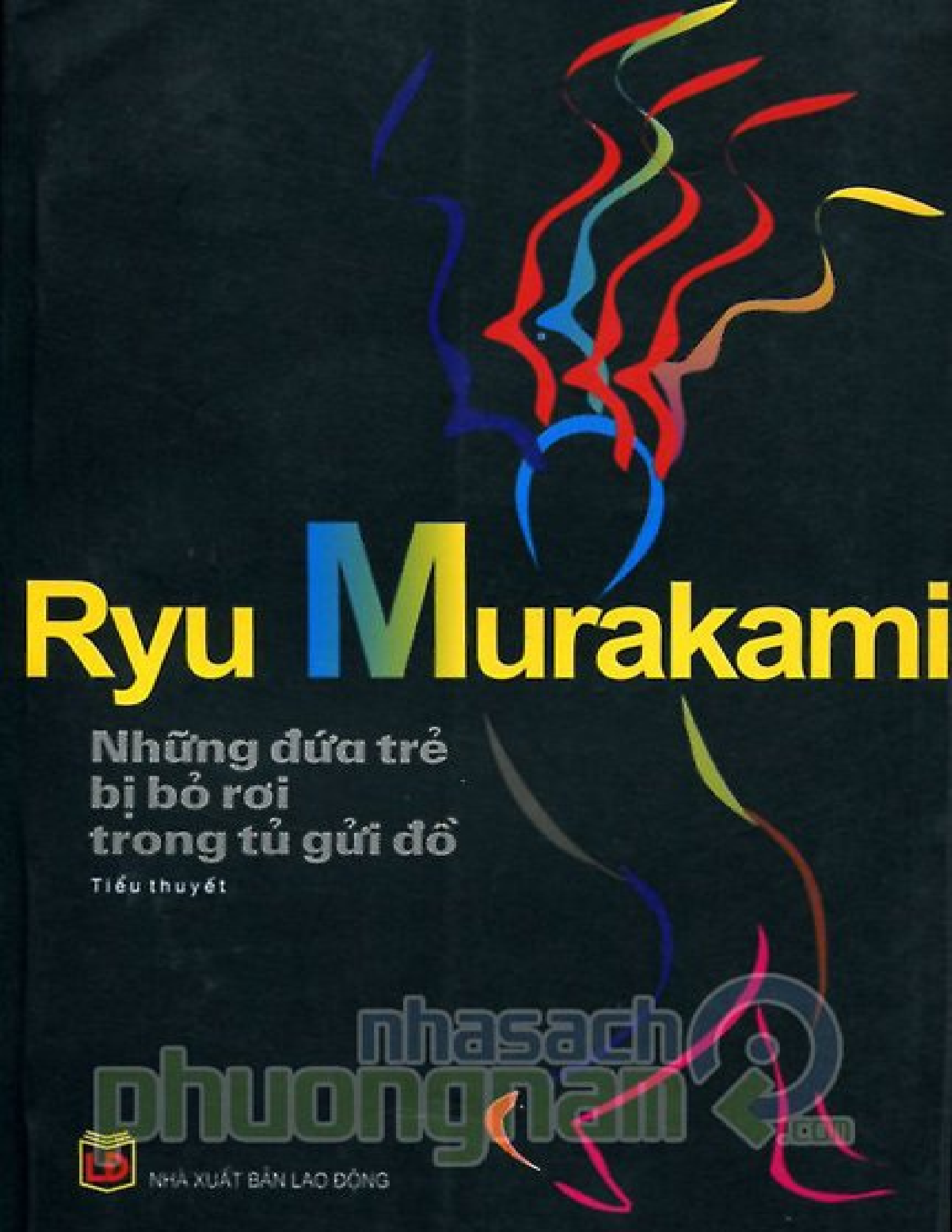




Ryu Murakami

Những đứa trẻ
bị bỏ rơi
trong tủ gửi đồ

Tiểu thuyết



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

nhasach
phuongnam

Những Đứa Trẻ Bị Bỏ Rơi Trong Tủ Gửi Đồ

Ryu Murakami

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Lời giới thiệu

Ryu Murakami, một trong những nhà văn nổi bật của xu hướng: Một nền văn học không ranh giới. Ông sinh năm 1952, văn tài sớm được khẳng định giữa những năm 70, qua tác phẩm "Màu xanh trong suốt", đoạt giải Akutagawa 1976. Tiếp theo là các tác phẩm "Những đứa trẻ bị bỏ rơi trong tủ gửi đồ" (1980), Khách sạn Raffles (1989)... Với tác phẩm "69", ảnh hưởng phong cách Mark Twain, ông viết về lớp trẻ trong một trường Trung học tỉnh lẻ, đã đứng lên phản đối sự hiện diện của một căn cứ quân sự Mỹ. Còn đời sống Mỹ hóa trong đô thị, chúng ta sẽ thấy rõ qua "Những đứa trẻ bị bỏ rơi trong tủ gửi đồ" (Coin Lockers Babies).

"Những đứa trẻ bị bỏ rơi trong tủ gửi đồ" - đó là Kaku và Hashi, hai đứa trẻ bị mẹ chúng bỏ rơi trong ngăn cho thuê gửi đồ tạm, cũng là hai trong số rất ít ỏi còn sống sót vào thời gian đó. Sự trưởng thành của hai đứa luôn gắn với cuộc sống đầy phức tạp, biến động của nước Nhật, vào thời kỳ cuộc sống Mỹ hóa mạnh mẽ. Hai đứa trẻ luôn bị ám ảnh, tra vấn về nguồn cội, về sự tồn tại phi lý của chúng, về người mẹ nào đã đang tâm bỏ rơi chúng, bỏ chúng đến chết... và chúng chỉ may mắn vượt qua tay thần chết có khi chỉ nhờ sự đánh hơi ngẫu nhiên từ một chú chó !

Hình như một nhân vật của Nhà văn Hermann Hesse nói lời này: "Không có Mẹ người ta không sống được, không có Mẹ người ta không chết được", có lẽ đúng với trường hợp Kaku và Hashi. Chúng lớn lên với một trái tim thương tổn, tật nguyền, từ đó cơn lốc của cuộc sống Mỹ hóa đã lôi cuốn chúng đến những tình cảnh khủng khiếp và nghiệt ngã nhất, số phận, lần nữa như chơi trò tai ác, tiếp tục ám ảnh chúng với chất Dature (một loại chất độc ảnh hưởng thần kinh, một loại thuốc gây hưng phấn lạ lùng, biến con người nhiễm nó trở thành một sinh vật mới mang hình hài con người, và muốn hủy diệt tất thảy). Và cuộc đời những "đứa con cắn thù" này, thoát được tay Thần chết nhưng lại phải sống trong Địa ngục trần gian.

Chỉ với một góc, bên lề Tokyo Thiên đường diễm lệ, một Khu Chợ đen nhóp nhúa, thác loạn, đã thấy thấp thoáng những tầng địa ngục đang đầy ắp, bòn rút con người, từng giây phút, từng ngày, biến họ thành những hình nhân, những bóng ma ! Sẽ thật ngạc nhiên, nếu những Kaku, Hashi...còn sót lại một chút gì được gọi là ký ức tốt đẹp.

Với tài năng dẫn dắt lôi cuốn, cùng những quan sát tinh tế, sự am hiểu sâu sắc nhiều lĩnh vực đời sống, Ryu Murakami đã khảm một bức tranh hết sức kỳ công, biến ảo của Địa ngục trần gian. Bức tranh có tính nhân loại. Một lời cảnh báo về sự hủy hoại nhân tính. Liệu con người có thể ngoảnh mặt, làm ngơ ?

Trân trọng giới thiệu "Những đứa trẻ bị bỏ rơi trong tủ gửi đồ", một tác phẩm văn học đặc sắc của nhà văn Ryu Murakami cùng bạn đọc.

Tháng 3 năm 2010
NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Bà mẹ trẻ ấn vào bụng dưới của đứa bé rồi đưa cái chim ở ngay dưới đó vào miệng mút. Nó bé hơn một chút so với điều thuốc lá có vị bạc hà của Mỹ mà cô ta thường hút và có vị cá tươi ngai ngái. Cô nhìn xem nó có khóc lên không, nhưng chẳng thấy chân tay cựa quậy gì nên mới gỡ mảnh băng dán mỏng dính trên mặt nó xuống. Cô trải 2 tấm khăn tắm làm 2 lớp lót xuống đáy hộp cát tông, đặt đứa bé vào trong, quấn băng dính rồi lấy dây buộc lại. Cô viết đậm nét một cái tên và địa chỉ vớ vẩn lên phía trước và bên cạnh cái hộp. Hoàn tất việc trang điểm đang dở dang từ nãy, cô xỏ chân vào cái váy liền thân hoa văn hình chấm thủy. Bầu ngực vẫn còn sưng tức chột nhói đau nên cô cứ đứng nguyên thế đưa tay phải lên để day ấn. Cũng chẳng thêm lau những giọt sữa trắng tủa ra rơi xuống tấm thảm, cứ thế cô xỏ chân vào dép, cắp cái hộp có đựng thằng bé rồi đi ra ngoài. Trong khi đợi tắc-xi, sức nhớ đến tấm ren trải bàn đan sắp xong, cô tính đặt lên nó cái chậu cảnh trồng cây phong lữ. Ban nãy, đứng trong nắng xiên khoai, lại nóng bức ngọt ngào nên cô thấy chũnh choáng. Cái radio của xe tắc-xi đưa tin là đợt nắng nóng kỷ lục đã làm cho 6 người bệnh và người già bị chết. Đến nhà ga, cô ta đẩy cái hộp có đựng thằng bé vào trong cái ngăn tủ cuối cùng, gài chìa khóa vào mảnh băng vệ sinh rồi vút vào bồn cầu. Ra khỏi cái nhà ga bồng rộp vì bụi và nóng, cô vào một trung tâm thương mại, ngồi hút thuốc lá và đợi cho đến lúc ráo mồ hôi. Cô mua một cái quần tất, thuốc tẩy, thuốc sơn móng tay, và uống nước cam, cổ khô rát tưởng như không chịu nổi. Rồi cô dùng cái lọ thuốc vừa mua ngồi tỉ mẩn sơn chuốt lại từng chiếc móng tay trong phòng vệ sinh.

Vào lúc cô ta sắp sơn xong chiếc móng tay cái của bàn tay trái thì trong cái hộp tối, thằng bé trong trạng thái ngoắc ngoải bắt đầu túa mồ hôi ướt đầm toàn thân. Lúc đầu mồ hôi chỉ ra ở trán, ngực và nách nhưng dần dần nó túa khắp người làm thằng bé lạnh. Nó cựa tay và há miệng ra. Rồi bỗng nhiên nó bật khóc gào lên. Chắc bởi nóng quá. Không khí ẩm nặng nề, cái hộp lại bị bịt kín 2 lớp làm nó không thể nào ngủ yên được. Cái nóng với cường độ gấp mấy lần bình thường làm máu chạy dồn lên và mắt nó mở ra. Lần thứ hai, đứa bé đã được sinh ra trong cái hộp nhỏ mùa hè tối và khó chịu cùng cực do nóng bức. Từ khi nó chui ra khỏi cơ thể người phụ nữ, tiếp xúc với không khí đến giờ là sau 76 tiếng đồng hồ. Đứa bé đã gào khóc liên tục cho đến khi nó được phát hiện ra.

Trung chuyển qua bệnh viện của cảnh sát, rồi được đưa về nuôi dưỡng tại Cô nhi viện, một tháng sau đứa bé được đặt tên là Sekiguchi Kikuyuki. Sekiguchi là cái họ được lấy theo chữ mà bà mẹ của nó viết bừa lên vỏ hộp cát tông, còn Kikuyuki là tên ở số thứ tự thứ 18 được đặt cho đứa trẻ bị bỏ rơi theo qui định tại Phòng Phúc lợi của Quận Kita tỉnh Yokohama. Chả là Sekiguchi Kikuyuki được phát hiện ra đúng vào ngày 18 tháng 7 năm 1972.

Sekiguchi Kikuyuki được nuôi dưỡng tại một Cô nhi viện gần cách với một con đường có hàng rào thép bao quanh và từ đó có thể nhìn thấy một khu nghĩa địa. Con đường đó có hàng cây anh đào nên nó được gọi là Cô nhi viện Thánh mẫu Anh đào. Có rất nhiều trẻ con cùng lứa được nuôi dưỡng ở đó. Sekiguchi Kikuyuki được gọi là Kiku. Khi cậu bắt đầu học nói thì luôn nghe được những điều các xơ nói đi nói lại hàng ngày để cầu nguyện cho cậu. "Hãy tin rằng Cha đang hàng ngày ở trên trời theo dõi che chở cho chúng ta". Người cha mà các xơ nhắc đến ở trong một bức tranh treo trên tường Nhà nguyện. Cha có bộ râu dài, trên vách đá dựng đứng trông ra biển, Cha kính dâng Trời con cừu mới sinh. Kiku cũng luôn nhắc đi nhắc lại câu hỏi của

mình: "Thế con ở đâu trong bức tranh này ? Chà là người ngoại quốc cơ mà". Các bà xơ thì trả lời thế này: "Đây là tranh vẽ lại hình Cha khi con còn chưa sinh ra cơ. Người không chỉ sinh ra con mà còn cho ra đời nhiều sinh linh khác nữa. Điều đó chẳng liên quan gì đến màu mắt hay màu tóc cả".

Bọn trẻ con trong Cô nhi viện Thánh mẫu Anh đào tùy theo gương mặt dễ thương của chúng mà lần lượt sớm được các gia đình nhận về làm con nuôi. Ngày chủ nhật, sau buổi lễ cầu nguyện có mấy cặp vợ chồng đến để xem bọn Kiku chơi đùa với nhau ở ngoài sân. Kiku không phải là đứa bé xấu xí. Nhưng những đứa trẻ có bố mẹ chết do tai nạn giao thông thường dễ được nhận nuôi hơn cả, còn những đứa trẻ bị bỏ rơi nếu trông không thật dễ thương thì chẳng có ai nhận cho. Cho đến khi Kiku biết chạy, chẳng có ai đón nhận nó về.

Cũng vào khoảng thời gian này, Kiku vẫn chưa biết mình là đứa trẻ bị bỏ rơi trong tủ gửi đồ. Một cậu bé có tên là Hashi bảo cho nó biết được điều đó. Mizouchi Hashio cũng là đứa bé không có người nhận nuôi nên thuộc nhóm ở lại Cô nhi viện. Tại bãi cát, Hashi nói với Kiku: "Này, chỉ có 2 đứa mình là còn sống đấy. Những đứa khác chết hết cả rồi. Những đứa bé trong tủ gửi đồ mà còn sống sót lại được là chỉ còn cậu với tớ, 2 đứa mình mà thôi đấy". Hashi thuộc tạng ốm yếu, gầy còm. Cậu ta có đôi mắt trông ướt át hình như lúc nào cũng nhìn đến một nơi xa xăm nào đó và Kiku, khi nghe thế, tự cảm thấy mình như là người vô hình. Từ người của Hashi luôn tỏa ra mùi thuốc. Khác với Kiku là đứa bé trong hộp tối và nóng, gào khóc liên tục, khiến cho cảnh sát quay lại với mình thì Hashi sống sót được là nhờ vào cái thể trạng ốm yếu của cậu ta. Người đàn bà bỏ rơi cậu chẳng thèm lau người cho cậu, cứ để trần truồng như thế, nhét vào túi giấy, ấn vào tủ gửi đồ. Vì cả người phát ban do dị ứng, toàn thân cậu thấm đẫm phần rôm, cậu ho và nôn mửa liên tục. Mùi thuốc và mùi bệnh tật lọt qua khe hở của cái hộp bay ra ngoài khiến con chó dẫn đường ngẫu nhiên đi qua đấy phải dừng lại sủa lên. "Này, nghe bảo đó là con chó mực to lắm. Vì thế mà tớ rất quý chó, tớ yêu chó lắm đấy".

Lần đầu tiên Kiku nhìn thấy cái tủ gửi đồ là ở một công viên vui chơi trong lần đi dã ngoại ở ngoại thành. Nó nằm ngay ở lối vào của một bãi trượt pa-tanh và Hashi chỉ cho cậu thấy. Có một anh chàng treo lưng lửng một đôi giày trượt có gắn bánh xe, mở cái cánh cửa nhỏ rồi cho áo khoác và túi vào đấy. "A, thế ra nó chỉ là một cái giá chứa đồ", Kiku thoát nghĩ vậy. Cậu lại gần và ngó vào xem. Bụi bám đầy làm dính bẩn tay cậu. "Này, chẳng phải nó giống cái tổ ong hay sao ?". Hashi nói thế. "Chẳng phải bọn mình đã có lúc nhìn thấy trên ti vi rồi sao ? Tổ ong cũng thế chứ còn gì nữa ? Ong cũng đẻ trứng vào trong từng cái hộp như vậy. Nhưng tớ và Kiku thì không phải là ong nên tội mình chắc là trứng người rồi. Tội ong cũng thế chứ lì. Chúng đẻ ra thật nhiều trứng nhưng rồi cái số chết đi là nhiều hơn ấy nhỉ ?".

Kiku tưởng tượng đến cái cảnh người Cha để râu dài trong bức ảnh treo ở nhà nguyện đang đặt từng cái trứng người trơn và ẩm ướt vào trong các ngăn tủ gửi đồ. Nhưng cậu vẫn thấy có cái gì đó khang khác. Cậu cảm giác rằng người để các quả trứng vào các ngăn phải là phụ nữ, rồi cha mới là người dâng những đứa trẻ được sinh ra trong đó lên Trời. "Này, trông kìa". Hashi chợt gọi.

Một phụ nữ tóc nhuộm đỏ, đeo kính râm, tay cầm chìa khóa, đang đi tìm ngăn tủ của mình. "A, cái người đẻ trứng ra, rồi để đấy mà đi chắc chắn là loại đàn bà mông to như cô ta. Chắc chắn cô ta là người đẻ trứng đấy". Cô gái dừng lại trước ngăn tủ của mình và cầm chìa khóa vào. Cửa mở ra, có những vật tròn màu đỏ lăn ra ngoài và rơi xuống làm Kiku và Hashi chợt

kêu lên. Người phụ nữ vội vàng xoè hai tay ra định đón lấy chúng, nhưng những cái vật tròn đỏ cứ nối nhau lăn xuống và có một quả lăn đến chân của hai đứa. Không phải là trứng mà là cà chua. Kiku xoạc chân ra dẫm nghiền lên một trái. Chỉ có nước cà chua trong một túa ra làm bắn giầy, còn trong cái trứng màu đỏ ấy không thấy em trai hay em gái nào cả.

Hễ khi nào Hashi bị bắt nạt thì Kiku đều giúp cả. Cũng tại Hashi có thể trạng yếu ớt hay sao mà ngoài Kiku ra, cậu rất ngại chơi với người khác. Đặc biệt, cậu sợ con trai, nhất đó lại là người lớn. Kiku tưởng như người Hashi tích đầy nước mắt. Cái anh chàng thường mang bánh mì đến cho Cô nhi viện, chỉ cần vỗ nhẹ vào vai của Hashi mà nói: "Nhóc này sao lúc nào cũng oặt oẹo thế hả" là Hashi đã khóc òa lên rồi. Những lúc như thế, Kiku không lên tiếng đỡ dành gì cả, cậu chỉ đứng yên bên cạnh Hashi. Khi Hashi khóc to, khi cậu ta run rẩy sợ hãi, cả khi không bị mắng gì cả mà cậu ta vẫn cứ xin lỗi. Những lúc như thế, Kiku với bộ mặt không thay đổi, lặng lẽ chờ cho đến khi cậu ta bình tâm trở lại. Vì thế mà Hashi cứ theo sau Kiku, cả khi Kiku đi nhà vệ sinh, cậu ta cũng cứ đòi theo nhưng Kiku không hề phản đối. Vả lại, Hashi cũng cần cho cả Kiku. Kiku và Hashi gắn bó với nhau cả về thể xác lẫn bệnh tật. Quan hệ thể xác lẫn vào trong bệnh tật vào những lúc bị nguy hiểm tấn công mà không thể nào giải quyết nổi.

Hàng năm, cứ vào độ hoa anh đào nở rộ là cổ họng Hashi lại phát ra tiếng gió khô khè và cậu ta khổ sở vì bệnh ho, nhưng năm đó bệnh cậu nặng hơn rất nhiều. Cơn hen xuyên làm cậu hâm hấp sốt và nhiệt độ cứ không hạ xuống làm cậu ta không ra ngoài chơi được với Kiku; có lẽ vì thế mà Hashi càng trở nên lười lười. Cậu mãi mê với trò bắt chước người lớn rất kì lạ. Những bộ đồ chơi để nấu ăn bằng nhựa, nồi, chảo, máy giặt, tủ lạnh, tất cả đều được bày ra dưới sàn theo một dự định rất qui củ, ngăn nắp. Cách bày biện ấy khi thì thành một sơ đồ, khi thì thành một mô hình nhà bếp rất tiện dụng, và dù theo cách nào đi nữa, có một điểm chung là khi cậu đã sắp xếp hoàn chỉnh các vật dụng thu nhỏ trong nhà và bố trí xong nhà bếp thì Hashi không cho phép ai được quyền thay đổi chúng nữa. Một ai đó thay đổi vị trí các đồ chơi, hoặc giả có nhờ sờ vào và làm xô lệch chúng thì đều khiến Hashi nổi giận lôi đình. Cậu lao vào đồng bạn hoặc các bà xơ với vẻ mặt dữ dằn không thể tưởng tượng nổi. Buổi tối, cậu ngủ ngay bên cạnh mô hình của mình, sáng ra, thức dậy, ngó qua một lượt xem có gì thay đổi không rồi miễn cưỡng ngấm nhìn chúng. Ngay lập tức, mặt cậu biến sắc. Thế rồi, đột nhiên, cậu lẩm bẩm điều gì và cuống cuồng đập phá nhà bếp đi. Cậu không hài lòng với cái nhà bếp và phòng khách. Những đoạn vải vụn, những cuộn chỉ thừa, những cái đinh ốc, những bộ phận của xe đạp, đá, cát, các mảnh kính vỡ đều được sử dụng để mở rộng lãnh địa của mình. Có đứa con gái đi ngang qua bị ngã làm đổ cái tháp của cuộn chỉ, thế là Hashi lao đến định bóp cổ nó, nhưng cậu chẳng đủ sức để làm việc ấy, chỉ bưng bưng tức tối rồi tối đó lên cơn ho liên tục, phát sốt li bì.

Hashi sung sướng đón Kiku đến tham quan mô hình của mình. "Đây là cửa hàng bán bánh mì, đây là bồn chứa ga, đây là nghĩa địa". Kiku im lặng nghe và chờ Hashi thuyết minh xong mới lên tiếng. "Thế, tủ gửi đồ ở đâu?". Hashi chỉ tay vào chiếc đèn hậu xe đạp hình vuông: "Nó kia kìa", ở trong cùng của một tấm đan bằng nhựa màu vàng có một cái bóng điện nhỏ. Các mảnh sắt xung quanh đây được chùi đánh sáng bóng, chẳng có cái nào bị han gỉ cả và những cái dây điện xanh đỏ đều được quấn tròn lại rất khéo. Trong cái không gian ấy, cái bóng điện sáng lấp lánh nổi bật hẳn lên. Trong khi dẫn đi xem mô hình, Hashi rất hoạt bát, làm Kiku nhớ lại cảm giác kì lạ trước đây. Khi Hashi dễ khóc hoặc run bắn lên vì những cái không đâu, Kiku có cảm giác như cậu là người bệnh nhìn vào tấm phim X-quang chụp vùng bệnh của mình.

Những nỗi sợ hãi, cảm giác bất an đang có trong mình được khoác y phục hiện hình cho xem. Kiku chỉ biết đợi cho cái vết thương đang khóc thay cho mình được chữa trị cho lành mà thôi. Hashi như đang ngủ bên cạnh cái mô hình của mình. Hashi cứ khóc, cứ run cho cái vật thu nhỏ chẳng có quan hệ gì với Kiku cả. Cái vết thương đó đã thoát xác và trở thành một thứ độc lập. Cái vết thương đó có thể thu mình lại bên trong. Nhưng cái cơ thể vừa mới khỏi vết thương đó lại có nhu cầu tìm kiếm một vết thương mới.

Vào một ngày, sau khi được một cô xơ dẫn đến trạm y tế để uống vắc xin phòng bệnh bại liệt, trên đường về, Kiku bỏ trốn mất. Cậu được giữ lại ở bến xe buýt của thành phố. Theo lời người lái xe thì cậu lên chuyến đầu tiên tại cửa Tây của ga Yokohama rồi cứ thế ngồi mãi cho đến bến cuối cùng tại bãi thuyền Negishi của tỉnh, không xuống bến lần nào và cứ đi như vậy suốt 4 vòng liên tục. Khi hỏi là đi đến đâu cũng chẳng thấy cậu ta trả lời gì cả, cứ ngồi dán mắt qua cửa sổ nhìn mãi ra ngoài nên mới bị đưa về đây. Đây là lần đầu tiên. Sau đó ba ngày, quá trưa cậu trốn ra khỏi Cô nhi viện, một mình bắt tắc-xi đi. Cậu ho và chỉ nói: "đến Shiryuku". Khi người lái xe đưa cậu đến Shiryuku, cậu lại nói "đi tiếp đến Shibuya". Thấy lạ, người lái xe dẫn cậu đến điểm khởi hành trước nhà ga Shibuya và lần này cậu lại được đưa về. Lần khác, cậu leo lên thùng xe chở hàng của cửa hàng rượu chở hàng đến cho Cô nhi viện nhưng chưa kịp trốn đi đã bị giữ lại. Cậu còn lừa cả đôi vợ chồng đi viếng mộ ở nghĩa địa rồi đi đến tận Kamakura. Khi sắp bị lạc, cậu còn bảo là "Cháu từ Kamakura đến đây rồi bị lạc mất đường".

Thế là Kiku bị giám sát rất nghiêm ngặt. Có một cô xơ trẻ suốt ngày canh chừng cậu. Cô xơ trẻ không mắng mỏ mà chỉ muốn tìm cách hiểu được cậu. Cô mượn cả xe của bố rồi trong khoảng thời gian cho phép, đưa Kiku đi chơi và cố bắt chuyện với cậu. "Sao Kiku lại thích đi xe thế ? Có vẻ như cháu thích xe ô tô hay xe buýt lắm nhỉ ?". Kiku trả lời: "Tại quả đất cứ xoay tròn ấy mà". "Quả địa cầu này luôn chuyển động phải không ? Vì thế, cứ ở mãi một chỗ thì thật là kì". Nhưng thật ra, đây đâu phải là vì quả đất quay. Chính Kiku cũng không hiểu nổi nữa, nhưng cậu cũng không thể đứng yên. Cậu cứ cảm thấy không thể nào chịu được nếu cứ đứng yên một chỗ. Có một cái gì đấy ngay bên cạnh mình cứ xoay tròn nhanh khủng khiếp. Với tốc độ hoa cả mắt, nó lóe sáng và cứ luôn ở trạng thái phải bay đến một chỗ nào đó. Do tiếng động đó mà mặt đất cứ luôn khẽ khàng run rẩy, chao đảo. Cứ một khoảng cách nhất định, nó lại rời khỏi mặt đất, bỏ Kiku lại rồi đi mất. Lúc đó, Kiku rơi vào cảm giác thất vọng. Rồi ngay sau đó, nó lại chuẩn bị cho một chuyến đi mới. Cậu cảm thấy có mùi của nhiên liệu, nghe thấy tiếng nổ và sự quay chuyển, những chấn động của không khí và mặt đất. Cậu có cảm giác như nó đang phủ trùm lên toàn bộ không trung nơi mình, như cảm nhận được ngay sau tai mình là dấu hiệu nó sẽ bay vù đi mất, và sâu dưới lòng đất là những chấn động truyền đi. Dù gì đi nữa thì trong cái không khí ấy cậu cũng không thể nào đứng yên được. Chuẩn bị cho việc rời khỏi mặt đất, những chấn động và tiếng nổ to lên, và cùng với nó là nỗi khắc khoải và sự sợ hãi cũng mạnh lên. Vì thế, Kiku phải làm một cái gì đó. Cậu nhất quyết phải leo lên một thứ du hành trôi nổi thật lớn gì đó mới thôi.

Vào một ngày, Kiku được lên xe ô tô đi chơi công viên. Cậu cứ ngồi mãi trên đoàn tàu trượt, không chịu xuống. Khác với những đứa trẻ khác cứ la hét vui sướng cậu không biểu lộ gì cả mà cứ ngồi lì trên khoang lái như vậy. Người trông tàu bảo với cô xơ trẻ là hãy đưa cậu xuống. Kiku xanh cả mặt, toàn thân nổi gai và túa mồ hôi ra rồi cứ thế bám chặt lấy ghế ngồi. Cô xơ trẻ phải gỡ từng ngón tay của cậu ra. Cậu gồng cứng người ra để chống đỡ. Vào lúc này, cô xơ

trẻ mới hiểu rằng cậu không chỉ đơn giản là đứa bé thích các loại tàu xe mà đó là những biểu hiện của một loại bệnh. Còn với Hashi, do lâu nay hay xảy ra chuyện trái đồ chơi, giấu các vật bỏ đi, để cát sỏi đầy ra trên sàn phòng ngủ, rồi hễ có ai động đến cái lãnh địa mô hình của mình thì dù đang trong lúc tiêm để điều trị cậu cũng vùng lên, bẻ gãy cả kim tiêm; thế là giờ đây, với cả Kiku như thế, các bà xơ liền dẫn cả Hashi và Kiku đến gặp bác sĩ thần kinh.

Bác sĩ thần kinh vừa ngắm cái bức ảnh chụp vương quốc mô hình do Hashi dựng lên đầy cả mặt sàn ngủ vừa nói: "Chắc các cô đã quen với các trường hợp các cháu bé không có cha mẹ và chúng thêm khát tình mẫu tử nên thường co mình lại", và ông bắt đầu câu chuyện:

"Trừ trường hợp có bệnh thần kinh di truyền, còn bệnh thần kinh của trẻ nhỏ và nhi đồng là do 2 nguyên nhân: quan hệ với bố mẹ và do môi trường bên ngoài tác động vào. Các cô là người nuôi dạy trẻ nên chắc hiểu rõ, ở một nghĩa nào đó thì tất cả bọn trẻ con đều mang đặc tính có bệnh thần kinh, thần kinh của trẻ cũng phát triển tuần tự giống như thể chất của chúng, và để phát triển được bình thường thì chúng rất cần đến những loại kích thích, nâng đỡ và cung cấp nhất định. Tuy vậy, những điều này không thể đem đến một cách lí tưởng được, hơn nữa, phía đứa trẻ, năng lực tiếp nhận cũng có hạn, vì thế, trong quá trình phát triển của trẻ, chúng luôn có những vấn đề không thể giải quyết nổi.

Thế còn với 2 đứa trẻ này, chúng là biểu hiện sớm của bệnh phân liệt ở trẻ con hay chăng? Và nếu đúng là như vậy, thì chúng có một sự thiếu hụt về khí chất, có vấn đề ở não hay có sự phát triển không bình thường của quá trình trao đổi chất? Hoặc giả chúng bị bệnh di truyền? Đáng tiếc là lúc này chưa nói được điều gì cả. Khi chẩn đoán 2 đứa trẻ này bị bệnh tự kỷ thì đó cũng là loại bệnh tự kỷ rất đặc biệt. Tôi nghĩ khả năng này rất cao. Người ta cho rằng đây là loại bệnh thần kinh của trẻ mang tính cộng sinh, còn tại sao lại nói là 2 đứa trẻ này là đặc biệt là vì chúng không chịu nổi sự chia lìa với mẹ mà phát bệnh. Từ khi được sinh ra đến sau 6 tháng, khi chúng phân biệt được mình với người khác, đứa trẻ mới mất cảm giác gắn liền với cơ thể mẹ. Như vậy, cái cảm giác toàn năng yên ổn gắn liền với cơ thể bà mẹ trước 6 tháng đó thường cố chạy trốn vào trong ảo tưởng đó. Đứa trẻ không chống đỡ được thế giới bên ngoài và thế giới đó được phản ánh như một thứ đầy tính thù địch đã phân lìa nó với mẹ nó và nó muốn phá hoại cái thế giới đó đi. Như thế, nó khép mình vào trong thế giới của ảo giác, trong cảm giác có được cái toàn năng yên ổn. Với 2 đứa trẻ này, trước hết là với Mizouchi Hashio, nó hầu như phủ nhận hoàn toàn mối quan hệ với người khác, tự tạo nên một cái hộp thế giới thu nhỏ kì lạ của mình. Trong căn bệnh tự kỷ, có 2 loại "tự kỷ phong phú" và "tự kỷ nghèo nàn". Trong trường hợp người bệnh cắt đứt hoàn toàn với thế giới bên ngoài, tình trạng tinh thần của anh ta trở nên trống rỗng thì đó thuộc loại tự kỷ nghèo nàn, còn khi người bệnh có một thế giới tinh thần phong phú thì người ta gọi đó là loại tự kỷ phong phú. Cậu bé Mizouchi Hashio đương nhiên là thuộc loại bệnh tự kỷ phong phú vì cậu đã tạo ra được một tác phẩm giàu tính tưởng tượng như thế này. Tiếp đó là trường hợp của Sekiguchi Kikuyuki thì mặc dù cậu bé này luôn nói về nỗi sợ hãi phải đứng yên một chỗ và khao khát được di chuyển trong không gian với tốc lực nhanh mạnh, nhưng điều đó không chứng tỏ được sự can thiệp chủ động của cậu đến thế giới bên ngoài. Đúng hơn, tôi cho đó là từ việc di chuyển tốc lực đó, cậu thử đi vào trong bản ngã của mình. Cái ý định bám riết trong đầu cậu là cứ có ai đó ngay cạnh mình, tạo ra tiếng động và đang sắp bay đi, thực chất, đó là việc cậu sợ chính bản thân mình. Cái làm cho Mizouchi Hashio say sưa xây dựng mô hình nhà cửa và cái mà Sekiguchi Kikuyuki sợ hãi là

một mà thôi. Cô có biết đó là cái gì không ? Đó chính là năng lượng. Từ sau khi nhận được điện thoại của các cô, tôi tò mò tìm hiểu về các trường hợp trẻ được phát hiện ra trong tủ gửi đồ và thấy là từ năm 1969 đến năm 1975, cả nước có 68 trẻ được tìm thấy; nhưng hầu như chúng đã chết hết cả. Đại bộ phận chúng đã chết rồi mới bị vứt bỏ, số còn lại thì bị chết ngay trong tủ, trường hợp hiếm hoi thì có đứa được phát hiện khi đang còn thở, nhưng rồi sau đó cũng chết luôn trong bệnh viện. Tức là số sống sót được chỉ còn lại 2 cậu bé này mà thôi. Trẻ sơ sinh thì đương nhiên là không nhớ được cái gì một cách có ý thức cả. Còn 2 đứa bé này thì chỉ sau khi sinh mấy chục tiếng đồng hồ đã phải đối diện với cái chết nên có thể là chúng vẫn nhớ được. Nỗi sợ hãi vô thức cùng với việc cơ thể đã chống chọi quyết liệt để chiến thắng cái chết và sống sót đã được gắn vào trong vòng quay của kí ức ở đâu đó trong bộ não chung. Thứ năng lượng khổng lồ đã làm cho 2 cậu bé này sống sót đã được gắn vào đầu đó, rồi đến một lúc, nó cản trở lại hoạt động tổng hợp của đại não. Tức là năng lượng của 2 đứa bé này mạnh đến mức mà chính chúng cũng không kiểm chế nổi. Chắc chúng phải mất đến mấy năm để đem lại định hướng cho nguồn năng lượng này".

"Vậy thì phải làm thế nào ?". Các bà xò hỏi lại. "Hai đứa rồi sẽ đi học. Chúng cũng có thể được nhận làm con nuôi. Nhưng nếu cứ bệnh tự kỷ thế này thì liệu chúng có phát triển bình thường được không ?"

"Có cách chữa trị có hiệu quả đấy. Cho thứ năng lượng này ngủ yên. Trong một khoảng thời gian nhất định, cho đến lúc có khả năng điều chỉnh được nó thì vùi sâu nó vào trong vỏ não rồi để yên đấy. Phải làm đông cứng các tế bào thần kinh đã bộc phát và các vật chất cấu tạo nó. Ở Mỹ, phương pháp chữa trị này đã được tìm ra và ứng dụng vào việc chữa trị bệnh tâm thần phân liệt cấp tính nhờ uống một loại thuốc ảo giác. Đó là đưa đứa bé trở về trong cơ thể mẹ nó một lần nữa, đem đến cho nó cái trật tự và sự bình yên tuyệt đối. Cho nó lắng nghe âm thanh. Đó là tiếng nhịp đập của tim người được điều khiển bằng điện. Đó là nhịp tim của bà mẹ mà đứa bé nghe được khi còn là thai nhi. Con tim trong cơ thể người vang lên với một âm lượng rất kì vĩ. Nó truyền đi không phải trong không trung mà là trong sự chấn động của chất dịch trong cơ thể. Nó không đơn giản chỉ là tiếng động mà do phải làm rung lên được các chất dịch, máu và các cơ quan trong cơ thể mà truyền đến được đứa bé, nó phải là loại âm thanh phức tạp và cảm nhận được âm độ của nó. Cái âm lượng và âm sắc này, năm ngoái, khi nó được phát biểu ra tại Hội nghị y khoa thần kinh của Mỹ, bác sĩ Michel Gold Smith là giáo sư ngành kĩ thuật ở trường Massachusetts đang nghiên cứu về thần kinh có nêu ra một ý kiến rất thú vị. Người này đã viết một quyển tiểu thuyết khoa học viễn tưởng theo lối nghiệp dư, trong đó ông cho rằng tiếng nhịp đập của tim rất giống với tiếng các sinh vật trao đổi tín hiệu cho nhau do vệ tinh nhân tạo của Hãng Hàng không vũ trụ Mỹ bắn lên không trung phát ra. Điều này cũng thật là ngẫu nhiên nhỉ ? Tôi cũng thử thí nghiệm lắng nghe tiếng tim đập này rồi và thấy nó tuyệt lắm. Khi ở trong tâm trạng nửa tỉnh nửa mê mà nghe thì sẽ có cảm giác bình yên và hạnh phúc cực điểm. Nếu nói điều này thì thật là thất lễ với các nhà giảng đạo, nhưng tôi cho rằng đó giống như cái cảm giác cực lạc mà ngày xưa đạo Cơ-đốc đem đến cho con người".

Bắt đầu từ ngày hôm sau, Kiku và Hashi hàng ngày đến bệnh viện để điều trị, chúng uống một liều thuốc gây ngủ vừa độ từ một đến hai tiếng rồi được cho nghe nhịp tim mà đứa trẻ thường nghe trong bụng mẹ.

Phòng điều trị rộng khoảng 20 mét, nền nhà và tường được dán bằng loại nhựa dẻo để

người bệnh có phát cuồng lên vập phải đi nữa cũng không bị thương được. Âm thanh được phát ra từ 2 cái loa được gắn vào tường và trần nhà nhưng được phủ bằng lớp vải thô nên không nhìn thấy. Có những nguồn sáng nhỏ nằm giữa các khe của trần nhà và vách tường, lượng ánh sáng luôn có thể điều chỉnh được và được lắp đặt để sao cho tỏa đều khắp nhà. Trong phòng chỉ đặt có một cái ghế dài và giữa 2 bức tường đối diện có một màn hình thu phát âm thanh và hình ảnh rộng 72 inch được đặt trên một bệ kính dày ở phía đối diện. Trước tiên, Kiku và Hashi uống nước ổi ép có pha lẫn thuốc ngủ rồi sau đó được bác sĩ dẫn đến ngồi ở cái ghế dài. Lúc đó, căn phòng dần trở nên tối đi và nó biến chuyển nhẹ đến mức khó nhận ra được. Trên màn hình của máy phát dần hiện lên những cảnh phim thật nhẹ nhàng, lãng mạn như cảnh bãi biển phía nam Thái Bình Dương với những ngọn sóng cứ đến rồi đi, cảnh trượt băng trên tuyết trắng, hay là cảnh những đàn hươu cao cổ chạy trên nền của trời chiều, hoặc cảnh những đoàn thuyền dong buồm trắng rẽ sóng ra khơi, hàng vạn con cá nhiệt đới lội tung tăng giữa đám san hô, cảnh những con chim hay tàu lượn chao liệng, các vũ nữ ba lê lướt nhẹ hay cảnh tung bay của trượt xích đu trong không trung... Tất cả các phong cảnh và nền cảnh dần thay đổi theo độ lớn nhỏ của ngọn sóng, ánh sáng đậm hoặc nhạt của trời chiều hay đáy biển và tốc độ của những cánh buồm. Những sự thay đổi ấy diễn ra từng tí một cho đến lúc ý thức nhạt nhòa dần và căn phòng tối hẳn đi. Còn tiếng đập của tim thì từ khi hai đứa bước vào vẫn phát ra nhưng được vụn nhỏ âm lượng đến mức tai người bình thường không nghe thể thấy, được chỉnh dần lên cho đến khi cả hai rơi vào trạng thái buồn ngủ thì to đến cực đại. Khoảng từ 50 đến 80 phút thì cả hai từ trạng thái ngủ dần mở mắt ra, nhưng cái băng cứ quay đi quay lại mãi không ngừng những cái cảnh ấy nên chúng đều đã không nhận thấy là thời gian đã trôi qua. Việc điều trị bắt đầu từ 10 giờ rưỡi sáng và đây là lúc mà mặt trời đã thôi đổi hướng sáng nên khi cả 2 bước vào phòng và ra khỏi đó thì không có được cảm giác là thời gian đã thay đổi. Cho dù có những lúc khi cả 2 vào phòng thì trời nắng đẹp nhưng trong lúc điều trị thì trời mưa thì ngay trước lúc cả 2 nhận thấy trời mưa thì người ta đã cho nghe tiếng mưa rơi và điều chỉnh ánh sáng làm sao để cuối cùng thì nó ăn nhập được với cảnh mưa rơi bên ngoài. Cả Kiku và Hashi đều không được cho biết cách điều trị này. Cả bác sĩ và cô xơ đều chỉ nói là đang cho cả 2 xem phim trong bệnh viện mà thôi.

Sau một tuần thì có kết quả. Cả 2 đều đã tự đến được phòng điều trị, không cần phải có cô xơ dẫn đi nữa. Sau một tháng thì bác sĩ thần kinh không dùng thuốc ngủ nữa mà dùng thuốc thôi miên để tìm hiểu sự thay đổi của việc bộc phát ra nguồn năng lượng trong sự vô thức của 2 đứa. Khi cả 2 vừa nghe các âm thanh và được hỏi: "Các cậu đang nhìn thấy gì đấy?" thì lập tức chúng đều nói như nhau: Biển ! Kiku nói là nhìn thấy ông Cha đạo có bộ râu dài trong tranh của tường nhà nguyện Cô nhi viện đang đứng trên vách đá dựng đứng trông ra biển để dâng cậu lên Đức chúa trời. Cậu được bọc bằng một vật mềm mại và có gió mát thổi đến, biển thì ôn hòa và rục rờ chói lòa. Sau khoảng độ 100 ngày điều trị, bác sĩ nói với cô xơ: "Việc điều trị hầu như đã hoàn tất. Điều quan trọng là đừng để cho các cậu ấy biết sự thay đổi của chúng. Không được nói cho chúng biết việc chúng đã được nghe tiếng đập của tim hay gì đó khác".

Kiku và Hashi đợi cô xơ ở hành lang bệnh viện. Một nửa vuông cửa sổ sáng lóa màu vàng còn nửa kia thì màu xanh phản chiếu dây cây dẻ đang lay động trước gió. Cánh cửa thang máy mở ra, nghe thấy có tiếng người và cả 2 vội ngoảnh lại nhìn. Một cụ già gầy gò ngực cuốn băng và một bên cánh mũi có cắm dây truyền một lọ thuốc đang đi qua trước mặt 2 đứa. Một cô gái nhỏ cầm một bó hoa bách hợp to bắt chuyện với cô y tá đẩy cái giường chở ông cụ đi. Kiku và

Hashi tiến lại gần cụ già gầy gò đó thì thấy da cụ xanh lét có những mạch máu vằn lên, chỉ có môi là thẫm đậm màu đỏ. Cổ chân cụ bị buộc vào giường bằng một cái đai da, hai cánh tay có gắn kim truyền và máu hơi tứa ra. Cụ già mở mắt. Khi thấy Hashi và Kiku đang nhìn mình cụ mở miệng méo xệch cười với chúng. Hai đứa cũng cười lại. Cô xơ từ phòng cuối sảnh hiện ra, nhắm đi nhắm lại lời dặn của bác sĩ thần kinh "Không được để cho 2 đứa bé ấy biết là mình đã thay đổi. Chỉ nên để chúng nghĩ rằng thế giới bên ngoài chúng đã thay đổi mà thôi".

2.

Vào mùa hè cái năm mà Kiku và Hashi sắp bước vào tiểu học, bọn trẻ nuôi được phân vào các nhóm. Các cô xơ giới thiệu Kiku và Hashi cho một người đề nghị nhận nuôi một cặp sinh đôi.

Đề nghị này là của một người ở một hòn đảo cách biệt ở phía Tây tỉnh Kyushu đã được Hội Thánh mầu thông qua. Hai đứa lúc đầu từ chối việc phải xa Cô nhi viện, nhưng khi nhìn thấy ảnh của một cặp vợ chồng sẽ thành bố mẹ nuôi của mình thì đều đồng ý.

Đó là bởi chúng thấy có cảnh biển ở phía sau bức ảnh này.

Buổi tối trước hôm ra đi, các cô nuôi và bọn trẻ mở tiệc chia tay. Bọn trẻ cử người đại diện đưa quà lưu niệm. Đó là cái khăn thêu hình hoa anh đào và tên của tất cả bọn trẻ ở Cô nhi viện, Hashi bật khóc. Còn Kiku thì cố giấu cảm xúc bằng cách chạy ra khỏi phòng rồi trốn vào nhà nguyện, ở đó đầy bụi bặm và ẩm mốc. Cậu nhìn lên bức tranh treo tường đang nhấp nháy. Chúa Jesu tay đang nâng một con cừu hướng lên trời. "Chỉ lát nữa thôi mình cũng sẽ vào trong bức ảnh này, có mặt trên vách đá cao dựng đứng nhìn xuống biển như trong ảnh"... Cậu cứ tiếp tục nhìn bức tranh ấy cho đến khi cô xơ đến tìm rồi cùng cầu nguyện.

Chúng lên tàu siêu tốc shinkansen đi đến Hakata. Đến đó, cô xơ đi cùng giao chúng cho một người đàn ông mặc bộ comple màu đen. Đó là người của một quỹ phúc lợi thuộc tỉnh Nagasaki. Người đàn ông dẫn hai đứa đổi sang tàu thường, xuống một cái ga nhỏ, rồi lại lên xe buýt đi tiếp. Trong xe buýt nóng nực, ngay cả ở trần mà mồ hôi vẫn đổ đầm, Kiku cứ nhìn người đàn ông mặc bộ đồ comple mà thấy kì. Khi cậu nói ra điều đó với Hashi, Hashi chẳng nói gì mà lại chỉ tay vào mu bàn tay của người đàn ông. Ở đó có một cái sẹo do bị bỏng. "Cái người đó, chắc là từ xa xưa đã hay có những ý nghĩ nóng bỏng và chắc là đã quen với cái nóng lắm rồi".

Đi hết một con đường thẳng dài tít tắp thì bỗng thấy biển. Những con tàu có thân màu đỏ han ri, ở phía trái mũi đất và hòn đảo, mây tụ thành đám nơi đường chân trời đang bị mặt trời thiêu đốt. Kiku và Hashi chạy ra phía biển, leo lên một bờ đê làm bằng bê tông. "Kiku này, lạ chưa ! Có thể nhìn ra xa tít tắp cơ đấy". Cả một vùng bị bao bọc trong biển căng phồng lên và mờ đi vì nóng. Thấy Hashi cứ nhìn lom lom mãi vào cái giỏ cá, người câu cá liền cho cậu một con. Con cá có mắt to như lồi ra, bụng căng phồng, mình lấp ló, bật nhảy lên một lúc và rồi nhanh chóng chết khô đi. Kiku sờ vào cái đuôi nhọn của nó, thấy tanh nên bỏ đi.

Nhân viên quỹ phúc lợi gọi chúng, ông đợi chúng với 2 cây kem và tấm vé lên tàu. Khi 2 đứa vừa bước lên, đứng đối diện nhau trên tàu thì từ sau các vách đá sừng sững bao bọc cảng biển một chiếc máy bay bỗng hiện ra. Chiếc máy bay màu bạc hình ống tròn lừ lừ gập thu 2 bánh lái của chúng vào trong cánh, bay ngay trên đầu 2 đứa. Cả 2 mắt mở tròn xoe nhìn xoáy vào chiếc máy bay. Nó bay thấp đến nỗi cả 2 có cảm giác như mình cũng sắp bay đi mất. Cái bóng to lớn

khổng lồ của chiếc máy bay với cái cánh xoè rộng trong chốc lát gần như phủ khắp cả cảng biển và làm cho cơ thể bé nhỏ của 2 đứa trẻ từ nãy đến giờ bị bọc trong nắng nóng được mát đi một chút.

Trên con tàu, mùi dầu ma-zut phả ra, cả 2 đứa gần như không chịu nổi cái nóng bức nên thấy thật ngột ngạt. Quầy bán hàng lại bị đóng cửa, một tờ giấy có ghi "Máy đang hỏng" được dán lên cái máy bán hàng tự động có bày bán nước ngọt, cả trên cái ti vi và cả cái quạt treo tường ! Nhân viên quĩ phúc lợi trao cho mỗi đứa một que kem đang chảy nước. Lớp ni lon mỏng bọc ngoài ghế ngồi của phòng dành cho khách trên tàu bị rách ra, từ bên trong các miếng mút màu vàng cứ tòi ra, các mẫu vụn của nó cứ rơi lả tả xuống sàn. Cái quần đen của nhân viên quĩ phúc lợi bị kem nhỏ xuống làm ướt bẩn. Ông ta cau mặt, lấy khăn mùi soa lau đẩy chúng thẳng xuống sàn lạo xạo toàn cát. "Có mệt lắm không ?", ông ta hỏi Kiku và Hashi. Hai đứa đều mệt nhoài. Mùi dầu ma-zut, lại thêm tàu bị lắc lư làm chúng thấy buồn nôn. Chúng liên tục liếm que kem để xua đi mùi dầu khó chịu dần từ mũi đến họng làm chúng nghẹt thở. "Các cháu có mệt không ? Không trả lời được sao ?" Nhân viên quĩ phúc lợi to tiếng. Hashi kinh ngạc dừng mút kem. Cậu trả lời với giọng nhỏ và đều như đang đọc sách. "Chúng cháu từ Cô nhi viện Thánh mẫu Anh đào ở Yokohama đang trên đường đến nhà bố mẹ mới của mình". Nước kem tan chảy qua tay phải cậu rơi thẳng xuống sàn. "Tôi không hiểu. Tôi hỏi các cháu có mệt không thôi. Có mệt không ?". Hashi hơi run lên. Từ trước cậu đã sợ loại đàn ông khổ người to lớn. Cậu méo mặt gần như sắp khóc, trả lời một lần nữa. "Chúng cháu từ Cô nhi viện Thánh mẫu Anh đào ở Yokohama đang trên đường đến nhà bố mẹ mới của mình". Nhân viên quĩ phúc lợi liếm nước kem chảy lên mu bàn tay phải có vết sẹo bỏng rồi cười phá lên. "Chỉ nói được có thế thôi à ? À, các cháu là bọn trẻ trong tủ gửi đồ mà !" Kiku quệt cái que kem ăn dở đang nắm chặt trong tay lên áo khoác của người đàn ông rồi bỏ chạy. Cậu định chạy qua boong tàu rồi lao xuống biển, ông ta với cái áo comple đen bị dính kem đuối theo rồi đẩy cậu ngã xuống. "Nhóc này, mày phải xin lỗi tao đi", ông ta quát vào tai Kiku. Hơi thở bốc mùi. Mùi của con cá chết trên bờ đê xi măng ban nãy. Kiku nhìn ông ta rồi cười, ông ta tát nhẹ vào má Kiku. "Cười gì hả ? Hãy xin lỗi đi". Hashi xin lỗi thay cho Kiku. Hashi nắm lấy vạt áo comple của người đàn ông, nói mãi câu "Xin lỗi chú ! Kiku không hay nói vậy và cô xơ đã dặn cháu nói thay cho anh ấy". Nhân viên quĩ phúc lợi thả Kiku ra, cởi áo và dùng nước vòi của nhà vệ sinh để rửa chỗ bẩn. Kiku và Hashi nằm lên ghế cứng. Để cố xua đi mùi dầu mazut, chúng cứ hít mãi cái hương vani còn đọng lại trong lòng bàn tay trước khi chìm vào giấc ngủ.

Hòn đảo có hình như một con thú. Khi sắp vào cảng, mặt trời xuống thấp, đảo chỉ còn là một viền tròn đen sẫm, trông nó giống như hình nửa trên của một con hổ đang uống từng chùm ánh sáng.

Bố mẹ mới ở đảo ra tận cầu cảng để đón. Cũng có thể vì trời đã tối chẵn, Hashi cứ nghĩ rằng cái ông bố này chắc đã phải có con của mình chứ. Ông bố mới tên là Kuwayama Shu-ichi và có dáng người thấp. Trong khi nhân viên quĩ phúc lợi giới thiệu 2 đứa bé thì Kiku quan sát ông và thấy thất vọng, ông không những chỉ thấp. Tay chân ông trắng và nhỏ, thịt ở vai, ngực, vế và hông đều chảy xệ, không để râu mà tóc cũng thưa, không hề có gì giống với chúa Trời trong ảnh treo ở nhà nguyện, ông đứng nghiêng trên nền đất, nhợt nhạt. Nhưng bù lại nếu là phẳng các nếp nhăn trên mặt của ông ra, nhét mụn cưa vào rồi khâu lại thì cũng thành ra được một cái túi gối còn dùng được đấy nhỉ ? Cậu nghĩ thế. "Cứ đứng đây mà nói chuyện thì không

hay nên ta đến chỗ nhà ăn đi". Trước cái giọng oang oang của ông, Hashi bầu vào bụng của Kiku rồi cười. "Kiku này, cứ như là con rô-bốt để làm các con tính phức tạp trên tàu vũ trụ ấy nhỉ?". Trong cái nhà ăn của cảng biển, Hashi và Kiku ăn món trứng bọc cơm còn bố mẹ và tay nhân viên quĩ phúc lợi ăn mì phở và uống rượu sake.

Lúc được ông bố tiếp rượu, nhân viên quĩ phúc lợi bắt đầu câu chuyện về cái áo comple bị Kiku làm bẩn. "ông phải dạy dỗ chúng thật nghiêm khắc. Trẻ con mà được chiều thì dễ bị hư hỏng lúc nào không hay!". Bà mẹ mới thì từ cổ trở lên mặt trát đầy phấn trắng. Mồ hôi làm trôi lớp phấn xuống khiến chúng đọng lại trên phần xương nhô ra khoảng giữa ngực và cổ. Bà mẹ mới của 2 đứa tên là Kuwayama Kazuyo, nhiều hơn chồng đến 6 tuổi, và đã vượt qua cái ngưỡng tuổi 40 rồi.

Bà Kazuyo, vào lúc cái đảo này còn khai thác mỏ than dưới đáy biển rất nhộn nhịp, đã chia tay với người chồng trước rồi nhờ một ông chú đưa đến đây. Chú của bà cũng là một công nhân mỏ. Hồi đó có hơn 5 nghìn công nhân mỏ sống ở đây, và một nửa trong số đó là thợ độc thân. Vào thời đó, bà bắt đầu học nghề làm đầu và ngày ngày qua đi thật là vui vẻ. Tuy vóc dáng lực lưỡng, mắt nhỏ, và mũi quá to, nhưng không có ngày nào là bà không được các thợ mỏ mời mọc. Nhưng bà tuyệt nhiên không chịu nhận lời ai. Không phải vì đã một lần thất bại trong tình duyên rồi nên bà ác cảm gì với đàn ông mà vì có quá nhiều người mời mọc, bà đâm ra quá tự tin, cứ tin tưởng để chờ đợi gặp được một ai đó hợp với mình hơn nữa. Bọn đàn ông cứ khen bà đẹp. Lúc đầu bà không tin. Vì từ thuở cha sinh mẹ đẻ, trước khi đến cái đảo này, chưa hề có một ai nói với bà rằng bà là người đẹp cả. Thế rồi, xong việc ở hiệu làm đầu, bà chọn một ai đó, cùng đi ăn tối với họ, rồi hoặc là đi chơi trò bắn bi ăn tiền pachinko, hoặc đi xem phim, hoặc đi nhảy ở đâu đó rồi về nhà, cho đến lúc đi ngủ, bà cứ ngắm mãi mình ở trong gương mất một lúc khá lâu. Bà nhớ lại những lời bọn đàn ông đã nói, ngắm lại trong gương tìm xem mình đẹp cái gì. Quả là không dễ mà tìm ngay được. Nhưng rồi bà nghĩ có thể đó là do cặp môi chẳng? Rồi cả nước da trắng mịn nữa. Mãi mà bà chưa quyết định chọn được ai làm người yêu cho mình là vì, xung quanh bà lúc nào cũng có đến 3 người đàn ông mà theo suy nghĩ cảm tính của bà như hồi trước đây, khi chưa đến đảo thì đều là người rất được.

Người đàn ông mà Kazuyo lên giường cùng đầu tiên sau khi li dị không phải là thợ mỏ, mà là một tay huấn luyện bowling đã có vợ. Bà quen ông ta khi đi cùng 2 tay thợ mỏ trẻ đến một sàn nhảy. Tay huấn luyện viên này có xe hơi, và họ đã cùng đi thuyền đến tận đất liền ở Nagasaki hay Sasebo để vui chơi. Khi bị bà vợ của ông ta phát giác, bị bà ta chửi "Cái mặt thế mà cũng dám rủ rê chồng người" bà rất đổi kinh ngạc! Quả là bà vợ của tay huấn luyện viên xinh đẹp hơn bà, nhưng khi bị nói là "Cái mặt thế" bà vẫn không thể tin nổi trong một thời gian dài. Và từ dạo đó, bà bắt đầu nhiễm thói quen ngắm gương thật lâu. Cái bờ môi, nước da trắng và mịn...là thế.

Sau hai năm làm ở hiệu làm đầu, bà nghỉ việc rồi đi làm tại quán bar ở phố buôn bán. Bà dùng phấn trắng đánh cho da trắng thêm dùng son hồng quét cho môi đậm thêm. Bà nhớ lại xem mình đã ngủ với anh chàng huấn luyện viên đến mấy lần. 18 lần! Bà cũng nhớ cả lại chuyện đến lần thứ mấy thì bà bắt đầu thích đàn ông. "Từ lần thứ tư thì phải". Đó là cái khách sạn ở Nagasaki có giường tròn tại cái phòng có gắn gương trên trần. Tay huấn luyện viên dạy bà biết uống loại cốc-tai có vị cà phê. Vào ngày thứ tư đi làm ở quán bar, có một tay thợ mỏ đãi bà món đó. Trào lên cái cảm giác nhớ nhung về ngày đó, bà đã bật khóc lên trong quầy hàng,

rồi cùng tay thợ mỏ đó đến ngủ ở một lữ quán kiểu Nhật. Một tháng sau đó, mỗi tối với một tay thợ mỏ, ngày ngày bà ta lại làm chuyện đó. Mà cũng chẳng cần gì đến món cốc-tai có vị cà phê nữa cả.

Thế nhưng, những buổi tối hạnh phúc được nghe bọn đàn ông khen đẹp sau lúc làm tình, rồi ngắm mình một lúc lâu trong gương của bà rồi cũng kết thúc khi mỏ bị đóng cửa. Sau khi hầm mỏ đóng cửa, công nhân mỏ vẫn tiếp tục kháng nghị trong ba tháng, nhưng chẳng có ma nào đến quầy bar nữa, rồi sau đó, thợ trẻ kéo nhau đi khỏi đảo, dân cư ở đảo giảm xuống còn khoảng một phần mười. Lúc đó bà Kazuyo mới ba mươi tuổi. Bà cùng với gia đình ông chú chuyển đến một cảng đóng thuyền ở Shikoku và tiếp tục làm ở quầy bar nơi đó, nhưng đó là một hòn đảo xa biển, không phải chỉ trong 2 tiếng đồng hồ mà đi thuyền đến được nên chẳng còn ai đến để nói với bà rằng bà rất đẹp nữa. Với thói quen vừa ngắm mình trong gương, vừa nhớ lại mặt mũi và cửa quí của các anh chàng đã ngủ với mình tại đảo, một đêm, bà chợt nhận ra một nốt thâm dưới lớp da đã thoa phấn trắng. Trong khi đếm các nốt thâm có ở dưới mắt, má, ngực, bà chợt nhận ra làn môi đã khô héo của mình và biết rằng da đã nhăn, thịt đã chùng. Gia đình ông chú cũng bận rộn chạy đuổi với cuộc sống kiếm ăn mới, cũng chẳng ai có ai có được thời gian để nghe chuyện của bà với cái nỗi lo quỵện mùi phấn trắng sau khi tắm xong.

Bà lại rời cảng mới ở Shikoku đến Osaka làm việc trong 2 năm, Fukuoka một năm, khi mệt mỏi khốn cùng lại quay về đảo cũ. Trong khi làm nhân viên phục vụ trong một cái lữ quán duy nhất trơ trọi còn lại ở đảo, bà gặp lại Kuvvayama. Đó chính là một trong số những người thợ mỏ đã mời bà món cốc-tai có vị cà phê. ông đã nghỉ nghề thợ mỏ, đến làm thợ rèn tại một xưởng rèn ở Sasebo, kiếm được ít tiền rồi lại quay về đảo để mở một phân xưởng nhỏ. Kuvvayama nói thế rồi dẫn bà đến một căn nhà nhỏ lợp tôn, ở đó có một cái máy cũ han rỉ đặt trên nền đất. Kazuyo quyết định sẽ sống cùng ông. Chả là tối đó, Kuvvayama đã phải nặn cho ra từ "đẹp" từ cặp môi của ông ta để khen bà. Kuvvayama làm các hộp xộp nhựa đựng cơm bằng máy dập. Nhu cầu của khách tăng lên, ông mua thêm máy móc mới, làm thêm các loại hộp khác nhau, ông đã phải vay nợ để mua cho bà một cái hiệu làm đầu. Và khi món nợ đó trả được một nửa cũng là lúc họ nhận con nuôi về.

Kiku và Hashi được cho mặc hai bộ đồ ngủ có tranh vẽ hình một đoàn tàu hoả. Vừa nằm xuống sàn để ngủ thì có lẽ do mệt nên Hashi bị sốt. Bà Kazuyo làm một cái gối chườm bằng đá và lấy quạt nan để quạt cho cậu. Còn Kuvvayama thì khi nhân viên quĩ phúc lợi vừa ra về là đã quay lại ngay với công việc. Từ ngoài cửa sổ, các con sâu bướm màu da mà Kiku chưa thấy bao giờ bay đến. Kiku cứ nhìn mãi ra bên ngoài cái cửa sổ tối om chẳng nhìn thấy rõ gì. Lúc này, cậu mới thấy cái cảnh bên ngoài cửa sổ của Cô nhi viện với ánh đèn phố nhấp nháy và những ngọn đèn pha phía đầu các ô tô chạy trên đường ngày trước mới đẹp làm sao! Trời tuy tối đặc nhưng nhìn kĩ thì thấy các chiếc lá to đang đánh vào nhau phần phật trong gió ẩm. Kuvvayama bật điện chiếc máy dập, lập tức tiếng côn trùng biến mất. "Hơi ồn tí nhưng không thế thì ông ấy không ngủ được". Kazuyo nói thế. Kiku lấy chân gi nát các con bọ cánh bay đến trước chân cậu. "Không được giết các sinh vật". Bà Kazuyo lại nói. Cậu nhìn thấy một ngọn đèn nhỏ ở phía xa. Cậu tưởng đó là một ngôi sao nhưng hoá ra không phải. "Đó là ngọn hải đăng đấy. Nó chiếu sáng như thế để các tàu thuyền buổi tối đi qua không bị đâm vào đá tảng đấy". Bà Kazuyo bảo cho cậu biết. Khi ngọn đèn đó quay tròn, ánh sáng hắt về phía cậu và cả mặt biển rung rinh chợt bừng hiện lên. "Thôi, ngủ đi. Chắc con cũng mệt lắm rồi. Ngủ đi con!". Kiku đột nhiên

muốn gào lên thật to. Cậu bỗng dưng muốn biến thành một chiếc máy bay khổng lồ, với một tiếng nổ gầm lên, thổi tung tất cả từ các con bọ đến các chiếc lá, cả cái cửa sổ và cả các cỗ máy của ông Kuvvayama và cả ngọn hải đăng nữa. Các bụi cây bị mặt trời thiêu đốt giờ lạnh đi trong đêm mùa hạ và cái mùi của nó không tài nào chịu nổi nữa. Kiku dồn hết can đảm cố bật lên để nói: "Tên cháu là Kikuyuki. Trước đây Hashi và các cô xơ vẫn gọi cháu là Kiku". Giọng cậu rất bé. Mới nói được đến đây nước mắt cậu đã tuôn trào. Cậu rất lấy làm lạ là tại sao mình lại khỏe. Bà Kazuyo không nói gì tay vẫn quạt đều. Kiku một mình chui vào chăn. Cái ga trải giường mới lập tức thấm đẫm mồ hôi cậu.

Sáng hôm sau khi 2 đứa mở mắt ra thì Kuvvayama đã đang cho chạy cái máy đập kêu ầm ỉ. Bà Kazuyo đưa cho chúng 2 bộ áo sơ mi, quần lửng và giày thể thao mới rồi đi đến hiệu làm đầu. "Buổi trưa, cả mẹ và bố con cùng về nên các con ở nhà cứ xem ti vi hay làm gì đó cũng được". Kiku và Hashi ăn cơm với trứng tươi và chan canh mixô rồi cùng nhau đếm thử xem có bao nhiêu chiếc thuyền buồm được in lên trên cái áo. Chúng có bật ti vi nhưng thấy đó là chương trình dạy nấu ăn nên lại tắt ngay, rồi chúng vật nhau một lát trên chiếu, lấy cái dùi nhọn trên bàn ném chọc thủng giấy dán tường, cuối cùng, chúng lao ra khỏi nhà. Ngoài mảnh sân hẹp có trồng cà chua và cà tím. Chúng nhìn thấy tấm lưng của Kuvvayama đang làm việc ở phân xưởng phía xa. ông cúi khom lưng, mồ hôi ướt đẫm cái áo lót đang mặc trên người và cứ nâng lên hạ xuống một cái gậy to dùng bằng sắt. "Này, Kiku, cậu có thấy ông ta trông giống như một con rôbốt không nhỉ?".

Con đường dốc nhỏ và dài ngay trước cửa nhà, ở đoạn giữa giao nhau với một con đường lớn chạy ngang qua, rồi lại cứ thế mà xuyên ra phía biển. Hai bên đường hoa chuối dại mọc dày đặc. Ở dưới một gốc cây to có 3 đứa trẻ rám nắng đang bắt ve. Khi Kiku và Hashi lại gần, bọn trẻ nhìn bộ quần áo mới của cả 2 đầy ngưỡng mộ. Các cậu đang làm gì đấy? Hashi hỏi. Một đứa nâng cái giỏ đựng đầy ve lên. Hashi cầm lấy cái giỏ ầm ào như cái radio hỏng, xem chừng có được bao nhiêu con. Bọn trẻ con buộc cái nhựa dính cho vào trong cái vỏ sò vào phía trước cái sào rất điệu nghệ. Theo tay chỉ của bọn trẻ con Kiku và Hashi nhìn lên cái thân cây nhưng giữa khoảng trống giữa các cành cây ánh mặt trời chói lóa nên chúng không phân biệt được đâu là vỏ cây và đâu là các chú ve. Bởi vậy mà khi đầu mũi sào khẽ chạm vào thân cây, đột nhiên, tiếng ve kêu vang lên và bọn trẻ tóm được con ve đang dang cánh ra giống như con chim đồ chơi bằng nhựa thì 2 đứa háo hức cứ như nhìn các nhà ảo thuật đang diễn trò. Hình như ở trên các cây cao cỏ các chú ve dẫu. Một đứa trẻ trao cái sào cho Kiku vì cậu cao nhất ở đó. Kiku vừa bảo: "Tớ chẳng nhìn thấy gì cả" thì cái cậu đưa sào đã đưa tay chỉ. ở phía đầu ngón tay chỉ bần thủ của nó, cậu nhìn thấy một con ve dẫu to tướng trông giống như cái bướu của cành cây. Kiku nín thở tiến lại. Con ve lấy hết sức khuynh cọng chân của nó ra và réo lên hết cỡ. Kiku trèo lên một góc vữa của toà nhà. Bọn trẻ bảo cậu hãy đưa cái sào lại từ phía con ve không nhìn thấy được. Các mảnh vữa xiêu vẹo và Kiku bị chao đảo. Hashi kêu lên thất vọng. Kiku cứ trong tình trạng chao đảo đó nâng cái sào lên cỡ gần dính vào đít con ve. Một đầu sào chạm vào cánh con ve và nó cố giăng ra để bay đi làm cho cái sào bật nảy lên vẽ một đường parabol trong không trung rồi mới nhẹ nhàng rơi xuống sau khi Kiku ngã xuống. Bọn trẻ reo lên tán thưởng. Bọn trẻ cùng nhau nắm lấy cái sào bắt con ve đang nhổm lên khỏi mặt đất giữa giữa, phồng nhựa cây rồi đưa cho Kiku xem. Hashi hỏi bọn trẻ con xem để ra biển thì có phải đi theo con đường dốc này không? "Phía trước đây là vách đá, không thể xuống được bờ biển đâu". Bọn trẻ bảo cho chúng biết là cứ đi bộ một lúc theo lối đi của xe buýt ở đằng kia, đến chỗ rẽ thứ 2 thì đi xuống là có thể

ra được bãi biển.

Đi hết con đường lớn thì gặp cửa hàng làm đầu của Kazuyo ở trên bến xe. Kazuyo nhìn thấy 2 đứa, liền bước ra, quát: "Hai đứa đi đâu?". Kiku không nói gì mà chỉ tay ra phía biển. "Nhưng không được đi đến chỗ cũ của hầm mỏ đâu đấy". Đó là lần đầu tiên Kiku và Hashi nghe đến từ "hầm mỏ".

Cái lối rẽ thứ 2 mà bọn trẻ con bảo cho Kiku và Hashi bị cây cỏ phủ nên 2 đứa đã bỏ qua mất. Vừa nghĩ: "Chắc là đây đây" rồi bước vào một lối nhỏ được một lúc thì con đường lại tách ra thành 2 lối làm 2 đứa mất mấy lần đi vào lối cụt, không thể lần ra được cái lối về chỗ xe buýt cũ được nữa. Chúng bị muỗi truy đuổi, bị cỏ cứa vào chân, đâm ra rất lo lắng. Chúng cũng định kêu ai đó đến cứu nhưng hình như có gọi cũng chẳng có ai. Rồi đường lại rẽ tiếp ra làm 2 lối. Bên phải thì có một đường hầm tối, nên chúng rẽ sang trái nhưng vừa đi được mấy bước thì lại có một con rắn nằm ngang đường. Hai đứa kêu lên sợ hãi rồi bỏ chạy theo lối đường hầm. Con đường hầm hơi uốn lượn một chút nên nhìn thấy cái lối ra ở phía đằng trước như một cái ống sáng nhỏ và dài. Nó lạnh và ở dưới lại lầy lội. Từ trên trần, các giọt nước cứ rơi xuống gáy. Hashi gào văng lên như làm vỡ tung cả đường hầm, chạy và bị vấp ngã. Hashi cứ nằm thê, mặt méo xệch, sắp khóc khiến Kiku phát cáu lên: "Không được khóc. Đứng dậy và đi đi nào. Sắp ra đến cửa rồi". Kiku tránh vũng nước và chỉ tay ra lối cửa. Nước đọng vũng bốc mùi. Khi chúng ra khỏi đường hầm lầy lội mới biết là con đường đã bị phong toả bởi hàng rào dây thép gai và cỏ dại. Nhưng ở một góc bên phải có một cái lỗ vừa cho đứa bé 5 tuổi chui qua được. Hai đứa không muốn quay trở lại đường hầm nữa. Cái hàng rào dây thép gai rỉ đã làm rách cái hình thuyền buồm trên áo. Kiku thấy Hashi mãi không tiến lên được bèn dọa: "Phía sau có rắn đấy". Hai đứa ép bụng bò ra, dùng khuỷ tay để tiến. Một lúc thì cái khuỷ tay chạm phải nền xi măng, không còn thấy cỏ mọc nữa. Khi chúng đứng lên được thì cái khung cảnh hiện lên trước mắt giống hệt như cái mô hình mà Hashi đã làm một năm trước đây.

Cái vương quốc hồi đó với những đồ phế thải, các đồ chơi cùng với các mảnh gạch ngói trước đây chột phình to ra và hiển hiện trước mắt chúng. Đó là một thành phố không người và hoang phế. Nếu không nhìn thấy những khu nhà tập thể cho dân mỏ màu tro nằm sát nhau ngay ngắn, từ các khung cửa sổ vỡ kính cỏ mọc lấp đầy, thì sẽ rơi vào cảm giác như mình đang ở trong một khung cảnh mà sau một tiếng còi rú lên, tất cả mọi người đều đã đi sơ tán hết cả rồi, chỉ còn lại một mình mình bị bỏ rơi lại chờ đợi bị hành hình làm vật tế thần. Trên các tấm bảng thông báo, các tấm áp phích vẫn treo dính lại: "Buổi biểu diễn của ban nhạc kèn đội tự vệ hàng hải tỉnh Kyushu", "Cuộc diễu hành trên sông Kuvvai, hãy nhổ neo và hãy để lá cờ Mỹ mãi mãi bay cao". Hai đứa run rẩy vì biết rằng không thể có được tiếng người nói trong khung cảnh này nên ù té chạy. Chúng chạy trong khoảng giữa các ngôi nhà. Chỉ có tiếng bước chân chúng vang lại. Đến khi nhìn thấy một cái xe ba bánh 2 đứa mới dừng lại. Các cọng cỏ non nhú tràn lên trên cả cái yên xe bằng nhựa đã phai hết cả màu. Cả Hashi và Kiku đều có cảm giác hình như bọn trẻ con bắt ve ban này sắp ló mặt ra ở một chỗ nào đấy. Hashi vịn vào cái ghi-đông. Cái khung gầy gộc với tiếng kêu như tiếng con lợn bị đóng đinh vào đầu. Từ vết nứt của nó một loại nước hỗn hợp giữa gỉ sắt và dầu nhỏ xuống. Cái xe ba bánh bị nghiêng về phía trước làm 2 đứa rất sợ hãi. Chúng đi qua khu nhà ở. Hết lối đi bằng xi măng chúng leo lên cái bậc thang có sỏi và cây bao phủ. Cảnh sắc trong tầm nhìn bị nhuộm đỏ. Mặt trời chiếu tới qua các kẽ hở của bức tường gạch. Bức tường chạy dài, và nhòm qua kẽ hở của nó, thấy những công trình kiến trúc

mà chúng chưa gặp bao giờ chen chúc với nhau. Một cái tháp hình phễu, một cái ao bằng bê tông được xây vuông vức, ngay ngắn, nổi giữa ao và tháp là một con mương tròn, rồi những lõi sắt bê tông phơi hết cả ruột, cái ống hình tròn bằng gạch, và quần quanh cái ống đó là các dây leo chằng chịt. Hashi thấy hình như nó trông giống với một cái gì đó và đang định nói thế với Kiku thì bỗng ngừng bật. Cậu thấy mặt Kiku bỗng trắng bệch ra. Nó trông giống cái mô hình về bộ phận tiêu hoá của người được dán lên bức tường của phòng đợi tại bệnh viện trước đây khi Kiku và Hashi được điều trị bằng phương pháp cho nghe âm thanh. Kiku thấy sờn cả da gà. Khung cảnh một di tích không người chỉ có nhiệt độ của không gian ngự trị ấy thôi là khung cảnh còn sót lại sau khi một vật thể xoay chuyển khổng lồ luôn làm cho cậu sợ hãi đã bay ngang qua.

Chúng đi qua cái khung bê tông thì lại gặp một trường học đã bị phá lũng tự bao giờ. Một cái đài phun nước đã cạn cả nước giờ đang khô nứt nẻ trong đó có những cái cây lá dày chĩa các đầu lá nhọn ra ngoài. Các chiếc lá nhọn đó không phải là lá cây thật mà được tạo ra bằng sắt thép. Trông chúng cứ có cảm giác như sắp chạm đến cái đường hầm nơi đáy đại dương. Xung quanh cái vòi phun nước có một luống hoa còn sót lại, những hạt giống hoa bị gió thổi bay từ dạo nào rơi vào chỗ đất ít ỏi nơi đáy của một cái bồn vệ sinh giờ đã nở hoa. Một nửa của trường học được che phủ bằng bạt nilông. Trong mấy sợi thừng buộc neo chúng có mấy cái bị đứt dờ, cùng với mảnh bạt bị thủng lỗ chỗ mỗi khi gió thổi tới lại vấy bay phần phật. Trên nóc nhà có mấy trăm con quạ đứng đợi mỗi, cứ mỗi lần nghe tiếng phần phật ấy lại nhảy lên, làm cả toà nhà trông cứ như có một phần bị xé rách ra.

Hashi từ nãy cứ tự hỏi đây là đâu. Cậu còn nhớ cả cảnh bị ngã trong đường hầm. Cái áo bị lấm lem bùn đất giờ đã khô hẳn đến mức không còn phân biệt được đâu là da với áo, từ các vết bẩn ấy, mùi dầu và nước thối cứ bốc mùi lên, làm cho cậu chỉ nhớ lại được mỗi cảnh chui vào trong đường hầm mà thôi. Kiku thì nhận ra là trời đã xế tà. Nếu mà tối hẳn thì chỗ bỏ hoang này chắc chẳng phải là cái công viên lí thú để dạo chơi đâu. Phải nhanh chóng tìm lối ra đến chỗ bọn trẻ con bắt ve ban nãy thôi.

Chúng đi ngang qua sân vận động của trường. Mấy cây gậy sắt bị bẻ cong queo cắm xuống đất. Nơi bãi cát bụi xương rồng mọc rậm rịt, các gai của chúng nổi bồng bênh trong cái bể bơi đầy nước màu lục. Có 3 cái cột điện bị gãy ở giữa, ở chỗ gãy có loài kiến trắng đã làm tổ, hàng trăm cái cánh mỏng trong suốt của chúng tạo nên cái ảo ảnh muôn hình vạn trạng, ở phía bên kia cái màn che gần như trong suốt, có các dãy phố. Phố buôn bán và phố vui chơi đối diện nhau qua một con đường có những phiến đá mòn.

"Nhìn kìa, đẹp không". Hashi kêu lên. Có những phiến vỡ của một cái đèn neon được uốn theo hình tên của một quán ba hay nhà hàng gì đó được tập trung lại trong một cái hố, gió thổi làm nó lung lay và phát ra ánh sáng như một tấm thảm phát quang. Hướng bay và tốc độ gió khác nhau tạo ra các loại mảnh vỡ nhỏ phát quang theo các kiểu khác nhau và đảo vị trí của chúng, màu ánh sáng hoà vào nhau, cả cái hố như một cái bảng đèn neon được bố trí rất điệu nghệ. Kiku tiến lại gần nhặt một mảnh vỡ lên. Nó rất nhẹ và khi sờ thì tạo ra cảm giác khác nhau giữa mặt trong và mặt ngoài. Mặt ngoài thì màu hồng và trơn, mặt trong thì thô ráp và màu vàng. Cậu ném mảnh vỡ đó đi. Nó không rơi vào trong cái hố mà lại rơi vào một bụi đất. Nhìn vào chỗ đất nó vừa rơi xuống, mặt Kiku bỗng biến sắc. Cậu chống đầu gối vừa bò vừa nhìn theo cái gì đó trên mặt đất. "Sao thế ? Kiku ?". Hashi cầm chặt cái ống neon hình chữ s

hầu như chưa bị gãy nứt tí nào đi theo. Chả là có dấu vết của một cái lốp xe. "Mặt đất mềm và khô nên đây không phải là cái dấu cách đây đã lâu. Lại chỉ có một vết thôi cho nên đó chắc là đường hằn của một cái xe máy đi qua". Có ai đã đi qua đây. Có ai sống ở cái thành phố này đây ? Cái vết bánh xe đó chạy đến trước cửa rạp chiếu bóng thì biến mất. Cái rạp có một cái biển đề Piccadilly bị đổ nghiêng nằm ở bên ngoài phố vui chơi. Kiku thăm dò xung quanh vùng đó. Cái vết bánh xe qua không còn tìm thấy bất cứ nơi nào khác nữa. Cũng không thấy vết nó đã quay đầu trở lại. Hashi thì nhìn lom lom vào cái tấm áp phích còn sót lại một nửa dưới dòng chữ "tuần sau công diễn" và mấy tập ảnh rơi xuống giữa khoảng trống của các tấm ván trải. Cái tấm áp phích là hình cô gái bị rách mất phần mắt, có mũi, lưỡi và cằm và phía dưới các bộ phận đó là phần ngực không hiểu sao lại bị tách ra biệt lập. Còn trong mấy bức ảnh thì có ảnh một người đàn ông ngoại quốc cầm lăm lăm khẩu súng lục và một cô gái tóc vàng bị chảy máu và ngã xuống, có ảnh về cảnh hôn nhau, ảnh một quý bà đang cười một con ngựa hai đầu trong cảnh hoàng hôn. Hashi nhẹ phẩy những hạt cát bám lên các bức ảnh và ngắm chúng. Nếu không lấy ống tay áo mà phẩy nhẹ thì chúng sẽ bị rách mất. Sau mấy bức thì có một bức ảnh của một cô gái trần truồng, cậu định cho vào túi thì nó lại rách mất. Kiku thì cứ ngó nghiêng từng cái cửa sổ một của rạp chiếu bóng. Tất cả chúng đều được đóng đinh niêm phong.

Hashi chợt ngược nhìn lên rồi thất sắc. Cậu định hét to lên nhưng cổ họng bị tắc nghẹt không kêu ra tiếng. Chả là ở tầng 2 của rạp chiếu bóng có một người bằng xương bằng thịt đang ngó xuống dưới này. Đó là một thanh niên trẻ. Anh ta cởi trần, mặc độc cái quần da. Lúc này Kiku cũng đã nhận ra. Anh thanh niên nhìn hết Kiku lại quay sang nhìn Hashi, anh ta hất hàm ra ý bảo hai đứa hãy đi ra chỗ khác. Khi thấy bọn Kiku sợ run bắn lên, không đi nổi anh ta mới cất tiếng với giọng trầm "Về đi". Hashi định chạy ra xa nhưng thấy Kiku vẫn đứng yên chưa nhúc nhích gì cả, không biết làm thế nào cậu bèn cất tiếng gọi to: "Kiku ơi !". Kiku thì cứ nhìn mãi vào người thanh niên gầy gò tóc dài và để râu vừa lăm bằm: "Cuối cùng thì cũng tìm thấy rồi. Hoá ra anh ta ở chỗ này đây. Cái người đàn ông nâng tớ bay lên trời hoá ra lại sống tại cái phố có cái vật thể bay khổng lồ tàn phá này đây". Người thanh niên bỏ vào trong. Có tiếng cửa đóng. Kiku dồn hết sức kêu lên: "Cái xe máy của anh bị làm sao đấy ?". Nhưng không có tiếng trả lời. Hashi nước mắt lưng tròng, tiến lại gần, "Thôi, về thôi", cậu giật tay áo của Kiku. Kiku cũng ngán ngẩm bước đi. Khi 2 đứa vừa rẽ qua góc của rạp chiếu bóng, thì nghe thấy tiếng tấm bảng sắt và cây gỗ choảng vào nhau. Cả 2 ngoảnh lại. Từ trên tầng 2 của rạp chiếu bóng, các tấm sắt mỏng hình lượn sóng rơi loảng xoảng xuống mặt đất. Gần như cùng lúc với tiếng máy nổ là một cái khung xe màu bạc xuất hiện và với một tốc độ nhanh khủng khiếp xối tung cả bụi đất, chui qua các tấm sắt, chàng thanh niên bay lướt qua đứa trong chốc lát. Kiku có cảm giác như khi lướt qua, anh ta có mỉm cười với mình. Tiếng xe máy bỗng chốc rồ xa.

Khi bị tra hỏi đến cùng lí do cái áo bị lấm lem bùn đất Hashi đã phải thú nhận chuyện đến khu mỏ bỏ hoang. Hai đứa bị rầy la dữ. Kazuyo giải thích cho 2 đứa về chuyện khu mỏ bị phá bỏ và chưa được dọn dẹp cho ra hồn nguy hiểm đến thế nào, rằng có 2 thợ mỏ lang thang định vào một phòng trống để ăn cắp ống nước thì bị rắn hổ mang cắn, rằng có cả bọn trẻ bị rơi vào đường ngầm, rằng những cái cây lấp đường ngầm gần như đã bị mục nát trong các hố chứa đầy khí gas, nếu rơi xuống đó thì sẽ bị lặn một mạch đến hơn 3 nghìn mét đến tận đáy biển rồi làm mồi cho rắn rết, rằng ở các chỗ cất giữ nguyên liệu ở dưới đất vẫn còn sót lại các loại thuốc độc hại, nếu sờ phải chúng thì chỉ chốc lát là cả xương thịt cũng bị tan rữa, trong các phòng bỏ hoang bây giờ vẫn còn có kẻ lang thang sống chui nhủi và có bé gái bị chúng tấn công, rằng kể

cả khi có xảy ra sự cố thì có kêu cứu cũng chẳng có ai đến cứu giúp, rằng có kêu hét lên cũng chẳng có ai ở gần mà nghe thấy được, v.v... Bà nói thế và bắt 2 đứa hứa là từ nay trở đi không bén mảng tới đó nữa.

Kuwayama và Kazuyo thảo luận với nhau và quyết định đóng cửa hiệu làm đầu để Kazuyo chăm sóc lũ trẻ cho đến khi chúng quen với cuộc sống ở đảo. Bà dẫn 2 đứa lần lượt đi hết các nhà trong khu để chào hỏi và giới thiệu. Bà mua quần áo bơi và dẫn chúng ra biển.

Khi ngửi thấy hương vị của sóng biển bay đến tận trên bãi cỏ, cả 2 đứa đã reo lên và chạy đến mép nước. Khi chúng vừa chạm đôi chân trần xuống nền cát cháy nắng, thì các ngọn sóng đã chồm lên bắn ra những hạt nước li ti để đón chào. Trong các lỗ nhỏ trên bãi cát ẩm mịn, có các con dĩa tròng đang ẩn nấp. Trong các vũng nước nhỏ đọng lại trên các hốc đá sau khi thủy triều rút đi, các con cá nhỏ không kịp quay về biển nấp tạm vào đó.

Hai đứa quyết không bắt các con cá bé hơn đầu ngón tay của chúng. Chúng cũng biết rằng nếu thọc sâu các ngón tay vào giữa các xúc tu của con Hải quỳ và bóp phần cổ của chúng lại thì sẽ có được cảm giác rất khoan khoái khi được mút chặt vào. Từng cái xúc tu một đều có hình dáng và màu sắc sặc sỡ khác nhau. Chúng bắt các con cá nhỏ tập hợp thành đàn đến nhặt thức ăn thừa của bữa trưa, đuổi lũ cá chạy toán loạn ra phía biển. Bọn trẻ con cho bắt ve ban này cũng đến. Hashi vẫy tay chào chúng. Bọn trẻ mang theo kính bơi và cái chĩa để chọc bắt cá rồi lặn xuống.

Một lúc sau cái chĩa trời lên và đầu phía trước treo một cái khối tròn tròn như túi nilon. "A, Bạch tuộc!". Bọn trẻ reo lên và chạy lên bờ. Kiku và Hashi cũng vội vã chạy theo để xem. Con bạch tuộc có cái màu rất khó phân biệt được với màu sắc của bãi đá và bị mắc kẹt vào trong rãnh của cái chĩa, từ người nó có một dòng chất lỏng màu đen nhỏ xuống tong tong. Cái con bạch tuộc mà 2 đứa xem thấy ở Bảo tàng sinh vật biển hồi còn ở Cô nhi viện có màu đỏ hơn, đầu, chân, mắt đều có hình thù rõ ràng. Còn con này thì nó cứ bầy nhầy như một tấm giẻ lòng nhùng ẩm ướt. Khi nó tuột khỏi cái chĩa, bọn trẻ lơ tay, thế là tấm giẻ bùng nhùng ấy trốn ra phía biển. Nó chạy về phía Hashi và Kiku đang đến. Nó di chuyển như là đang trượt sát trên các tảng đá. "Bắt lấy nó!". Bọn trẻ hét lên với 2 đứa.

Hashi vừa chìa tay ra thì tấm giẻ đó đã quấn vào tay. Hashi bị cái đồng giẻ bầy nhầy không ra hình thù gì lại trơn nhầy như thế bò từ cánh tay chuyển lên mặt, nên sợ hết hồn không thể kêu lên được nữa. Cậu dùng tay kia cố hết sức để gỡ ra, nhưng con bạch tuộc lại chuyển sang cánh tay đó. Con bạch tuộc vừa quấn chặt lấy tay cậu vừa vươn một cái vòi ra phía vai. Cảnh Hashi vẫy vùng để chống lại con bạch tuộc trông từ xa cứ như đang nhảy múa.

Khi nghe tiếng kêu thảm thiết, bà Kazuyo vội chạy đến, thì thấy con bạch tuộc đang cố phủ khắp hết mặt Hashi đang nằm vật ra, còn Kiku và bọn trẻ thì đang cố hết sức để gỡ nó ra, nhưng con bạch tuộc cứ quấn chặt lấy Hashi như một phần da thịt của cậu không tài nào gỡ ra nổi. Bà Kazuyo vội cởi áo bật tung các khuy ra. Bà xé phần bị thấm mồ hôi ướt vứt đi, còn phần khô thì quấn quanh tay, dùng nó gỡ từng cái vòi của con bạch tuộc. Vừa nắm được nó bà liền để nguyên cả vải quấn ở tay quật nó liên tiếp xuống đá tảng, cổ và vai Hashi sưng đỏ, vẫn còn hằn vết bám của con bạch tuộc. Hashi ngồi dậy, cậu hết nhìn con bạch tuộc không còn động đậy nữa lại nhìn bà Kazuyo rồi cuối cùng bật khóc. Bà Kazuyo ôm cậu vào lòng. Cái đầu ti của bà chạm vào bên sườn làm cậu thấy nhột. Cậu vùi mặt vào vai bà và liếm làn da mặn mòi mùi muối biển của bà.

Hoa dong riềng đại hai bên con đường dốc đang kì đổ rụng. Cánh hoa nở tung màu đất, khi giẫm lên thì vỡ bung hết cả ra. Vào lúc các cơn bão nổi lên, thổi giật những cành hoa mùa hè lìa thân la đà bên gốc, hay thổi bật tung hết các loại quả mùa hè chín nẫu trĩu trên cành, bà Kazuyo bắt đầu dạy cho Kiku và Hashi cách lấy nhân các hạt dẻ nhặt được ở trên núi. Khi giẫm vỡ chúng, tách các vỏ gai ra sẽ thấy có 3 nhân không đều nhau nằm ở trong đó. Cái bị kẹp ở chính giữa là cái to nhất, có cả những cái hạt dẻ mà cái nhân chính giữa này sẽ lấy hết cả chất dinh dưỡng để lớn hần hần lên, làm cho 2 cái còn lại bị teo đi. Kazuyo cho Kiku và Hashi xem 1 hạt như vậy và nói: "Gạt bỏ đồng loại để mà lớn lên một mình và chỉ có một mình thì sẽ thật là cô đơn phải không". Chính Kiku lại tìm thấy 1 cái hạt dẻ bên trong có 2 cái nhân. 2 cái nhân này áp lưng tựa vào nhau, cùng to đều như nhau. "Kỳ lạ quá nhỉ. Cái hạt dẻ này chắc là giống như 2 con đấy. Thường thì vỏ của những hạt dẻ đôi sẽ bị nứt ra và nhân bên trong sẽ thối đi". 2 đứa mỗi đứa bỏ vào túi 1 cái nhân của cái hạt dẻ đôi ấy.

Cứ một tháng 2 lần Kuwayama lại thuê một chiếc thuyền nhỏ đi câu cá. Ông thường lên đường trước lúc bình minh. Những lúc trời rét, dù ngại ông cũng vẫn dẫn Kiku và Hashi đi. Tại quán trọ cho khách câu, ba bố con uống trà nóng có pha muối, ngắm cảnh biển lúc bình minh lên, tận hưởng cảm giác biết bầu không khí đang nóng dần lên, nhìn cái sắc lạnh của các vây lưng màu xanh của các con cá quẫy, xem màu máu của các con cá từ màu đỏ trong chuyển thành màu sẫm, ngửi mùi vảy cá khô, nghe tiếng sóng đánh lên bờ nhuộm màu vàng, và nghe tiếng tuyết khẽ tan trên mặt biển.

Vào khi hàng ngàn con ấu trùng bướm trắng nở thành con trên ruộng cải bắp, Kazuyo đặt trước mặt Hashi và Kiku một cái hộp có buộc dải đăng ten. Mở ra, thì đó là 2 cái cặp để đến trường.

3.

Có một bà lão ăn mày đi cắt ngang qua sân vận động. Đó là một kẻ cơ nhỡ, lấy nhà ở trong khu mỏ hoang làm nơi ngủ tạm, lấy cá của ngư dân phơi khô để ăn, ghé qua các nhà để xin gạo, đôi khi cũng đào trộm khoai ngoài ruộng để sống. Trước kia bà cũng là dân đảo, nhưng không có con cái, chồng cũng là công nhân mỏ nhưng do tai nạn mà đã mất trước khi mỏ đóng cửa. Bà trốn ra khỏi trại dưỡng lão, quay về khu mỏ và cũng không có ý định rời khỏi đây nữa. Vì bà chẳng hại ai nên mọi người cũng làm ngơ để bà sống đến khi mất thì thôi.

Cứ mỗi lần trông thấy bà lão ăn mày, Hashi lại thấy đau nhói ở ngực. Cậu hay nói với Kiku: "Cứ mỗi lần thấy bà lão ăn mày hay bà lão lang thang là em cứ thấy bàng hoàng, cứ luôn nghĩ đó biết đâu lại là bà mẹ đã đẻ ra mình. Cứ mỗi lần nhìn thấy bà lão nhếch nhác, lủi thủi, mắt lấm lét, cúi đầu nhận chút cơm thừa là em cứ nghĩ như thế mà thấy lạnh cả sống lưng. Chả là, cái bà đã sinh ra em chắc chắn là cũng chẳng hạnh phúc gì. Chả thế mà bà ta đã quăng em đi. Không thể nào nghĩ ra được là bà ta lại hạnh phúc được. Bà ta là người tội lỗi". Cứ mỗi lần nhìn thấy người phụ nữ đáng thương nào là y như Hashi cứ muốn gọi bà ta là mẹ và muốn được ôm bà, nhưng nếu đúng thật là mẹ đẻ thì hẳn cậu lại sẽ chẳng ôm iếc gì cả mà sẽ giết bà ta cũng nên. Vì thế mà hồi mới vào trường tiểu học, bị bọn học cùng trêu chọc, cậu đã tức điên lên. Cũng như bây giờ, lúc đó bà lão ăn mày cũng đang đi qua sân trường. "Này, Kuvvayama, cái bà ăn xin kia chắc là mẹ đẻ của mày đấy". Hashi, mặt đỏ tía, "Mày phải xin lỗi tao đi". Cậu thúc bách cái đứa học cùng lớp đã trêu cậu, nhưng nó càng làm già, lại trêu tiếp: "Này bà lão, cứ tưởng bà là mẹ của thằng Kuvvayama cơ đấy, xin lỗi nhé". Kiku nện cho thằng kia một trận dờ sống, dờ chết. Lúc ấy, Kiku đánh thằng kia với bản năng bạo lực mà thôi. Cả Kuwayama, cả Kazuyo lẫn các cô xơ chưa hề đánh 2 đứa bao giờ nên cả Hashi và Kiku đều không biết đến chuyện đánh đập hay bạo lực gì cả. Thế là lần đầu tiên trong đời, Kiku nắm tay lại đánh vào người khác. Chỉ một cú mà thằng kia đã bị bắn đi và gãy mất hai cái răng. Vì quá dễ dàng nên Kiku chẳng những không dừng lại mà còn cuồng lên, đá tiếp vào bụng, rồi đánh cả những đứa đứng xung quanh ban nãy cười khi thằng kia trêu chọc Hashi. Cậu làm cho cả lớp một phen hết hồn. Bình thường Kiku vốn lặng lẽ nên mọi người càng thấy sợ cậu. Không ai dám đối đầu với 2 đứa nữa. Tuy thế nhưng nỗi buồn của Hashi khi trông thấy bà lão ăn mày lần này vẫn không hề thay đổi. Bà lão rút từ trong cái túi đựng đồ ra một tấm vải màu tím. Bà quàng nó lên vai lên lưng và khi hiểu là không thể quần hết cả người, bà thả bay nó khi một ngọn gió thổi đến.

Kiku và Hashi không giữ lời hứa với bà Kazuyo, rất nhiều lần quay lại khám phá khu mỏ hoang. Thế rồi đến năm hai đứa học lớp 4 tiểu học. Cũng như mọi lần, chúng quăng cặp từ cửa sổ vào nhà rồi cứ thế chạy thẳng đến khu mỏ. Chúng phác thảo bản đồ của khu mỏ, phân ra làm 4 khu là khu nhà ở, khu đường hầm và rửa than, khu quanh trường học và khu không có người rồi đặt cho mỗi khu một cái tên: Zuru, Megado, Puton và Gazeru. Các tên này đều là tên các nhân vật nổi tiếng xuất hiện trong các truyện tranh mà chúng yêu thích. Zuru là thủ lĩnh của bọn cướp trên vũ trụ, Megado là một căn cứ vũ trụ trên sao Kim, Puton là con robot phục vụ cho quân phòng vệ tại ngôi sao thứ 3 trong chòm sao Thiên Nga, Gazeru là tên của một sứ giả

chính nghĩa được sinh ra nhờ sự kết hợp giữa một Siêu nhân và một bà mẹ người Trung Quốc. Khu nhà ở Zuru có đồi bao bọc ba phía. Vì cho rằng trên đồi có dây leo mọc chằng chịt và có cả rắn hổ mang nên cho đến tận lúc ấy chúng vẫn chưa dám bén mảng tới. Còn phía bên kia đồi thì có các toà nhà lớn nên thường vẫn nghe thấy tiếng gió quần quanh trong đó.

Một tuần trước đây, cắt hết dây leo trên đồi, Kiku phát hiện ra một cái bậc thang bằng bê tông. Lên hết các bậc thang là nhìn thấy được biển và những toà nhà lâu nay chưa biết đến. Thế là chúng hoàn thiện được việc vẽ tấm bản đồ. Các bậc thang này cắt chéo ngang qua quả đồi nên có dây leo rủ xuống cả các tấm bê tông. Hashi lấy cái liềm nâng dây leo lên xem ở dưới đó có rắn hổ mang hay không rồi mới cắt bỏ chúng đi. Các bậc thang không còn có cây cỏ và lộ ra phần bê tông, nhưng đi trên đó vẫn phải rất thận trọng. Rắn có thể nghe thấy tiếng và ngửi thấy hơi người rồi lao ra bất cứ lúc nào. Toàn bộ di tích trông xuống biển được hiện lên. Đó là khu nhà căn hộ cao tầng bê tông cốt thép. Có 12 lô của một toà nhà cao 8 tầng xếp cạnh nhau cùng trông xuống biển.

Có rất nhiều tấm chữ cái từ A đến S được gắn vào một bức tường bên cạnh. Men theo các đỉnh đồi nơi hai đũa treo lên có một con đường khá rộng, nó lượn vòng rồi chạy xuống phía khu căn hộ. Có một lô nhà có dây leo phủ xuống tận ban công tầng 2. Có một số khung cửa sổ vẫn còn nguyên cả kính. Khác với phía nhà ở của khu mỏ than hay của phố không người, ở đây cửa ra vào không bị bịt kín. Có một cái sân phía trước khu căn hộ, ở đó có cả xích đu và cầu trượt, còn tại hệ thống các trò chơi thì cỏ rậm đã mọc đầy. Ở ban công của tầng 7 lô B thì các loại cây cảnh rậm lá mọc quá xum xuê, phủ tràn xuống dưới. Vì đứng từ xa mà nhìn nên trông chúng như các tấm chăn xanh nhạt được hong phơi ra đó. Các thân cây màu tro che phủ hết cả tay vịn lan can và các loại lá lông tơ màu lục cứ gây cảm giác khó chịu như chúng là các quái vật đã giết hết chủ nhà của căn hộ. Những mảnh bát đĩa vỡ, những dòng chữ nguệch ngoạc do bọn trẻ vẽ bậy lên tường, cái chiếu lật mặt trái, có thể trong các phòng đang sót lại cái gì đó còn có thể sử dụng được chăng ? Thật lạ lùng là sao chúng lại không để ý đến sự tồn tại của một toà nhà như thế nhỉ ?

Cho đến giờ, Kiku và Hashi đã thu thập được rất nhiều chiến lợi phẩm từ các nơi bỏ hoang khác. Cái cọ nồi, cái phiến nhựa của máy ghi âm cũ, các bức ảnh, cần câu, cái bơm không khí để lặn dưới nước, mặt nạ phòng độc, đèn treo ở trần, dây da và mũ sắt, kính râm, một cái hộp đóng nắp trong đó có 18 ống duy-ra đựng các chất lưu huỳnh, quả địa cầu, mô hình cơ thể người, và cả các quốc kì nữa. Hai đũa giấu các vật phẩm này vào các nhà kho bằng gạch ở chỗ rửa than. Kiku cứ mong giá mà nhặt được một cái xe đạp thì khoái biết mấy.

Hashi chợt bỗng dừng lại. "Kiku à, có con gì đấy". Hashi cảm nhận rất nhạy. Cứ mỗi lần quan sát là cậu lại biết được, khi thì là có con rắn nấp dưới bụi rậm, khi thì có một đường hầm có loài dơi mắt phát sáng, khi thì là một cái hố có con rắn hổ mang nấp trong đó, khi thì đám rong rêu có con thạch sùng ẩn bên trong, tất cả, cậu cảm nhận được và vẫn thường báo trước hiểm nguy cho Kiku. "Có ai đó đang thở đấy !". Kiku cầm chặt cái liềm, nhìn vào bụi rậm, mỉm cười và gọi: "Hashi lại đây mà xem này !". Nhưng Hashi không lại. Lần trước, khi Kiku gọi thế, chả là chỉ thấy đầy những con dơi đang treo mình trên trần trong đường hầm ấy mà thôi.

"Có một con chó con cơ, này, con chó con đấy nhé".

Nghe Kiku nói là nếu mà sai, Kiku sẽ cho một cái kính bơi nên cuối cùng Hashi cũng lại gần: Có một con chó trắng nhỏ, đang đào bới đất, đuổi bắt sâu bướm chơi đùa bên cạnh lối ra vào

của lô B. Hashi vừa định cất tiếng: "Này, ta bắt nó về nuôi đi", thì trước đó, Kiku đã chạy lao ra rồi. Con chó nhỏ chợt nhận ra 2 đũa và bỏ chạy. Nó chạy còn chưa thạo nên Kiku tưởng như đã sắp bắt được nó rồi. Nhưng khi 2 đũa chạy đến cửa ra vào của lô C thì chợt nghe tiếng gầm gừ. Cả 2 đứng sững lại. Tiếng gầm gừ đó vọng đến từ khắp các nơi của căn hộ. Cứ như chúng đang rống lên trong các ống rỗng của bê tông. Trong bóng tối của toà nhà, từ trong các hang hốc được chia cắt theo hình vuông, 2 đũa nhìn thấy các ánh mắt phát sáng trong bóng tối. Các con chó nhe răng, cuộn tròn người và gầm gừ. Một con từ từ tiến ra trong nắng mặt trời và cất tiếng sủa, lập tức mấy chục con chó hoang cùng hưởng ứng tru lên. Kiku định bỏ chạy thì bị Hashi ôm chặn lại. "Nếu mà chạy thì sẽ bị nó đuổi theo từ đằng sau". Sách dạy săn chó hoang đã viết thế mà. "Cứ nhìn vào mắt nó và từ từ lùi lại phía sau". Các con chó hoang từ các toà nhà trong cùng cũng toả ra. Trước đây cũng đã từng có thấy người lang thang nổi trên bờ biển bị cắn nát bụng, hông và ruột. Cảnh sát bảo đó không phải là do cá cắn. Cá thì nhất định đầu tiên là phải cắn vào mắt. Cậu đã từng bị gà hay lợn tấn công nhưng chưa thể nào có chuyện đi săn chó hoang được. Chó hoang vốn chung sống với rắn hổ mang mà.

Dù có nói là đừng rời mắt khỏi chúng, nhưng chúng đầy ra thế kia. Có trùng trùng mà nhìn thì cũng chỉ nhìn được với một con thôi. Nếu mà bị vây đằng sau nữa thì coi như hết đời rồi. "Hashi, nghĩ ra cách gì đi". Hashi đưa ra phương án là cả 2 đũa đồng thanh kêu to lên nhưng cũng chẳng ăn thua. Cái sách ấy lại gây ra phản ứng ngược. Tiếng của 2 đũa ré lên nghe thất thanh, và thế là chúng lại bị bao vây bởi các tiếng tru tréo to hơn. Hai đũa bị bao vây tứ phía. "Chắc lũ chó chỉ sủa thôi chứ không cắn đâu. Bọn này chỉ ăn thịt người chết thôi". Kiku vừa nói thế thì một con chó nhỏ màu đỏ lao vào chân Hashi và cắn. Kiku vùng mạnh lưỡi liềm xuống. Lưỡi liềm sạt ngang tai nó, máu bắn ra và nó quay tròn. Còn cái con tấn công từ phía sau Hashi thì cắn cổ áo và làm rách áo sơ mi của cậu rồi lôi cậu ngã xuống. Kiku sợ mình vùng liềm lên nhằm vào đầu con chó thì chẳng may lại trúng vào Hashi nên chỉ dám chặt nó sau đuôi. Con chó đó rất béo nên nó cứ để cả cái liềm cắm vào phần hông và nhảy lên. Thế là Kiku bị mất luôn cái liềm. Cái vòng vây mỗi lúc một hẹp dần. Một con chó nhằm vào cổ họng của Kiku lao tới. Kiku nhặt cái liềm của Hashi rồi dùng sống đánh vào mặt nó. Con chó không hề chùn lại mà lại cứ lao vào, cắn vào cổ tay của Hashi đang nằm dưới đất. "Hashi, đứng dậy đi!". Kiku lại lấy sống liềm đánh vào đuôi nó, nhưng con chó càng điên lên, nó day cầm cắn ngập răng vào sâu hơn. Kiku định nhằm vào cái cầm nó đánh cho nó gãy đi rồi vùng liềm lên, thì một con chó to lớn lông đen bóng cắn chặt lấy đùi cậu. Bị tấn công đau quá, Kiku ngã bổ xuống. Cậu vấp phải bộ mặt xanh mét của Hashi. Kiku dùng 2 tay cố hết sức để bảo vệ cái cổ họng của mình. Cậu quay vòng theo nhịp xoay của con chó lớn. Kiku nghe thấy tiếng nổ đầm cùng với mặt đất rung chuyển. Bụi đất bay tung lên với gió và trôi về phía cậu. Đập vào mắt là một cái khung xe màu bạc. Một chiếc mô tô ! Nó đang ở bên ngoài vòng vây của tụi chó. Đó là hình ảnh Gazeru để râu dài của Kiku và Hashi. Người đó đang nhìn về phía chúng. Anh ta cởi mũ xe ra, dùng mu bàn tay quạt mồ hôi và ném đi một cái gì đó. Cái vòng vây của lũ chó bị vỡ ra. Anh thanh niên cất tiếng rú như tiếng của mục đồng khi dùng roi da đánh tan tác cả đàn bò và lại tiếp tục ném ra cái gì đó trắng trắng. Tụi chó chạy về phía có bánh mì được ném ra. Con chó đang cắn Hashi cũng lập tức nhả răng ra vì thấy có miếng bánh rơi gần cạnh nó. Hashi gần như ngất đi. Cái mô tô từ từ tiến lại. "Lên xe đi" anh ta dùng tay ra hiệu. Kiku nâng Hashi dậy, vắt cậu lên xe rồi ngồi lên phía sau, nắm chặt lấy cái dây lưng bằng da của Gazeru. Gazeru đội lại mũ, xem lại 2 đũa ngồi cho vững rồi phun khói lao đi.

Cái bánh xe quần theo các sợi dây leo nảy lên, Gazeru dùng giày đá mấy con chó đang cố đuổi theo nhằm về hướng biển vù đi. Cả 3 người lao qua giữa các khu nhà, làm gãy các cành cây con, cắt ngang các cuộn dây leo, tiến ra phía đường cái. Ra đến đường cái, Gazeru phóng nhanh hết tốc lực. Cả Kiku và Hashi đều không thể mở mắt ra được. Gió xé vết thương của 2 đứa to ra, vừa lạnh vừa khô. Từ bắp đùi của Hashi máu rỏ xuống làm bắn cả cái yên xe. Rồi chúng mờ mắt. Cảnh sắc xung quanh trắng loá, rồi sau đó không còn nhìn thấy gì nữa. Loáng ngay sau đó đã thấy cảnh biển sáng loà tĩnh lặng chiếu toả. Cảnh sắc cứ thế trôi đi. Chiếc xe máy rẽ đi trong cảnh sắc, hoà quyện vào chúng và đọng lại nơi đáy mắt. Kiku khép chặt 2 cái đùi ướt nhầy. Cậu cảm thấy mình như được thả trôi vào trong một giấc mơ cứ đang diễn ra vậy. Người cha có bộ râu dài, đứng trên vách đá nhìn xuống biển đang dâng mình là đứa bé mới chào đời lên Trời.

Chả là cuối cùng thì cái bức tranh treo trên tường nhà nguyện nơi Cô nhi viện cũng đã hiện hình. Cuối cùng, cậu cũng đã được chúc phúc cho sự ra đời của mình.

- Có phải anh sống ở cái Rạp chiếu phim kia không ạ ?

Gazeru gật đầu.

- Từ nay trở đi, chúng em đến đó chơi có được không ạ ?

- Tớ cũng đã một lần nhìn thấy một người bị bệnh chó dại cắn rồi đấy. Anh ta cứ thọc tay vào cổ họng như muốn cào cấu xé nát cả phổi mình. Nếu chúng mày mà bị người ta bảo là bị chó dại cắn thì hãy đến Rạp chiếu bóng đó nhé. Tao sẽ gãi phổi cho.

Gazeru chỉ cho 2 đứa vào trong Rạp chiếu bóng có một lần. Các căn nhà trong khu phố không người không có nước máy nên Gazeru đã phải giấu cục quản lí nước đào trộm một cái giếng. Nó nằm ở giữa sân trường và được phủ cỏ và các cành cây để giấu đi. Bên trong rạp, cái tầng 2 đã được thay sửa bằng sàn sắt mới để có thể chịu đựng được sức nặng của cái xe máy.

Bên trong rạp, các ghế ngồi phần lớn đã bị hư hỏng, có một tấm vải buông xuống nơi làm màn chiếu, còn lại hầu như không có gì là thay đổi cả. Gazeru lấy cáp điện từ cái máy biến áp, nhưng cũng chỉ dùng để làm quay máy chiếu phim mà thôi. Trừ ống kính ra, tất cả các bộ phận khác của máy đều đã bị hư hỏng. Nghe nói Gazeru phải bỏ ra 2 năm để tu chỉnh, phục hồi lại nó. Trong phòng chiếu tầng 2 có để một cái giường và Kiku tìm thấy một bức ảnh chụp Gazeru với một cô gái. Hai người đang khoác tay nhau đứng chỗ con đường dốc. Đằng sau họ có một tảng đá dựng đứng và khói hay sương gì đó đang lơ lửng bay lên. Cô gái cười nhưng cô ta không xinh đẹp lắm. Gazeru không để râu, tay trái treo lủng lẳng một cái máy ảnh cỡ 8 hay 16 mili gì đó trông cứ như một khẩu súng. Trong phòng chiếu chỉ có 2 cuộn phim. Gazeru chẳng hỏi han gì Kiku và Hashi cả, cứ thế chiếu 2 cuộn phim ngắn. Cuộn phim thứ nhất có tiêu đề "Thiên nhiên ở quần đảo Ogasawara dưới thời bị chiếm đóng" chủ yếu giới thiệu đáy biển vùng á nhiệt đới được quay bằng máy quay dưới nước. Khi những con cá nhiệt đới to hiện lên phủ kín cả màn hình thì ở phía dưới đó có dòng chữ và cái hang động dưới biển hiện lên. Gazeru dừng quay máy. Anh ta nhìn chăm chăm vào bộ phim. Trong phòng không có âm thanh nào nữa ngoài tiếng động của máy chiếu. Gazeru lẩm bẩm với một giọng gần như không nghe thấy được: "Datura". Khi nhận ra là có Hashi và Kiku đang nhìn chăm chăm vào mình anh ta lại tiếp tục quay máy. Rồi anh ta lại rời mắt khỏi màn hình, mặt mũi khổ sở và lại lẩm bẩm: "Datura".

Một cuộn phim ngắn khác là phim tài liệu về cuộc sống và công việc hàng ngày của một nhân viên bảo vệ sân vận động quốc gia trong kì Olympic ở Tokyo. Trong phim có lồng vào khá

lâu cảnh một vận động viên nam đã giành chiến thắng trong cuộc thi dùng sào nhảy cao. Lần đầu tiên Kiku nhìn thấy môn nhảy kiểu này. Nhìn cảnh Hansen dùng cái sào bằng sợi thủy tinh, lao vào không trung và bật nhảy lên rất điệu nghệ Kiku cứ có một cảm giác xao xuyến kì lạ như chính mình đang bay trên bầu trời. Kiku mới có 12 tuổi và cậu không phải thuộc loại chạy nhanh. Cậu không biết chứ lúc ấy cái cơ bắp khủng khiếp của cậu vẫn đang còn ngủ yên. Trong lúc ra khỏi rạp chiếu bóng của Gazeru để về nhà, Kiku nhặt một cái gậy để bắt chước kiểu nhảy sào.

Vào một ngày nóng nhất trong kì nghỉ hè, Kiku và Hashi nhặt các vỏ ốc vỏ sò làm mẫu vật cho bài tập của kì hè. Trong suốt cả kì nghỉ hè, ngày nào, buổi chiều 2 đứa cũng chơi ở trên bãi biển. Lúc này Hashi đã có thể lặn tự do xuống biển được và cậu đang tìm kiếm bào ngư. Kiku không được khỏe nên cậu cứ ngồi nguyên trên bãi cát. Trước khi ra đây 2 đứa đã ngủ trưa được một lát. Lúc đó, cậu mơ thấy hai chân mình bị khí ga đốt cháy. Chả là do cậu đã gập chân vào mà ngủ. Lại nữa là mặt trời lại còn chiếu cả vào đầu gối nữa chứ. Hashi bảo cho cậu biết thế. Lúc này, từ đầu gối trở xuống vẫn chưa có cảm giác gì. Cậu cho cát nóng và nước biển lên rồi bóp chỗ đau.

Ngay bãi đá nơi Hashi lặn xuống, có một đôi nam nữ trái khăn tắm màu xanh ngồi chơi. Có rất nhiều người mang theo cả gia đình hoặc nam nữ đi thành đôi đến đây chơi suốt cả một ngày, họ đều khoác các tấm khăn tắm màu xanh có in nhuộm tên của cái nhà nghỉ ở đảo lên mặt ngoài. Các cô gái với làn da trắng thoa kem chống nắng, tay chân và bụng nổi lên các chấm đỏ do muỗi đốt. Hashi mang lên một giỏ đầy các con nhím biển, nhưng than là không tìm thấy bào ngư gì cả, sau đó, cậu nhìn lên phía cô gái ngồi rồi nói: "Đứa con gái kia chắc phải nuôi mèo đấy".

Kiku bắt đầu bắt chước cách nhảy sào. Cứ mỗi lần sóng đánh lên, cậu lại chống sào nhảy vào biển. Lâu nay, ngày nào cậu cũng tập, và cậu nhận ra một điều là cần phải tăng tốc ở bước chạy. Chạy càng nhanh thì nhảy càng cao, càng xa. Cậu suy nghĩ xem làm cách nào để chạy được nhanh, có lẽ là do tư thế chạy chẳng. Cậu nhớ lại việc Bob Heis đã làm trước khi xuất phát và giành chiến thắng tại Olympic ở Tokyo. Phải đứng thẳng 2 chân song song, uốn lưng, kéo căng cả người ra. Làm cho cả người thẳng như một cây gậy. Rồi cứ thế lao về phía trước. Cái chân không thể làm trụ được thì đưa ra trước. Bob đã từng làm rất nhiều lần cho đúng tư thế như thế khi chạy mà. Đó là tư thế lí tưởng của con người nói chung khi dồn hết sức để chạy bằng được. Trong đầu phải luôn nghĩ là không được ngã và liên tục đưa chân ra, đó là tư thế của cái gọi là việc chạy. Loài vượn chuyển hóa từ bò bốn chân lên đứng 2 chân chắc là cũng bắt đầu với việc chạy hết tốc lực như vậy đấy. Kiku nhớ cái tư thế nghiêng về phía trước đó để chạy trên bãi cát. Lúc này, mồ hôi cậu vã ra, chân tay thì nặng trĩu, toàn thân mỏi mệt và cuối cùng, cậu đành bỏ cuộc.

Anh con trai tiến lại gần Hashi đang uống nước cam đựng trong cái bình con mang theo.. Anh ta hỏi liệu có sữa độc trong chỗ nhím biển mà cậu bắt ở biển lên không ? Hashi trả lời "Bây giờ đang dịp nước còn ấm nên không có đâu, loại sữa độc chỉ có vào quá độ Obon mà". Anh ta mua chỗ đó với giá 500 yên. Hashi vui mừng vì cậu có thể dùng nó để mua được cái kính bơi.

Anh thanh niên trở lại chỗ cô gái đang đợi và tách vỏ con nhím biển ra. Vừa uống bia lon anh ta dùng một con dao to bản để cạy vỏ con nhím. Cô gái đang sửa lại chỗ trang điểm do nước biển làm nhoe vội dùng tay ngấm nhìn một cách chăm chú cảnh các gai con nhím bị tách

kêu kéo kẹt và bị bẻ gãy. Anh thanh niên cho cái trứng màu vàng của con nhím lên bụng dao rồi đưa vào lưỡi cô gái. Cô ta ngửa mặt lên, thè lưỡi ra đón lấy chúng rất thành thạo. Kiku và Hashi cứ ngẩn mãi cảnh ấy. Có vẻ như anh thanh niên sẽ giết cô ấy mất, Hashi nghĩ. Cậu cũng hiểu rằng cái trứng mềm của con nhím biến gặp cái lưỡi ẩm của cô gái sẽ tan ra rồi trôi vào họng cô. Kiku thì đâm ra chán ngán với cảnh ấy.

Hình như cô gái bị gai nhím đâm vào lòng bàn chân. Cô ta co người lại và nhờ người thanh niên giúp. Anh thanh niên ôm lấy chân cô gái, định dùng răng kẹp đầu cái gai nhô ra một chút từ bàn chân cô. Nhưng có lẽ vì nhột nên cô gái cất tiếng cười vang. Kiku thấy bức mình vì tiếng cười đó. "Cô ta thật là phiền toái". Cậu bỗng dưng thấy hần học với cô ta. Cái chân mà cậu thanh niên ôm vào lòng trắng loá nổi bật lên trong cảnh sắc xung quanh và ngộ nguây. Kiku nhổ nước bọt xuống cát, lầm bầm: "ông sẽ giết mày". Cậu nói thế và bỗng chốc cái nhiệt năng của sự ngán ngấm đọng trong đầu cậu lan khắp cơ thể. Kiku nhắm mắt lại và cứ lầm bầm mãi: "Mày đúng là kẻ ngáng đường tao, những đứa có nước da trắng không có tư cách để đến biển. Thật là ngán ngấm. Mày đúng là kẻ gây nhiễu, ông sẽ giết mày!". Sau đó, cậu lại quên mất chuyện cô gái. Nhiệt năng đọng lại trong đầu cậu đã chạy khắp cơ thể. Cả người cậu nóng lên. Kiku đi bộ đến chỗ mép nước, dùng gót chân giẫm lên cát cứng và ướt. Lúc đầu cậu chỉ giẫm nhẹ thôi, nhưng rồi dần dần cậu giẫm mạnh hơn, mũi gót chân ấn sâu vào cát. Kiku quì xuống. Cậu dang rộng hai tay, bắt đầu lấy tư thế hổ vồ. Cậu nâng lưng lên và nín thở. Mắt nhìn vào bãi cát trước mặt. Sóng bị hút vào giữa những hạt cát bé li ti. Cậu linh cảm thấy một điều kì lạ. Đó là dự cảm giống như mắt đang tối sầm lại. Cậu có thể dự cảm được rằng mình đang chạy. Cậu có cảm giác như mình đang ở quãng trước mấy bước, nhiệt độ căng phồng lên, cậu xé không khí lao đi. "Dan" Hashi hét lên. Kiku bắt đầu lao đi. Kiku tưởng như mình đang chạy đuổi theo chính mình đang cách xa phía trước mấy bước. Rồi đến lúc lần thứ ba chân phải của cậu đá vào nền cát cứng thì người cậu bỗng nhẹ bỗng. Cậu đã tan vào trong cái dự cảm căng đầy bầu nhiệt huyết. Cứ như không phải là cậu chạy mà cậu được nâng đi. Cậu hiểu rằng các cơ bắp cậu đang căng lên dưới da. Cái vỏ gai bao bọc vỡ ra rơi xuống, cơ bắp cậu tự nhiên bùng tỉnh. Cái năng lượng chạy khắp cơ thể cậu, không thoát đi đâu cả mà ngược lại, lại từ đầu ngón chân lan toả dần lên cao. Vừa chạy cậu vừa gào lên. Trông cứ như cậu đang nhảy lên trong không trung. "Đã bắt được rồi". Cậu nghĩ. "Cái vật xoay chuyển bằng kim loại khổng lồ ở mãi bên ngoài đã từng làm ta sợ hãi, cuối cùng thì cũng đã bị ta nhặt đưa vào trong cơ thể ta rồi".

4

Kazuyo dẫn hai đứa đến Sasebo khi cả 2 bước vào trung học cơ sở và quần áo đã chật hết cả. Từ trước đến nay chúng đã đến cái thành phố Sasebo mấy lần rồi nhưng không hiểu sao lần nào trời cũng đầy mây. Kiku và Hashi rất vui thích với việc xem hải cẩu trên gác thượng của một trung tâm thương mại nơi đó.

Lúc cả ba đến, cái trung tâm thương mại đã rất đông đúc nhộn nhịp. Họ mua quần áo, ăn món trứng bọc cơm ở nhà ăn rồi leo lên tầng thượng, ở trên đó, có một sân khấu dựng tạm tại cái nơi có quầy bán các cốc đựng cà phê được đặt trên dây chuyền chuyển đến cho khách. Trên sân khấu lúc nào cũng có một người đàn ông luôn trang điểm, đeo kính râm to hình con bướm, mặc bộ đồ comple màu bạc dẫn chương trình và một cô gái tóc nhuộm đỏ, mặc bộ váy được làm bằng các bông hồng giả. Sân khấu cũng được trang trí bằng các loại bóng bay đủ màu sắc, có 5 người già mang nhạc cụ đứng cạnh nhau. Từ phía bên kia, có một cái chuồng và con hải cẩu to dùng yêu thích của Kiku và Hashi thỉnh thoảng lại kêu đòi ăn nhưng vì để bảo vệ cho khách đang quay vòng xung quanh sân khấu nên không tiến lại được gần nó. Cô gái tóc đỏ bắt đầu nhảy múa và hát. Cái loa phát ở rất gần nên nếu không hét to vào tai người bên cạnh thì chẳng nghe và nói được chuyện gì. Vì tiếng loa cứ đập vào tai khó chịu nên Kiku muốn đi xuống tầng một. Chắc là cái con chó nhỏ mà cậu đã hứa với Hashi là sẽ dành tiền tiêu vặt để mua cho nó chắc vẫn chưa bị bán đi. Họ định đi ra lối cửa nhưng không tài nào nhúc nhích nổi. Sau lưng, khách kéo đến đầy chật ních cả lối cửa. Ba người bị đẩy và bị lôi đi theo dòng người. Khi lại gần và nhìn rõ hơn thì cô gái tóc đỏ toàn thân bôi phấn trắng. Từ đôi tất quần đỏ của cô mờ hôi trắng đang cứ thế ngấm túa ra. Cô hát xong một bài thì anh chàng mặc comple màu bạc vừa vỗ tay vừa tiến ra. Anh ta nói bằng một giọng rè rè như cái đài vỡ nhưng lại trơn tuột đến mức phản cảm. Hình như cô ca sĩ tên là Kanae thì phải. Lớp phấn trắng trang điểm trên mặt bị trôi đi, lộ ra làn da thô ráp. Cô ném các bông hồng giả cho khán giả và lại tiếp tục hát. Dưới lớp hoa giả là lớp vải nền đen bóng. Kiku hầu như không thở được. Cái mớ đồ vừa mua máng ở hai tay bị co kéo làm các ngón tay cậu bị đau nhức. Kazuyo cũng rất muốn kiếm một chỗ nào đó để nghỉ, chỉ có mỗi mình Hashi là vui thích. Chả là Hashi rất thích nghe hát. Cậu nhờ Kiku cầm hộ đồ cho mình rồi chen lên ngay hàng đầu đứng xem. Cô gái tóc đỏ nhảy vòng bằng đôi giày da rằn gót cao, cứ mỗi lần hát xong thì cô lại vung chân và quay tròn người như vũ nữ balê. Ban nhạc các cụ già thì chỉ biết nhìn vào các bản nhạc một cách vô tình. Anh chàng comple màu bạc tiến đến, thổi bong bóng vào cô gái và nói: "Nào, bây giờ chúng ta sẽ mời Kanae biểu diễn tài nghệ sở trường của mình". Trên sân khấu, các quả bóng phân rõ màu đỏ và màu xanh được mang đến, cô gái thay đôi giày bằng đế cao su rồi lên dây bay. "Vâng, đúng rồi, trước đây Kanae đã từng làm ở trong đoàn xiếc ! Nhưng cô không phải biểu diễn trò đi trên trái bóng tròn mà là hướng dẫn viên cưới sư tử và voi chui qua vòng lửa nhỉ ?". Cô gái từ trên bóng nhảy xuống, cầm lấy cái micro:

- Không, món giỏi nhất của tôi là thổi miên cơ đấy.
- Thế cơ à ? Thế bây giờ cô có làm luôn được không ?

- Cũng có thể là đã quên rồi.

- Thế nào ? Trong số các khán giả có ai muốn thử làm người bị thôi miên không ?

Cả một loạt người giơ tay lên.

- Ôi, có nhiều người quá. Này, Kanae, thôi miên có đáng sợ không ? Tôi thì không thể nào chịu được, nhưng có rất nhiều người rất dũng cảm đấy. Chà, bây giờ biết chọn ai đây ?

- Này, bốn năm trước đây, tôi có ra một đĩa hát của mình, nhưng vì hát dở nên không bán được. Bây giờ tôi hát vẫn dở, nhưng trong số khán giả, có ai nhớ được tên của cái đĩa ấy không ? Nếu có ai còn nhớ được, xin giơ tay lên ạ.

Nhưng khán giả đã im lặng trở lại. Không có ai giơ tay lên nữa cả. Anh thanh niên mặc áo comple màu bạc mặt mày khổ sở, định đưa ra gợi ý gì đó, và trong khi anh đang bàn bạc với cô ca sĩ thì đột nhiên nghe thấy một giọng nhỏ vang lên, nhưng người đó không giơ tay:

- Đó là "Những cánh hoa đáng thương", phải không ?

- Đúng rồi. Xin cảm ơn.

Cô gái tóc đỏ chỉ tay về phía người vừa trả lời. Đó là Hashi.

Cô ca sĩ bị căng thẳng, không thốt nên lời, nhìn khán giả cầu cứu. Hashi lên sân khấu và đứng run rẩy. Nhìn thấy bà Kazuyo và Kiku, cậu vẫy tay. Cậu thanh niên dẫn chương trình nhỏ giọng hỏi: "Thế cậu đã bao giờ điều trị thần kinh chưa ?". "Chưa". Hashi trả lời. Đến bấy giờ cậu vẫn không biết rằng chính các cậu đã được điều trị thần kinh bằng cách cho nghe âm thanh. Thế là có một cái hộp to màu đen được mang đến. Hashi và cô gái tóc đỏ chui vào trong. Khoảng 10 phút sau, khi 2 người bước ra, Hashi nhắm tịt hết cả 2 mắt lại. Khán giả kinh ngạc, còn cô gái thì để tay lên môi, ra dấu bảo im lặng.

- Xin cậu cho biết tên tuổi ?

- Tôi là Kuvvayama Hashio, 13 tuổi.

- Này, ban này tôi vừa nói chuyện đấy nhỉ ? Bây giờ cậu Hashio đang ở đâu ?

- Ở Hawaii.

- Chỗ nào của Hawaii ?

- Ở biển, ở rất gần biển, và trên biển.

- Hawaii thế nào ?

- Rất nóng.

Khán giả cười ồ lên. Hôm đó, tất cả đều mặc áo khoác. Hashi thì thực tế là đã chảy mồ hôi và bắt đầu cởi áo khoác ra. Bà Kazuyo lại lo cậu bị cảm.

- Hashio, cậu đang làm gì ở Hawaii ?

- Đang ngủ trưa.

- Nhưng chắc cậu vừa tỉnh giấc rồi chứ ?

- Vâng, tôi tỉnh rồi và đang câu cá.

- Cậu câu một mình ?

- Không, với Kiku.

- Kiku là ai ?
- Là anh em với tôi, nhưng thực ra là bạn thôi.
- Có ai nữa không ?
- Có ông Kuvvayama.
- Kuvvayama ?
- À, vâng, đó là bố tôi.

Bà Kazuyo mặt đầy lo lắng. Kiku, làm thế nào để ngăn được cậu ta. Nhưng thôi, tạm cứ tiến lên đã. Hashi mặt khổ sở. Mặt cậu tái xanh, cậu đưa tay gãi cái yết hầu.

- Hashio, thôi, được rồi, Hawai nóng lắm, chán lắm, ta về thôi.
- Về đâu ? Về chỗ nào nào ạ ?
- Ừ, nhỉ, lần này thì tôi đưa cậu về lại với thời thơ bé nhé. Cậu sẽ lại rất bé đó. Cậu sẽ là đứa bé con mới sinh ra. Ồ, đồng hồ đang quay ngược này. Hashio, bây giờ cậu bé lắm, bé như đứa trẻ chưa đầy tuổi. Cậu thấy sao ?
- Nóng lắm.
- Gì cơ ? Cậu đã rời khỏi Hawai rồi đấy. Bây giờ cậu đang ở đâu ?
- Nóng sắp chết rồi đây !
- Cậu Hashio, bây giờ cậu đã trở về từ Hawai rồi. Cậu đã là bé sơ sinh vừa ra khỏi bụng mẹ mà.

"Dừng lại ngay !". Kiku hét lên. Cô gái tóc đỏ nhìn về phía Kiku và nói: "Im đi !". Đúng lúc ấy, Hashi đang toàn thân run rẩy, ngược mặt nhìn trời đầy mây, rú lên một tiếng làm mọi người đang nghe đều thấy lạnh toát. Cô gái kinh ngạc, tát vào tai cậu 3 cái. Hashi tuy đã mở mắt, nhưng vẫn run rẩy, khật khưỡng lượn quanh sân khấu. Kiku cố rẽ đám đông, chạy lên sân khấu và ôm lấy Hashi. Cả cô gái tóc đỏ, anh thanh niên comple màu bạc lẫn khán giả cứ ngó ra nhìn 2 đứa. Kiku chột búng lên giận giữ, đấm anh thanh niên comple màu bạc rồi đá vào bụng cô gái tóc đỏ. Mọi người kêu lên thất thanh. Kiku bị những người chơi nhạc giữ lại. Hashi chứng kiến cảnh ấy với cặp mắt buồn bã, rời khỏi sân khấu, vừa rẽ dòng người vừa chạy trốn ra phía cửa. Chỉ có mỗi bà Kazuyo là cố ngăn cậu lại, nhưng bị dòng người cuốn đi, cậu chẳng còn nghe được nữa. Hashi mất hút. Kiku thì bị giữ lại, cậu nghe thấy tiếng những người trong ban nhạc, họ bối rối không biết có nên gọi cảnh sát hay không và cả tiếng con hải cẩu rên lên đòi ăn.

Hashi không chịu đi học nữa, cũng chẳng mở miệng gì cả. Kiku nhớ là trước đây, hồi ở Cô nhi viện, cậu đã từng trông thấy gương mặt Hashi như thế. Đó là khoảng thời gian cậu tự giam mình trong vương quốc mô hình do mình tạo ra. Hôm đó, sau khi rời khỏi trung tâm thương mại, Hashi bị lạc mất một đêm. Hôm sau cậu được đưa về từ nhà vệ sinh công cộng cạnh con sông ở Saseibo, nơi cậu bị ngã, nửa người dưới của cậu bị lột hết cả áo quần. Thầy giáo ở trường có đến nhà hỏi thăm, nhưng cậu cũng không hề lộ mặt ra chào.

Thay cho việc cứ bám riết lấy mô hình, bây giờ Hashi lại chọn tivi. Từ khi ngủ dậy, cậu cứ bật ti vi suốt cả ngày cho đến khi hết cả chương trình đêm khuya, và cứ ngồi riết ở đấy, không chịu rời ra. Cậu cũng không hề đi ra ngoài. Khi Kuwayama hay Kazuyo tắt công tắc, cậu vùng lên phản kháng. Chỉ có với Kiku, và chỉ khi còn lại 2 đứa, cậu mới chịu chuyện trò. "Tớ là cái

đưa không ra làm sao !". Cậu bảo thế. Kuwayama chuẩn bị gửi cậu đến bệnh viện. Kazuyo thì cứ tự trách mình, và đi cầu xin hết các đền chùa, nhưng Hashi vẫn không chịu mở miệng cho. Cậu chỉ bực bạch tâm sự với mỗi Kiku mà thôi.

"Này, Kiku, em ấy à, cũng chẳng phải là em điên khùng gì đâu. Em đang cố tìm lại một thứ. Anh có nhớ không ? Chúng ta đã từng đến bệnh viện và từng được xem phim. Cái bộ phim có sóng, có cái tàu lượn và các loài cá của vùng nhiệt đới ấy. Khi bị thôi miên, em đã nhớ lại lúc ấy. Đó là cái âm thanh nghe được lúc ấy ở bệnh viện đó, chúng ta đã từng được nghe cái âm thanh ấy. Chính trong lúc bị thôi miên, một lần nữa, em lại nghe lại âm thanh ấy. Thật lạ lùng. Nó mới tuyệt vời làm sao. Tưởng có thể chết đi được ấy. Thật là dịu dàng. Chính vì thế, em mới đang tìm kiếm cái âm thanh ấy từ trong ti vi đấy. Em đang cố lắng nghe tất cả mọi âm thanh, ở trong chương trình dạy nấu ăn thì đó là âm thanh của các đĩa và cốc thủy tinh va vào nhau, tiếng trứng đang chín trên các chảo rán, các thứ tiếng như thế, tiếng súng đạn, tiếng máy bay hay tiếng gió, tiếng đàn acoocdion, tiếng đàn viôlonxen Tất cả đều vào trong đầu em, tiếng váy sột soạt của cô gái mặc trong bộ kịch phim, tiếng hôn nhau, tiếng đế giày gõ trên nền bậc thang sắt, tất cả. Em xem tivi, khi thì mở mắt, khi thì nhắm mắt nhưng đều muốn nhớ lại tất cả các âm thanh đó, bao giờ, trong các âm thanh đó mà em tìm lại được cái âm thanh bọn ta đã nghe được hồi đó là em sẽ đi học đấy".

Kiku chỉ có thể nghĩ rằng Hashi đã bị mất trí. Hashi đã trở về với gương mặt mang cái biểu cảm như thời gặp lần đầu ở Cô nhi viện. Hễ cứ nói chuyện là lại có cảm giác như mình là người vô hình. Ánh mắt cậu đã trở lại ướt đẫm và không dừng lại ở một nơi cố định. Chắc là Hashi sẽ lại phải đến bệnh viện mất thôi. Hashi đã lại lạc vào cái vương quốc của mình. Kiku nhớ lại cái lúc mình bắt đầu có cảm giác là bị ở lại một mình và sợ hãi run rẩy trước cái vật thể bay kì vĩ. Đầu tiên là mắt bắt đầu thấy đau. Cậu có cảm giác như bề mặt của nhãn cầu bị khô đi. Ở một phần cách biệt của tầm nhìn về phía trái và phía phải của mắt đã xuất hiện một khối màu. Đó là màu xanh nhạt. Cái màu đó dần dần trải rộng rồi phủ kín khắp tất cả. Mọi cảnh sắc chợt dừng lại. Cái phần cách biệt tầm nhìn dần trở nên cứng, nặng và rồi nó ngưng đọng lại. Nó trở thành một cái vòng tròn kim loại phát ra màu trắng đục và bắt đầu quay. Cậu nghe thấy tiếng nổ. Cái bánh xe quay càng nhanh thì nó càng lớn. Một cái vật thể bay kì vĩ bằng kim loại có hình thù không rõ ràng là cái gì ấy nhỉ ? Bây giờ thì Kiku không sợ nữa. Hễ mắt hơi thấy đau là cậu lại chạy ra bãi cát. Cơ thể bắt đầu tăng tốc thì cái khoảng cách biệt giữa hai mắt sẽ bị mất đi. Khi có một lực lan tỏa khắp cơ thể, thì cái vật thể bay bằng kim loại kì vĩ sẽ chắc chắn không hiện ra nữa.

Hôm đó, Kiku cũng đang chạy trên bãi cát, sau khi hưng phấn với việc luyện nhảy sào, cậu lại hướng đến khu mỏ hoang. Những mảnh vỡ sắc nhọn của gạch đá rơi xuống, ở nơi rửa than những con rắn lục bò sát trên nền bê tông, chỉ có bóng cậu là không bị lung lay theo gió. Lâu lắm rồi cậu mới lại đi dạo một mình ở đây. Cứ mỗi lần tắm mình trong ánh nắng chói chang, cậu luôn có cảm giác như mình đang ở trong mùa hè. Từ khi nào vậy ? Có lẽ là từ thuở mới sinh đã như vậy rồi. Mồ hôi từ các lỗ chân lông rơi xuống mắt. Dường như cậu lại đã đang ở trong cái hộp tối màu đen, vã hết cả mồ hôi và liên tục gào khóc. Cậu không còn sợ nữa nhưng chắc là nóng lắm. Những đứa trẻ được tìm thấy, ngoài tớ và Hashi còn có 9 đứa nữa cơ mà. Nhưng những đứa khác đều đã chết. Chỉ có tớ và Hashi là 2 đứa đã thở lại được cùng với mồ hôi túa giữa mùa hè. Đó là mùa hè. Những mùa khác trong năm với tớ đều nhạt nhòa. Chỉ có mùa hè,

cái khung cảnh của mùa hè thật là rõ nét, không hiểu cái hộp giấy đựng tờ được đưa đến bệnh viện trẻ sơ sinh vẫn còn lưu lại đấy không ? Cái vật duy nhất của người đàn bà đã sinh ra tờ để lại là 10 quyển sách dạy về thêu đan. Cảnh sát nghe nói có tìm vân tay, nhưng vẫn không phát hiện ra. Bà ta không phải là một kẻ đã từng phạm tội. Chắc là một người thích thêu đan. Ngay cả bây giờ, mỗi lần nhìn cái khăn trải bàn hay vật gì đó có các mắt đan màu trắng, cậu vẫn giật thót cả mình. Còn cái kỉ vật của Hashi là hoa, hoa giấy. Nghe nói có các cánh hoa tươi rắc đầy trong tủ gửi đồ. Hashi ép các cánh hoa và cất giữ chúng rất cẩn thận.

Gió thổi vi vu trong dãy phố vắng người. Đó đây hiện lên các dòng chữ trong các tấm bảng tróc sơn: Cửa hàng thịt Shirayama, Phòng nhảy Đèn trên cảng, Cửa hàng xe đạp Kamijima, Quán bar Niagara, Nhà hàng Chùm hoa...

- Ồ, đi có một mình thôi à ?

Vừa rẽ qua một góc phố thì nhìn thấy Gazeru đang sửa xe mô tô và ngẩng mặt lên hỏi thế. Dạo này anh ta nhuộm tóc. Tóc anh ta cứng và màu vàng. Bụi lấm trên trán lẫn mồ hôi và dầu. "Xe bị tắc máy. Cái bộ chế hòa khí bị hỏng mất rồi".

- Anh cho xin một ít bánh mì, được không ?

- Cậu đói à ?

- Một ít là được thôi mà.

- Tớ có mì lạnh, cậu ăn được đấy.

- Em chỉ xin bánh mì thôi mà.

- Cho cậu à ?

- Không phải thế đâu.

- Thế cho chó à ?

Kiku gật đầu. Gazeru mang ra một mẫu bánh mì Pháp dài khoảng 15cm đã gọt bột. Lũ chó thích nhất là bánh mì Pháp đấy.

- Không được giết chó để chơi đâu đấy. Biết chưa ? Đang là lễ Obon đấy.

Kiku bẻ cái bánh mì Pháp ra thành 2 nửa nhét vào 2 bên túi quần. "Cảm ơn anh Gazeru nhé".

- Này, Kiku, hượm đã, cậu là đứa bé bị bỏ rơi nhỉ ?

- Ừm, ừm.

- Cậu có hận mẹ không ?

- Anh nói "mẹ" là cái người đã vứt em ư ?

- Ừ, cậu có hận không ?

- Hận à ? Em không biết nữa. Chắc là có.

- Cậu có bao giờ nghĩ là cậu sẽ giết bà ta không ? Cái người đã sinh ra cậu ấy.

- Em có biết người ấy là ai đâu mà !

- Cứ giết hết người này đến người khác rồi thì có ngày sẽ gặp bà ta thật đấy.

- Giết những người chẳng có liên quan gì cả thì chẳng đáng thương sao ?

- Cậu có quyền đấy. Cậu có quyền để làm điều đó. Anh sẽ dạy cho cậu bùa chú.

- Bùa chú ? Bùa chú về cái gì ?

- Khi muốn giết hết người này đến người khác thì cứ đọc bùa chú lên, sẽ hiệu nghiệm lắm.

Hãy nhớ thế nhé. Đó là từ Datura.

- Datura à ?

- Đúng, Datura.

- Datura.

- Đừng quên đấy nhé. Chắc chắn là có tác dụng lắm đấy.

Lúc này, cả toà nhà 8 tầng đang chắn ngăn ánh nắng mặt trời. Lũ chó tất cả gần như đang ngủ trưa. Kiku tìm một con nhỏ. Chả là cậu muốn có một con chó có bộ lông trắng và dài để tặng Hashi. Đã từ lâu Hashi rất thích nuôi chó. Nếu kiếm được con nào càng mới để càng tốt. Lũ chó nhận thấy Kiku đang lại gần nên bắt đầu gầm gừ. Lối cửa ra vào có đến 7 con, ở bãi cỏ trước đó có 4 con, ở hành lang của tầng 2 có 3 con, rồi nghe tiếng sủa, từ lô nhà D lại có đến 2 con nữa tiến đến. Chúng không thật to lắm, nhưng da thịt chắc lắn, răng thì nhe ra. Bọn chó kéo đến càng đông.. Có một con lông đen bóng, chân béo núc từ cầu thang của lô nhà C đi xuống. Lập tức, các con ở gần đấy liền giãn ra nhường lối. Con chó to béo đó miệng đang ngậm một cái gì đó. Lúc đầu cậu tưởng đó là một miếng giẻ rách màu đen, nhưng sau mới biết ra đó là một con quạ. Một con quạ không có cổ. Kiku quyết không rời mắt khỏi con vật đó. Nó giương mắt nhìn kẻ xâm phạm lãnh thổ của mình một lúc rồi cứ thế đi qua phía sau của lô nhà C. Kiku nhìn thấy có một con chó nhỏ. Một con chó nhỏ màu trắng. Nó đang gặm cái vỏ lốp xe đằng sau một con chó tai cụp lông dài trắng đẹp tuyệt. Con chó lông trắng kia chắc là mẹ nó. Cái con chó nhỏ kia thế nào cũng có được bộ lông đẹp như của mẹ nó. Kiku quan sát một lúc. Cậu rút vũ khí là cái dây da quấn quanh cái vòng sắt cắt ngắn và mẩu bánh mì Pháp ra. Khi con chó nhỏ chán cái vỏ lốp xe, nó định rúc vào dưới bụng mẹ. Khi bị mẹ nó chống đối, nó rúc đầu mũi vào bụng mẹ nó và bắt đầu ngủ. Cái đuôi nó ve vẩy ra chiều thích thú. Kiku ném bánh mì về phía gần con chó mẹ. Nó lăn rất vừa. Một con chó có đốm nhỏ như con mèo vẫn cuốn hút sự chú ý của Kiku liền lao ngay tới cái bánh. Nó cắn được mẩu bánh và chạy đi. Nhìn miếng bánh trước mắt mình bị biến đi, con chó mẹ rống lên một tiếng rồi đuổi theo. Ngay lúc đó, Kiku liền chạy về phía con chó nhỏ đang định chạy theo mẹ, ẵm nó lên rồi cho vào trong ngực áo của mình. Ngay lối cửa ra vào của căn hộ vẫn còn có 3 con chó nhỏ trong đàn nên cậu ném nốt chỗ bánh mì còn lại cho lũ chó con này rồi chạy biến. Lũ chó tranh nhau nhặt bánh. Con chó nhỏ cào vào ngực Kiku và vùng vẫy nhưng cậu không thấy đau. Không thấy dấu hiệu lũ chó đuổi theo. Kiku nhảy lao qua các bụi dây leo và vẫn tiếp tục chạy. Cứ cái đà này thì cả rắn hổ mang cũng chẳng đuổi kịp. Cậu ngoảnh lại thì thấy cái căn hộ chỉ còn nhỏ cỡ như một cái hộp, xung quanh không thấy chó má gì nữa cả. Nhưng cậu vẫn không ngừng chạy. Con chó con vẫn cứ kêu trong ngực.

Đột nhiên, cậu bị cái gì đó tấn công vào cổ. Không nhìn thấy gì cả, cậu ngã xuống và đành phải chống cùi tay để đỡ không cho đè bẹp con chó trong ngực. Có cái gì đó đang ấn lên lưng cậu và tiếng gầm gừ. Cậu vẫn không hiểu điều gì đã xảy ra. Mãi đến khi những chiếc răng nhe ra hua lên và bị đau khủng khiếp cậu mới biết mình đã bị cắn ngập vào cổ và vai. Máu chảy đặc quánh trên nền bê tông ngay trước mặt. Vì cổ không quay được nữa nên cậu thấy mỗi cái nền bê tông mà thôi. Mặt trời chiếu vào bên trong cái cái mõm nhọn hoắt của con chó đang nhe

răng ra. Vết thương nóng ran lên. Cậu định đứng lên thì những chiếc răng lại càng ngấp sâu vào. Kiku thấy lạnh cả sống lưng. Một mặt thì vết thương cứ nóng như đang bị thiêu đốt, mặt khác thì lại sờn lạnh da gà nên tâm trạng thật khó chịu. Cậu nôn nao như sắp ới mưa. Ngột ngạt không thở được nữa. Khi cậu sắp bị nôn thì cả Kiku và con chó bị ai đó dội nước lên. Cậu hiểu là con chó đã nhả mình ra. Có tiếng gậy sắt nện vào thịt mềm, cậu ngẩng lên và thấy Gazeru đang ở đó. Con chó mẹ lông dài đang nằm cạnh Kiku, từ vết thương nơi cái chân trước bị gậy đang rỉ ra chất nước màu đục. Gazeru cười nhả nhổ và vẫn tiếp tục vung gậy lên định đánh tiếp.

Kiku nhắm mắt lại, kêu lên:

- Đừng giết con chó mẹ !

Hashi đặt tên cho con chó nhỏ là con Milk. Vết thương nơi cổ của Kiku bị răng chó cắn ngấp nên phải chữa trị mất khá nhiều thời gian. Vết thương lâu khô nên dễ bị mưng mủ và lúc nào cũng phải dán miếng tiêu độc. Cùng lúc với việc thịt dần ra để lấp đầy lỗ cắn ngấp vào cổ Kiku thì Hashi cũng dần được hồi phục, như đã thuộc lòng tất cả các âm thanh của tivi. Nhưng hình như cậu vẫn chưa tìm ra được cái âm thanh của ngày xa xưa. "Này Kiku, tớ đã hiểu ra là cái âm thanh mà tớ đã nghe trước đây không phải là các âm của tivi. Các âm của ti vi đều là dở ẹc. Nếu là ti vi thì giả dụ là cái âm của gió ở bắc đảo Ailen và cái âm của gió ở đảo Borabora thuộc Polinesia là giống hệt nhau cả thôi. Nếu là những âm không trực tiếp rung lên trong không khí thì đều là dở thế cả. Sóng không khí truyền qua loa đến băng, rồi từ băng lại thành sóng điện và trong lúc truyền đi như thế thì nó đã bị mất hồn đi rồi đấy. Không thể nào tìm lại được nữa đâu. Các âm mà bọn mình đã từng nghe, có lẽ cũng chỉ là âm được phát lại, nhưng nó đã được tính toán kĩ lưỡng thành ra một loại âm cực kì. Theo cảm nhận của tớ thì đó là âm của tự nhiên, có thêm một số thao tác về điện và có một số nhạc cụ điện nhất định, tất cả hoà quyện vào nhau, tạo thành một phức thể đa chiều mà cái loại âm thanh như thế trong tivi không có được, tiếng của ti vi chỉ như là tiếng lợn kêu mà thôi".

Suốt 3 tháng liền Hashi chỉ nghe âm thanh thôi nên thính giác cậu trở nên rất sắc bén. Hashi vừa xem tivi vừa lắng nghe các âm thanh phát ra từ đó: công viên có gió thổi qua và các hàng cây xao động, là tiếng kim loại hay thuỷ tinh, là các động vật hay nhạc cụ cùng với các kiểu người và vô vàn các khuôn mặt người. Hashi đã nắm rõ được mối quan hệ giữa các hình dáng và âm thanh, các hình ảnh, ấn tượng thu nhận được qua các âm thanh đó như thế nào. Hashi ra điều kiện để tiếp tục đến trường là phải mua cho mình một cái máy catset để thu phát âm thanh và thử lồng ghép các âm vào với nhau rồi làm thí nghiệm cho Kiku xem. Hashi biết được 2 điều rất quan trọng: Điều thứ nhất là cái âm thanh đem lại cảm giác bình yên cho con người phải là âm thanh vang vọng hai chiều và được truyền qua một không gian trong suốt, và điều thứ 2 là, hơn thế nữa, cái âm thanh đó phải chứa đựng trong nó cái dự cảm và kì vọng rằng nó sẽ tiếp nối mãi không ngừng. Thí dụ như cái âm thanh mà Kiku từng nói là luôn đem lại cho cậu cảm giác bình an là cái âm thanh luyện đàn piano nhẹ nhàng vẳng đến từ một lớp học không rõ là ở hướng nào, và hoà cùng với tiếng mưa rơi liên tục là tiếng giọt gianh tí tách bên ngoài cửa sổ.

Trở lại đi học rồi Hashi vẫn tiếp tục luyện tai nghe. Cậu phân biệt được tất cả các loại âm thanh của vạn vật bên ngoài và tiếng âm nhạc, cậu cũng bắt đầu học các lớp thanh nhạc cơ bản về âm luật, giai điệu, hay hoà âm. Vào một ngày, Hashi chợt phát hiện ra một bản nhạc gây hiệu ứng giống như các âm thanh hồi cậu được nghe ở bệnh viện. Trong khi nghe từ cái máy

catset, lúc đầu cậu chẳng nhận ra được gì cả, nhưng cũng với bản nhạc đó ở hộp nhạc nhặt được ở bãi than hoang, tình cờ cái tuốc-nơ-vít bị hỏng cậu phải dùng tay để ấn giữ để đổi tốc độ và trong lúc đó cậu mới chợt nhận ra. Ngay cả con Milk, khi nghe bản nhạc đó cũng ngừng sữa, nằm phủ phục xuống, ngoáy ngoáy cái đuôi ra chiều thích thú. Thế là Hashi lấy tên của bản nhạc đó đặt ngay cho loại âm thanh mà cậu ghi nhớ trong kí ức và quyết định dù cậu phải bỏ cả đời ra cũng sẽ tìm kiếm cho được nó. Đó là bản nhạc traumerai.

Vào cái mùa hè mà Kiku và Hashi lên 15 tuổi, sáng nào 2 đứa cũng dẫn con Milk ra bãi biển. Con Milk rất thích nước. Ngay từ hồi bé, nó đã rất thích thú với việc cho chân trước vào trong cái đĩa đựng nước để nghịch, hoặc khi đuối theo quả bóng cao su làm bóng rơi xuống rãnh nước, nó nhảy theo rồi ríu rít vui mừng trong đó, gọi mãi chẳng chịu lên. Con Milk thích bãi đá hơn là bãi cát.

Hai đứa lấy các mảnh da thừa thẹo chắp nối thành giày da để bảo vệ cho chân nó khỏi bị vỏ trai cứa đứt. Khi được đeo giày da vào, con Milk hiểu là sẽ được dẫn ra biển để đi chơi nên thường sữa lên mừng rỡ. Nó đã bơi giỏi hơn cả Hashi. Cái bộ lông trắng và dài được thừa hưởng từ mẹ nó lúc nào cũng bị nó làm sũng nước.

Trên bãi biển mặt trời đổ xuống, khi 2 đứa chải lông cho nó, bao giờ giữa các kẽ răng lược cũng dính đầy muối biển đã kết tinh từ bộ lông đó.

Cả Hashi và Kiku đều có một điều lấy làm ghen tị với con Milk. Đó là chuyện nó được gặp lại mẹ nó. Một lần trên đường từ bãi biển về nhà, chúng thấy con chó mẹ lần trước bị Gazeru đánh vào vai vẫn không khỏi được, cứ lê cái chân cà nhắc tập tễnh bước đi, cả cái bộ lông vốn trắng đẹp là thế mà cũng đã bị rụng mất; mắt mờ đục.. nước dãi rỏ ròng ròng, nó kéo lê cái chân phải đằng trước bị gãy nguyên như thế, đang cùng tranh nhau kiếm ăn ở đồng rác với bà lão ăn mày. Lúc ấy, con Milk không biết đó là mẹ nó, nó cất tiếng gầm gừ khe khẽ, nhưng sau đó thì bỏ mặc và đi qua. Còn con chó mẹ thì cũng chẳng buồn nhìn về phía con Milk nữa. Con Milk cứ thế rời xa cho đến khi mặt trời sắp lặn sau quả đồi, sữa một tràng dài thật to làm rung rung cả bộ lông trắng.

Anemone mở mắt ra thì đã quá trưa, cô cứ nằm nguyên trên giường khoảng 2 tiếng đồng hồ nữa. Theo thói quen cô ngậm điều thuốc vào miệng nhưng vẫn không châm lửa. Cô ngạc nhiên, không hiểu tại sao đêm qua lại trôi đi mà không gặp giấc mơ khủng khiếp nào cả. Có thể là do nhiệt độ không khí đã lên cao, cũng có thể là do loại cây cánh chỉ có lá ngoài cửa sổ giờ đã lớn lên và các chiếc lá hít thở đã làm thay đổi không khí, mà cũng có thể là do cả cái chăn lông mà cô mới mua quá mềm mại làm cô dễ ngủ hơn hay sao ? Không hiểu là lí do gì nhưng đã qua một đêm ngủ ngon.

Cô lôi từ trong cái tủ lạnh đặt bên cạnh giường ngủ ra các loại nước rau ép, nước xoài, sữa uống và cả nước có ga nữa, bày chúng cạnh nhau. Cô với tay đến cái giá gương để lấy cái cặp nhiệt độ và đo huyết áp bằng điện tử rồi đo nhiệt độ rất cẩn thận. Nhiệt độ cơ thể bình thường, huyết áp thì hơi thấp nên cô tập

Yoga trên giường khoảng 10 phút rồi uống chỗ nước xoài và nước rau ép, những thứ còn lại thì lại cất vào tủ lạnh. Cô châm lửa cho điều thuốc, lập tức khói thuốc lá lượn vòng trong cái miệng vốn đã sẵn cái vị chua của hoa quả và vị ngọt của nước xoài, trộn thuốc lá có bạc hà với nước quả, gây ra cảm giác khó chịu đến tận cùng. Cô nhớ lại hình ảnh cô gái béo mập trong tờ tạp chí tuần đã quảng cáo nói rằng: "Đây là thứ thuốc nhuận tràng rất tốt !" và hiểu ra rằng cái lí lẽ của người bạn trong quán ăn Thổ Nhĩ Kỳ cách đây mấy hôm là đúng: "Trọng lực của con người không nằm ở hông mà là ở bụng dưới cho nên bán cầu đại não trước mới bị nghiêng và bị chèn ép". Rồi thì bụng cứ óc ách, vai lại đau cứng, không thể phán đoán chính xác được, nên cô mới cho rằng tất cả bọn con gái béo đều là lũ nói dối. Anemone nhìn lên tờ lịch cơ động dòng từ trên trần xuống và chợt nhận ra rằng đã một tuần nay cô không có việc làm. Cô cũng định chơi tennis, nhưng từ cách đây 3 tháng cả 2 cái vợt đều bị thủng lưới. Cái lưới đó được làm bằng ruột cừu nên người bán hàng nói là sẽ đặt mua cho cô từ Newzealand nhưng mãi mà chẳng thấy anh ta báo lại gì cả. Cái người bán hàng đầy vẻ ngốc nghếch kia thì chắc hẳn phải chỉ là cái vợt đầu mà lão ta còn nhập nguyên cả con cừu còn mọc đầy cả lông chứ chẳng chơi. Ngoài môn tennis ra, Anemone còn muốn làm một cái gì đó nữa để qua đi một tuần nhưng rồi tâm trạng mỗi một nên đành bỏ tất cả.

17 năm trước, Anemone được sinh ra trong một gia đình có bố là một nhà kinh doanh và mẹ là một ca sĩ. Bố cô làm ở công ty chuyên sản xuất và bán loại thuốc xông mũi khi nghẹt mũi do cảm cúm được đựng trong một lọ dạng phun sương và mẹ cô là "ca sĩ nhí" hồi nhỏ chuyên hát bài hát trẻ em, cả khi bà đã quá 40 tuổi vì nhờ làm phẫu thuật dây thanh. Cô là con một. Khi còn là đứa trẻ, cái từ đầu tiên mà cô hiểu được là "đáng yêu". Phần lớn trẻ con khác từ đầu tiên mà chúng nhớ được là từ Mẹ với nghĩa là "ăn" cùng hàm chứa trong đó nhưng với Anemone thì đó lại là từ "đáng yêu" vì suốt ngày cô chỉ nghe mọi người xung quanh nói từ đó mà thôi.

Mẹ của Anemone, lúc 9 tuổi đã phẫu thuật dây thanh để thành ca sĩ cho lứa tuổi nhi đồng nhưng đến năm 18 tuổi thì bà đã không còn bán được đĩa hát nào nữa. Vì thế, bà phẫu thuật thêm cả mặt nữa cho xinh đẹp. Hồi nhỏ, chính cái đôi mắt có đuôi nhỏ và dài rất hấp dẫn đã làm cho toàn bộ vùng da quanh mắt bị kéo căng phồng lên. Càng ngày nó càng căng tròn ra,

ngoài 30 tuổi mà bà vẫn có thể hát đồng dao cho trẻ em được. Bố của Anemone đã vì gương mặt ấy mà cưới bà. Trước khi Anemone ra đời, bà đã vô cùng lo lắng: Nếu sinh ra một đứa con xấu xí, chuyện phẫu thuật chỉnh hình, hơn nữa, cả chuyện phẫu thuật để tái tạo màng trinh, chuyện phẫu thuật dây thanh sẽ bị phát giác, khi ấy bà sẽ bị li hôn, bị trả về cuộc sống nơi quán ba sàn nhảy, phải hát cho bọn đàn ông sắc mùi rượu các bài ca kiểu như "Trường học cá cơm" hoặc "ông trăng đêm mưa". Bà rất lo sợ cho cảnh ấy. Vì thế, khi Anemone sinh ra, bà sướng điên cuồng, bà bắt cả người hầu lẫn lái xe phải lặp đi lặp lại hơn cả mức cần thiết là: "Cô bé mới xinh đẹp làm sao!". Thế nhưng, Anemone càng lớn càng xinh đẹp, không cần bà phải yêu cầu, ai cũng phải tấm tắc khen. Bà nói: "Ngày xưa, cái ông bác sĩ mổ cho tôi để quên lại dao và đồ mổ trong bụng tôi, rồi chúng dính vào thành tử cung, tan biến đi và làm biến đổi các cơ quan trong người tôi, thế rồi, khi cô bé này ở trong bụng, nó cứ thế, lặng lẽ và tự nhiên được làm phẫu thuật chỉnh hình đấy chẳng?".

Vào năm thứ 2 bậc trung học cơ sở, Anemone làm người mẫu quảng cáo sản phẩm mới cho công ty của bố và được mọi người chú ý. Rồi từ đó trở đi, cô làm người mẫu và năm ngoái thì bắt đầu nghỉ học cấp 3. Vì hơi thấp một chút nên cô không làm người mẫu thời trang mà chủ yếu là làm người mẫu cho các quảng cáo thương mại trên tivi và các biển áp phích. Thông qua câu lạc bộ người mẫu cô kí hợp đồng với rất nhiều công ty và cũng đã có một lần tham gia đóng phim. Nhưng lần ấy, diễn viên nam đóng cùng cặp bị bệnh viêm lợi, không chịu được mùi hôi miệng của anh ta nên ngay trong ngày đầu đi làm phim, chưa hết ngày, cô đã nghỉ luôn. Cô cũng chẳng có hứng thú gì với nghề làm người mẫu cả.

Năm ngoái, cô lấy có nghỉ học cấp 3 để rời gia đình, chuyển ra sống ở căn hộ này. Có 2 lí do cho việc này: một là, trong nhà cô cả bố lẫn mẹ đều có bồ riêng rất trẻ được thừa nhận và cả nhà cô lúc nào cũng vui vẻ hoà thuận sống chung với chuyện đó. Không phải chỉ trước mặt Anemone đâu mà cứ chịu khó quan sát kĩ lúc nào và ở đâu cũng thế, họ thật sự vui vẻ hoà thuận với nhau đến mức cô thấy khó chịu đến buồn nôn. Cả gia đình, 2 cặp người tình và Anemone nữa, cả 5 người đã có lần cùng ăn cơm với nhau, sau khi ăn xong, họ lại chơi bài, và lúc đó thì Anemone bật khóc oà lên. Bố cô dỗ: "Con không việc gì phải khóc thế cả! Chẳng việc gì phải khóc, phải lo, phải cảm thấy mình là đơn độc cả đâu! Cả bố và cả mẹ đều rất biết cách chịu đựng, một mặt vẫn giữ được nguyên vọng của mình, nhưng vẫn cứ yêu thương nhau đấy thôi. Con còn trẻ, có thể còn chưa biết được rõ, nhưng cả bố và mẹ đều không thấy như vậy là bất hạnh đâu. Con người ai cũng phải một mình vật lộn với cuộc sống, không chỉ toàn có chuyện vui cả đâu. Bố mẹ bao nhiêu năm nay đã trải nghiệm, đã nói chuyện với nhau và cũng đã nhận ra là rất yêu nhau nên mới công khai giới thiệu người mới cho nhau và sống theo kiểu giải phóng rất cởi mở như vậy. Anemone này, Bố mẹ đều là người lớn cả rồi, còn con là trẻ con, nhất định có lúc rồi con sẽ hiểu được chuyện này. So với việc cứ chịu đau khổ và giấu giếm chuyện có người tình thì việc công khai hoá nó ra mới đúng là cuộc sống. Nếu con vẫn chưa thấy ngừng khóc được vì thế thì hãy nghĩ thế này: Cuộc sống không chỉ toàn là mật ngọt, mình không được đơn giản với nó".

Còn lí do thứ 2 là liên quan đến việc con cá cảnh mà Anemone đã nuôi suốt 6 năm nay. Anemone đã rất thích nuôi một con cá sấu nhỏ và 6 năm trước cô được bố mẹ mua cho một con tại 1 trung tâm thương mại ngay trong thành phố. Người bán hàng quả quyết là thế nào nó cũng dài ra đến 1 mét. Anh ta nói: nó ăn thịt sống, cá sống, một tuần thay nước một lần, rồi

cắm các cây cao su vào trong thùng nuôi thì sẽ có được cái không khí của vùng Amazon đấy. Lúc đầu Anemone cũng định nuôi loài cá Piraniha nhưng nghĩ đến tuổi thọ của chúng lại chuyển sang nuôi cá sấu cảnh. Cô làm một cái bể cá mỗi chiều khoảng 1m, ở dưới rải cát và rất vui sướng với khung cảnh vùng Amazon do mình tạo ra. Được khoảng nửa năm, một đêm Anemone choàng tỉnh vì nghe tiếng thủy tinh vỡ. Con cá cứ lớn từng ngày nhưng cô không nhận thấy, bây giờ nó đã dài hơn đường chéo của bể cá rồi. Bố mẹ của Anemone gọi điện hỏi cửa hàng thì được trả lời rằng "Loại cá mà chúng tôi đang bán là loại phía Tây châu Phi, sinh trưởng ở vùng Kongo, và không những thế, nó còn được lai giống để tạo ra loại nhỏ hơn ở vùng Srilanka, nên không thể có chuyện nó dài hơn 50 cm. Nhưng nó được nhập về qua Singapore nên có thể qua đó nó bị trộn lẫn với loài khác chẳng ? Như mọi người đều biết, ở Singapore có một công viên bách thú quốc gia nổi tiếng trong đó có vườn nuôi nhiều loại cá sấu rất lớn".

Con cá sấu của Anemone mỗi ngày một lớn, sau một năm nó đã dài đến 2 mét. Khi được đưa tin lên báo, người của sở nghiên cứu loài bò sát đến điều tra, người ta đưa ra kết luận: "Đây đích thực là loại cá sấu Gavial của Ấn Độ". Con cá sấu thuộc loài bò sát này, có mắt giống như mắt của các loài cá sấu Aligator của phía Nam vùng Bắc Mỹ hay loài cá sấu crocodile, cá sấu Gavial của Miến Điện, Ấn Độ, mõm thì nhỏ và dài, răng thì to gấp 3 lần và phía trước xoè ra 8 góc, đích thực là những đặc điểm của loại cá sấu Gavial rồi. Mõm nhỏ và dài, mắt tròn to lồi nhô ra hài hước.

Ngày trước, ở một vùng của Mỹ, cũng hay có trào lưu nuôi cá sấu con của loài này. Bọn trẻ con thì rất thích nuôi, nhưng người lớn thì lại thấy khó chịu liền thả chúng vào bồn cầu. Lúc đầu nó chỉ nhỏ bằng ngón tay út, nhưng rồi trong lách nước thải nó vẫn sống sót và phát triển, đến lúc nó còn tấn công và cắn chết cả người nhân viên đến kiểm tra cống thoát nước. Nhà chức trách rất đau đầu về chuyện phải giải quyết đến mấy chục con cá sấu như vậy trong cống thoát nước, nên mới nhờ quân đội ra tay, phong tỏa toàn bộ đường ống thoát nước, rồi đổ xăng phóng hoả thiêu chết hết chúng. Anemone đặt tên cho con cá sấu là Guliver. Trước đó, cô chỉ gọi nó là "cá sấu" mà thôi. Cứ nghĩ đến việc mình là chủ của một con cá sấu đã phải vượt qua bao chặng đường từ sông ở vùng nhiệt đới để đến được đây cô rất phấn khích. Trong cái bể tráng men của khu Meguro của thành phố Tokyo thì cái xác suất mà con Guliver có thể sinh tồn được là một phần mấy trăm triệu mà thôi. Guliver chén mỗi ngày khoảng 10 kg thịt, nó làm cho cả bố mẹ của Anemone cũng không thể còn tắm vòi hoa sen được nữa, nên rất chán ngán. Bố của Anemone thuyết phục cô, và bàn với vườn thú chuyển đưa nó về đấy. Anemone khóc lóc nhưng bố mẹ cô vẫn không nghe.

Guliver chỉ cho phép mỗi Anemone sờ lên người nó. Anemone bò rất thấp để vào phòng của Guliver. Con cá sấu trườn trên mặt đất nên lúc nào nó cũng bị con người hay các động vật khác nhìn xuống. Mà bị nhìn xuống thì ngay cả con người cũng thấy khó chịu cho nên nếu bò cùng một độ cao như nó mà vào thì chắc sẽ được nó coi là bạn. Anemone nghĩ thế nên mới bò vào phòng nó. Guliver rất thích nghe nhạc. Anemone lấy cái đầu của tuốc nơ vít vừa xỉa những chỗ thịt thừa bám vào răng nó vừa cho nó nghe rất nhiều loại nhạc khác nhau. Bản nhạc mà con Guliver thích hơn cả là bản Balat "Sao thiên vương" của của David Bowies.

Thế rồi, cái ngày mà nhân viên sở thú đến đón nó cũng đã tới. Anemone dọa sẽ tự tử và kêu khóc, vùng vẫy, nhưng con Guliver lại còn vùng vẫy hơn cả cô. Nó dùng cái đuôi sắt nghiền gãy nát cả xương chân của người nhân viên đang định tiêm thuốc mê cực nặng vào nó. Không phải

là dòng sông của rừng rậm mà là một bể tắm nhỏ nên các nhân viên phải rất vất vả với nó. Anh nhân viên định lấy dây điện trói mồm nó bị nó cắn đứt mất 2 ngón tay. Con Guliver trườn từ cửa cái phòng tắm đã được phá rộng ra để bắt nó bò vào phòng khách. Bố mẹ cô hét lên và chạy trốn khắp phòng nên Anemone bảo họ chui vào gầm giường. Guliver xé nát tấm thảm, phá hết đồ đạc trong nhà rồi tiến về phía mẹ cô. Mẹ cô co rúm lại sợ cho vết tích của cuộc phẫu thuật chỉnh hình và hét lên.

"Mẹ ơi, mẹ hát lên đi. Guliver rất thích nghe hát mà, mẹ cứ hát to lên là nó không cắn đâu".

Nghe con gái nói thế, bà mẹ liền cố hết sức rung cái dây thanh đã từng làm phẫu thuật chỉnh hình, bò sát đất và hát bài "Con búp bê có đôi mắt màu xanh" làm cho con Guliver đưa hẳn một chân lên lưng nghe say sưa.

Khi Anemone chuyển nhà, cô đã 17 tuổi còn Guliver thì đã dài đến hơn 3 mét. Họ đã phải phá cái bức tường ngăn các căn phòng nơi cái căn hộ sang trọng có đến 5 phòng để Anemone làm chỗ ở cho Guliver. Cô đã tạo ra một nơi sống ấm áp có thêm nhiều độ ẩm giống như vùng cửa sông Irawaddy ở vùng Miến điện nơi quê hương của nó. Anemone cũng đã từng định là sau này treo lên đó 2 tá đèn tia cực tím và đặt tên cho căn phòng của Guliver là Uranus, tên của Sao Thiên Vương. Cái hành tinh mà sau 84 năm mặt trời mới quay quanh mặt trời một vòng thì không khí rất nặng, nếu có sinh vật sống thì cũng chỉ là loài dương xỉ bám vào đất, còn động vật thì tất cả đều là loại nghe nói là rất gần giống với cá sấu. Gió thì thổi với âm thanh thấp nghe cứ như các bản nhạc balát.

Anemone đã nằm mơ thấy căn phòng của cá sấu được trang hoàng đẹp đẽ như công viên nhiệt đới, thế giới được bao quanh bởi bê tông, kính và nhựa với con Guliver là vua thống trị và cái vương quốc nguyên mẫu đó nếu mà làm xong thì cô sẽ là nữ thần trong đó, là nữ chúa của rừng rậm, ở đó ngát hương hoa, có bãi đá san hô, tảo biển, có rùa biển và những cảnh cọ và bia thì nồng độ cồn rất thấp.

"Có mưa rồi đấy nhĩ!".

Người lái xe tắc-xi thật hay chuyện. Anh ta bắt chuyện với Anemone qua cái kính chiếu hậu. Anemone ngấm đường phố qua cửa sổ xe. Đường bắt đầu bị tắc.

"Trời mưa đấy. Lại mưa. Hôm qua, dự báo thời tiết vừa mới thông báo là đã hết mùa mưa rồi mà lại...thế nhĩ ? Độ ẩm nhiều nên kính cứ mờ đi, khó chịu thật. Ngày tôi còn bé bà tôi vẫn bảo là có 2 thứ để tin là dự báo thời tiết của NHK và từ điển Anh Nhật của Nhà xuất bản Sanseido. A, mà có cả bản giảng giải về đặc tính các loài động vật treo ngay trước cửa chuồng thú của công viên Ueno và cả người tính điểm của môn bóng chày nữa chứ ! Bà tôi tốt nghiệp đại học cuối thời Taisho, vào thời ấy, cả làng, khoảng 10 năm mới có được một hai người học lên đến đại học đấy. Mẹ kiếp. Cái thằng này lại chen ngang hả ? Mà bà tôi giỏi giang ra phết. Kính cứ bị mờ thế này chán quá. Thế cô khách ơi, xin lỗi, cô học ở trường nào ạ ? Hình như cô học ở trường đại học âm nhạc thì phải ?".

Anemone không trả lời gì cả. Người lái xe cứ một mình cười nói, chắt lưỡi và chửi rủa những chiếc xe khác chen ngang tới. Anemone đã mua thịt làm mồi cho Guliver ở một cửa hàng bán buôn thịt. Lúc đó, chiếc tắc-xi này chạy ngang qua đó, và anh ta đã mang giúp những tảng thịt đông lạnh nặng nề lên xe cho cô. Đó là một người tắc-xi thân thiện.

"Cô có biết tại sao tôi lại đoán là cô học ở nhạc viện không ? Ở đó, người có đôi vai dày là

học ở Khoa piano, người có cái cổ to là học ở khoa Thanh nhạc, người có vết sẹo ở cằm là học ở khoa kéo đàn violin, người có chân như còng cua là học ở khoa đánh đàn cello,.. Cô thấy tôi biết nhiều không ? Cứ như không phải là lái xe tắc-xi đấy nhỉ ? Vì tôi có tài quan sát bẩm sinh nên nhiều khi cũng khổ vì nó lắm. Từ ngày còn bé tôi đã bị nói thế. Làm lái xe tắc-xi chỉ phí đi. Nếu mà làm thuyền trưởng hay nhà văn thì còn tốt. Làm thuyền trưởng thì phải nắm được hết tính cách của cả đoàn thủy thủ, nếu không có mắt quan sát là không được đâu. Không được đâu đấy. Cô khách ơi, cô mệt đấy à ?"

Sao mà càng ngày càng có lắm người hay chuyện đến thế nhỉ. Anemone nghĩ. Trên đường đi, cả trên tàu điện, trên bến đỗ tắc-xi, cả ở công viên hay rạp chiếu bóng hay quán nước, ở bệnh viện hay siêu thị, đột nhiên có người bắt chuyện, và chỉ cần đáp lại thôi là họ cứ thế đông dài. Có lắm người như thế đó. Họ cứ tùm tùm rất đáng yêu, lại còn xách cả đồ cho hay dài cả cà phê nữa chứ rồi thì nói là ta sẽ là bạn bè. Nếu chỉ một lần đáp lại là sau đó không tài nào mà thoát ra nổi, đến mức có người phải dùng dao để giết thì mới thoát ra được đấy chứ.

"A, Chắc là cô mệt ? Thế là không tốt đâu. Lại cáu giận nữa đấy. Cái kiểu mưa dầm này thì đúng là địch thủ của con người và cái cần gạt nước rồi. Mà cái xe hướng khác đến là nó lại chói sáng. Chói mắt không cô ? Ừ đúng là chói thật. Cô thật ít lời. Mà cô đi về đâu nhỉ ? Cô cứ ít lời thế làm tôi quên mất là cô về đâu đấy. Tôi đùa thôi. Nhưng mà, cô về đâu đấy nhỉ ?". Anh ta nhìn Anemone qua cái gương chiếu hậu. Mồ hôi anh ta vã ra. Hình như cái tay lái cứ bị đập dính hay sao mà anh ta lau tay vào quần. Anemone mở hé cửa sổ và hít thở khí trời bên ngoài. Những bức tường bê tông cháy nắng giờ gặp mưa bốc mùi lạnh lạnh. Mùi của buổi chiều tối. "Cô về đâu đấy nhỉ ? Tôi quên mất rồi. Bây giờ đi đâu đây ?"

Người lái xe đỗ xe ngay giữa đường. Anh ta bật đèn nháy báo đỗ. Từ phía sau các xe xếp hàng bị tắc đường bóp còi inh ỏi. "A Taikanyama", Anemone nói giọng thì thầm. Mặt người lái tắc-xi lập tức giãn ra. "Vâng, đúng rồi, đó là Taikanyama, là đường Yamanote. Tôi thật là đáng trí. Nhưng cô khách ơi, tôi cũng biết là cô khác thường lắm. Chắc thế. Tôi có kinh nghiệm nhìn người mà. Trong một ngày tôi gặp khoảng 50 người, nên tôi biết, nhưng tôi nói cô khác người là nói với nghĩa tốt đấy. Các cô gái khác thì ít nhất họ cũng chào hỏi bình thường, cô biết chứ ? Nói to tát ra thì đó là chuyện nghi lễ. Lúc trước, tôi nói là trời mưa nhỉ ? Khi xe chạy dưới cầu, công tơ mét chỉ là 70092, 3 kilô mét, thì số tiền là 1780 yên. Nếu bình thường thì cô cũng phải đáp lại một câu gì đó chứ ? Hoặc là gật gù, "thế nhỉ", hoặc là "nóng quá nhỉ", hoặc là "bây giờ đã là cuối tháng 7 rồi", v.v...chuyện về thời tiết là cái khởi đầu cho cuộc chuyện trò được tự nhiên đấy. Chuyện về thời tiết làm nhẹ nhàng trôi chảy cho cuộc sống thường nhật và con tim được rộng mở".

"Tôi đây cũng có khi thấy chán chường, nhưng con tim thì phải rộng mở, ồ, sao cô không trả lời nhỉ ? Chó chết ! Mà đường sá thì cứ tắc thế này, cũng giống như dầu cứ nhỏ giọt ấy nhỉ ? Lại còn mưa nữa chứ ? Một cô khách ít lời và không biểu cảm. Chắc là cô sinh ra vốn không mang trong mình một trái tim rộng mở đâu nhỉ ?".

Cái xe từ nãy đến giờ hầu không nhích lên được chút nào. Ánh đèn đỏ khi phanh hắt xuống mặt đường ẩm ướt cứ đứng nguyên một chỗ. Qua kính chiếu hậu, người tắc-xi đang ngắm gương mặt nhìn nghiêng của Anemone. Ánh đèn pha của các xe ngược chiều hắt ánh sáng lên da mặt nhợt nhạt của cô và nhấp nháy. Các đốm màu phản chiếu lên trên má trên mày cô hiện ra rồi lại mất đi. Con đường hơi xuống dốc một chút.

Ở dưới con đường dốc có thể nhìn thấy rõ quang cảnh của một nơi được gọi bằng cái tên dân dã là Khu Dược đảo. Khu Dược đảo là vùng đất bị nhiễm độc. Năm năm trước, đột nhiên, ở khu này, chim chóc và các con vật nhỏ bỗng lẫn ra chết. Sau khi điều tra, người ta phát hiện ra có một loại chất có tổ chất muối độc rất mạnh trong đất đấy. Chất này nếu bám vào da thì làm da bị mưng mủ, nếu chui vào trong cơ thể người thì làm hại cho gan hoặc thần kinh, còn đối với phụ nữ mang thai thì nó gây ra bệnh thai chết lưu hoặc sinh con có dị tật. Người ta chỉ biết đó là một loại chất hoá học, còn tại sao nó lại lẫn vào trong đất vùng này thì vẫn chưa tìm ra được nguyên nhân. Vì gần đó không có nhà máy hoá chất, nên họ có thể cho rằng nó bị rơi ra trên đường vận chuyển hoặc là do ai đó cố tình rải ra hoặc là do xung đột với các công trình xây dựng nào đó hoặc do nhiệt của đất đã tạo ra những phản ứng hoá học đặc thù nào đó. Người ta nói ra rất nhiều lí do. Chất độc đặc thù này không tan trong nước, cũng không dùng lửa để thiêu được và cũng không phân giải ra thành các vi sinh vật. Cục vệ sinh đành phải bỏ nhiều tiền ra bảo hiểm, bắt dân di cư và phong toả vùng bị nhiễm độc. Họ xây các bức tường bê tông để rào lại rồi còn chằng dây thép gai lên và cho đội tự vệ cảnh giới. Vùng này bị gọi là Khu Dược đảo vì có 2 nguyên do: thứ nhất, đó là sự thực là vùng đã bị nhiễm phải một chất độc hoá học, thứ 2 là chính vùng bị phong toả này là sào huyệt của bọn tội phạm, đặc biệt là bọn tội phạm về ma tuý. Lúc này người bảo vệ đang mặc quần áo chống chất hoá học, xách cái đèn phát hoả để đi tuần tra. Đi vào trong khu này đương nhiên là bị cấm, nhưng mang các thứ từ trong khu này ra ngoài cũng bị cấm gắt gao. Người ta đã ra thông báo là: Nhà cửa, đồ đạc hễ bị nghi là có chất độc này bám dính là cứ để nguyên trạng thế, ai mà định trộm đem đi thì cả người lẫn tang vật sẽ bị đèn phóng hoả thiêu huỷ luôn. Tuy nhiên, bọn tội phạm lại lợi dụng những chỗ mà cảnh sát sơ hở. Tiếp theo là những kẻ lang thang từ các nơi tụ tập về, những kẻ bị bệnh thần kinh và bị ném ra ngoài xã hội. Sau đó là bọn gái điếm rẻ tiền, bọn điếm nam, bọn bị cảnh sát săn lùng, bọn biến chất, những kẻ tật nguyền, những kẻ bỏ nhà ra đi... tất cả bọn họ tập hợp lại tạo ra một xã hội kì lạ ở đấy. Việc cách li những người này ở đây đã tạo ra một kết quả nực cười là làm cho bọn tội phạm ở các khu khác giảm đi. Vì thế mà từ khi những khu nhà ổ chuột được bao quanh bằng các dây thép gai xuất hiện ở đây, các tội phạm về tình dục do các kẻ biến chất gây nên ở chỗ khác đã giảm hẳn đi. Ngay cạnh khu Yakushima, có khoảng 13 căn hộ cao tầng, 13 cái tháp to lớn trông cứ như chọc thẳng lên trời từ vùng bóng tối lặng lẽ được ngăn bởi các hàng rào thép gai bao bọc xung quanh.

"Tóm lại là cái thứ kiến thức thông thường ấy mà". Tôi luôn nói là Hãy biết tôn trọng và làm đúng từ những cái thông thường trở đi. Những kẻ không biết bảo vệ các thứ thuộc về những cái thuộc kiến thức thông thường như vậy thì dẫu có bị bắn chết cũng đáng. Vào cái buổi chiều giờ tan tầm này mọi người đều cùng tiến về một hướng thì tắc đường là chuyện đương nhiên. Hãy nghĩ thêm một chút thì có thể bay trên trời hoặc chui dưới lòng đất, còn có nhiều cách khác nữa. Mưa cứ dai dẳng ! Mà này, à, cô khách ời, cô là người đã xuất hiện trên chương trình quảng cáo chẳng ? Cô quảng cáo rằng khi dầu gội đầu chảy vào mắt, mắt đỏ lên và cô thành con thỏ đấy chẳng ? Chết rồi. Cô là người mẫu quảng cáo".

Mưa nặng hạt thêm. Đã có thể nhìn thấy khu Yakushima bên tay trái: Chỗ cảnh sát thay phiên, xe phát sáng và xe thiết giáp, tấm bảng viết rằng cấm vào trong khu vực nhiễm chất độc. Cả khu Dược đảo đầy những bóng đèn thấp sáng yếu ớt. Còn phía bên kia khu căn hộ cao tầng có một bức tường bùng sáng tạo cảm giác như tất cả lượng ánh sáng đều đổ dồn qua lối ấy. Cả một khu phố được bao bọc và chia cắt bằng các dây thép gai tạo ra khu phố hình dây. Khi phát

hiện ra Anemone là diễn viên quảng cáo của Tivi người lái xe tắc-xi rất phấn khởi, đâm ra nói rất hăng. "Cô rất giống nữ diễn viên trong bộ phim của Hollywood trước đây vừa lặn xuống vừa có thể nháy mắt trong nước.. Mắt cô to và đẹp quá. Trời ơi, hôm nay là thứ 6 phải không ?" Bỗng nhiên ông ta cao giọng lên. "Tuần trước, tôi nhờ xem bói tên, thầy bói đã nói cho tôi hay rồi: Vào thứ 6 tuần sau, có một người làm cho số phận tôi thay đổi sẽ xuất hiện và mở đường vận mệnh cho tôi. Vậy là hôm nay đây. Và người đó là cô rồi. Cô là người có khuôn mặt làm cho người ta thay đổi cả số phận. Mắt của cô. Chính là đôi mắt đấy. Cứ như một con búp bê nhựa uống sữa cùng chơi với em gái trò cắm kim phâm phập vào mông đấy. Chẳng phải là có cầu vồng hiện lên trong mắt cô sao ? Cô thật là đẹp. Mắt cô có màu nữa đó. A, tôi nói nhầm nhí, xin lỗi nhé. Nhưng chắc là cô cũng hay bị nói thế. Cô có khuôn mặt làm mê hoặc người khác, cô đã từng được ai nói như vậy chưa ?"

Đằng phía sau xe có còi inh ỏi. Cả một hồi còi dài rú lên cứ như là xe bị hỏng đến nơi. Cả những lái xe khác cũng phải thò đầu ra khỏi cửa kính để xem. Một số người không chịu được tiếng còi rú mãi như thế đã bắt đầu nổi giận và hét lên: "Đồ ngu. Có cần đi không ?". Rồi 2 chỗ khác cũng lại có còi rú lên. Tiếng máy nổ to hơn. Vì bị đóng kín nên tất cả các kính trước của các xe đều bị mờ đi. Không rõ vì tức giận do tiếng động hay chỉ là do hưng phấn, một số người đi bộ trên đường lấy đá ném vào xe, tiếng đá vập vào xe kêu bôm bốp. Anemone bắt đầu thấy mất bình tĩnh. Trên đường hàng trăm chùm ánh sáng nổi lên, run rẩy. Người lái xe tắc-xi của Anemone mở cửa kính trước, khoảng 11 lần gào hết cỡ: "to mồm vừa chứ", nhưng tiếng ồn ào đã nuốt chửng nó đi hầu như không nghe thấy gì cả. Anh ta lại bị mưa ướt, từ cằm, nước cứ nhỏ tong tong, anh ta thở hổn hển. Vừa lắc đầu, anh ta vừa nói: "Thật không ra làm sao cả. Thật là dở hơi, cô khách ạ. Thật là ầm ĩ. Cứ tắc đường thế này thì hết cả đời tôi". Giọng anh ta đang lạc hẳn đi, Không phải là nhanh và cao mà là với một giọng trầm ngắt quãng anh ta nói:

"Đúng rồi. Hãy làm thế đi ! Này, cô có bỏ trốn cùng tôi không ? Cái biệt thự nhỏ của cơ quan tôi là ở Katsu Ura của tỉnh Chiba đấy. Đường tắc thế này chán lắm. Nói chuyện cũng mệt. Tôi chỉ muốn cùng cô trốn đi. Nhưng mà phải cần tiền. Người như cô chắc không thích bọn đàn ông không có tiền, ở cái biệt thự đó chỉ có rượu shochu của Nhật thôi. Mà cô chắc chỉ uống rượu vang thôi nhỉ ? Mà cái chỗ ở đó cũng ảm rồi nên phải thay tấm trải mới. Nhưng dù sao muốn trốn đi thì phải có tiền. À, nghĩ ra rồi. Đây là phố Yamanote ? Hãy đợi tí nhé. Một đứa người quen của tôi kinh doanh đồ uống có văn phòng giao dịch ở đây nhà đằng kia. Hẳn hay coi thường tôi lắm. Bây giờ tôi đến đó nói là mượn tiền rồi đâm chết hẳn luôn. Tôi sẽ quay lại ngay nhé".

Người lái xe tắt xe vào lề đường bên trái rồi đi. Anemone chắc rằng anh ta sẽ mua thuốc lá về. Nếu không cho thịt ngựa và đầu gà vào ngăn đá thì với cái nắng này, chúng sẽ hỏng mất. Tuy nói là tắt xe vào vệ đường nhưng nó vẫn chiếm mất một làn xe nên xe khác không thể nào lách qua mà đi được thế là lại nhận hàng tràng tiếng chửi rủa. Năm phút trôi qua. Anemone bực tức vô cùng. Cô lấy tay lau kính xe và nhìn ra ngoài. Có một người lính của đội tự vệ mang súng đứng ngay bên cạnh. Anh ta mặc áo mưa trong, hình như anh ta đang nghe nhạc từ cái tai nghe hay sao mà thấy đầu ngón chân phải cứ đưa lên đưa xuống đập đập theo nhịp.

- Xin lỗi là đã về muộn.

Nhìn gã lái xe tắc-xi trở về, Anemone suýt nữa thì kêu lên. Mặt và áo sơ mi hẳn đầy máu.

- Không ngờ lại là dễ dàng đến thế. Thịt người thật là mềm. Thật là ngạc nhiên. Hẳn có tiền

đầy. Thôi, chạy trốn nhanh thôi.

Gã lái xe vừa nói giọng run rẩy vừa cho xe ra lòng đường lái ngược lại, định cắt dọc theo lối tắt đường để chạy trốn.

Anemone định kêu lên nhưng không kêu nổi. Cô chẳng biết làm thế nào nữa. Khắp cả người cô lạnh sởn gai, chỉ có đầu là nóng thôi. Cứ như thế này thì chỗ thịt ngựa sẽ bị hỏng mất. Nghĩ đến thế tự nhiên cô đâm nổi giận. Chiếc xe cứ mắc kẹt trong đoạn tắc đường không nhúc nhích nổi. Nó thúc vào chiếc xe phía sau và một người đàn ông xuống xe. Anh ta giở sắt mặt vào cửa sổ đóng kín, gào lên: mở ra ! Người lái xe đầy máu me chỉ biết run lên lập cập. Người đàn ông bắt đầu đá vào xe tắc-xi. Từ trong chiếc xe bị thúc một người đàn ông nữa bước lại. Anh ta mang theo một cái gậy sắt và đập vỡ cái kính trước cửa xe. Anemone phủ phục xuống ghế. Gã tắc-xi cho xe lùi lại và chạy ra đường, ở một chỗ những cột đỡ dây thép gai quây xung quanh khu Dựr đả bị đổ xuống đường. Chiếc tắc-xi lại đâm vào đấy. Những sợi dây thép gai mắc vào bánh xe, xe tắt máy và dừng hẳn lại. Cái máy phát sáng kêu lên, từng chùm ánh sáng khổng lồ chiếu dọi vào chiếc xe. Tiếng còi rúc lên. Người lính tự vệ vút tai nghe ở chỗ gác chạy lại, tay lăm lăm súng. Gã lái tắc-xi cho nổ máy và lại lùi lại. Có 2 người mang quần áo bảo hộ chất độc hoá học màu trắng rời khỏi cái xe thiết giáp bước xuống. Hai người này cầm theo 2 cái bình phun khạc lửa, hễ ai định mang bất cứ cái gì ra khỏi vùng thì họ sẽ phun lửa để thiêu cháy cả người lẫn tang vật và họ đang nhắm vào hướng này. Người lái xe tắc-xi nhấn ga hết cỡ, một tiếng kêu rít lên như làm rách cả dây thép gai, chiếc xe lao luôn vào trong địa phận của Yakushima. Được một lúc thì đèn trước chiếu sáng rõ một nhóm những bọn vô gia cư đang tập hợp ở đó. Từ người gã lái xe tắc-xi bốc ra mùi mỡ. Nhìn kĩ thì thấy máu và những sợi mì tôm đứt đoạn bám dính bết trên áo sơ mi của hắn. Trên trán những đường gân màu xanh nổi lên, tay gã nhóp nhép và cái tay lái gần như sắp tuột.

- Ngày mai, tôi sẽ cùng em thức giấc và biển sẽ bắt đầu toả sáng. Tôi sẽ chuẩn bị cho em món trứng lòng đào và bánh mì. Chắc em sẽ nói là không cần, sẽ nói là "Đêm qua ta làm nhiều quá nên bây giờ cần ngủ hơn cần ăn". Nhưng anh sẽ nói là "Như vậy là không tốt cho sức khỏe" và sẽ mang trứng đến tận giường. Mà này, cái biệt thự đó có giường không nhỉ ? Nhưng không sao. Em cứ ngủ không cần quần áo, em hãy nhắm ánh mắt có cầu vồng rực rỡ lại đi..

Gã lái tắc-xi lấy tay gỡ cọng mì khoảng 3 cm dính trên má. Đúng lúc ấy, Anemone vươn người ra, kéo phanh tay. Chiếc xe dừng rít lại như cháy lốp xe. Khi chiếc xe đã dừng hẳn lại, gã lái tắc-xi ngẩng mặt lên, nắm lấy cánh tay của Anemone định chạy trốn. Tay anh ta nhóp nhép mì sợi nát và máu.

- Em đi đâu. Em cùng tôi đi trốn mà.

Anemone sợ cứng cả người, nhìn vào ánh mắt đỏ đờ của gã và kêu lên:

- Đừng có đụng cái tay bẩn thế vào tôi.

- Em cùng tôi đi ra biển cơ mà. Xuống biển rồi thì cái gì cũng được rửa sạch hết.

- Cứ thế này thì chỗ thịt của tôi hỏng hết mất.

Gã lái xe càng bị kích động, càng túm lấy tay Anemone chặt hơn và định hôn cô.

- Gương mặt em như thiên sứ. Anh xin em. Anh xin em mà.

- Cái loại người như anh tôi ghê tởm lắm. Hãy tránh ra.

Từ thuở cha sinh mẹ đẻ, đây là lần đầu tiên Anemone cao giọng. Giọng cô được thừa hưởng của mẹ, âm thanh cao, không phải đi từ cổ mà dâng lên từ tận sâu trong bụng. Gã lái xe, cánh tay phải thì nắm lấy tay Anemone, tay trái thì đưa vào thắt lưng, lôi ra một con dao. Máu vẫn chưa khô nơi lưỡi dao, chảy giọt xuống. "Thế à ? Nếu bị em cắn ghét, ta chẳng còn cách nào khác. Thôi, ta chán hết tất cả rồi. Biển cũng chán. Ta đã nghĩ đến cảnh đi đến biển cùng người đẹp như em thì thú vị biết bao nhưng giờ cũng chán rồi".

Anemone không thấy sợ nữa. Cô có cảm giác như từ nãy đến giờ là một giấc chiêm bao. Cô tưởng mình đã bị giết, nhưng kiểu giấc mơ thế này thì đêm nào cô cũng mơ thấy cả. Nhưng trong giấc mơ thì cô sắp bị giết lạng lẽ và sắp thở hắt ra hơi thở nặng nề. Nhưng như thế thì chỗ thịt ngựa hồng mất. Từ nãy, cô đã hơi run lên vì giận, bây giờ từng sợi tóc của cô cũng giận run lên, cô thấy như sắp nôn trào. Vì cái chỗ thịt đó mà phải nghe những chuyện dở hơi suốt từ chiều. Cô đập vào ngực và gào văng lên cả khu Dược đảo tĩnh lặng:

- Không đùa đâu đấy. Anh nghĩ anh là ai ?

Vì quá tức giận, cô rút lên:

- Hãy nhìn trong gương xem, loại người như anh, thử nhìn lại mặt mình xem. Bẩn thỉu. Mặt dính đầy mì tôm. Đồ bẩn thỉu, đồ xấu xa. Đồ hôi hám, dở người. Đồ điên nhất trần gian.

Trong khi gào lên như vậy, cô nhận thấy cái nóng trong đầu đã hạ và dần lan khắp cơ thể. Gã tắc-xi nước mắt lưng tròng, gục mặt xuống. "Thế tôi thối tha lắm à ?" anh ta lẩm bẩm, run rẩy. Từ đầu móng chân trở đi, khắp người Anemone lại trào lên một sức mạnh tàn nhẫn. Cô say máu phấn khích. "Hắn mà cho mình một nhát vào bụng ngay thì hay". Dù có bị ngoáy dao vào bụng mình vẫn tiếp tục hét lên cho mà xem.

- Loại đàn ông vừa bẩn vừa hôi như mày tao mới gặp lần đầu.

- Khi tôi vào trong phòng đó, hắn đang ăn mì, khi tôi giơ dao lên, hắn ném cả bát mì vào tôi mà. Chắc hắn không thích chết đâu nhỉ ? Nhưng không còn cách nào khác.

Gã lái tắc-xi bỏ tay khỏi Anemone, bỏ rơi dao xuống và bỏ chạy ra khỏi xe, bật khóc. Gã sắp mất hút ra phía ngoài đèn pha, nhưng đột nhiên, rên lên, khụy gối xuống rồi ngã gục. Anemone chợt nhận ra có bóng người lượn trong bóng tối xung quanh mình. Trong đó, có một cái bóng cứ động đậy và khi hình dáng đó hiện lên trong ánh sáng thì vì sợ hãi, gã lấy 2 tay bưng mắt lại.

Nhìn dáng người, thì đó là một thiếu niên cỡ 10 tuổi, trên mặt có một cái lỗ. Xung quanh cái lỗ đó trông cũng chẳng ra da người. Nó giống như bị dán da voi lên mặt và lớp da đó đã bị thối đi rồi. Cái hố đỏ màu đen trên mặt bị ánh sáng chiếu thẳng do có cái sọc lồi ra nên trông giống như một miếng thịt cháy dở trong cái nồi hầm trên chảo sôi sùng sục. Từ một cái lỗ xương má nhô ra. Đó là cái sẹo do vết độc gây ra. Trong ánh đèn pha, thiếu niên nhòm vào trong xe. Anemone cứ run lên, không ngừng được nhưng cũng lấy hết can đảm nhìn vào mặt cậu thiếu niên. Cậu ta định nói gì nhưng miệng không mở được. Cậu ta chìa tay vào cửa sổ. Anemone nghĩ một lúc rồi lấy tờ giấy 5 nghìn yên đặt vào tay nó. Thiếu niên nhìn tờ giấy bạc một lúc, cầm nó đút vào túi rồi lại chìa tay ra. Lần này cậu ta chĩa tay vào ngực của Anemone. Đó là cái cài ngực trên đó có gắn một cái ống neon hình chiếc máy bay cực nhỏ. Anemone tháo cái gài ngực trao cho cậu ta. Khi người thiếu niên đi khỏi, cô chuyển nhanh qua ghế trước, nổ máy. Khi xe sắp chạy, thì cậu thiếu niên ban nãy vẫy tay. Anemone thò đầu ra khỏi xe. Chuyện gì ? Cô hỏi

và lại gần thì thấy cậu ta nhăn nhó khổ sở cặp môi méo xệch, cố đánh lưỡi nói bằng một giọng vất không ra hơi:

- Cô sẽ bị thiêu cháy đấy. Nếu đi bằng xe ra khỏi đây, sẽ bị thiêu.

Nhớ lại hình ảnh người lính tự vệ với cái bình phóng hoả ở tay, cô xuống xe. Cô lôi cái hộp cattông có đựng thịt ngựa trong đó ra. Có 5 tảng thịt, mỗi tảng 20kg. Vì nó nặng quá nên cô làm đổ xuống nền đất. Cái hộp bục ra và những khúc thịt dính máu lẫn lông lóc trên nền đất. Những kẻ lang thang túa đến và chỉ một lát sau tất cả chỗ thịt ngựa và đầu gà đã biến mất. Cậu thiếu niên có cái lỗ trên mặt vẩy tay ra hiệu. Cậu vừa bước đi, vừa ngoảnh mặt lại lấy tay ra dấu vẫy bảo Anemone đi theo. Anemone đi theo cậu. Trên các bức tường nhà dựng cạnh nhau trên đường đi, chỗ này chỗ kia đều bị đánh dấu bằng các dấu chéo chữ thập màu đỏ. Dưới cái dấu ấy là dòng chữ: "Chỗ này xác nhận có động vật nhỏ bị chết". Dưới các hiên nhà treo lủng lẳng các bóng điện nhỏ được dùng để trang trí cây thông noel vào dịp lễ giáng sinh. Nhựa rải đường gần như bị đào phá lên và chất thành đống 2 bên vệ đường, được phủ lên bằng các tấm nhôm. Lốp đất bùn lộ ra bị mưa dính ướt rất khó bước đi. Nhà cửa thừa thớt. Họ cắt ngang qua một con đường lớn và ra đến một công viên. Phía cái cây khô đằng kia đã hiện lên khu căn hộ cao tầng của 13 dãy nhà. Cậu thiếu niên đi trước dừng bước, chỉ vào một cái bậc thang. Cuối đầu bậc thang đó có một lỗ cắt dây thép gai nhỏ vừa để một người chui lọt. Anemone cảm ơn cậu thiếu niên rồi hướng về phía bậc thang, nhưng bị cậu ta cản lại:

- Hãy đợi trời tối hơn nữa rồi mới hãy ra, nếu không sẽ bị phát hiện đấy.

Anemone ngồi lên cái xích đu duy nhất còn sót lại không bị hỏng, ngắm nhìn 13 cái tháp trông như sắp đổ xiêu vẹo xuống tận đây. "Nếu như có con Kingkong hiện ra ở Tokyo nhỉ ?" Vừa nhìn, cô vừa nghĩ: "Nếu có con Kingkong hiện ra và nhảy lên các nóc nhà kia thì không cần trực thăng, không cần phản lực, không cần súng trường gì cả, cứ cho nó đến đây là xong. Cho nó vấy vùng cho đến khi chất độc ngấm vào khắp cơ thể nó, rồi cho bom napan thiêu cháy rụi cả thành phố mới thật là hay".

Cái công viên tối nhờ nhờ do có ánh sáng không hiểu từ đâu rọi tới. Cậu thiếu niên ban nãy nói là đợi tối hơn nữa hãy ra nhưng cả cái thành phố này, cả khu phố này có bao giờ tối đâu. Giữa các khe hở của 13 tòa nhà lúc nào cũng có ánh sáng nhạt rọi tới. Từ trên cao nhìn xuống, cả thành phố này cho đến các căn phòng bị ngăn tách bằng bê tông hay bằng gỗ, cho đến các tổ chim, tổ sâu, đều không thể ngăn được ánh sáng một cách hoàn hảo. Ánh sáng chui qua các tấm kính dày hay không khí vô hình chiếu rọi khắp mọi xó xỉnh, nó làm cho con người hay động vật định lẫn trốn đều bị hiện hình và bị theo dõi trong ánh sáng nhờ nhờ ấy. Ở giữa công viên có một cái ao. Nước ao trắng đục, mỗi lần gió thổi qua lại bốc mùi khăm khăm.

Một người đàn ông chân trần mập mạp tiến đến gần cái ao. Anh ta lặp đi lặp lại một động tác kì quái. Đúng hơn là anh ta đang co quắp các thớ thịt để chuyển động. Đầu mũi chân anh ta vạch trên mặt đất cứ như một mũi súng đang quét đạn. Bệnh nháy nhót chẳng ? Mặt túa mồ hôi anh ta nhìn Anemone. Gương mặt anh ta như muốn nói điều gì đó nhưng không thốt ra được bằng lời. Một cái giọng gần như một tiếng rên với một âm thanh khác lạ, ngắt quãng theo từng nhịp nhún nhảy của anh ta. Nó giống như giọng những con chim thật lớn gọi bầy nháo nhác, cái giọng ở quãng giữa những âm gầm gừ cố kéo dài hết sức, và lúc sắp tắt đi thì cố nâng lên đến mức thất thanh. Người đàn ông béo càng tiến gần về phía cái ao. Cứ như anh ta sắp nhảy xuống tắm ở cái chỗ nước ao hôi thối ấy. Một cô gái trẻ nhỏ bé, gầy gò từ trong bóng tối của cái cây

vẫn chưa chết khô ở bờ phía tây hiện ra, chạy lại gần phía anh chàng béo. Cô ta thì thầm cái gì đó vào tai anh chàng đang khéo léo nhắc đôi chân như múa kia để chạy. Cái thì thầm đó, xuyên qua tiếng gào kì lạ của anh chàng béo đã vọng đến cả tai Anemone. Trong cái tiếng thì thầm run rẩy yếu ớt kia có một giai điệu. Dường như là một sự hoà điệu khi tiếng gào của anh chàng béo yếu đi thì nó lại vang to lên mạnh mẽ. Anemone không hiểu đã nghe cái giai điệu như thế này ở đâu đó rồi. Cô nhắm mắt lại và cố nhớ ra. Lập tức cô có cảm giác như mình đã nhớ lại được. Cái kí ức liên quan đến cái giai điệu này được lấp ngay sau lớp biểu bì của đầu, rồi cái nơi và cái người biểu diễn cái giai điệu này, tất cả đều có vẻ như rất dễ dàng nhớ lại được. Đó là một buổi chiều tà, khi mặt trời sắp lặn, vâng, đúng rồi, khi mà ánh nắng còn sót lại rất ít, bãi biển ? Không, cái viền khung ngoài của nó, đó là cái khung của một toà nhà hay một dãy núi nơi ánh sáng còn vương lại rất ít ? Phải. Chính là lúc đó. Thế rồi, không biết tự lúc nào Anemone cũng quên khuấy mất chuyện mình đang cố nhớ lại cái giai điệu đó

Mắt nhắm lại, ngập sâu vào hình ảnh kí ức để nhớ lại cái âm điệu vọng đến, dần dần cô cũng không còn điều khiển nổi cái hình ảnh đó nữa. Cũng không phải là do cô buồn ngủ. Anemone đang nhìn sâu vào cảnh cảng buổi chiều tối trong đáy mắt mình. Cô nhìn thấy cái cảnh gần như ở chính giữa một cái cảng lớn có các dãy núi lớn làm nền phía sau, người ta bắt đầu trực kéo một con tàu khổng lồ bị đắm lên. Các tay thợ lặn mang theo những cuộn dây cáp to bằng bắp tay người lặn xuống. Các cần cẩu và các máy tời, máy thả neo trong thành phố đều được huy động về một chỗ. Con tàu được kéo lên được buộc vào một đầu cáp hướng về phía đất liền, đầu kia của sợi cáp buộc quấn vào một toà nhà to vững nhất trong phố. Mọi người lên núi, cá cược xem là liệu chiếc tàu có được kéo lên hay chính toà nhà bị gục đổ. Ở trong khách sạn trên đỉnh núi, mọi người vừa ăn tôm hấp muối vừa tíu tít cá cược. Trong cái loa treo trên tường của khách sạn một bản nhạc đang phát ra một giai điệu. Trên mặt biển được nhuộm đỏ bởi ánh sáng màu son còn sót lại một chút, cái mũi tàu đồ sộ chĩa thẳng ra. Sợi dây cáp quấn 2 vòng quanh toà nhà, kéo căng đến kinh hãi vươn dài trên mặt biển. Chỉ riêng cái mũi tàu thôi cũng đã lớn hơn bất kì con thuyền nào trong cảng này rồi. Toà nhà bị sợi dây cửa, tung bụi cát lên. Thân tàu dính đầy vỏ sò màu vàng phản chiếu ánh mặt trời chói loá. Con thuyền được kéo nhích dần lên mấy phân một, mỗi lần sóng đánh tới thì nó lại bị dạt vào cái cầu tàu. Ở khách sạn trên núi mọi người đã ngừng ăn. Họ nín thở chờ đợi giây phút cuối cùng. Cái loa vẫn phát giai điệu cũ, toà nhà hơi bị nghiêng đi. Cái tiết tấu giai điệu đó lan khắp cảng, đúng ra là nó chế ngự toàn bộ thị giác của Anemone. Cô ngồi trên cái đu quay, khi thì cười, khi thì run rẩy sợ hãi, khi thì căng thẳng, khi lại muốn khóc để tĩnh tâm. Thế rồi bản nhạc ngừng lại. Cái giai điệu đó cũng tan biến. Anemone chột mở mắt và nhìn thấy một chiếc giày cao su bắn lặn lông lốc trên mặt đất tối trước mắt. Mất một lúc cô không hiểu gì cả. Chắc là mình mệt thiếp đi và nằm mơ thấy tất cả. Cô tự nhủ thế.

"Cô có thấy tội nghiệp không ? Cứ như thế, anh ta nhảy, nhảy đến mệt lử, đến khi nào buồn ngủ thì mới thôi. Thật tội nghiệp". Người mà cô tưởng là cô gái ban nãy thực ra là một thanh niên nhỏ và gầy. Anh ta lại gần Anemone, và nói thế. Anh ta mặc áo sơ mi và quần phụ nữ, trang điểm nhẹ. Gương mặt có vàng trán rộng hướng về phía Anemone nhưng mắt thì không biết đang nhìn về đâu ? Lúc đầu Anemone tưởng mình mắt kém, nhưng khi ánh đèn pha ô tô từ xa chiếu vào mắt anh ta, thì cô có cảm giác như mình đã thành một người vô hình.

Gazeru đã chết. Anh ta bị lao từ trên vách đá xuống cùng với cả chiếc xe. Đó là mùa hè năm kia, mùa hè năm 1987. Từ khi Gazeru chết, mỗi lần dồn hết sức mà chạy, Kiku thôi không nhớ về gương mặt của anh ta nữa. Cùng với cơ bắp khoẻ lên, Kiku đã thôi không trộn lẫn hình ảnh Gazeru với Đức Cha trong bức tranh treo trên tường nhà nguyện nơi Cô nhi viện ngày xưa nữa.

Vào năm thứ 3 bậc trung học, tại cuộc chạy đua cự li ngắn được truyền hình trên toàn quốc, Kiku thu hút sự chú ý của mọi người với một kỉ lục mới: cậu chạy 100 mét với thành tích 10 giây 9, và 200 mét với thành tích 22 giây 2. Các trường tư thục trong cả nước đều mời cậu về, nhưng cậu chối từ tất cả. Lí do thì ngay cả Kiku cũng không hiểu lắm. Nhưng có cả lí do là cậu muốn vào một cái trường thật to, có trang thiết bị đầy đủ để cậu có thể chơi được môn nhảy sào. Hashi thì chẳng phản đối mà cũng chẳng đồng tình khuyên ở khuyên đi gì cả. Cậu chỉ nói: "Đã xem cả rồi nhưng các trường muốn có được Kiku thì lại không ở ngay cạnh biển dâu". Còn Kiku thì nghĩ là biết đâu cũng còn vì cậu không muốn xa Hashi nữa. Khác với Kiku ít lời, Hashi được khắp cả trường mến mộ. Cậu rất giỏi kết bạn, và cậu tốt với tất cả mọi người. Kiku đôi khi cũng rất lấy làm ân hận vì đã chọn môn thi đấu điền kinh này. Vì môn này lúc nào cũng phải tập luyện một mình. Tuy nhiên, cậu cũng biết điều này phù hợp với tính cách của mình, nhưng cũng rất nhiều lúc cậu thêm có bạn. Kiku cũng thuộc loại không chơi được những môn bóng. Cậu không thể nào phối hợp với người khác để chơi. Ngay cả trong giờ thể dục bóng rổ, một khi đã bắt được bóng thì cậu nhất quyết không chuyền cho người khác. Đương nhiên là lúc đấy mọi người xung quanh đều lảng ra. Khi nhận ra điều đó, hể mà chơi trò cùng với người khác là cậu thấy rất mỗi mết. Cơ bắp cậu không thích hợp với việc phối hợp với người khác. Khi tập trung toàn bộ sức lực cậu không còn nhìn thấy ai được nữa. Cậu chỉ thích hợp với môn điền kinh mà thôi.

Lên cấp 3, lập tức cậu bắt đầu tập môn nhảy sào. Từ trước, cậu đã quyết tâm là sẽ chơi môn này mà. Lí do thì rất đơn giản. Đơn giản là cậu có thể bay lên cao nhất. Cái hấp dẫn cậu là cái tư thế có thể đưa mình lên nhờ vào sức bật của cây sào có sợi thuỷ tinh mà cậu đã được xem trong bộ phim tài liệu cũ do Gazeru cho xem trước đây. Cuộc đấu khốc liệt tại Olympic Tokyo của Hansen và Rheinhardt, cũng giống như việc Hashi cố tìm cái cảm giác hạnh phúc tột đỉnh trong các âm thanh, Kiku cũng cố tưởng tượng mình vượt qua được một độ cao nhất định để tan chảy vào trong đó. Cậu cứ nhắm mắt lại là có một hnh ảnh hiện lên: một cái sào nhảy. Tại một điểm trên mặt đất trải rộng đến tận phía xa có một vật cản sắp chạm vào ngực. Chạy hết tốc lực, đến gần cái vật cản thì bật lên và nhảy qua. Cậu đã tưởng tượng ra cái giây phút đó. Cái đó trùng khớp tuyệt đối với một chỗ bị huyệt hắng trong cơ thể cậu. Có một cái gì đó đối kháng lại mà ở một nơi nào đó, ở một thời điểm nào đó, ta nhất định phải huy động toàn cơ bắp để phải vượt qua, và phải vượt qua, cái lúc như thế nhất định sẽ đến. Kiku say sưa với ý tưởng đó. Cậu không cần nhà huấn luyện chuyên môn, mà cứ tập một mình. Cậu đọc sách hướng dẫn, lúc đầu thì chỉ dùng gậy tre thôi. Cậu rèn dưỡng thể lực cơ bản, và bắt đầu tập với bãi cát. Không có được thiết bị hay dụng cụ xịn cậu cũng không kêu ca, phàn nàn. Cậu xin bà Kazuyo các mẫu mút vụn, tự làm một cái đệm khi tiếp đất. Cậu cũng muốn mua một cây sào sợi thuỷ tinh nữa

nhưng vẫn chưa mua. Sự thèm khát cái sức bật của cây sào sợi thủy tinh được cậu dồn nén vào việc tăng cường cơ bắp. Nhưng những lần mọi người xung quanh bỏ về hết, chỉ còn một mình cậu cứ nhiều lên. Tuy vậy, cũng có khi chỉ có Hashi ra về muộn để chờ cậu tập xong Hashi ngồi trong lớp qua cửa sổ ngắm Kiku luyện đi luyện mãi một lối tập đơn giản trong suốt thời gian dài như thế. Cậu tự hào chỉ với các nạn trong lớp: "Đây là anh tớ đấy". Và hể Kiku dùng sào tre bay qua xà là cậu lại vỗ tay tán thưởng.

Một lần, vào mùa hè, Hashi đợi Kiku ở trước cổng trường. Hai đứa cứ bước đi như thế mà không mấy trò chuyện gì cả. Họ lên ô tô buýt và xuống xe ở chân dốc có nhiều cây hoa dong riềng. Hashi vừa cười vừa nói: "ở lớp em mấy đứa con gái khen anh lắm đấy". Kiku thấy xấu hổ. "Mày mới là đứa được bọn con gái để ý chứ". Hashi lấy một bông hoa, thổi bay phấn hoa li ti và nói: "Không có chuyện ấy đâu. Em chỉ có giỏi nói thôi. Cứ nghĩ là tụi này nghe chuyện này chắc thích lắm nhỉ nên em cứ nói theo kiểu cho chúng thích. Nhưng em mệt mỗi lần. Từ xưa đã thế rồi còn gì ! Cái hồi ở Cô nhi viện, em khá thân với đứa giao sữa đúng không. Nhưng rồi anh xông vào và có lần bị đánh. Anh nhớ chứ ?" Kiku gật đầu. Hashi chùi ngón tay dính phấn hoa vào quần và nói tiếp: "Em cũng chẳng hiểu nữa, nhưng sau đó anh lại thân với nó hơn em đấy. Vì thế mà em muốn đánh nó đấy". Kiku cười. Hashi hỏi: "Sao anh lại cười ?". "Tao cười vì lúc đầu cũng muốn biết cách nói chuyện hay và kết bạn như mày. Nhưng cũng chẳng đi đến đâu nên cuối cùng lại chuyển sang nện nó như thế đấy".

Dọc con đường dốc có các chú ve đậu trên các cành cây. Đó là loại ve nhỏ và dài có đốm đen trên mình. Trong buổi chiều tà, dưới nắng xiên khoai, con đường sẫm màu vàng cam, và loài ve đốm thành những cái bóng di động lung linh và kêu ra rả. "Chuyện bạn bè thật khó khăn !" Hashi kêu lên rồi đá vào cái vỏ hộp dưới chân. Cái lon rỗng bay vào tấm tôn lợp trên cái chuồng gà dưới dốc bật nảy rồi kêu chát một tiếng.

Kiku nhìn tròng tròng phía trước. Cậu nắm chặt cây sào bằng sợi thủy tinh đã trở nên mềm mại. Mùa thu năm ấy, tại cuộc thi giành cho học sinh cấp 3 của thành phố Nagasaki, Kiku đã giành giải nhất. Có đến 8 người đấu với cậu ở vòng cuối. Trừ Kiku ra tất cả những người còn lại đều đã là học sinh cuối cấp. Kiku không ý thức gì chuyện có 8 người đấu và cũng không nghĩ gì đến chuyện mình sẽ nhảy cao nhất. Cậu chỉ tưởng tượng mình nhảy vượt qua sợi dây đen trắng chẳng trong không trung, và nhảy theo trí tưởng tượng đó. Cậu chỉ nghĩ thế thôi. Cậu hình dung mình đang bay lên thắng lại trọng lực của mình, và trong đầu cậu tồn tại cái hình ảnh đó. Rồi trong thực tế, cậu nhảy. Chỉ một tích tắc thôi, hình ảnh đó được giải phóng ra, bao quanh cơ thể cậu trong không trung, rồi dính vào trên mặt đất, hoà với con người thực của cậu làm một. Cậu nhảy kiểu như vậy. Khi cậu chợt nhận ra thì trong 8 người đấu chỉ còn lại có 3 người. Cái sào chắn đã cao đến 4m 70, Kiku chưa bao giờ nhảy cao đến thế. Trong 3 người đấu, có một người đeo kính. Đó là kẻ được đánh giá là sẽ giành giải nhất.. Một người nữa thì là một vận động viên chạy cự li ngắn, đáng người cao, đã từng giữ kỉ lục chạy 400 mét, còn người thứ 3 là học sinh cưng xuất sắc của một trường cấp 3 chuyên tiếng Anh trực thuộc một trường đại học.

Kiku nhảy đầu tiên. Con đường chạy lấy đà nằm ở một đầu sân vận động. Các môn thi khác hầu như đã xong nên mọi người đổ cả về đây để xem. Tuy Kiku nói là không đến cũng chẳng

sao nhưng bà Kazuyo đã làm cơm nắm, đóng cửa hàng đến để cổ vũ. Xem ra bà rất tự hào về thành tích của Kiku. Bà chỉ tay vào cậu, nói với mọi người xung quanh: "Con trai tôi đấy", rồi đôi khi còn cất giọng gọi to. Hashi có vẻ xấu hổ về điều đó nên cậu lảng ra một nơi xa xa để ngồi. Kiku xác định vị trí của rào chắn. Cậu thử cắm một đầu sào vào hố cát, rồi dựng thẳng nó lên, dịch vị trí cái xà ngang cho đủ độ cao. Cậu nhìn lên đỉnh sào, tưởng tượng hình ảnh mình đang nhảy và xác định khoảng cách với cái sào nhảy. Cậu đo cự li cho việc chạy lấy đà. Vì nhảy ở độ cao chưa từng nhảy trước đây nên phải chạy dài hơn một chút. Tại điểm bật nhảy cuối đường chạy cậu quay vòng sang phải rồi đi bộ đến chỗ xuất phát. Cậu xuất phát bằng cái chân khác với chân trụ lấy đà và dừng ở bước chạy số chẵn. Thế rồi cậu bắt đầu chạy với cái chân đạp lấy đà. Kiku nhìn trùng trùng phía trước. Cậu tưởng tượng mình nhảy vượt qua, lao vào vũ trụ, rơi xuống bãi cát và đang ngược nhìn lên cái thanh chắn vẫn còn nằm lại trên đó. Kiku bắt đầu chạy thật. Các bắp thịt giãn ra để dốc toàn lực cho việc chạy. Không được vội vàng. Đến tận điểm cuối bật nhảy thì mới tăng tốc hết cỡ mà. So với người chạy cự li ngắn thì Kiku chạy cúi người về trước hơn. Cái đỉnh dưới đế giày cày xới cả nền đất lên. Cả sân lặng đi. Một đầu sào cắm phập vào hố cát. Cái sào oằn đi. Cậu gập hông lại, nâng hai chân nâng thẳng lên. Cái sào bằng sợi thủy tinh nên rất dễ uốn cong. Sức bật được truyền đi. Cánh tay kéo lại và toàn thân Kiku được nâng bổng lên trong không trung. "Chính là cái giây phút này đây". Kiku nghĩ thế. Trong cái phút cậu khéo léo nâng người lên dựa vào sức bật của cây sào sợi thủy tinh, bầu trời như rung lên. Bầu không khí kéo căng oằn đi mềm mại. Tiếng vỗ tay nổi lên. Kiku rơi xuống tiếp đất và nhìn lên cái xà ngang vẫn nằm nguyên. Thật là một cú nhảy hoàn mỹ.

Các địch thủ bắt đầu sốt ruột. Chỉ có anh chàng đeo kính được dự đoán là người chiến thắng vẫn giữ được điềm tĩnh nhưng 2 người còn lại thì căng thẳng vì chuyện không thể để thua cậu nhóc năm đầu cấp như thế được. Tay vận động viên điền kinh chạy cự li ngắn cứ đo đi đo lại cái đoạn chạy lấy đà, còn anh chàng học sinh cung xuất sắc thì cứ lặp đi lặp lại động tác thể dục làm mềm người, nhưng rồi cả 2 cũng đều bị thua cuộc. Người thì dồn lực quá mạnh vào vai. Một lần đã không nhảy được thì lại càng bị sức ép, càng dễ mất tư thế nhảy. Chỉ có Kiku là vẫn điềm tĩnh. Cậu theo dõi cách nhảy của đối thủ và tìm ra điểm yếu của họ. Cậu làm bầm, nào là "Hạ đầu sào hơi sớm", nào là "Nhịp chạy đà không tốt", nào là "Cánh tay trên bị gập", nào là "Lưng gập hơi chậm", v.v... Cậu ứng viên chức vô địch đeo kính tiến đến bắt chuyện. "Này, cậu học năm đầu à ?" Kiku nhìn vào mắt anh ta và gật đầu. "Cậu nhảy giỏi lắm. Thầy dạy của cậu là ai ?" Kiku lắc đầu. Cậu rất ghét bị bắt chuyện. "Thế nhưng, cậu dựa vào trực cảm hơi nhiều. Cậu rất biết bắt đúng thời điểm cây sào bật lên, nhưng vào lúc ngược gió thì làm sao ? Lúc ngược gió thì cậu làm sao hả ?"

Chỉ còn lại mỗi Kiku và cậu đeo kính là cặp đấu cuối cùng. Cậu đeo kính đã vượt qua được độ cao 4m75, còn Kiku thì hầu như không nhảy qua được. Cậu không hề nghĩ gì đến chuyện của địch thủ. Cả 2 lần cậu đều bị trượt ở độ cao 4m75 cm. Đến lần thứ 3, cậu vượt qua bãi cỏ, rồi bay theo gió. Mặt trời chiếu nghiêng và gió đổi chiều. Đổi theo chiều ngược lại tuy không mạnh lắm. Cậu nhìn về phía khán xem và có một dự cảm chẳng lành. Chả là không thấy Hashi đâu cả. Cái dự cảm này là làm sao nhỉ ? Cậu nghĩ. Cũng chẳng có gì liên quan đến chiều gió cả. Chắc chỉ là vì không thấy Hashi đâu cả mà thôi. Liệu việc nhảy sào của mình có một quan hệ gì đó với Hashi không ? Có phải mình nhảy là vì muốn cho Hashi xem không ? Có chuyện ngu ngốc như vậy không ? Kiku nhìn thanh chắn trước mặt và cố tập trung. Cậu hình dung ra việc mình đang vượt qua xà. Nhưng vẫn không nhảy qua được. Cậu có cảm giác điều đó không phải là do các

tiêu điểm của hình ảnh không tập trung lại được mà chính là do nguồn điện của máy chiếu đã bị cắt phụt đi rồi. Cậu tự nhủ là "Lâu nay mình vẫn tập luyện một mình đấy thôi". Tại sao chỉ có chuyện không có Hashi xem mình nhảy mà khả năng tập trung lại giảm đi như vậy ? Cậu đo lại khoảng cách chạy lấy đà. Cậu xác định lại vị trí của cây sào chắn. Nhưng cơ thể cậu sao nặng trĩu. Chắc là Hashi đi mua kem ở đâu đấy thôi. Cậu tự giận mình sao lại nghĩ đến chuyện đó trước khi nhảy cơ chứ. Cậu đi đến con đường chạy nơi mà các môn thi đều đã xong, kẹp cây sào sợi thủy tinh vào nách, rồi bắt đầu chạy. Cậu vượt qua cả các nhân viên đang dọn dẹp sau trận đấu và chạy cật lực. Từ phía khách xem mọi người ồ lên. Vì cậu chạy nhanh như biến. Kiku chạy theo chiều gió. Cậu bắt đúng tim gió. Cậu cố quên Hashi đi. Cậu muốn chuyển máu từ trên đầu đến các cơ bắp. Mồ hôi túa ra. Cái hình ảnh cậu nhảy vượt lên tạo ra một đường vạch trong không trung lại quay về. Các hình ảnh lại quay về tiêu điểm. Cậu chạy một vòng quanh đường chạy. Cậu không thèm nhìn về phía ghế khách nữa. Chẳng có quan hệ gì với những người xem ấy cả. Chỉ có mình tôi thôi. Chẳng có ai nữa cả. Và chỉ có cái xà phải vượt qua đang nổi lên phía trước. Xung quanh chẳng có ai nữa cả. Chỉ có mỗi mình tớ đang chạy và nhảy vượt lên thôi. Cậu giơ tay lên và hét to: đi nào ! Cậu nắm chắc cây sào. Cậu đá tung cả nền đất. Sự chấn động do đỉnh đế giày tạo ra đã chuyển máu đến tận đầu và cậu chạy nhảy bay vút lên. Cái lực đá vào đất, cái ý nghĩ phải đá mà không được ngã hoà cùng với tốc độ kết tinh làm một tạo ra hình ảnh. Đó là hình ảnh cậu vượt qua cái vạch trong không trung. Cái sào nhảy chọc thẳng vào hố cát. Cậu cắt ngang qua. Cơ thể chìm đi một chút rồi bật bay lên rất bộc phát. Chính trong thời điểm này, cái hình ảnh tưởng tượng bị xé rách, tuyến mồ hôi túa ra, và cậu tan vào không trung. Không qua được. Cậu đã để đầu gối chạm vào sào chắn. Mọi người thở hắt ra. Cậu rơi xuống hố đỡ. Kiku cứ lắc đầu mãi. Không phải cậu nghĩ đến nguyên do thất bại mà là do cái hình ảnh tưởng tượng khác lạ chưa có bao giờ cứ hiện lên mãi mà không chịu mất đi. Lúc cậu nhảy trong không trung, cậu đã nhìn thấy chính mình nhảy lên một chướng ngại vật hoàn toàn khác lạ ở phía rất xa cái sào chắn. Cậu đã nhảy qua một cái vật mềm màu đỏ phấp phới. Đó là một cái vật mềm màu đỏ, ướt và hơi lay động. Đó là cái gì nhỉ ? Kiku nghĩ một lúc. Nhưng khi nhìn thấy Hashi đang cười và vỗ tay cậu quên mất chuyện đó. Lúc đó, Hashi đang vừa xem vừa mút kem.

Kazuyo cầm một mẫu giấy chạy vội qua sân vận động. Bà run rẩy đưa một mảnh giấy cho Kiku xem:

"Kiku, anh trông nom con Milk nhé. Nhớ đừng cho cái gì mặn vào thức ăn của nó đấy. Em sẽ đi Tokyo. Em vẫn tin là anh sẽ giành giải trong cuộc thi toàn quốc. Anh nhớ bảo mọi người đừng tìm em. Nhất định một ngày gần đây ta sẽ gặp lại nhau".

"Thế này là thế nào ? Thế này là thế nào ? Đã có chuyện gì xảy ra ? Kiku, chắc là con đã biết chuyện gì đó rồi". Bà Kazuyo méo mặt như sắp khóc. Còn Kiku thì đã biết chuyện Hashi sẽ bỏ nhà ra đi. Cậu ta đi tìm mẹ mà.

Ba ngày trước đây, có một nhà văn xuất hiện trên chương trình phỏng vấn của truyền hình. Đó là một phụ nữ đã 72 tuổi. Ngày bé bà ta có tật ăn cắp nên đã từng bị vào nhà giam lĩnh án đến 4 lần. Dựa trên những tư liệu về chính cuộc đời mình, bà ta đã cho ra mắt cuốn truyện vừa "Quả táo và nước sôi". Bà ta được giải thưởng và hình như cuốn truyện bán rất chạy. Trong

chương trình phỏng vấn, bà ta được hỏi là "Xin bà cho biết động cơ bà viết cuốn truyện này ?" thì bà ta bắt đầu câu chuyện: Thực ra, tôi cũng chẳng xuất phát từ một cái động cơ gì to tát cả. Hồi bé, tôi rất thích viết văn. Thế rồi, tự nhiên, một khi nào đó tôi lại chuyển sang thú vui là đi ăn cắp của người khác. Ngay cả đến giờ, ở cái tuổi này, khi không còn đủ cái khí lực để mà đi ăn cắp nữa, nhưng tôi cũng không nghĩ là có thể chuyển sang được một thú vui nào khác nữa. Cũng có thể là vì thế mà bắt đầu cầm bút viết chẳng ? Nhưng có một điều là tôi biết có đến hàng trăm phụ nữ bất hạnh. Họ là những phụ nữ bất hạnh mà chỉ có biết cách bày tỏ mình bằng cách phạm tội. Có người sau khi đã đâm chết chồng mình, quá sợ hãi mà nôn hết cả ra, rồi để xóa cái mùi ấy, thì lấy nước hoa vẩy khắp cả phòng. Có loại nước hoa nào có tên là "Chuyến bay đêm" không ? Có đấy chứ nhỉ ? Nghe nói đó là loại nước hoa đó đấy. Rồi có phụ nữ thì vì người đàn ông của mình mà lấy cắp cả 100 triệu của chính ngân hàng mình đang làm việc, nhưng chỉ tiêu cho mình mỗi có 350 yên thôi. Mà đó cũng chỉ là vì khi cô ta không mang theo tiền mà đột nhiên lại bị "đỏ đèn" nên đành phải lấy trong đó ra số tiền ấy ra để mua băng vệ sinh thôi.

Lại có phụ nữ, lấy những cánh hoa giấy rải khắp lên người đứa bé mà mình vứt bỏ đi. Cô ta cho rằng trong các loại hoa có sẵn trong cửa hàng hoa lúc ấy, loại hoa giấy là hoa đắt tiền nhất. Cứ như vậy, tội lỗi của phụ nữ, chính là cái luôn chất chứa đầy những buồn vui của họ trong cuộc sống hàng ngày. Chính những điều đó đã là nguồn cảm hứng của tôi...

Những cánh hoa giấy ! Đó là loại hoa ép mà Hashi, ngay cả đến giờ vẫn luôn mang sẵn bên mình, cất giữ cẩn thận. Nghe đến đấy, cậu xanh hết cả mặt. Cậu phải nhổ hết cả ra chỗ trống trắng đang ngậm trong mồm. "Chết rồi. Kiku ơi, chuyện chẳng lành rồi". Cậu nói thế và lôi những cánh hoa ép từ trong ngăn kéo bàn ra, rồi tra trong từ điển quốc ngữ từ "hoa giấy", một lần nữa xác nhận lại màu sắc và hình dạng của nó. Cậu ta run lên: "Làm thế nào bây giờ ?. Cái bà đó biết được người phụ nữ đã vứt bỏ em đấy. Bây giờ em phải làm gì ?" Ngày hôm sau, cậu mua quyển tiểu thuyết của bà nhà văn già rồi đọc. Nhưng hình như trong sách đó không nói gì đến chuyện loài hoa giấy cả. Hashi chỉ bàn chuyện với mỗi Kiku thôi. Chả là lúc xem tivi ấy chỉ có 2 đứa mà thôi và Kazuyo cũng như Kuwayama đều không biết gì đến chuyện những cánh hoa giấy ép cả. Kiku không thể nói gì. Mỗi lần nhìn Hashi đang run rẩy đáng thương, cậu lại trào lên tức giận. Tại sao bây giờ cái chuyện hoa giấy đó lại đến tai của Hashi để làm gì kia chứ ?

Hashi hỏi vay tiền của Kiku. "Nếu gặp cái bà đã vứt bỏ mày thì mày sẽ làm gì ?" Kiku hỏi thế. Hashi lắc đầu: "Cũng chưa biết nữa" "Chí ít thì em cũng muốn nhìn bà ta xem sao. Kể cả không cần gặp cũng được. Em vẫn thường nghĩ là: Em sợ gặp bà ta lắm. Em chỉ muốn đứng từ xa mà nhìn bà ta nói năng, đi lại làm sao để bà ta không biết thế mà thôi".

Chỉ có một lần Hashi gửi bưu thiếp về cho Kiku. Cậu nói là cậu vẫn khỏe và mọi chuyện bình thường. Theo dấu bưu điện thì đó là Tokyo. Cậu không viết địa chỉ. Bà Kazuyo gửi cái bưu thiếp rồi soi nó qua bóng điện. Bà cũng đã từng nhờ cảnh sát tìm kiếm hộ. Cũng đã rất nhiều lần bà đăng tin tìm người lên báo đề tên người cần tìm là Hashi. Nhưng hoàn toàn không có thông tin gì. Kiku thì cầm cái bưu thiếp và thấy rất lạ lùng. Cậu cũng muốn đi xa đâu đấy và gửi cái bưu thiếp như thế này cho một ai ở đâu đó. Cậu cố để không nghĩ đến chuyện của Hashi. Nhưng cậu không thể tập trung cho việc luyện tập được. Đó cũng không hẳn đã vì chuyện của Hashi. Cậu không hiểu rõ lí do lắm nhưng đột nhiên, cậu thấy chán tất cả. Cảnh sắc ở đảo, ánh sáng của biển, mùi cá khô, loài hoa chuối nở trên con dốc, tiếng chó sủa và điệu bộ của nó, việc nháy sào, cậu ngán ngấm tất cả. Cậu chán lắm rồi. Cậu nghĩ thế. Cậu không tài nào chịu nổi cả

cơn gió ấm từ ngoài biển thổi vào sân vận động nữa.

7.

Kiku đang đọc tiểu thuyết trên tàu tốc hành Shinkansen. Đó là vào mùa hè. Kể từ khi Hashi bỏ nhà ra đi đã nửa năm và lúc này Kiku đang trên đường cùng bà Kazuyo đi tìm Hashi. Bà Kazuyo mặt méo xệch đang ăn món cơm hộp mua ở ga. Kiku thì chỉ muốn hát lên. Cái cảnh sắc ngấm nhìn ngoài cửa sổ thật sống động. Cậu có cảm giác cứ mà đi như thế này thì khi lên đến Tokyo đã có sẵn Hashi đứng đấy tươi cười chào đón ở ga rồi. Cậu cũng nghĩ: có thể đó là do tác động của quyển sách "Quả táo và nước sôi" của bà nhà văn già viết chẳng ?

Chuyện viết về hồi tưởng của một phụ nữ sống cùng với một gã bán hàng hương thô bạo. Một phụ nữ có tật xấu hay trộm cắp. Vì nhà nghèo nên cô ta được cho làm con nuôi của một nhà bán đồ ăn konyaku. Cô ta bị sỉ nhục. Ăn uống thì cả sáng, trưa và tối đều chỉ độc món konyaku mà thôi. Vì đói quá, cô bỏ trốn về nhà. Bố cô rất giận đánh mắng cô là không biết chịu khổ. Cứ mỗi lần nhìn thấy mặt cô là ông đánh đấm chẳng kể lí do gì cả và bắt cô trở lại đi làm con nuôi ở nhà bà cô em bố. Ngay đêm đầu bà cô đã nói: "Mày khác con đẻ của tao !". Đứa con đẻ mới 3 tuổi nên hầu như chẳng biết gì đến cái nhục nhã, còn cô thì được coi như người giúp việc, cô nhẫn nhục và xin bà cô cho đi học. Một ngày, khi đang cho đứa bé 3 tuổi đó tắm cô bị nó đổ nước sôi vào người. Chả là đứa bé nghĩ cô cười vết chàm tím ở bụng dưới của nó nên làm vậy. Cô đành bỏ nhà bà cô đi ra, nhưng vì chẳng biết đi đâu và trong khi đang mệt mỏi nghĩ dọc đường thì một kẻ dị dạng say rượu đưa cho cô ta một quả táo, hỏi chuyện và nói là sẽ nhận cô làm con nuôi. Cái người dị tật đó rất tốt với cô, trong thời chiến, ông ta đã không đăng lính theo lời kêu gọi của chính quyền nên đã rất xấu hổ, và bắt đầu đi ăn trộm. Cô cùng với kẻ đó sống rất hòa thuận và cùng nhau đi trộm cắp thường xuyên. Cô cũng không biết tại sao mình lại đi ăn cắp như thế. Cô được gửi vào Viện phục hồi nhân phẩm. Được nửa năm thì cô được thả ra. Kẻ dị tật đến đón cô và đề nghị cô thôi không làm con nuôi nữa mà về làm vợ. Cô cười nhưng chối từ. Cô về sống với kẻ bán hàng hương hung bạo đã ngoài 50 tuổi. Cô lại ăn cắp cái buộc dây đai và bị phát giác và bị cắt mất ngón tay út. Từ đoạn này thì ngữ pháp kể chuyện chuyển về thời hiện tại, cô chia tay với gã hàng hương, lại đi ăn trộm và bị đưa vào tù, ở đó, cô nghe thấy một tiếng nổ vọng đến từ bãi đóng thuyền nơi xa, cô cầu mong cho cả nước Nhật bị cháy rụi, lấy cái nỗi đau bị bỏng nước sôi làm bạn, chung sống hòa bình với cái vị táo chát ngày nào.

Kiku đọc xong với một cảm giác sáng khoái. Chuyện thật lạ. Và vì nó cũng tầm tối nên đã mấy lần cậu bỏ dở. Cậu vẫn không có thói quen vui thú với chuyện đọc cho xong cả quyển sách, nên lần này cậu thấy nhẹ người khi mình đã đọc xong được một cuốn truyện. Kiku nghĩ thế. Không hiểu liệu Hashi nghĩ gì khi đọc truyện này. Chắc là cậu ta vừa lẩm bẩm vừa lần theo các dòng chữ mà thôi. Khi nào gặp lại Hashi phải kể chuyện "Quả táo và nước sôi" xem sao. Cậu nghĩ thế.

"Ga tiếp theo là Shin Yokohama". Cái loa thông báo cứ nhắc đi nhắc lại như thế làm Kiku ngán ngấm. Dường như cái loa đó cứ nhắc cậu nhớ lại chuyện của Yokohama. Yokohama là nơi gắn với kí ức cậu bị bỏ rơi trong tủ gửi đồ. Quả là nói đến Yokohama thì không có cái cảm giác gì hơn nên càng chán ngán.

Ở ga Tokyo thì có người của văn phòng Liên đoàn điền kinh các trường phổ thông ra đón họ. Chả là trước khi đi, vì 2 mẹ con Kazuyo không có người quen ở Tokyo nên một ông giáo dạy điền kinh trong trường cấp 3 đã liên lạc trước hộ cho bà. Một thanh niên nhỏ bé mặc bộ đồ comple màu xanh sẫm đang đứng ở cạnh bậc lên xuống của sân ga gọi to tên của Kiku. Cái cách gọi đó sao mà giống với âm thanh của loa thông báo các nhà ga trên tàu đến thế. Kiku cứ thấy nó giống với cách nói của loại búp bê người máy, cứ mở miệng lặp đi lặp lại như thế, chẳng tình cảm gì cả. Anh ta đứng khoanh tay và oang oang như một cái máy: "Kiku, Kuwayama Kiku ở đâu ?" Khi bà Kazuyo thấy anh chàng nhỏ bé đó liền lấy gương trong túi xách ra để sửa lại trang điểm. Bà chạy lại chỗ anh ta, cúi chào. Cứ nói một điều gì đó thì bà lại cúi đầu xuống. Kiku thấy tức giận với việc bà Kazuyo cứ làm thủ tục chào hỏi như thế mãi. "Cái cậu ấy trước đây vốn rất thích âm nhạc đấy ạ". Bà nói thế. Người thanh niên nhỏ bé chỉ cho họ cái nơi bọn trẻ bỏ nhà ra đi hay tụ tập. Đó là Shin-juku.

Khách sạn được bà Kazuyo tra cứu trên tạp chí du lịch và đã đặt trước rồi. Nó nằm ở phía sau một nhà hàng đánh bi Pachinko ở Higashi Nakano. Ánh đèn neon nhấp nháy dòng chữ "Hotel Xuân Dương Quán" nhưng lại bị mất đi chữ cái T trong chữ Hotel. Bên ngoài, nó cũng rất khác với cái hình ảnh được quảng cáo trong tờ tạp chí du lịch, ở trong cái ảnh đó thì có cái ao với các con cá chép vàng đang bơi lội với một cái thác nước có lá vàng rơi, có rất nhiều xe nước ngoài và ngay trên lối vào có một đôi nam nữ người nước ngoài ăn mặc bảnh bao đứng, từ trên nóc nhà có rất nhiều cờ nước ngoài treo rủ xuống. Còn lúc này thì tại các thác nước có vết nứt của ống xi măng có dán một tấm áp phích quảng cáo phim. Ao thì cạn nước và có rất nhiều cái hộp cát tông chồng chất lên ở đó. Một bà dọn vệ sinh với mái tóc nhuộm đứng ngay ở lối cửa vào. Bà ta vừa hút thuốc vừa lau sàn bằng cái cây lau nhà. Trước đó bà ta có xem tivi đặt trong phòng khách ở sảnh. Tiếng tivi vẫn còn bật to chát chúa. Trên màn hình tivi hiện lên hình ảnh chiếc máy bay chiến đấu. Bà dọn vệ sinh ấy ngậm thuốc lá bằng những chiếc răng bít bạc, và gẩy tàn thuốc vào cái xô. Còn ở bàn lễ tân có 2 người đàn ông thắt cà vạt bướm. Khi bà Kazuyo lên tiếng thì họ dừng tay chơi cờ và nói: "Xin mời vào". Rồi họ ghi chép cẩn thận cái mảnh giấy đặt phòng mà bà Kazuyo đưa cho. Tại cái mục đề nghề nghiệp của bà ghi rất rõ ràng là "thợ làm đầu". Họ nhận chìa khóa phòng. Người đàn ông đeo cà vạt bướm mang hộ đồ của Kiku lên phòng. Cửa thang máy mở ra. Có 2 phụ nữ da đen khảm mùi bước xuống. Họ ngoảnh nhìn bà Kazuyo và Kiku rồi nói với nhau cái gì đó bằng một thứ tiếng nước ngoài. Ngay trước lúc cửa thang máy đóng lại, họ chỉ tay vào bà Kazuyo đập vào vai nhau và cười. Trong thang máy bà Kazuyo nhìn kĩ lại váy, tất và cách trang điểm của mình. Bà muốn biết tại sao 2 phụ nữ đó lại cười đến đỏ cả mặt lên như vậy. Còn anh chàng đeo cà vạt bướm thì cứ nhìn chăm chăm vào Kiku. Cậu nhìn trả lại. Anh ta méo miệng cười rồi ngoảnh mặt đi. Từ cửa sổ phòng ở họ có thể nhìn thấy nhà ăn và các đồ giặt đang phơi. "Xin mời bà và cậu cứ nghỉ ngơi thoải mái". Khi cậu thanh niên đeo cà vạt bướm đi rồi Kiku mới chỉ tay vào ngực bà Kazuyo. "Tại mẹ quét phấn trắng quá dày đó". Lớp phấn trắng do mồ hôi, chảy tan ra, đọng thành một vệt dài từ cổ đến ngay trước hõm ngực. Vì quá mệt sau một chặng đường dài, cả 2 ngồi ngay đầu giường mà không chuyện trò gì cả. Gió của cái điều hòa lạnh hôi mùi xăng, mồ hôi của bà Kazuyo cũng đã khô. Không hiểu ở nơi như nơi này thì Hashi làm gì và biết làm gì đây. Có tiếng của một quả chùy sắt khổng lồ đang đập vỡ bê tông cốt sắt làm rung chuyển cả cái cửa sổ.

Tại Shinjuku, nơi phố có nhiều rạp chiếu phim được bao bọc bằng các đài phun nước, số người say và người lang thang xấp xỉ bằng nhau. Họ trải các tấm báo hay hộp bìa cát tông ra,

cuộn tròn người lại, ngồi uống rượu, lặng lẽ nhìn cát bụi trên đường, có một người đeo mặt nạ nhựa, ném cá khô cho chó ăn, có người giả làm người mù, miệng ngâm dây cung và gảy đàn violon. Khi nhìn thấy cảnh một cặp bố con dắt díu nhau, đội tóc giả và mặc đồ đấu kiếm cùng đi ăn xin, Kiku giận sôi lên. Cứ mỗi lần người qua đường ném tiền cho, họ lại đứng lên quay một vòng và phát ra một tiết tấu kể chuyện với cái máy thu âm mang sẵn bên mình. Bao giờ người bố cũng ngã xuống. Còn đứa bé thì hét lên: "Mạ trả thù này ! Biết chưa !". Từ trong cái tuýp buộc sẵn ở lưng của ông bố bị chém ngang người một thứ sấp vẽ màu đỏ bung rơi giọt giọt xuống mặt đất.

Cả Kiku và Kazuyo cứ lần lượt đi nhòm ngó hết tất cả các quán nơi họ nghe có tiếng âm nhạc vọng ra từ cửa. Lúc đầu họ còn được chào đón nhưng rồi khi thấy chìa ra tấm ảnh của Hashi và nghe giải thích sự tình, thì họ liền bị đuổi đi: "Hãy đến cảnh sát mà tìm !". Xung quanh một tòa nhà có đến mấy chục cái quán giải khát, nên cứ tìm kiểu này, mất đến trăm năm chứ chả chơi" - Kiku nghĩ thế. Mùi thuốc lá, ánh đèn neon nhấp nháy, những người đàn bà khỏa thân nửa phần trên, những cái nhìn của người say đã hòa làm một cùng với âm thanh hỗn độn của người nói chuyện huyên náo làm cho thần kinh cậu mỗi mết. Còn bà Kazuyo khi trèo lên cái tòa nhà không có thang máy, phải đi thang bộ, bà giẫm phải cái tờ báo đựng các thứ nôn mửa ra, trượt chân ngã ngồi xuống đất. Cái vạt váy của bà bị lấm lem thành màu vàng.

Hai người bước vào một cái quán bar nhỏ để nghỉ. Có 3 phụ nữ ở trong bóng tối. 3 người này còn trang điểm đậm hơn cả bà Kazuyo. Kiku nốc một hơi hết cả cốc coca cola, còn bà Kazuyo thì chỉ gọi cốc cốc-tai vị cà phê ra mà không ghé miệng lấy một hớp. Vì đi tìm Hashi mà họ không uống rượu, hút thuốc hay cả uống trà nữa. Bà Kazuyo đưa cái cốc thủy tinh lên mũi ngửi mùi ca cao, "Mẹ nên uống đi" Kiku nói thế, nhưng bà lắc đầu. "Mùi thơm đấy". Bà đưa cái cốc lên trước mắt Kiku. Đó là một chất lỏng đặc mùi trà và có vị ngọt. Nước bòn đấy, Kiku nghĩ thế. Ba phụ nữ đang nói chuyện con trai ở nhà trẻ. "Da nó mềm, bị muỗi đốt mà cứ mẩn đỏ khắp cả người". Khi Kiku và mẹ bước ra khỏi quán thì bị một thanh niên gọi lại. Đó là người phục vụ bàn ở cái nhà hàng có cô gái hở nửa người trên nhảy múa trong vòng ánh sáng tỏa tròn với nhạc có âm lượng vụn to. Họ không nhớ đó là ở cái nhà hàng thứ bao nhiêu nữa.

"Xin lỗi, có phải bà từ Kyushu đến không ạ ?"

Khi bà Kazuyo gật đầu, anh ta nói mình cũng là người ở Fukuoka. Ban nãy bận việc không nói chuyện được, nhưng anh ta rất muốn giúp đỡ. Anh ta nhìn lại cái ảnh của Hashi do Kiku đưa ra rồi lắc đầu nói là có cảm giác là đã gặp người này ở đâu đấy rồi. Anh thanh niên dẫn hai người đến phòng giao dịch của nhà hàng, mang ra một cái khăn ẩm cho bà Kazuyo để lau vết bẩn trên váy. "Tôi giữ cái ảnh này có được không ?" Anh ta hỏi Kiku thế. "Tôi đã đoán được ở đâu rồi nên tối nay, khi xong việc sẽ đi tìm thử xem. Tôi rất thạo vùng này nên có thể tìm trong 30 phút mà bằng cả 2 người tìm 1 năm đấy. Các quán mà người bỏ nhà ra đi tụ tập cũng không có nhiều đâu. Ngày mai cứ trở lại đây, chắc chắn là sẽ có tin. Anh ta nói thế và bà Kazuyo rút từ ví đưa ra tờ một vạn yên nhưng anh ta không cầm. "Thực ra thì bốn năm trước tôi cũng là đứa bỏ nhà ra đi. Biết đâu mẹ tôi cũng đã đi tìm tôi thế này. Năm ngoái mẹ tôi mất rồi. Tôi không cần tiền hay gì đâu. Nhất định sẽ tìm được con trai cho bà".

Hai người mệt rã rời trở về khách sạn. Trong thang máy, bà dọn vệ sinh đang lau tường chào bà Kazuyo: "Trời nóng quá nhỉ". Đó là một phụ nữ luống tuổi. Bà ta nhuộm tóc, mắt thâm quầng, trên cặp môi có nhiều nếp nhăn tô son đỏ đậm. Bà Kazuyo cũng chào lại: "Thật là oi quá

nhỉ ?". Thế là bà ta liền nhổ nước bọt vào cái xô chất đầy giẻ ướt. "À, này, có gì vào trong toilet của phòng bà không ? Gần đây, cái bọn Pinko, tức bọn điểm người Philippin ấy mà, thường ném các thứ vớ vẩn vào đấy, chán lắm. Nếu chỉ là bao cao su thôi thì còn được chứ". Khi bà Kazuyo và Kiku xuống tầng 5, thì bà ta bê nguyên cả cái xô có giẻ ướt đó đi theo. Kazuyo vừa nói là: "Chúng tôi mệt lắm, xin lỗi nhé, chúc bà ngủ ngon" và định chuồn về phòng thì bà ta nắm tay lại và cứ thế tiếp tục nói chuyện. "Bọn chúng ấy mà, cạo cả lông nách, lông các loại ném vào bồn xí nữa chứ. Này, bà biết không ? Nước thải bị tắc đấy chứ. Tay tôi dọn nên biết mà. Rồi chúng còn ném cả trứng vào nữa đấy. Không phải là trứng gà hay trứng vịt việc gì cả đâu mà là trứng ếch đấy. Những quả trứng ếch đồng to đùng. Sao lại thế. Tôi hỏi bọn chúng thì biết là chúng dùng để cho vào cái âm đạo đấy. Nó mềm ướt nên rất thích. Sao tôi lại phải đi dọn những thứ như vậy nhỉ ? Tôi phải dọn những cái trứng ếch vứt ra. Mà của ai cơ chứ ? Của cái bọn điểm Philippin ấy chứ".

Bà dọn vệ sinh cứ nắm lấy tay của Kazuyo mà khóc. Nước mắt lẫn với mascara tan ra chảy xuống lẫn cả vào trong các kẽ nhăn da mặt. Kazuyo gỡ tay bà ta ra bỏ về phòng như chạy trốn. Kiku thấy có cảm giác khó chịu, bó gối nhắm mắt nhìn bà già ngồi khóc một lúc. "Phải chăng bà già xấu xí này là bà mẹ đã bỏ rơi mình ?" Mùi mồ hôi của bọn con gái hở nửa người, mùi ngọt của món cốc-tai giống như nước bùn, kẻ ăn xin và vật nôn mửa, cái cơ thể mình gắn chặt với những thứ đó chắc chắn là được sinh ra từ kẽ nứt dưới bụng của người đàn bà dọn vệ sinh đang ngồi khóc rũ rượi ra đấy. Cậu nghĩ vậy. Nửa đêm từ phòng bên vọng ra tiếng cười bị nén và tiếng kêu rên liên tục làm Kiku đòi phải đổi chỗ ở. Ở đây chỉ toàn là bọn bất lương. Còn bà Kazuyo thì cứ trở mình liên tục, nói là "ừ, nhất định phải thế" rồi lấy 2 tay bịt tai lại.

Trưa hôm sau, hai người đến đồn cảnh sát. Chẳng có tin tức gì mới cả. Họ chỉ xác nhận lại chuyện đã nhờ cảnh sát tìm kiếm mà thôi. Từ giờ cho đến buổi tối hạn gặp lại người thanh niên phục vụ bàn vẫn còn khối thì giờ. Kazuyo bước đi trên con đường có những hàng cây đầy bụi bặm nói là bây giờ ta đi xem phim rồi sau đó sẽ ăn mấy món ngon mà từ trước đến giờ chưa được biết đến. Bà nói: "Này, Kiku, cứ nghĩ mà xem: dù ta có khóc hay kêu gào lên thì cái tìm được nhất định sẽ có lúc đến còn cái lúc không tìm được thì mãi cũng sẽ không bao giờ đến được. Mẹ đi với con ở Tokyo đây là lần đầu mà cũng biết đâu có thể là lần cuối cùng cũng nên".

Trong rạp chiếu bóng sang trọng, họ xem bộ phim kể chuyện tình yêu buồn của Valerina, cô gái người Nga bỏ chạy sang Mỹ. Cô phải lựa chọn hoặc là tình yêu hoặc là Tổ quốc và các vũ điệu balê. Nhân vật chính thể hiện vũ điệu Hồ thiên nga thật đau khổ còn Kiku thì thấy cô ta thật là một kẻ ngu ngốc. "Những kẻ không biết mình muốn cái gì nhất thì chẳng bao giờ có được cái mình thích". Lúc nào cậu cũng nghĩ thế. Màn cuối cùng là nhân vật chính được người yêu ôm vào ngực và cứ thế trút hơi thở cuối cùng. Bà Kazuyo kêu lên, vừa xem vừa khóc. Xem phim xong, hai người lại đến công viên vui chơi. Họ đi tàu lượn rồi lên cả chỗ có ghế ngồi mang hình các tách cà phê chạy vòng tròn. "Cho đến chết nhất định phải đi cái tàu này một lần". Bà vui sướng bảo thế.

Buổi chiều tối, hai mẹ con vào công viên cạnh Hoàng cung. Họ mua kem và nắm tay nhau đi dạo. Họ ném bóng ngô cho bồ câu rồi nằm lăn trên bãi cỏ. Từ các cọng cỏ ngấn bốc lên cái mùi

giống hệt mùi ngon núi phía sau hòn đảo nơi có hầm mỏ bỏ hoang. Kazuyo vừa nhìn ra xa vừa kể chuyện hồi bé cho Kiku nghe. Đó là chuyện bà ở Triều Tiên, ở trường về là bà ném cặp vào nhà rồi chạy ra cánh đồng. Vào mùa này, thì quả dâu tây dại rất ngon. Thời ấy làm gì có bánh kẹo nên được ăn dâu tây dại là sung sướng lắm rồi. Bà là chị cả trong nhà nên thường từ trường về nhà muộn nhất. Những quả chín nhất và ngon nhất thì đã bị các em hái mất rồi nên bà chỉ còn được ăn quả xanh và thường bị đau bụng. Bà rất muốn được đến thăm Triều Tiên một lần nữa. Lúc nào Hashi và Kiku khôn lớn trưởng thành bà sẽ cùng 2 đứa đến đó. Lần đầu tiên bà kể chuyện như thế. "Thế mà con lại chưa một lần nghĩ đến chuyện đến thăm lại cái Cô nhi viện đâu". Kiku bảo bà thế. "Chắc là vì con còn bé". Bà vừa nhìn ra xa vừa nói thế. "Về già người ta sẽ thích trở lại thăm cái nơi mình còn bé đấy". Kiku nghĩ bụng mình quả thật là chưa biết tí gì về những chuyện của Kazuyo. "Nhất định con sẽ đưa mẹ đi". Cậu đang định nói thế thì bà đã đứng lên, phúi các cọng cỏ bám vào váy và chỉ tay về phía bờ đê. Ở đó, bọn trẻ con đang câu cá. Chúng chỉ dùng lưỡi câu và mỗi một cách đơn giản mà định câu cá cá chép. Một lát sau, một đứa câu được một con cá chép vàng to hơn cả cái cổ của bọn trẻ con. Con cá quẫy trên tay. Hình như chỗ đó bị cấm câu hay sao ấy. Bọn trẻ không nghĩ là lại câu được con cá to thế này nên cái đứa câu được vừa ôm con cá to quẫy trong ngực vừa không biết phải làm gì, nó méo mặt sắp khóc và cầu cứu người lớn đang đứng xem giúp đỡ. Nhìn cảnh ấy, Kazuyo thấy đáng yêu quá, bà vỗ tay và cười nghiêng ngả.

Buổi tối, 2 mẹ con ăn những món ăn lạ từ trước tới giờ chưa biết đến tại một nhà hàng có các bức tường màu trắng toát và các tấm thảm dày màu đỏ. Ở giữa có một cụ già mù đang chơi đàn piano. Nhà hàng lần lượt hỏi khách yêu cầu chơi bản nhạc gì. Bà Kazuyo có vẻ ngượng ngập nhỏ nhẹ đề nghị bài "Buổi sáng trên cánh đồng cỏ". Họ ăn món sò điệp nướng bơ trong vỏ trai, món xúp lạnh hình bánh zeri được đựng trong vỏ quả dưa đã lấy hết hạt, rồi thịt gà gô được hấp cùng các quả nho khô. Bà Kazuyo cứ hỏi đi hỏi lại Kiku: "Có ngon không con?" Nhưng cậu trả lời là "Món trứng bọc cơm nhà mẹ làm còn ngon hơn". Bà Kazuyo cười: "Con đúng là thích món ấy nhỉ". Khi đàn piano chơi đến bản "Buổi sáng trên cánh đồng cỏ" bà Kazuyo đánh rơi cả đĩa xuống đất. Bà cúi người định nhặt. Trên các đồ ăn đựng bằng bạc có gắn những đoạn chỉ. Người phục vụ bàn mang khăn lau tay và một cái đĩa mới đặt trên bàn. Đột nhiên, vai bà Kazuyo run lên.

Bà lấy cái khăn lau tay chấm mắt và hỏi: "Con có hận mẹ không?" Bà hỏi bằng một giọng khàn. "Các con được đưa về nhà mẹ, từ đó đến nay có điều gì bất ý hãy cứ nói hết ra. Con hãy nói luôn cả phần của Hashi nữa. Con không cần phải xin lỗi gì cả". Kiku cố tìm lời diễn đạt. Cậu cố nhớ lại cái gì đó có trong quyển sách "Quả táo và nước sôi" tìm ra mà nói cho lúc này không?. Từ món sò điệp nướng ngâm trong miệng những giọt bơ ẩm ướt chảy ra, tan loang khắp cả miệng cậu.

Trên dọc phố, có rất nhiều thầy bói mở hàng. Để nhờ tìm xem Hashi đang đi về hướng nào, bà Kazuyo đứng xếp hàng ở cuối một dãy dài người chờ xem bói. Đến lúc được khoảng nửa hàng nhích lên thì có một nhóm thanh niên đi giày trượt patanh chạy đến. Lúc đấy có cả một cô gái đang cố hết sức nhờ kéo căng cái dây đang bị vướng vào cái ba-đờ-xốc của một chiếc ô tô. Chiếc ô tô có mở nhạc đang rú còi định vượt qua. Nhưng nó vấp phải một sinh viên mặc đồng phục cổ cồn vừa mới xuống tắc-xi làm cậu ta ngã ngồi xuống. Một thanh niên đi giày trượt cũng bị ngã xuống luôn. "Cái thằng oắt con này, mày làm gì thế". Cậu sinh viên hét lên và

đá thẳng chân vào mặt cậu thanh niên đi giày trượt đang cố đứng lên. Cãi cộ nổ ra. Cái hàng dài chờ đến lượt xem bói thành ra hỗn độn. Kazuyo hướng ra mặt phố, cổ vũ cho cậu sinh viên. Cậu ta thuộc vào số ít mà lại. Một thanh niên đi giày trượt bị vây đánh và chạy trốn về hướng bà Kazuyo. Cậu ta phóng hết tốc lực chạy thực mạng vào bà. Cánh tay của cậu ta đập phải vai bà Kazuyo. Bà quay một vòng, cái váy vướng vào chân và ngã sấp xuống trong bóng tối. Có một tiếng ạch phát ra. Kiku tóm lấy cậu trượt patanh thúc vào bà và táng một quả vào mặt cậu ta rồi đỡ bà lên. Hình như bà bị bập đầu vào gốc cây bên đường. Bà lắc đầu và đứng dậy. Không thấy máu chảy. Thật dũng cảm. Bà vừa phúi bụi bám vào váy và cười nên Kiku cũng tạm thấy yên lòng.

Xe cảnh sát đến, vụ cãi cộ được dẹp đi. Khoảng 30 phút sau bà Kazuyo bắt đầu kêu lạnh. Trán bà mướt mồ hôi và mặt nhợt nhạt. Bà không còn đứng vững nữa. Kiku bảo bà về khách sạn. Bà Kazuyo lắc đầu. Họ không xem bói nữa, mà phải đi gặp cậu thanh niên phục vụ nhà hàng tối qua. Kiku công bà đi về chỗ hẹn.

Anh chàng phục vụ nhà hàng đang cạo râu. Tiếng máy cạo râu lẫn vào trong tiếng động của nhà hàng đã qua mấy lần cửa. Sau khi cạo xong, anh ta lấy một cái chai màu vàng từ trong két ra, rồi dụi tắt diếu thuốc lá hút dở vẫn còn cháy lửa vào cốc trà đang uống dở. Bà Kazuyo lấy khăn ướt đắp lên trán rồi nằm xuống ghế bành. "Dùng loại nước cạo rẻ tiền này, đau rất thật ! Nhưng này, tôi đã tìm thấy em trai cậu rồi đấy". Cậu ta cao giọng, còn bà Kazuyo kêu lên định đứng dậy. "Nhưng thôi, bà mẹ, bà cứ nghỉ đi, tôi chỉ muốn ông anh đây đi tìm thôi". Nhưng bà Kazuyo thì lại cho rằng phải nói cảm ơn hay điều gì đó nên lại định đứng lên. Nhưng tay bồi bàn nói: "Thực sự thì chỉ cần mỗi cậu con trai đi là đủ.. Chỗ đó cũng hơi lộn xộn mà". Cái áo của cậu bồi này có thêu chỉ vàng hình con hổ và cây tre. "Tôi sẽ vẽ đường cho cậu. Ở phía sau ga Seibu Shiryuku. Có một nhà hàng ăn Nhật Bản rất to ở đấy. Nó gọi là Nhà đôi. Nhìn từ ngoài vào sẽ thấy một bể cá có nhiều loại cá đang bơi nên dễ nhận ra lắm. Cái tòa nhà đối diện với cái Nhà đôi đó, ở tầng 1 có "Sàn bóng thông minh" nhưng tầm này chắc đóng cửa rồi. Ở đó, có một cái cầu thang sắt giống như cầu thang thoát hiểm. Leo lên cái cầu thang đó, sẽ có một cái cửa lớn màu xanh sẫm, ở đó chắc chắn sẽ có một tấm biển "Megura Nezumi"(chuột mù), ở cái nhà hàng đó có một người đàn ông trung niên có cục bướu ở cổ, nói thể này với người đàn ông đó thì sẽ gặp được đấy: "Tôi muốn nghe Lee Connitz". Tôi cũng sẽ viết ra hộ cậu cái ám hiệu này. Khi cậu nói "muốn nghe đĩa của Lee Connitz" thì chắc chắn là người đàn ông đó sẽ chỉ cho cậu biết chỗ ở của em trai cậu. Đó là một cửa hàng bán đĩa nhạc mà. Cũng phải cẩn thận một chút. Đó là người khó tính, ít nói đấy".

Khi Kiku đến nơi, anh thấy có những xiên tôm đang nướng trên lò than. Cá trong bể thì toàn là cá thu, không biết có phải vì ánh sáng chiếu vào hay không mà tuy chúng đang bơi lượn đấy nhưng khi bắt lên thì vảy đã đóng cứng lại như là đã phơi nắng đến nửa ngày. Sau khi tìm thấy cái cầu thang bằng sắt, Kiku đứng ngắm cái bể cá một lúc. Có 2 con cá thu sắp chết. Một con thì sống lưng vẹo vọ, chắc là từ khi sinh ra nó đã bị dị tật thể rồi, xem ra càng lớn thì cái dị tật càng gây sức ép làm nó cứ bơi uể oải. Một con nữa thì chắc là bị đồng loại tấn công. Ngực và bụng bị cắn nham nhở, nó kéo lê ruột lòng thông và chui vào một góc lượn lờ ở đó. Máu tứa ra từ bụng nó. Màu máu cá trông như màu tro trong nước biển. Vì nước bể đục nên không phân biệt được đâu là máu và đâu là đất bẩn. Cái gọi là Megura Nezumi không phải là một tấm biển mà là một dòng chữ được khắc vào cánh cửa gỗ. Không có khách nào cả. Trên tường chất đầy các đĩa

nhạc. Khi nhìn thấy cái máy quay đĩa to đùng nằm ở trên giá Kiku tự nhiên linh cảm rằng hình như Hashi sắp đến đây.

Ở cuối quầy có một người đàn ông, ông ta đeo kính và có một cục bướu ở cổ. Mắt bé và da mặt đầy lỗ chân lông thô ráp. "Nếu muốn mua vé xem kịch thì hết rồi", ông ta nhìn thấy Kiku và bảo thế. Kiku xoè tờ giấy mà anh bồi nhà hàng viết đưa cho người đàn ông xem, và nói ám hiệu. "E hèm, tôi muốn nghe đĩa Lee Connitz, đĩa Lee Connitz đấy !". Người đàn ông có cái bướu lập tức lộ rõ sự ngạc nhiên và thay đổi ngay nét mặt và bộ điệu.

"Cậu muốn nghe Lee Connitz à ? Đúng là thanh niên, đáng phục. Tôi biết về nhạc Jazz lắm đấy. Gần đây thì phái Cựu Bờ biển Tây không được chuộng nữa. Chẳng có ai yêu cầu nghe họ nữa cả. Vậy thì tôi sẽ cho cậu nghe cái bản quan trọng đã cất sẵn từ trước đây này. Cái này đây. Nó là do Miles Davis biểu diễn cùng họ. Bản này, ngay cả ở Mỹ cũng đã bị loại đi rồi. Ở Nhật cũng không phát hành nữa. Tôi mua nó khi đi New York đấy. Cậu có nóng không ? Cái máy lạnh lại đang bị hỏng. Dù vậy, máy lạnh có hỏng thì vẫn cứ giống như đang mùa hè ở New York đấy nhỉ ? Nhưng không sao. Cứ cho thế là tốt. Mà này, hình như chú mày muốn tìm ai nên mới đến đây ?", ông ta lau cái kính mờ hơi rồi đưa tay ra hiệu ngăn Kiku mình ướt sũng mồ hôi đang định nói gì đấy. "Không cần nói gì cả đâu. Cậu không cần phải xấu hổ vì điều đó. Chuyện thì tôi biết rồi. Chuyện cậu là vận động viên nhảy sào có đúng không ?" Kiku ngồi lên ghế lấy mu bàn tay quạt mồ hôi. Cậu gật đầu. "Vậy thì nó ở đâu ?". Cậu hỏi. Người đàn ông có bướu cao giọng hỏi: "Ai cơ ?" Kiku bảo: "Cái đĩa mà tôi tìm đấy". Cái người đàn ông có bướu ở cổ vừa huýt sáo miệng vừa xay đá lạnh. "Cậu ta ấy à. Cậu không được gọi cậu ta là "cái đĩa" như vậy đâu. Không cần lo lắng gì cả đâu. Bây giờ tôi sẽ gọi điện, khoảng 30 phút sau cậu ta sẽ đến đây. "Tôi đã cho cậu ta biết là hôm nay cậu đến đây. Cậu ta vui lắm. Cậu ta nói là lâu rồi không gặp nhau mà. Tuy nhiên, cậu ta cũng có vấn đề riêng nên tôi không thể nói cụ thể ra được. Chắc cậu hiểu". Người đàn ông có cái bướu gọi điện xong nheo mắt với Kiku. "Tuy vậy, nhưng cậu cũng là người rất nhạy cảm, có cảm nhận rất tốt. Trong khi chờ người đến, tôi lại ngồi cạnh cậu một chút, được chứ nhỉ ?". Cái bướu của ông ta căng phồng lên, do bị kéo căng mà các đường gân xanh ở cổ cứ hiện lên trông rõ mồn một. Kiku cứ thấy nó như trứng cá vón cục lại trong bụng cá vậy. Cậu nhớ lại những ngày trước đây vào ngày lạnh đi câu, mổ bụng cá, moi trứng ra, ướp muối rồi ăn. Nhờ thế mà người ấm lên.

Người đàn ông đặt tay lên vai Kiku. Vì cửa phòng đóng chặt nên mồ hôi cậu cứ vã ra. Các ngón tay của người đàn ông nóng rực và lại hơi run rẩy. "Đó là cái cảm giác của dân phố. Cái cảm giác của cậu là cảm giác của dân phố. Nhưng tại sao đang còn trẻ mà cậu đã có được cái cảm giác đó. Theo tôi thì cậu đã rất khổ sở. Nay cậu đã rất vất vả phải không ? Cái vất vả giống như ở giữa vùng quê thoảng mùi phân bò, ta tĩa bớt cỏ nơi cánh đồng và nổi đau bị những lá cỏ nhọn đâm chĩa vào ngực mình đấy nhỉ ? Ồ không, một cái hăm hôi khẳm mùi cá khô ! Hay đúng hơn là tại cái cảng cá đìu hiu đầy mùi đàn bà, vừa chèo thuyền vừa gọi người đến cứu giúp bà mẹ bị ốm đau. Nhưng, cũng không phải cả nỗi khổ đó. Nó giống với tôi. Sinh ra đã đau nỗi đau phức tạp của dân phố. Đúng thế đấy". Ngón tay của người đàn ông bắt đầu sờ lên tóc Kiku. Mặt và cổ cậu đầy mồ hôi nên mỗi khi đầu ngón tay người đàn ông di chuyển đến đâu thì tai cậu lại nghe tiếng lép nhép.

"Nếu không như thế thì cậu không hiểu được Lee Conniz đâu. Cũng giống như tôi vậy thôi. Bị bao bọc quanh những người ưu tú và những tiếng ồn, tính toán lượng calo trong món thịt bít

tết chín tới đang rỏ máu trong cái đĩa trước mắt, rồi giải phóng cái năng lượng thừa so với dự định, để nén chịu việc làm tình dữ dội thì nhảy dây đến nghìn vòng. Này, tôi cũng không hiểu nổi nữa khi mà trí lực và cơ bắp thì cứ giảm dần mà cái năng lượng của một thành phố lớn vẫn đầy ắp. Thật là vĩ đại. Bị thừa năng lượng mà phải phạm tội. Nói là "bị phạm tội" mới là đúng với thực tế của nó. Cuối cùng thì ta gặm nhấm cái niềm khoái lạc mệt mỏi, chán chường mà chắc là cậu hiểu chứ. Không có cách giải quyết nào khác đâu. Ta muốn mọi người dùng đúng cái từ có đúng căn nguyên của nó. Ừ, đó là cuộc sống cao sang, đó là tôi, là Tokyo, là cậu, là Bờ biển Tây, là Lee Connitz. Quá trẻ trung nên ngông cuồng, dũng mãnh nên mới gục đầu cầu xin sự cứu giúp, là một khối mâu thuẫn đáng buồn". Nói đến thế, người đàn ông đưa tay trái thọc sâu vào giữa 2 đùi của Kiku và thở phì phò. Cục bướu tụ huyết đỏ rực, mỗi lần ông ta nuốt nước bọt, nó lại rung lên. Ngay từ khi bước chân vào cái quán này, Kiku đã có một linh cảm chẳng lành. Khi cái linh cảm đó trở thành thực tế, bao giờ cậu cũng nhớ về cái cục đá nam châm. Linh cảm chẳng lành giống như một cục đá nam châm cực mạnh, nó hút hết mọi vật xung quanh vào mình rồi bắt đầu tạo ra một vật thể. Mồ hôi túa ra, tiếng kèn sắc-xô-phôn gây khó chịu, người đàn ông căng thẳng, và bàn tay ông ta giữa các bắp đùi... Kiku tự nhủ cố chịu đựng những thứ đó thêm 10 giây nữa.

"A, cậu thật là đẹp. Cậu đẹp hơn tất cả mọi thứ. Cậu không cần phải lo lắng gì cả. Lúc đầu thì bao giờ mà chả thế. Nó còn đơn giản hơn cả việc nhảy sào đấy. Cái lão già bán đồ văn phòng phẩm ấy mà. Khách tối nay là lão bán đồ văn phòng phẩm. Cười là không được đâu. Cửa hắt bé lắm. Bé hơn cả cái bút máy. Có lẽ bới mà cũng chẳng ra ấy chứ. Hẳn thích liếm lắm. Chắc chắn là hẳn sẽ liếm rất lâu đó". Kiku chậm rãi đếm đến 10 rồi đập gã ra. Cậu nắm lấy cái cửa đá nằm ngay trước mặt. Gã sờ soạng cái kính bị rơi trên nền đất rồi cố đứng dậy. Kiku nắm lấy cái cổ áo nhìn mồ hôi và mỡ của hắn, xoay cái cửa đá rồi gí vào cổ họng gã. Cậu quá hưng phấn nên tay run lên, cái mũi của cái cửa đá cửa vào cái bướu của gã. Một cái lỗ nhỏ hoác ra. Lúc đầu là máu thẩm tứa ra, một lúc sau thì loại huyết tương trong suốt và dập dính bắt đầu nhỏ xuống.

"Thôi, xin dừng tay lại. Tôi xin lỗi. Tôi đã sai. Tôi xin lỗi. Hãy bỏ qua cho tôi. Đúng là trời phạt. Cũng đúng thôi. Tuy không biết trời phạt hay không nhưng xin dừng giận dữ", ở cái quầy trong cùng có một cô bé mắt rất to mặc bộ đồ Pijama từ nãy đứng nhìn 2 người. Cô ôm một con rùa nhồi bông đứng nhìn Kiku. Các giọt huyết tương từ cục bướu của gã chảy ra nhiều hơn. Tay phải của Kiku bị dính thứ nước đó lây nhầy. Đứa con gái chẳng hề thay đổi nét mặt. Miệng nó hé mở lộ ra những chiếc răng nhỏ.

Kiku quay trở lại phía nhà hát và rửa tay ở cái đài phun nước. Những giọt huyết tương không tan trong nước đông lại trắng đục chìm xuống đáy. Có một gã lang thang cắp một chai rượu đi ngang qua nắm lấy ống quần của Kiku. Hắn hỏi xin thuốc lá. "Đừng động vào tôi". Kiku tức giận hét lên. Tiếng gắt gỏng của cậu to đến mức làm mọi người qua đường phải ngoái cổ lại. Thế mà gã trai đó chỉ cười nhả nhổ mà không hề có ý định thả tay ra. "Không được đụng vào tôi". Kiku nói nhỏ hơn. Gã bò lồm cồm trên nền đá lát và kéo quần của Kiku. Tao đánh chết mày bây giờ. Kiku nghĩ thế. Cậu cuồng lên đá vào mặt hắn, nhưng rồi lại dừng lại ngay. Chả là cậu vừa nhớ lại chuyện gã đàn ông có bướu ở quán Chuột mù. Những loại người này, có đánh có đá cũng chẳng hề phản công lại, không có một sự phản kháng hay khiếp sợ nào mang tính bản năng sinh ra từ nỗi đau bị đánh đập cả. Cái bầu không khí sặc sụa mùi rượu, mùi xăng và những giọt huyết tương dập dính đã phong kín các vết thương cho chúng rồi. Có đánh những

kẻ này cũng chỉ buồn thêm thôi. Chúng chỉ giương cặp mắt sung phồng lên rồi lại tiếp tục nhăn nhó cười. Kiku thấy 3 đồng 100 yên vào chân hấn rồi bỏ đi.

Không tìm thấy cái gã thanh niên bồi bàn ở đâu cả. Chỉ có bà Kazuyo đang run lập cập, mặt mày xanh mét ngồi đợi trên ghế xa-lông. Nghe nói sau khi Kiku đi rồi hấn nhận tiền của bà Kazuyo rồi biến mất tăm. Kiku định tìm hấn nhưng nhìn bà Kazuyo thì cậu bỏ ngay ý định ấy. Trông bà quá ốm yếu. Bà nói muốn trở về chỗ trọ để nghỉ ngơi. Kiku ôm bà đưa trở ra phố. Mà họ không bắt được tắc-xi. Bà Kazuyo nhắm nghiền mắt dựa vào Kiku. "Ban nãy", bà hỏi nhỏ, "Hashi đâu ? Đã gặp được chưa ?". Kiku trả lời: "không có ở đây". Bà gật đầu rồi lẩm bẩm sau lưng cậu: "Hôm nay vui quá nhỉ. Phim cũng hay" rồi không hề mở miệng thêm nữa. "Mẹ có sao không ?", Kiku hỏi nhưng bà cũng chỉ tuôn ra hơi thở khó nhọc ra đằng mũi mà thôi. Kiku không tài nào hiểu nổi những chiếc tắc-xi cứ nhấp nháy đèn báo hiệu xe không có khách mà sao không dừng lại cho ? Có vậy tay chúng cũng cứ thế điềm nhiên vượt qua. Cái luật của cái thành phố sáng lấp lánh này là cái quái gì thế ? Làm thế nào để có thể giao tiếp trôi chảy được với mọi người ? Xem ra tiền cũng không được mà vũ lực cũng không xong. Kiku dang rộng tay ra, ngăn một chiếc tắc-xi lại, dọa "tao đâm vỡ kính bây giờ" mà cái anh chàng lái xe cũng chỉ cười nhăn nhó rồi lắc đầu mà thôi. Chìa tiền qua cửa kính, cái lên bảo là tôi sẽ trả gấp 3 mà họ cũng chẳng chịu mở cửa cho lên. Kiku chỉ hiểu rằng mình đang mất hết sinh lực. Cậu cảm thấy mình đang mất hết cả nhiệt huyết. Lần đầu tiên cậu có cảm giác bất lực. Khoảng 30 phút sau, cuối cùng cũng có một chiếc tắc-xi chịu dừng lại. Kiku đã hiểu ra được một cái qui luật của cái thành phố sáng lấp lánh này là: Phải biết chờ đợi ! Không làm ầm ĩ lên, không gào to lên, không vung nắm đấm ra, không chạy tới chạy lui, không thay đổi sắc mặt, chỉ có mà chờ đợi thôi. Đợi cho đến khi toàn bộ năng lượng của mình biến mất vào không khí mới được.

Bà Kazuyo không cả thay quần áo, cứ thế ngã vật xuống giường. Chắc là bà bị cảm lạnh. Kiku nghĩ thế. Cậu cúi tắt chân rồi đắp chăn lên bụng cho bà. Khi cậu lấy khăn ướt đắp lên trán cho bà thì bà bắt đầu ngáy. Bà há hốc miệng ra mà ngủ. Cậu có cảm giác nếu bà ngáy thì bà có thể lấy lại sức được. Kiku đi tắm. Nước nóng chảy ra từ một cái hốc nhỏ bằng kim loại. Làm thế nào để họ có thể chuyển được nước nóng lên đến tận cái tầng 5 này được ? Toàn những chuyện lạ lùng. Người ở thành phố này thật là giỏi chịu đựng, mình chẳng thể nào đợi được đâu. Kiku cứ nghĩ thế. Ngày trước, Gazeru đã từng bảo: "Tại sao con người ta lại tạo ra công cụ ? Cậu có hiểu không ? Tại sao người ta lại chất đá lên ? Là để phá hoại đó. Những chấn động phá hoại sẽ tạo ra mọi thứ. Phá hoại là thứ được tuyển chọn. Loại như cậu là thứ như thế đó. Kiku, cậu có quyền làm thế. Khi nào cậu thích phá hoại thì có lời nguyện thần chú: Datura Khi muốn giết hết người này đến người khác. Đó là Datura đấy. Tuy nhiên, nếu sống ở thành phố này chắc cậu sẽ thường xuyên đọc lời nguyện". Nghĩ đến đó, Kiku cười đau khổ. Cậu muốn đem lời nguyện Datura rửa lên gã có bướu ở quán Chuột mù, rửa lên bố con gã ăn xin, rửa lên gã lang thang nghiện rượu, rửa lên bọn tắc-xi, rửa lên cái mũ dọn vệ sinh trát phấn dày... Datura. Không cần lời, chỉ cần Datura là giải quyết xong tất cả".

Cậu ngừng xả vòi hoa sen. Có ai đó đang gõ cửa. Quả có tiếng gõ cửa thật. Chắc là bà Kazuyo sẽ dậy mở cửa cho. Cậu vội vã lau khô người rồi quấn khăn tắm ngang lưng, bước ra khỏi phòng tắm. Kazuyo vẫn đang nằm nguyên như thế. Không nghe thấy tiếng bà ngáy nữa. Tiếng gõ cửa vẫn cứ 2 lần một tiếp tục. Cậu hé cửa ra một chút. Một cô gái. Trời nóng mà cô ta phủ một cái áo khoác lờ từ trên vai xuống. Cô ta không phải là người Nhật. Phía trước cái áo khoác

mở phanh ra để lộ hai đầu vú đen. Cái vùng cấm phía dưới còn đen hơn nữa. Kiku lăm bắm "Datura" rồi chỉ tay vào bà Kazuyo đang nằm trên giường. Cậu ra hiệu là đang ở cùng với mẹ. Và chính lúc ấy, Kiku mới nhận ra có gì khác lạ trong tư thế của bà Kazuyo. Cái chân không hề động đậy. Không những không nghe tiếng ngáy mà cả tiếng thở cũng không. Kiku tiến lại gần giường, định lay bà thì chạm vào bắp vế. Cậu hoảng lên rồi bỏ tay ra ngay. Cái chân trần của bà thò ra từ chỗ hở của cánh cửa cứ lắc lư. Từ nách và quần áo của cô gái mặc áo để hở bộ ngực đen bay đến một mùi chua chua. Cái mùi nồng nặc ấy làm cậu ngoảnh lại, vớ lấy cái gạt tàn ném vào cô ta. Cái gạt tàn sứ vỡ tan tành. Cô ta hét lên bằng một thứ tiếng chẳng hiểu gì cả rồi rút chân lại chạy đi. Kiku lấy hết can đảm, một lần nữa sờ vào chân bà Kazuyo. Nó cứng như gỗ. Cậu ấn khắp người bà xem thử. Chỗ nào cũng thế cả. Bà Kazuyo đã chết rồi.

Kiku cố mở mắt bà Kazuyo. Cậu cho rằng người bà nhanh chóng bị cứng lên như thế là do trước đó bà đã nhắm mắt lại. Cậu nắm lấy mí mắt bà và cố kéo thật mạnh. Cậu dùng móng tay làm rách da mắt. Nó kêu chát một tiếng và nhãn cầu hiện ra. Mắt bà đã khô cứng lại. Mắt bà rời khỏi gối. Nó thông khỏi giường. Mắt bà cứ mở trừng trừng làm Kiku có cảm giác sờ sợ. Rõ ràng là bà đã chết thật rồi nên lần này cậu lại cố làm cho mắt nhắm lại. Tay trái giữ cằm và má để ập mí mắt lại. Lớp phấn trang điểm bị rời khỏi da, hoà vào mồ hôi làm tay trái cậu trơn ướt. Nhãn cầu mắt của bà Kazuyo dần khô đi. Đây là lần đầu tiên mình sờ vào người chết. Kiku chợt nhận ra thế. Tại sao mình vẫn thấy bình thường được nhỉ ? Cậu thấy lạ với điều đó. Cậu làm đủ mọi cách mà mí mắt bà Kazuyo cũng không chịu đóng lại. Hơn thế nữa, nó càng lúc càng mở to hơn. "Cả gương mặt hình như đã trở thành một hốc mắt khô hay sao". Kiku nghĩ. Không muốn nhìn cảnh ấy nên Kiku lột ga trải giường quấn quanh người bà. Còn cái đai nhỏ buộc áo Yukata thì cậu quấn quanh cổ chân và bụng bà. Sau khi lấy tấm ga trải giường đi, cậu nằm ra giường. Cậu nhớ lại những lời bà vẫn thường hay nói trước đây. Vào những dịp trở trời lúc chuyển mùa bà thường mất ngủ. Một lần khi Kiku mở mắt giữa đêm khuya, thấy bà vẫn đang ngồi yên trên cái chăn, tay để trên đầu gối. Một lần, Kiku hỏi "Có chuyện gì thế ạ ?" thì bà trả lời: "Mẹ cứ nghĩ miên man nên đâm ra không ngủ được. Cứ nghĩ chuyện mình sẽ chết ở đâu, chết như thế nào nên mẹ không ngủ được". Bà nói thế và tỏ ra ngượng ngịu. Kiku nhớ lại chuyện đó. Cái vải trắng quấn quanh người bà cứ trắng loá nên cậu tắt đèn. Thật là mỗi một. Buồn ngủ. "Phải gọi bác sĩ thôi". "Nhưng đằng nào thì cũng đã chết rồi nên liên lạc với cảnh sát là hơn". "Phải gọi cảnh sát và ông Kuwayama thôi. Và phải gọi ngay bây giờ". Cậu rơi vào trạng thái ngủ lơ mơ. Rồi sau đó mơ thấy mình bị một người to lớn giẫm nát.

Mặt trời xuyên qua tấm rèm cửa làm nhiệt độ trong phòng tăng lên. Căn phòng được đóng kín bởi bê tông và kính. Mồ hôi vã ra khắp người Kiku. Cậu bắt đầu nghe thấy tiếng máy phát điện gầm rú ngoài bãi công trường đang phá vỡ một căn nhà bên ngoài cửa sổ. Nó làm cho tấm kính cửa sổ cứ rung lên. Cái cần trục quay tròn cái quả chùy sắt, và khi cú nện đầu tiên giáng vào bức tường của toà nhà thì Kiku kêu lên một tiếng và choàng tỉnh khỏi giấc mơ bất an đó.

Mất một lúc cậu không hiểu mình đang ở đâu. Cậu nhìn quanh căn phòng, có một vật màu trắng nằm lẩn lóc bên cạnh. Tấm ga trải giường ngấm máu từ thi thể người chết đỏ bầm lên. Kiku nhìn tấm ga dính chặt vào mặt, vào cổ vào ngực bà Kazuyo. Trông giống như ai đó lấy sơn đỏ phết lên nửa người trên của một con người. Kiku bắt đầu run lên sợ hãi. Mồ hôi cứ túa ra mãi và bàn tay trái của cậu vẫn vương mùi phấn của bà Kazuyo. Riêng cái mùi của bà thì vẫn sống. Bà Kazuyo lúc này với tấm ga thấm máu màu đỏ quấn chặt lại là một hình nhân cứng

ngắc. Có một cái gì đó ẩn giấu trong người Kiku bắt đầu hiện hình. Cái tiếng quả chùy sắt phá vỡ toà nhà cứ liên tục vọng đến mãi. Khi mồ hôi túa ra nhiều hơn thì nỗi sợ của cậu dần biến thành cơn giận dữ. Không thể chịu đựng được cái nóng bức bối này nữa. Ta đang bị nhốt lại. Cậu chợt nhận ra thế. Ta đang bị nhốt lại mãi trong căn phòng bị ngăn bởi bê-tông và kính. Từ bao giờ vậy ? Chắc là từ khi ta sinh ra cho đến giờ ? Ta đã và đang bị những thứ mềm mại phong kín lại. Cho đến bao giờ vậy ? Cho đến khi thành ra một xác chết cứng queo bị ướp phủ bằng một tấm ga trải màu đỏ. Có tiếng bê-tông đổ vỡ. Khu phố ngoài cửa sổ đang méo mó đi vì nóng. Cả mấy dãy nhà cùng thờ dốc nặng nề. Cậu có cảm giác như cả thành phố sắp tan chảy màu trắng đục đang gọi cậu. Cái hình ảnh thành phố không người lan rộng trên đảo mỗ hoang hiện lên trong đầu cậu. Nó trập làm một với thành phố Tokyo trong buổi sáng nóng nực đang thờ dốc lên vì nóng ở phía bên ngoài cửa sổ. Tokyo đang gọi cậu. Kiku đã nghe thấy tiếng gọi đó. "Hãy phá đi, xin hãy phá hết đi". Từ cửa sổ cậu nhìn xuống dưới. Con người và xe cộ biến thành các chấm di chuyển vòng quanh. Cậu có cảm giác như cậu đang ở trong tư thế chuẩn bị bước vào đường chạy lấy đà để nhảy cao. Cậu hình dung về mình trong một khoảnh khắc. Đó là chính cậu, cùng với tiếng gọi đó sẽ thiêu huỷ Tokyo, sẽ phá trụi Tokyo, sẽ liên tục phá huỷ các toà nhà, sẽ giết hết mọi người. Thành phố sẽ được tro bụi mĩ miều phủ lên. Những đứa trẻ con mình đầm máu bước đi trong cảnh chỉ có côn trùng, chim chóc và lũ chó hoang. Những hình ảnh tưởng tượng ấy khiến cậu thấy tự do. Nó đã làm cho cậu thoát khỏi cái cảm giác đang bị đóng kín trong cái hộp của mùa hè nóng bức, cái hộp bé và tăm tối và ngột ngạt đến tột cùng.

Lớp da cũ trong con người cậu bị lột đi, cái vỏ bọc bị xé rách, nó làm cho những kí ức bị chôn vùi dần hiện hình. Đó là kí ức của một mùa hè. Đó chính là cậu 17 năm trước, là một đứa bé đỏ hỏn đã chống lại cái nóng bức ngột ngạt của cái tủ gửi đồ để bộc phát mà khóc lên. Cái hình ảnh đã nâng đỡ cậu như thế, cái vật đã kêu gọi cậu lúc đó, giờ đây dần đã bắt đầu hiện hình. Cậu nhớ lại mình đã được tái sinh từ cái âm thanh được nâng đỡ như thế nào ? "Hãy giết ! Hãy phá hoại tất cả đi". Cái tiếng gọi đó đã bảo cậu như thế. Cái tiếng gọi vọng đến hoà cùng cái thành phố có bê-tông trải rộng dưới tầm mắt, hoà vào tiếng thờ dốc của người và xe cộ đã biến thành các chấm đi động. "Hãy phá, hãy giết, hãy phá trụi tất cả, với ý định biến thành hình nhân cứng queo nhả ra chất nhờn màu đỏ, hãy tiếp tục phá huỷ đi, hãy đưa thành phố này trở lại một thành hoang !".

Vào ngày 18 tháng 7 năm 1989, Kiku đón ngày sinh nhật lần thứ 17 của mình tại Tokyo. Ông Kuwayama thuyết phục thế nào đi nữa cậu cũng nhất quyết không trở lại đảo mỗ hoang, ông vừa khóc vừa nhặt nhạnh các mảnh xương của Kazuyo tại nơi hoả táng. "Nếu con nhất quyết không trở về nữa thì hãy giữ một mảnh xương của bà ấy đi", ông lấy một mảnh xương to gần bằng ngón tay cái, bọc vào miếng vải trắng rồi đưa cho Kiku. Kiku khâu miếng xương vào trong túi để khi nào gặp Hashi thì sẽ đưa cho nó xem.

Kiku muốn làm một việc. Ngày ngày, cậu đến các hiệu sách lớn và tra cứu trên các từ điển. Cậu muốn tìm nghĩa của từ *Datura*. Đầu tiên cậu tra trong khoảng 10 loại từ điển bách khoa. "Khi tra mãi trong các từ điển mà không tìm được từ muốn tra thì làm thế nào?" Cậu hỏi người bán sách. "Chắc đó là một từ chuyên môn khoa học", người đó trả lời thế. Rồi ông ta chỉ cho cậu các loại từ điển chuyên dụng được xếp theo các lĩnh vực khoa học rất dàu vào đấy. Rồi ông còn bảo thêm với cậu là hãy tra bảng chú trang các từ mục của một quyển sách dày và nặng nhất trong số các sách liên quan như thế.

Kiku bắt đầu tra cứu ở loại sách triết học và tâm lí học, rồi sau đó đến các loại sách luật học, y học, và sách kĩ thuật. Cậu bỏ ra trọn một ngày để tìm kiếm. Nếu gặp từ nào đó có vẻ na ná là cậu lại viết ra vở.

Daturas, Matheur. Là một hoạ sĩ theo nghiệp nhà binh của nước Anh. Là con trai thứ của một gia đình có nghề làm pháo bông ở ngoại ô thành London. Từ thời niên thiếu đã vẽ loại tranh tả thực và đã tự học cách vẽ màu sáp. Khi vào đội bộ binh ông được làm hoạ sĩ vẽ cảnh chiến tranh. Cho đến khi mất tại đảo Ceylon (Ấn Độ), ông đã để lại tới 2000 bức tranh.

Datural: Là một bài ca không rõ tác giả. Trong lời ca có từ tiếng Đức và tiếng La tinh, một trong những ca khúc nổi tiếng được liệt vào hàng kinh điển.

Dachua: Là một cảng cá nhỏ nổi tiếng với việc xuất cảng các loại trứng cá muối ở phía Nam Biển đen. Có đến hơn 90% ngư dân sống ở đây làm nghề này. Một số trẻ sơ sinh có móng tay đen được sinh ra ở đây nên cảng trở nên rất nổi tiếng.

Daturany Polyp: Là khối u bướu hình trứng có nhân mọc tại màng nhầy của mũi, chủ yếu sinh ra do bệnh viêm mũi mãn tính. Nó cũng còn được gọi bằng cái tên khác là bọng mọc ở lỗ mũi.

Daturaz và Brothers: Là công ty chuyên sản xuất và buôn bán loại máy li tâm đã từng thành công trong việc kiểm tra chất đất tại kế hoạch Apollo của Mỹ. Trụ sở chính của công ty ở Arlington, bang Virginia.

Thấy Kiku miệt mài tra cứu, người bán sách lên tiếng. "Thực ra thì cậu muốn tra từ gì vậy?". "*Datura*". Kiku trả lời. "Cháu cũng không biết từ đó thuộc tiếng nước nào cả". Người bán sách lấy từ trên giá xuống các loại từ điển Anh - Nhật nhiều đến mức chất cao đến ngang người ông ta. Ông nặng nề mở đến trang có vần chữ D. Lật qua một số trang, lần tay theo các dòng chữ, cuối cùng, ông nói: "Đây rồi, chắc là đây. Nhưng mà lại là *Datsura*. Chắc là nó vừa là *Datsura*, lại vừa là *Datura* hay sao ấy. Hình như là loại hoa bìm bìm của Triều Tiên. Người ta

viết nó là một loại cà". Kiku thất vọng. Cái bùa chú ma thuật để đọc khi ở trong tâm trạng muốn giết phắt người ta, muốn phá hoại tất cả hoá ra lại chỉ là tên của một loại cà. Người bán sách lôi cái kính từ trong túi ra. "Đợi một chút. Có mấy chữ gì be bé ở dưới. Mắt tôi kém quá. Có giải thích là một loại độc dược". Kiku ngẩng mặt lên: "Một loại độc dược?".

Cái tên gọi "Bim bim Triều Tiên" cũng có một cái tên khác nữa là Cà độc dược. Đó là loài thực vật cực độc chứa đầy chất ancaloit gây trạng thái ảo thính, biến đổi tâm trạng gây hoang tưởng, mất kiểm soát về ý thức. Đặc biệt ở Nam Mỹ người ta trồng chúng dưới cái tên Borrachero và chúng được xem là nguyên liệu quan trọng để chiết xuất dược chất Atropine và Scopolamine trong nhóm ancaloit tropan có thể làm nguyên liệu để chữa được các bệnh này.

"Thật chẳng hiểu gì cả"

Người bán sách lẩm bẩm: "một loại chất độc", ông lấy từ hộp ra một quyển sách mỏng có bìa màu xanh lá cây. Trên gáy bìa có ghi: "Tổng danh mục dược phẩm liên quan đến thần kinh". Tại cái bảng chú giải tra cứu các từ và thuật ngữ, ông tìm từ Datura. ông chột kêu lên: 'Đây rồi'.

Năm 1984, tại Mỹ, người ta đã tìm ra một loại thuốc chữa bệnh trầm cảm là Gabaniazid. Rất nhiều bệnh nhân mắc chứng trầm cảm đã chán loại thuốc làm hưng phấn thần kinh như lponiazid mà muốn tìm đến loại thuốc mạnh hơn. Vì thế, sau loại thuốc chữa trầm cảm nhóm 3 vòng benzen và thuốc ức chế MAO, loại thuốc thứ 3 kích thích hưng phấn thần kinh đã được bí mật nghiên cứu. Đó là sự ra đời của thuốc Gabaniazid. Phát triển thành công loại thuốc này là công ty dược phẩm đa quốc gia Greer nhưng Greer đã không công khai thành phần của thuốc. Gabaniazid là loại thuốc gây hưng phấn thần kinh cường độ mạnh không gây hại cho nội tạng và không làm bệnh nhân bị lệ thuộc vào thuốc nên vừa đưa ra thị trường nó được bán rất chạy. Nửa năm sau thì người ta mới phát hiện ra nó gây phản ứng phụ rất bi hài. Giới y học về thần kinh của Anh chỉ ra rằng nếu uống nhiều thì khả năng tự kiểm chế sẽ bị giảm, gây nên chứng phát cuồng. Họ ra sức ép yêu cầu công ty Greer phải công khai ra các thành phần của thuốc. Greer lấy cớ đó là bí mật của công ty và không đáp ứng yêu cầu này. Đến khi ngay tại Mỹ nơi có trụ sở chính của công ty có đến 3 vụ giết người xảy ra, thượng viện phải mở cuộc họp công khai thì mới biết rằng cả 3 vụ giết người này đều do kẻ sát nhân uống quá nhiều thuốc Gabaniazid này và rơi vào trạng thái mất kiểm soát ý thức. Tại cuộc họp này, tiến sĩ Goldman, một bác sĩ khoa thần kinh của Anh đã đưa ra một nghi ngờ và chất vấn công ty Greer. Quan điểm của tiến sĩ là thành phần của thuốc có chứa một vũ khí thần kinh có tên là Datura. Người ta ngờ có lượng nhỏ chất Datura trong thuốc Gabaniazid ngay từ khi nó được tung ra bán trên thị trường. Tiến sĩ Goldman đưa ra 78 thí nghiệm trùng hợp về hành vi của chuột có uống lượng nhỏ Datura và chuột bị tiêm Gabaniazid với liều lượng lớn. Con nào cũng có những chứng phát cuồng rất ít khi gặp phải là tấn công đồng loại. Công ty Greer phải thừa nhận việc sử dụng chất Datura và Gabaniazid đã ngay lập tức được thu hồi về. Cũng trong vụ này, người ta có nói rằng có đội trưởng Đội liên quan đến vũ khí sinh học của Hải quân Mỹ nọ, do đã bán bất hợp pháp loại thuốc này cho tư nhân nên đã bị bắt giam. "Hình như Datura là một loại vũ khí đấy". Người bán sách nói thế rồi gập quyển sách lại. Kiku mua quyển "Tổng danh mục dược phẩm liên quan đến thần kinh". Người bán sách lấy cái bút chì màu đỏ, đánh dấu cho cậu chỗ có ghi chú giải về loại thuốc Gabaniazid.

Kiku ôm khư khư quyển sách rồi đi bộ trong đám đông. Hôm nay là ngày thứ 9 sau khi Bà Kazuyo mất, là ngày thứ 7 sau khi ông Kuwayama mang tro hài cốt của bà về đảo, và Kiku đã

cạn tiền. Cậu trả phòng khách sạn. Thế nào rồi cũng qua, cậu nghĩ thế.

Hễ nhìn thấy thức ăn được chất trong các tủ đá phủ hơi nước hay ở trong quầy kính, lập tức ý thức là ở cái thành phố này không thể chết đói được lại trời dậy. Cứ mỗi lần có một chiếc xe tải to ùng chạy qua chỗ các phố giao nhau thì cả khối người lại lung lay. Thành phố này làm cậu nhớ lại cái mô hình về cơ thể người được đặt trong phòng học các môn tự nhiên ở trường tiểu học. Ở đó có một bức tranh vẽ cơ thể người phỏng theo mô hình thành phố. Thức ăn là nguồn nguyên liệu, phổi là nhà máy phát điện, các cơ quan tiêu hoá là các cơ quan nhà nước và các cửa hàng, khí quản là các đường dây điện, huyết quản là đường sá, người dân là các tế bào, hốc miệng là cảng, lưỡi là đường băng màu đỏ rực. Kiku lên một cái cầu vượt màu kem. Tokyo đầy khói, ngút tầm mắt là các bức tường bê-tông hình vuông nối tiếp nhau. Rồi 13 toà nhà cao ốc đập ngay vào mắt. Trông chúng không phải là các toà nhà mà như là các tháp vậy. Các tấm kính cửa sổ được gắn chặt vào một mặt tường phản chiếu ánh mặt trời, cả toà nhà trông giống như một cái tháp đèn pha. Kiku bắt đầu nhằm hướng có tháp mà đi. "Chắc là cái tháp đó đã sắp thành ổ chó hoang rồi" Cậu lẩm bẩm như vậy. Cậu tưởng là đã đi được một lúc khá lâu, nhưng sao khoảng cách đến các tháp kia không hề ngắn lại. Chúng vẫn ở trong khoảng cách khi này, kèn càng trước mắt. Lòng đường hẹp dần đi. Kiku đã đến dãy phố buôn bán có mùi thức ăn chiều. Người đầy ắp trên cả lòng đường dành cho xe ô tô, còn các xe tô tô lại đang bị tắc đường. Có một đứa bé suýt bị xe thúc và một phụ nữ có vẻ là mẹ đang tức giận mắng người lái xe. Các xe sau không tiến lên được, bấm còi inh ỏi. Không màng đến lời trách mắng của bà mẹ các xe lại bắt đầu chuyển động, có một quả chanh từ trong túi mua đồ rơi ra lăn theo sau bà khoảng 3 bước gì đó. Các xe sau nghiêng dè lên quả chanh đó mà đi qua. Khắp cả phố lan đầy mùi chua chua. Kiku ôm quyển sách rất cẩn thận vừa đi vừa nghĩ: "Nếu là Datura thì thật là tốt biết bao". Cậu bắt chước động tác ném quyển sách vào đám đông. "Bù..m" ! Cậu kêu thành tiếng. Người phụ nữ có dáng bà mẹ nhặt quả chanh bị nghiêng nát, tức giận dán nó lên má đứa bé. Đứa bé bật khóc.

Không còn nhìn thấy chòm tháp các khối toà nhà cao tầng. Nhưng không phải là lạc hướng. Chỉ là vì hai bên con đường nhỏ các dãy nhà cứ mọc san sát khiến tầm nhìn bị che khuất. "Chắc chắn trước đây cái thành phố không người ở đảo mỗ hoang cũng đã từng có cảnh buổi chiều huyền ảo như đường phố này đây". Kiku nghĩ. Cái mỗ hoang đã thành một hòn đảo khép kín, khi các công nhân mỗ rời đảo đi, cửa hàng thịt hình như đã bán rế chỗ thịt đông lạnh còn lại trong kho. ông Kuwayama có nói là hồi ấy ngày nào cũng ăn món lẩu Sukiyaki. Tuy thế nhưng chỗ thịt thừa còn lại thì cũng bị lũ chó ăn đi. Khi nhà hàng bán thịt rời đảo thì các tảng thịt cừu không thể bán hết được bắt đầu bị thối, mùi thối của nó bao trùm khắp cả đảo. Cái thành phố này chắc chắn rồi cũng sẽ như thế. Thế rồi, cái tháp của những toà nhà cao tầng lại hiện ra. Nó chọt hiện lên với một tầm nhìn gần đến mức khi ngược nhìn lên đỉnh nóc thì sẽ bị đau cổ. Nó to lớn gấp hàng trăm lần so với các toà nhà cao tầng ở mỗ hoang. Mặt trời chiều đang chiếu vào các tấm kính cửa sổ. Kiku tiến lại gần hơn. Khung cảnh toàn cái tháp choán hết tầm mắt cậu. Trời dần tối và các ngọn đèn cũng dần sáng lên trong các ô cửa. Mỗi lần một ngọn đèn ở từng ô cửa sổ sáng lên thì khung cảnh được chia cắt bằng các hình vuông lại mất đi. Cái tháp ngay cả bây giờ cũng phình ra to lớn dường như nuốt cả Kiku vào bụng nó. Nó làm cho Kiku có cảm giác mắt hoa lên và đầu tối sầm lại. "Tao giẫm bẹp mày hết sức đơn giản thôi". Cái tháp như đang bảo thế. Kiku chạm vào bức tường của một cái tháp. Hình như ban này nắng chiếu vào nó nên bây giờ vẫn nóng. Bức tường dày thật là khó chịu.

Kiku đi vòng xung quanh tháp. Cậu tìm "hàng rào dây thép gai". Sáng nay, khi ra khỏi khách sạn thì cái cô gái điếm da đen bây giờ đã nhớ mặt có bảo cho cậu biết. Có một khu được bao bọc bằng dây thép gai. Chỗ đó gọi là Dược đảo. Trong trung tâm của Dược đảo có một khu được gọi là "Chợ đen". Đó là một cái chợ bán từ mèo con cho đến các lão già ái nam ái nữ, tất tật mọi thứ trên đời. Có đủ loại thuốc an thần. Nếu muốn tìm thuốc thì cứ ra ngoài Chợ đen, chắc là kiếm dễ lắm. Cái bọn đàn ông mặt trắng xanh chắc sẽ bán cho tất tật mọi thứ cần mua.

Ở dưới chân các ngọn tháp có rất nhiều vật trang trí. Cái khách sạn treo Quốc kì các nước có cánh cửa quay phát sáng, cái cổng vòm bằng gạch đỏ có chất sắt được rèn ép luôn vào trong gạch hút nước tạo ra các hình thù khác nhau, cái ngân hàng có những con côn trùng lao vào các tấm duy-ra gắn kín phát ra các tiếng ồn, cái đài phun nước với những hạt nước tạo ra các màu sắc khác nhau trong từng giọt nước bắn lên. Trong lúc Kiku rảo quanh cái tháp cậu cảm thấy có một cái gì đó khác lạ đang từ đâu chảy tới. Một bầu không khí đậm đặc ảm thấp, một bầu không khí bị ngưng đọng lại khi mà các tấm bê-tông đang bị nứt rạn đi, hình như phía bên kia cái tháp có một đường hầm dẫn đến một cái công viên hoang bị lãng quên. Kiku bắt đầu chạy. Cậu chạy cắt ngang con đường, chạy qua những khu đất trống để ngổn ngang vật liệu xây dựng. Đến chỗ hết các ngọn đèn phố thì cũng đã trông thấy mười mấy cái vạch thẳng đang phát sáng rực rỡ. Có một hàng rào dây thép gai và các bãi cỏ. Từ phía bên kia cái hàng rào dây thép gai có một mùi hương thân thuộc. Đó là mùi của một công viên bỏ hoang. Thế giới của những con chó hoang. Kiku nghĩ thế. Ở trong đó có Chợ đen. Đầu tiên là mua Gabaniazid. Mà biết đâu lại có cả Hashi ở trong đó nữa cũng nên. Nếu như bây giờ Hashi cũng như mình, đứng ở đây và ngửi cái mùi công viên hoang như thế này, chắc chắn là Hashi cũng sẽ nhảy qua cái rào dây thép gai này mà vào trong đó. Bọn này đã từng được nuôi dưỡng suốt 12 năm trong cái mùi này mà. Chắc chắn là Hashi đang ở phía bên kia hàng rào. Cậu dùng mắt để ước tính độ cao của cái hàng rào. Bốn mét. Không phải là cái độ cao mình không thể nhảy vượt qua. Cậu nghĩ thế.

Kiku lập tức đến văn phòng của Liên đoàn điền kinh các trường cấp 3. Cậu nói dối là muốn tập nhảy cao để tham gia thi đấu toàn quốc. Cậu mượn một cây sào sợi thủy tinh mềm và có độ đàn hồi lớn hơn các cái sào vắn dùng lâu nay. Tại khu luyện tập bằng đất cứng nhân tạo trong công viên Yoyogi, với đường chạy đà ngắn, cậu tập chạy, cậu luyện để tiếp đất không phải bằng lưng mà bằng đầu ngón chân. Cậu hạ cái sào chắn xuống thấp rồi mải mê tập luyện ngay cả khi miếng đệm cao su trong vòng tròn gây tiếp đất đã bị tháo bỏ đi.

Quá buổi trưa, có một bọn thanh niên mang máy quay lục tục kéo đến bãi tập của cậu. Họ nói là muốn quay cảnh phim quảng cáo về giày thể thao. Nhân viên văn phòng của Liên đoàn điền kinh đề nghị Kiku biểu diễn để làm nền cho cảnh quay. Anh ta bảo tuy nói là biểu diễn nhưng cậu cứ tập như bình thường là được. Có một cô gái mặc đồ cô dâu thêu ren trắng, nâng gấu váy lên, đang xỏ chân vào đôi giày thể thao, mỉm cười và đằng sau cảnh ấy là Kiku sẽ nhảy vào không trung. Trời nắng đẹp mà máy phát điện cứ gào rú và đèn cứ bật lên. Kiku nhìn cái đèn sáng giữa ban ngày thấy khó chịu. Cô gái mặc đồ cô dâu cứ làm đi làm lại mãi một động tác và nhắc đi nhắc lại kịch bản: "Cái có thể bay được lên trời là máy bay và khinh khí cầu, trực thăng và tàu lượn, chim và điều lượn, bướm và côn trùng, thêm nữa là cô dâu đi giày Sneakers của HermaTs Hermints". Nói đến từ "và thêm nữa", cô gái nâng váy lên đến tận gối rồi mỉm cười. Thái độ của cô gái chẳng ăn nhập chút nào. Cô không hề tỏ ra e lệ, mà cứ lơ bịch thế nào. Mặt trời khuất bóng và việc quay phim nghỉ giải lao. Cô gái mặc đồ cưới tiến lại gần Kiku.

"Nóng nhỉ !".

Một cô gái có đôi mắt thật là to. Kiku nghĩ. Nhìn cô gái đứng trên bãi cỏ. KiKu chợt nhớ lại một bức ảnh: Một bức ảnh có thiếu nữ mặc đồ cô dâu đứng ở giữa một khung cảnh màu tro hoang tàn "Một cô dâu buồn". Đó là tựa đề của bức ảnh. "Này, anh có thể cho tôi một ít chỗ sữa đây mà không để cho ai có thể nhìn thấy không?". Cô dâu buồn chỉ tay vào cái hộp sữa giấy mà Kiku vừa uống ban nãy. Cô mặc một cái váy dài, vãi mồ hôi và cổ thì khô khát. "Cái hội kia, nói là nếu tôi uống thì bụng sẽ phình ra nên chẳng cho tôi uống cái gì cả". Cô dâu buồn quì xuống trước mặt Kiku, làm như vẽ đang trò chuyện và uống liền một hơi. Sữa nhỏ xuống từ cái miệng nhỏ xíu và trượt qua lớp phấn trang điểm. Nhìn cái cổ chuyển động, Kiku nghĩ: Sao mà đẹp thế

Cái cổ cong có sữa chảy qua trông tuyệt đẹp. "Anh thích môn nhảy sào lắm à" ? Cô dâu vừa quệt mép vừa hỏi Kiku. Cô ta nhìn thẳng vào cậu.

- Sao cô lại hỏi như thế ?

Nàng quả rục rỡ làm Kiku cúi nhìn xuống bãi cỏ.

- Vì tôi thích môn nhày sào này. Tôi rất thích nhảy trong không trung mà.

- Anh thích từ bé à ?

- Ừ, từ khi còn bé.

- Người như thế thì sẽ thành phi công đấy. Nhưng mà phi công thì phải thông minh đấy. Nếu không thông minh thì không làm được phi công đâu. Tôi ghét lắm.

Bọn thanh niên hội quay phim cắt cao giọng gọi cô dâu, họ bảo cô vào chỗ râm tránh nắng để khỏi đen da. Cô dâu không trả lời lại mà chỉ xòe cái mang ở tay trái ra.

- Hội ấy phiền phức nhỉ ?

- Anh cũng nghĩ thế à ?

- Ban ngày mà cũng bật điện, thật là khó chịu.

- Thế, anh cũng thấy thế à ?

- Tôi ư, cứ nhìn lũ họ, tôi cứ nghĩ là cái lũ ấy chết hết cả đi là tốt, không có bọn họ còn tốt hơn.

Cô dâu buồn mở cặp mắt to nhìn Kiku.

- Này, có một quyển tiểu thuyết viết thế này đấy: Có một ngày, đột nhiên, mặt trời bỗng phình to ra, trái đất cứ nóng dần lên. Cả những nơi như Tokyo hay Pari đều biến thành đảo Tahiti, vì thế, mọi người đều chuyển đến chỗ lạnh để sống đấy.

- Đến Hokkaido à ?

- Không phải, đến cực bắc hay cực nam của địa cầu cơ. Lúc ấy, cả Hokkaido cũng biến thành vùng nhiệt đới mà.

- Tokyo thì thế nào ?

- Tokyo à ? Tokyo sẽ thành đầm lầy.

- Sao lại thành đầm lầy ?

- Băng ở Nam cực tan ra, mặt biển dâng lên, mưa to khủng khiếp cứ kéo dài mãi mà.

- Vậy thì tốt đấy.
- Và khi Tokyo thành đầm lầy ấy mà, lúc ấy chỉ còn lại những đôi yêu nhau mà thôi.
- Nhưng mà nóng mà, nhiệt đới mà, thế thì những đôi yêu nhau sẽ làm gì ở đó ?
- Họ uống bia.

Mồ hôi đọng trên đầu, mũi và trên môi cô dâu buồn. Thỉnh thoảng, cô dùng gạc, lau nhẹ mồ hôi để chúng không làm trôi phấn đi. Da nàng thật mỏng. Những đường gân máu màu xanh trên mi mắt nổi lên rất rõ. Những đường xanh đó hòa với đường kẻ mày tạo ra những đường nét thật lạ. Nhìn những hình thể đó Kiku thấy ngực đập hồi hộp. Nếu lấy kim mảnh chọc vào ngực của cô gái này, làn da mỏng căng của nàng sẽ bị rách, trong khoảnh khắc đó, toàn bộ cơ thể nàng bị hút vào trong các hình thể tuyệt đẹp của bờ mắt này và sẽ bị biến mất trong đó thôi.

- Này, anh cho biết ngày thi đấu, tôi sẽ đi cổ vũ.
- Tôi chẳng thi đấu thi điếc gì cả đâu.
- Thế anh chỉ tập thể này thôi à ?
- Cũng không hẳn thế. Nhưng tôi chẳng thi đấu đâu.
- Thế mà tôi đã định sẽ đi cổ vũ cho anh.
- Cô thích xem tôi nhảy à ?
- Ừ, thích.
- Thế thì, tối nay, đợi tôi ở cái khoảng giữa tòa nhà Sumitomo và tòa nhà ngân hàng ngoại quốc kia nhé. Tối nay, tôi sẽ nhảy qua hàng rào dây thép gai.
- Tối nay ? Anh nhảy à ?
- Cô định ngăn tôi ư ?
- Tôi sẽ đến xem.

Cái hội thanh niên quay phim lại lên tiếng gọi cô dâu buồn. Hình như họ muốn sửa lại kiểu tóc. Kiku hỏi tên cô dâu khi cô đứng dậy. "Cứ hỏi sẵn cho biết mà". Cô dâu quay váy một vòng, vừa quay vừa trả lời: "Anemone".

Kiku kiểm tra lại các dấu cột trụ đã được cắm từ trước tại hàng rào, dành khá nhiều thời gian để xác định thật kỹ lưỡng cái khoảng cách từ điểm trên cùng của hàng rào kẽm gai đến vị trí cái sào thủy tinh cắm xuống đất. Khi đã xác định được, cậu đào một cái hố sâu khoảng 20 cm tại cái điểm xác định trên mặt đất và đổ cát đã mang sẵn từ trước đến vào đó. Cái hố này sẽ là nơi cắm sào để nhảy. Còn cát cho vào là để làm cho sự chấn động sẽ được dịu đi. Từ hàng rào dây thép gai cậu dùng một sợi dây thừng xuống hố cát. Cậu sẽ đứng lên sợi dây. Khi 2 cánh tay dang rộng ra thì cái gậy, mặt đất và cơ thể cậu sẽ tạo ra một hình tam giác vuông, và vị trí của cái chân đạp lấy đà để nhảy sẽ là điểm để để giày đá vào. Từ cái điểm đạp chân lấy đà để nhảy lên cậu tính toán số bước đi bộ dọc theo cái dây. Số bước chẵn, cứ 2 bước đi bộ là một bước chạy. Rồi cậu dỡ cái dây ra và thay vào đó, cậu rải đá cuội trắng vào dọc điểm đạp chân nhảy lên và đường chạy lấy đà.

Công việc chuẩn bị đã hoàn tất, cậu lại gần Anemone đang đứng đợi trong bóng tối. Anemone đeo lưng lửng một cái máy ảnh chụp lấy ngay ở trước ngực. "Tôi sẽ chụp ảnh cho anh

khi anh nhảy dấy". Cô nói thế. "Cứ mỗi lần tôi có một người bạn mới là tôi lại chụp ảnh cho họ, để kỉ niệm mà". Từ khi mình đến Tokyo thì chỉ có mỗi cô gái này là giữ được lời hứa với mình mà thôi. Kiku nghĩ thế. Rồi khi nghe Kiku nói là sẽ nhảy qua hàng rào dây thép gai của Được đảo thì cô đã định ngăn.

- Họ nói nhanh, vội nên tôi không hiểu lắm, nhưng nghe nói sẽ có một cái lỗ toác ra trên mặt dấy. Hiện nay ở đây đang bị nhiễm độc. Nếu bị phát hiện đang lén vào là sẽ bị súng hoá thiêu thiêu cháy.

"Tôi biết có một con đường chui vào đây được". Anemone đưa Kiku đi theo con đường mà trước đây có lúc cô đã được anh thanh niên có sẹo bỏng Clo dẫn qua, nhưng con đường này cũng đã được bịt kín lại bằng dây thép gai mới rồi.

Anemone không trang điểm. Cô mặc quần bò với cái thắt lưng da có lớp nhũ đỏ, cái áo sơ mi kim tuyến bạc có in hình vịt Bắc Kinh. Ban này đến giờ đã có 3 lượt bảo vệ đi tuần tra và mỗi lần như thế 2 người lại ép sát vào nhau cùng lẫn trốn. Lần thứ 2 khi Anemone định nói gì thì bị Kiku lấy tay bịt miệng lại. Khi cậu rút tay về, ở má cô vẫn còn hằn đỏ của vết tay. Nó vẫn chưa bị mất. "Này, Kiku, tôi có nuôi một con cá sấu đấy". Cứ mỗi lần cái ánh đèn pha từ xa rọi tới thì cái vết đỏ nơi má Anemone lại bị hút sâu vào bên trong và lặn lẽ biến đi. Bóng những chiếc lá mảnh và dài đôi khi che khuất mất mắt của Anemone. Kiku nghĩ, một cô gái thật là xinh đẹp, nhưng cứ nhắm mắt lại là sẽ quên ngay mất.

- Tôi đặt tên nó là Guliver, anh thấy thế nào ?
- Thế nào ? Cái gì ?
- Con cá sấu tôi nuôi ấy mà.
- Vật nuôi thì con nào cũng thế thôi, rất đáng yêu, nhưng mất thời gian lắm.
- Nó to lắm cơ.

Anemone dẫu môi lắm bầm. Tiếng lẩm bẩm cùng với mùi xà phòng từ gáy cùng với gió ẩm thoảng vào tai Kiku.

- Cá sấu à, có một lần tôi có nhìn thấy nó trong toà nhà kính Hải dương học, hình như nó có chẳng có gì là thông minh cả.

- Anh có đến xem không ? Sẽ có cảm giác như mình đang ở trong khu rừng rậm nhiệt đới đấy.

- Tôi ấy à thôi... Tôi bây giờ cũng như đang ở trong rừng rậm nhiệt đới đây. Ngực thì nóng và tâm trạng thì phấp phồng... Cậu định nói thế.

- Xong việc, anh đến xem cá sấu nhé.
- Tối nay thì không được rồi.
- Có loại rượu gọi là "Buổi tối ở vương quốc cá sấu" đấy.
- Tối nay thì chắc chắn là không được rồi.
- Bao giờ cũng được mà. Lúc nào anh thấy muốn đến cũng được.

Cái cảm giác khó thở thế này là thế nào nhỉ. Từ này, Kiku đã nghĩ thế. Từ khi cậu nhìn thấy cái vết đỏ do tay mình lằn in trên má cô gái chẳng ? Cậu có cảm giác như mình đã làm một việc gì đó rất kinh khủng. Cái má cô gái lúc đó thật là lạnh và mềm. Thế còn bên trong da nó thì thế

nào nhỉ ? Chắc cũng lạnh. Mà có khi lại còn trơn ướt nữa cũng nên. Những đường cong mượt mà trên người Anemone, từ cái môi dưới hơi sắc nhọn, từ cằm xuống cổ họng, và cả cái gáy nữa, chúng tiếp nhận ánh sáng phát ra từ các toà nhà tháp và đang nhấp nháy. Giống như các ngọn hải đăng quay tròn phía sau các hòn đảo xa vào buổi trời chiều, cái viền ngoài của khuôn mặt nhìn ngang được làm nổi bật lên rất rõ. Cái viền ngoài đó cứ mỗi lần Anemone lẩm nhẩm, thở vào hay mỉm cười đều biến đổi đi. Kiku giơ tay chạm vào má cô một lần nữa. Lần theo vết của các ngón tay in đỏ má lúc trước.

- Anh nhớ đến xem cá sấu nhé. Lúc nào cũng được. Gọi điện cho tôi nhé.

- Thôi, tôi phải nhảy đây.

Kiku đứng dậy. Cậu lôi cây sào sợi thuỷ tinh giấu sẵn từ ban nãy ra. Vừa nhìn thấy cây sào dài bằng bạc sáng đục, Anemone kêu lên:

- Chao, thật là đẹp. Như ánh sáng của các tia laze ấy nhỉ.

Kiku tập mấy động tác khởi động. Sau khi chạy chậm mấy vòng cho bắp chân mềm ra, cậu đứng vào vị trí xuất phát của đường chạy, rồi nhìn lên đỉnh cuối của hàng rào dây thép gai. Anemone ôm khư khư cái máy ảnh. Kiku ngả người hướng về phía trước cúi thấp hơn cả cậu vận động viên chạy cự li ngắn trước đây rồi bắt đầu chạy. Cậu tưởng tượng: Mình đang bay vào vũ trụ. Trong đầu cậu vẽ lên cái hình ảnh trong khoảnh khắc cậu vượt qua cái đường viền mà cơ thể cậu vẽ lên trong không trung. Cậu định rõ khoảng rộng của bước chân rồi tăng tốc. Trong lúc cái chân đạp lấy đà, cái chân đưa trước một bước vừa chạm vào mặt đất thì cũng là lúc cây sào cắm phập vào hố cát. Cậu đạp thật mạnh và dứt khoát vào mặt đất. Cái sào uốn cong đi. Có tiếng còi nổi lên đâu đây. "Dừng lại ngay !". Có tiếng hét lên như vậy nữa. Có 2 bảo vệ đang chạy tới. Một người chìa súng lên trời nhả đạn. Cả người của Kiku đang sắp bay qua hàng rào dây thép gai bị tiếng súng uy hiếp chột sững lại trên không trung. Tay trái cầm sào buông ra, toàn thân mất thăng bằng, lệch hẳn đi. Cậu nhìn thấy những đầu dây thép gai chìa lên tua tủa ngay trước mắt. Cậu vội vàng định lật người. Tuy thế, những cái gai thép gai như những mũi dao cũng đã chọc vào cạnh môi. Để tránh bị cắt nham nhở khắp người, cậu vội nắm lấy hàng rào dây thép gai một cách vô thức. Cậu bị treo lơ lửng trên hàng rào. Khỉ thật. Đã bay hẳn lên được trong không trung rồi, tại nó lại quấy quả. Cậu nâng người lên, gỡ những cái gai chọc vào má. Ngay phía dưới có một bảo vệ đội mũ sắt tay lăm lăm khẩu súng. Máu tuôn đầy trong miệng. Cậu định dùng lưỡi để chặn vết thương nhưng nó cứ cứng tê chẳng theo ý được. "Không được bỏ chạy. Nếu bỏ chạy tôi sẽ bắn chết. Cứ nguyên như thế từ trên đấy xuống đây !". Tay bảo vệ nói bằng một giọng khàn, cái đèn pin ở tay cứ lia đi lia lại vòng quanh. Cái máy phát sáng xối xả tuôn ánh sáng ra. Kiku nhìn về phía Anemone đứng nấp đang thò mặt ra. Cô đang bấm máy ảnh. Một cô gái thật là lòng. Kiku nghĩ thế và chột phì cười. Tay cảnh vệ mặc đồ màu trắng chống chất hoá học đang giận dữ cái gì đó. Chắc là nhìn thấy Kiku đang cười nhạt nên hấn ta nổi giận. "Cái thằng mất dạy này. Mà định giỡn à ? Cái súng này cho phép bắn bất cứ ai vào lúc nào đấy. Ông cho một phát bây giờ". Chắc là hấn rất muốn bắn người. Chắc việc chỉ lượn quanh cái hàng rào dây thép gai làm hấn chán nản buồn bực. Hấn giương khẩu súng có vẻ rất phấn khích. Còn một tay nữa thì nhăn nhó và rung rung cái mũ sắt, gí nó vào đầu Kiku, khi đó, trong vòng ánh sáng phát ra từ cái máy phát sáng, lại một khẩu súng có hình dáng lạ kì và cái bóng của một cánh tay khác chột hiện ra. Tên cảnh vệ nhận ra điều đó liền xả súng phun lửa. Nhưng đạn đã khạc ra từ khẩu súng lớn. Những vết toác nhỏ hiện lên trên người tên bảo vệ

mặc đồ chống chất hoá học màu trắng rồi cả 2 cùng bị bắn bay đi. Kiku ngạc nhiên ngoảnh lại. Có một anh chàng nhỏ thó, da đen, hàm bị trống mất mấy cái răng đang ra hiệu vẫy cậu lại. Từ khẩu súng cậu ta cầm, khói vẫn đang phun ra. "Làm gì đấy. Cứ lùnh khùng ở đó sẽ bị thiêu chết đấy. Chạy lại đây. Cái anh chàng vận động viên này". Kiku nhảy từ hàng rào xuống. Nghe tiếng súng nổ, một chiếc xe bọc thép từ xa chạy tới. Kiku vẫy tay chào Anemone, xác định hướng chạy trốn, rồi chạy theo anh chàng nhỏ thó sút răng. Ra khỏi vòng ánh sáng tròn của cái máy phát sáng, gã đàn ông nhỏ thó sút răng dừng lại, chỉ tay vào cái bóng của một căn lều mái thấp. Một cái bóng của người để tóc dài tiến lại gần. Đó chính là Hashi.

9.

"Đúng là anh à ? Cái gã tên là Kiku là anh à ? Thôi, dừng ngay cái trò bắt chước làm kinh thiên động địa đi. Nếu không được chúng tôi phát hiện ra và cứu giúp thì anh đã bị thiêu chết rồi. Anh là cái gã vận động viên đấy à ? Thật ư ? Vận động viên thể thao ? Khỉ gió ! ớn quá. Tôi đã bảo với Hashi rồi mà. Tôi vẫn luôn nói với Hashi đấy. Tôi ghét cay gét đắng các gã vận động viên. Những kẻ rỗng tuếch, trong đầu không có não chỉ có lo lắng, ồ không, chỉ có mỗi mồ hôi là đọng lại mà thôi. Chiến đấu ! Chiến đấu ! Chiến đấu ! Chúng thở hổn hển rồi chạy điên cuồng. Tồm !"

Cái gã nhỏ thó sún răng đó có tên là Tatsuo. Hắn không phải là người Nhật mà là người Philippin. Hắn tên là Tatsuo De la Cruz. Hashi lâu nay sống trong căn nhà này với gã. Đó là tầng 2 của một phân xưởng thủ công đã bị bỏ hoang có mái lợp tôn. Hashi không nói lời nào lặng lẽ dẫn Kiku đi xem căn nhà. Tầng 2 của phân xưởng còn sót lại, nơi cửa lên có một cái bóng điện trần cứ lắc lư, ở dưới đó, có một phụ nữ bụng to phình đang cuộn tròn người lại ra vẻ khổ sở. Móng chân cô ta vừa sơn xong. Những con mồi bay xung quanh cái bóng điện trần, cô gái lấy tay đập chúng rơi xuống đất. Lốp nhũ mỏng màu vàng phủ ngoài cánh của chúng bay xuống phía móng chân sơn nhũ còn ẩm ướt của cô ta.

Căn phòng tối nhờ nhờ có mùi nước tiểu khai hăng. Bên ngoài cửa sổ có một ống dẫn nước bằng nhựa kéo căng. Phía đầu ống dẫn có treo một cái xô nhựa, nước tích vào đấy. Nước đục lờ màu trà. Hashi múc một cốc nước từ đó, rửa tay. Chiều trên sàn đã bị gỡ bỏ, trên tấm ván sàn có trải một tấm vải dùng đi cấm trại. Tấm vải bị vấy bẩn bởi bút vẽ và màu tranh sơn dầu. Có một chiếc bàn ăn nhỏ đặt giữa phòng, 2 cái cốc sơn màu đựng các túi trà lọc đã khô cứng lại, một cái ti vi đen trắng, một cái máy ghi âm, và cả một cái tủ gương. Có một điều đáng ngạc nhiên: đó là Hashi có trang điểm. Cậu ta cạo lông mày và bôi phấn trắng. Hashi không nói gì chỉ lặng lẽ đứng trước gương, không hề có ý định nhìn vào mặt Kiku. Thay vào đó, chỉ có giọng của Tatsuo cứ nói chuyện lãnh lối.

- Này, anh chàng vận động viên, chắc anh có nhìn thấy chứ ? Nhìn thấy lúc gã bảo vệ đó bay chứ ? Cái súng ngắn đó là do tớ tự

tay làm lấy đấy. Nó có thể bắn được đạn đấy. Có ghê không ? Khắp cả nước Nhật này, chỉ tớ mới chế ra được nó thôi. Nó được gọi là "Liberator" do nó tạo ra từ cái súng sơ khai của quân kháng chiến sử dụng trong chiến tranh thế giới thứ 2. Này, cái gã vận động viên này, anh có hiểu nghĩa của từ "Liberator" không ? Vận động viên thì có học hành gì đâu. Nó có nghĩa là "người giải phóng" đấy. Tên hay đấy chứ ? Nghĩa là "người giải phóng" đấy. Từ xa xưa tớ đã thích làm nó rồi. Chà, một cái súng ngắn. Khi bắn tuy giật mạnh một tí, nhưng khả năng sát thương trong trận chiến giáp lá cà thì thật tốt. Nếu mà hoàn thiện thì, tên là Liberator cũng tốt, nhưng tớ muốn cái tên nó là Gateway. Là tên của một bộ phim trước đây tớ đã từng xem ở thành phố Takasaki, Tỉnh Gunma, khi tớ còn là cậu bé con đấy. Diễn viên nam của Mỹ tóc ngắn bắn dùng đoàn. Cảnh súng ngắn bắn liên tục ấy. Hồi bé tớ đã xem bộ phim đó đấy..

Vừa nói Tatsuo vừa rảo bước đi quanh căn phòng. Rồi cậu ta ngó vào cái túi giấy bẩn vì nước hoa quả ép, bới tìm cái gì đó trong một hộp cac-tông chất đầy những miếng lát giầy và

các quả cầu lông. "Lạ thật, cứ tưởng là phải có thuốc đỏ ở đây chứ?". Cậu ta có vẻ như đang tìm thuốc gì. "Thôi, này gã vận động viên, tớ có súng đấy nhé". Cậu ta nói mãi điều ấy rồi đưa cho Kiku một cái khăn tay ướt. "Hãy lau chỗ vết thương đi" rồi gã chỉ vào má. Khi nhận cái khăn Kiku chợt nhận ra đầu ngón tay của Tatsuo run rẩy. "Này, gã vận động viên, tớ đi mua thuốc cho cậu đây. Nhưng đừng quên là tớ có súng đấy nhé. Hãy nhớ đến khả năng của Gateway mà đừng coi tớ là thằng ngu đấy. Đứng ra thì tớ rất muốn cho đằng ấy xem cái bãi chiến tích tập bắn thử của tớ nơi công trường ở dưới đây, nhưng có một ông già ở đây nên không được. Cái ông già động đất này hề có tiếng động mạnh là gầm lên: "động đất!". Bộc phát thôi, nhưng hề làm cho ông ấy sốc thì ông ấy gầm lên "động đất đấy" rồi ngã nhào xuống rất đáng thương". Vừa nói cậu ta vừa ngó lom lom vào mặt Kiku để xem phản ứng.

- Người như thế ấy mà, có lẽ ngày xưa đã gặp phải một cơn động đất kinh khủng lắm.

Kiku vẫn nhìn xuống đất, nói vậy.

Tatsuo méo mặt cười. "A, tay vận động viên này cũng đã cắt lời rồi". Cậu ta nói thế rồi vỗ vào vai Hashi. "Này, Hashi, tay vận động viên này đã nói rồi đấy. Thật tốt. Này, Hashi, hấn là tay vận động viên tốt đấy. Hấn không đâm đá gì cả mà lại nói chuyện với ta cơ đấy. Hashi lo lắng cho cậu lắm đó. Hashi đã phát hiện ra cậu định dùng sào để nhảy vào đây nên nói là hãy giúp cậu. Ờ, ta đang nói chuyện ông già động đất nhỉ? Không phải, ông đó làm bảo vệ. Từ năm 30 tuổi đã làm bảo vệ, làm trong 60 năm cơ đấy. Ghê đấy chứ. Nghe nói toàn bộ số tiền lương kiếm được, ông ta chỉ dùng vào việc mua đồ ăn phòng lúc gặp nạn, các lon đồ hộp, và nước khoáng thôi. Thế rồi mấy năm trước, ông bị bệnh và bị gia đình ném vào đây, trong Dục đảo này, ông ta có cục bướu ở lưng, không đi lại được. Tự đi tiểu cũng không xong, ông ta bị ném vào đây cùng với một cái xe đạp có gắn một cái giỏ chất đầy đồ ăn phòng lúc gặp nạn phía sau. Vì vậy, ông ta chỉ còn trông chờ vào động đất mà thôi. Suốt 60 năm vì động đất mà ông ta làm nghề bảo vệ đó. Vì thế, cứ có cái gì là ông ta kêu lên: "Động đất! Động đất". Thật ra ông ta còn làm ầm ĩ hơn cả động đất ấy chứ. Hay ho không? Đây là nơi tử tế đấy chứ? Tớ được đấy chứ?". Tatsuo cứ cuốn lưỡi nói sa sả và nhanh khủng khiếp, cuối cùng hấn cũng nói: "Tớ đi mua thuốc đây!", vẫy tay chào Kiku và bước ra ngoài. Hashi ngồi đối diện trước cái gương, mở nắp hộp trang điểm ra, lấy tay đắp kem, bắt đầu thoa lên mặt. "Hấn nói đi mua thuốc. Tầm này hiệu thuốc vẫn còn mở cửa à?" Bấy giờ là một giờ sáng, "ở đây có chợ đen bán 24 trên 24 giờ?". "Đây là thành phố mà lại". Lần đầu tiên Hashi mở miệng. Cậu ta cứ nhìn vào gương mà trả lời, giọng nói chẳng thay đổi gì cả: "Em cũng làm việc ở đó đấy. Em cũng sắp phải đi đây. Khi Tatsuo mua thuốc trở về, anh nên ngủ đi 1 chút. Ngày mai ta sẽ nói chuyện nhé". Hashi hơi gầy đi một chút. Cậu ta thành thạo dùng cái chổi lông bé xiu quét phủ phấn xanh lên mí mắt. Cứ mỗi lần có gió ầm thổi qua căn phòng, người Hashi lại toả ra mùi phụ nữ. Cái mùi của cô gái Phi toả ra từ chỗ kín của cô ta ở khách sạn Xuân Dương.

- Hashi, ở cái nơi này làm việc, nếu không son phấn như thế thì bị mắng à?

- Kiku, em xin anh. Bây giờ, đầu óc em như sắp vỡ tung ra. Anh đến bất ngờ quá. Ngày mai nhé. Ngày mai ta sẽ nói chuyện nhiều.

Hashi cởi cái áo mayô cổ tròn ra, cậu ta mặc một cái áo xu chiêng màu trắng sữa và nhét cái đệm mút vào trong ngực. Rồi cậu ta mặc một cái áo sơ mi hồng ra ngoài chúng, không cài cúc mà thắt nút 2 vạt lại trên bụng. Nhìn từ phía sau trông giống như một cô gái mỏng nhỏ. "Ở trong cái ngăn tủ kia có chăn đấy, Kiku, anh chắc đói bụng rồi. Anh nói với Tatsuo chắc cậu ta

sẽ nấu cho anh cái gì mà ăn". Hashi đi một đôi giày xăng đan cao gót. Móng chân nhỏ của cậu ta sơn màu xanh mà Kiku còn nhớ là vừa nhìn thấy ban nãy, cổ chân quấn một cái lắc màu bạc. Hashi mở cửa. Cậu ta chưa đi ngay mà cứ đứng quay lưng lại một lúc rồi hỏi:

- Con Milk có khoẻ không ?

- Con Milk thì khoẻ, nhưng bà Kazuyo thì mất rồi. Tao mang một mảnh xương của bà đến cho mày đấy.

Trong lúc Kiku cố gỡ sợi chỉ khâu ở gấu quần ra để lấy mảnh xương của bà Kazuyo, một cơn giận dữ chợt bùng lên. Trong đầu cậu chợt hiện lên hình ảnh gương mặt bà Kazuyo được phủ bằng cái ga trải giường biến thành màu đỏ. Nỗi sợ hãi và giận dữ của tối hôm đó lại bùng phát. Cậu nhớ lại cái cảm giác giận dữ khi bị đóng chốt trong một khối mềm mại lòng bùng khó gỡ.

- Này, Hashi chúng ta vướng vào một khối lòng bùng khó gỡ và khó chịu, chúng ta không thể giãy giụa nổi. Mày không nhận thấy ư ? Tao đã rất sợ hãi. Sau khi Kazuyo mất, tao nghe thấy một tiếng gọi kì lạ từ các bức tường, một cái gì rất kì quái. Nó nói chuyện của tao. Nó nói là tao không cần thiết nữa. Chẳng ai cần tao nữa cả. Mày cũng thế thôi. Tao đã quyết là sẽ dùng Datura giết hết tất cả bọn chúng. Còn mày, mày đóng làm phụ nữ, mày bị làm sao thế ?".

Kiku lẩm bẩm với mình. Cậu ném mảnh xương của Kazuyo ra chiếu. Nhìn thấy nó Hashi nhú mày, vai run lên từng hồi ngắn.

- Bà cùng với tao còn đi tìm mày ở Shinjuku và khi đang đi trên đường, bị một kẻ qua đường xô ngã nhào, đập đầu xuống đất và chết đấy. Mày còn nhớ không hả ? Bà ấy, thỉnh thoảng, lại ngồi trên chăn và nghĩ tới mức không thể ngủ được. Mày cũng thấy khổ sở lúc đó chứ ? Khi bọn mình hỏi tại sao thì bà luôn trả lời: cứ nghĩ là mình sẽ chết thế nào mà sợ không tài nào ngủ được. Người lớn mà lại khóc đỏ hoe cả mắt lên, ôm chặt bọn mình như con ngốc ấy. Mày có nhớ điều ấy không hả ? Bà ta, trên cái giường lò xo tại cái khách sạn chó chết, đã chảy máu đầu, không kịp nói gì mà chết. Mày thật là may mắn, thật là may mắn vì không phải nhìn cái cảnh ấy.

Kiku càng nói càng muốn khóc. Những nỗi niềm sau khi bà Kazuyo mất đi tuôn hết được, thì cậu cũng gần như mất hết sinh khí.

- Kiku, em phải đi đây

Hashi cố tránh không nhìn vào mảnh xương của bà Kazuyo.

- Xương của bà Kazuyo đấy. Mày chỉ ít cũng chào bà đi chứ.

- Em vội lắm. Thật sự em vội lắm.

- Mày phải cầu phúc cho bà đi. Mười giây cũng được. Mười giây là xong thôi mà.

Hashi ngoảnh lại. Mặt cậu đầm đìa, tắm tối. Rồi cậu kêu lên:

- Em đã bảo là ngày mai mà lại. Em cũng có chuyện của em chứ. Hãy nghĩ cho em với.

- Mày thì có chuyện gì ? Cái thằng vô lại này.

Kiku vớ lấy cái đĩa đựng món mì ống trên bàn ném vào tường. Hashi cứ nguyên cả giày dép như thế ngồi thụp xuống ngưỡng cửa bật khóc. Tatsuo đã quay về. Nhìn thấy Hashi khóc cậu ta ngạc nhiên, kêu lên: "Cái thằng vô lại này mày làm Hashi giận rồi", rồi xông vào đánh Kiku. Kiku gạt tay nó ra, đứng phắt lên, đánh vào cái cằm nhỏ của nó. Tatsuo văng ra tận góc bếp.

- Hashi, mày làm gì ở cái nơi này ? Mày đã gặp cái bà bỏ rơi mày chưa ? Chuyện gì đã xảy ra

? Mày nói đi. Thực ra thì đã có chuyện gì ?

Kiku lắc vai Hashi giận dữ. Hashi vừa khóc vừa nói: "Em xin lỗi, em xin lỗi" cậu ta nói mãi như thế. "Em là kẻ ích kỉ. Em thật đáng xấu hổ. Em xin lỗi anh, Kiku, hãy tha lỗi cho em. Chỉ vì em thích làm ca sĩ thôi. Em xin lỗi". Cái giọng mũi của Hashi bao bọc lấy Kiku. Kiku thấy mình khác lạ. Cậu có cảm giác cái hố mở toác ra trong lòng cậu đã bị lấp đầy bởi giọng của Hashi. Tất cả những nỗi sợ hãi, bức tức, giận giữ lâu nay chợt như chùng xuống. Hashi, không có em anh thật buồn, cậu định nói thế, nhưng rồi lại nuốt lời vào trong.

"Dừng lại, Tatsuo, dừng lại ngay !". Hashi ngẩng mặt và thét lên: Tatsuo đang chĩa khẩu súng vào Kiku. Hashi đẩy Kiku ra và nằm sấp xuống sàn. Cùng lúc đó Tatsuo đã lấy cò. Cả bóng điện tròn và một phần của bức tường bị biến thành bụi. Căn phòng tối om.

"Đứa nào làm Hashi buồn hay trêu chọc ông thì ông sẽ giết hết". Hashi lấy bật lửa soi xem Kiku có bị sao không. Kiku lắc đầu phủi bụi của bóng điện và các mảnh vỡ của tường nhà vương lên tóc và vai rồi đứng dậy. Có tiếng hét ở dưới hành lang nhà vọng đến: Động đất ! Động đất muôn năm, Muôn năm ! Tắt hết lửa đi. Tắt lửa đi iii ! Động đất ất ất...!". "Đúng là mày sống ở một chỗ thật náo loạn" Kiku nói. Còn Hashi cười ngượng ngùng, gật đầu đồng ý.

Tatsuo sinh ra ở Nhật. Bố của cậu là Laguno De la Cruz, còn mẹ là Lurie de Leon. Cả 2 cùng quê ở thành phố Cebu và đến Nhật năm 1969. Laguno làm diễn viên cho một ban nhạc còn Lurie là vũ nữ. Họ đều không có tài để sống được ở những thành phố lớn của Nhật, nên liên tục thay đổi chỗ biểu diễn, cứ đi hết vùng này đến vùng kia của Nhật. Sau nửa năm, Lurie có mang nên họ không thể di chuyển được bằng tàu hay xe ô tô được nữa, Laguno đành kí một hợp đồng dài hạn với một khách sạn du lịch ở chỗ có suối nước nóng vùng núi tỉnh Gunma. Đó là một cái hợp đồng khắc nghiệt. 4 người trong ban nhạc và 3 vũ nữ, phải làm việc suốt cả ngày, từ 5 giờ sáng đã bị đánh thức, giúp chuẩn bị bữa sáng cho đến tối lại biểu diễn tại hộp đêm kết thúc vào lúc 12 giờ. Thế mà so với cuộc sống ở Cebu thì vẫn còn là tốt chán. Họ làm việc chăm chỉ và cũng nhận được sự thương yêu và thông cảm của dân địa phương. Tatsuo được sinh ra vào mùa đông năm 1971. Lúc nó bắt đầu đi được thì cũng là lúc bố mẹ bắt cậu phải học trò nhào lộn. Nó phối hợp với Mieko, con gái của người bạn cùng làm thành một cặp diễn vào buổi tối từ khi mới lên 5. Chúng rất được hâm mộ. Mieko là con lai ngoài giá thú giữa bạn của Lurie và một người Nhật, thua Tatsuo 3 tuổi và rất quý Tatsuo. Để Tatsuo có thể đi học tiểu học, nó trở thành con nuôi trên giấy tờ của người phụ trách trông coi việc tắm suối nước nóng và cậu mang quốc tịch Nhật. Cứ một năm hai lần, nó và Mieko đến biểu diễn từ thiện cho một bệnh viện chữa người hủi tại một nơi xa suối nước nóng và đã từng nhận được giấy khen của uỷ ban thành phố về chuyện này.

Vào mùa hè của năm đầu trung học, khi Tatsuo đang đi tìm hộp hương muỗi thì chợt phát hiện ra một vật lạ ở trong ngăn tủ tường. Nó được bọc bằng mấy lớp giấy dầu. Đó là một khẩu súng. Đó là 1 khẩu súng tự tạo kiểu Browning do Laguno tháo rời ra mang vào Nhật. Tatsuo giấu khẩu súng với hơn 100 viên đạn 22 li bên dưới sàn nhà. Nó đã run bắn cả người lên. Thi thoảng nó giấu chúng vào dưới áo, rồi một mình vào núi, tập bắn. Trên bãi hoang không người chỉ có khí suntua phun ra. Vào những ngày có chuyện bức mình, hay vào ngày sinh nhật, nó lại

chĩa súng lên trời mà bắn. Nó bắt đầu mua sách và tạp chí nói về súng ống. Nó đọc để hiểu được cơ cấu vận hành của súng. Một ngày, trong núi nó bắn chết một con gà lôi trống. Vì khoảng cách bắn quá gần nên cái đầu con gà lôi bị xé bay đi. Sau phát đạn, nó run rẩy toàn thân và chợt nhận ra đó là bằng chứng của việc giết một sinh vật sống rất đơn giản. Rồi nó nảy ra ý nghĩ: thử giết người xem sao. Thế nhưng, có một quyển sách đáng tin nói rằng: "Chỉ trừ trường hợp cực chẳng đã, còn thì không được nhả đạn. Mà ngay cả trong trường hợp ấy, cũng chỉ nên dừng lại ở mức đe dọa mà thôi". Nhưng vốn liếng chữ Hán của cậu có hạn, nó không đọc ra được cái chữ "đe dọa" viết bằng chữ Hán nên phán đoán là "trong trường hợp cực chẳng đã" thì có bắn cũng được. Và thế là hàng ngày nó cầu nguyện để mong cái 'trường hợp cực chẳng đã' ấy nhanh chóng xảy đến với nó. Nhưng ở cái vùng suối nước nóng nhỏ bé đó thì không thể có quân đột nhập của bọn Nazi, bọn đảo Moro hay thổ dân da đỏ gì đến tấn công cả. Cái ý tưởng được bắn vào người ngày càng ăn sâu trong nó. Nó nghĩ: "Mình là người

Philippin. Việc sống ở trong một vùng núi heo hút của cái nước Nhật với tuyết dội ghê gớm này, thật là vô lý. Cứ nhìn tấm ảnh đảo Cobu, Tatsuo lại thấy nó mới đẹp làm sao. Trong bụng mình có vầng thái dương của Cebu nên lẽ ra nó phải được ấm áp chứ sao lại lạnh lẽo thế này được. Nó lạnh đến đóng băng tê cứng, băng cứ tấp lại hàng ngày. Băng cứ như hình các khẩu súng vậy.

Thế rồi vào mùa đông năm nó 14 tuổi, khách đến trượt tuyết đông nên Khách sạn đầy ắp người. Cũng như mọi lần, buổi biểu diễn tối nó và Mieko lại chơi trò nhào lộn. Một gã trai trẻ say khướt lão đảo mò lên sân khấu, ôm lấy Mieko đang trồng cây chuối. Hắn còn định cởi bộ quần áo xiếc bó sát người cô ra. Khi người dẫn chương trình hay các nhân viên khách sạn bảo hắn rời sân khấu, hắn vung cái ghế xoay tít và bắt đầu giở trò bạo lực. Một số bọn đi cùng hắn cũng đứng dậy, đập vỡ bát đĩa, lật ngược bàn ghế. "Nếu là người Philippin thì cứ cởi ra mà nhảy". Bọn họ hét lên. Mieko tức giận hay vì quần áo bị xé rách cứ khóc mãi. Người phụ trách suối nước nóng đứng ngay cạnh Tatsuo, lẩm nhẩm "Đúng là cực chẳng đã". Nghe thấy thế, Tatsuo hỏi lại: "ô, có đúng là cực chẳng đã không ạ?", ông trưởng ban nói: "Đúng thế chứ còn gì nữa" rồi ông ta chạy về phía điện thoại. Tatsuo sững cuống lên. Cuối cùng thì cũng đã đến lúc "cực chẳng đã" rồi. Nó trở về chỗ ở để lấy súng, nhanh chóng trở lại khách sạn. Cậu đá tung cánh cửa của phòng tiệc, kêu lên: "Tất cả, giơ tay lên". Trận khẩu chiến đã xong, bấy giờ mọi người đang dọn dẹp lại. Cái bọn say ban nãy, đang gãi đầu gãi tai trước cảnh sát và ngồi uống nước. Nhưng Tatsuo thì đang vô cùng hưng phấn, lấy cò luôn. Ba phát. Một phát trúng vào vai một cô giúp việc đang thu dọn các mảnh thủy tinh vỡ.

Sau khi giám định thần kinh, Tatsuo được gửi vào bệnh viện bảo trợ thiếu nhi để điều trị. Sau 2 tháng, nhờ sự tiếp tay của Mieko, nó trốn ra và đến Tokyo. Lúc đầu nó làm việc ở xưởng tiện nhưng rồi tất cả các chi tiết phụ tùng đều bị nó nhìn thành ra là súng cả. Thế là tự nhiên nó lại bắt tay vào việc chế tạo súng. Sau khi chế được 4 khẩu, nó muốn bán đi 3 khẩu để lấy tiền mua một khẩu súng thật, và khi đến cửa hàng súng để bán thì nó bị bắt. Nó sống 3 năm trong biệt giam, bệnh viện tâm thần và trại giáo dưỡng. Trong khoảng thời gian đó thì Mieko báo tin là bố mẹ nó đã trở về Philippin. Chỉ có Mieko là còn đến thăm nó. Cũng nhờ lời khuyên của cả Mieko nữa, sau khi ở trại giáo dưỡng ra, nó luôn nghĩ rằng mình phải sống cho tử tế vào. Thế nhưng, ý nghĩ về súng vẫn cứ quanh quẩn trong đầu nó, nên nó muốn vào sĩ quan đội phòng vệ. Khi nó đến uỷ ban và nói xin tờ đơn để đăng kí thì mọi người cười ồ lên. Lần đầu tiên có một

đứa còn chưa tốt nghiệp cấp 2, xuân ngốc, vừa mới ra khỏi trại giáo dưỡng mà lại đòi đăng dự kì thi tuyển chọn sĩ quan phòng vệ. Nó bị người ta cười cho như vậy. Nó sống cùng Mieko ở một góc Tokyo. Mieko làm ở quán rượu có phòng nhảy, nhưng một thời gian sau thì biến mất. Khi hỏi những người cùng làm với cô thì được biết là cô đã đến biểu diễn trò nhào lộn tại chợ đen của Dược đảo. Nó liền đột nhập vào Dược đảo để tìm Mieko. Ở đó, cậu chế tạo súng tại nơi trước kia là khu xưởng cũ bán cho bọn quấy phá bạo lực để kiếm sống. Sau đó nó chuyển đến sống ở tầng 2, thấy hợp với tính cách của tay đồng cô có giọng hát hay thế là cùng chung sống. Tay đồng cô đó chính là Hashi. "Đó là Hashi đấy". Tatsuo vừa bôi thuốc lên má cho Kiku vừa kết thúc câu chuyện kể về đời mình.

Các vết thương do dây kềm gai xé rách da của Kiku phải mất 4 ngày mới kín miệng. Tatsuo, với tính cách lạc quan của mình, trong khoảng thời gian Hashi vắng nhà, hầu như cứ liên tục kể chuyện, kể nhiều đến mức Kiku phát ốm lên được. Hắn bắt đầu với câu chuyện về đời mình, sau đó thì đến tình hình của Hashi bây giờ, rồi thì lịch sử và phân loại súng ống, tính cách của những người sống xung quanh, cứ triền miên như vậy. Còn Hashi thì cứ tối đến lại trang điểm, đến Chợ, sáng hôm sau mới về. Cũng có hôm cậu ta ở luôn đó, đến hôm sau mới về. Theo lời của Tatsuo thì đó là Hashi đi học hát. Ban ngày, Hashi hầu như chỉ ngủ đến chiều tối, khi mặt trời ngả bóng, mới mở mắt ra, rồi chuẩn bị bữa tối cho Kiku và Tatsuo. Hình như người của Dược đảo trộm điện từ bên ngoài vào. Từ khi Kiku vào sống nhờ, Hashi chỉ toàn làm món cơm trứng. Vừa ăn món trứng mỏng rán ốp bên ngoài, Kiku và Hashi vừa nhớ lại những ngày ở Cô nhi viện và cùng ôn lại về những ngày đó. Việc Hashi làm gã đồng cô đứng ở chợ đen đó đến Kiku cũng hiểu. Kiku lập tức nhớ lại cái gã đàn ông có cái bướu ở cổ. Hắn đưa 2 tay vào bấp đùi cậu, cái gã đàn ông ở cái quán nhạc Jazz đó. Lúc đó thật là khó chịu. Cậu không muốn nghĩ đến việc Hashi cũng đang làm như thế. Đến tối ngày thứ tư, khi Hashi bắt đầu trang điểm, Kiku nói: "Hôm nay dẫn tao đến Chợ đen với, tao có thứ cần mua".

Tatsuo cũng nói là đi cùng để tìm Mieko và thế là 3 người ra khỏi khu xưởng hoang. Cái lối đi hẹp có các nhà lợp tôn nối mái với nhau, còn tại là các nhà được xây bằng bê-tông và được quét sơn đỏ chói. Hashi nhắc là đừng sờ vào chỗ mặt đất hay tường có sơn đỏ. Đó là các nơi bị nhiễm cái chất độc gây sẹo lỗ ở mặt. Những cái bóng điện nhỏ xíu như bóng điện treo trên cây thông noel treo lủng lẳng trước các mái nhà lợp tôn, lũ côn trùng bám đầy kêu vo vo. Thỉnh thoảng lại có những chỗ đất trống hiếm hoi. Trong khoảng đất trống đó thế nào cũng có bọn trẻ con. Chúng đá các vỏ hộp, nhảy theo nhạc, thả diều, bắt thạch sùng hay dơi, ôm búp bê, đốt chó chết hay ăn trộm bánh xe của một chiếc xe đã tháo rời các bộ phận. Lớp nhựa rải trên mặt đường hầu như bị cạy lên. Trong các vũng nước đọng đó đây, bọt nổi lên, có mùi chua khẳm bay lên. Đất đỏ trên đường bám vào giày. Những ngôi nhà bằng gỗ tất cả đều bị hỏng. Hình như gỗ để dựng các ngôi nhà nhỏ lợp tôn đều lấy từ đây ra. Có cả mấy quán bán hàng nữa. Quán bán đồ ăn, quán bán quần áo, và cả quán rượu. Đường đất nóng ẩm. Mồ hôi không khô đi mà cứ chảy ròng ròng. Từ các căn phòng có các bóng điện mờ tối có màu nhấp nháy, nghe thấy tiếng phụ nữ rên rỉ hoặc lầm bầm. "Những kẻ sống ở dọc con đường này", Hashi nói, "Tất cả đều phát cuồng. Họ có bắt chuyện thì cũng không được đáp lại đâu đấy".

Đến một chỗ ngoặt tại một góc phố thì họ gặp một đám đông người đang tụ tập. Họ đang chỉ tay về một nóc nhà tầng 2 ở phía bên kia đường. Một người đàn ông có cặp mắt màu vàng đục, vừa chạy vòng quanh vừa kêu lên: "Siêu nhân ! Siêu nhân !". Hóa ra đó là một đứa trẻ. Nó

đang nằm khóc trên mái nhà tầng 2. Có vẻ như nó sắp rơi xuống. Người đàn ông mắt đục vàng hét to: "Bay đi ! Bay đi !". "Mày là thằng con trai của nước Nhật, mày hãy bay cho mọi người biết chứ !". Thằng bé trần truồng, chưa biết bò, chưa biết đi. Đám phụ nữ mặc mỗi váy lót đứng xem cạnh đấy cũng phụ họa: "Không cần tắm nắng nữa đâu ! Chiều tối rồi. Thật đáng thương !". Có một phụ nữ béo phì chỉ mặc mỗi cái áo lót đen ló mặt ra ngoài cửa sổ căn phòng đó, chợt kêu tướng lên: "ối trời ơi, con tôi !". Bà ta cầm chặt cái vợt bắt bướm, ghé đến và vợt đưa trẻ lên. "Hàng họ gì đâu mà nhiều" Bà ta nói thế và đóng cửa sổ lại. "Chết tiệt ! Tiếc thật ! Có thấy cái bót xanh ở mông đứa bé kia không ? Đó chính là cái dấu hiệu cho thấy cậu ta sẽ là thánh cứu nhân độ thế đó. Chắc chắn đứa bé đó sẽ như một chú voi màu hồng vẩy tai bay vù vù lên trời đấy. Cậu nghĩ thế không ?". "Thế cậu không nghĩ thế à ?". Người đàn ông mắt đục vàng nắm lấy vai Kiku lắc lắc. Còn Tatsuo thì kéo Kiku ra một nơi hỏi: "Tại sao thế ? Vận động viên, sao mặt mũi cậu lại xanh xám thế kia ? Đừng để ý những cái đó đi. Lão ấy điên ấy mà". Kiku chỉ muốn chạy lên cầu thang, lao vào đánh cái bà béo mặc áo lót đen. Cả cái lão ăn mày dẫn con đi ăn xin, mà cậu nhìn thấy ở Shinjuku khi đi tìm Hashi, cả cái lũ ấy cậu cũng muốn giết chết. Đó không phải là sự tức giận đối với các ông bố bà mẹ ngược đãi con cái mà chính là cậu không thể chịu đựng được cái việc những đứa trẻ sơ sinh hay bọn trẻ con đương nhiên là những sinh linh yếu ớt. Chúng chỉ khóc, chẳng làm được gì cả. Nếu bị nhốt kín lại thì đúng là như vậy thật, chúng sẽ không hiểu gì cả, chỉ biết rung người bần bật lên để khóc mà thôi. Cậu nhớ có lần nào đó cậu đã xem vô tuyến: "Một con hươu non mới sinh được một giờ thôi mà đã đứng lên và chạy được rồi". *Nếu trẻ sơ sinh mà cũng có khả năng như thế nhỉ.* Kiku nghĩ thế. *Nếu vậy thì mình cũng đã có thể đánh được lũ người ấy sớm hơn rất nhiều rồi.*

Tatsuo đứng lại, ngoảnh về phía Kiku rồi nheo một mắt lại. Cậu chỉ tay về phía cái phòng có ánh đèn màu tím xuyên qua cái rèm cửa. "Này, Vận động viên, không được để phát ra tiếng ồn đấy. Vào lúc này, ở cái phòng ấy chắc là đang đúng lúc cao trào. Thế nào ? Có muốn xem không ?". Cậu mang đến một cái thùng phi chứa toàn dầu và xương cá sống bảo Kiku trèo lên đấy. Kiku nhảy lên thành cái thùng, nhòm vào căn phòng qua kẽ hở của cái ruy-đô. Có một cái bàn thờ to tương choán hết một phía của bức tường, trên đó có ghi pháp danh của người quá cố màu tím nổi lên. Có một thứ lúc đầu cậu tưởng là một tấm chăn màu trắng nhưng hóa ra đó là cái mông của một người đàn bà. Thịt chảy nhão lưng bùng đến mức không phân biệt nơi đâu là mông, đâu là đùi nữa. Ở tại cái nơi các nếp thịt nhão dẻo dòn lại, thấp thoáng cái của đàn ông màu trắng đang thập thò. Nó to đùng, to cỡ bắp tay của Kiku nhưng lại nheo nhọt. Mụ đàn bà dịch người ra, tụt xuống khỏi người của ông đàn ông, lấy đá trong bồn rửa mặt ngậm vào miệng, rồi quay lại túm lấy quả bóng bay xìt của gã đàn ông mà liếm. Tatsuo giật giật quần Kiku, ra hiệu: "Đổi chỗ !". Kiku nhẹ nhàng không để phát ra tiếng động, nhảy xuống khỏi cái thùng phi. "Thế nào ?" Tatsuo hỏi.

"Người đẹp đấy". Khi nghe Kiku thì thảo thế, Tatsuo hấp tấp, trèo lên cái thùng phi, nhòm vào. "Cá....cá...i gì ?" Hấn lớn tiếng. "Đồ lừa bịp. Người đẹp đâu ra ? Lợn sề thì có". Tatsuo xoay chân ra ngoài, đập vào trong thùng cá rồi cứ thế cả người cùng cái thùng cá ngã nhào. Đầu cá tươi văng tung tóe cả một vùng, lập tức lũ ruồi nhặng bu đến.

"Này, này, này, thằng kia ! Mày nói ai "lợn sề" đấy ? Mày chửi tao đấy à ?" Mụ đàn bà thò mặt ra khỏi cửa sổ, phủ giấu người bằng một cái khăn tắm và quấn một cái khăn trên đầu. Bà ta cứ thò mặt ra thế, châm lửa điều thuốc lá và lấy tay phẩy đuổi ruồi đi. Thằng kia, "lợn sề" là nói bà

đấy à ? Bị vuốt mặt thế là bực đấy. Bà mày từng là diễn viên ở Hồng Kông ngày trước đấy. Đã đóng trong 48 phim rồi đấy. Lão nhà này tiêm quá nhiều vào cái đó nên mới bị thông ra thế thôi chứ đỉnh đấy chứ ? Không cho là thế à ? Nếu còn dám gọi "lợn sề" thì bà ... giết". Bọn Kiku định bỏ chạy, nhưng một phụ nữ khác đã lăm lăm một con dao chạy tới chặn đường: "Chúng mày đã làm đổ cái chậu cá cảnh đấy à ? Chúng mày không biết à ? Nếu mà làm đổ cái chậu ấy thì lũ cá cảnh sẽ chết mất thôi. Chúng mày phải dọn đi". Còn Tatsuo ngượng nghịu cười với mẹ đàn bà đang dọa: "Này, thằng kia, tiêm cho mày ít Silicon vào cái cửa mày bây giờ". Thật là đại dột. "Oắt con, mày còn dám cười à?. Hình như mày muốn được của ấy tiêm lắm". Mẹ ta với giọng nói khó nghe, kêu gào, vò đầu bứt tóc: "Thật là tức, tức quá, tức quá lắm". Bà ta bật khóc. Từ trong những ngôi nhà gỗ xung quanh, một số người thò mặt ra: "Thối quá ! Cá chết thối thế. Có ai làm đổ thùng cá chết hay sao". Người đàn bà bật khóc vừa nẩy hoa chân múa tay tố cáo: "Tại sao nhà tôi lại phải hứng chịu cái chuyện xấu hổ này chứ ? Cái thằng oắt con này gọi nữ diễn viên là tôi đây là "Lợn sề đấy". Một người đàn ông thò mặt ra đường vừa cười vừa lăm bầm: "Chẳng đúng thế còn gì !". Người đàn bà giận dữ ném một cái chai không xuống cái cửa sổ phía ấy. "Trời, chuyện gì vậy ? Trời thì nóng như lửa thiêu này". Người đàn ông đá mạnh vào cái kính còn sót lại trên cái cửa sổ nứt rạn, làm chúng vỡ tan tành ra, rồi chạy lao xuống phố. Hắn mặc bộ đồ thể thao, bắp thịt ở vai cuồn cuộn, béo lút cả cổ, to bự cỡ gấp 3 lần Tatsuo. Xuống đến phố, hắn ta cởi cái áo sơ mi ra, quay vòng vòng trên đầu. "Xin quý vị chú ý: tại Góc màu đỏ là Ortega Saito nặng 299 pound !". Hắn ta tự gào lên, vừa nhảy tung tung. "Thối thế, thối quá, thối thật !". Vừa lăm bầm thế hắn ta vừa dùng một tay dựng cái thùng phi lên rồi hỏi: "Đứa nào tội nặng nhất trong đám này ?".

Hắn ta hỏi thế và nhìn khắp một vòng. Mẹ đàn bà vừa khóc vừa chỉ tay vào Tatsuo: "Chính cái thằng kia. Nó đã giết lũ cá cảnh, dám gọi diễn viên ta là Lợn sề đấy. Nó gọi thứ đã từng trưng diễn tại làng điện ảnh Hồng Kông là lợn sề. Anh bực mình, tất cả mọi sự là tại cái thằng kia đấy".

Tay đô vật không có cổ giờ một tay ra nắm lấy tóc Tatsuo nhắc cậu lên: Mày có biết là khi giật mạnh tóc lên thì đầu sẽ được mát xa và sẽ khỏi bệnh thần kinh không ? Hắn ta hỏi bằng giọng trầm. Tatsuo bị đau và sợ, nín bật, "Tao hỏi mày là mát xa thì thích lắm, phải không ? Trả lời tao đi". Hắn cao giọng lên gầm vào tai. Kiku lao vào tay đô vật định đá hắn vào bụng từ dưới lên. Cậu gồng người lên, lấy hết sức, chân đạp vào bụng hắn nhưng gã cứ thản nhiên như không. Chân của Kiku bị tê lại, rồi chỉ một phút tích tắc sau đó, cậu bị đánh bật bay trở lại. Ich một cái, cậu văng ra mép đường và ngã nhào xuống, không động đậy gì được. "Mày là người Philippin. Cái đứa đấu cặp với tao cũng là người Philippin. Cái thằng yếu xìu đấy mà. Cái thằng mà trước trận đấu hắn cứ xịt nước hoa đầy vào bì của nó đấy. Cái thằng yếu không. Bì của nó cũng hôi hám lắm. Tao hôm trước mới lắp cửa kính vào đấy". Tatsuo bị tóm tóc, bị nhắc bổng cả người lên như thế. "Mày nhìn trộm vào phòng của bà chị ấy à ? Để phạt tội ấy, tao sẽ kéo tai ra rồi xéo đi". Tay đô vật kéo mạnh tai của Tatsuo. Cậu kêu lên đau đớn. Hashi xin lỗi: "Tôi sẽ đền anh cái cửa sổ, xin anh tha cho". "Cái gì, thằng này đồng cô à, đồng cô thì có thể làm trò được đấy". Tatsuo kêu lên thảm thiết. Cái chân bị nhắc lên trong không trung cứ chấp chới đập rồi cậu thờ dốc. Từ gốc lỗ tai máu tứa ra. "Này, cái thằng Phi, khi mày nhìn trộm vào phòng bà chị mày nhìn thấy gì ? Mày nói tao xem". Tatsuo nước mũi chảy dòng dòng, mặt méo xệch, kêu lên. "Tôi chẳng biết nói thế nào cả. Tôi thấy chuyện đó. A, cứu tôi với, đau quá. Tha cho tôi". Lúc này, cạnh người đàn bà quần khăn tắm qua người, một ông gầy gò đang đứng run lập cập. Cái của

quí to dùng thò ra khỏi cái quần lót. Ông ta đảo mắt nhìn xung quanh. "Mày nói 'chuyện' là tao không hiểu. Mày bị cắt tai thì vui thích đến thế cơ à ?" Cứ mỗi lần tay đô vật dòn thêm lực vào cái tay cầm tai của Tatsuo, chân hấn lại vùng vẫy, và tiếng kêu rên bật ra. Người đến xem mỗi lúc một đông hơn. Máu từ tai của Tatsuo đã bắt đầu nhỏ xuống mặt đất. Khi Tatsuo bắt đầu đau quá, mất hết tinh thần và nước mắt bắt đầu tuôn ra thì người xem bắt đầu cười lăn ra. Hashi quì xuống dưới chân tay đô vật, cầu xin "Xin anh tha cho, xin anh tha cho nó. Cái gì tôi cũng làm, tiền tôi cũng trả, xin anh tha cho !". Tay đô vật nhìn xoáy vào mặt Hashi, nói:

"Cái thằng đồng cô này, mày hát đi. Nếu mày hát hay, tao sẽ tha cho cái thằng Phi này".

Nghe thấy cái giọng cao và thanh như chim hót, Kiku từ trong vũng nước ngóc đầu lên. Hình như cậu bị đắm vào ngay bên mắt phải hay sao mà tầm nhìn bị trắng đục. Cậu nhìn mọi người tụ họp trên đường thành ra méo mó. Cái tiếng chim hót vọng tới dần dần thay đổi thành giai điệu. Bấy giờ, Kiku chợt nhận ra là Hashi đang hát. Hashi vẫn quì trên nền đất đỏ và hát. Một giọng hát thật kì lạ.

Nó có âm sắc như từ một cái loa rất nhỏ vọng đến. Nó giống như các âm thanh rò rỉ từ một cái ống nghe điện thoại nằm lẫn lóc tại một góc nhỏ trong căn phòng. Cái giọng hát của Hashi, không phải tuôn chảy mà len lỏi vào. Nó giống như một cái màng cực mỏng phát ra giai điệu bao bọc lấy vành tai. Cái âm thanh cảm thấy yếu ớt đó, gấn bám vào da thịt, từ các lỗ chân lông mà ngấm vào người và làm xao động vòng quay của kí ức. Có quay trở lại cũng không được. Tầm nhìn méo mó khiến Kiku không nhận biết được màu sắc, mùi và nhiệt độ cũng bị tách rời xa. Cái ảo ảnh do giai điệu giọng hát Hashi tạo ra hiện hình. Kiku không còn nhận ra mình đang ở đâu và đang làm gì nữa. Không khí xung quanh nặng nề quẩn quanh cơ thể, như thể bị ai đó kéo xuống đáy biển trơn nhầy. Kiku như bị nhốt vào trong khung cảnh có con ngựa đen tuyền phi nước đại qua công viên trong buổi trời chiều. Cái hình ảnh không phải nổi lên, mà như bị cố tình kéo vào trong cái bức tranh vẽ phong cảnh đấy. Con ngựa ô tắm trong ánh sáng màu da cam. với một tốc độ khủng khiếp, băng qua hàng cây, rồi không hiểu từ lúc nào tiếng hí của con ngựa đã chuyển thành tiếng nổ, những cái lông tơ lấp lánh mượt mềm chợt biến thành kim loại. Rồi con ngựa chuyển thành hình ảnh của một chiếc xe máy lớn chạy qua giữa các cửa sổ màu bạc. Với một tốc độ cực nhanh đuổi theo chiếc xe máy đang chuyển động, cái điểm nhìn phản chiếu khung cảnh đó cũng chuyển động theo với một tốc độ tương tự. Nó giống như việc ta đang xem phim được quay từ cái máy quay được treo vào một cái dây điện chằng trong không trung cho chạy với tốc độ 200 km/h. Kiku trở nên lo lắng. Cái thứ đang di chuyển với tốc độ khủng khiếp ấy là cái gì ?

Cậu không hiểu nổi đó là cái gì nữa. Đó là mình ? Là cái máy quay ?

Hay là cái xe máy ? Hay là cái tòa nhà xung quanh ? Hàng cây hi ánh điện của dãy phố xung quanh ? Kiku muốn thoát khỏi cái ảo ảnh đẹp đẽ mà bất an này.

Dừng lại đi ! Kiku vừa định kêu lên thì có tiếng khóc phụ nữ vọng xuống mặt đường. Kiku từ tâm trạng ảo ảnh của chiếc xe máy chợt bừng tỉnh. Đó là một bà béo bự mặc mỗi bộ đồ lót màu đen đang bầu cái của quí thông thọt to bự của đàn ông mà khóc. Kiku đứng lên đi về phía Hashi. Những người tụ tập trên đường cứ như bị bệnh mộng du. Họ cứ nhìn xa xăm đi đâu, đồng tử mắt mở to và điểm nhìn không tập trung. Họ như đang bị buộc vào kí ức của cái thời mà não vẫn còn chưa phát triển hoàn thiện. Tay đô vật thả Tatsuo ra, quì xuống đất, cào ngực run rẩy, lăm bầm điếu gì thật khó hiểu. "Mẹ ơi, mẹ đừng làm cái bộ mặt ấy. Bộ mặt khiếp hãi

lắm. Mắt lệch đi, đuôi mắt có màu trông ghê lắm. Con sẽ không cần quấy nữa nên mẹ đừng mang cái bộ mặt ấy mà đánh con mèo nữa mẹ nhé". Kiku đứng trước mặt Hashi vẫn đang hát, nói: "Thôi đi, Hashi, đủ rồi".

"Ở đây, hàng ngày em tập hát cho người nghe là những đứa thiếu niên mặt mũi lỗ chỗ hay những kẻ bệnh hoạn cứ lo sợ run rẩy chảy sót cả tinh dịch ra". Hashi nói thế. "Em chợt nhận ra là mình có âm sắc không ổn định hoặc là mình hát chẳng có giai điệu gì cả. Điều quan trọng là ở trạng thái không nghe thấy âm thanh. Tức là độ dài của sự tĩnh lặng hoàn toàn và độ mạnh yếu. Anh có hiểu không ? Cái tĩnh lặng đó, từ ngàn xưa đã làm rung động kí ức của con người khi biết lắng nghe các âm thanh. Trong cái âm thanh gọi bạn tình của những con hà mã hình nhân ở vùng Tây châu Phi thì độ dài của sự tĩnh lặng trở thành một thứ qui chuẩn đấy. Những người thần kinh không bình thường, những người bị dị tật hay cả những người được cho là bình thường nữa đều có những sự tĩnh lặng cá nhân của riêng mình. Bài hát là cái chỉ cần kích thích sự tĩnh lặng đó lên là đã đủ. "Cái bài hát đó tên là gì nhỉ". Tatsuo hỏi. "Đó là bài tôi tự sáng tác". Hashi trả lời. "Đó là bản balad dành cho những kẻ bị bệnh cuồng nhảy múa. Những người bị bệnh cuồng khi nghe bài đó, tự nhiên thấy bình tâm lại còn người không bị bệnh cuồng thì khi nghe bài hát đó hình như họ lại gặp những cơn ác mộng thì phải".

Cạnh lối vào cổng Chợ đen có một người nước ngoài trọc đầu đang đứng trên cuộn dây cáp dùng để chạy đường điện mà thuyết giảng. Bài thánh ca được phát ra từ cái loa, ông ta mặc cái áo mở cổ và quần đen, đi ủng cao su, cổ đeo một cái dây thừng dùng cho hình phạt thắt cổ, trên đầu đội một vòng hoa dâm bụt. Ông lên tiếng kêu gọi mọi người ngay từ ngoài cổng chợ với lối nói tiếng Nhật rất giỏi. Chỉ có mỗi âm "mi" thì nghe thành âm "me" mà thôi. Có một cái biển dựng lên, được viết bằng một dòng chữ to tướng: "Hãy biết hối cải !". Tiếp ở dưới là một dòng chữ bé hơn: "Hãy đến rửa tội tại tu viện của giáo chủ Huanita !".

"Thưa các quý vị, xin các quý vị dừng lại gần đây. Ở đây, những ham muốn về tình dục đều được dùng tiền để mua. Quý vị sẽ càng trở nên cô độc hơn. Xin hãy nhìn khắp chợ. Đó là các chị em phụ nữ, các bà mẹ, các chị, các bác của các bạn đấy. Quý vị đưa tiền ra để mua cái gì ? Quý vị có thấy xấu hổ không ? Có thấy bệ rạc không ? Rồi những kẻ đồng tính luyến ái rầu rĩ sẽ lắc hông cầu xin bạn thuốc lá. Những kẻ đồng tính rất đẹp, nhưng chúa không chấp nhận những kẻ đồng tính đầu. Sự trừng phạt rồi cũng sẽ giáng xuống cái chợ này như ở Sôđôm".

Ba đứa cùng bước vào chợ. Chợ là đường cái với 4 làn xe ô tô và giữa chừng thì chui ngằm xuống đất. Nghe nói các lính bảo vệ làm công tác phong tỏa đã bị mua hối lộ và con đường đó là để dẫn ra ngoài Dục đảo. Chợ đầy người nhưng hầu như không nghe rõ tiếng người nói chuyện. Khi muốn nói gì thì phải ghé thật sát tai người muốn nói rồi thì thầm để cho không ai ngoài người đó nghe được. Đầu đường có một vài quán bán hàng chỉ bày có bàn ghế mà thôi. Khi khách vừa ngồi xuống ghế thì bọn trai hoặc gái làng chơi cứ thế mang rượu đến mà không nói gì cả. Có loại bia nồng độ cồn thấp và loại rượu anh đào đóng chai đen. Trên đường, bọn đồng tính nam, nữ đứng đợi khách ở các tư thế khác nhau và tuyệt như không tự mình bắt chuyện. Đặc biệt, trong quãng đường mặt đất đến đường ngằm bọn gái mại dâm nhiều hẳn lên. Có một đứa đang tựa lưng vào bức tường của đường ngằm hút thuốc để váy tốc lên lộ cả phần

bắp đùi. Một ngọn đèn nê-ông cũ kĩ úa vàng gắn trên trần nhà phản chiếu cái vòng bạc được gắn vào bờ môi dưới hãm làm nó sáng lấp lánh. Ngay dưới bóng điện có một đĩa da đen đang cố ý ăn nho cho mọi người thấy, cô ta chọn những quả to nhất từ chùm nho, ngắt chúng, đưa lên lưỡi, và nhổ vỏ ra rất điệu nghệ. Trên cái lưỡi ẩm ướt đó, những đường gân màu lục lấp lánh lẫn các quả nho. Ở dưới cái váy từ lưng xẻ đến tận mông để lộ ra một làn da trơn và chua, ở chính giữa lòng đường có một cô gái trẻ đang nhảy múa, cô cuốn các sợi ruy-băng trắng vào các đầu ngón chân, bắp đùi có xăm hình các tàu cánh ngầm. Một cái xiềng gắn vào vòng cổ làm bằng da rắn. Có một cặp sinh đôi sơn màu vào mông, kẹp những ngọn nến đang cháy dở vào lỗ đít làm lửa cháy lung lay.

Hai bên đường hầm có các quầy bán thuốc. Thuốc bán ở đây toàn là loại an thần. Cả gái điểm, cả khách hàng, đều rất yêu loại thuốc an thần không phụ thuộc vào thể xác. Có loại thuốc Neutro để làm giảm độ hưng phấn hoá ra có tác dụng trong việc giữ trật tự cho hoạt động của chợ. Những tiếng rên lặng lẽ, những chuyển động chậm rãi nhịp nhàng, sự cáu kỉnh tức giận tan biến, không cần phải có những câu chào hay sự để ý thận trọng không làm mất lòng người nói chuyện. Chính vì thế mà con đường chui ngầm dưới đất chỉ nghe thấy tiếng rên và tiếng thở dài, tiếng khạc nhổ nhẹ. Bầu không khí ở đây như trong một hội trường trình tấu bản nhạc giao hưởng đang nghỉ giữa các phần biểu diễn. Dư âm lặng lẽ bao bọc tất cả. Nó giống như các lễ hội hoá trang hay cuộc diễu hành của lễ hội Carnival, cuộc trình diễn xiếc hay múa ba lê bị lấy mất đi phần âm thanh. Hơn thế nữa không đơn thuần chỉ là lấy đi âm lượng, đó là 1 lễ hội hoá trang nơi người ta chỉ nghe thấy các âm hiệu ứng như tiếng những tà áo lụa cọ vào nhau, tiếng bước chân trần chạy trên nền bê-tông ẩm, tiếng chắt lưỡi, tiếng thở dài, tiếng da thịt cọ vào nhau, tiếng rượu trắng chảy trong các ly thủy tinh, tiếng lông chim trang trí run rẩy theo gió nhẹ. Nếu một người mới vào đây lần đầu, chắc chắn sẽ cảm thấy như mình đang đặt chân vào một thế giới của người côi âm. Đúng là một thế giới như thế.

Vào lúc 0 giờ sáng, ba đứa ngồi trong góc của một cái quán bên đường. Tatsuo thì bôi dầu bạc hà lên cái tai bị đứt nham nhở.

Hắn kêu lên: "Đau quá ! đau quá ! Nếu bị nhiễm trùng thì sẽ sưng vù lên, hỏng hết cả đầu, tê liệt hết mọi thứ mất. Đang trẻ mà bị tê liệt thì không được bọn con gái thích nữa. Có gặp được Mieko thì cũng bị khinh. Muộn mất rồi, biết làm thế nào bây giờ ? Một bên tai mà bị hỏng thì làm sao. Làm sao mà thưởng thức được chương trình phát stereo chứ. Chuyện này khác với chuyện chỉ bị rách ngón chân thôi. Tai vốn liền ngay đầu mà lại !".

Con đường ngầm dưới lòng đất, khoảng 100 mét ở đoạn đầu có giao cắt với một con đường khác. Thỉnh thoảng lại có ô tô đi qua chỗ giao nhau này. Xe họ không dừng lại. Họ chỉ đi rất chậm rồi vượt qua thôi. Nhưng cứ mỗi lần có xe đi tới là bọn điểm lại chạy về hướng đó. Những đứa con trai hay con gái được người trong xe chỉ tay chọn là cứ thế lên xe đi, cũng có đứa được xe chở trả về, lại xuống đó và đợi lượt khách khác. Tatsuo đặc biệt chú ý đến một ả điểm vừa xuống xe. "A ! Quả đúng là Mieko". Cậu lẩm bẩm. Mieko ném một cái hôn gió chào người trên xe, quay vòng quan sát xung quanh rồi ngồi xuống cái bàn ngay đằng sau bọn Kiku. Hình như có một gã đàn ông có râu hút thuốc vừa gọi cô.

Tatsuo giấu mặt khỏi ánh mắt của Mieko. "Quả đúng là nó liên tục làm cái trò rước khách này đây. Khốn nạn. Làm thế nào đây ? Nếu tai mà không đau, lại mang theo cả khẩu súng ở đây thì đúng là phải dùng vũ lực để bắt về thôi, nhưng..." Cậu nói nhỏ. Tiếng nói chuyện giữa Mieko

và người đàn ông có râu vọng cả đến bàn của Kiku. "Này, cái trò chơi gần đây được mọi người chơi nhiều nhất hình như là trò Marionet đấy. Người ta uống những viên con nhộng có chứa loại chỉ dùng để phẫu thuật. Khi chúng đã vào trong ruột hoặc dạ dày thì chỉ dần sẽ thò ra. Khi bơm không khí vào bụng thì đầu chỉ sẽ tòi ra ở hậu môn. Cái sợi chỉ đó dài khoảng 7 mét là sẽ thò ra được. Người ta buộc một cái nắp ở cạnh hình tuốc-nơ-vít vào đầu chỉ thò ra ở hậu môn là có thể luyện tập hậu môn đấy. Có một đứa con gái người Pháp đã nối sợi chỉ đó với một quả bóng tennis, dùng sợi chỉ mà kéo nó. Với một lực kích thích từ trực tràng cực kì mạnh, nó làm cho quả bóng ấy cứ nhảy tung tung lên đấy!". Tatsuo gần như khóc. "Khốn nạn. Đúng là trò trêu. Ngày xưa nó là đứa mà cả đến ợ hay đánh rắm cũng không dám thè mà, các cậu nghe thấy đó, từ lỗ đít cho chỉ thò ra rồi làm nó nhảy nhót cơ đấy". Tatsuo đứng dậy. "Thôi thì bằng sức lực của cánh tay này cũng được vậy nhưng tao sẽ dẫn mày ra khỏi đây, đưa mày trở về với cuộc sống lương thiện. Tao sẽ kiếm tiền rồi ta quay về sống ở Cebu". Tatsuo tiến gần đến Mieko. Nhìn thấy Tatsuo, Mieko định trốn. Tatsuo nắm lấy tay cô. Hai người nói nhau bằng thứ tiếng Tagalog của Philippin. Thế rồi, Tatsuo tát vào má Mieko. Mieko đánh trả lại. Tay cô chạm phải tai trái bị đứt nham nhở của Tatsuo và làm hấn bật lên một tiếng kêu rên thảm thiết đến mức kéo hết cả dân chợ ngoảnh lại. Tatsuo tay đỡ tai, lăn tròn. Mieko đi đến chỗ Kiku. "Các anh là bạn của Tatsuo?" "Vâng, đúng thế". Kiku trả lời. "Tôi đang kiếm tiền để cùng Tatsuo trở về Philippin. Khi nào Tatsuo thề là sẽ không làm súng nữa thì tôi sẽ dẫn về. Vì thế, tôi nhờ anh giúp giải quyết cái súng mà bây giờ Tatsuo đang dùng. Anh có thể rút nó đi đâu được cho tôi không?" Kiku nghĩ một lát rồi nói: "Được! tôi sẽ cất nó". "Anh có biết công viên Yoyogi không? Từ cổng tây của công viên có lối vào một sân thi đấu thể thao. Anh hãy chôn nó ở dưới cái ghế đá thứ 3 bên tay phải tính từ lối vào sân, có được không? Anh chôn nó cùng với đạn luôn hộ tôi nhé".

Hashi lạ lùng nhìn Kiku. "Kiku, anh làm gì với súng?". Kiku cười và nói: "Biết đâu rồi có lúc sẽ dùng đến?".

Tiền Tatsuo và Mieko đến nửa con đường ngầm, Kiku vào một cửa hàng thuốc, hỏi xem có thuốc gabaniazid không? Một gã thanh niên có cái mặt chuột phẩy tay. "Loại đó hết cách đây 3 năm rồi". Gã ta nói với giọng trầm. "Mà nếu có còn trong kho thì chắc cũng chẳng bán được. Bây giờ thứ bán được là Neutro thôi. Cậu có tin không? Người muốn mua thuốc kích thích hưng phấn đã giảm đi nhiều rồi. Mọi người thích được ngủ yên hơn". Trong cửa hàng thuốc, ngoài thuốc an thần Neutro chất đầy đến tận trần nhà là quần áo hay nhạc cụ dân tộc, các đồ trang sức hoặc các vật dụng để hút thuốc đang nằm lăn lóc dưới sàn nhà. Trên tường có dán các bức ảnh. Có một bức ảnh một loại cây được lồng vào trong khung. Gã thanh niên mặt chuột hỏi Kiku khi thấy cậu chăm chú nhìn bức ảnh "Anh thích không?". Cái mà cậu nhìn thấy là một bông hoa hình loa kèn màu đỏ từ cành buông xuống, ở dưới đó, nó được viết bằng một dòng chữ cứng katakana của Nhật: "Datura sanguinia". "Cái này là loại hoa Borrachero màu đỏ". Gã mặt chuột lẩm bẩm. Bên cạnh nó là quả cau của quần đảo Paula ở Phiippines, ở một góc là nước ép kava của vùng Fiji, rồi hạt cola của Guinea, lá coca của Peru, hơn nữa, tất cả chúng đều là loại thảo dược cực kì tốt. Thế thì sao Datura lại không có ở đây? Kiku thử hỏi gã mặt chuột: "Thế thì datura hình như còn có thêm nghĩa gì khác nữa nhỉ?" Gã ta gật đầu, rồi lấy từ trên giá đựng các lọ thuốc ra một tờ giới thiệu cũ kĩ, đưa cho Kiku. Đó là tờ Thông tin nguyệt san của Hội đồng giáo sư Khoa thần kinh trường đại học Princeton. "Đây là số tháng 7 năm 1988. Anh đọc thử xem. Đằng sau tôi đã dịch ra tiếng Nhật. Tôi cho anh luôn đấy". Kiku bắt đầu đọc:

"Thuốc gây hưng phấn đặc biệt Datura: Vào đầu thế kỷ 18, ở vùng Assam của Ấn Độ, có một con hổ đến tấn công một doanh trại bộ binh Anh. Bình thường, không chỉ hổ mà các con thú dữ khác, đều có tập tính gọi là "Cự li tấn công", nghĩa là khi kẻ thù đến gần ở một khoảng cách nhất định nào đó thì chúng sẽ chuyển sang tấn công. Mặt khác, khi bị bắn, thì chúng đều bỏ chạy. Nhưng cái con hổ này, từ khi bắt đầu xuất hiện, trên nanh của nó đã đầm máu, nó xông ngay vào người lính gác, rồi cho đến lúc bị giết, nó đã ngoặt xé tan cổ họng của 28 binh sĩ. Chưa kịp kêu lên "Hãy bắn chết nó đi" thì con hổ ấy liên tục giết hết người nọ đến người kia. Về sau, kết quả giải phẫu cho thấy con hổ này đang bị một loại bệnh truyền nhiễm phá huỷ tủy xương. Toàn bộ xương trong người nó đang bị phá huỷ. Có lẽ nó chỉ còn lê được chân trước, và bị một nỗi đau khủng khiếp. Con hổ quyết không tự sát. Điều người ta có thể lý giải là: Nó lấy việc cắn xé cổ họng con người để bảo toàn cái ý nghĩa sống của nó là sự thực. Trước khi bị giết, bằng cách cứ liên tục giết chết kẻ thù, nó mới bảo toàn được ý nghĩa sống của nó. Có thể nói về một loại thuốc mà Ngài tiến sĩ Schubelsweinbach, một đồng nghiệp đáng kính của chúng ta đã nghiên cứu và làm sáng tỏ rằng: Loại thuốc vũ khí huỷ diệt Datura là một loại thuốc gây hưng phấn thần kinh đáng sợ, nếu con người uống thuốc này nó cũng sẽ tạo ra trạng thái tâm lý giống như con hổ kia. Người ta không biết rõ về thành phần thuốc nhưng chắc chắn là nó chứa nhóm Indole. Người ta cho rằng nguyên nhân chủ yếu làm cho thần kinh phát sinh lệch lạc là do sự trao đổi chất serotonin không bình thường, chỉ cần uống một liều cực ít cũng đủ gây ra sự lệch lạc này. Đó là theo tiêu chuẩn khoa học ngành nghiên cứu enzymo. Chất này có tác dụng mạnh gấp mấy chục lần chất LSD-25 hay mạnh gấp triệu lần chất mescaline. Các thí nghiệm về datura trên con người được thực hiện cực kì bí mật tại Trung tâm nghiên cứu vũ khí hoá học của hải quân. Đối tượng cho dùng thuốc là các lính tù nhân. Hiện vẫn còn báo cáo về 13 trường hợp thử nghiệm đó. Cũng có những nhà sinh học hoá học (như Mille, 1985) cho rằng Datura sẽ tiêu diệt tất cả các chất truyền dẫn của hệ kiềm chế. Những người uống datura trở thành những kẻ điên, cuồng ác hơn rất nhiều so với những kẻ cuồng ác trên thế giới xưa nay và họ lại không có khả năng hồi phục bệnh. Tội ác do những người thần kinh không bình thường này thực hiện là do họ không thể chịu đựng nỗi sợ hãi ảo tưởng vô cùng to lớn và muốn trốn chạy khỏi nó, nó như một biện pháp duy nhất để hiện thực hóa cái suy nghĩ tham gia thế giới cuồng si có ở bệnh nhân uống datura. Cái cảm giác cuồng si lúc lú lẫn đó không phải giống như niềm hạnh phúc tột đỉnh của cái chết do thuốc phiện đem lại (theo bác sĩ H.D. Guido) mà là sự kiềm chế cảm giác mang tính bộc phát. Nói cách khác, nó khác cơ bản với cảm giác trả thù cái hiện thực đã mất đi trong quá khứ thường thấy ở các bệnh nhân bị bệnh tâm thần phân liệt hay các bệnh nhân bị bệnh hoang tưởng cao độ. Khi uống datura, đầu tiên người ta sẽ mất hết toàn bộ kí ức và sau đó, họ bị vây quanh trong một thế giới cuồng si lúc lú lẫn của những tưởng tượng không giới hạn. Cũng có thuyết (Tournell, 1986, ở Sorbonne) cho rằng: Nó giống với các bệnh nhân bệnh hưng cảm ở giai đoạn cuối. Nhưng nếu nói đó là việc sinh ra một sinh vật mới mang lốt người thì có lẽ sẽ đúng hơn. Người uống thuốc này, trong một trạng thái khoái cảm tột đỉnh sẽ bắt đầu phá phách. Theo những báo cáo về các thí nghiệm được thực hiện trên cơ thể người thì đồng tử của họ sẽ giãn ra, họ khạc ra đám bọt bong bóng màu lục và các cơ bắp sẽ cứng như thép. Báo cáo còn mô tả những lính tù nhân giẫm nát cả những quả bóng da. Bệnh nhân uống datura sẽ phá huỷ hết tất cả những gì lọt vào mắt mình, liên tục huỷ diệt các sinh vật. Họ không ngừng huỷ diệt cho đến khi chính họ bị giết chết. Không có cách gì chế ngự được họ trừ việc giết họ. Hiệp định Koln năm 1987 đã kêu gọi phải tiêu huỷ toàn bộ datura trên trái đất. Nhưng

sự thực là 3 tấn Datura thành phẩm ở dạng đóng bánh, dạng dung dịch, dạng ga không bị tiêu huỷ mà chỉ bị niêm phong kín lại mà thôi. Gần như toàn bộ datura đã bị thả chìm xuống biển. Năm 1978, tại Guiana của Nam Mỹ, có sự kiện Hội đồng các tu viện dân biểu tự ra biểu quyết và lần đầu tiên datura được đưa ra công bố rộng rãi. Về sự kiện liên quan đến các tu viện dân biểu, xin tham khảo thêm số ra lần trước nữa của nguyệt san Hiệp hội giáo sư".

Lúc một giờ sáng, có một chiếc roll-royce sơn đen chậm rãi tiến vào chợ. Dưới đường ngầm không có chỗ nào tối cả. Đó là do nó luôn có các ngọn đèn chiếu sáng. Các ngọn đèn nê-ông cũ kĩ gắn vào tường hoặc trên trần, trước tiên phản chiếu lên các tấm bê-tông rồi sau đó phủ sáng lên con người. Luồng ánh sáng tràn đầy khu chợ tất cả đều là thứ ánh sáng tàn dư. Cứ như thế có vô số các động vật thân mềm mang tế bào phát sáng toàn xuống bám dính vào da thịt con người. Nó cũng giống như một cái động được thắp sáng bởi các loại tảo phát sáng qua những sắc tố màu vàng xanh. Những luồng ánh sáng được phản chiếu lại đó cứ biến thành các hạt bụi nhỏ li ti bay lượn. Chính vì thế khuôn hình của con người thật mập mờ và không thể cảm nhận được khoảng cách xa gần gì cả khi ở dưới lòng đất. Nghe nói các ngư dân lênh đèn trên biển tối sẽ bỗng thấy dững cảm hơn khi nhìn thấy ngọn hải đăng. Còn ở trong cái đường ngầm này thì hoàn toàn ngược lại. Những gã đàn ông hay những đứa con gái bị dính cái thứ ánh sáng yếu ớt cứ luôn tìm những khoảng tối để chui trốn vào đó. Cả đám gái điếm bu lấy cái xe roll-royce màu đen cứ mong được biến mất vào trong cái đêm tối của cái xe đó. Thứ bóng tối mà cái thân xe được bao bọc bằng một lớp hãm xung bằng bạc đang chuyển động. Giống như lũ sâu bọ tụ tập trước đốm lửa hay ánh sáng để làm nổi bật mình lên, những ả điếm, những gã đồng cô, bọn ăn mày, trong ánh sáng mờ thì thu người lại là thế mà giờ đây, mỗi một và ngái ngủ, chúng tiến gần đến cái xe roll-royce khắc nhở trong bóng tối. Những đứa con trai ăn mặc loè loẹt, mấy ả gái điếm phơi hết cả ra, ngừng tay trang điểm hoặc nháy nhót, tất cả chúng đều bị hút về phía chiếc xe ấy. Cái cửa kính cửa sổ của chiếc xe roll-royce màu xanh sẫm nên không nhìn rõ mặt người ngồi trong. Nó chỉ có phản chiếu một cách méo mó mặt mũi của lũ con gái ăn xin áp tới định chèo kéo bán hoa khô mà thôi.

Kiku vẫn đang kể cho Hashi nghe chuyện về datura. "Gazeru đã bảo cho tao biết đấy. Mà có nghĩ đó là loại thuốc ghê gớm không ? Hashi, tao rất hưng phấn đấy. Ta có thể biến cái thành phố này thành một bãi hoang. Ta sẽ biến cái thành phố ồn ào này thành nơi vui chơi ngày xưa". Nhưng Hashi thì đang nhìn chăm chăm vào chiếc roll-royce và không còn nghe chuyện của Kiku nữa. "Hashi, nghe chuyện của tao đi. Hai đứa mình có thể vui chơi ở cái thành phố rộng rãi này như ngày xưa đấy. Ta sẽ đi xem chó hoang, có thể thám hiểm những rạp chiếu phim hay những sàn nhảy không người. Này, thế mà thích cái thành phố bức bối này ư ?"

Cửa sổ xe Roll-royce mở ra. Có một đứa ăn mày lập tức chìa hoa khô ra và ghé mặt tới. Nhưng rồi nó lập tức kêu rú lên và rút ngay lại. Hình như người ngồi trong xe dùng bật lửa hay một cái gì đó đốt tóc của nó. Tiếng cười của bọn điếm đồng cô xung quanh đó, tiếng tóc cháy lách tách và cả mùi tóc cháy lan đến tận nơi Hashi và Kiku đứng.

"Em thích cái thành phố này, Kiku. Em thích trang điểm, hát hò và làm náo loạn. Em là đứa đồng cô mà lại. Còn anh thì bao giờ anh chả mạnh mẽ. Em luôn mong được như anh. Kiku, anh chẳng phải là đứa yếu mềm như em. Ừ, cái ngày hội thể thao cuối cùng của tiểu học, em chẳng chạy mà chỉ đứng xem là gì ? Chắc chỉ có mỗi mình em ở mãi trong lớp học như thế mà thôi.

Lúc đó em giả vờ cáo ốm, vì em chạy như thế bị chúng nó cười cho nên em chán lắm. Em cứ giả vờ ốm mãi, để trốn. Còn anh, anh nhảy sào mới đẹp chứ. Cứ ở mãi bên anh em chẳng thể nào chịu nổi, vì em thấy xấu hổ lắm".

Từ trên chiếc xe Roll royce một gã đàn ông bước xuống. Hắn mặc bộ comple trắng và thắt cà vạt đỏ hình bướm. Có một ả da trắng người nước ngoài cao khổng khiếp ôm lấy gã. Gã nâng hai tay của ả lên thật cao rồi ngửi nách ả. Mặt của gã đàn ông cao đến tầm nách của ả da trắng.

"Kiku, em là đứa đồng cô mà. Khiếp không ? Thế nhưng, chẳng còn cách nào khác cả đâu".

Gã đàn ông từ trên xe Roll-royce bước xuống, uể oải cử động. Hắn thọc cả hai tay vào váy, ấn vào các thớ mỡ của ả. ả da trắng ghé sát mặt vào. Gã đàn ông rút một tay từ váy ra, đưa lên miệng ả rồi kéo mạnh lưỡi của ả ra. Cái lưỡi màu đỏ đậm, dài và nhọn. ả liếm các kẽ ngón tay của gã. Cái lưỡi của ả còn dài hơn cả các ngón tay của gã đàn ông. Gã, với cái cà vạt đỏ, nhảy với ả da trắng một lúc không cần nhạc, rồi nhìn về phía Hashi. Hắn vẩy tay.

- Gã đó là đầu nậu của em. Hashi nói. Mọi người gọi gã là Ngài D. Hắn giàu lắm đấy. D có nghĩa là Director, là đạo diễn, nhưng hắn nói D là Dracula, là con quỷ hút máu. Em ấy à, lần đầu tiên em bán mình là cho hắn đấy. Lúc đó em còn chưa mặc đồ phụ nữ. Đến Tokyo là em quyết định đến đây ngay. Nhưng rồi có hàng rào thép gai, không biết lối vào, tiền cũng không có, em phải đi làm thêm ở công ty dọn vệ sinh. Em mặc đồng phục màu xanh và đi gom rác. Một buổi trưa, khi em đang chất rác ở bãi rác lên xe thì có một đứa đồng cô đến và bảo cho em biết là có một lối đi vào Chợ đen đã bí mật được mở ra. Lối đi đó bắt đầu từ trong khu của ga tàu điện ngầm. Thế là em cứ mặc nguyên cả bộ đồ bảo hộ lao động màu xanh đó, đi vào trong khu tàu điện ngầm này đứng. Lúc đó, Ngài D này đang mở cửa xe và nhìn em. Em hiểu ngay là nó muốn chơi với em. Cái thằng đàn ông nào muốn chơi với em chắc chắn phải là đứa nhìn em với cặp mắt ngượng ngịu. "Này, anh thanh niên của đội vệ sinh, đến đây đi !". Lái xe của hắn bảo em thế. Hắn có dáng người cao, tiến đến trong mùi nước hoa, mùi phấn trắng và mùi tóc giả. Lúc đầu, gã cười. "Thật là một bộ đồ sân khấu kì quặc". Cả đứa lái xe, cả bọn ăn mày khác cũng cười. Sau đó em được dẫn đến một khách sạn. Cái khách sạn đó cứ như một nhà ga shinkansen đấy.

Ở khách sạn đó, Hashi được ăn món ăn Trung quốc. Nhà hàng ở ngay tầng thượng của khách sạn, trần nhà cho đến tường rồi khung cảnh ban đêm ngoài cửa sổ, tất cả đều sáng lấp lánh. Hashi ăn món chân gấu, ếch rán, thịt mỡ lợn và mồn dầm dấm. Mỡ lợn được cắt thành miếng vụn dài 3 cm, rất ngon nên Hashi ăn hết những 8 miếng. Dấm ướp rất tốt nên thịt không hề có mùi hôi. Sau 30 phút thì ngực cậu khó thở. Chắc là vì bụng đói lại tích đầy những thứ lạ. Lại thêm lo lắng không biết phải làm sao nữa nên Hashi cứ thế mà nôn ra sền. Lúc đấy cậu không biết là phải đi ra bồn cầu mà nôn. Cậu cứ chắc mẫm là thế nào cũng bị quở trách, nhưng ngược lại, Ngài D. lại khen Hashi. Gã cười: "Thật tuyệt vời như quý tộc thành Rô-ma ấy nhỉ !".

Cái ga trải giường màu kem sáng bóng. "Khi trần truồng, mày làm gì hả ?". Ngài D. hỏi Hashi. "Ừ, mày là đứa dọn vệ sinh nhỉ ? Thế mày có thích gom rác không ?" Hashi thò lưỡi vào cái lỗ rốn của ngài D. vừa trả lời: "không thích, nhưng làm mãi rồi cũng quen". Tấm ga lụa kêu loạt soạt. Hashi xấu hổ, mỗi lần cử động cái chân nhỏ thì nó lại kêu loạt soạt. Ngài D. rất thích tiếng kêu đó "Thế thì mày thích nhất cái gì ?" Gã hỏi. Hashi dứt khoát trả lời: "Thích hát !" Ngài

D. rất sung sướng. "Thế thì mày hát thử luôn đi". Hashi ngượng không hát nổi. Ngài D. khen mặt Hashi xinh, và cứ vuốt ve nó mãi. "Chắc mày giống mẹ lắm. Mẹ mày chắc phải đẹp lắm. Con trai thì vẫn giống mẹ mà". Hashi bỗng dừng kể hết chuyện. Chuyện mình là đứa trẻ bị bỏ rơi trong tủ gửi đồ, chuyện hoa giấy, chuyện Cô nhi viện, chuyện đảo mỏ hoang. Hashi kể hết. Ngài D. nói: "Thế thì mày phải lên vô tuyến ! Ngài D. khuyến khích cậu. Mày chắc sẽ tìm được sự đồng cảm của mọi người. Mày có lẽ sẽ nổi tiếng đấy".

Sau khi ngài D. xả, Hashi định về. Ngài D. nắm lấy tay cậu và vật cậu ra sàn. "Hãy trang điểm thử coi. Mày trang điểm vào thì đẹp lắm. D lấy cái cọ râu ra áp vào mặt cậu. Cậu bị cọ mất lông mày. Lúc đầu nhìn vào gương thấy cái mặt không có lông mày, cậu thấy chán ngán. "Cứ giống như là người khác vậy". Nhưng gã D. thì lại nhìn Hashi rất thèm thuồng.

Ngài D. có cái nhìn giống như những gã trai đã từng muốn sờ mó người Hashi. "Hãy thử bôi xem" gã nói rồi rút từ trong túi ra một thỏi son. Hashi vừa cự nự thì ngài D. đã ấn mặt cậu xuống bôi đỏ môi cậu. Thỏi son đó quệt cả vào răng của Hashi. Nó có mùi mỡ làm cậu buồn nôn, nhưng khi nhìn mình trong gương với cặp môi đỏ cậu bỗng có một cảm giác lạ lùng. Khi bị cọ mày cậu cứ ngỡ mình là người khác, nhưng cái gương mặt được tô son môi thì lại rất tự nhiên. Cậu cứ tưởng như từ khi sinh ra cậu đã thế rồi. "Đây mới chính là mặt thật của mình". Cậu có cảm giác như vậy. Một hấp lực kì lạ bỗng trào lên. Cậu có cảm giác như người say, sẵn sàng làm tất cả.

"Này, tôi hát tí nhé", Hashi nói. "Anh muốn được có cảm giác nào ? hãy nói đi. Tôi có thể đổi bài hát để phù hợp với tâm trạng hay hoàn cảnh của người nghe đấy". Ngài D. nói là muốn nghe một bài hát với tâm trạng lúc đầu thì bất an, rồi sau đó đâm ra tức giận, cuối cùng thì cứ như xoáy vào ngực ấy". Lúc đầu Hashi không hát mà biểu diễn bằng giọng mũi rất chính xác phần đệm của bản nhạc Salome của Richard Strauss, rồi cậu hát cái giai điệu lúc dùng băng quay ngược bản "Round midnight". Cuối cùng cậu hát bài "bông hoa của thế giới này" cho ngài D nghe. Ngài D. biến sắc. Gã hết sức kinh ngạc khi nghe Hashi hát. "Tao sẽ biến mày thành ca sĩ". Gã nói với Hashi thế. "Mày đúng là thiên tài. Mày có hiểu điều đó không ? Mày thật sự là một thiên tài đấy".

"Em sắp đi biểu diễn trước công chúng rồi. Em sẽ thành ca sĩ. Kiku, thế là mơ ước của em sắp thành sự thực rồi". Ngài D bước từ trên xe Roll-royce xuống đứng ngay sau lưng của Hashi và Kiku. Không biết gã còn trẻ hay đã luống tuổi. Trán thì hói nhưng da vẫn trơn mượt không hề có nếp nhăn nào. Mắt gã nhỏ nhưng môi thì dày. Gã đeo một cái kính râm gọng đồi mồi, cái áo sơ mi bằng lụa thấm mồ hôi, cái cà-vạt đỏ bị ướt do nước dãi của ả gái ban nãy, ngón tay ngắn và móng tay cũng ngắn, trên tay đeo một cái nhẫn đá mắt mèo, từ miệng gã phả ra mùi bạc hà, gã đưa tay nâng cằm Hashi lên ghé sát mặt vào và hôn môi cậu. Trông hai cứ như hai bố con. Họ tự nhiên như cảnh một buổi tiệc sinh nhật hay tiệc tùng gì đó hai người gặp nhau và cùng vui mừng xoắn xuýt. "Cái đứa đứng đấy là bạn mày à ? Phải giới thiệu đi chứ !". Khi nhìn Ngài D. cả bây giờ cũng vẫn như muốn nói với Hashi như thế, Kiku lạnh cả người. Cậu có cảm giác như đã bị bỏ rơi. Kiku cảm thấy vô cùng ghen tị với cả Hashi và ngài D. Cậu cảm thấy ghen tị với Ngài D. vì được Hashi trông cậy vào, và cả với Hashi giờ đã có được một người lớn để có

thể nương tựa như một người cha. Rồi cậu thấy giận dữ khủng khiếp với chính mình đã có ý nghĩ đó. Ngài D. cuối cùng thì cũng rời khỏi môi Hashi. "Đi ăn đi. Hình như có món thịt mỡ vịt mới đưa về. Nấu với nho khô và dưa chuột để ăn. Có vẻ ngon lắm". Hashi nhìn về hướng Kiku. "Tôi có bạn mà. Tôi kể chuyện Kiku rồi, người đã cùng tôi suốt thời thơ ấu đó". Ngài D. gật đầu. "A, biết rồi. Hiểu rồi. Cái đứa có cùng cảnh ngộ với mày chứ gì. Cái đứa mày nói là muốn tao giúp đỡ nhỉ ? Cứ đi cùng. Cả đứa bạn đó cùng đi ăn thịt vịt thì tốt chứ sao". Hashi nói "cảm ơn" rồi mỉm cười với Kiku. Kiku từ nãy đến giờ vẫn trừng trừng nhìn Ngài D về như muốn lao vào tấn công. Kiku đứng khời ghế. "Cậu có thích thịt vịt không ? Nếu không thì ăn sushi hay gì đó cũng không sao đâu mà".

"Cái thứ đó thì ai mà thèm ăn". Kiku kêu lên bằng một giọng lạnh lói. Lần đầu tiên Hashi nghe thấy cái giọng ấy. Cái giọng như sắp khóc. Kiku thở ra nặng nhọc, hai tay nắm lấy cái bàn, cố gắng trấn tĩnh. "Tao sẽ quay về. Mày cứ tự do làm cái việc mày thích. Nhưng đừng có đem chuyện tao ra mà nói với cái thằng cha hâm đó". Kiku định bỏ đi. Nhưng Ngài D. đã nắm lấy vai Kiku sắp rời bước.

"Đội đã. Cái thằng hâm là ai ? Có phải tao không ?"

"Bỏ tay ra !".

"Thật phí công Hashi để ý đến chuyện của mày. Mà nếu từ chối, ít nhất mày cũng phải nói cho tử tế chứ. Mày không thấy thế là rất mất lịch sự à ?"

Kiku gỡ tay của Ngài D. ra.

"Không được sàm sỡ. Nếu mày cứ nghĩ ai cũng coi chuyện được sờ soạng là vui thích thì nhầm to rồi đấy".

"À, ra mày thích lên mặt. Mày làm Hashi khổ sở đấy. Tao đâu có sướng gì chuyện sờ mày. Mày có biết đây là chỗ nào không hả ? Mày phải biết đây là chỗ nào chứ. Đây là chỗ nam nữ bán mình thánh thiện đấy. Tao đã chơi đẹp rồi. Mày đừng có lên mặt. Chỗ này mà lên mặt chẳng ai thích đâu. Muốn lên mặt thì đến phòng chờ của khách sạn, hay ở cổng lát đá của nhà mày ấy.

Những chỗ ấy thì lên mặt được đấy. Còn bọn ở đây, thích thì bán dấm. Còn tao thích thì mua. Với lũ ăn xin thì không được tử tế. Nếu tử tế với bọn ăn xin thì bọn choai còn đâu chí hướng. Mày hiểu không ? Tao bảo mày cấm được ra về ta đây, con người phải biết cách xử sự cho hợp lúc. Lần đầu tiên tao bị một kẻ bán sỉ diện lên mặt. Bị một kẻ dúm dít thấy cả lỗ dít xoắn bảo là thích nọ thích kia cơ đấy. Với cái điệu bộ bắn thủ như thế thì đừng có mà mở được cái miệng tử tế ra, oắt con ạ".

Kiku cầm cái vỏ chai rượu anh đào ở trên bàn vung lên. Ngài D. hốt hoảng lùi lại. Tay lái xe của ngài D. cầm lấy tay của Kiku và vặn xoắn lên cao. Bàn tay đeo gang trắng của hắn cầm lấy cổ tay Kiku rồi nhăn nhó cười. Ngài D. kêu lên: "Bỏ tay hắn đi. Làm hắn đau đến khóc đi" ! Kiku nghĩ: "Cái lũ khốn này được sinh ra, khi bọn ta còn là đứa trẻ đỏ hỏn. Chúng nó coi bọn ta, những đứa chỉ biết khóc mà thôi như những con rối, giật dây rồi vui thú với những điều đó". "Những đứa đó nhốt bọn mình lại. Hashi, đừng nghe lời tụi nó. Những đứa đó chỉ rất giỏi làm mày khóc mà thôi". Hashi xin lỗi Ngài D. "Bạn tôi nó chỉ không biết cách nói năng, nhưng bụng nó không thể đâu. Xin hãy tha lỗi cho nó". Ngài D nói: "Biết rồi, biết rồi" và lấy tay vuốt má Hashi. "Tuy thế, nhưng tao cũng nói luôn cả với mày, Hashi ạ, chúng mày đơn giản lắm. Chúng mày chưa biết chuyện bị khổ vì đói. Hả, bọn nhóc, chúng mày đừng có mà ra về ta là đứa trẻ bị

vút vào tủ gửi đồ đó. Bọn trẻ như vậy thế gian này có hàng trăm ngàn đứa. Tuy được bố mẹ nuôi đối xử rất tử tế mà chúng lại như thế!". Kiku đá chân ra phía sau lưng. Gót chân cậu trúng vào bắp tay của tay lái xe. Tay hẫng rời khỏi cổ tay Kiku. Kiku giờ nắm đấm lên định đấm vào Ngài D. nhưng Hashi đã đứng chắn trước Ngài D. "Dừng lại ngay, Kiku. Người này rất quan trọng". Đúng là lời nói ngọt sao có tác dụng đến thế! Kiku nghĩ. "Mày bị lừa rồi". Cậu chột nhìn vào mắt của Hashi khi định nói. Cậu chưa từng thấy mắt Hashi như thế bao giờ. Hashi đã thay đổi thật rồi. Lần đầu tiên Kiku hiểu ra điều đó. Hashi đặt tay lên vai Kiku: "Anh hãy về nhảy sào đi". Hashi nói thế. "Kiku, anh hãy trở về đảo đi là tốt hơn cả". Toàn thân Kiku như rã rời. Cậu gần như quỵ xuống đất. Cú thế này thì mình phát khóc mất. Cậu nghĩ. Cậu lại vội vàng nắm chặt tay lại... Cậu cũng không biết là sẽ đánh ai nữa. Nhưng nếu không nắm tay lại thì sẽ bật khóc mất. Cậu muốn đánh Ngài D. Nhưng động tác của cậu lừng khừng nên trước khi kịp đánh thì cậu đã bị tay lái xe đá vào bụng. Kiku ngã lăn ra trên đất, mặt vấp vào đường bê-tông. "Không sao chứ?" Hashi chạy đến, hỏi. Kiku chẳng nói chẳng rằng, chỉ gật đầu.

10.

Nhìn cái ảnh chụp từ chiếc máy ảnh Polaroid chụp lấy ngay của mình in ra mà chẳng có hình thù gì, Anemone lẩm bẩm: "Đèn pha yếu thế này cơ à?". Từ tối đó trở đi, tối nào cô cũng mơ thấy Kiku. Nhưng khi mở mắt ra thì cô lại không hình dung nổi mặt cậu. Cái hình ảnh về Kiku chỉ hiện iên được nửa chừng rồi biến mất, hoặc chỉ còn hiện lên rõ mỗi trán và tóc, cứ đến mắt và mũi thì lại nhòe đi. Các tiêu điểm cứ nhạt nhòa rồi biến thành những anh chàng khác chán ngắt hoặc là khuôn mặt của những nhân vật nổi tiếng xem được trên tivi. Tận sâu thẳm trong trí não mình, cô vẫn nhớ rất rõ gương mặt của Kiku. Chỉ có điều nó không thành ra được một bức tranh mà thôi. Những chuyện như thế vẫn xảy ra với cô. Anemone hài lòng với việc nhớ về gương mặt của Kiku thậm chí chỉ qua các ký hiệu. Không hiểu tại sao mình lại quan tâm đến anh chàng ấy thế nhỉ. Cô nghĩ. Hình ảnh Kiku hiện ra trong các giấc mơ của cô bao giờ cũng đang trong tư thế bay trong không trung. Đó không phải là hình ảnh các siêu nhân, hai tay giang rộng, bay ngang mà là hình ảnh của một thanh niên tay cầm sào thủy tinh mềm mại, đang nhảy tung tung trên các tòa nhà cao tầng. Cái kí hiệu về Kiku đang nói một cái gì đó tận sâu thẳm trong đầu cô. Với cái giọng thì thào khẽ như lúc đang đứng lặng trong bóng tối lùm cây trốn tránh cái nhìn của tay bảo vệ, cô nói một lời thoại thật kiểu cách. "Cứ bay cao lên trên bầu trời, nhìn xuống các người bên dưới, ta có cảm giác như con bướm bay trên vùng đầm lầy Amazon...". Đại loại là các lời thoại như vậy. Buổi sáng mơ về Kiku thật là dễ chịu.

Buổi chiều, Anemone đi thăm một nữ đồng nghiệp bị ốm nằm bệnh viện. Một cô bạn tên là Sachiko, cũng làm người mẫu như cô đang phải nằm viện. Sachiko rung rung mái tóc thẳng và dài, được người nước ngoài yêu thích. Anemone rất được Sachiko yêu quý, khi thì mời đi ăn, khi thì dẫn đi biển chơi. Cô nói: "Anemone biết tự điều chỉnh mình giỏi nhỉ? Các cô gái có cặp mắt to đều thế cả. Tớ chắc rằng tầm nhìn của các ấy sẽ rất rộng mở". Sachiko trước đây có kết hôn với một người nước ngoài. Đó là một cán bộ ngoại giao người Ý. Những nghi thức ngoại giao thật cứng nhắc làm cô mỗi mệt. Đã 2, 3 lần cô viết thư kể cho Anemone như thế. Nhưng đó là chuyện của 2 năm trước. Sau khi Sachiko li hôn, cô về nước, bị bệnh phổi và hiện đang nằm viện điều trị. Gần đây, cô mới biết tin thế. Cô mua một hộp bánh làm bằng hạt dẻ kiểu Pháp ở một cửa hàng bánh ngọt gần bệnh viện làm quà thăm. Trong cái phòng bệnh màu trắng, Sachiko trông mập hơn ngày xưa.

- Này, dạo đó là lúc tớ xinh đẹp nhất đấy nhỉ? Anemone có nghĩ thế không?
- Dạo nào nhỉ?
- Vào cái dạo mà chúng ta ăn sushi và nói chuyện đến sáng, cứ trần truồng như thế mà chơi bi-a, rồi mặc nguyên cả váy dạ hội mà nhảy xuống hồ bơi ấy.
- Ừ, đúng rồi, cậu đang còn trẻ lắm mà.
- Nhưng bây giờ cậu vẫn xinh đẹp mà.
- Nhưng dạo đó chắc hẳn là tớ xinh đẹp hơn nhiều. Việc tô vẽ mày mặt hay trang điểm nọ kia thật là xuẩn ngốc. Tuy muộn nhưng cuối cùng tớ cũng đã nhận ra. Tớ đã chẳng hiểu cái quái

gì cả mà cứ làm như thế, đâm chán cả chính mình, đâm bức dọc, cho nên mới ngủ với bọn đàn ông khác. Tớ đã từng cố mua được giấc mơ về một vẻ đẹp không chịu thua thời gian nhưng đã nhận ra là ảo tưởng. Cái có thể mua được chỉ là máu, mồ hôi và nước mắt mà thôi. Cậu nghĩ thế nào ?

- Tớ cũng chẳng hiểu nữa.

- Mơ với mộng, chỉ buổi tối mới nằm mơ thôi.

- Hiểu rồi. Cũng có những lúc như thế đấy. Anemone, tớ cũng có lúc có tâm trạng như vậy đấy, cứ nhìn thấy người trẻ trung như cậu là nổi giận. Tớ chỉ làm những việc ngu xuẩn đến mức tự huỷ hoại cả bản thân mình. Tớ đã đi nhiều nước, đã yêu rất nhiều người, thêm khát được kích thích, rồi mệt mỏi đến vô cùng. Nhưng tớ cũng chẳng thích như cậu, người không biểu lộ cảm xúc của mình ra ngoài, không hiểu mình đang nghĩ gì, chỉ biết rằng ngày ngày cứ vui thú với một cái gì đó là ổn rồi. Tớ chẳng thích cái kiểu như thế.

- Không cứ là phải vui thú đâu. Này, Sachiko, hình như cậu đã từng có bầu ?

- Ừ, tớ còn có cả con nữa.

- Khi có bầu, thì cảm giác thế nào ? Nghe nói là hay có cảm giác buồn nôn ?

- Không chỉ có buồn nôn thôi đâu. Chỉ là tự nhiên thôi. Chúng ta là loài động vật có vú mà lại.

- Tớ ấy à, làm gì tớ cũng luôn có cảm giác là: đôi khi máu trong người mình bị rút mất đi. Cái máu ấy tụt dồn xuống bụng rồi đọng lại trong một thứ như là một cái túi máu. Nó cũng giống như các loại túi khác, hay như túi gan vậy. Chắc là nó cũng giống như việc đứa bé dần lớn lên ấy nhỉ ? Thế rồi cái túi ấy, một lúc nào đó cái lúc nó xé tách ra cũng sẽ đến. Lúc ấy sẽ biết được rất nhiều chuyện ấy nhỉ ?

- Ồ, tớ hiểu điều cậu nói. Nhưng như thế là không đúng. Cái việc như thế, việc cho rằng máu dồn cục lại trong bụng là một suy nghĩ hết sức nông cạn. Đó là một sự nhầm lẫn khi không hài lòng với những dự vọng của mình nhưng lại chẳng chịu làm gì cả.

- Nhầm lẫn, nhầm lẫn cũng được mà.

Phải. *Nhầm lẫn cũng được.* Anemone nghĩ thế. Phòng bệnh bị đóng kín, bên ngoài cửa sổ không khí đang bị mặt trời cuối tháng 8 thiêu đốt. Cũng sắp hết hè rồi. Cũng sắp hết mùa hè thứ 18 của Anemone. *"Cái mà mình đang chờ đợi chắc chắn là Sachiko chẳng thể hiểu được đâu. Sachiko vẫn thường hay kể các chuyện của cô ấy cho mình. Chuyện về các bữa tiệc, bọn đàn ông hay các loại đá quý. Cậu ấy đã nói là vì thích cái áo khoác đen lông cáo màu bạc trong cái tủ kính mà phải chịu ăn kiêng khổ sở đến thế nào, phải chịu đựng vất vả của các cảnh quay đêm thế nào. Cậu ấy đã nói là Tớ từ khi sinh ra đã có áo khoác lông cáo màu bạc rồi. Vì thế mà mọi người có thể bảo tớ chẳng biết gì đến giá trị của mọi thứ ư?"* Cửa sổ cho bệnh nhân lao bị đóng 2 lớp. Từ đó nhìn ra bóng của những người đi dưới đường cứ dài ra. Cái ánh nắng xiên khoai cuối hè tạo ra hình thù các tòa nhà cao tầng thật mảnh và dài. Căn phòng bệnh lọt thỏm vào trong khung cảnh đó. *Sachiko, cậu đang bị vây kín lại đấy. Không phải là do bây giờ cậu bị bệnh đâu. Cậu không nhận ra thôi chứ cậu luôn bị vây kín kể từ khi cậu sinh ra cho đến tận giờ.* Đột nhiên, Anemone nhớ lại gương mặt của Kiku.

Cô có thể hình dung lại toàn bộ gương mặt anh đến từng chi tiết rất nhỏ. Cô nhìn thấy 13 cái

tháp của các toà nhà phía xa, vầng mặt trời đang lặn xuống giữa khoảng trống của các tháp đó. Kiku đã có lúc nói là rất thích các toà nhà cao khủng khiếp đó. "Em cũng thích chúng đấy".

Con Guliver cũng có lúc nổi giận trong cái bể Sao thiên vương. Cứ một tháng một lần nó bỏ ăn và quậy phá. Nó dùng cái đuôi to bè quật mạnh vào thành bể bê tông dày. Nó quật mãi. Cả đến khi cái đuôi rách đi, máu tuôn ra mà nó vẫn không ngừng lại được, các âm thanh vang dội đó làm cho cả toà nhà rung lên. Nó phi bọt ra qua kẽ răng, phát ra những tiếng gầm trầm liên tục suốt cả đêm rồi sau đó trở nên rầu rĩ. Đó là do dòng máu nhiệt đới trong nó phản ứng với chuyện nó đang bị nhốt trong một nơi giả tạo không hợp với nó. Nhưng rồi sẽ có một ngày, Guliver sẽ không quậy phá nữa, và ngày đó sẽ không xa. Chắc rồi Tokyo sẽ biến thành một cái đầm lầy. Sở dĩ cả tớ và Kiku đều rất thích các toà nhà tháp cao tầng được dựng lên ở Shinjuku là vì chúng tớ đều biết rõ là khi Tokyo bị chìm đi trong đầm lầy thì chỉ còn lại các toà nhà cao tầng kia là còn sót lại và nổi lên mặt đất". "Sachiko, trước đây cậu chả đã từng luôn nói là gì: "Không làm gì cứ đứng yên như thế mà chẳng lo lắng gì nhỉ?" hoặc: "Trên hàng vạn thành phố mặt đất này thì chỉ có thành phố kia là có cảnh chiều tà. Chỉ cần đi đến thành phố đó để ngắm mặt trời thôi cũng đã là đã đời lắm rồi". Chuyện những vầy cá nước ngọt to dùng nơi cửa sông Amazon cứ phát sáng lấp lánh, chuyện cậu ngồi những bốn tiếng đồng hồ để nghe những bài dân ca của dân di gan tại một xó nhà quê ở Bồ Đào Nha. Tất cả những cái đó đều nhằm chán hết. Những chuyến du lịch và các cuộc tình như thế chẳng qua đều giống với sự quậy phá của Guliver mà thôi. Đó là chuyện cứ đập phá mãi vào bức tường bê tông bị nhốt, có quậy phá đi bao nhiêu nữa, có phát ra bao nhiêu năng lượng để thoát mãi đi nữa thì cũng chỉ như đang bị nhốt trong một nơi rất xa khỏi vùng nhiệt đới mà thôi.

- Này, Anomono, cậu chắc chẳng có thêm muốn gì đâu nhỉ ? Cậu sinh ra trong Siêu thị mà lại. Cậu chẳng biết là cậu muốn gì thích ăn gì nữa cả. Chắc cậu cũng thấy ngượng nếu gào to lên là "Ta muốn có cái gì đó" chứ.

- Cũng chẳng biết nữa. Nhưng tớ đang chờ đợi đây.

- Cậu đợi cái gì ? Nói đi. Cứ nói là đợi thôi thì chẳng có cái gì đến cả. Cậu nói là đang đợi chẳng qua là một sự nguy hiểm, là sự nhầm lẫn mà thôi. Cứ giống như đứa bé lạc đường trên một sa mạc khô bỏng rất cứ nhầm tưởng là nước mà uống cát đấy thôi.

Ừ, đúng là một sự nhầm lẫn. Tớ đang nhìn thấy ảo ảnh. Tớ hiểu rất rõ điều đó. Thế nhưng, tớ ngán lắm rồi. Tớ ớn nước, ớn đến mức chỉ muốn chết quách đi, dù có gặm cát trên sa mạc, cổ họng tươm ra chảy máu đi nữa vẫn còn hơn là uống cái thứ cũ trước đây. Cứ thở mãi cái không khí chán ngắt, cơn ớn cứ dồn lại. Thứ thời gian chán ngán của tớ cứ bao phủ toàn bộ quả địa cầu, làm cho mặt trời phát nóng. Sachiko, để làm giảm cơn ớn mưa, cậu cũng giống như các lão già thả cần câu vào ngày nghỉ, cậu thích thú nghe một bản nhạc chán ngắt mà không biết đó là chán. Cái tâm trạng ớn mưa của tớ bị mặt trời thiêu đốt, trở thành không khí di chuyển trên cao, tạo ra tầng mây dày. Lớp mây này, chắc một ngày, sẽ tạo thành các hạt mưa nặng rơi xuống. Nó sẽ tiếp tục mãi không dừng cho đến khi phổi tớ mục ruỗng ra. Đường sá lầy lội. Các vũng nước nứt nẻ sẽ rộng hoác ra, trở thành con sông nhỏ, bắt đầu chảy giữa các toà nhà. Mực nước ngày một dâng lên, cái độ ẩm làm cho hơi thở dồn lại, chắc sẽ làm cho mầm đước trời ra giữa các vết nứt của tường bê-tông. Các cây cổ thụ dọc phố sẽ đổ xuống, ngập rồi thối đi trong nước, trở thành tổ cho lũ côn trùng độc hại từ xưa đến nay chưa hề nhìn thấy bao giờ. Bọn côn trùng này lại cứ tiếp tục đẻ trứng. Từ trứng của chúng các ấu trùng bò ra. Các giấc mộng gồm

ghiếc đầy những rượu cồn và tinh dịch trứng độc của cậu sẽ bắt đầu thành hiện thực. Cậu đang bị ruồng rứt. Cơ thể hay các thức ăn của cậu sẽ làm mồi cho lũ côn trùng ấy. Sachiko, cái phòng bệnh của cậu sẽ thành ra nơi ở cho bọn côn trùng, bướm, các loại bò sát lúc đó đã lớn phổng lên. Thế nhưng cái mà tớ đang mong đợi thì chỉ ít nữa thôi, khi mưa rơi xuống và mặt trời phồng to ra gấp hàng chục lần xuất hiện, khi tớ đang cùng với Guliver sống trên tầng thượng của cái tháp cao kia, thì sẽ là lúc xung quanh biến thành ao, thành những thảm hoa vàng, thành các loài cây nhiệt đới, thành những con bệnh nóng hằm hập mồ hôi túa ra. Ngoài những điều đó ra, tớ chẳng mong đợi gì nữa cả.

- Anemone, cậu khác người thật.

Sachiko nói, má phồng lên vì bánh hạt dẻ. Những vụn bánh rơi lả tả xuống ngực.

- Chắc là tớ khác trước rồi, mình không tự nhận ra được đấy.

Anemone rời bệnh viện. Chỉ một lúc là cái áo sơ mi đã dính chặt vào lưng cô.

Về đến căn hộ, Anemone kêu lên ngạc nhiên và vui sướng. Kiku đang đứng tựa lưng vào cánh cửa đợi cô về. Cậu nói bằng một giọng chẳng có sinh khí gì cả: "Anh đến xem cá sấu".

Cái công ty sản xuất đĩa hát do Ngài D. kinh doanh đã quyết định lãng xê cho Hashi thành ca sĩ. Câu chuyện cuộc đời Hashi trở thành mẩu chốt cho sách lược tuyên truyền của công ty. Một chương trình phim tư liệu đã được bắt đầu thực hiện một cách bí mật. Vào đêm Noel trên TV sẽ phát một chương trình về "Đứa bé được sinh ra trong tủ gửi đồ", nói về Cô nhi viện, về đảo mồ hoang về cuộc sống của những gã điếm trai nơi chợ đen. Điểm câu khách nhất của chương trình là cuộc gặp mặt đầu tiên giữa Hashi và bà mẹ bỏ rơi cậu. Trước đó, Ngài D. đã nhờ một chuyên gia tìm người đàn bà đó. Dĩ nhiên là Hashi không biết gì về chuyện đó cả.

Hashi trở về căn nhà xưởng tại khu Dược đảo để thu dọn đồ đạc lần cuối cùng. Việc dọn đến ở trong căn hộ mà Ngài D. mới chuẩn bị cho trước đó cũng đã xong. Trong phòng không có Kiku lẫn Tatsuo. Cậu bắt đầu bày các thứ đã chất lâu nay trong hộp cac-tông lên cái chiếu: một tách đựng cà phê, cái gạt tàn, các vụn giấy cuộn tròn, cái bật lửa hỏng, cái vỏ chai co-ca, cái thìa rỉ, cái lọ đựng thuốc sơn móng tay, cái thỏi son cũ dùng dở, cặp tóc, hạt táo, dây giày, chun vòng. Ngày xưa, mình thường chơi những thứ này. Cậu nhớ lại. Cậu chiếm cả một khoảng sàn ngủ của Cô nhi viện, chơi trò bắt chước người lớn. Cậu đã định làm một cái mô hình vườn cảnh. Cậu luôn muốn tạo ra mô hình toàn cảnh của một thành phố. Hashi vẫn còn nhớ rất rõ những điều ấy. Khi cậu làm cái mô hình đó thì toàn thân cậu đã nóng lên thế nào. Nhưng hượm đã. Hình như cậu đang quên đi một cái hình ảnh tượng trưng cho một cái gì đó. Nhưng cái kí ức yếu ớt còn sót lại chỉ là một cuộn chỉ và một cái dùi. Cái cuộn chỉ là sở cứu hỏa, còn cái dùi là khẩu đại bác. Cậu cầm cái vỏ chai co-ca lên ngắm nghía. Hình như trong đầu mình không còn cái gì bùng bùng nữa cả. Hashi nghĩ. Cái chai không thì cũng chỉ là cái chai thôi. Cái hình dáng của nó trong đầu không thể tan chảy mà thành tượng trưng cho một cái gì đó khác to tát cả. Mình đã tốt nghiệp vụ trò chơi đó rồi. Vừa nghĩ đến đó thì một kí ức cũ khác lại quay về. Chả là cậu vừa mới nhớ ra là cái chai co-ca cũ được coi là một cái tháp cấp nước. Cái thìa, phải rồi, cái thìa là đường băng của loại máy bay Cessna hạng nhẹ. Cái kẹp tóc là binh sĩ đang bồng súng. Cái chun vòng là cái rãnh máy quay đĩa, cái đĩa tròn là sân chơi bóng chày, các hạt quả là

thuyền hơi nước, v.v... Khi đang ngắm nhìn các vật thân thương ấy, Hashi chợt dừng mắt ở một vật nằm lẫn lóc ở một góc phòng. Ban nãy tới giờ mình không để ý chứ cái đó là cái gì nhỉ ? Lúc đầu cậu không nhớ ra. Cái vật đó, khi từ các vật linh tinh tan chảy trong đầu thành ra các hình ảnh tượng trưng cho cái công trình cậu xây dựng, lúc đó còn là một vật chưa thành ra hình thù gì cả. Cái vật dường như cứ ngưng đọng nguyên hình thù ấy làm cho Hashi đâm ra bức dọc. Vừa cầm lấy nó, Hashi đã vội lao ra khỏi phòng.

Ở dưới hành lang mờ tối, một phụ nữ mang bầu đang cắt móng tay. Dưới lớp váy mỏng có thể nhìn thấy làn da kéo căng phù lên cái bụng căng tròn. Vừa nhìn thấy Hashi cô ta kêu lên: "Có mưa đấy. Tôi cho anh mượn ô nhé". Từ người phụ nữ toả ra mùi phấn rôm. Hashi nói: "không cần ô đâu" rồi vuốt lên cái gáy đầy thịt của cô. "Của khỉ. Nhột quá !", cô ta cười giọng như trẻ con. Người phụ nữ mang bầu chợt nhìn xuống tay trái của Hashi. Cậu đang cầm trên tay một vật gì trắng trắng trông rất quan trọng. "Này, cái mảnh đá đó là gì vậy ? " cô ta hỏi. "Không phải là đá đâu. Đó là xương người đấy". Hashi vừa xuống cầu thang vừa nói.

11.

Kiku đang xem cá sấu ăn. Con cá sấu đang nghiền nát các đầu gà phát ra tiếng kêu lép chép, từ các kẽ răng sắc nhọn của nó máu tứa ra. Cái bể Sao Thiên Vương được đặt ở nhiệt độ 25 độ c. Những cái máy làm tăng độ ẩm được lắp ở vị trí trong phòng luôn miệt mài phả ra hơi nước. Căn phòng rộng khoảng 36 mét, nhưng khoảng một nửa là bể chứa nước, trên đó nổi lên những loài tảo Kiku chưa từng thấy bao giờ. Những cộng tảo bé li ti như bụi phấn, trên rìa lá các cộng măng tơ trong suốt mọc lên và phản xạ với ánh sáng. Những hạt nước đục màu lục cứ như đang sôi lên. Hễ con cá sấu di chuyển tạo nên những vòng sóng là các cộng tảo lại phát sáng. Đáy bể là lớp bùn mềm và dưới đó là các tấm nhựa dày. Giữa các tấm nhựa có vô số các lỗ nhỏ được khoét theo qui chuẩn và các ống được nối ra tận các máy lọc nước. Xung quanh bể cá có cây cao su, cây hoa giấy và cây đước, mỗi loại có 3 cây không phải được trồng trong chậu mà là được trồng thẳng vào lớp đất thô trải dưới sàn. Tường là bê tông trắng toát có một bức tranh vẽ nguyệt ngọc. Đó là tranh vẽ mặt trời, chim, con báo và người dân ở đó. Trên trần là 20 ngọn đèn tia cực tím chói loá.

- Tốn tiền điện lắm đấy nhỉ ?

Nghe Kiku nói thế, Anemone liền cho cậu xem một cái máy phát điện công trường nằm chiếm ở một góc.

- Tôi ấy à, khi nào anh đến đây, tôi muốn anh cùng nghĩ một việc. Tôi muốn nuôi chim, nhưng không biết nên nuôi loại nào.

- Những con như con sáo to thì đẹp nhưng nếu có con chim nào mà làm vệ sinh răng được cho cá sấu thì tốt hơn nhỉ. Trong các phim về động vật cũng hay chiếu về cảnh ấy, mà chắc cá sấu cũng rất vui nếu được thế. Nó cũng có vẻ rất vui khi xem phim đấy.

- Cứ một tuần một lần, tôi lấy cái tuốc-nơ-vít cạy bừa răng cho nó. Đó là giao tiếp duy nhất giữa tôi và cá sấu đấy. Vì thế mà tôi sẽ buồn nếu phải giao nhiệm vụ ấy cho chim.

Anemone định nấu món gì đó mà Kiku thích nhất để đãi cậu. Nhưng khi nghe Kiku nói đó là món trứng bọc cơm thì cô thật thất vọng. "Những món giống như tôi thích như thịt hầm kem, rau cải xanh luộc hay trứng cá trích dầm dấm thì không cần phải xem sách tôi cũng nấu được". Thậm chí, Anemone lại không biết đến cả món trứng bọc cơm ấy nữa cơ. "Đó là món gì vậy ?" Anemone thật thà hỏi. Kiku vừa lật các trang tạp chí có chụp hình Anemone vừa trả lời đó là món trứng bọc xung quanh cơm tương cà chua.

- Cơm tương cà chua là gì ?

- Là cơm trộn với tương cà chua ketchup mà.

- Thế anh thích cái thứ như vậy à ?

- Ừ, cái món đó mà có món canh ngao cùng ăn thì đã lắm. Nhưng chỉ cần trứng bọc cơm thôi cũng là tuyệt lắm rồi. Mà cũng chẳng được đòi hỏi cao sang mà.

Anemone rửa cái nồi cơm điện đã 2 tháng nay không dùng đến rồi đóng 3 cốc gạo thổi cơm.

Cô xúc cơm đã chín ra bát ô tô rồi cho ketchup vào trộn lên. Cô thấy bất an. "Trên đời này có loại thức ăn như thế này cơ à ? Anh có giống tôi không đấy".

- Này, Kiku, cơm đã đỏ ối lên rồi này.

- Thế là được đấy !

- Này, có phải chỉ cần cơm và tương cà chua là được thôi ư? Cơm chỉ có đỏ lên thôi mà.

- Ồ thế không cho đậu xanh vào à ?

- Anh có nói gì đến nó đâu. Anh chẳng nói lời nào về đậu xanh cả mà.

Kiku đi vào bếp thì thấy Anemone đang đứng mặt mũi méo xệch chực khóc, tay thì cứ cầm nguyên cả cái bát ô tô nhào nhoẹt nhìn cứ như có những cục băng nổi lên giữa biển máu. Rút cuộc, với đề xuất của Kiku, họ luộc mì spagettii, trên đó cho món cơm tương nhào nhoẹt lên rồi cắt cái miếng trứng rán mỏng thả lên đó để ăn. Ăn xong, Kiku lăn ra thảm ngủ. Chắc anh ấy mệt quá. Anemone cởi tất và đắp chăn lên, cậu cũng chẳng mở mắt ra nữa.

Chưa buồn ngủ nên Anemone đọc sách. Kiku đôi khi nói mớ hoặc giật giật chân và cổ. "Con Milk. Đi ra đó nguy hiểm lắm. Không được ra đó !". Cô nghe cậu nói mớ thế. Anemone uống rượu hoa quả, rồi tắt điện. Trong cơn ngủ lơ mơ, Kiku cứ nói mớ rồi vùng dậy, run rẩy với những hơi thở dốc nặng nề. Trời tối nên Anemone không nhìn rõ sắc mặt, nhưng thấy anh ta cứ đi vòng quanh, run rẩy, sợ hãi. Chắc anh ấy mơ một giấc mơ khiếp đảm. Anemone nghĩ. Rồi khi Kiku nói: "A, đấy chỉ là mơ, may quá" lấy tay vuốt ngực và quay ra ngủ tiếp thì cô lại không thể nghĩ đó là giấc mơ khủng khiếp được. Nếu mà là giấc mơ khủng khiếp thì kể cả khi mở mắt ra, ngồi trên giường hít thở thật sâu, rồi sau đó sẽ tưởng tượng con ma từ trong đầu nháy ra, chiếm căn phòng rồi cứ càng lúc càng nhiều lên, nấp sau các đồ đạc hay các tấm ruy-đô, nhìn ra xung quanh khiến ta không quay lại ngủ tiếp được. Kiku đi đến bên giường. Anemone giả vờ ngủ. Kiku đưa tay sờ lên tóc Anemone. Anemone mở mắt, dạy cho Kiku câu thần chú để xua đuổi những giấc mơ xấu: "lợn phải, lợn phải, lợn trái, lợn phải, lợn phải, đồng hồ, bướm". Kiku cứ nhắc mãi câu ấy.

Anemone bảo Kiku nằm cạnh cô. Kiku vẫn đang toát mồ hôi và run rẩy. Cái giường lò xo chìm xuống, cái đệm nghiêng đi, Anemone ghé sát vào Kiku. Các bắp thịt của Kiku cứng như vảy và da con cá sấu. Sự run rẩy từ Kiku lan sang cả Anemone. Cổ họng Anemone khô khát.

"Anh mơ thấy mình đang ở đảo. Cái đảo nhỏ mà anh đã lớn lên. Em trai anh đang giết các con cua trên bờ biển. Nó lấy đá đập nát chúng. Rồi nó cười nhả nhổ. Anh cố ngăn nó lại. Nhưng nó lắc đầu nên anh nói là: "Thôi, không dừng lại cũng được nhưng đừng có nhả nhổ như thế mà giết lũ cua", anh lại nói tiếp thế. Cậu em anh không dừng lại. Anh nổi cáu liền quát. Thế là nó liền khóc mà xin lỗi. "Anh nói to, anh không phải với em, nhưng em đừng khóc". Anh nói thế và đi lại gần nó. Lúc đó, cậu em ngẩng mặt lên, thè lưỡi ra nhả nhổ cười và đập nát con cua. Từ con cua phả ra mùi khó chịu. Anh nhận ra là mình bị lừa nên mới đánh nhẹ nó. Rất là nhẹ. Lần này thì nó khóc thật rồi quỳ thụp xuống đất xin lỗi. "Cớ sao em cứ phải giết những con cua đó". Nó hỏi anh giọng đầy nước mắt. "Em có giết cũng được nhưng đừng có làm điều bộ nhả nhổ như thế. Anh nói thế. "Thế vừa khóc vừa giết thì được à ?" Nó hỏi thế và anh gật đầu. Thế là Hashi bắt đầu vừa khóc vừa đập nát các con cua. Tiếng khóc của nó cứ to dần lên, dần nghe như tiếng còi vọng khắp đảo. Anh nhìn Hashi thì thấy nó lại đang cười. Mặt thì cười nhưng lại phát ra những tiếng kêu khóc rất to. Anh hơi sợ, sợ thật nên tới tấp đánh nó. Anh

nhặt cả hòn đá mà Hashi dùng để đập nát cả con cua dùng nó đánh vào Hashi. Mặt Hashi phồng lên to gấp mấy lần, bị đánh bầm dập, cứ với bộ mặt cười đỏ đưng lên. "Chỉ thế thôi ư". Nó hét lên thế. Anh chạy trốn khỏi bãi cát. Hashi vừa cười vừa đuổi theo. Hashi biến thành một đứa bé căng phồng như quả bóng bay to tướng định đè bẹp anh. Nặng quá. Anh thở không được. Thật là nặng".

Kiku kể liền một mạch rồi lấy tay bịt miệng Anemone đang định nói gì. "Anh xin em, đừng nói gì cả. Anh đang nghĩ: "Chắc vẫn còn nhiều cách khác nữa chứ ? Nếu biết chịu đựng từng tí một thì mọi thứ sẽ qua đi tốt đẹp cũng nên". Anemone cắn nhẹ vào ngón tay Kiku. "Chịu đựng cái gì ?. Cô rung rung làn môi. "Kiku, tỉnh lại đi anh. Anh đang mơ ngủ đấy. Em không biết anh nói gì nhưng anh đang sai rồi. Em ấy à, cái mà em ghét nhất là sự chịu đựng. Em ghét nhất sự chịu đựng. Mọi người chịu đựng quá đi rồi. Em có cảm giác là mọi người cứ cho là mọi sự đã thấu hiểu quá tường tận rồi. Những cái đó em không hiểu. Có lẽ em không phải là người lớn chẳng ? Em đã luôn phải chịu đựng rồi, anh cũng thế. Kiku, trong đầu em cứ bùng lên "Thôi...ô...ôi, không chịu được đây này. Chúng ta, từ khi còn bé đã phải chịu đựng quá nhiều". Giữa chừng Anemone bỗng húng lên, mắt mở to, cô hất tay Kiku đang bịt miệng mình ra. Kiku đã quen với bóng tối, nên có thể nhìn thấy cái cổ màu trắng của Anemone đang run nhẹ. Má cô lần dấu tay của Kiku. Cậu nhớ ra một đêm nào đó. Bên cạnh hàng rào thép gai, cái vết lằn như thế đã bị đèn pha chiếu dọi tới. Kiku bật cái đèn đầu giường. Anemone đang nhắm tịt mắt và cuộn tròn người lại. Những đường gân màu xanh nổi lên trên mí mắt nhìn rất rõ. Kiku nắm lấy dải tai của Anemone giật mạnh đến lúc cô kêu ối lên mới chịu thả ra. Nó đỏ ửng lên. Anemone định lẩn trốn nên cậu leo lên người cô, dùng cùi tay chống vào vai cô, rồi lấy hai tay ép chặt mặt cô. Cậu nhìn thấy dải tai đỏ ửng ban nãy đã dần trở lại màu trắng. Đầu ngón tay cậu bóp mạnh lướt từ cái cằm nhọn xuống đến cổ, ngực rồi cả bầu vú của cô nữa. Một đường vạch đỏ hằn lên. Kiku muốn nhuộm đỏ khắp người cô. "Cái cô gái này, từ đỉnh trán cho đến móng chân, nếu làm đỏ hết cả lên rồi lấy kẹp gim đâm vào nách thì sẽ tiêu biến mất, sẽ biến thành một thứ nhão nhoẹt như nước cà chua ketchup trong lòng bàn tay ta mất".

Kiku cuộn bộ đồ ngủ của Anemone từ gấu lên. Anemone lật sấp, người co lại, cho chân vào gấu áo ngủ và lắc đầu. Kiku nắm tóc cô, bắt ngửa mặt lên để xem sắc mặt. "Nếu cô ta mà khóc thì làm sao đây" cậu lo lắng nhưng Anemone chỉ cắn chặt răng lại. Cậu muốn xé bộ áo ngủ của cô từ ngực nhưng vải chắc quá nên nó cứ cứa vào tay. Mồ hôi trên lưng và mặt Kiku cứ túa ra rồi lại rơi lên người Anemone. Chúng ngấm vào vải của bộ đồ ngủ làm cho da thịt cô nổi lên. Kiku dùng răng cắn một đường rách ở gấu rồi cứ thế kéo rách luôn cả lớp vải nilon. Khi răng chạm vào chân cô, Anemone cong lưng lên và chìa mông ra. Kiku túm lấy cái mông đó, lật ngửa người cô lại rồi cởi cái quần lót vốn đã bị uốn dập nhăn nhúm ra. Anemone nhắm mắt lại và không cử động nữa. Kiku cởi quần áo ra và muốn ngăn người khỏi run rẩy. Càng vội vàng thì lại nó càng run rẩy hơn. Cái giường lò xo rung lên, phát ra tiếng kêu. Khi cái quần của Kiku vẫn bị mắc vào chân thì Anemone mở mắt ra rồi mỉm cười. Cô liếm vào bụng đang vã mồ hôi của Kiku. Cô trườn người lên, ôm lấy cổ của Kiku rồi cười khế. Hai tay Kiku không đỡ nổi trọng lượng của cả hai, nên cứ trong tư thế nằm lên người Anemone mà ngã xuống giường. Trong lúc ấy, mũi của hai người bập vào nhau, cả hai cùng kêu lên "đau quá" rồi bật cười. Kiku dùng chân chới với đạp quần mình ra. Không biết có nên cởi nốt quần xịp ra không nhỉ ? Cậu hơi lúng túng. Cậu vẫn chưa biết làm gì với con gái. "Cởi hết thì tốt hơn cũng nên. Đi giải thì cũng có cần cởi hết cả đâu mà vẫn làm được đấy". "Này, Kiku, hôn em đi". Anemone nói và trề môi ra. Kiku

vừa ép môi vào thì cô đã ấn sâu lưỡi vào miệng cậu. Cứ như là cô ta tìm lưỡi của Kiku. Kiku nhắm mắt lại, cái lưỡi thụt sâu vào miệng giờ bị kéo ra khỏi hàm răng. Anemone khi thì chổng lưỡi của mình lên, khi thì mút nó vào, rồi đột nhiên, cô thụt lưỡi lại và cắn vào đầu lưỡi của Kiku. Thoạt đầu, cậu không hiểu cái gì đang xảy ra cả. Đau quá, cậu đưa tay lên miệng rồi từ giường ngã nhào xuống sàn. Anemone đang mở to mắt nhìn Kiku đang chảy máu miệng. Kiku lấy tay hứng các giọt máu rơi từ miệng xuống, nghĩ: "Hoá ra kẻ biến thành thứ nước nhão nhoẹt như ketchup mới chính là mình". Cậu đứng lên, rên lên một tiếng rồi đuổi theo Anemone đang chạy trốn, nắm lấy tóc cô rồi kéo vật xuống nền nhà. "Tôi thấy người anh chỗ nào cũng cứng, chỉ có mỗi cái lưỡi là mềm nên mới thích lên như thế". "Im đi". Cậu định nói thế, nhưng máu đã nhỏ xuống mặt Anemone". Kiku vuốt vào má Anemone đang run rẩy. Rồi cậu cầm cổ chân cô, mở rộng bắp đùi cô ra, dùng tay banh mông cô ra. Cái chỗ banh của mông không phải vì máu nơi tay của Kiku mà cứ trơn nhầy.

Ngón tay thọc sâu vào làm Anemone cứng hết cả người lại. Kiku không bỏ ngay tay ra mà cứ nói lỏng nó ra từng tí một rồi áp... vào. Cùng lúc với tay rút ra là cậu uốn lưng ra phía trước. Cái khoảnh khắc cái đó sâu đến tận gốc là Kiku không tìm được. Anemone dịch người ra, Kiku đang gục xuống không động cựa nữa, rồi bò vào phòng tắm. Cô không thể khép nổi bắp vế của mình nữa. Máu chảy dòng từ mông xuống đùi còn chất nhờn thì cứ thế giọt thẳng xuống thảm.

Khi cô đang tắm nước nóng từ vòi hoa sen thì Kiku bước vào. Kiku rửa tay bên cạnh Anemone, lau cái gương mờ hơi nước, kéo lưỡi ra để xem vết thương. Đầu lưỡi bị cắt nhăm nhở. Máu vẫn chưa ngừng chảy. Cả hai không nói gì. Khi Anemone quấn khăn tắm quanh người từ phòng tắm bước ra thì Kiku không lau người đang mặc quần. Mặc xong quần áo, Kiku nói nhỏ: "Anh về đây". Anemone giật giật ở cổ, không biết làm thế nào thì tốt nhưng quyết là không nói dối. "Kiku, anh đừng đi. Anh hãy ở đây. Anh đi là không được đâu". Kiku cứ đứng thế. "Anh, anh". Cậu chỉ nói được thế rồi nuốt lời, im lặng. Cậu thở thật sâu rồi đi tới bên cửa sổ. "Anh là..." cậu vén rèm lên và nói một lần nữa. Lần này giọng to hơn ban nãy. Cậu áp trán mình vào cửa kính, ngó ra ngoài. Anemone ra dấu vẫy cậu lại. Giống như cô đang vẫy tay gọi chó. Anemone nhón chân đi đến gần. Những đường gân xanh nổi lên trên bàn chân cô. Cứ mỗi lần móng chân sơn nhũ màu đỏ ngập sâu vào trong thảm, các đường gân xanh đó lại kéo căng ra. "Anh, anh là đứa bé được sinh ra trong tủ gửi đồ. Nhưng, anh thích em, cô gái đẹp như em...". Anemone đặt ngón tay bịt miệng Kiku lại. "Không cần nói gì cả" cô thì thầm. Cô đặt tay lên vai Kiku vươn người, áp má vào má cậu. Từ những ngọn tóc ướt của cô các giọt nước rơi xuống, vỡ ra trên cái lưng đang nổi da gà.

12

Việc thu âm cho băng của Hashi được thực hiện tại phòng thu của Ngài D. tại vùng cao nguyên Izu. Cái phòng thu này được gọi là "Tàu vũ trụ". Cả khu nhà được làm bằng hợp kim nhẹ màu bạc theo dáng một con thuyền dài, trên tầng thượng là mái nhà hình tròn trong suốt, trong mái có lắp một cái kính viễn vọng. Quan sát các thiên thể là thú vui của Ngài D.

Ngài D. là con út của một ông bố làm giáo viên dạy thể dục và lịch sử thế giới rất nghiêm khắc. Ngài D. có 5 anh trai và 2 chị gái. Anh ta cách anh trai cả của mình những hơn 20 tuổi. Khi

ông bố khoảng 45 tuổi mới được sinh ra, nên ngài D. được nuôi dạy nghiêm khắc đến mức khác thường. Nó bị cấm làm tất cả những việc đại loại như: vào giữa mùa đông cũng không được đi tất, không được ăn vặt giữa các bữa ăn, hoặc khi bố chưa ngồi vào bàn ăn là chưa được cầm đũa, vào những dịp lễ hội không được mua và ăn quà tại các quán bán hàng lưu động, không được dẫn các bạn về nhà. v.v... Ngài D. trở thành một đứa bé rất đa cảm, nhưng trong số các việc bị ông bố cấm có một việc nó không tài nào chấp nhận nổi: đó là việc cấm ăn thịt mỡ. "Thịt mỡ hay nội tạng là thức ăn của những kẻ thấp hèn", ông bố nói vậy, và ngay cả món đùi lợn sấy khô, ông cũng bắt phải cắt bỏ phần mỡ đi rồi mới được bày ra bàn ăn. Khi còn bé, nó cứ băn khoăn không hiểu cái thịt mỡ mà mẹ cậu lấy mũi dao xén đi đó thật ra có vị gì ? Có một lần nó nhặt lên một miếng mỡ trong món thịt lợn xông khói bị cắt bỏ vứt vào bồn rửa và cứ thế cho vào miệng. Cái vị muối, mùi thơm, cùng với sự trơn mượt khi đầu lưỡi chạm vào của miếng thịt cứ thế mà trôi tuột vào cổ họng nó. Nó sợ đến mức vãi cả nước đái ra quần nhưng vẫn cảm thấy sao mà ngọt ngào đến thế. Miếng thịt mỡ trượt qua thực quản, vào ruột nhảy nhót trong đó, thật ngon lành đến mức nó cảm thấy tất cả những thứ mình ăn xưa nay sao mà khô quắt đến thế.

Thế là nó cứ lên mẹ tiếp tục ăn thịt mỡ. Nhưng một ngày nó bị bố bắt gặp đúng lúc đang nướng một miếng mỡ lợn trên bếp ga. "Mày là loại người máu động vật". Nó bị bố tức giận cao giọng nhắc lại câu mắng đó đến 3 lần, chịu 4 cái tát vào má và bị bắt nhịn đói hôm đó nữa. Đây là lần thứ 2 nó bị đánh.

Vừa vào tiểu học, Ngài D. đã bị cặn, nhưng bố nó trách rằng như thế là yếu hèn, rồi ra lệnh cho nó cứ một ngày một tiếng đồng hồ, ngồi bắt chéo hai chân lại và nhìn ra núi phía xa. "Cứ nhìn ra núi phía xa thì sẽ chữa được bệnh cặn thị đấy". Khi nó xao nhãng việc đó, thế là lần đầu tiên nó bị đánh. Bố nó chỉ hay mắng mỗ thôi chứ ít khi đánh con. Không phải vì ông nghi ngờ việc giáo dục con bằng roi vọt, nhưng ông cố gắng để bọn trẻ con không có một hình ảnh về ông bố hay giận dữ và khiếp sợ. Vì thế, lần bị đánh thứ 2 này, Ngài D. thấy hết sức nhục nhã và bị sốc. Nó bị trầm cảm và thường hay bỏ học. Không bị sốt hay gì cả mà vẫn bỏ học về sớm như vậy Ngài D. lại bị ông bố mắng. Mẹ nó chỉ bảo: "Con hãy xin lỗi bố đi". Chỉ có mỗi chị gái lớn hơn nó 3 tuổi là còn bên cạnh chứ các anh em khác thì cứ bỏ mặc, lạnh tanh với nó.

Vào năm thứ tư của bậc tiểu học, Ngài D. định treo cổ. Nhưng việc không thành. Lúc nó đang nằm trên giường với băng cuốn quanh cổ, ông bố bảo: "Cuộc sống của con người có rất nhiều điều khó chịu, và con người phải biết vượt qua nó. Bố có quà cho con đây". Rồi ông để lại trên gối một cái kính viễn vọng. "Khi nào có chuyện không hay thì cứ nhìn lên các ngôi sao. Mình sẽ thấy mình nhỏ bé đi và tâm trạng sẽ trở nên thanh thản". Thế là từ đấy, suốt 3 năm, cho đến khi ông bố bị bệnh hẹp van tim rồi chết, Ngài D. cứ luôn nhìn các ngôi sao. Vào năm cấp hai, đã có lúc nó giành được giải cấp tỉnh với nhật ký quan sát về "Dòng Ngân hà di chuyển" là nhờ thế. Nhưng nó không ngắm sao nữa không phải là từ sau khi bố mất. Trong lúc dọn dẹp những kỉ vật của người cha đã mất, Ngài D. tìm thấy một loạt tranh khiêu dâm. Loại tranh về bọn đồng tính nam. Toàn là cảnh bọn đàn ông trọc đầu đang ôm nhau, mồ hôi túa hết ra. Nó giấu những bức tranh đó vào phòng mình. Rồi nó hỏi một đứa bạn trưởng thành sớm: "Thế bọn đồng tính có sinh con được không?". Đứa bạn trả lời thế này: "Bọn đồng tính cũng có tinh dịch chứ. Cũng có trường hợp chúng giấu giếm chuyện đó bằng cách vẫn cứ lấy vợ, và cứ sinh con như thường. Tao đọc ở đâu không rõ, nhưng biết là trong khi vợ chúng cứ luôn mang thai

thì không cần làm chuyện đó cũng được". Ngài D. lại hỏi tiếp: "Thế, đồng tính có di truyền không?". "Chuyện này thì tớ không biết". Ngài D. từ trước đã bị thiên lệch về giới tính. Ngài D. vẫn có thể ôm được các cô gái. Nhưng khi để có được cảm giác thêm nhục dục với nữ giới thì nhất định D. phải ăn một loại thức ăn. Đó là thịt mỡ. Ngài D. bày thịt mỡ ra trước mắt, ngắm nhìn một lúc, ngửi mùi rồi thấm đấm môi, làm thịt dính vào răng, và dùng sức nóng của lưỡi làm tan chảy nó ra. Món mỡ ấy trơn nhầy trôi tuột qua thực quản, vào bụng rồi cháy lên trong đó. Lúc đó, Ngài D. thấy thêm ôm phụ nữ. Nhưng sau khi phóng tinh xong, cái thịt mỡ đã được phân giải, nguội lạnh đi, nó dính vào thành ruột, Ngài D có tâm trạng thật chán chường như thể toàn bộ năng lượng trong người mình đã bị rút mất.

Ngài D. đã phát hiện và bồi dưỡng được 2 ca sĩ nhạc rock. Một đứa thì Ngài D. phát hiện ra lúc đang làm việc cho công ty sản xuất băng đĩa và mặc dù bị mọi người phản đối, Ngài D. vẫn cho cậu ta ra mắt công chúng và đem lại thành công vang dội. Còn một đứa nữa thì sau khi Ngài D. đã độc lập mở công ty riêng mới tìm ra. Tay ca sĩ này, cho đến lúc cậu ta chuyển qua thương hiệu của nước Anh thì đã ra được 8 album, tất cả đều bán được hàng triệu bản và đã đem lại cho Ngài D. rất nhiều tiền bạc và thế lực. Cả 2 ca sĩ này, lúc ra trình làng công chúng thì đều bị mọi người hò hững và cười chê: "Loại bài hát này thì làm sao mà gây được tiếng vang". Thế nhưng, với Ngài D. thì chắc chắn chúng là các ngôi sao tiềm năng đích thực. Quả đúng là Ngài D. có thiên tài phát hiện ra "Những tay đàn ông biết hát".

Năm ngày trong một tuần, Ngài D. chỉ ăn thịt mỡ thôi rồi đi dạo phố. Ngài D. ních đầy bụng thịt mỡ rồi lên tiếng với những gã thanh niên trông có vẻ hấp dẫn. Rồi rủ họ đi ăn, hỏi một câu: "Công việc cậu thích làm là gì?". Những đứa không trả lời là thích âm nhạc, ngài D. chỉ ôm ấp có một đêm rồi bỏ qua. Với những đứa trả lời là có thì ngài D. hẹn gặp lại. Vào ngày hẹn, ngài D. ăn thật nhiều thịt mỡ, sau khi phóng tinh vào đàn bà, ngài D. đi thử tài biểu diễn của tay thanh niên đó. Với cách làm này, ngài D. chưa lần nào bị thất bại cả. Hashi là trường hợp thứ 3 đã đổ trong kì duyệt thử của ngài D. Lần đầu tiên nghe Hashi hát ngài D. cũng đã phóng tinh vào đứa con gái giống như miếng thịt mỡ màu trắng to béo và rất bị cảm giác bức bối nặng nề bao trùm. Trong lúc nghe Hashi hát, Ngài D. đã luôn muốn ói mửa lên cái giường hay tắm thử ở đó. Khi Hashi hát xong thì cái ruột gan như cào cấu của ngài D. mới chịu tĩnh lặng ôn hoà lại được. Cái bài hát của Hashi, âm điệu thì sắc nhỏ, giọng thì khàn sao mà cứ khoắc khoải. Nó cứ như từ các lỗ chân lông mà cuốnغم vào người, đào bới gan ruột hay huyết quản, rồi bò lên tận cổ họng mà trú ngụ tại đấy. Ngài D. có cảm giác như người say tàu. Cơn say hết thì các thứ động nơi cổ họng mới chịu tiêu đi. Ngài D. chợt nhận ra là mình không còn chịu nổi sự tĩnh lặng của căn phòng. Trí não thì chống cự lại bài hát của Hashi nhưng bụng dạ thì lại tìm kiếm nó. Ngài D. đề nghị: "Thêm một bài nữa". Bài hát thứ 2 này làm cho Ngài D. run rẩy từ đầu móng chân đến ngọn từng sợi tóc. Nó tạo ra cả 2 thứ cảm giác: cái say trước bị đẩy đến tột cùng và sự thương tổn dồn nén, vật vã. Ngài D. nghĩ: "Cái thằng cha này hát mới ghê làm sao. Thế nhưng, người nghe hẳn lúc đầu thì chắc sẽ thấy khó chịu, mà cái người đã có cảm giác khó chịu đó, thì rất khó động lòng. Vì thế, trước khi cho người ta nghe hẳn hát thì phải chuẩn bị tinh thần cho người nghe đã". Vì thế mà Ngài D. quyết định lấy cái thân phận cuộc đời của Hashi để "bán chào hàng".

Buổi thu cho Hashi đã xong. Vào buổi tối đó, Ngài D. nói với Hashi là nếu thích gì thì cứ ăn thoải mái đi. Hashi đề nghị bà nấu bếp nấu cho cậu món trứng ốp com. Nhà ăn nằm trên tầng

thượng của toà nhà Tàu vũ trụ nhìn xuống biển. Tường phòng ăn treo một bức tranh khắc từ bản in bằng đồng. Nó vẽ cảnh một buổi chiều tà có những người đàn ông mặc quần áo nhà sư màu đen và một thằng bé lưỡng tính cưỡi lên một con bướm với hai vành môi được biến thành cái cánh bay trong không trung. Đây là tranh minh hoạ được vẽ trong hai quyển sách Ngài D xuất bản về thần thoại, thờ thần sao của một bộ tộc da đỏ thời cổ đại. Giấy dán tường màu đỏ đậm và sáng bóng. Sàn nhà làm bằng kim loại, khi đi giày cao gót sẽ phát ra các tiếng kêu rất kì lạ. Nó gây ra cảm giác như một cô gái lộn ngược đang đá vào một cái chuông cực to. Người nấu bếp cho Ngài D. là một phụ nữ cao lớn, thịt da có vẻ rắn chắc. Bà ta hỏi Hashi xem món cơm ộp của cậu nên cho cua hay tôm vào ? Hashi trả lời là "cua" rồi hỏi bà: "Có phải chị là vận động viên chơi bóng chuyền tại Olympic không ? Tôi cở xem trên tivi dạo trước". Bà ta nói: "Đó chắc là mẹ tôi. Còn tôi thì chơi ném lao cơ", bà cười để lộ ra mấy cái răng vàng ở hàm trên. Ngài D. thì đang ăn món pa-tê mỡ vịt và kem cốt hoa quả đen.

- Hôm qua, cậu cãi nhau về cái gì đấy ? Cậu và cái đĩa đánh trống ấy. Cậu nói cái gì về đĩa đánh trống đấy ?

- Tôi nói là ồn quá. Nó cứ làm ồn ỉ cả lên.
- Cái trống ấy à ?
- Vâng, anh cũng chẳng thích các trò biểu diễn cứ rầm rập cả lên thế còn gì.
- Nó là tay trống hạng nhất đấy.
- Tôi vốn không ưa gì mấy thứ bộ gõ.
- Sao vậy ? Cậu kì thật !
- Thì chúng cứ ồn ỉ cả lên mà.
- Lạ đời thật. Cậu là đĩa lạ đời.

Ngài D. có đôi mắt lá dăm. Hashi vẫn chưa lần nào nhìn được cái lòng đen của đôi mắt ấy. Cậu môi và răng anh ta ngậm mỡ vịt.

- Hình như cậu nói là cậu thích Shimakura Chiyoko hơn là Misora Hibari ấy nhỉ ?
- Vâng, tôi thích Shimakura Chiyoko hơn.
- Sao vậy ?
- Cũng chẳng có lí do gì đặc biệt cả.
- Chắc phải có đấy.

- Tôi ấy à, tôi thích Helen Merril hơn Carmen Crae, thích Clara Neumaus hơn Elizetti Cardoz, Schwarzkopf hơn Maria Callas, anh hiểu chứ ?

- Thế thì cậu thích những em trẻ hơn những phụ nữ có tuổi rồi. Từ khi sinh ra đã luôn có các phụ nữ như mẹ ở bên cạnh rồi mà.

Món trứng bọc cơm được bung ra. Hashi chỉ ăn mỗi món trứng tráng chín tới ộp bên ngoài mà thôi. Cậu vừa cho đĩa vào trong món cơm đỏ nổi bật với vị thịt cua thì chọc vào gặp ngay quả cà chua hấp được vùi sẵn trong đó. Cái vỏ bọc ngoài nhẵn dứm đó của quả cà chua bị rách ra, mùi chua dậy lên. Đầu cậu bỗng nổi lên hình ảnh cũ, ai đó lấy chân sắp giẫm nát một quả cà chua. Chân trẻ con. Một gót chân trẻ con không đi tất và cùng với hình ảnh đó, là một quả cà chua lăn tới, một đôi giày thể thao nhỏ xíu màu đen định giày nốt nó. Quả cà chua bắn lên,

nước trong ruột bắn tung ra tận xa, có cái mùi tương tự bay phảng phất. Cái mùi chua chua này làm cậu trở lại tâm trạng giống như lúc cậu mới sinh ra, lần đầu tiên chạm vào bầu không khí.

- Này, tôi có thành ca sĩ được không ?

- Ừ, nhưng phải ăn món cơm cho tử tế đi.

- Vui quá.

- Biết rồi, nhưng phải ăn hết đi. Để cơm lại là có lỗi với nhà nông đó.

- Anh có biết tại sao tôi vui không ?

- Vì cậu sẽ thành "sao" mà.

- Tôi có tâm trạng như vừa nhảy xong đấy.

- Không hiểu cậu nói gì nữa. Thế nào ? Cậu không nghĩ thế này là tốt à ? Tớ cũng không hiểu nữa. Biết đâu thế mới là cái tốt bây giờ ?

- Này nhé. Trước đây, tôi cứ đứng dầm chân một chỗ thôi. Cứ toàn đứng ngoài mà nhìn thôi. Tôi vừa nghĩ như vậy đấy. Từ khi vào cấp 3, vào giờ thể dục, tôi chẳng làm được gì cả nên cứ bị cười mãi. Tôi cứ đứng mà xem thôi. Kiku, cái anh chàng cách đây mấy hôm đụng nhau đấy, anh trai tôi ấy mà, anh ta mới là "sao" đấy. Lúc nào cũng nhanh chân chạy nhanh, nhảy cao thôi. Còn tôi chỉ đứng một góc sân vận động mà nhìn anh ấy nhảy. Mọi người đều mặc đồ tập thể thao còn tôi chỉ mặc đồng phục. Lúc đó, tôi đã nghĩ: "Quần áo đồng phục cứ như đồ tù nhân, có cái gì như xiềng xích đeo vào và thấy nó nặng trĩu". Cái mà tôi nghĩ lúc đó là: "Ta không nhảy, ta đứng chôn chân ở đây mà nhìn, nhưng đó là do bây giờ, xung quanh ta, chẳng có gì để ta yêu thích cả". Cái góc mà tôi đứng nhìn người ta nhảy đó, lúc đó chẳng nhìn thấy gì cả, nhưng tôi cứ cho là có cái mà tôi thích ở đó, tôi cứ cảm giác là mình đã luôn tin như thế đó. Thế nên, ban nãy tôi có cảm giác là mình đã nhảy, đã chào chia tay với cái sân vận động chán ghét đó đấy. Này nhé, lúc hát xong, cổ họng bị đau, chắc là sẽ một mình nằm xuống giường. Lúc đó mới có cảm giác, cảm giác là mình đang ở cái nơi mà mình đã đứng mà nhìn, mà mơ. Tất cả những thứ không hợp với mình, mình đã vượt qua, cảm giác như mình đang nghỉ ngơi tại cái nơi mà mình đã luôn nghĩ là chán ngán đó. Hồi tôi còn nhỏ, có một con mèo bị bỏ rơi, rất muốn quay về nhà, cứ lò dò lò dò, được chủ nuôi mới nhặt về mấy hôm, nhưng cũng không yên tâm được, cứ nhìn quanh quất, cuối cùng, nó nhảy vượt qua mọi thứ rồi cũng lần được về nhà cũ. Tôi cũng như con mèo bỏ rơi ấy đấy.

- Con mèo bị bỏ rơi à ? Đúng là như thế thật cũng nên. Nhưng này, nhưng xin cậu đấy. Hãy ăn hết món cơm cà chua ấy đi. Tôi cũng luôn nói đấy thôi: "Những hạt cam ấy, tôi rất ghét, là vì chúng mang hình thù cơ bản của một hình ảnh đáng sợ. Cậu không nghĩ là chúng có hình dạng đáng ghét à ? Nó giống như các quả bóng bầu dục. Quả bóng bầu dục ấy à, khi ôm chúng chạy hoặc khi xô đẩy nhau trên mặt đất thì chúng nằm yên nhưng khi bị đá lăn trên mặt đất thì chưa biết nó đi về đâu. Các hạt cam cũng giống như vậy. Tức là, nông nghiệp là nghề như vậy đấy. Chúng ta xuất thân từ nông nghiệp cũng như nước Nhật của chúng ta cũng vậy đấy. Cậu hiểu không ?

- Tôi cũng chẳng hiểu.

- Vì cậu nói chuyện con mèo bỏ rơi nên tớ cũng vừa mới nhớ ra. Ngày xưa, tớ cũng từng nhặt 1 con mèo bị bỏ rơi về nuôi đấy. Bố tớ cực kì nghiêm khắc. Chỉ một việc rất nhỏ thôi, thì

dụ như chuyện khóc trước các vở kịch yêu đương bị lụy cũng bị ông cho là mềm yếu, rồi mắng mỏ. Nhưng ông lại rất thích các con vật. Ông cho phép được nuôi chúng trong nhà kho. Đó là một con mèo tam thể.

Hình như nó trốn ra khỏi một cửa hàng bán động vật cảnh. Tớ cho là thế. Lông nó dài, màu đen, nâu và màu kem lẫn với nhau thật đẹp. Nó lấp lánh. Một con mèo con. Thật đáng yêu. Mèo là con vật cứ tranh chấp chuyện chẳng quan tâm gì đến đối tác cả. Cậu có biết gì các kiến thức cơ bản của tâm lý học không nhỉ ? Giả dụ có A và B, A và B đang tiếp cận nhau cái gọi là bên nắm quyền chủ động hay là cái bên có tiếng nói có trọng lượng gì đó. Trong cái thế đang tiếp cận nhau như vậy thì phía nào sẽ tỏ ra không quan tâm hơn đến phía kia hơn sẽ giành được vị thế. Hiểu không ? Khi cho A và B là đàn ông và đàn bà thì sẽ dễ hiểu hơn chẳng ? A rất thích B. Giả sử B là kẻ kiêu căng hợm hĩnh, B sẽ coi A chẳng là cái gì. Mèo ấy à, chúng là loại vô tâm. Tóm lại, đặc biệt là những kẻ có sách nói về huyết thống của động vật, chúng sẽ được người ta bỏ ra hàng vạn yên để mua về. Chúng được người ta nuôi nấng cẩn thận coi như vàng, không cần phải lo lắng gì đến chuyện cơm nước gì cả. Với cảm giác đó, chúng đòi hỏi tiếp nhau, đâm ra chẳng quan tâm gì đến ai nữa cả. Vậy không ? Hả ? Nhưng với tớ, tớ chỉ nhặt được nó về. Mèo con, mà nguy rồi. Mà có chết cũng chẳng ảnh hưởng gì đến tao cả. Cả 2 bên cùng tranh chấp nhau như thế, thế là tớ thắng. Nó có đến bên tớ nũng nịu, tớ cũng giả vờ làm ngơ, khi nó rung vai vẻ buồn rầu tớ cũng cứ đứng đưng rót sữa cho nó uống. Cứ như thế, nó thành tù nhân của tớ. Tớ đi đâu nó cũng đi theo. Rồi một ngày nó biến mất. Khi nó trở về thì đã bụng mang dạ chửa. Bụng nó cứ phình to ra lù lù. Tớ định xem nó đẻ nên mới luôn ở bên cạnh nó. Nó đẻ những 5 con. Lũ mèo con ấy à, mà biết không ? Khi mới đẻ chúng như lũ chuột ấy. Tớ lót ổ cho nó nên chắc nó cảm động lắm. Tớ rất vui. Cái thần kì của những sinh linh. Quá vui sướng, tớ vừa hát vừa nhảy múa xung quanh con mẹ. Vừa làm thế, cái con mèo ấy, chắc nó lầm tưởng chẳng, nó tưởng là lũ con của nó sẽ bị giết chẳng ? Thế là nó ngoặc lấy con nó vừa đẻ ra cho vào mồm. Tớ cũng cho đó là chuyện thường tình, những cái vỏ bọc bào thai trơn nhầy còn bám dính nên nó mới dùng lưỡi để lấy chúng đi thôi. Nhưng khác thế. Nó ăn luôn. Nó nhai nát sạo rạo lũ con, mồm miệng dính bê bết máu ! Hashi, nó ăn thịt con của nó đấy. Tớ hoảng hốt, la nó. "Đầu óc mà có sao không đấy !" Tớ vừa giơ tay ra thì bị ngoạm luôn vào. Tớ khóc, sợ hãi. Con mèo với ánh mắt khiếp hãi đang ăn con nó. Thật hết chỗ nói. Rồi thì đến con thứ 5, nó phải nhè ra. Nó không thể ăn hơn được nữa. Nhưng con đó vẫn bị mẹ nó ngoạm chỗ nọ chỗ kia, trở nên lạnh cóng, tim ngừng đập. Tớ vừa khóc vừa gọi chị gái đến, kể đầu đuôi sự tình, "Chỉ còn có mỗi con sót lại nên làm cách nào để cứu nó đi", tôi xin chị gái thế. Chị tôi mới lấy nước nóng đắp cho nó, cọ xát khắp người nó nhưng chị bảo: "Con này không cứu được nữa. Người nó cứng đờ rồi. Thôi chôn nó dưới gốc cây". Chị tôi nói thế rồi đưa nó cho tôi. Thế là tớ lấy báo gói nó lại, cho vào túi nilông, đào một cái hố. Khoảng một tiếng trôi qua, cái hố lúc đó cũng đã đào xong, thì chợt nghe tiếng kêu "meo, meo". Tiếng kêu đó phát ra từ trong cái túi nilông. Tớ vừa tung kinh vừa định cho cái túi nilông xuống hố thì chính nó động đậy, người nó cũng nóng lên, nó đã sống lại. Nó là con đực, sau lớn và oai hùng lắm. Nó thành con đầu đàn của lũ mèo trong xóm, đánh nhau với cả những con chó lớn đùng, mà không bao giờ chịu thua. Không biết có đến bao nhiêu con chó bị nó cào cấu cho đến cả mù mắt đi đấy.

- Chuyện ấy thì có nghĩa gì ?

- Cũng chẳng có gì to tát cả. Chỉ có điều là cái con mèo sống lại đó, nó kêu lên, với tiếng kêu

đó, nó nói cho tớ biết là nó đã sống lại.

- Thế thì ý nghĩa gì cơ chứ. Có phải anh muốn nói là nó giống tôi chứ gì ?

- Cái cậu này, chẳng đáng yêu tí nào cả. Cái bà mẹ vứt bỏ cậu chắc cũng chẳng phải vì ghét bỏ gì cậu mà làm thế đâu. Cũng giống như con mèo ấy thôi. Biết đâu là bà ta muốn bảo vệ cậu đấy thôi. Với bản năng của mình.

- Hừm. Chỉ thế à ? Chán ngắt.

- Chán cái gì ? Đó chẳng phải là chuyện tốt ư ?

- Chuyện đó xảy ra khi nào ? Mùa đông ư ?

- Mùa hè.

- Tên con mèo ấy là gì ?

- Con nào ?

- Con mẹ ấy.

- Tớ gọi nó là peko.

- Thế còn con con ?

- Nó thành Mèo hoang nên không có tên.

- Tại sao Mèo hoang lại sống lại và trở nên dũng mãnh, "Ngài" có biết không ?

- Nó phản ứng lại với hoàn cảnh mà.

- Ngốc ! Vì nó hận mà.

Hashi mờ hôi túa ra, đánh rơi cả cái đĩa đang cầm trên tay xuống sàn. Ngài D. chuyển cái nhìn từ Hashi sang chiếc đĩa. Hashi đang có cặp mắt giống như con mèo khi đang ăn con nó. Bà nấu ăn mang quả hồng và nước đến đặt lên bàn một cái đĩa mới, nói với Hashi đang cúi người định nhặt cái đĩa lên: "Để tôi nhặt sau".

Cái ánh thép lạnh lẽo màu bạc của cái thìa rơi trên sàn tối làm Ngài D. thấy bất ổn. Chẳng phải Ngài D. định báo trước cho Hashi biết và thuyết phục cậu về chuyện truyền hình sẽ quay cảnh cậu gặp lại bà mẹ đã bỏ rơi cậu.

- Đó là chuyện đương nhiên. Không chỉ có mèo đâu. Chim, cá cũng thế thôi. Hàng chục con sinh ra thì chỉ ít con là sống sót lại được. Những con chết vì bị mẹ ăn thịt ấy, chúng hận lắm. Đầu tiên là hận mẹ chúng. Từ khi mắt còn chưa nhìn thấy gì, rồi tất cả mọi vật mà mình sẽ thấy, tất cả mọi vật, trừ mình ra, đều bị hận thù. Không chỉ là nghĩ bằng đầu đâu. Bởi vì từ khi óc còn nhão nhoẹt, chưa nghĩ được cơ mà. Tất cả các tế bào trong cơ thể chúng đều hận thù. Người ta vẫn nói là con người sau khi chết đi thì móng chân móng tay, tóc vẫn cứ dài ra là gì ? Dù có ở trạng thái sắp chết đi nữa thì vẫn còn một chút sức lực sót lại. Lúc đó là mùa hè còn gì ? Bị mặt trời thiêu đốt, bị nóng nực đẩy. Máu lạnh bị đốt bắt đầu sôi lên. Nó không chịu được và hét lên và với điều đó, nó sống sót. Nó cứ thế mà hận mãi mẹ nó và hận mọi thứ xung quanh.

-Ồ, thuyết lí hay đấy. Cậu nghĩ ra đó à ?

- Vâng.

Nhưng không phải. Đó là Kiku nói thế. Ừ, đúng rồi. Ban này, khi cái mùi này đưa đến mũi, cậu đã nhớ lại chuyện quả cà chua, ở Cô nhi viện, vào ngày đi dã ngoại. Tại bãi trượt pa-tanh,

chúng nhìn thấy tử gửi đồ. Cứ như các tổ ong. "Chúng tớ là các trứng ong". Cả hai đứa đều nói thế. Biết đâu trong đó có cả anh em trai hay chị em gái cũng nên. Một phụ nữ nhuộm tóc mở ra một cánh tử. Một quả cà chua lăn ra và rơi xuống. Lúc đó, Kiku tức giận, đã lấy chân giẫm nát nó ra. Nó có mùi chua mà.

- Ô, thế thì câu hát với nỗi hận thù chứa chất đấy à ?

- Không phải thế đâu

- Không phải thế thì là thế nào ? Để quên cái hận đó đi ư ?

- Tôi cũng không biết nữa.

- Quá nông cạn, lũ oắt con chúng mày. Nghe mày nói mà ngực tao cứ cồn cả lên. Nếu đây không phải là nhà ăn của tao thì tao đã muốn nôn ra hết cả rồi. Bọn mày chẳng hiểu cái gì sất. Khi chúng mày sinh ra thì khắp cả quả đất đâu đâu cũng đã có máy điều hoà rồi. Chúng mày đâu biết gì đến lạnh. Chúng mày đã được mọi người yêu thương, từ Cô nhi viện đến bố mẹ nuôi ở quê, chúng mày đã được bảo hộ quá nhiều. Tóm lại, khi sinh ra, chỉ gặp một chút gió lạnh mà thôi. Những đứa khác cũng không biết điều đó. Tức là, chúng mày chỉ gặp một chút gió lạnh lúc mới sinh ra thôi. Còn từ sau đó, chúng mày có máy điều hoà, xung quanh chúng mày đều ấm áp, cho nên từ đó về sau chúng mày cứ kêu là lạnh rồi cho thế là tốt. Chúng mày là thứ ở trong cái nóng ấm mà cứ kêu rên lạnh lẽo phù phù mà thôi. Với chừng ấy thứ, chúng mày tưởng là làm cho người khác cảm động được ư ? Thật là ngu ngốc.

Hashi uống liền một hơi hết cả cốc nước. Cậu định phản ứng lại Ngài D nhưng không thốt ra lời. Nếu là Kiku thì chắc anh ta đã nói trả lại, đã xông vào đánh rồi. Cậu nghĩ thế. Cậu dùng cái đĩa mới làm dập quả cà chua hấp rồi cố quên đi cái bắp thịt cứng rắn của Kiku. Chắc là Kiku ghét mình lắm rồi ! Bên trong quả cà chua có một lớp bột màu xanh được nhồi vào đó. Hashi đưa nó vào miệng. Bà nấu bếp có cái mặt như con cá vàng cười đắc ý. "Trong ruột cà chua, tôi thử cho tía xanh và mùi tây vào đấy. Ngon không ?". Ngài D chia cốc kem đang sắp tan chảy ra thành 2 nửa, lấy một tảng ở nửa to cho vào miệng. Những hạt đá màu tím dưới sức nóng của cái lưỡi, tan ra và phát ra tiếng.

Từ sau khi trở về Tokyo, Hashi được giới thiệu cho một cô gái. Một cô gái tạo thời trang cho Hashi mà Ngài D đã chọn. Cô ta tên là Neva.

Neva chuẩn bị mười mấy loại phác hoạ các kiểu tóc, kiểu quần áo và trang điểm rồi sau khi thảo luận với Ngài D xong, tự mình lái xe chở Hashi đến hiệu làm đầu. Tại tầng 8 của một toà nhà kính đen tại khu 3 của Aoyama, một cô gái kẻ lông mày như con thằn lằn đứng ở lối cửa đón họ. Cái đèn nê-ông viết tên cửa hiệu nhấp nháy: "Marx". Những bức ảnh chụp các nhân vật nổi tiếng đã đến tại cửa hàng dán đầy ở tường. Trong phòng có không khí của một phòng khách Phương Tây thế kỉ 19 hơn là một hiệu làm đầu. Cái ghế ngồi chỉ có 2 chân thôi. Trên cái giá màu đỏ đậm hình vòng cung bày rất nhiều áo lót mặc bó người cho phụ nữ với vòng eo rất bé. Giữa phòng là một cái bồn tắm trắng men cũ màu xám có bức phù điêu và nước ngập trong đó. Bức phù điêu là cảnh một cây cảnh có gai sắc nhọn, một thằng bé con hình người cá, 3 con cá heo và bọt xà phòng, tất cả đều được làm bằng các loại đá thạch cao tạo ra những cảm giác khác nhau.

Neva bước vào trong và ngay lập tức có 4 nhân viên đang làm đầu ngừng tay lại đến chào. "Cửa hàng trưởng đâu ?". Neva hỏi một người trong bọn họ. "Anh ấy đang đi ra ngoài ạ". Một cô

gái trẻ có tóc mái được buộc túm lại bằng một cái ruy-băng trả lời. Neva vẫn giữ nguyên sắc mặt nói: "Nhờ cô gọi anh ta về đây cho tôi với !" rồi buông người xuống một cái ghế dài. Hashi cứ đứng yên đằng sau Neva. Một lúc sau một người đàn ông to béo, mặc bộ đồ chơi bóng chày, tay quệt mồ hôi, xuất hiện. Anh ta đội một cái mũ có hình chữ p trên đó và để ria mép. Anh ta rửa tay, rửa mặt, châm thuốc hút rồi nheo một mắt, hỏi Neva: "Cái cậu này đây à ?". Neva trả lời: "Đúng đấy" rồi đứng lên khỏi ghế, dùng hai tay bới tóc của Hashi lên. Cô cho người đàn ông béo xem phác họa mẫu tóc của Hashi. Anh ta mang từ trong góc ra một quyển sách cũ và dày, lật mấy trang rồi chỉ vào một bức ảnh. Neva gật đầu. Hashi hỏi người trong ảnh là ai ? Với một giọng cao và mượt mà, anh ta cho biết "Đó là Brian Jones năm anh ta mười bảy tuổi".

Đầu tiên, Hashi được gọi đầu. Người đàn ông béo đổi cái vòi nước nơi bồn gọi. Anh ta dùng cái vòi hợp kim han rỉ một đôi chỗ để làm ướt tóc Hashi. "Cái này là tôi lấy ở một phòng tắm nơi khách sạn Rudolph Valentino đã từng đến trọ ở đấy. Là một vật mang may mắn đến đấy. Tóc là một loại cần an-ten của những người làm nghệ thuật. Ngài D gọi cậu là một "Hoàng tử ăn mày" đó. Không hiểu đó là ý nghĩa nào nhỉ ?". Trong khoảng thời gian tẻ ngắt với những sợi tóc ướt bị cắt rơi đầy sàn, Hashi không biết làm gì nên ngắm Neva được phản chiếu trong gương. Một cô gái có gương mặt như quả trứng. Mắt và lông mày thì xếch lên. Môi mỏng. Hashi có ấn tượng chung là cô ta như một phụ nữ đang trong thời chiến. Bộ Comple đơn giản màu xanh đen đậm, đôi giày đế thấp, đôi tất màu da hơi bị nhăn, cái túi xách trông có vẻ nặng nề, mái tóc ngắn. "Với bộ dạng đó của cô ta, buộc thêm cái khăn quanh đầu, uốn người ra chào thì đứng ở bãi chiến trường nào cũng chẳng có gì là kì cả". Nghĩ thế, cậu cười thầm một mình. Rồi mắt cậu chợt bắt gặp mắt Neva ở đằng kia cái gương. Neva đang dùng sợi chỉ nylon làm vệ sinh răng. Hashi nhìn bàn tay không sơn móng của cô. Lần đầu tiên cậu chợt nhận ra Neva có đôi bàn tay thô ráp như tay của bà già.

Ở tầng ngầm phía dưới cái khách sạn có đài phun nước, tại cửa hàng âu phục có người bán hàng là một tay đồng tính. Neva chọn mua cho Hashi năm cái áo bu-dông bằng sa-tanh đen và năm cái quần có hình con bướm ở ngoài. Cô nói là sắp phải quay phim nên nhờ sửa luôn độ dài của mấy cái áo sơ mi lụa tơ tằm cho vừa người Hashi luôn tại quầy. Anh chàng đồng tính đó cứ kể đi kể lại cho Neva nghe câu chuyện cách đây một tháng anh ta đi cùng với một người bạn là diễn viên đến một hòn đảo ở Nam Thái Bình Dương câu cá kiếm. Cái chàng diễn viên khoái chí quá, sẩy chân, suýt rơi xuống biển, bị các ngư dân ở đấy cười nhạo, rồi chuyện họ tổ chức tiệc, ngồi quanh các con cá kiếm nhồi bông ăn thịt hun khói, và tại buổi tiệc ấy, anh ta phải diễn trò vui bằng cách lấy một cái đèn nê-ông nhét vào đít giả làm cá dưới biển sâu. Neva khôn khéo gạt gù nghe chuyện rồi mặc cả giảm được khoảng 5% số tiền mặt phải trả.

"Từ giờ trở đi, anh phải diện bánh. Không diện là không được đâu". Trong xe, Neva bắt chuyện với Hashi như vậy. Còn Hashi thì cứ để ý mãi mu bàn tay đang cầm vô lăng của Neva. Nó nhăn nheo như tay của một người khác vậy. "Phải diện đấy. Diện bánh là trò chơi vô thưởng vô phạt nhất trên thế giới này. Vì thế, cứ vui đi. Cậu có biết người ta mặc quần áo hoặc sơn phấn là để làm gì không ? Là để mà bị cởi ra, bị lột ra đó mà. Để làm cho người nhìn mình phải tưởng tượng đấy. Khi bị lột ra, bị đánh, bị té nước lên mặt, bị bỏ như chó thì tất cả là zero cả thôi. Vì thế mà không sao cả". Neva nói thế rồi lần đầu tiên cô cười.

Việc chụp ảnh làm quảng cáo cho phim được đặt ở tại mô hình khổng lồ về tháp Tokyo. Khi biết còn khá nhiều thời gian để chuẩn bị trường quay, Hashi đi sang xem các trường quay bên

cạnh. Tại một bãi dừa được làm bằng nhựa có các bóng điện hình tròn đang nhấp nháy, có một võ sĩ sumo và một phụ nữ có bầu đang nhảy điệu van. Hashi hỏi cậu thanh niên đeo cái loa phóng thanh thì được biết đó là cảnh quay để làm phim quảng cáo cho một loại thuốc an thần. Còn cái trường quay bên cạnh đó, có một con đười ươi, bám lưng lẳng lên một tháp pháo của một chiến xa đang vẫy vẫy lá quốc kì Mỹ. Khi máy quay bắt đầu quay, con đười ươi nhảy từ trên xe xuống đất mất. Ông thầy huấn luyện cầm mấy viên đường cát đến để bảo nó lên lại nhưng chẳng ăn thua. Chắc là vì đèn chói quá, nên nó không chịu được, ông huấn luyện có vẻ như xin lỗi, thế là họ quyết định lúc đầu sẽ hạ bớt độ sáng xuống, để khi máy quay bắt đầu quay thì tất cả đèn mới nhất loạt sáng lên. Bên trong hiện trường vừa mới bắt đầu tối đi thì con đười ươi bắt đầu rên rĩ. Ông huấn luyện viên ra sức bảo con đười ươi bám lên tháp pháo. Nó dùng tay phải bám vào, chân trái thì mang lá quốc kì. Đèn bật sáng và một cô nhân viên bỗng kêu lên. Chả là cái con đười ươi vàng đang dùng tay trái nghịch cái chim của mình ! Hashi vừa mới bật cười thì cùng lúc Neva đến gần bảo cậu là đã chuẩn bị xong phải quay về. Neva nhìn chỗ bừa bộn của con đười ươi, nhả mặt khó chịu. Hashi thôi không cười nữa. Có 2 bé gái sinh đôi, bôi dầu khắp người, đội giỏ hoa quả lên đầu, vừa đi vừa khóc. Một đứa thì mồm đang ngậm một cái cặp đo nhiệt độ. Một người đàn ông có vẻ như là đạo diễn vừa chạy theo sau, vừa quát "Chỉ phần ngực thôi ! Phần ngực thôi mà. Đồ ngu. Chỉ quay phần ngực thôi". Khi đi qua 2 cái người mặc đồ tắm đó, Hashi thấy mùi hôi nách của họ rất nặng. Vừa ngoảnh đầu lại thì thấy một quả dưa từ cái giỏ trên đầu một đứa rơi xuống. Quả dưa vỡ toác ngay trước mũi chân nó. Từ một quả dưa các ngón chân bôi nhũ đỏ rực của cô gái thò ra. Cô nhờ lau chân và nhận ra sự có mặt của Hashi, miệng ngậm nguyên cái nhiệt kế cô ta cười với Hashi. Hashi không cười đáp lại.

Đêm đó, lần đầu tiên trong đời, Hashi uống rượu. Cảnh quay tĩnh cho quảng cáo phim dài hơn 3 tiếng so với dự định và kéo dài mãi đến tận nửa đêm. Sau khi ăn cơm xong, Neva rủ cậu lên quầy bar ở trên tầng thượng của một toà nhà cao tầng. "Cứ phải nghe theo lời của tay nhiếp ảnh, cười nhiều nên mệt quá". Hashi vừa nói thế thì Neva bảo cậu không nên uống nước ngọt mà là uống rượu thì hơn. Trước đây, Hashi vốn rất ghét rượu, ở đảo nhỏ hoang ông Kuwayama cứ mỗi tối lại uống rượu, phởn chí, bắt đầu kể chuyện rồi đi giải với cái mùi rất khó chịu. Đôi khi ông ta kể mình đã vất vả thế nào, đáng thương hay hạnh phúc đến đâu, cứ hết chuyện nọ sang chuyện kia, giọng thì to và cuối cùng, bao giờ cũng kết thúc với một bài hát của dân thợ mỏ và bật khóc. Hashi đã từng luôn cho rượu là cái thứ như vậy. Còn Neva thì từ nãy đến giờ đang một mình uống rượu uity-ki. Một người bồi bàn bưng đến một li cốc-tai trong suốt trên có nổi lên một lát chanh cắt. Đó là đồ uống Neva chọn cho cậu. "Uống cái đó rất tốt cho thần kinh". Cậu vừa liếm một ít thì thấy lưỡi đã tê cứng lại.

Khói thuốc lá Neva hút đọng lại nơi cái gạt tàn trước mặt. Một đầu điều thuốc đỏ rực lên. Khói thuốc bốc lên từ cái điều thuốc đang hút dở. Neva dùng ngón tay kẹp điều thuốc. Những ngón tay rất mảnh. Hashi chợt nhớ lại. Cậu đã luôn muốn hỏi Neva: "Tại sao chỉ có mỗi tay cô là cứ thô ráp như tay bà già thế kia ?". Cậu lên tiếng: "Tôi có điều này muốn hỏi có được không ?" Nhưng vừa nói đến đó thì thấy căng thẳng nên cậu uống liền một hơi hết cả li rượu cốc-tai trong suốt. "Cái tay..." Cậu lại nói dở chừng vì một cơn ho bùng lên dữ dội. Cứ như là có một loại cát cháy nắng đi qua cổ họng cậu, có ai đó dùng xẻng đào bới gan ruột cậu lên. Neva cất tiếng cười và thoa lưng cho cậu. Khi cơn ho lắng xuống, thì tác dụng của rượu bắt đầu hiện rõ. Các tiếng ồn xung quanh trở nên xa xôi, cậu có cảm giác như Neva đang ở bên cạnh gần hơn rất

hiều so với lúc này. Cậu gọi luôn một ly cốc-tai như này. Và rồi cũng nốc cạn một hơi luôn. Lần này thì cậu không bị ho thế nữa. Neva đang vỗ tay. Hashi thấy đầu nặng trĩu và thôi không định hỏi về chuyện cái tay của cô.

Hashi ngẩng nhìn bắp chân trơn mềm mại của Neva. Những đường cong kì lạ bị hút sâu vào trong lớp nhũ đen. "Thật là đẹp tuyệt". Cậu nghĩ vậy. Rồi mắt cậu lại chuyển qua đôi môi đang ngậm thuốc lá của cô. Ánh sáng yếu ớt của ngọn điện trên trần làm cho vành môi lấp lánh. Người hầu bàn đi tới để thay cái gạt tàn. Lúc ấy, Hashi thấy cô cố thu hai tay lại để cho anh ta không nhìn thấy mu bàn tay mình. Hashi nhìn thấy thế nhưng cứ ra vẻ tự nhiên như không biết gì. Đột nhiên, cậu bị một ý nghĩ buồn bã tấn công: "Cuộc đời này làm gì có hạnh phúc". Cậu gần như sắp khóc, và cố nén thì cái ý nghĩ đó lại chuyển thành cơn tức giận: "Hôm nay, người con gái xinh đẹp này đã bỏ ra suốt cả một ngày vì mình. Cô ấy đưa mình đến hiệu làm đầu, đến nơi chụp ảnh, đến hiệu quần áo, và đều được mọi người tôn trọng. Đến đâu cô ấy cũng giữ gương mặt tươi tỉnh, lại còn mặc cả cả tiền áo sơ mi lụa cho mình nữa. Cô ấy đã vì mình, che chở cho mình biết bao. Cô gái này có thể uống rượu uyt-xki, có bắp chân mượt mà, cái cười tuy hơi sắc nhưng cười lên thì ánh mắt lại thân thiện, có cặp môi mềm ươn. Con người này, chỉ vì có đôi tay thô ráp như bà già mà bất hạnh. Mình không thể cho phép có chuyện đó. Nhưng bây giờ, mình chưa thể cứu giúp cô gái run rẩy vì buồn khổ này được. Nếu như mình có thể chữa được tay cho cô ấy. Nếu như với lòng biết ơn của một ngày vất vả, mình có thể chữa tay cho cô ấy được, nếu mình có phép thuật màu nhiệm, thì mình sẽ cho cô tất cả. Cả cái áo lụa này, cả mảnh xương kỉ niệm của bà Kazuyo, cả cái thanh quản tạo ra giọng hát này của mình nữa. Mình sẽ cho cô ấy tất cả". Một cơn tức giận buồn bã khôn cùng đến mức cả Hashi cũng lấy làm ngạc nhiên cứ dâng trào lên. Vì nó quá mạnh mẽ nên Hashi cứ ngơ ngẩn mất một lúc.

Nhận thấy trạng thái khác thường của Hashi, Neva định cho cậu uống nước. Cậu đánh rơi cái cốc đựng nước xuống sàn rồi cầm lấy tay Neva rồi bắt đầu khóc. "Anh xin lỗi, anh chẳng làm gì được cho em. Anh xin lỗi". Hashi toàn thân run lên, tìm kiếm cái chỗ để trút cơn buồn giận. Khi biết là không có chỗ nào để mà trút cả, mắt cậu bắt gặp anh chàng từ này vẫn chơi piano dở ẹc. Hashi cứ cầm tay Neva như thế, quay về phía hắn, bằng một giọng trầm gầm gào: "Cái thằng kia, cái bản nhạc mi miều thế mà mày đánh dở hơi dở hám làm cho bàn tay của người phụ nữ này thô ráp đi, cho cuộc sống tăm tối đi đấy. Người soạn nhạc đã phải bỏ cả đời để tạo ra được giai điệu đó đấy, người ta một mình cố gắng chống chọi, tưởng nhớ đến bạn bè người thân rồi làm ra nó để cho mọi người đừng buồn, thế mà mày đã làm nó ra thế đó". Hashi tưởng tượng ra mình đang cầm khẩu súng do Tatsuo chế tạo bắn văng cái đầu của tay chơi piano. Chỉ có cách ấy mới làm được cái gì đó cho Neva, cậu bị ý nghĩ như thế xui khiến. Hashi đứng bật dậy khỏi ghế. "Ta sẽ bảo vệ cho Neva xinh đẹp thoát khỏi tất cả mọi người". Hashi tiến tới tay chơi piano. Neva định ngăn lại. Hashi, với một sức mạnh mà mình cũng không tin nổi gạt Neva sang một bên rồi nhặt cái chai uyt-xki lao đến tay chơi piano. Anh ta kêu lên sợ hãi, ngoảnh lại và chuyển người tránh hiểm nguy. Cái chai mà Hashi hung hăng vung xuống đánh vào phím đàn phát ra một âm thanh ghê sợ. Tiếng chai vỡ, tiếng đàn piano không đúng nhịp, tiếng nước chảy xuống sàn, còn Hashi thì nôn thốc nôn tháo. Cả quầy bar lặng đi một lúc rồi lại ồn ào nhộn nhịp. Nhìn thấy người bồi bàn và Neva định chạy đến, Hashi hét lên như xé tách cả toà nhà làm đôi. "Không được đụng vào tao". Rồi cậu không nhúc nhích gì được nữa. Một số khách cau mặt khó chịu định bỏ về, những người bồi bàn vừa lau sàn nhà vừa xin lỗi khách, tay chơi piano thì lẩm bẩm: "Đồ vô lại" còn Neva thì đứng sững như trời trồng. Neva là người đầu tiên nhận ra.

Tiếp đó, gã chơi piano lắng tai nghe. Những người bồi bàn đang lau sàn chột ngừng tay. Khách khứa đứng lặng. Mọi người ngừng nói chuyện, không động đậy. Đó là vì Hashi đang hát.

Hashi bỏ cả người trên sàn, mắt nhắm tịt lại mà hát. Đầu tiên cậu hát ư ử bằng mũi một khúc ngắn nhại giọng chim kêu, tiếp đến, cậu chuyển sang một giai điệu thì thầm kì lạ như rót vào tai. Một giai điệu chưa ai từng nghe thấy bao giờ. Đó chính là bản balad cậu soạn riêng cho những người bị bệnh cuồng nhảy nhót.

Neva nghe mà thấy nổi da gà. Tiếng hát của Hashi như âm thanh từ xa vọng đến qua một cái màng mỏng được làm bằng các lông mao nhỏ li ti của động vật. Nó không tuôn chảy đến mà như cứ như nhiều thứ có thể cùng bước vào phòng. Các sóng âm yếu ớt không tắt đi mà cứ bám dính lấy da thịt. Nó xâm nhập vào cơ thể không phải từ tai mà như từ các lỗ chân lông rồi cứ thế lẫn vào máu. Dao động của không khí không ngừng lại mà ngưng đọng rồi dần dần trở nên đậm đặc hơn. Neva cố chống lại việc bầu không khí trong phòng dính bết như mứt, như khiến cô phải nhớ lại một điều gì đó. Cô cố dập tắt nó đi, nhưng một hình ảnh cứ hiện lên trong đầu. Cái hình ảnh đó không phải tự nó nổi lên mà cô cảm giác là cứ như mình đang bị kéo vào một mạng lưới thần kinh gắn với một kí ức. Cô thấy mình như đang được đưa vào trong một bộ phim bắt đầu hiện lên trước mắt. Đó là cảnh của một thành phố vào buổi chiều tà. Cảnh của một đoàn tàu đang chạy trong một không gian chỉ có đường viền của các đỉnh núi là màu cam, còn tất cả đều đang chìm sâu vào một màu xanh tối. Neva lắc đầu, nhìn khắp cả gian phòng. Tất cả đang đứng lặng. Tay chơi piano đang lấy tay che mặt, người run lên bần bật. Phải bắt anh ấy dừng ngay lại thôi, Neva nghĩ. Cô lấy hết can đảm, tiến lại gần Hashi, lấy tay bịt miệng cậu ta lại. Hashi ngạc nhiên, cắn vào tay Neva rồi lộn một vòng. Sau cơn vùng vẫy, Hashi nói: "Ta là kẻ bạc nhược, yếu hèn !" rồi ngất đi.

Hashi không muốn trở về cái căn hộ mà Ngài D. đã mua cho. Cậu đang dạo bước trên đường phố ẩm ướt. Cậu đã tỉnh cơn say. Neva đã 38 tuổi. Sau phẫu thuật vì ung thư, cả 2 bầu vú của cô đã bị cắt bỏ hết. Chỉ còn nửa người dưới là phụ nữ. Đó là người phụ nữ đầu tiên trong đời Hashi. Cậu cứ thấy lạ lùng không hiểu sao mình lại cương cứng. Từ trước đến nay, có nhìn thấy phụ nữ khoả thân đi nữa cậu cũng chưa hề có lần nào như thế cả. Hay là do cô ấy không có vú ? Hay là do cô ấy đã cuộn cái lưỡi tròn, cứng và nóng cho mình ? Hay đơn giản chỉ là do say ? Cậu vừa đi vừa nghĩ.

Trời mưa được thì tốt. Cơn mưa nhỏ lúc ở trong phòng Neva tạnh ngay sau đó. Chính giữa bầu trời mây đang tản ra. Những đám mây bị tách ra ùn ùn kéo về phía đông. Những lúc trời như thế này, Hashi biết rất rõ rằng trời sẽ không cho một hạt nào cả đâu.

Vào năm cấp 2, hễ cứ có nước mưa đọng vũng ở sân vận động là được nghỉ giờ thể dục. Hashi cứ luôn chờ mong chỉ có mưa vào đúng cái ngày theo lịch có giờ thể dục. Đặc biệt cậu ghét cay ghét đắng môn thể dục dụng cụ. Cả lớp chỉ cở mỗi mình cậu là không lên nổi xà ngang. Cậu xấu hổ với Kiku nhất. Cậu đã từng dùng cả phép thuật cầu mưa của dân da đỏ Trung Mỹ mà cậu đọc được trong sách để cầu cho giờ thể dục xà ngang bị bỏ. Đó là việc treo xác khô của những con chuột chết vào dưới hiên nhà. Trong thành phố của khu mỏ hoang, nếu làm bẫy chuột thì bắt được nhiều không kể xiết. Khi dìm các con chuột ấy vào nước biển để giết, cậu cứ lo sợ nếu trời không mưa thì không biết sẽ thế nào ?

Cậu đâm ghét cả chính mình. Nhưng không có cách nào để làm cho mình hết ghét mình cả. Vì thế, cậu càng ghét môn xà. Cậu dùng sợi dây thép xâu 20 con chuột chết lại treo dưới hiên. Lúc treo xong, cậu căng thẳng đến mệt nhoài cả người. Vừa treo cậu vừa nghĩ cách biện hộ khi bị Kiku hay bà Kazuyo phát hiện. Nếu thế cậu sẽ nói đó là một thí nghiệm của một môn học tự nhiên. Khi ngấm xác các con chuột xếp cạnh nhau cậu có cảm giác rằng bất cứ ước nguyện nào cũng sẽ thành sự thật. Biết đâu, cả môn nâng mình lên xà mình cũng làm được cũng nên ! Cậu hết nhìn chuột lại nhìn lên trời, đợi những đám mây dày tối hiện ra. Một lúc sau cậu cảm giác như nghe thấy tiếng chim kêu. Rồi trên mặt đất hiện lên bóng của cánh những con chim đang lượn vòng tròn trên trời. Điều hâu. Mười mấy con điều hâu kéo đến, đầu tiên, chúng nhảy xuống đậu lên nóc nhà. Hashi 2 lần lấy đá ném nhưng cậu lập tức dừng ngay. Các con điều hâu từ mái nhà nhảy lên, chúng dừng lại trên không một lúc rồi nhắm hướng mỗi lao vút xuống. Chỉ một cú tấn công là chúng đã cắt ngang rất chính xác. Khi lũ điều hâu bay đi, chỉ còn lại các đuôi chuột là còn mắc lại trên sợi dây đang lúc lắc. Chúng giống như các giọt nước màu tro mà không bao giờ rơi xuống đất cả.

Mưa làm cho hình khối mọi thứ bị nhoè đi. Thay cho khung cảnh sáng rõ là sự phản xạ rung của các vũng nước mỗi khi có bước chân người đi bộ lội qua.

- Cứ mỗi lần có mưa là có vẻ ta sẽ nhớ lại một cái gì ngày xưa đó nhỉ.

Khi những hạt mưa li ti bắn vào kính cửa sổ phòng Neva, Hashi nói vậy. Neva ngồi dậy, ngoảnh về phía sau, mặc cái áo lót có nhét lớp mút dày.

- Nay, Hashi, bây giờ thì không sao, nhưng khi nào nổi tiếng rồi thì không được nhớ về ngày xưa nữa đâu nhé. Mình không còn biết mình là ai nữa đâu. Những kẻ bị bán đi không được nhớ về quá khứ. Sẽ phát cuồng mất mà. Có ối kẻ như vậy đấy".

Không biết tự lúc nào Hashi đã đi đến trước cái lối đi ngầm dẫn đến khu Dược đảo. Cảnh chợ trước bình minh, các quán dọc đường đi đóng hết cửa. Các mảnh giấy vụn, các mẫu sắt thép hay các mảnh kính, các mẫu thuốc lá, rồi những anh chị điểm ế hàng với gương mặt mệt mỏi đang ngồi bệt trên đất. Có hai ả điểm cùng chống tay và khuỳnh chân co duỗi. Các ả điểm không bắt được khách, trước khi trở về, nhất định phải làm động tác co duỗi chân tay như thế. Có cả những ả điểm người nước ngoài đổi sang đi giày thể thao, chạy bộ nhẹ nhàng. Suốt cả đêm đứng chờ khách, cũng có khi cơ bắp bị co rút trong lúc ngủ gật. Chân bị co rút là do cơ thể mỗi một từ bên trong biến thành giấc mơ khủng khiếp rồi làm cô ta mở mắt đúng giữa trưa. Những lúc như thế cũng có thể là do các chùm ánh sáng nhỏ lọt qua các khe hở của cửa sổ hoặc ruy-đô chiếu vào chân gây nên. Có một ả điểm bị ngã. Hình như một gót giày của cô ta bị gãy. Cái váy bị tốc lên, cả bắp vế không mặc đồ lót lộ hết cả ra. Một gã điểm nam da trắng xanh chộc: "Có cái tàn thuốc lá dính đầy cả lông cô em kia". Cô ả ngồi bệt xuống đất, phơi hết cả đùi vế ra để sửa lại giày, nhưng sau đó, chán quá, vứt bét nó đi. ả bắt đầu kéo lê chân đi. Một chiếc giày còn lại nện cồm cộp trên mặt đất. ả lảo đảo bước đi, nhưng khi đến gần cửa ra của đường hầm, chắc đã nhận ra là chỉ một chiếc giày thì thật là vô dụng. Nhìn quanh quất như đoán xem thời tiết buổi sáng ngày mai thế nào, cô nàng nâng chân lên, tháo nốt chiếc giày ra rồi vứt đi. Khi ả điểm chân trần ra khỏi đường hầm, cô ta lật ngửa lòng bàn tay, hướng lên bầu trời. "Không có mưa !". Từ trong bóng tối cô điểm vừa biến đi, một thanh niên đi xe đạp chui qua đường hầm phóng đến. Trên cái giỏ đeo hàng chất đầy các chai sữa chua.

Các ả điểm tập thể dục xong sẽ mua chúng. Khi các ả điểm chậm rãi liếm chùi những giọt sữa trắng đục dính quanh miệng đã tả tơi son phấn là một đêm của Chợ đen cũng vãn hồi. Hashi vừa định ra khỏi đường hầm thì có mấy gã điểm nam quen mặt chào cậu.

Một tay điểm nam già ít lời dùng tay ra hiệu khen chiếc áo sơ mi lụa của Hashi.

Bên trong khu Dược đảo có mùi thân thuộc. Những ngọn điện quên tắt lăm lem bùn đất vẹo vọ chiếu sáng. Các con đường, các dãy nhà chẳng có gì thay đổi. Từ khi rời Dược đảo ra đi đến nay mới chưa đầy 2 tháng nên mọi thứ không thay đổi là đúng thôi. Nhưng Hashi cứ mong cho các dãy nhà, các con đường bao xung quanh Dược đảo biến hết cả đi. Đảo mỗ hoang, ngôi nhà của ông Kuwayama, con đường dốc có hoa chuối dại nở vào mùa hè, cái chuồng của con Milk, bờ biển, Cô nhi viện, các dãy cây anh đào hay bãi cát, nhà nguyện, cả những cái đó nữa, Hashi mong tất cả hãy biến đi. Tại sao ? Ta là ca sĩ, ta đã thành ca sĩ". Thực ra không phải cậu biến thành ca sĩ mà cậu đã mong là mình khi sinh ra đã là ca sĩ rồi. Phần con người trước khi trở thành ca sĩ của cậu đã chết rồi. Đó là nhân vật của một bức ảnh mờ nhạt chẳng muốn cười nhưng cứ cười theo người ta bảo. Nếu lần về quá khứ tìm về ta trước khi ta trở thành ca sĩ hẳn đó là 1 đứa trẻ đỏ hỏn trần truồng đang run rẩy và khóc. Một đứa bé ở trong một cái hộp, bị rắc đầy thuốc, ở trạng thái ngất ngỏi mà vẫn bị bỏ rơi. Cho đến tận bây giờ vẫn là thế. Ta đã thành ca sĩ, lần đầu tiên đã có thể thoát ra khỏi cái tủ gửi đồ. Ta căm ghét trạng thái ngất ngỏi của ta. Ta mong tất cả địa điểm gắn với trạng thái đó hãy bị phá hủy đi. Hashi vừa bước đi trên đường vừa nhớ lại cái cảm giác đụng chạm với cái lưới của Neva. Từ lưng, hông, các ngón chân đều nhớ cái cảm giác đó. Đó là một cái lưới cứng như ở trong có sụn và thô ráp. Nó mềm và ẩm

ướt, đầu nhọn. Neva đã uống... của mình. Cái vị đó mình biết rất rõ. Nó cứ đọng mãi ở cuống họng, có súc miệng mấy cũng chẳng chịu đi. Cái xác trong dung dịch cứ bám riết lấy kẽ răng, mỗi lần uống trà thì lại gọi dậy kí ức. Neva nói đó là lần đầu. "Này, Hashi, bảo anh biết một điều quan trọng nhé: khi nhảy cặp đôi, đàn ông phải uốn ngực ra. Người cứ cong lưng lại như anh là không được đâu". Cô vẽ như muốn nói "Đây chắc là lần đầu tiên anh nhảy với phụ nữ". Neva đã chấp nhận ta như một người đàn ông. Ta không còn là một kẻ đồng cô nữa. Đột nhiên Hashi đứng sững lại. Phía trước có một bóng người. Một người đang nhắm hướng này tiến tới.

- Quả đúng là cậu rồi. Tôi đã chắc là cậu rồi. Từ cửa sổ tôi đã nhìn và tự hỏi: không biết có đúng là cậu không đấy".

Đó là lão già trước đây sống cùng dãy nhà với Hashi, là kẻ cứ mỗi lần động đất lại hô "Muôn năm".

- Cậu đã trở về đây à ?

- Không, tôi chỉ về chơi thôi.

- Buồn quá. Mọi người đi hết cả nên buồn lắm. Buổi tối, tôi thấy sợ chẳng ngủ được đấy.

- Thế à ? Nhưng tôi phải về đây.

- Cậu có ăn phở mì không ? Tôi mua loại cán bằng tay đấy, vẫn còn thừa nhiều mà.

- Cám ơn, nhưng tôi phải về đây.

Lão già mặc một bộ đồ ngủ Pijama vải pha len đã bạc màu, chân xỏ loại guốc phụ nữ. Khắp người toả ra mùi chua chua. Hashi linh cảm có chuyện chẳng lành. Phải nhanh chóng rời nơi này ngay. Cậu định quay lại nhưng ông lão đã nắm lấy ống tay áo cậu giữ lại.

- Lão có chuyện muốn nhờ cậu.

- Tôi phải về ngay đây. Tôi sẽ lại đến nữa mà.

Lão già đang cầm một cái hộp cac-tông bên người.

- Không có ai để nhờ nữa, chỉ còn mỗi cậu thôi. Cậu có thể chôn cái này giúp tôi được không ?

Lão già nói thế rồi chỉ vào cái hộp.

- Cái gì thế ?

- Cậu còn nhớ cái ả điểm bụng to phình ở phòng bên cạnh phòng cậu không ? Khi bà ta bỏ đi thì để lại đó. Cái này này.

- Lấy luôn đi thì có sao.

- Nhưng không thể được. Đây là một xác chết.

Đúng là điều mà Hashi đã dự cảm. Lão già để cái hộp xuống đất "Nhờ cậu nhé" rồi định chuồn. Hashi túm lấy cổ áo lão:

- Không được. Tại sao tôi phải làm chuyện này chứ.

Cái sống cổ của lão lạnh tê tái, Hashi đành thả cái cổ áo ra. Lão già chống đầu gối xuống đất, run rẩy và bắt đầu khóc rống lên. Móng tay lão cào cấu mặt đất bùn ướt, lão xa xả mắt Hashi mà chẳng có duyên có gì. Cặp mắt xung huyết của lão tràn đầy nước mắt, rơi xuống đọng vũng lại giữa những làn da nhăn nheo như vẩy cá phủ trên khuôn mặt lão. "Chúng mày không phải

giống người. Chúng mày sẽ bị trời trừng phạt. Những kẻ bất nhân, những kẻ không biết coi trọng người chết sẽ không bao giờ được tha thứ. Chúng mày có biết sách Khải huyền trong kinh Cựu ước không hả ? Mặt đất bị xé ra, quả đất sẽ bị xé nát rồi lúc đó có muốn cứu giúp thì cũng đã muộn rồi". Trong các căn nhà nằm sát nhau bên đường, có ánh sáng được thắp lên và có tiếng nói vọng đến: "Làm ơn ỉ quá đấy". Hashi đứng nấp vào sau cái thùng phi. Từ các cửa sổ có các tay đàn ông và phụ nữ nửa trên lơ lửng, lộ mặt ra. Lão già lấm lem bùn đất, quì xuống, tiếp tục mắng xa xả bằng một giọng cao như tiếng radio hỏng rất khó nghe. Lão ngửa mặt lên trời, "Chúa sẽ trừng phạt chúng ta". Lão lặp đi lặp lại như thế. Từ phía cửa sổ bên kia một cái bát bay đến rồi vỡ choang ra ngay trước mũi chân lão. Từ sau lưng có một chai uyt-xki bay tới, trúng đầu lão rồi vỡ. "Đồ ngu. Rồi trời sẽ trừng phạt mày". Lão nói thế rồi không đụng cựa gì nữa. Bóng mọi người biến đi, các cửa sổ đóng lại. Đường sá trở lại vắng lặng.

Hashi chậm rãi lại gần lão già. Lão đang rên ư ử. Cậu ôm lão lên, đỡ lên vai rồi cõng lão về căn hộ. Một căn phòng chật đầy những đồ ăn phòng lúc gặp nạn, thuốc men, nhiên liệu đóng bánh, và nước khoáng. Cậu cho lão nằm, lau vết thương, lấy lọ dầu bạc hà trên giá xuống, cho vào vết thương rồi xé khăn quấn lại. Xong việc, Hashi trở ra, nhặt cái hộp các-tông lên. Nó được dán kín bằng băng dính, lại còn được buộc chằng những mấy lớp dây. Lắc thử thì nghe thấy tiếng xác dừa bé đã cứng đờ đựng vào góc hộp.

Hashi đến bãi để các xe phở thái để tìm cái xẻng. Không tìm thấy đâu nên cậu nhặt một thanh sắt đã bị hỏng có một đầu phẳng. Cậu bắt đầu đào một cái hố. Không nghĩ ngợi gì cả, cậu cứ thế mà đào. Mồ hôi túa ra, áo sơ mi lụa dính sát vào da. Cậu cứ phăng phăng chọc thanh sắt xuống đất. Cậu dùng tay để vốc đất lên. Bùn đất bám đầy vào móng tay. Nếu không đào sâu thì chó sẽ lại bới lên mất. Rồi điều hâu cũng nhảy xuống mà rửa rới cái thằng bé đã cứng đờ lại này thôi. Cậu đào không ngừng tay. Cánh tay đã tê mỏi, lưng thấy đau. Cứ mỗi lần lao động hay vận động, so với người khác Hashi thường nhanh mệt hơn nên đã có lúc cậu nghĩ: "Trong người mình, cùng với ruột, dạ dày, phổi còn có một thứ "nội tạng phù du" gọi là "mệt mỏi". Hể mà mình vận động một cái là thứ nội tạng phù du ấy lại trỗi dậy hoạt động, dính chặt vào cơ bắp hay tim. Vì thế mà mình chóng mệt hơn người khác". Nhưng lúc này thì Hashi cũng không còn nghĩ đến cả việc đó nữa. Cậu đào bới như một thằng khùng. Cậu dùng tay, dùng chân, dùng cành cây để móc đất lên. Rồi cậu còn một mình lấm bầm cái gì đó nữa. "Thôi, từ nay trở đi đừng có mà cầu mưa cầu miếc gì nữa. Đừng có mà treo chuột lên mái nhà nữa. Trời đừng mưa gió gì nhé. Đất mà ẩm thì dừa bé này bị thối mất".

Mãi đến khi bị một mảnh kính cửa vào tay, Hashi mới nhận ra là trời đã sáng. Chả là cái mảnh kính đó nó phản xạ lại ánh sáng chiếu dội tới từ khoảng trống của toà nhà cao tầng phía xa kia. Hashi cứ có cảm giác như mình đã thành một bộ phận của sợi tóc trong bóng điện. Là một phần của một sợi tóc khổng lồ được nối làm một với đường chân trời hay những hàng rào thép gai trông như những ngọn sóng màu bạc xao động, những hàng cây hay toà nhà phía bên kia. Sợi tóc khổng lồ đó đang phát sáng lấp lánh. "Còn cái thằng cu này lại khác. Nó chỉ là mồi cho lũ vi sinh vật mà thôi". Hashi đặt cái hộp xuống đáy hố, vừa phủ đất lên đó, cậu vừa nói với thằng bé con đã chết: "Mày chỉ là đứa yếu hèn, còn tao, tao đã thoát xác sống lại rồi đấy !".

14.

Chuyện ma quái ở hang động dưới đáy biển U-WA-NE

Đảo Karagi thuộc quần đảo Ogasawara là một hòn đảo núi lửa, có diện tích 4.6 km², nằm ở quãng 40 km về phía nam quần đảo Iwojima. Bốn năm trước, vào năm 1985, chính phủ Mỹ đã chính thức trả lại nó cho Nhật. Việc trả lại quần đảo Ogasawara thực ra là đã bị chậm mất 17 năm. Suốt trong khoảng thời gian đó, đương nhiên những cư dân trước đây sống ở đảo bị cấm quay về, thậm chí có đoàn đến viếng mộ phần trên đảo cũng bị cấm. Lí do cấm đoán này không được chính phủ Mỹ công khai rõ ràng, nhưng lúc đó, ở hòn đảo này còn có một cơ sở xử lí thông tin qui mô nhỏ của Mỹ là có thật. Cũng có những tin đồn cho rằng đây là một căn cứ thu nhận thông tin từ vệ tinh tình báo, nhưng tại báo cáo của đội tự vệ đóng quân tại Iogashima thì đây chỉ đơn giản là một trạm ra đa mà thôi. Hải quân Mỹ trong hải phận tại các nơi trên thế giới đều có trạm rada của mình và đây cũng là một trạm như vậy. Nhưng sau khi trao trả, các thiết bị phát tín hiệu sóng xung đột của trạm rada này đã bị tháo dỡ. Cái cơ sở quân sự Mỹ được dựng bằng gỗ hiện được sử dụng làm trường tiểu học và trung học Karagi.

Dân số của đảo là 184 người, ở đây có đài quan trắc khí tượng và bãi dứa. Khoảng một nửa dân đảo là những người dân vốn đã sống ở đây từ trước, và thế hệ con họ. Nửa còn lại là bọn trẻ thành phố chán chốn thành thị trốn về đây. Từ đảo chính Chichishima của quần đảo Ogasawara đến đây một tuần chỉ có 2 chuyến tàu nên việc đi lại hết sức khó khăn. Vì thế, dù dân đảo có nguyện vọng biến nơi đây thành một địa điểm du lịch nhưng mãi mà vẫn không thực hiện được. Bãi biển đẹp tuyệt, dưới đó có các thực vật nhiệt đới tự sinh tồn, những bãi san hô nhuộm cho phía bắc của đảo một màu xanh lục nhạt. Các bãi san hô khác của quần đảo Ogasawara đều đã bị tàu của ngư dân Đông Nam Á lên đến khai thác bừa bãi nên bây giờ đều đã đang trong tình trạng huỷ diệt. Có thể cho rằng ở Nhật bây giờ chỉ còn lại đảo này là lạc viên duy nhất còn sót lại mà thôi.

Cùng lúc đảo được trả lại cho Nhật có một thanh niên tên là Aritsuki Wataru (33 tuổi) đã rời bỏ công ty thương mại mà anh ta đang làm việc lâu nay, đến đảo để mở một cửa hàng dịch vụ bơi lặn. Anh ta có chứng chỉ làm hướng dẫn viên lặn sâu, mở nghề với một ít vốn liếng. Thế rồi cũng có các khách nước ngoài như Úc,

Đức đến đây và cứ thế anh mở mang kinh doanh của mình. Đến khi xảy ra sự cố tai nạn đầu tiên thì đã có đến hơn 1000 lượt các tay thợ lặn đến thăm hòn đảo này. Có cả một tay nhiếp ảnh gia nổi tiếng chuyên chụp dưới nước đã tán dương nơi đây là bãi san hô đẹp nhất trên thế giới. Hiện nay Aritsuki đã đóng cửa hàng và giúp việc cho bãi dứa. Anh bảo từ sau khi người ta cấm hoàn toàn việc bơi lặn để thưởng thức cảnh biển ở phía bắc hòn đảo anh vẫn không thể rời xa được biển. Aritsuki tâm sự chuyện mình như sau:

"Thật là đáng tiếc. Vì chỗ biển đẹp như thế này hầu như còn ít lắm. Các bãi san hô thực ra đang bị phá hoại nghiêm trọng hơn nhiều so với suy nghĩ của mọi người. Càng đổ nhiều tiền của vào bao nhiêu thì bãi biển càng bị phá hoại bấy nhiêu. Từ xưa dân đảo vẫn hay phàn nàn là đảo có ít tàu thuyền đi lại nhưng tôi lại thấy thế là tốt. Có máy bay và các thứ hiện đại đến thì

khách sạn mọc lên, lại lặp lại những sai lầm cũnhr ở Okinawa đấy mà. Cái đảo này đúng là thiên đường cho người lặn. Đúng là một hòn đảo trong mơ. Nó có cả những tảng san hô có đường kính đến tám mét đấy. Thật tiếc. Hở ? Chuyện tai nạn ư ? Tôi luôn muốn quên nó đi đấy. Thật là sốc. Nếu một lần thì còn nói đó là ngẫu nhiên, nhưng liên tiếp có đến 3 vụ thì không thể nói gì nữa rồi".

Phía bắc đảo Karagi có khoảng 31 điểm làm khu lặn. Đây là khu tập trung các điểm lặn rất thích hợp cho các kiểu lặn khác nhau, từ những người mới bắt đầu học cho đến các tay thợ cừ khôi chuyên nghề quay cảnh dưới biển. Trong số đó, người ta đánh giá Uwane là một trong những chỗ rất nguy hiểm. Ngay sau chúng là các tảng đá cao vát nhọn sừng sững áp đảo, chỉ có mỗi một con đường nhỏ dẫn đến bãi biển rất dốc mà đương nhiên là ô tô không thể nào vào được. Con đường núi đó dài khoảng 800 mét, chỉ có những tay thanh niên tráng kiện mới có thể dám đeo những bình khí leo lên đó. Từ đảo U-wane, đi vào trong biển khoảng mấy mét, đến một chỗ sâu hoắm xuống gần như thẳng đứng, ở độ sâu 18 mét có san hô, nhưng không nhiều lắm. Tiếp tục đi sâu vào trong thì đáy biển hơi nghiêng sâu một quãng dài nhưng dọc đường thì san hô lại biến mất. Dọc đường, nơi sâu nhất là bãi đá ngầm, sâu đến 80 mét. Ngoài biển khơi, sâu đến 1,5 km thì có một tảng đá ngầm khổng lồ, một phần nhô lên trên mặt nước, được gọi là tiểu đảo U-wane. Xung quanh tiểu đảo này, nước chảy rất xiết, và đổi chiều theo từng lúc. Ở một vài chỗ xung quanh tiểu đảo, nước xoáy cuộn vào đá tạo thành những xoáy nước. Nếu bị xoáy vào đó thì sẽ bị kéo sâu vào biển, hết phương cứu giúp. Tiểu đảo này chính là kho báu của các loài san hô, cả nhiệt đới, cá heo và cá mập.

Trên đảo Karagi, các điểm được làm nơi lặn là những nơi đẹp và gây hồi hộp, lo sợ nhất. Tay Arisuki đã nói ở trên cùng vài ba người bạn đã đi thám hiểm dòng chảy của thủy triều. Họ lập một cái bản đồ dòng chảy thủy triều của tiểu đảo, chỉ cho những người lặn có tay nghề nhất được lặn sâu xuống. Người có tay nghề được nói ở đây là người có kĩ thuật thành thạo trong nghề lặn, phải tuân thủ các chỉ thị của người dẫn đường, và không được tự tiện làm theo ý mình.

Tháng 9 năm 1986, tay thợ lặn người Pháp nổi tiếng chuyên chụp ảnh dưới nước là J.E. Cousteau đã đến đảo Karagi 3 tháng và hết lời ca ngợi bãi Uwane: "Độ trong xanh của nước biển thì gấp 10 lần Maldives, các loại cá với các hình thể của nó thì gấp trăm lần Tahiti Rangirous. Vẻ đẹp của bãi san hô ngầm thì không nơi nào có thể sánh được. Tôi đã có được những pha gay cấn, hồi hộp và những niềm xúc động cũng chẳng thua kém gì niềm hưng phấn của J. Cousteau, người vừa phát minh ra máy thở cho người lặn, khi ông ta lặn xuống đáy biển của các vùng trên thế giới chưa có ai đặt chân đến".

Những bức ảnh trong biển mà Claudel chụp cho ta biết những xúc cảm của ông ta. Chúng là những hình ảnh duy nhất và quý giá về tiểu đảo U-wane.

Ngày 4 tháng 11 năm 1987, một trận núi lửa từ đáy biển phụt trào lên khoảng 200 km ở phía nam đảo Karagi. Karagi đã từng bị động đất tấn công mấy chục lần rồi, và vì thế mà dòng chảy qua Tiểu đảo đương nhiên cũng bị biến đổi. Arisuki lại bắt đầu một cuộc thám hiểm mới và lần này anh ta phát hiện ra một hang động cực kì lớn dưới đáy biển được hình thành do cơn động đất. Lối vào hang động, không phải là một cái hố mà là một rãnh nhỏ và dài có độ rộng chỉ đủ cho một người vào mà thôi, nếu tiến sâu vào cuối thì nó sẽ dần rộng ra, giữa đường có những ghềnh đá đủ rộng cắt giao với các lối đi khác như một mê cung. Các ghềnh đá này là tổ

của những con tôm. Hội Aritsuki quyết định cuộc thám hiểm chỉ đến đây thôi. Từ cái ghềnh đá đủ rộng, có 3 động nữa khá hẹp tách ra thành 3 hướng, nhưng họ cảm thấy nếu cứ tiến thêm nữa sẽ rất nguy hiểm nên đã dừng lại. Đồng hồ đo độ sâu chỉ đáy biển lúc này là 29 mét. Đây là độ sâu rất cần giảm áp. Từ khi bắt đầu lặn xuống nước, nếu dọc đường không rẽ vào đâu, cứ đi thẳng đến ghềnh đá này cũng cần mất khoảng 8 phút. Có mang theo bình đựng 12 lít ô-xy, nhiều gấp đôi bình thường thì cũng chỉ đủ để đến được ghềnh đá này mà thôi. Aritsuki đã tính toán như vậy. Để mà tiến sâu hơn vào trong cần phải có các thiết bị lớn hơn và cần có nhiều người hơn nữa. Aritsuki cho rằng chắc chắn phải có một cái lối ra nối với cái động này nữa.

Vụ việc xảy ra lần đầu tiên là vào ngày 19 tháng 1 năm 1988, khi Aritsuki dẫn phu nhân người Đức là bà Franz Mayer cùng bạn bà lặn xuống hang động. Họ lần theo một cái dây dẫn theo cái lối nhỏ hẹp vào tận trong ghềnh đá. Đương nhiên là không có ánh sáng. Cái đèn mà ba người mang theo là ánh sáng duy nhất trong đó. Đi được nửa đường, Aritsuki nghe thấy một tiếng động rất lạ. Đó là một tiếng kêu lạnh lạnh và mềm mại. Chắc là cá heo. Và nó đang tiến đến phía họ với một tốc độ nhanh khủng khiếp. Cá heo chưa bao giờ tấn công người cả. Những con cá cái đang mang bầu thì cũng hoá hoãn có tấn công nhưng trong trường hợp ấy thì chủ yếu là đe dọa mà thôi. Aritsuki bảo với 2 phụ nữ hãy bò bằng bụng ép sát xuống dưới đáy của cái hang dọc. Chắc là do nó sợ với ánh sáng nên cậu tắt đèn đi và chờ đợi nó sẽ đi qua nhia trên đầu. Con cá heo tiến đến gần. Hình như chỉ có một con niễ nghĩ rằng chắc nó sẽ đi lướt nhanh thật qua thì nó đã lập tức đổi hướng, rồi dùng cái phần đuôi của nó quật vào người của bà Mayer. Nghe tiếng bà kêu lên thảng thốt, Aritsuki lập tức bật lên fên. Con cá heo mình đầy máu, dùng mũi xía khắp người bà Kteyer và bà bạn tới tấp như điên. Vì bị đánh vào người bị sốc nên bà đã để tuột cái máy điều chỉnh áp suất ra ngoài.

'Dù sao thì tôi cũng chưa bao giờ nhìn thấy một con cá heo tình trạng điên loạn như vậy. Chắc là nó mới đánh nhau với đồng loại trước đó. Nhưng khi tôi thấy nó lần đầu, khắp người nó đầy thương tích rất kì lạ. Chỉ có thể nói được là Kì lạ mà thôi. Nó bị tác động rất kì lạ. Bà Mayer bị bắn ném đi và để tuột cái máy chỉnh áp suất ngắc ngoải. Tôi rụng rời chân tay, cũng định kéo hướng chú ý của con cá heo nhưng ở trong hang, nước đục ngầu, chẳng nhìn thấy gì cả. Con cá heo không có biểu hiệu sẽ ngừng tấn công. Tôi muốn bảo với 2 bà đi ra ngoài nhưng cả 2 đã không còn cử động gì nữa. Tôi cố hết sức bơi rồi cuối cùng cũng ngoi được ra ngoài cái hang động đó. "Phải giảm áp suất thôi". Tôi vừa cầm lấy cái dây neo vừa nghĩ chắc là con cá heo đang đuổi tới từ phía sau thì nó cũng đã hiện ra ở miệng hang. Nhưng tôi không còn phải lo nó tấn công nữa. Nó nhìn thấy tôi, rồi tiến lại gần nhưng từ mồm nó máu ộc ra, nó phòi bụng và nổi lên. Nó đã chết".

- Hình như cảnh sát và công ty bảo hiểm của Đức có một chút nghi ngờ gì đó với tôi trong cái chết của Phu nhân và bạn bà. Tôi có nói là 2 người đã bị cá heo tấn công họ cũng chẳng tin. Điều đó cũng dễ hiểu. Nhưng nếu tôi mà không được chứng kiến tận mắt cảnh ấy thì tôi cũng sẽ không tin. Đó là vụ tai nạn thứ nhất".

Vụ tai nạn thứ 2 xảy ra vào ngày mùng 2 tháng 2 năm 1988. Vụ này Aritsuki không tận mắt chứng kiến. Có một ngư dân địa phương tên là Owa Tetsuji và 2 con trai của ông đã lặn vào hang động để mò tôm và cả 3 người đều bị chết. Bà vợ là Katsue vì đợi mãi không thấy 3 người lên, lo lắng báo cho Hiệp hội ngư dân biết. Thế rồi nhóm Aritsuki đi tìm thì phát hiện ra 3 người đang chết treo dính vào trần nơi ghềnh đá.

Nguyên nhân của cái chết được coi là do bị bệnh tim cấp tính. Khi còn sống, cả 3 người đều khoẻ mạnh, không thấy có biểu hiện gì bệnh về tim cả. Cái ghềnh đá, cả độ rộng và độ cao đều như một căn nhà bình thường khoảng 10 mét. Vì thế, cũng có thể nghĩ đến khả năng nước dâng lên và không khí bị đóng kín, nhưng cái đáng ngạc nhiên hơn cả là một người con thì bị cái xỉa đâm vào đùi, một người con nữa thì có một vết thương bị đâm bằng dao ở vai. Cái xỉa là của ông bố, còn con dao là vật của người con bị cái xỉa đâm vào. Họ đã chết cứng lại, nhưng máy chính áp suất vẫn cứ được ngậm nguyên như thế trong miệng của cả ba. Đó là cảnh cho thấy cả 3 bố con họ đã tấn công nhau. Để tìm hiểu cái bí ẩn của sự kiện không thể lí giải nổi này, có một nhà nhiếp ảnh quay cảnh dưới nước của một công ty làm phim tài liệu và 4 người phụ tá của ông, tháng 3 năm 1988 đã đến gặp Aritsuki. Và cái tai nạn thứ 3 đã xảy ra vào lúc ấy.

- Tôi đã bảo họ đừng đi. Trung tâm bơi lặn Tokyo đã chỉ đạo xuống cấm không được phép lặn vào trong động. Bản thân tôi cũng không hiểu sao thấy khó chịu nên không muốn đi. Nhưng tay thợ ảnh, tên là Ozaki, lại nói là: nếu tôi không dẫn đường thì họ vẫn cứ vào trong hang động, không nghe lời của tôi. Thế là tôi đành phải dẫn họ đi. Đúng là không còn cách nào khác. Để tránh không xảy ra sự cố, mà có xảy ra thì cũng vẫn có thể giữ liên lạc được, mỗi người mang theo một cái máy truyền dẫn chịu nước và chịu áp suất. Chúng tôi thận trọng, chuẩn bị bình khí thật to và thêm khoảng 10 cuộn dây thừng nữa để làm dây neo dẫn. Ngoài ra, ở cửa hang, chúng tôi để lại một người phụ tá, nhờ anh ta cầm một đầu dây đã được buộc vào từng người vào trong. Nếu có chuyện gì xảy ra thì phải lập tức kéo lên, chúng tôi qui định mật hiệu rồi tiến vào. Ngọn đèn chụp phim trong nước rất sáng nên tôi có thể nhìn thấy rất nhiều sinh vật trong hang động mà từ trước đến nay chưa nhìn thấy được. Tôi phát hiện ra rất nhiều ấu trùng của những con tôm rất kì lạ, cả tổ của những con cá chình mú nữa.

Đến tận ghềnh đá thì không có việc gì xảy ra. Nhưng khi đi tiếp đến cái chỗ đá nứt tách ra được nối với hốc trong cùng thì sự cố xảy ra: Tay thợ ảnh Ozaki tháo cái máy ảnh ra thì đột nhiên chân tay cứ vẫy vùng như là bị đau đớn lắm, rồi ngay lập tức cào cấu ngực, không cử động được nữa. Bây giờ tôi nhớ lại thì ông Ozaki định chụp ảnh ngay trước cái vách nứt ấy nên có một lúc đã tháo cái máy chính áp suất thở ra khỏi miệng. Chỉ khoảng mấy chục giây thôi. Nhưng ngay sau đó, ông ta lập tức cảm thấy khó thở. Tôi thấy nguy hiểm liền ra hiệu cho bên ngoài để nhờ kéo anh ta ra. Nhưng 3 người phụ tá trong ghềnh đá, mặc dù bị tôi can ngăn vẫn cứ bơi lại gần Ozaki, định lấy cái máy chính thở của mình để chụp cho ông ta, liền tháo máy ra khỏi miệng. Hình như họ nghĩ là cái máy của Ozaki có lẽ bị hỏng. Nhưng vừa mới tháo cái máy ra được một tí thôi, thì người đầu tiên gần Ozaki nhất cao giọng hét lên không rõ nguyên do gì cả. Chắc là mọi người nghĩ là trong nước thì không nghe thấy tiếng kêu nhưng rõ ràng là không nghe rõ từ mà thôi, còn vẫn nghe rất rõ tiếng kêu. Một tiếng hét thật là khủng khiếp. Thế là một người dùng cái xiên đâm cá lao vào ngực của người cầm đèn. Ngọn đèn từ tay anh ta rời ra rồi từ từ chìm xuống đáy ghềnh nước đục ngầu. Ngọn đèn sáng chìm xuống từ từ. Vì nó vừa xoay vừa chìm nên ánh sáng chiếu ra rất nhiều góc độ. Lúc đó, chỉ trong một tích tắc, tôi nhìn thấy đáy của cái chỗ vách nứt. Chỉ một tích tắc thôi nên có thể là nhầm lẫn chẳng nhưng tại đáy của nó có cái giống như một tảng đá ngăm màu tro rất phẳng. Trông nó như một bức tường bê-tông nhưng không thể có chuyện đó được. Chắc là do tôi nhìn nhầm thôi.

Thế rồi anh chàng phóng xiên lau cái con dao lặn buộc dính vào chân tiến về phía tôi và một anh phụ tá khác. Động trở nên tối mịt, máu và cát vẫn lên đục ngầu, không thể nhìn rõ phía

trước. Tôi lần theo đường dây cổ hết sức chạy trốn. Cũng giống hệt như vụ cá heo trước đây. Tôi nghĩ thế. Phía sau nghe thấy những tiếng thét đau đớn. "Chắc là của người cùng chạy trốn với tôi đã bị giết". Nghĩ thế nên tôi thấy sợ. Chưa bao giờ tôi thấy sợ như thế. Trong bóng tối mịt mù, không hiểu cái gì đã xảy ra nhưng chỉ biết là có người đang chạy đuổi theo mình sau lưng. Cuối cùng tôi cũng ra được ngoài và bảo với anh chàng đang đứng đợi ở cửa hang rằng hãy trốn đi nhưng anh ta chẳng hiểu gì cả, hơn nữa, anh ta lại còn bị cả cái xác chết và dây thừng cuốn vào mình nên không thể nhúc nhích được. Khi tôi đang định cắt dây thừng cho anh ta thì cái anh chàng đuổi theo xuất hiện. Anh ta nắm chặt lấy con dao lặn to, và tôi không hiểu tại sao nhưng có cảm giác anh ta vô cùng giận dữ. Anh ta đeo kính lặn nên chỉ nhìn thấy có mỗi một phần gương mặt mà thôi. Chẳng hiểu lắm nhưng tôi chỉ cảm thấy là anh ta đang rất giận dữ và kích động. Cái anh chàng đứng đợi thì không hiểu được điều ấy nên đưa tay ra để cứu nhưng liền bị dao đâm ngay vào cổ họng. Chỉ trong nháy mắt thôi. Anh ta đâm mãi, đâm mãi, máu phọt ra. Tôi thấy thật nguy hiểm. Cái người đàn ông kia cũng thế, và cả đám cá mập nữa. Tôi sợ cả đám cá mập lẫn người đàn ông điên cuồng kia hơn cả bị giảm áp nên quyết định nổi lên. Hắn ta đuổi đến. "Nếu nổi hẳn lên thì sẽ bị giảm áp nên tôi nghiêng người hướng lên mặt nước, nhưng được nửa chừng thì bị người đàn ông mang dao đó nắm lại tay. Tôi hết sức kinh ngạc. Không biết nói thế nào thì đúng. Nhưng tôi có cảm giác như bị con đười ươi nắm chặt lấy tay. Nó mạnh kinh khủng. Thế nhưng chuyển động trong nước thì sẽ nhịp nhàng hơn nên tôi tránh cái dao vung tới rồi cắt cái vòi máy chỉnh áp suất của hắn. Thế mà khoảng 30 giây, hắn không thở gì cả mà vẫn cứ vung dao lên. Thật kì. Nếu bình thường, thì việc ngừng thở 30 giây là đơn giản nhưng với việc hoạt động mạnh lại có áp suất nước nên trong trường hợp đó chỉ có 5 giây không thở là còn được thôi. Thế mà quả là phải sau 30 giây trôi qua, anh ta mới phòi bọt qua miệng rồi không động đậy được nữa. Nhưng tôi thật khổ sở vì tay cầm của anh ta vẫn không chịu buông ra. Cá mập lao tới. Đầu tiên, chúng bu xung quanh xác tay phụ tá vẫn còn tiếp tục phun máu. Tôi cố gỡ từng ngón tay của hắn ra, nhưng chúng cứ cứng như sắt. Chúng cứng còng lại.

Không biết làm gì hơn tôi đành cùng thế nổi lên. Lũ cá mập đuổi theo, trong tích tắc đã rửa hết chân của hắn. Còn tôi thì có một chiếc thuyền đi tới và thật là may mắn được kéo lên thuyền. Thật không nghĩ là lại may mắn đến thế".

Aritsuki được kéo lên thuyền cùng với cái xác của người đàn ông đó. Bác sĩ khám nghiệm tử thi, sau khi tiến hành xét nghiệm có báo cáo rằng: Có sự co kéo các cơ bắp và trạng thái kích động rất khác thường. Nhưng tình trạng máu và nội tạng thì bình thường, không có gì thay đổi so với các trường hợp chết đuối khác. Aritsuki đã tự mình dùng dây kẽm gai phong toả lối vào hang động ở tiểu đảo U-wane. Cũng nghe nói là sẽ có người nhái của đội Phòng vệ Hải quân sẽ đến điều tra, nhưng có lẽ do nguy hiểm hay gì đó mà không thấy họ đến nữa. Thay vào đó là có lệnh cấm không cho phép đến bơi lặn thưởng ngoạn gì nữa cả ở khắp vùng biển phía bắc đảo Karagi. Lệnh đó do chính cục Phòng vệ ban ra vào tháng 5 năm ngoái. Nhưng cái bí ẩn về hang động thì vẫn chưa được làm sáng tỏ. Có rất nhiều thuyết được đưa ra, có cả tiểu thuyết viết về sự kiện này nữa. Cũng có người cho đó là sự trừng phạt của thần biển cả, hay cho rằng những người chết đã bị một loại rắn biển rất độc cắn, cũng có người cho rằng đơn giản là có một cơn phát cuồng do quá sợ hãi, nhưng sự thực thì vẫn còn nằm nguyên trong biển, không ai biết được chính xác là gì cả. Cũng có rất nhiều trường hợp có người mất tích như ở đảo Bahama, và người ta chỉ còn có câu châm ngôn là: "Con người luôn không hiểu được điều gì sẽ xảy ra nơi

biển cả". So với biển thì chúng ta là những sinh vật hết sức nhỏ bé. Chúng ta không được quên điều đó. Biển mãi vẫn còn là một thế giới được bao phủ bởi những huyền thoại rất thần bí. Chính vì thế mà chúng ta mới yêu biển. Nhưng đồng thời đó là bao nỗi hiểm nguy không biết được luôn chất chứa trong biển. Chúng ta không được tự mãn về mình, hãy luôn nhớ về cái nguyên tắc cơ bản đó khi thưởng thức thú vui được bơi lặn dưới biển".

Kiku gấp quyển tạp chí lại. Hơn chục lần đọc đi đọc lại nên trang này của quyển sách đã nhàu bần. Đó là quyển tạp chí dành cho người thích bơi lặn để trên giá sách của Anemone. Kiku lẩm nhẩm một câu đã thuộc lòng trong tờ quảng cáo cậu có được khi đến chợ đen trước đây: "Hầu như toàn bộ chất Datura đã bị thả chìm xuống biển". Kiku và Anemone cùng đến công ty bán các loại bản đồ trên biển, mua 2 tấm. Đó là tấm bản đồ về toàn đảo Karagi và của quần đảo Ogasawara.

Buổi tối, Kiku đi xem công việc của Anemone. Lần này cảnh quay được thực hiện tại một trường quay trong thành phố. Trường quay không khác nhà kho là mấy, ẩm ướt, mờ tối và lạnh lẽo. Trên trần có hàng trăm bóng điện được treo vào một khung sắt có hình một cái thang. Tường và sàn nhà đều bằng bê-tông trắng toát. Khi các bóng điện được bật lên, chúng sáng chói, nên dầu có đứng trong cái phòng trắng to lớn đó cũng không hề có bóng phản chiếu.

Việc trang trí cho hiện trường cảnh quay đã bắt đầu. Họ định biến căn phòng trắng toát thành một nông trường của Bungari. Các bức tranh làm nền to tướng được mang đến. Những bãi cỏ nhân tạo lồi lõm, các hàng rào ngăn, các ngôi nhà có cả ống khói, hay những đàn cừu, những con chó lông dài và có cả những cây hoa cúc dại được trồng thành từng đám. Anemone mặc một cái áo trắng có viền đăng ten, đeo cái tạp dề hình sọc vằn, xách một cái làn cỏ đựng sữa chua vừa tũm tĩm cười vừa bước đi trên thảm cỏ. Khi cảnh quay bắt đầu, Kiku thấy chán nên lại đi thăm quan các trường quay bên cạnh. Có rất nhiều cảnh quay được dựng lên. Những hòn đảo nhiệt đới lẻ loi, những tảng băng chìm nơi nam cực, bãi chiến trường nơi sa mạc, công viên giải trí, phòng khách nơi cung điện, căn phòng nhỏ của rạp xiếc, sao hỏa, toàn là cảnh lập thể của những vùng khác nhau trên thế giới nhưng lại không có môi trường nhiệt độ hài hoà với chúng. Kiku trèo lên một cái thang bắc bóng điện, ngồi lên một tấm sắt trên trần để từ đó có thể quan sát toàn cảnh trường quay. Từ chỗ đó, cậu ngắm nhìn các cảnh quay phim.

"Xong rồi, xong rồi". Anemone vẫn mặc nguyên trang phục quay phim vừa cười vừa chạy đến. Từ phía bên phải, tuần tự, các sân khấu trang trí giả được gỡ đi. Lượng ánh sáng giảm dần đi. Các nhân vật đã có bóng bắt đầu di chuyển nhanh mạnh, họ gỡ các cây cối, đồ đạc trong nhà, bình khí, đồ chơi, nhạc cụ, đài phun nước, hàng rào mang đi. Chỉ một loáng, các vùng đất khác biệt đã lại trở lại thành căn phòng trắng. Cứ như là vừa mới quét một lớp sơn trắng lên tất cả khung cảnh ban nãy. "Thú vị nhỉ" Kiku lẩm bầm. Anemone lấy tay gỡ cái mi giả màu vàng xuống nhìn hiku. "Cái gì thú vị cơ?". Kiku chỉ vào cái sân khấu đã tắt hết bóng điện. Ở chỗ đó, đến tận ban nãy đã từng có vũ hội, đã là một cung điện nguy nga đấy, thế mà bây giờ chỉ là một căn phòng to lớn trắng toát mà thôi".

Trên đường từ trường quay trở về, hai người lượn vòng quanh Khu căn hộ 13 toà tháp ở phía Tây Shiryuku. Những cánh cửa sổ kính sáng đèn cứ vươn lên trong không trung như các bức tranh khắc nổi. Những bóng điện đỏ nhấp nháy ở đỉnh đầu cho biết những cái tháp vẫn đang trong mạch đập bình thường của cuộc sống. "Ta đi tìm datura ở Karagi đi". Kiku nói với Anemone. "Datura là gì?". Anemone đỗ xe tại một khoảng trống giữa các tòa tháp. Trong mắt

Kiku, các ngọn đèn màu đỏ nhấp nháy ở đỉnh tháp đang chiếu rọi lấp lánh. "Đó là loại biệt dược để biến Tokyo thành một màu trắng toát". Kiku trả lời.

15.

Văn phòng của Ngài D. là một toà nhà cũ 9 tầng nằm giữa khoảng trống của các dãy nhà siêu cao tầng ở phía tây Shinjuku. Ngài D. đã khởi đầu sự nghiệp khi phát hiện ra tay ca sĩ nhạc rock đầu tiên của mình. Anh ta thuê toàn bộ các phòng của tầng 7 trong toà nhà cũ kĩ này và bắt đầu mở một công ty thu băng đĩa, tách ra làm riêng. Khi đưa được thêm tài năng trẻ thứ 2 ra thị trường thành công thì anh ta đã mua trọn cả toà nhà này. Tầng ngầm thì làm bãi đỗ xe và nhà kho. tầng 1, tầng 2 và tầng 3, tầng 4 thì đặt các văn phòng cho các bộ phận kinh doanh, kế toán, quảng cáo và chế bản các băng đĩa. Tầng 5 và tầng 6 là các phòng thu lớn nhỏ, tầng 7 thì làm phòng nhân bản các bài hát hoặc các nhạc phim quảng cáo thương mại và phòng biên tập phim, tầng 8 thì làm văn phòng của một công ty biệt lập xuất bản các loại tạp chí âm nhạc và tầng thượng trên cùng, tầng 9 là phòng họp và văn phòng của D.

Văn phòng giám đốc của Ngài D có tiếng là một nơi có nội thất với các thú vui không lấy gì làm thẩm mỹ cho lắm. Ngài D vốn rất chuộng các bộ phim Mỹ từ những năm 1940, đặc biệt ông là Fan hâm mộ của diễn viên Bob Hope. Trong một bộ phim do Bob Hope đóng vai chính, có câu chuyện một tay làm nghề sản xuất bột mì rất say mê thú đi săn thú dữ đã trở thành giám đốc. Thế là Ngài D cứ thế bê nguyên hình mẫu cái bố trí nội thất văn phòng của tay giám đốc đó cho mình. Khắp tường treo ảnh của các rừng rậm và đồng cỏ, có da của sư tử và ngựa vằn, trong phòng có có đười ươi và đà điểu nhồi lông, ghế ngồi thì được làm bằng các chân voi, chính giữa phòng có một cái ao hình trái tim có gắn đài phun nước. Sáng thứ 2 hàng tuần Ngài D. thường mat-xa trong căn phòng này. Ngài D. mở hết chốt cửa tất cả các cánh cửa sổ đối diện với 13 toà nhà cao tầng xung quanh, cho một cô gái da đen ăn mặc rất loè loẹt làm mat-xa cho mình. D. làm thế là để cho những người đang làm trong các toà nhà kia nhìn thấy thế mà ghen tị. "Hãy nhìn đi, một ngày nào đó ta sẽ mua sạch các toà nhà ấy đấy". Đó là câu cửa miệng của Ngài D.

Đĩa hát về buổi biểu diễn trình làng của Hashi được in ra đến 3 vạn bản mà nay chỉ còn thừa lại khoảng 1/10 chưa bán hết. Đối với một người mới chính thức lên sân khấu lần đầu thì đây phải nói là một thành công lớn. Ngài D. đã từng mong chỉ bán được có một vạn thôi cũng đã là tốt rồi. Cuộc đời của Hashi đã gây một ảnh hưởng lớn hơn nhiều so với dự tính, về buổi ra mắt, Hashi đã 11 lần lên tạp chí tuần và 7 lần lên tivi. Ngài D. đã tập luyện rất kĩ càng cho Hashi cách trả lời phỏng vấn. Các loại câu hỏi và cách trả lời đã được các nhà dẫn chương trình biên soạn trước, Ngài D. chọn ra các câu và bắt Hashi phải học thuộc.

- Nghe nói anh là một đứa trẻ bị bỏ rơi trong tủ gửi đồ ?

- Vâng.. (Sau khi nghe câu hỏi thì cần một khoảng nghỉ, câu trả lời phải bằng một vẻ gì đó biểu hiện ra được là mình rất chán khi phải trả lời như vậy. Nói ngắn và dứt khoát. Phải nhìn vào mắt người phỏng vấn, không phải là nhìn mãi mà có một lúc nhìn thật mạnh mẽ, dứt khoát nhưng không được tỏ ra thù hận).

- Chắc là anh đã phải rất cực nhọc.

- Nhìn tôi đúng thế à ?. (Sau câu hỏi phải trả lời ngay. Có thể tạo bộ mặt cười không ác ý

cũng được. Phải biểu hiện được vẻ ngày thơ và thành thật toát ra từ đáy lòng mình "chắc là đúng như vậy đấy nhỉ". Sau khi trả lời xong thì có bị hỏi gì nữa cũng chỉ gật đầu nhưng không nói gì cả).

- Nghe nói là từ bé anh đã thích hát, anh thích loại nhạc nào ? Ca sĩ nào ?

- Shimakura Chiyoko và Elizabeth Schawarzkopt. (Với câu trả lời này thì chỉ đưa ra tên 2 ca sĩ thuộc 2 tuýp khác hẳn nhau. Mỗi lần đưa ra 2 nhân vật khác nhau thì sẽ rất tốt. Trả lời nhanh. Chẳng hạn như cũng có thể đưa ra là Mick Jagger và một ca sĩ nổi tiếng về nhạc truyền thống của Nhật, một người phải rất nổi tiếng, một người nữa đoán chắc là tay phóng vấn không biết để khi bị hỏi về người này thì có thể trò chuyện liên tục, kĩ càng cho đến khi bị dừng lại mới thôi).

- Cái gì dẫn anh đến việc muốn trở thành ca sĩ ?

- Vì tôi đã rất buồn. (Phải chú ý để lúc này không phải là sự kêu gọi đồng cảm. Phải đem lại cảm giác là bây giờ rất tươi tỉnh "mạnh mẽ, bây giờ thì chẳng còn gì là buồn nữa cả. Có thể mỉm cười cũng được. Nhưng trong trường hợp nào cũng không được bộc lộ một cái cười ngượng ngịu, sau khi trả lời xong, dừng lại một lúc, không nói tiếp nữa).

- Anh có mong gặp mẹ đẻ của mình không ?

- Tôi vẫn thường... hay nằm mơ ! Hầu hết là những giấc mơ đáng sợ". (Phải giữ bộ mặt nghiêm trang, không tỏ ra nặng nề, khổ sở. Vừa trả lời vừa thở hắt ra cũng được. Nhưng không được thở dài. Sau khi nói "vẫn thường" thì tạo một khoảng trống, rồi sau khi

nói "hay nằm mơ" thì nói luôn một mạch. Không được cười. Trong khi trả lời thì ánh mắt từ từ di chuyển ra 3 hướng).

- Nếu anh gặp bà, anh sẽ nói gì ?

- A, lâu quá... (Xử sự sau trả lời là rất quan trọng. Ngay lập tức nhìn người phỏng vấn, nếu tay đó có cười một chút thì nhìn anh ta với một vẻ khinh miệt buồn rầu nhẹ nhàng, nếu tay đó nghiêm trang thì mỉm cười nhẹ nhàng với hắn. Trong trường hợp đầu, khi rất tiếc phải bắt tay đó dừng cười lại thì sau đó, ngược lại, lại phải cười lại với hắn, còn nếu tay đó vẫn tiếp tục cười thì cứ thế đứng dậy cũng tốt. Trong trường hợp sau, sau khi mỉm cười lại với họ thì lập tức phải tỏ thái độ cứng rắn ngay. Nếu tay đó vẫn giữ vẻ mặt nghiêm trang thì nhẹ nhàng mỉm cười để gỡ thế.

- Anh có hận bà mẹ đã vứt bỏ anh không ?

- Chỉ một chút thôi. (Người đưa ra câu hỏi này thường là các phụ nữ dẫn chương trình lãng mạn hoặc các tay phóng viên có thần kinh cứng rắn. Nhưng trong trường hợp nào thì cũng lạnh lùng, trả lời với thái độ chán ngán với loại câu hỏi vớ vẩn như thế.)-

Hashi đã tập dượt rất thành công. Cậu không chán chuyện bị đưa ra làm đề tài trò chuyện như thế. Được người khác chú ý đến cậu thấy thật vui. Ngài D đã ra lệnh cho cậu là phải đóng vai "Một thanh niên kì lạ nhưng không đến mức bị ghét". Hashi đã rất hoàn hảo khi giữ được cái giới hạn mong manh đó, hài lòng nhớ được cách biểu thị vẻ mặt cũng như cách trả lời phản ứng lại các dự định của người đối thoại. Từ trước đến nay một thứ chưa từng có trong con người cậu khi mỗi lần làm cho người khác ngạc nhiên, tức giận hay cảm động, khóc lóc đã được nảy sinh: Đó là sự tự tin. Cái ti vi là cái gương của cậu. Nhìn mình được phản chiếu trong

gương, cậu thấy mình bây giờ đã khác. Không còn run rẩy, khóc lóc nữa. Bây giờ đã hoàn toàn ngược lại rồi.

Hashi rất hài lòng với cách bày tỏ tính cách được lập trình mà Ngài D. đã dạy cho. Cậu nỗ lực soi mình tập luyện trong cái gương bạc hay trong cái ống đèn chân không. "Điều đó cũng chẳng có gì là khó khăn hay khổ sở cả. Chỉ có thay đổi cách nhìn một chút là được. Từ xưa, mình là một đứa hơi kì cục. Mình đã hơi khác người một chút. Mình đã đóng vai một đứa bạc nhược, yếu ớt. Bao giờ mình cũng sợ sệt những tay đàn ông người lớn, sợ sệt, run rẩy và có lúc đã từng khóc. Đó là do nếu làm thế thì những gã ấy sẽ thấy vui mà lại. Rồi thì không tập thể dục được và có lúc mình đã giả vờ cáo ốm. Vì thế mà mình đã chán ghét cả bản thân. Cứ như thế, mình đã mài dũa mình bằng một cách thức khác người".

Hashi cũng phải ngạc nhiên với cả chính mình khi thấy mình được phản chiếu trong cái ống chân không tràn đầy tự tin và với con người đó, cậu đã tự điều khiển cả được kí ức của mình làm mình thay đổi. Cậu thấy chuyện Kiku nắm cây sào có sợi thuỷ tinh nhảy lên trong không trung trước các bạn cùng lớp không còn gì là anh hùng như xưa nữa mà chỉ là một con đười ươi đáng thương. Rồi các cô gái cùng học ngày xưa đã từng cười chế nhạo cậu chỉ biết mặc đồng phục, mặt mũi xanh xám đứng nhìn các bạn tập thể dục thực ra toàn là những đứa đầu óc cạn nghĩ, chẳng biết gì đến cả những nỗi đau khổ của người khác, là cái lũ không biết gì đến những xúc cảm làm con người ta run rẩy. Rồi cái ông Kuwayama như cái con rô-bốt kia nữa, nếu dẫn ông ta đến cái đài truyền hình này, ghé cái micrô đến thì không biết ông ta sẽ sợ hết hồn thế nào nữa. Cứ như thế, Hashi đã làm thay đổi cả những kỉ niệm buồn đáng ghét trong mình.

Cố gắng lần theo các kí ức cậu nhận ra là mình đã gặp phải một sự kiện làm mốc phân luồng chính bản thân mình thành 2 bản thể. Một loại là trước khi cái sự kiện ấy xảy ra thì bản thân cậu là người bị hại. Cậu đã không để ý gì đến sứ mệnh hay vai trò gì của mình, vì thế, năng lực của cậu đã ngủ yên như thế, để tất cả bị ràng buộc và đi theo một chuẩn giá trị khác chẳng có liên quan gì cả, đó là thời kì của cái gọi là bạc nhược, yếu hèn. Cậu không thể chơi xà, chỉ với lí do ấy thôi. *Chỉ có thế mà mọi người bắt ta phải run rẩy một cách không chính đáng tí nào, mọi người làm cho ta phải căm ghét chính mình. Thế rồi, sau cái sự kiện đó. Cái thời điểm mà ta đã ý thức được về những dự vọng đã ẩn giấu ngủ yên trong người ta, làm ta không hiểu được là phải làm gì thì tốt, thời điểm ta bắt đầu tìm kiếm đến âm thanh, tất cả những cái đó xảy ra là từ khi ta lấy gạch đánh vào đầu cái lão già đã như con chó liếm cái ấy của ta vào cái ngày đó.*

Cái cảm giác về cái tử gửi đồ trơn ráp với lớp phấn rôm khô, cái mùi tinh dầu bôi dầm khắp toàn thân, cái vị thuốc trào lên đọng lại trong cổ họng rồi truyền đến má, đến tai, cái nỗi sợ hãi làm cho cơ thể không nhúc nhích được, tất cả những cái đó đã được chính thuật thôi miên gọi dậy trong cậu. Trên tầng thượng của cái trung tâm thương mại, nơi cô ca sĩ tóc đỏ thất bại trong phẫu thuật làm mất đi cái nếp nhăn nơi khoé mắt đó đánh thức các kí ức của cậu. Cậu đã lao xuống cầu thang, chạy dọc bờ sông rồi vào một nhà vệ sinh công cộng. Không khí ẩm ướt, từ cửa sổ cậu nhìn thấy cảng biển đầy mây. Cái cảng đó, từ mặt biển, bầu trời đến các tòa nhà, các con thuyền, tất cả đều tan lẫn vào nhau trong màu tàn thuốc lá. Trong cái buổi chiều tà phủ mây dày, mọi cảnh sắc trông thật nhạt nhòa. Những ngọn đèn phố mới thắp lên, lửa đèn nơi các con thuyền đã làm cho đường phân giới của bãi neo đậu thuyền và các tàu quân hạm, mặt biển và ranh giới các cảnh sắc càng nhạt nhòa đi. Các tàu chở dầu bị kéo đi, rời xa bãi neo đậu để hướng về biển cả cũng dần biến mất trong ánh sáng mờ nhạt.

Kẻ lang thang đó đang ở một góc trong nhà vệ sinh công cộng. Đó là một gã đàn ông to béo người trương phồng lên, đội một cái mũ rơm phủ kín mặt và đang quì trong đó. Khi nhìn thấy Hashi, hắn rung rung cái cửa quí của hắn và cất tiếng gầm gừ dọa nạt. Tuy là gã đàn ông to béo nhưng hắn trông cứ nhẹ bồng. Hashi cứ nghĩ cái động trong người hắn không phải là máu mà là không khí. Cứ như thể nếu lấy kim chọc vào yết hầu hắn, khối không khí đó sẽ xẹp xuống và thoát ra ngoài cửa sổ, bay đi mất. Hắn là loại người được làm bằng khói. Hình như khi gặp khó khăn, hắn hiện lên, giúp chủ thực hiện lời cầu mong thành hiện thực rồi lại biến thành khói lẫn vào trong cây đèn mờ. Hắn vừa cười vừa cởi quần của Hashi. "Ta xin, ta xin, ta xin, đừng sợ" Hắn cứ nói như thế. Hashi không sợ. Lão đàn ông to béo chảy nước dãi lòng thông, chân trần ấy, với Hashi cứ như một con chó trung thành đang dùng phép thuật biến hoá khói thành ma. Hắn ngậm cái của Hashi vào miệng. Bên trong cái miệng ấy cứ như là một tổ hải quỳ đầy xúc tu. Hashi cứ nhắm mắt, mặc hắn muốn làm gì thì làm. Người cậu nóng lên. Mỗi lần thở thì cái ý nghĩ muốn đi giải lại đến trong đầu. Cái thằng đàn ông đó cứ như một con chó trung thành. Hắn vừa kêu ư ử gầm gừ vừa dùng cái lưỡi trắng liếm mãi. Cái sóng truyền tín hiệu giống như muốn đi giải tập trung vào sau vông mạc của Hashi, rồi chuyển lên dao động ở trong đầu. Từ đấy mắt nó truyền đến não rồi cạo vào bức tường làm bằng xương sụn. Cái vật được chôn kín bắt đầu động cựa. Đến khi nó hoạt động rồi thì Hashi hiểu ra là toàn thân mình đang run lên. "Yên lặng nào". Hắn thì thầm với Hashi. Từng cái xúc tu của cái con hải quỳ xoắn xít cứ bung ra, sức lực trong người Hashi như bị rút hết. Khi cả khối thịt đỏ lôm cở hết cuộn vào lại phình ra hiện hình rõ rệt, Hashi kêu lên và giật mình lại. "Biết rồi". Hashi gào lên. "Tao biết rồi nên mày hãy biến đi. Lập tức biến thành khói và cút đi". Gã đàn ông chảy hết cả dãi ra và bò lồm cồm. Hắn còn định túm lấy cái của ấy của Hashi lần nữa. Trong đáy mắt của Hashi, cái kí ức về một cơ thể trần truồng là một cục thịt đỏ hồng đã và đang chuyển động. "Được rồi, mày đã hoàn thành sứ mệnh của mày rồi, giờ hãy nhanh chóng trở về đèn của mày đi". Gã đàn ông thè cái lưỡi dài đến tận cổ, đánh rơi cái mũ cói xuống đất. Cái đầu hắn nhon hoắt. Hashi nghĩ đầu hắn chắc có công tắc. Hashi nhặt một mảnh gạch vỡ bên cạnh, dứt khoát đập mạnh vào cái công tắc đỏ. Cái mảnh gạch dễ dàng cắm sâu vào đầu hắn. Gã đàn ông phả ra khói đỏ, lập cập đứng lên rồi biến vào trong bóng tối. Hashi ném mảnh gạch vấy máu vào bồn vệ sinh. Cái kí ức về cơ thể bị trần truồng bị trộn lẫn với mảnh gạch vỡ bê bết máu. Cậu đã nghe thấy cái âm thanh từ xa vang lên thảm thiết của gã đàn ông bóng bay thường bám dính vào tai mình. Đó chính là âm thanh.

"Ừ, cứ như thế, ta nhớ về các chuyện đã qua. Âm thanh đã cuộn xoáy thành các tiết tấu bao bọc khắp cơ thể. Ta nhắm mắt. Trước khi rơi vào cơn buồn ngủ, ta đã nhìn thấy trong một phút chốc cái hình ảnh của những đàn hươu cao cổ chạy trên bãi cỏ vào lúc trời chiều hay cảnh đàn cá lượn quanh bãi san hô vùng nhiệt đới, cảnh những chiếc tàu lượn đang lượn trên những tầng băng. Ta thấy gương mặt của Kiku hay của các bà xơ và của vị bác sĩ khoa thần kinh, các dây nhà màu tro và căn phòng cỏ các vòng dây cao su trên tường. Cái âm thanh chui vào huyết quản, chạy khắp toàn thân. Ta, đã làm thế để gặp lại cái âm thanh đó. Cái gì đã làm cho kí ức của ta thành trần trụi vậy ? Chính là lão già khác người kia ư ? Từ ngày đó mà ta đổi khác đấy. Cái ngày đó đã làm cho cái phôi mầm trong ta tách nhú ra. Ta phải cảm ơn cái lão già bệnh hoạn đó ư ? Làm gì có chuyện đó. Thật bất ngờ là ta đã dùng mảnh gạch vỡ đập vỡ cái đầu nhon của gã đó. Đôi khi, ta cũng cần đánh toác mặt kẻ đã yêu thương và trung thành với ta. Vì sao vậy ? Vì để gặp được những dục vọng của mình mà".

Màn biểu diễn của Hashi khá thành công. Cậu là một thanh niên tuy cũng hơi lập dị nhưng

lại chiếm được sự ngưỡng mộ của khán giả. Nó thành công đến mức ngay cả Hashi cũng cho mình đã trở thành một thanh niên như thế. Hơn thế nữa, Hashi tiếp tục biểu diễn rất điều luyện trước ống đèn chân không đã tự mình cố bẻ cong các kí ức. Cái cảm giác nhục nhã trong người Hashi đã bị cậu cố tẩy sạch hoàn toàn.

"Đến tận lúc này đã bán được 29.111 đĩa. Với người mới trình làng thì khá là được đấy. Thế nhưng, Hashi, nghe đây, với ngần này thì chỉ ngay cả cái kính cửa sổ của cái toà nhà cao khi gió kia thổi cũng chưa mua nổi đâu".

Ngài D. toàn thân sáng bóng lên với loại dầu cừu đực mà cô gái da đen đã bôi lên. Hashi được gọi đến văn phòng của ngài D. Ngài D bảo cậu đến gặp để bàn về chuyện thu âm đĩa thứ 2. Cô gái da đen mặc bộ đồ bơi bikini, đi giày cao cổ. "Thế nhưng, trên thế gian này thì đã có ba mươi vạn người biết đến một ca sĩ tên là Hashi rồi đây. Mà ngay cả cái tên Hashi không biết đi nữa thì cũng có khoảng hơn một triệu người ít nhất biết có chuyện một đứa bé bị bỏ rơi trong tủ gửi đồ sẽ xuất hiện và làm một cái gì đó. Cái quan trọng là cái đĩa thứ 2 đó, bây giờ thu ngay đi, lời ca có ở đây này. Cậu thử đi".

Nếu trong lúc phim tài liệu về Hashi được phát trên truyền hình mà Hashi gặp được bà mẹ thì chắc sẽ có đến những mấy triệu người biết được chuyện về Hashi. Ngài D tin như thế nhưng không nói ra. Các bài hát của Hashi cứ như ma túy. Lúc đầu nó gây phản ứng chống cự lại, nhưng rồi khi cho mọi người biết về bí mật của cuộc đời Hashi thì họ sẽ bị thuyết phục. Đó là đứa bé được sinh ra trong tủ gửi đồ. Ở cái điểm đó nó khác với các ca sĩ khác mà nghe xong là thích ngay. Phải cho nghe ba lần thì mới ngấm. Rồi từ đó họ sẽ không còn rời các bài hát của Hashi ra được nữa.

Câu chuyện bắt đầu:

Chĩa ngón trỏ lên trời

Bắn vào vầng thái dương

Để biến cả thế giới này thành mù mịt

Làm nó rơi rụng lấp lánh

Nhặt những mảnh vỡ của thái dương làm thành con dao vàng

Đâm xuyên qua ngực em

Thì thắm vào tai em

Thời khắc chán chường đã qua

Anh sẽ làm cho em cuồng lên

Chuyện kể chỉ vừa mới bắt đầu

Thở dài xé rách đêm tối

Cả thế giới ở ngay dưới chân anh

Bị cắt thành trăm mảnh rơi tả

Cải áo măng-tô được khâu từ các mảnh nhưng

Anh nhìn trộm vào phòng em

Anh đánh thức em đang ngủ

Một đêm chán ngắt đã qua.

Anh sẽ làm em phát cuồng lên

Chuyện kể vừa mới bắt đầu

Anh sẽ làm em phát cuồng lên

Chuyện kể vừa mới bắt đầu.

- Thế nào ? Cậu thấy hay không ? Tốn khá tiền cho phần lời đấy. Cậu thấy thích không ?

- Chẳng lãng mạn gì cả nhỉ.

- Có hát được không ?

- Hơi khó đấy, nhưng tôi cũng muốn hát thử.

Ngài D ngồi dậy, lấy khăn tắm bắt đầu lau dầu trên người. Anh ta ngược nhìn lên toà nhà cao tầng. Mua nó cho tôi đi, Hashi.

Cô gái da đen nhận tiền, gơ cái tay của ngài D đang đặt vào hông, rời xa y, cứ đi giày bốt như thế mặc luôn cả váy dài liền thân bằng len ra ngoài. Cô gỡ lọn tóc giả trên đầu cho vào túi xách. "Sau buổi đêm thức khuya, nếu xoay cổ xoay vai thì sẽ dễ chịu đấy". Cô ta nói thế bằng tiếng Nhật và rời khỏi phòng. Ngài D uể oải, dùng tay búng mạnh vào cái cửa quí nhãn nheo rồi cười với Hashi.

- Cậu đi kiếm mua vài thằng trẻ về đây đi, nghe nói ở chợ có "hàng" mới đến đấy.

- Này, tôi có chuyện muốn nhờ anh.

- Cái gì ? Nếu món trứng bọc cơm thì không được đâu. Cái nhà ăn này chỉ toàn là mì soba thôi.

- Tôi muốn nhờ anh để Neva làm bầu sô cho tôi. Vì cô ấy rất tuyệt.

- Ừ, thì đúng thế. Được thôi, nhưng bây giờ thì gác chuyện đó lại đã mà lâu ngày rồi thì cũng ra Chợ đen mà mua lấy hai ba thằng gì đó về đây cho vui. Hừm, Hashi lâu ngày rồi thì cũng phải làm náo loạn lên một tí chứ. Mà thấy bọn đàn bà thì hay chỗ nào hả ? Cái cửa ấy cứ trơn nhầy như thế mà mà không chán à ? Cái thứ cứ giả lả giả lả như thế với mà thì có gì là tốt hả ?

- Tôi, sẽ không làm "gay" nữa đâu.

- Nghe có vẻ "ta đây" nhỉ.

Ngài D mặc quần áo, vớ lấy ống nghe, tức giận: "Có đưa Soba lên ngay không !". Một nữ nhân viên công ty bưng lên hai món mì soba: mì chan nước có lẫn tôm tẩm bột rán và mì để lên khay có bát nước chấm riêng. Ngài D lôi cái mở nắp hộp màu xanh trong ngăn kéo bàn ra rồi mở nắp một cái hộp. Trong đó có thịt mỡ gà. Đó là thịt gà hộp trộn với dưa: dưới lớp da gà là lớp mỡ màu vàng rồi ngay dưới đó là mấy lát dưa. Ngài D nhặt 3 miếng đó thả vào món nước chấm mì.

- Ném tí không ? Cửa Đài Loan đấy. Ngon lắm.

Ngài D đang liếm lớp mỡ dính ở ngón tay. Hashi lắc đầu. Hashi không định ăn mì. Cậu nhìn Ngài D ăn, môi bóng nhẫy mỡ và khi bắt gặp Ngài D nhìn lại cậu nói rất khẽ, ngượng nghịu:

-Tôi, à tôi sẽ lấy Neva.

Ước mơ hồi còn là học sinh của Neva là thiết kế trang phục cho các thiên thần. Bố cô là một nhạc sĩ. Hồi nhỏ, ông có chơi piano, nhưng không đủ sống nên chuyển sang đánh đàn accordion cho một quán giải khát. Mẹ Neva lúc ấy là một nữ sinh trung học vẫn thường hay qua lại quán đó, họ biết nhau, rồi bất chấp sự phản đối của hai gia đình, họ lấy nhau.

Sau khi Neva ra đời được ít lâu mẹ cô bị bệnh phổi. Bác sĩ nói có lẽ đó là do tác dụng phụ của một loại thuốc mới dùng để ngừa bệnh khó sinh. Lương của một tay chơi đàn accoordion rất thấp. Trong một căn phòng thuê bé hẹp, một bà vợ ốm yếu và một đứa trẻ sơ sinh cùng sống thì sẽ rất không tốt nên họ đã bàn với nhau, chịu nhọc, cho vợ dẫn con về nhà mẹ đẻ sống. Nhà mẹ đẻ ở Okayama, là một gia đình kinh doanh nhà trọ Nhật có truyền thống từ lâu đời. Mẹ con cô không được đối xử tốt. Mọi người khuyên mẹ cô nên li dị chồng nhưng bà không nghe. Neva ở trong một căn phòng có trần cao, không có nắng chiếu vào mãi cho đến năm cô 14 tuổi. Trong căn phòng tối tăm đó, mẹ cô thường bị ho và bà hay vẽ tranh màu nước. Neva rất thích và cô làm người mẫu cho bà. Lấy lí do là bà sợ lây bệnh sang con nên cô chẳng được mẹ ôm ấp bao giờ. Những lúc ngồi yên trên ghế, hai tay để lên đầu gối được mẹ nhìn và vẽ đối với cô là những giờ phút rất hạnh phúc. Bà vẽ cô đẹp gấp nhiều lần người thực bên ngoài. Bà vừa vẽ vừa nói chuyện với cô: "Mẹ xin lỗi vì bắt con phải chịu đựng thế này. Căn nhà này không hợp với chúng ta đâu con ạ".

Cứ nửa năm một lần, ông bố chơi đàn accordion lại ghé đến thăm 2 mẹ con. Lần nào đến ông cũng mang theo những thứ đồ chơi hoặc những con búp bê không có bán ở làng quê nơi 2 mẹ con sống, ông thường bế cô lên và cạo vào má cô. Sau bữa cơm tối, ông chơi đàn accordion và hát cho mọi người nghe. Nhưng Neva thì lại rất ghét người đàn ông gầy gò đó. Vì cứ mỗi lần ông đến rồi ra đi thì mẹ cô lại khóc.

Vào khoảng năm cô vào tiểu học, người chơi đàn accordion thôi không đến thăm nữa. Bệnh tình của mẹ cô không tồi đi mà cũng chẳng tốt lên. Cô trở thành một học trò cao nhất lớp, học tốt, nhưng không mấy khi cười. Năm lớp năm, lần đầu tiên cô cầm đến vải, kim, chỉ. Cô rất thích làm một bộ váy trắng. Bộ váy trắng tinh. Chả là mẹ cô khi nhờ cô làm mẫu thường cho cô mặc bộ váy trắng. Cô mang vải về nhà, cặm cùi hàng tối cho đến tận khuya để may váy. Khi chiếc váy vừa làm xong, cô cho mẹ xem đầu tiên. Vừa nhìn thấy chiếc váy nhỏ trắng toát mẹ cô đã kêu lên: "A, trông giống như bộ váy của thiên thần". Rồi mẹ ôm cô vào lòng xiết thật chặt.

Neva còn may thêm rất nhiều bộ váy trắng khác nữa. Cứ mỗi lần như thế thì mẹ cô lại ôm cô vào lòng. Có lần mẹ cô ôm cô và khóc. Đó là mùa hè. Mồ hôi của mẹ rất lạnh. Khi sờ thấy những giọt mồ hôi lạnh, đột nhiên Neva bị một ý nghĩ kì quặc tấn công: Nếu người này mà mất đi thì chắc không còn ai chạm vào mình nữa đâu. Đó là một dự cảm chẳng lành. Đến tận bây giờ cô vẫn không hiểu sao mình lại nghĩ thế. Cũng có thể là do mẹ cô từ trước tới giờ chẳng hề ôm cô, đột nhiên lại ôm đến mấy lần như thế nên cô đâm ra phấn khích như thế chẳng ? Chắc sẽ chẳng còn ai muốn ôm mình nữa cả. Đột nhiên, cô nghĩ thế. Cái suy nghĩ sai lầm đó bắt đầu được khẳng định ở trường. Bọn học trò nam, vì ngượng ngịu, ngay cả khi nhảy các điệu nhảy đồng quê, chúng cũng không dám cầm tay con gái. Thế nhưng, Neva lại nghĩ: Đúng thế rồi và cô ớn lạnh với điều đó. Cô mua các sách dạy may âu phục rồi cứ tiếp tục may các bộ đồ màu trắng, nhưng thật lạ lùng, mỗi lần được mẹ vui sướng ôm vào lòng, thì cái ý nghĩ hoang tưởng cho

rằng chẳng còn ai sẽ muốn ôm mình nữa cả lại trỗi lên mạnh mẽ trong cô.

Neva bắt chấp sự phản đối của mẹ, bỏ nhà lên Tokyo theo học một trường tư cấp 3 dành cho riêng cho nữ sinh, rồi sau đó học luôn lên đại học. Vào ngày hội trường, khi cô đang bán váy liền thân ở quầy thì được một người đàn ông bắt chuyện. Đó là một sinh viên có dáng người cao, da ngăm đen. "Trời nóng thế này, cô có uống xô-đa không?". Neva cùng uống xô-đa với anh ta và quyết tâm sẽ lấy anh ta làm chồng. Lúc đó, cô thậm chí còn chưa biết cả tên anh ta là gì nữa. Đêm đó, cô cho phép anh ta làm tất cả. Vì cô thật sự rất muốn lấy được anh ta nhưng vì đó là ý định của mình nên cô không nói gì cả và cố xử sự cho được như thế. Sau đó, cô không cho phép anh ta ngủ với mình nữa, nhưng cô giành giải thưởng về thời trang cao cấp của Pháp tại Thụy sĩ và bao phủ anh ta một bầu không khí mê hoặc nhưng không đến mức làm anh ta khó chịu như "Người trở thành chồng tôi sẽ không phải sống vất vả, nhà tôi có một lữ quán rất to ở Okayama, v.v...". Ý định thành công. Khoảng một năm sau họ kết hôn.

Chồng Neva là nhân viên bình thường của một công ty thương mại, chỉ được mỗi cái là to khoẻ cơ bắp mà thôi. Neva hoàn toàn không yêu gì anh ta cả. Chỉ là do đây là người đàn ông đầu tiên đã ôm cô mà thôi. Cuộc hôn nhân cũng chẳng có gì là hạnh phúc cả. Ngày ngày như nghẹt thở. Neva đã thoát khỏi cái hoang tưởng ngày xưa. Cô chống lại việc sinh con. Với tư cách là một nhà thiết kế cô không duy trì được cửa hàng mà phải chuyển sang làm người lo trang phục cho các buổi trình diễn hoặc quay cảnh mốt. Cùng với cái hoang tưởng biến đi là cái ham muốn được thiết kế trang phục cho thiên thần cũng biến mất.

Cứ sống dở chết dở như vậy được khoảng mười năm thì cô phát hiện ra một cục u nhỏ ở ngực. Đó là ung thư. Bác sĩ bảo dứt khoát phải mổ vứt bỏ nó đi. Neva đã khóc. Cô quá buồn rầu. Nhưng cô cũng đã nhận ra ở mình có một mong đợi kì lạ. Đó có thể là lí do để cô có thể li hôn. Nói là bị cắt bỏ vú và chia tay với người đàn ông đó nhưng sao cô lại có một nỗi sung sướng mong manh và một dự cảm trào lên, cô thấy thật lạ lùng.

Trong khi nằm viện, việc li hôn đã hoàn tất. Neva lại gặp lại cái hoang tưởng gắn bó với cô ngày xưa. "Phải rồi, với một bộ ngực phẳng với một vết sẹo xấu xí như thế này, với một bầu vú với một tí thịt như thế này còn sót lại thì ai mà thèm sờ?". Chắc chắn chẳng còn ai muốn sờ cô nữa. Nhưng cô không đau thương vì điều đó. Chắc không ai sờ nữa rồi ? Nhưng lần này đó không phải là hoang tưởng. Đó là sự thực. Sự thực thì không cần phải sợ. Chỉ có điều là phải chấp nhận nó thôi. Chắc là khóc mấy ngày rồi sẽ qua thôi.

Hashi đã mở ra cái dấu tích phẫu thuật ngực và lôi tuột ra cái "Kí ức khoảng cách" của Neva. Trong một căn phòng của lữ quán kiểu Nhật, cô đã ngồi yên để Hashi ngắm và hiện hình rõ rệt với thương tích của mình. Rồi trong cái xe tắc-xi đưa họ về, khi Hashi mệt bơ phờ tựa người vào tấm đệm xe nhưng vẫn nắm tay cô rất chặt, Neva quyết tâm sẽ thành thực với những dục vọng của mình. Cô đưa Hashi về phòng, cởi quần áo cho cậu rồi liếm khắp người Hashi. Cô trào lên mong muốn được cậu sờ ngực cho mình. Hashi cương cứng và hứng tình. Cô thấp đèn lên, chìa ngực cho cậu xem rồi khẩn khoản: "Anh sờ đi, em xin anh đấy". Vì Neva quá khẩn khoản, Hashi ngắm xung quanh đó một lúc, xem xét lại cái của mình và của cô xem có đúng là của nam và của nữ hay không rồi bỗng cười phá lên. Cậu cười có vẻ sung sướng. "Trông xấu xí lắm à?". Neva gần như sắp khóc, nhưng Hashi đã ôm cô rất chặt. Cậu khẽ ve vuốt, dùng lưỡi nhẹ nhàng liếm vòng quanh cái mẩu thịt còn sót lại nơi ngực cô, nhẹ nhàng cắn day nó, rồi ghé cái của mình vào. "Ồ không, thật tuyệt vời. Tuyệt đỉnh". Hashi bảo cô thế.

Lúc quyết định cho Neva làm bầu cho Hashi, Ngài D đã nói đùa: "Mày thật đúng lúc. Nó là đứa con gái đầu tiên nên lí tưởng cho mày đấy. Nó là đứa đầu tiên khiến mày thế này nhỉ ? Mày là đứa đồng cô mà". Biết Hashi cười chuyện ngược cô không có gì, nhưng Neva không buồn. Hashi vốn là người đồng tính. Chuyện thế cũng chẳng sao. Lần làm tình ấy thật tuyệt vời. Hashi lúc đó đã liếm cho mình. Nước dãi và lưỡi của Hashi đã chôn vùi cái "Kí ức khoảng cách" cho cô. Bây giờ, Neva là người thiết kế trang phục biểu diễn cho Hashi. Cô muốn làm những chiếc áo blu-dông bằng sa tanh thật trắng. Nó sẽ là trang phục cho thiên thần. Neva giành được cả 2 thứ và rất hạnh phúc: Vị thiên sứ cô rất yêu thương và giấc mơ được làm trang phục cho vị thiên sứ yêu thương đó.

16.

Hashi quyết định xuống xe tắc-xi dọc đường để đi bộ. Đến giờ hẹn ăn tối với Neva vẫn còn khá nhiều thời gian và cậu muốn mua hoa mà ban nãy quên mất chưa mua. Neva rất thích hoa lan. Trước cửa hàng hoa, có bày một cây thông nô-el rất to. Bên trong khá tối và có mùi các loại lá cây bị ngâm trong nước. Một người đàn ông mặc áo sơ mi không cài cúc để lộ ra bộ ngực lông lá và chiếc vòng cổ bằng ngà voi lên tiếng chào khách. Anh ta đang cắt thân các cành hồng. Hashi đặt mua hoa lan. Anh chọn năm bông màu trắng có viền đỏ nhạt bên ngoài cánh hoa.

Khi người chủ cửa hàng đang dùng giấy bạc và ruy-băng để gói bó hoa cho Hashi thì có một tay đồng cô mặc áo da lông thú bước vào. "Này, ông để cho tôi loại hoa giấy cỡ bự có cả cành nhé. Thật nhiều vào". Người chủ cửa hàng ngừng tay gói hoa cho Hashi, lôi từ quầy kính trong góc sâu ra một cây hoa giấy to đến mức dùng 2 tay mới bê nổi. "Để làm gì đấy nhỉ". "Tại buổi diễn đêm no-el, tôi phải cài hoa lên đầu và nhảy điệu con tuần lộc mũi đỏ mà. Đừng làm rung mạnh cành đấy. Các cánh hoa sẽ rụng mất mà".

Lần đầu tiên Hashi nhìn thấy những bông hoa giấy sắc sỡ như thế. Thứ mà Hashi cất giữ cẩn thận là những cánh hoa ép khô đã ngả thành màu trà. "Này, ngôn ngữ của loài hoa giấy này là gì nhỉ ?" Hashi hỏi nhỏ. Người chủ cửa hàng cười, lắc đầu. "Bệnh trầm cảm của những kẻ đồng cô" chẳng ? Gã đồng cô nheo mắt nói vậy làm Hashi cũng phì cười. Những cánh hoa giấy thật mỏng manh. Chỉ một làn gió nhẹ thổi tới chúng cũng run rẩy trên cành như sắp rụng xuống đất. "Cái bà phụ nữ bỏ rơi mình tại sao lại rải đầy hoa này vào cùng với mình trong cái tủ đựng đồ ấy nhỉ ? Cái nhà văn nữ đó có nói do lúc ấy trong cửa hàng hoa, đó là loại hoa đắt tiền nhất còn lại mà thôi". Gã đồng cô cho những cánh hoa màu đỏ rực lên vai áo khoác lông cáo màu bạc rồi đi ngang qua chỗ Hashi.

Có một ông già mù có chó dẫn đường đang kéo đàn violon. Do tay ông run lẩy bẩy hay sao mà cứ mỗi lần có gió thổi tới là lại lệch phách. Hơi thở của con chó phả ra màu trắng. Một gã say đứng lại ngồi xuống ngay trước mũi con chó. Mấy gã đi cùng bảo hắn dừng lại nhưng hắn đã mở cái giỏ đựng thức ăn lấy ra một khúc cá đưa vào mũi con chó. Con chó thuộc giống lai đã rụng hết lông, ngửi ngửi mùi miếng cá rồi nhìn về phía chủ. Ông già vẫn không ngừng tay đàn, bảo: "Có chuyện gì vậy ?" với một giọng khàn. "Này, tao muốn cho mày ăn cá hồi đấy". "Xin lỗi, nhưng nó không ăn thịt sống đâu ạ", ông già bảo thế. Gã say túm lấy vòng cổ của con chó, định gí miếng cá vào mồm nó. "Mày sao hả ? Cái đồ ngu này. Đây là cá hồi, hiểu chưa ?". Con chó cong đuôi lên, rên ư ử, định chạy trốn, ông già xin lỗi, và đánh bản Zigeunerweisen theo yêu cầu của bọn say. Gã say hả hê, nhặt miếng cá còn sót lại cho vào giỏ đựng, bỏ đi. Ông già quì xuống gỡ mấy hạt cơm ra ném chúng xuống đất.

Dọc phố Roppongi, đám ăn mày trẻ tuổi bày các hộp bán hàng: Các món đồ nữ trang, các tập thơ hay các bức tranh do chúng tự làm. Lại có cả một nhóm chắc là nhặt được bánh ga-tô giáng sinh ở đâu đấy, đang cầm tay ăn. Một đứa con gái co người lại trông như lạnh lắm, ở má có dính một tờ giấy có một cái kim băng xuyên qua để giữ lại. Tờ giấy viết: "Sẽ nổ tung đấy. Muôn đời !". Cái kim băng thì đã rỉ. Tuy trời tối không nhìn rõ lắm nhưng hình như má cô ta bị

sung. Thỉnh thoảng cô ta lại lấy một tuýp thuốc mỡ ra để bôi lên đấy. Cô ta vừa phồng má ngậm bánh vừa hút loại nước pha loãng đựng trong một cái túi nilon. Một gã bày bán tranh "Thần ái tình", vẽ lên má 3 loại màu sáp và phân hình chúng ra như quốc kì của Pháp đang ngồi thiền. Tuy đã là tháng 12 rồi nhưng gã vẫn chỉ mặc một cái áo phông, chân đi giày cao su không tất. Lại có cả một gã đang bán phi tiêu. Hắn cũng trình diễn luôn. Hình như được mọi người thích món ấy lắm nên có cả một đám người tụ tập ở đó để xem. Các vật biểu diễn gồm một ống chì dài khoảng 1 mét và một cái đinh đóng bê tông được gắn cuốn với một tờ giấy hình tròn. Nó bay với tốc độ ghê gớm, cắm phập luôn vào một tấm gỗ dày cách đó 10 mét rất dễ dàng. Tấm bảng có dòng chữ: "Có thể làm chết người". Hashi đang xem thì có ai đó gọi đằng sau. Một gã đàn ông tóc xoăn tít đang cười với cậu. Gã bị sún mất cái răng cửa.

"Tớ đây mà, Hashi". Hắn nói với giọng rò không khí qua răng. Đó là Tatsuo. Tatsuo đang bán một tập thơ cạnh cô gái có cái kim băng ở má. Tập thơ có nhan đề là: "Xương tàn của ong mật".

- Cái này không phải tớ viết đâu. Một lão già quái dị viết đấy. Lão cho không tớ mà. Hashi nổi tiếng rồi cơ đấy.

Hashi nói không cần nhưng Tatsuo cứ ấn vào túi cậu một tập.

- Tớ vẫn nghe Hashi hát đấy. Bọn chúng bảo không hay, nhưng lúc ấy thế nào tớ cũng nện cho lũ ấy một trận đấy- Tatsuo nhìn bó hoa trên tay Hashi.

- Đẹp quá. Chắc đó là loại hoa miền Nam. ở phía Nam hoa cũng thế, cá cũng thế, cái gì cũng đẹp cả nhỉ.

- Tatsuo, xin lỗi, nhưng bây giờ tôi đang vội.

- Thế à ? ừ, đúng thế nhỉ ? Chắc bây giờ cậu bận rộn lắm rồi nhỉ?

- Thế còn Mieko ?

Vừa nghe Hashi hỏi thế, Tatsuo đưa tay lên che cái miệng sún mất cái răng cửa như chợt nhớ ra điều gì.

- Bị mất hết cả răng rồi đây này. Cái lũ đó, chúng chẳng cho thuốc tê gì cả mà nhổ răng tớ đây này. Cái súng ngắn mà tớ tự tạo ra đó, cái tay vận động viên ấy giấu mất ở đâu rồi còn gì. Chúng bắt tớ chỉ chỗ giấu súng nhưng tớ làm sao mà nói được. Thế là, Hashi, chúng chẳng cho thuốc tê gì cả mà dùng kìm nhổ ngay răng của tớ đấy chứ. Đau quá. Đau hơn lúc bị tát rách tai ngày xưa đó. Cậu biết chứ ? Cái lũ chẳng có bằng cấp chứng chỉ gì về y cả mà cứ nhổ. Mà cả bác sĩ có nhổ cũng còn đau nữa là.

- Xin lỗi, nhưng thực là tớ đang rất vội.

- Hashi, những ngày sống cùng Hashi thật là vui. Cứ như mấy năm rồi ấy nhưng thực ra cũng mới gần đây thôi nhỉ. Bây giờ Hashi thành người giàu rồi. Cậu đã đến đảo Cebu chưa ? Người giàu ai cũng đi Cebu cả đấy. Cậu đi chưa ?

- Xin lỗi nhé. Tatsuo, hẹn gặp lại.

Tatsuo nắm lấy ống tay áo của Hashi đang định bước đi.

- A, xin lỗi nhé. Tớ biết. Tớ biết là cậu đang rất bận. Nhưng chỉ muốn nhờ một điều thôi. Xin lỗi nhé. Nếu cậu đi Cebu, nếu gặp được Mieko thì tốt. Có thể chuyển lời của tớ đến cô ấy không

? Bây giờ tớ không còn răng nhưng vẫn khoẻ và tớ sẽ không bao giờ đánh cô ấy nữa đâu. Chắc là cậu sẽ đi Cebu ? Vì đã giàu rồi mà lại. Nếu cậu mua quà thì mua ghita nhé. Cái làm bằng tay và thật rẻ thôi. Các thứ khảm trai nọ kia thì ở Nhật cũng có bán nhưng ghita thì làm quà tốt lắm. Nếu đi thì cậu đi hãng hàng không Singapore là rẻ nhất. Hãng Ấn cũng rẻ nhưng món ăn trên máy bay nghe nói toàn ca-ri thôi. Toàn là ca-ri thì ngán lắm. Từ Manila đi máy bay nội địa chỉ mất có 58 phút thôi đấy. Còn từ Nhật mà tính cả lúc đổi máy bay nữa thì mất 6 tiếng 29 phút đấy. Thật lạ. 6 tiếng 29 phút sẽ qua nhanh thôi. Bọn tớ đứng đây thế mà cũng đã hơn 4 tiếng rồi đấy".

Hashi không nói gì. Tatsuo không chịu buông tay áo phải của cậu ra nên cậu chuyển bó hoa sang tay trái. Tatsuo lôi từ trong túi ra một viên thủy tinh. Đó là một cái nhẫn.

- Tớ đọc báo tuần nên biết. Cậu đã hứa hôn rồi phải không. Cái này tuy xấu nhưng tớ tặng cậu đấy. Không sao. Đừng bận tâm. Hashi, ta là bạn bè mà. Bạn bè thì cho nhau, nhận của nhau cái gì cũng không được bận tâm.

Cho đến khi Hashi bỏ viên thủy tinh vào túi thì Tatsuo mới nhăn nhó cái mặt không răng cười và thả tay cậu ra. Hashi nói "Hẹn gặp lại nhé" rồi rảo bước đi. Khi cậu ngoảnh lại, vẫn thấy Tatsuo đang nhảy chơi chơi, mặt nổi cao lên trong đám đông hỗn loạn, tay cứ vẫy mãi.

Neva bảo là hút thuốc quá nhiều nên đau họng. Hashi đã nhờ tay bồi bàn cắm hoa lan sẵn cho cậu từ trước.

- Này, em có thấy hoa giấy đẹp không ?

- Sao thế ?

- Vì ban nãy anh thấy ở cửa hàng hoa. Nó đẹp thật.

- Nhưng hoa giấy không có mùi nhỉ ?

- Cái bà mẹ đã vứt bỏ anh đấy, bà ta rải đầy hoa giấy vào trong cái tủ gửi đồ đấy.

- Thế à ? Chắc bà ấy rất yêu hoa.

- Sao bà ta lại làm thế nhỉ ?

Neva cụp mắt xuống uống liền một hơi cạn ly rượu khai vị. Hashi nhìn cô, cười: "Thôi mình không nói chuyện ấy nữa". Neva thấy thật khổ sở: Hashi sẽ gặp bà ta vào cái đêm no-el sau một tuần nữa. Mọi người đã tìm hiểu hết cả tên tuổi, địa chỉ của bà ta ? Hashi thì không biết gì cả. Neva đã được Ngài D nhắc nhở là không được nói chuyện này cho Hashi biết. "Nếu cô đủ tự tin để thuyết phục được cậu ta thì có nói cũng không sao. Tôi cũng đã mấy lần định nói nhưng không nói được. Nếu cô nói được thì cứ nói đi. Nhưng phải nhớ là nếu mà nói được đấy". Nhưng Neva đã không đủ tự tin.

Hashi đang cố nhớ lại cái nguyên do mà cậu thấy khó chịu khi gặp Tatsuo. Cái kí ức đã được sơn đổi màu khi cậu tự ngấm mình trong cái ống đèn chân không giờ gặp lại người quen trong quá khứ có vẻ như lại bị tan chảy mất. Sao hề gặp những người quen ta trong quá khứ thì những hồi ức ngập tràn những ý nghĩa mới không còn cảm giác ô nhục mà ta cố công xây dựng ấy lại bị phá đi dễ dàng đến thế. Nghĩ đến thế, Hashi thấy lạnh cả mình. Cái lũ đó chết hết cả đi ! Cậu nghĩ. Nhưng rồi gương mặt sún răng của Tatsuo lại hiện lên. Cậu cố xua đuổi nó đi, nhưng Tatsu vừa biến đi thì Kiku lại hiện đến. Không thể nào xoá nổi hình ảnh của Kiku.

"Sao thế ?" Neva hỏi. Cô mặc một cái váy nhung liền thân xẻ ngực. Hashi thò tay vào bộ

ngực ấy. "Ở đây làm thế là không được đâu". Tay cậu chạm phải một cái áo con có đệm mút và gọng cứng. Đây là bữa ăn trước khi họ lại ngủ với nhau. Hình ảnh Neva trần truồng hiện lên trong đầu Hashi. "Một bộ ngực như đàn ông và cái của đàn bà. Không hiểu cái bộ ngực đàn bà căng phồng mà cậu vẫn nhìn thấy trong ảnh ngoài đời thực thì sẽ thế nào nhỉ? Cậu chỉ mới sờ vú của mấy con bò cái mà thôi. Nhưng biết đâu vì thế mà lại phấn khích hơn cũng nên. Nhưng nếu có một thằng đàn ông với cái bộ ngực đàn bà thì thật là đỉnh. Chắc là sẽ mọc cánh mất".

Món rau dầm và xúp được mang đến. Xúp được đựng trong một cái mai rùa. Chỉ một hớp trôi vào cổ họng đã thấy ngon đến run rẩy cả người. Hashi quên phắt chuyện về Tasuo và Kiku.

17.

Hai người lên chiếc xe Ford Branc loại sản xuất năm 1987 do Anemone lái hướng về phía tây Shinjuku. Cậu lạc bộ sức khoẻ mà Anemone có thể hội viên để ra vào thường xuyên nằm tách biệt ra trong toà nhà ngân hàng nước ngoài, được bao quanh bằng các toà nhà tháp cao tầng, có đỉnh nóc tròn màu bạc cứ sáng rực lên dưới ánh mặt trời. Ngày nào hai người cũng đến đây để học các kĩ thuật lặn dưới biển. Anemone đỗ xe tại khu đỗ ngầm dưới lòng đất.

Kiku lôi các thứ đồ nghề để học lặn còn mới tinh ra. Anemone chỉ để lại số tiền mua thức ăn cho cá sấu, còn lại, cô dành dụm gửi tiết kiệm tất cả số tiền kiếm được từ việc làm người mẫu như tiền chụp ảnh quảng cáo trên các tạp chí, báo ảnh, các tờ quảng cáo, hay cảnh phim quảng cáo. Kiku đã dùng hơn một nửa số đó để mua các đồ học lặn đặc biệt này. Tất cả những thứ gì mà cậu nghĩ là cần thiết khi đến lặn thám hiểm hang động dưới đáy biển Uwane. Đó là cái máy Scooter nhằm làm giảm lượng tiêu hao không khí cần thiết để di chuyển trong biển cho dễ dàng, một cái mặt nạ chuyên dùng cho thợ lặn bịt kín mặt để nhớ có datura chảy đến cũng không bị uống phải thứ nước biển đó, cái đai giữ thăng bằng cái máy giảm áp V.V....

Tại quầy tiếp tân, sau khi trình thẻ hội viên, họ nhận chìa khoá tủ gửi đồ. Họ thay quần áo tập tại phòng thay quần áo, rồi cả 2 bắt đầu chạy nhẹ nhàng trên cái đường chạy một vòng là 400 mét có lát những thảm cỏ nhân tạo lồi lõm. Cái đường chạy này có bề ngang là 3 mét, nếu chạy hết một vòng thì sẽ chạy qua hết cả khu cậu lạc bộ. Nó giống như việc lên một cái tàu trượt trên đường ray mà ngắm nhìn cả khu công viên vui chơi. Anemone chạy nhẹ nhàng 2 vòng. Kiku thay đổi lối chạy thường, hôm nay chạy những 5 vòng. Bốn mặt của khu thể thao có các sân chơi bóng Squash, quần vợt, có bốn bể bơi. Sau khi chạy xong, hai người vào một chỗ tập điền kinh chiếm trọn cả tầng 3.

Ở đó có khu tập tạ với tấm bạt nhảy có gắn lò xo để nhào lộn trên không, tấm thảm dày lót trải dưới sàn tập, những quả tạ sắt vùng Kurama của Kyoto, các máy móc, dụng cụ để tập môn tạ, có máy tập cho môn trượt tuyết với một băng chuyền có dây curoa cho phép lượn vòng và có tuyết nhân tạo được phủ đầy trên đó, một bãi tập môn lướt ván trên sóng, sóng được tạo ra bằng cách cho chấn động một bán dung dịch gồm có cát mỏng, chất hoá học tạo bọt xtirolen và dầu mazut. Anemone nhảy khoảng chục lần trên cái bạt nhảy, rồi đi đến chỗ đăng kí môn chơi nhào lộn trong khoang máy. Kiểm tra sơ qua tim mạch và hệ thống tuần hoàn, cô nhận được một tấm ván nhựa có đục lỗ. Môn chơi này, khắp cả nước Nhật, chỉ có duy nhất ở cậu lạc bộ này mà thôi. Tại điểm xuất phát có 3 tấm lưới sắt hình cầu xếp hàng cạnh nhau. Anemone chui vào

một trong 3 tấm lưới đó. Tấm lưới có 2 lớp, giữa 2 lớp đó có một cặp bóng được nhét căng vào. Bên ngoài tấm lưới có phủ cao su để trở thành một vật quay tròn theo một quỹ đạo không giới hạn. Bên trong tấm lưới có một cái ghế ngồi bằng nhựa. Anemone ngồi lên cái ghế đó. Cái ghế tựa như cái ghế của người câu cá trên cái thuyền câu nhấp. Tuỳ thuộc vào cái cần quay mà nó sẽ tiến lên trước, lùi về sau hay di chuyển phức tạp sang 2 bên phải trái. Tấm lưới sắt có đường kính khoảng 2,5m, tay nắm có lò xo và ống thép nhô ra rất phức tạp. Anemone ấn vào cái nút ở bên cạnh ghế rồi xỏ chân vào cái lỗ của tấm ván nhựa. Cái bảng ghi điểm bắt đầu nhấp nháy. Cánh cửa mở ra, tấm lưới bắt đầu nhào lộn rồi tăng tốc dần lên. Trước mắt là một cái máy bóng bàn khổng lồ nghiêng nghiêng đang trải rộng ra. Dọc đường sẽ có rất nhiều chướng ngại vật được gọi tên là "Huyệt cơ lưng" "Thành bắp tay" "Rãnh cơ bụng", "thắt lưng cơ cổ", "Đai cơ ngực trên", "Huyệt cơ đùi 4 mặt", "Thành cơ gót chân", "Cầu cơ tam giác vai nách cổ", "Rãnh cơ đại thần". Thí dụ, nếu lộn nhào vào trong "Huyệt cơ lưng" là một cái lỗ to tròn có đáy bằng cao su thì cái ghế trong lưới sẽ ngã về phía sau, Anemone sẽ nâng nửa người trên lên để tạo ra sự vận động xương sống. Một cái máy tiếp nhận được lắp vào bên trong cái ghế sẽ đo lượng hưng phấn được truyền vào trong các sợi thần kinh vận động. Khoảng sau ba phút thì cái lưới bay ra khỏi cái lỗ và lại bắt đầu nhào lộn. Ở Huyệt cơ lưng, tùy lượng tiêu hao vận động của xương sống mà có rất nhiều kiểu vận động khác nhau. Có một cái máy đo trọng lực phản ứng với ánh sáng được chôn vào dưới sàn của từng kiểu vận động, chỉ số của cái máy đó sẽ được cộng thêm vào cái bảng ghi điểm ở bên trong tấm lưới. Cứ như vậy thì khi vượt qua được hết tất cả các chướng ngại thì trò chơi cũng kết thúc. Tuỳ theo giới tính, tuổi tác, với tối đa là 1000 điểm thì lượng vận động tổng hợp của từng người sẽ được xác nhận. Anemone đạt được 830 điểm.

Buổi sáng tại khu tập điền kinh có rất nhiều chị em phụ nữ đến tập. Cả vùng dậy mùi mồ hôi quyến rũ và mùi nước hoa. Trông đám chị em béo phì bó buộc trong các bộ quần áo tập cứ như các ấu trùng trên bãi cỏ nhân tạo. Như các con ong non. Trông họ như những đứa bé vừa mới sinh ra đang tập thể dục thẩm mỹ. Những đứa bé được cho cái bơm cao áp vào sau hậu môn để tống sữa vào người, bụng cứ căng phồng lên. Mồ hôi từ cổ rơi xuống thật ngọt. Mông và bụng rung rinh. Có cắt vào thịt họ chắc cũng chẳng chảy máu đâu. Lẫn vào cùng với các giọt mồ hôi màu vàng dấp dính xem ra có nhiều thứ sắp rơi xuống sàn. Những hạt cơm, những mẩu vụn sợi mì spaghetti, những miếng đậu phụ mốc meo, những mảnh mỡ lợn đã lên men, nước mayonnaise đông cứng, những góc trứng chưa tiêu hoá, những miếng bánh phô mai kéo theo sợi chỉ, các thứ đó phát ra tiếng kêu, xé rách các bộ đồ tập rồi từ mông các bà các cô sắp nhều cả xuống sàn. "Này, cái cô gái trẻ ở đằng kia, cái động tác cơ bụng ấy, nghe nói rất tốt cho bệnh táo bón, có đúng không nhỉ?". Một ấu trùng bò lổm ngổm hỏi Kiku như vậy. "Cũng chẳng biết nữa". Kiku trả lời rồi đi về phía Anemone.

Dọc đường đến bể bơi, Anemone chỉ tay vào một ông già. "Cái ông đó có gì hơi lạ nhỉ", ông già lão đạo chạy trên thảm cỏ nhân tạo, cứ chạy mãi. Khi đi ngang qua 2 người, ông ta lăm bắm cái gì đó. Mặt ông ta xanh lét, chân thì co cứng. Kiku gọi người huấn luyện viên đến bảo ông ta ngăn ông già lại. Mấy huấn luyện viên dàn hàng ngang định ngăn ông già lại, nhưng ông ta lắc đầu lại chạy tiếp. Một người chạy lên trước đưa tay lên vai ông ta, ông ta định gạt cái tay ấy ra, quay người, nhưng vì thế mà mất thăng bằng, ngã nhào. Kiku cũng chạy lại, giúp đỡ ông lão dậy. Kiku và người huấn luyện viên khiêng ông lão đi thật từ từ để đầu ông không lúc lắc. Mồ hôi khô đi, muối trắng nổi lên ở áo. Miệng thì há, cái lưỡi trắng bọt thè ra. "Chạy quá sức mà". Huấn luyện viên chắc lưỡi. "Thật ra ông ta định làm gì đây:" rồi nhìn Kiku. "Vào tháng này, đây

là người thứ 6 đấy. Bao nhiêu cũng không ngăn lại được, nếu mà cứ bỏ mặc thì họ sẽ chạy cho đến chết'. Ông già được đưa vào phòng y tế và cho thở ô-xi. "Chúng mất ngủ đấy", ông ta thanh minh với người huấn luyện viên. "Không làm cho người mệt mỗi đi thì không tài nào ngủ được. Cứ cảm giác như huyết quản khô cứng đi, có kiến bò lổn nhổn khắp người. Chắc bọn trẻ thì không hiểu được đâu", ông ta nói thế rồi nhìn Anemone. "Có cảm giác như máu chảy khắp người dừng lại rồi thối rữa ra. Có loại côn trùng đáng ghét đang cắn đốt xương của mình. Loại côn trùng đáng ghét với tiếng chân bò lạo xạo, bò khắp chân, lưng của mình. Cái cảm giác như thế đó. Cứ chạy, hơi thở đứt đoạn, chạy đến khi máu nóng trong cơ thể mất đi rồi cùng với đó lũ côn trùng cũng chết theo luôn mà. Tâm trạng trở nên phấn chấn. Cứ mệt đến chết, càng mệt càng ngủ khỏe". Ông già cười ngượng ngịu rồi cầm lấy tay Anemone. Một bàn tay có những đốm đỏ như cái bóng bay đã xẹp. Ông cứ nắm chặt như thế, không buông ra rồi ngủ mất. Anemone nhẹ nhàng gỡ từng ngón tay của ông ra.

"Để thở được dưới nước, thì phải tiếp nhận không khí đã được gia tăng áp suất, ở độ sâu 10 mét, thì áp suất là 2 át-mốt-phe, ở độ sâu 20 mét, áp suất là 3 át-mốt-phe. Theo định luật Boyle, nếu không khí có áp suất 2 át-mốt-phe bị nén thành 1 át-mốt-phe dung tích chứa sẽ phải lớn gấp đôi. Ở độ sâu 20 mét, lượng không khí hít vào phổi là 3 át-mốt-phe thì khi ngoi lên mặt nước, lượng khí sẽ nở và gấp 3 lần. Khi thợ lặn không thở ra mà cứ thế nổi lên thì chuyện gì sẽ xảy ra? Không khí trong phổi sẽ phồng to lên. Thể tích không khí khi đó sẽ lớn hơn dung tích sống và thể tích khí căn của phổi sẽ xuất hiện vết nứt tại các tế bào phổi thực hiện quá trình trao đổi khí. Tức là hiện tượng phổi bị xé rách. Khi không khí tràn ra buồng phổi sẽ xảy ra hiện tượng Tràn khí màng phổi. Phổi sẽ đau dữ dội, việc thở vô cùng khó khăn, và sẽ ho ra bọt máu. Rồi việc nghẽn khí lại càng nguy hiểm hơn. Khi phổi bị xé rách, không khí bị hút vào trong các mạch máu, qua tim, bị đẩy ra ngoài tim rồi tích tụ lại tại tiểu động mạch, ngăn cản máu lưu thông. Khi các huyết quản của tim hay của phổi bị nghẽn thì xảy ra hiện tượng các chức năng của tim bị rối loạn cấp tính hoặc gây ảnh hưởng tức thời tới não gây nguy hiểm đến tính mạng. Hãy ghi nhớ điều này: Khi lặn có mang bình khí nén, không được nhin thở khi trời lên khỏi mặt nước".

Kiku ghi chép rất hăng hái. Anemone thì bơi nhiều, quá mệt nên đang ngồi ngủ gật. Kiku chọc cái đầu nhọn bút chì vào môi Anemone đang thở đều đều. Anemone không đổi tư thế, mở mắt ra. Toàn bộ lớp phấn trang điểm lúc sáng đã trôi đi hết. "Này, cái ông già đó, hồi trẻ là vận động viên trượt pa-tanh tốc độ đấy". Anemone đưa lưỡi lên liếm môi. Mí mắt cô nửa nhắm nửa mở nhẹ nhẹ run rẩy.

Buổi tối, sau khi ăn cơm, ngồi xem ti vi thì có chương trình truyền hình về Hashi. Hashi đang cùng với một cô gái người cao lớn, mày và mắt xếch, trả lời phỏng vấn của phát thanh viên. Hashi đã trở về với gương mặt trước đây. Tóc cắt gọn gàng và cũng không đánh phấn. Hashi hình như định lấy cô gái hơn gấp đôi tuổi cậu. Bàn tay trái của cô ta được phóng to lên. Cô ta khi thì co các ngón tay lại khi thì duỗi ra có vẻ ngượng ngịu, ở ngón tay đeo nhẫn nhỏ và dài có một viên đá quý. Khi nhìn bàn tay với các ngón tay không tô nhũ có rất nhiều các nếp nhăn lớn của cô gái đó, Kiku cảm giác như mình đã hiểu được Hashi, hiểu vì sao Hashi tìm kiếm cái bàn tay của cô gái này. Khi gương mặt của Hashi được chiếu lại gần, Kiku gọi

Anemone: "Này, em trai anh đang xuất hiện trên tivi đấy". Kiku nói với Anemone đầy tự hào: "Hashi hát rất hay và biết tất cả các loại âm nhạc đấy".

Tay phóng viên cúi mặt, vẻ khó nói, hỏi Hashi: "ừm, à có tin đồn rằng anh là một người đồng tính, nhưng...". Hashi hoàn toàn không thay đổi sắc mặt, im lặng một lúc, mắt như nhìn đi đâu đó xa xăm, rồi đột nhiên, với một dũng khí mạnh mẽ, bắt đầu nói: "Đồng tính ? Thích con trai ? Tôi ? Tôi là đồng tính ? Tại cái chợ bán dâm nổi tiếng kia tô điểm mày mặt rồi bán mình ? Ai nói cơ chứ ? Có người làm chứng không ? Hừm, Thế nào nhỉ ? Đúng thế đấy ! Đáng để sốt ruột lắm đấy. Đương nhiên rồi. Tôi rất thích đàn ông. Tôi đã ngủ với không biết bao nhiêu người rồi. Nhưng, tôi cũng thích phụ nữ. Hễ thấy thích làm chuyện đó với ai thì dù nam hay nữ, tuổi tác không thành vấn đề đâu. Có tuổi cũng được. Mà kể cả có không phải là người đi nữa, nếu thích làm chuyện đó, nếu thấy hợp, thấy hay thì chó cũng được, cừu cũng xong, ngựa cũng chẳng sao, gà đều được cả. Nếu mà được làm tình với người trên sao hoả, để một đứa con thì tôi sẽ dẫn ngay đến tận trường quay này cho xem. Rồi thích phỏng vấn thì xin mời. Giống như lúc này đây, với cái mặt ngu đần kia hãy phỏng vấn đi. Cứ hỏi cái đứa con lai với người sao hoả là: "Có tin đồn anh là người đồng tính, vậy thì thế nào ?" cứ hỏi thử xem sao". Tay phóng viên cứ ở cả người ra, lặng đi, một lúc không nói được gì nữa. Anh ta cứ day cái tai nghe, chờ đợi chỉ thị của tay đạo diễn bên cạnh cái máy quay xem thế nào ? Cô gái khổ người cao lớn thì xin lỗi: "Xin các anh thứ lỗi, người này hay bị kích động, đôi khi anh ta làm thế, nói dối những điều vô hại như thế mà". Hashi nhìn trừng trừng về phía chẳng liên quan gì cả. Mồ hôi thấm ra ở trán, mắt ướt long lanh.

Kiku ngạc nhiên. Cậu thấy ở Hashi tràn đầy một sự tự tin rất kì lạ. Cậu ta nói chuyện như một người hoàn toàn khác hẳn. Nhìn ánh mắt và động tác của Hashi, Kiku nhớ lại. "Hashi có trạng thái như thế này chỉ ở 2 lần duy nhất mà thôi. Lần cậu xây núi bằng các mảnh vỡ linh tinh ở Cô nhi viện và lần sau khi bị thôi miên, cứ một mình lại để xem tivi trong phòng. Mắt ướt sáng long lanh và cứ nhìn đi đâu không rõ. Cũng giống như trên khắp mặt sàn phòng ngủ trong Cô nhi viện, cậu xây một mô hình thu nhỏ rồi giải thích cho mỗi Kiku nghe: "Cái đó là xe tăng đấy Kiku à. Cái hàng rào sắt bên cạnh nó là cái phi trường, còn cái tủ gửi đồ là cái đèn hậu xe đạp. Đẹp đấy chứ ? Giống như ổ trứng của con người nhỉ ?". Kiku hướng về phía hình ảnh Hashi đang hiện lên trên màn hình với gương mặt thoáng cười, lẩm bầm: "Mày sao thế ? Lần này thì mày đang tạo ra cái gì thế ? Mày đã bị ai thôi miên đấy ? Ai đã làm cho mày trở bệnh lại ?" Hashi trông rất đau khổ. Giống như lúc nó bị trêu chọc, run rẩy, khóc lóc và cần Kiku giúp, Hashi gắng gượng cười, rồi nói: "Cảm ơn". Nhưng Kiku thì lại chỉ muốn nghe thấy từ cái giọng nói, cái câu: "Cảm ơn, Kiku".

Chương trình về Hashi kết thúc thì Anemone cũng vừa tắm xong, cô vươn cánh tay còn ướt nước tắt tivi. "Em làm gì thế ?". Kiku cao giọng.

- Em chỉ tắt ti vi thôi mà. Chương trình cũng hết rồi còn gì ?

Anemone buộc túm tóc lên đầu, dùng một cái cặp hình cánh bướm cài chặt nó lại.

- Kiku, anh đang nghĩ về cái anh chàng đồng tính đó à ?

Kiku lắc đầu.

- Nói dối, anh đang nghĩ đấy.

- Anh nghĩ về anh thôi. Không phải về Hashi.

- Thế mà cái em thấy hay nhất ở anh là anh không nghĩ gì cả.

Thật đấy.

- Thì cũng phải có lúc nghĩ chứ.

- Nghĩ là không được đâu đấy, Kiku. Nghĩ tà không được. Khi anh nhảy sào, anh nghĩ gì ? Sau khi chạy anh nghĩ gì ? Nhảy ư ? Thất bại ư ? Chắc là không nghĩ gì cả. Cái loại người mà em ghét có rất nhiều, trong đó, tồi tệ nhất là cái bọn chỉ có phiền não, ân hận thôi. Người mà cứ hay nghĩ về mình nếu cho em nói thì đó là loại tự đút chân mình vào quan tài rồi.

- Emthì....

- Thì sao ?

- Mọi thứ ngon lành.

- Thứ gì ?

- Em có một gia đình tử tế.

- Thế thì sao ?

- Thế thì chẳng sao với trăng gì cả, nhưng nếu không phải là con của một gia đình tử tế thì khác đấy. Anh và Hashi là bị vứt bỏ đấy. Những bà mẹ đã sinh ra bọn anh bỏ bọn anh. Vì bọn anh chẳng cần thiết với họ nên bị vứt bỏ đi.

- Cái điều ấy không cần phải nói mãi. Em biết rồi. Vì thế mà anh hận chứ gì ? Anh muốn phá tan hoang cả cái thành phố này còn gì. Anh định không làm nữa sao ? Thế thì ngoài ra anh còn nghĩ gì nữa ? Anh nói đi.

- Đây, anh và cái thằng đó đã từng lớn lên bên nhau suốt một thời gian dài. Nó tốt tính lắm. Thằng đó, là đứa đầu tiên. Anemone có hiểu không ? Nó là con người đầu tiên trong cuộc sống cần đến anh đấy.

Anemone từ từ tiến đến Kiku đang ngồi gục trước màn hình, từ phía sau vòng tay qua ngực Kiku.

- Kiku, anh sai rồi. Không có ai là người đầu tiên cần thiết cho ai cả. Anh nói sai rồi. Anh và cái cậu đồng cô ấy không có quan hệ gì với nhau cả đâu. Em nghe anh nói, cứ nghĩ anh như một đứa trẻ bị con chim bồ câu mình vẫn nuôi trốn ra khỏi chuồng mất, đang buồn thế thôi. Điều quan trọng là tìm xem mình muốn làm gì ? Với em thì, bố cũng thế mà mẹ cũng thế, đầu óc họ chẳng sáng sủa gì. Lại nữa, nếu nói người biết suy nghĩ thì có một cái tượng nổi tiếng còn gì ? Nhưng em ghét nó lắm. Cứ nhìn nó là em cứ muốn phá nát nó đi. Nó như là một cục đá dựng lên ở giữa chỗ đồng nước đá tích lại, mang bệnh mang tật đấy. Cái thứ nước đá lẫn máu tuôn ra. Cái thứ bệnh đau đớn. Cái tượng đó chính là hòn đá đó. Cái hòn đá bệnh tật. Nổ tung phá nó đi được thì tốt. Em thích con cá sấu sống của em hơn. Em cũng như con cá sấu đấy. Đây, em bảo anh biết một điều giật mình nhé: em là sứ giả của vương quốc cá sấu đó. Giống như ở Disneyland có 4 vương quốc, ở nào cũng có 3 vương quốc: vương quốc vận động, vương quốc dục vọng và vương quốc suy nghĩ. Vua của vương quốc dục vọng là cá sấu đấy. Vua của vương quốc vận động là con lợn, còn Vua của vương quốc suy nghĩ là người chết đấy. Vì thế, em sống ở vương quốc cá sấu. Em thì mặt mũi xinh xẻo, không béo phì, không phải con gái nhà nghèo, không mang bệnh giang mai từ trong bụng mẹ, khoẻ mạnh, không được mọi người yêu thích cũng không lấy đó làm đau khổ, không bị táo bón, thị lực cả hai mắt đều 10/10, chân cũng chạy

nhanh nữa. Vị thần của vương quốc cá sấu cho phép anh không nghĩ ngợi gì những chuyện không đâu vào đâu. Anh hiểu không ? Em là sứ giả đấy. Em được chọn để biến thành phố này thành vương quốc của cá sấu, được ra lệnh để giúp một anh chàng đấy. Chính là anh đấy. Kiku, em đã đợi lâu rồi. Anh được sinh ra để làm cho cái thành phố này hoang tàn, bầm nát đấy. Việc anh tình cờ gặp em chính là bằng chứng cho việc ấy đấy.

- Thế thì cái vương quốc cá sấu ở đâu nào ?
- Nó ở trong miệng em, nó ở ngay dưới cái lưỡi tối tăm mềm mại này.
- Thế à ? Thế thì cho xem đi.

Kiku nói thế rồi ôm lấy Anemone đặt lên đầu gối mình, thò 2 ngón tay tách mở miệng cô ra. Các sợi tóc ướt trải rộng ra trên chân làm cậu nhột. Kiku lấy ngón tay nắm lấy lưỡi của Anemone, "Đâu nào ? Thiên thần của cá sấu đâu nào ?" vừa nói, cậu vừa ghé mặt lại gần. Anemone rung rung cái thanh quản khừ khừ, động đậy lưỡi, ngậm miệng thật sâu vào tận gốc ngón tay của Kiku, cắn nó rồi cười. Cứ thế lưỡi ra như vậy cô giật tóc Kiku rồi ghé mặt lại gần, liếm tai cậu. Cô thè lưỡi vào lỗ tai cậu, thì thầm "Cả vương quốc cá sấu và cả em đều cần thiết cho anh".

Từ hồi còn bé, Hashi đã luôn dựng lên xung quanh mình một cái màng mỏng. Cậu làm thế để có thể luôn trốn vào và giam mình lại trong đó. Cậu chỉ cho phép mỗi Kiku có thể chui qua đấy. Đó là một cái màng rất dễ chịu. Hashi, bị phong tỏa trong cái màng đó, tạo ra phản âm của mình, làm nó rung lên và làm cho Kiku vui sướng. Kiku lấy cái lưỡi đầy nước bọt trắng đục của Anemone ấn xuống bụng mình. Cậu nghĩ: Cô bé này, chính là cái màng không khí mỏng bao bọc Hashi ngày xưa. Nó run rẩy, lạnh lẽo và ẩm ướt.

18.

Gã đó được gọi là tay "Tiện Lợi". Gã là bạn chơi mạt chược của Ngài D. Công việc bề ngoài của gã là buôn bán đồ cổ nhưng thực ra hẳn là tay rất tiện lợi. Tiện Lợi được Ngài D. nhờ một việc: Có một đứa bé bị bỏ rơi, nó tên là Kuwayama Hashio, tên thường gọi là Hashi. Mà y hãy tìm cái bà mẹ đã vứt bỏ nó đi. Chỉ có điều: không được để bà đó cũng như Hashi biết việc đó. Rồi hãy điều tra xem thật rõ ràng vào đêm Noel năm nay bà ta sẽ làm gì ? Ở đâu ?"

Tiện Lợi chỉ có 3 tháng và 2 ngày để làm việc đó. Hẳn ta dựng lên một giả thuyết. Hẳn phán đoán nếu giả thuyết đó sai thì có bỏ ra mấy chục năm cũng không tìm kiếm nổi. Nếu giả thuyết đó đúng thì may ra sẽ kịp với thời hạn cho phép. "Cái bà phụ nữ đã sinh ra và vứt bỏ Hashi, chắc chắn đã giết hoặc có vứt bỏ thêm đứa con khác nữa". Đó là giả thuyết của Tiện Lợi. Người đã vứt bỏ sinh linh bé bỏng của mình, người đã giết nó, chắc chắn là người phụ nữ đã có tiền án về chuyện vứt bỏ trẻ hài nhi. Thế là gã tra cứu rất kĩ lưỡng hồ sơ của những phụ nữ đã bị bắt về việc này. Nhưng không có mấy manh mối.

Hashi mình không một mảnh tã, bị cho vào một cái túi giấy tại cái tủ gửi đồ số 309 của ga Sekigawa trên tuyến Negishi của đường sắt quốc gia. Theo ghi chép của viên cảnh sát tìm thấy Hashi, thì lúc đó khắp người cậu được bôi phấn rôm, miệng ho ra một cái chất nhờn màu vàng. Từ cái chất đó có mùi thuốc. Bệnh viện của cảnh sát cho hay đó là loại thuốc siro chống ho dùng cho trẻ sơ sinh không thấy bán trên thị trường. Lúc đó đứa bé mới sinh ra được 30 tiếng đồng hồ. Người phụ nữ đó rõ ràng là đã ở ga Sekigawa vào ngày 19 tháng 7 năm 1972. Hơn nữa, trước đó 30 tiếng cô ta chắc chắn là đã ở một bệnh viện đâu đó. Cái túi đựng Hashi đó được bày bán tại cửa hàng nhập khẩu tạp hoá Gingam ở phố Moto quận Naka, thành phố Yokohama. Một cái túi khá to, có thể cho được cả comple và áo khoác vào nữa và lại còn rất mới. Những cánh hoa giấy được thả vào trong túi hãy còn chưa héo. Tiện Lợi đã tiến hành điều tra: Vào những năm đó, kể cả Tokyo, các vùng lân cận của thành phố Yokohama, quả thật chỉ có 11 cửa hàng bán hoa giấy. Từ sự thực đó, có thể hiểu rằng: "Người phụ nữ đó chắc chắn không phải đến từ vùng khác. Tức là phải tập trung điều tra các phụ nữ tội phạm sống ở các vùng lân cận Yokohama vào ngày 19 tháng 7 năm 1972". Tiện Lợi nghĩ thế. Chỉ có 3 phụ nữ có tiền án đã vứt bỏ hoặc giết hại con mình thoả mãn cái điều kiện đó.

Kunisaki Chiyoko lúc đó 23 tuổi. Cô ta chung sống với một anh chàng tại Yokosuga. Anh chàng này làm việc cho một cửa hàng bán xe ô tô cũ. Năm sau họ chia tay. Chiyoko, từ tháng 2 năm 1973 trở đi, bắt đầu làm tiếp viên cho một khách sạn ở vùng ngoại ô. Tháng 7 năm đó cô ta kết hôn. Chồng cô là anh chàng đã một đời vợ, làm môi giới mua bán thẻ hội viên chơi golf. Anh ta có một đứa con riêng chưa đầy một tuổi. Chiyoko, lúc 20 tuổi, theo lời rủ rê của bạn bè đã bắt đầu chơi cổ phiếu, và đó là niềm vui thú duy nhất của cô ta. Sau khi kết hôn, cô tạm ngừng chơi một thời gian, nhưng rồi lại giấu chồng, mua cổ phiếu của một công ty sản xuất hàng điện tử, cổ phiếu bị mất giá, cô ta mất gần 200.000 yên. Bị chồng phát giác, họ cãi nhau rồi cô ta bóp cổ giết đứa bé con chồng đang ngủ phòng bên cạnh. Phạm tội giết người, cô

ta lĩnh án 8 năm tù giam, nhưng sau sáu năm, năm 1980, cô ta được ân xá khỏi nhà lao của tỉnh Tochigi. Hiện nay, bà Chiyoko sống một mình tại một căn hộ ở khu Hotani thành phố Yokohama. Bà ta 40 tuổi và làm nghề dọn vệ sinh.

Tiện Lợi dẫn theo một tay anh chị đi gặp một gã đàn ông. Gã đàn ông đó sống ở một khu nhà chung cư của nhà nước cho thuê tại khu Midori của thành phố Yokohama. Hắn làm nghề chào hàng cho một công ty buôn bán chất đánh bóng xe hơi và là người đã từng chung sống với Kunisaki Chiyoko trước đây. Tiện Lợi xông vào nhà hắn, nói: Tao là anh trai của Kunisaki Chiyoko đây". Lúc đó đúng giữa trưa ngày chủ nhật. Gã cùng vợ và 2 con đang ăn món mì soba. Nghe đến tên của Chiyoko gã không nuốt nổi mì nữa. Gã có vẻ là tay yếu hèn. Tiện Lợi ra hiệu cho tay anh chị dẫn gã đi. Tại một công viên gần đó, gã hầu như đã kể hết chuyện về Kunisaki Chiyoko. Cả đến chuyện cô ta thích ngồi ở phía sau trong rạp xem kịch cũng kể nhưng cô ta không phải là kẻ bỏ con đi. Cô ta có 2 lần nạo thai, nhưng không có chuyện ném bỏ con đi. Tiện Lợi đưa cho gã 5 vạn yên rồi bảo gã hãy quên tất cả chuyện này đi.

Itoya Fumiko lúc đó 20 tuổi, là sinh viên, sống ở quận Naka thành phố Yokohama. Cô yêu một tay bác sĩ thú y cỡ tuổi bố cô. Tháng 9 năm 1970, cô bị bắt vì tội đã bỏ rơi trẻ mới đẻ, bị tù 2 năm 8 tháng và quản thúc 5 năm. Cô đã ném đứa bé của cô với tay bác sĩ tại một cái rãnh nước bên đường.

"Ông ấy không chấp nhận. Vào lúc học phổ thông, tôi có lần làm người mẫu cho một tay họa sĩ điêu khắc. Đó là vào lúc tôi tham dự giờ seminar của hắn tại một trường dự bị đại học ở Tokyo.

Tôi là đứa bé nhà quê không biết gì và rất thích tay họa sĩ ấy. Tôi mê mẩn những tác phẩm của hắn ta. Tôi làm mẫu cho hắn với cam kết là mặc nguyên quần áo, nhưng đột nhiên hắn nói là hắn muốn xem tử cung của tôi. Hắn nói là với tác phẩm này, hắn muốn lột tả sự mạnh mẽ của cô gái nên cần phải xem tử cung. Không phải là xem cái của phụ nữ mà là xem tử cung thôi. Không phải là chuyện thấp hèn mà là chuyện cao quý. Tôi bị thuyết phục. Tôi cho hắn xem. Sau đó, tôi mới nhận ra hắn là thằng đàn ông ghê tởm rồi khóc. Nhưng chẳng biết làm sao được nữa. Tôi vào đại học và cố quên chuyện đó đi. Cho đến khi tôi gặp được Thầy (tức ông bác sĩ thú y) thì tôi mới có thể quên hắn được chuyện đó. Khi có thai, Thầy không chấp nhận. Tôi đã rất nhiều lần muốn phá nó đi, nhưng nếu phá đi thì tôi lại sự rơi vào tâm trạng buồn phiền, nhớ lại chuyện của tay họa sĩ mất. Thế rồi cái bụng cứ to ra, một ngày, đứa bé được ra đời. Tôi mang nó đến cho Thầy xem mặt, nhưng ông nói rằng tôi đã nói dối chuyện phá thai, ông kinh ngạc và nói tôi rất thậm tệ. Ông nói: cô là đứa con gái ghê tởm. Cô định dọa tôi à ? Tôi bị đuổi về. Có lẽ vì vậy mà tôi bị bệnh thần kinh chẳng ? Dọc đường về, tôi cứ thấy đứa bé mình đang ôm trên tay giống hệt tay họa sĩ. Đây không phải là đứa con của bác sĩ, là con của tay họa sĩ lúc đó chẳng ? Lúc đó hắn đã làm nhiều chuyện bỉ ổi. Hắn lấy cái que gì rất lạ chọc vào trong, nên có thể đây là đứa bé lúc đó chẳng ? Tôi nghĩ quần, tự nhiên thấy mình đặt đứa bé xuống cái rãnh bên đường. Hình như có người đi đường nhìn thấy, ngạc nhiên, định ngăn tôi lại, nhưng tôi lại chạy trốn mất".

Đứa bé bị vớt lại bên đường về sau được gửi về nuôi ở nhà bố mẹ đẻ của cô ta. Nhưng ngạc nhiên hơn là sau đó cô ta vẫn tiếp tục quan hệ với tay thú y. Ba năm liền. Sau đó, tháng 1 năm 1973, cô ta chia tay với gã, và qua toà, nhận được một khoản tiền bồi thường, trở về nhà bố mẹ đẻ ở thành phố Hitoyoshi tỉnh Kumamoto sinh sống. Đến tận giờ cô ta vẫn chưa lấy ai, chỉ ở

nhà giúp việc gia đình và đã 39 tuổi.

Tiện Lợi đã dùng xe ô tô để bắt cóc tay bác sĩ thú y trên đường hăm về nhà. "Ông còn nhớ chuyện xảy ra vào tháng 7 năm 1972, con ông bị vứt bỏ trong tủ gửi đồ không ?" "Chúng mày là ai ? Là Maphia à ? Đừng có giỡn ! Chắc chúng mày cũng đã tìm hiểu rồi nhưng tao thì không có gia đình, có một ông bố già thôi, nên nếu chúng mày giết hộ cho thì tao còn biết ơn đấy". "Chúng tôi không làm gì mạnh tay đâu. Chúng tôi chỉ mong ông nói cho biết sự thật thôi". "Chúng mày ở băng đảng nào ? Tao là bác sĩ của Hiệp hội nuôi chó vùng Tosa. Đại để là các trùm băng đảng đều là chỗ bạn bè tao cả đấy nên đừng làm tao nổi giận. Tao sẽ nhem đi cho vụ này nên cho tao xuống sớm đi. Tao nói cho mà biết tao đã nhớ số xe này rồi đấy". Theo hướng dẫn của tay anh chị, Tiện Lợi lái xe đến một phân xưởng lớn của Shinagawa. Đó là một phân xưởng trung tâm của một nhà hàng trong một loạt các nhà hàng của một công ty lớn. Tay anh chị có chìa khoá của cái xưởng này. Viên bảo vệ vừa nhìn thấy gã là liền mở cổng cho vào. Tiện Lợi đưa gã bác sĩ thú y đến trước một cái máy hình phễu khổng lồ. Tay anh chị giải thích: "Cái này là thứ để xay thịt thành nước. Dù là bò hay voi gì đi nữa, cứ thế thả vào đây thì thành ra nước màu chè hết. Người ta cứ thế làm đông lại, hai, ba giờ đồng hồ sau là thành thịt băm viên hamberger hết cả". Tay thú y đành kể hết: "Fumiko là người phụ nữ lí tưởng của tôi. Về mặt sinh lí thì cô ta thật tuyệt vời. Nói theo kiểu dân đấm bốc thì cô ta vừa là tay chơi vừa là tay kĩ thuật, cả 2 cái đều là một phụ nữ tuyệt vời. Tuy nhiên, tôi không thích kết hôn. Đầu óc tôi cứ trống rỗng, tôi lại thích độc thân mà lại. Vì thế, khi nghe tin có một đứa trẻ sinh ra, tôi rất sốc. Tôi có địa vị của tôi chứ. Chỉ nghĩ đến thế thôi, tôi đã sồn cả da gà. Vì thế, từ đó tôi dùng thuốc phân giải tinh trùng, phá sự thụ tinh đấy. Cái này dùng cho cừu và ngựa nhưng cũng có tác dụng với cả người. Loại thuốc bôi dạng dung dịch mang tính axit nên âm đạo như bị vắt nóng lên. Hay là chia cho các anh một ít nhỉ ? Vì thế mà Fumiko không có thai nữa, chắc chắn là không thể".

Yoshikawa Miki, lúc đó là 21 tuổi, lấy chồng, ở nhà nội trợ và sinh sống tại Quận Kouhoku, Thành phố Yokohama. Chồng bà ta làm ở uỷ ban Quận, nhưng khi cô ta gây ra sự vụ thứ nhất thì chồng đành phải bỏ việc chuyển sang nghề đồng nát mua bán giấy cũ. Yoshikawa Miki hiện nay vẫn đang thụ án tại nhà lao của tỉnh Tochigi.

Miki bị bắt giam vì tội vứt xác vào năm 1974. Cô ta lấy chấn bịt kín đường thở để giết con mình, cho vào túi đựng rác, rồi ném ra bãi rác. Vì là lần phạm tội đầu tiên, bị sốc vì đã giết mất con mình nên bà ta được chấp nhận ở vào tình trạng bị mất trí và tránh được chuyện vào tù. Tuy thế, chuyện vẫn được đưa lên báo và chồng cô ta phải bỏ việc ở uỷ ban. Rồi sau 2 năm, năm 1976, đứa bé thứ 2 được sinh ra. Nhưng đứa bé này đã bị chết lưu thai. "Chắc là vì lời nguyền của đứa trước". Cô ta nghĩ thế, tuy là chết lưu thai rồi nhưng nếu chôn cất cẩn thận thì vẫn là thiên vị với đứa kia. "Đứa bé trước sẽ ghen tị". Nghĩ thế, bà ta quăng nó vào lò thiêu. Lại một lần nữa bà ta vứt bỏ thi hài của đứa con. Nhưng bà ta lại được cho là vì đau nỗi đau mất con nên mới vô tình phạm tội nên lại không bị khởi tố. Bốn năm sau, năm 1980, bà ta lại có thai lần thứ 3. Tại phiên toà xét xử, chồng bà ta nói thế này:

"Trong thời gian đầu có thai, vợ tôi không ổn định thần kinh. Tôi thì đang bị thất nghiệp nên rất lo lắng cho cuộc sống trong tương lai. Đó cũng là một lí do. Cô ấy cứ nghĩ là đứa bé đã chết trong bụng. Chắc chắn là đã chết rồi. Cô ấy cho rằng mình đã "bị vướng vào lời nguyền của 2 đứa bé trước". Cô ấy bảo thế. Tôi cho là đến giai đoạn giữa của thai kỳ, cơn ghen qua đi thì

sự bất ổn định thần kinh như thế cũng sẽ giảm đi nên không làm gì cả. Đúng như dự đoán, sau 5 tháng, vợ tôi trở lại bình thường. Nhưng cuộc sống thì vẫn khổ, tôi bắt đầu đi làm ở cảng, sắp đến ngày sinh, vợ tôi lại trở nên bất thường. "Cái thai cứ nặng như đá, chẳng cử động gì cả, cứ như là thối ra trong đó rồi, chắc chắn là nó chết rồi" Khi nghe cô ấy nói thế, tôi quyết định đi gặp bác sĩ thần kinh. "Này, anh, nếu đứa bé của em không chết mà vẫn được sinh ra khoẻ mạnh thì em sẽ giết nó. Vì không thể thiên vị mỗi đứa này được đâu". Bác sĩ khuyên là sau khi sinh thì cô ấy nên nhập viện. Thế rồi đứa bé được sinh ra. Vợ thì nhập viện, tôi cũng có việc làm. Cuộc sống trở nên khá hơn. Vợ tôi cũng khoẻ hơn. Khoảng 4 tháng, sau khi sinh bé gái thì vợ tôi từ bệnh viện trở về. Bà ấy cười tủm tỉm vẫy tay chào tôi. Bà ấy ôm đứa bé lên và cứ dụi má vào nó mãi. Lúc đó, đứa bé cáu lên và bật khóc. Thế là, vợ tôi, cũng không có thời gian mà dỗ nó nữa. Chỉ trong phút chốc, bà ta đã đánh rơi nó xuống đất. Đứa bé rơi đập đầu xuống đất.

Yoshikawa Miki thừa nhận việc mình có ý định giết nó. "Tôi hận" Bà ta nói thế. Khi chữa bệnh trầm cảm về bà ta nhìn tôi và khóc "Em hận quá. Em đã muốn giết nó". Bà ta nói vậy. Kết quả giám định thần kinh của bà ta bình thường. Bà ta phải lĩnh án. Hiện nay bà ta đang thụ án và đã 42 tuổi.

Tiện Lợi ghé thăm nơi làm việc của ông chồng, ông ta không li dị vợ mà đang chờ đợi ngày vợ được ân xá. Ông ta làm tài xế chở cá cho một cửa hiệu kinh doanh cá nhiệt đới. Vừa nghe Tiện Lợi hỏi thăm chuyện của vợ, về mặt ông ta trông sung sướng hẳn lên. "Một phụ nữ dịu dàng lắm. Rất dịu dàng, tình cảm", ông ta chỉ tay vào cái bể to dùng, trong đó có một con cá nước ngọt đang bơi. "Đây là cá Arowana đấy. Con này đến những 20 vạn yên. Cứ mỗi lần nhìn đến nó là tôi lại nhớ Miki. Vợ tôi ấy à, cô ấy thường mơ được nuôi một con này đấy. Này, hôm nọ, về nhà mẹ đẻ của nàng, tôi mới phát hiện ra được một quyển sổ hồi bé cô ấy viết. Cô ấy đã viết rất tường tận về cách nuôi cá Arowana. Một cô bé thật dễ thương. Miki đã là cô bé như vậy đấy. Nhìn thấy quyển sổ đó tôi rất cảm động. Cô ấy thích các sinh vật sống. Quyển sổ ấy có trước khi cô ấy gặp tôi. Tức là vào cái thời cô ấy còn chưa biết nói dối với tôi. Đó là một kỉ vật của quá khứ không thể nào làm thay đổi được. Trong cái quá khứ đó, có việc Miki viết về tình yêu đối với loài cá trong quyển sổ của mình. Tôi đã quyết định sẽ tin tưởng người phụ nữ này. Người ta vẫn nói là người dịu dàng thì mạnh mẽ và tôi cho rằng Miki rất dịu dàng vì dịu dàng nên cô mới giết người. Vì quá dịu dàng mà".

Trong khi nghe chuyện kể hồn nhiên của người chồng, Tiện Lợi đã thấy thất vọng về mục đích của mình. Khó mà có thể nghĩ đến chuyện Yoshikawa Miki cách đây 17 năm đã sinh ra Hashi rồi vứt bỏ cậu như thế được. Đôi vợ chồng này trước đây sống ở khu tập thể của Ủy ban. Vì thế, nếu bà ta có bầu hay đẻ con thì không thể có chuyện hàng xóm không biết. Nếu có chuyện vứt bỏ con thì sau đó, khi dính đến các vụ sau thì cũng không thể giấu cảnh sát được. Tiện Lợi nghĩ rằng cái giả thuyết của mình dở ẹc và quả là hết đường rồi. "Ngài D đã hứa là nếu lần này tìm được thì sẽ trả thù lao gấp 5 lần so với trước đây thế mà hình như mình thất bại thật rồi". Tiện Lợi chỉ tay vào cái bể kính chứa con Arowana, tự cười giễu mình và hỏi: "Có bà mẹ vứt con vào tủ gửi đồ, anh có biết người như vậy không?". "Biết đấy". Người chồng trả lời. Tiện Lợi hết sức kinh ngạc. "Anh biết ư? Anh biết người phụ nữ ấy ư?". "Ừ, đó là lúc tôi làm nghề đồng nát mua bán giấy cũ. Tôi có biết một gã tên là Yagi. Hắn ta bị mất ngón tay út của bàn tay trái, rất thích chơi cờ đánh bạc, trước đây làm thợ lát gạch ốp, thường vẫn sung sướng kể lại chuyện chinh phục bọn đàn bà. Thường thường hắn ta hay chọn những nữ tiếp viên nhà

hàng trung tuổi hoặc gái bán dâm. Một ngày, hắc khoái chí tự mãn về việc đã lừa được một cô nàng làm nghề mat-xa tại một chỗ xông hơi. "Cô nàng làm nghề mat-xa nên đấm bóp thật đã lắm". Rồi cô ta bị say rượu và kể chuyện hời hợt cho hắc nghe. Hình như cô ta người ở Kochi hay đâu đó. Khi gặp lại bạn thiếu thời cô ta lấy gã. Vì có chuyện của Miki nên tôi nhớ lắm. "Một phát là có luôn. Họ ném đứa bé đi. Sau khi đã biết chắc là nó chết họ ném đi. Vào trong cái tủ gửi đồ".

Tiện Lợi cuộn tờ giấy 5 nghìn yên cho vào túi ngực ông chồng rồi phóng xe đi. Khi gã tới cái công ty trao đổi-giấy vụn để hỏi thì được biết là tay Yagi đã nghỉ việc lâu rồi. Bạn cùng làm cho biết bây giờ hắc đang lái xe cho một trường đào tạo nhân viên chăm sóc chó mèo.

Trường đào tạo nhân viên chăm sóc động vật cảnh Aoyanagi nằm cạnh sông Tama của thành phố Nagasaki. Yagi quả thật đang làm việc tại đó. Tại trường, để cho các học sinh được thực hành, họ mượn chó, mèo từ các nhà dân, và để đáp lại họ tắm gội, cắt, chải lông cho chúng không lấy tiền công. Việc chuyên chở các con vật này đi về là công việc của Yagi. Tiện Lợi hỏi thăm chỗ Yagi sắp đến và bám đuôi theo thì Yagi đang dừng xe bên cạnh đường quay tròn cái cũi nhốt con chó Đức trong đó. Hắc cầm một cột của cái cũi sắt, không để ý gì đến việc con chó này đang sủa, cứ quay tròn cả cánh tay và cái cũi. Con chó ngừng sủa, sùi bọt mép, mệt lả đi thì hắc dừng quay rồi thả nó vào thùng xe. Rồi hắc đến một cái cột điện để đi giải. Tiện Lợi và tay anh chị tiến đến, ghé dao vào cổ cùng với tiền và hỏi chuyện về cái quán mát-xa có cô gái đã từng ở đó. Yagi bị cứa một chút ở má, nhận 5 nghìn yên rồi kể chuyện. "Cô ta làm việc ở cái quán xông hơi Tenma, phía sau nhà ga của Kavvasaki. Nhưng đã 10 năm rồi nên bây giờ không biết còn ở đó không?". Yagi cũng không biết tên cô ta. "Chỉ biết là khổ người to cao, tay rất to, có vết sẹo do mổ ruột thừa, mắt nhỏ, chỗ kín lông rậm, tóc nhuộm vàng". Hắc bảo thế.

Khi Tiện Lợi đến Teman thì cô ta không có ở đấy. Người phụ trách cho biết là tất cả các nhân viên mat-xa ở vùng này đều có chứng chỉ hành nghề nên có thể hỏi công đoàn là biết được. Và ông ta gọi điện dùm cho.

Một tuần sau, Tiện Lợi nhận từ Ngài D số tiền công hậu hĩnh gấp 5 lần từ trước đến nay. Tên người phụ nữ đó là Numata Kimie, 44 tuổi. Bây giờ bà ta đang làm việc cho một quán xông hơi ở thành phố Tachikawa của Tokyo. Có thể xác nhận được một số việc đã xảy ra trước đây: Tháng 5 năm 1972, bà ta có bầu bụng rất to. Tháng 6 và tháng 7 thì đi đâu đó, nghỉ việc khoảng tháng rưỡi; còn chuyện vứt đứa trẻ sơ sinh của mình vào tủ gửi đồ thì bà ta đã nói chuyện với ít nhất 4 người: hai người là bạn cùng làm nghề mat-xa, một người là Yagi và một người nữa là gã nhân viên trẻ pha chế rượu đã từng chung sống với bà ta nửa năm. Theo lời của gã nhân viên này thì thời điểm vứt con là vào lúc bà ta 27 tuổi, tức là chắc chắn là vào mùa hè năm 1972. Chuyện đứa bé là con trai, chuyện vào mùa hè năm 1972 bà ta không đi du lịch thì có bà chuyên đi giao sữa cho các nhà vào thời đó xác nhận. Nghe nói sữa giao hàng ngày vẫn được uống đều. Tức là, Numata Kimie vào mùa hè năm 1972, đã ném bỏ đứa con trai mới sinh của mình vào tủ gửi đồ của thành phố Yokohama. Đó là sự thực. Và vào mùa hè năm đó, các đứa bé trai được phát hiện trong tủ gửi đồ ở Yokohama, chỉ có 2 đứa mà thôi.

19.

Con cá sấu đang nằm chìm lửng trong cái ao nhân tạo với cặp mắt hơi ló ra trên mặt nước. Nó đang đuổi theo miếng thịt. Kiku lấy 2 tảng thịt ngựa to bằng cỡ cái đầu dừa bé, buộc vào dây rồi treo nó lên cây gậy, rung rung trên đầu con cá sấu. Cậu cứ rung như vậy cho đến khi con Guliver tỏ ra thèm muốn, bị kéo theo mùi thịt và nhảy lên để đớp được mồi. Cậu nhử nó ra khỏi ao và bắt nó bò vòng quanh bể Sao Thiên Vương. Sau đó mới cho nó ăn. Con cá sấu lười vận động, bị béo phì, không còn đỡ nổi người, hiện đang khổ vì cái bệnh chí tử: khô rạn xương răng.

Anemone vẫn thường cho cá sấu ăn nhưng hôm nay chỉ có 2 người mở tiệc vào đêm Noel nên cô dậy từ sáng, đang chuẩn bị món ăn. Cô làm bánh gatô sôcôla, gà tây nướng và cá tráp nguyên con nấu canh, món xa-lát khoai tây có trộn tôm, thêm cả món bánh hạt dẻ nghiền nữa. "Bánh hạt dẻ nghiền không phải là món ăn ngày tết", Kiku bảo thế, nhưng là món ăn duy nhất cô được giáo viên dạy môn nữ công gia chánh ở trường trung học khen. "Đó cũng giống như món đem lại niềm vui" nên cô mua đầy một giỏ hạt dẻ.

Kiku rung mãi mà con cá sấu chẳng chịu ra khỏi mặt nước. Cái gậy treo thịt là cái sào phơi đã được cắt đi một nửa. Một tảng thịt nặng những 5 cân nên rung mãi mỏi nhừ cả tay. Kiku ngoảnh mặt về phía nhà bếp, định bảo Anemone: "Này, con cá sấu chẳng chịu ăn" thì đột nhiên nó lại nhảy lên. Nó dùng đuôi đập vào mặt nước rồi nhảy lên không trung chừng một mét, nhanh như chớp, giật lấy tảng thịt. Chẳng kịp mà thu gậy về nữa. Những giọt nước lớn bắn lên làm Kiku ướt sũng từ đầu đến chân.

Anemone mặc tạp dề, ló mặt ra ở cửa. "Sao thế?". Kiku rung cái gậy chỉ còn mỗi một ít thịt nữa cho cô xem. "Bị nó đớp mất một miếng rồi". Anemone đưa cho Kiku cái đĩa đựng hạt dẻ nghiền rồi cầm lấy cái gậy. "Tôi làm mẫu cho xem nhé". Con cá sấu đã ăn xong cái tảng thịt cướp được, lại chìm trong bể. Anemone rung rung tảng thịt ngay đầu mũi nó, và quan sát động tĩnh của cái đuôi. "Trước khi nó di chuyển, thì cái thân đuôi sẽ căng ra đấy". Khi các vòng sóng nhỏ nổi lên trong ao, Anemone vung gậy. Guliver với tốc độ nhanh khủng khiếp, rẽ nước ao, nổi lên và lao về miếng mồi. Nhưng nó không di chuyển liên tục. Nó dùng đuôi để giữ thăng bằng, cứ 6 bước đi thật nhanh thì lại dừng lại. Khi nó dừng lại trông cứ như tảng đá chẳng động đậy tí nào. "Kiku, hiểu không? Nó làm như thế rồi dừng lại, không phải là để suy nghĩ đâu. Để lấy sức đó. Nó tích tụ các sức ép từ chúng ta, từ bức tường, từ trần nhà hay từ không khí xung quanh, để chuẩn bị cho bước nhảy tiếp theo đó. Nó đang chịu đựng. Nó biến cái nổi nhục bị tù đày thành ý chí chiến đấu đấy". Vừa mới tưởng là con cá sấu vận nửa người thì nó đã dùng cái đuôi sắt quật tảng thịt xuống, kéo cái dây rồi cắn đứt dây. Anemone chuôi tay, suýt rơi vào trong bể Sao Thiên Vương. Kiku vội đỡ lấy cô. Con cá sấu lôi tảng thịt vào ao. Mỡ thịt và máu loang ra khắp mặt bể.

Trên cái bàn ăn có một cây thông Noel được cắm gắn vào một tấm bảng nhựa làm giá đỡ. Trong tấm bảng nhựa có chôn các ống tuýp mảnh hơn cả sợi tóc đựng dung dịch phát sáng. Chúng tạo ra các lá thông sắt nhọn. Cái dung dịch vốn có màu trắng nhưng khi thay đổi góc độ thì tạo ra tất cả các màu. Khi thổi gió vào làm rung các tuýp đựng dịch thì từng chùm ánh sáng

mới sẽ hiện lên. Cứ lần lượt thối từ gốc cho đến ngọn thì sẽ tạo ra được các màu sắc giống như đám mây hình tam giác nổi lên trong bầu trời phía tây vào lúc hoàng hôn. Tức là, ở phần dưới thì phát ra màu trắng, phần giữa thì màu cam bốc cháy sẽ tạo ra các tầng thay đổi sắc độ, ở phía trên thì màu đỏ đậm và có các đường màu xanh lơ trong suốt nổi lên trong bầu trời. Anemone làm rất nhiều đá để làm lạnh những 5 chai sâm panh Pommery. Cô lôi trên giá xuống 2 cái cốc có khắc chạm hình cúc vạn thọ. Tóc cô được các nhân viên làm đầu chải nghiêng về bên phải, buộc túm lại, trên đó cài một cái trâm có hình một bé gái nữ không quần áo đang cười lên một con chuồn chuồn đen có đốm. Đó là đêm no-el.

Kiku đang nhớ lại buổi chiều ở Cô nhi viện. Các cậu bị bắt mặc các bộ áo màu đỏ và màu trắng phủ từ đầu đến chân. Cả 2 ống tay và cổ áo đều có các viền tua rua. Tại Giáo đường nhà nguyện bọn trẻ con phải hát thánh ca. Cửa sổ căng bức màn màu tối và bọn trẻ, từng đưa một cầm giá nến trên tay. Trời lạnh và các ngón tay chúng cóng lại. Chúng hát thật to cho các giá nến khỏi rơi xuống. Bởi hát giọng to sẽ làm cho người ấm lên. Buổi cầu nguyện xong thì ông già Noel thối kèn trôm-pô đến. Chúng được nhận những đôi ủng làm bằng giấy. Trong ruột ủng, Kiku nhớ là có kẹo caramel, bột cacao, một quả bóng bầu dục bằng nhựa, đất màu để nặn, quả bóng bay hình gấu trúc, và một cái tẩy hình xe tăng.

Ban này, Anemone tặng cậu một gói quà. Cô bảo: "Chưa mở được đâu nhé". Kiku cũng tặng quà cho cô. Đó là một quyển sách.

"Món ốp-lết và những điều cần biết", ở giữa sách có viết về cách làm món trứng bọc cơm. Anemone đang nướng bánh. Món cuối cùng hình như đã làm xong. Kiku thay bộ comple đen mà Anemone mua cho. Lúc đó, điện thoại réo vang. Anemone nhắc máy. Cô có bộ mặt rất lạ, rồi trao máy cho Kiku. "Điện thoại của anh đó, Kiku".

- Có nhớ tôi không ? Tôi xin lỗi vì hôm đó.

Đó là Ngài D. Không thể nào quên được cái giọng đó. Một cái giọng như có đường tắc trong cổ họng.

- Tại sao anh biết tôi ở đây ?

- Chuyện đó thì thế nào mà chẳng được. Chắc là cậu đang ở cùng một cô nàng cực kì dễ thương bên cạnh phải không ? Cậu đúng là anh chàng đáng nể đấy.

- Tôi đập máy đây.

- Đợi tí ! Có Hashi ở đấy không ?

Kiku chợt thấy trào lên một dự cảm chẳng lành.

- Làm gì có ở đây được. Có chuyện gì với Hashi thế ?

- Thế à ? Thế thì thôi. Xin lỗi đã làm phiền nhé.

Ngài D định cúp máy.

- Đợi đã. Có chuyện gì với Hashi thế ?

- Cậu không xem báo à ?

Ngài D nói ngắn ngủi thế rồi cúp máy. Kiku nhặt mấy tờ báo rơi ở sàn nhà rồi tìm tên Hashi từ trang nhất. Cậu cảm giác như cái dự cảm bất an từ ban này giờ đã hiển hiện thành hình, thành chữ, thành âm thanh, mùi vị rõ ràng. Đến mục chương trình tivi, Kiku đứng lên. Có tên và

ảnh của Hashi. "Một ca sĩ từng bị bỏ rơi trong tủ gửi đồ, sau 17 năm gặp lại mẹ đẻ của mình". Kiku lấy tay bịt miệng Anemone đang định nói gì đó: "Anh sẽ về. Không được mở gói quà trước khi anh về đâu nhé". Cậu cắt cái đùi gà gô còn bốc khói trên đĩa nhét phồng cả má rồi lao ra khỏi phòng. "Kiku!". Tiếng Anemone gọi với ở đằng sau. Thang máy hạ xuống, cánh cửa mở ra cậu đi qua phòng khách và khi vừa chạm phải không khí bên ngoài là Kiku chạy luôn. Cậu vừa cắn cái đùi gà gô vừa chạy. Hashi, đợi anh đến. Anh sẽ làm cái gì đó cho em. Cậu chạy vào công viên Yoyogi. Cậu đào ở dưới cái ghế đã được đánh dấu. Cậu mở cái gói giấy dầu. Bốn khẩu súng tự tạo đều có đạn lấp đầy. Cậu giấu chúng dưới vạt áo comple rồi lại chạy lao vào trong bóng tối.

Có tiếng đập cánh của loài chim nước sinh sống ở ao hồ. Tiếng kêu của chúng lẫn trong gió vắng tới. Hơi thở của Hashi trắng xoá. Lần này là lần thứ 2 cậu vượt tắt qua công viên này. Có một đôi nam nữ đang hôn nhau trên ghế đá. Anh con trai tay phải kẹp một điều thuốc. Từ chỗ đôi nam nữ yêu nhau có âm thanh gì đó vắng tới rất khẽ. Hình như tóc cô gái bị cháy. Cả hai người cứ áp chặt môi vào nhau như vậy. Lại nghe thấy một âm thanh khác vắng đến. Lửa trên điều thuốc bị tắt đi. Hình như trời bắt đầu có tuyết. Những hạt tuyết to nhẹ trước khi rơi xuống mặt đất thì hầu như đã tan biến đi trên các cành cây, trên tóc cô gái, trên đèn đường hay trên các cánh chim. Có một cô gái nhỏ dắt theo một con chó từ xa chạy tới. Con chó bỗng dừng sủa điên cuồng vào Hashi. Cô gái kéo dây xích và xin lỗi. Hashi lại chạy rồi khi đi qua cô gái cậu có cảm giác như cô cười lại với mình. Hashi muốn ngăn cô gái lại và điều cậu muốn nói đã gần như sắp bay ra khỏi miệng. Cậu rất muốn bắt chuyện với cô gái. Rất muốn hỏi cô xem "Nếu gặp lại người mẹ đã bỏ rơi mình, cô sẽ nói gì ? Cô nghĩ thế nào ?".

Ba ngày trước, Hashi được nghe chuyện từ Neva. "Chuyện này đã quyết định rồi, không còn cách nào khác cả. Chỉ có mỗi cách là cứ phải làm thôi. Em nói trước với anh để anh biết. Không thể từ chối được đâu. Anh cũng thế mà em cũng thế. Chúng ta đều thấp cổ bé họng. Em cũng đã nghĩ nhiều và cũng đã rất đau khổ. Chắc chắn là anh sẽ rất đau buồn. Em cũng muốn chia sẻ nỗi đau đó. Chính vì thế, em đã nghĩ: chỉ có 2 cách thôi anh ạ. Cách thứ nhất là đành phải vờ để đóng kịch thôi anh ạ. Đó chắc là mẹ anh rồi, nhưng anh hãy nghĩ đó chẳng qua chỉ là anh mượn cái cơ thể bà ấy mà sinh ra thôi. Anh hãy nói với mình là anh chẳng có quan hệ gì với con người đó cả. Dù bà ta có phản ứng thế nào, có bực, có khóc đi nữa thì anh cũng cứ nhìn bà ta với vẻ buồn rồi thôi. 30 phút sẽ nhanh chóng qua đi, rồi người xem tivi cũng sẽ nhanh chóng quên đi. Rồi anh cũng sẽ nhanh chóng mà cố quên bà ta đi. Còn cách thứ 2 là anh cứ phó mặc cho tình cảm mình. Cách này thì hơi nguy hiểm nhưng sẽ thoải mái. Nhưng, em chắc là khi gặp bà ta, trong anh cũng chẳng trỗi dậy tình cảm gì đâu. Vì bà ta cũng như người dung với anh. Chắc là giống như người dung thôi. Này, Hashi, khi anh không thể điều khiển được cảm xúc nữa, hãy làm theo cách thứ 2, còn nếu anh bùng tỉnh ra khỏi cảm xúc của mình, thì anh vờ đóng kịch nhé. Được không ? Nhưng chắc chắn là dù có gặp bà ta đi nữa thì anh cũng sẽ chẳng thấy có cảm xúc gì đâu".

Neva, cô ta chẳng hiểu gì cả. Hashi nghĩ. Neva không biết được rằng cứ tưởng tượng đến cái người đã sinh ra mình, dù là người thế nào đi nữa, thì đó cũng là địa ngục. Không thể nào đó lại là hình ảnh của một phụ nữ tử tế được. Chắc chắn bà ta chẳng thể cười được. Bà ta đã phải luôn

run rẩy với cái tội lỗi đã bỏ rơi con mình. Bà ta phải luôn luôn oán trách mình. Hashi cứ luôn tưởng tượng đến cái bà già ăn xin kì quặc cậu nhìn thấy ở sân trường trước đây. Bộ mặt thì xấu xí không thể xấu hơn được nữa, da thì bần mốc mặc bộ quần áo tả tơi, hôi hám. Mùi bệnh tật bao phủ khắp người bà ta. Một thứ phụ nữ không đáng làm mối cho chó". Hashi cứ tưởng tượng ra bà già ấy thôi. Trong đầu cậu, cậu cứ cho phép mình tưởng tượng đến cùng. Cậu cứ tưởng tượng đến biến đổi bà ta thành bà già như thế, đến mức làm bà ngã lăn lông lốc, làm bà ta phải nôn ra, phải chảy máu, sợ hãi đến mức mặt mũi biến dạng, vãi cả tiểu ra, rồi phải khóc, cậu tưởng tượng đến cùng cực, cho đã thì mới thôi. Đến mức ấy, cậu sờn cả gai ốc. Một cảm giác khó chịu đến không thể nào chịu nổi. Cậu thấy bà ta thật đáng thương và sắp trào nước mắt. "Ta sẽ đưa bà ấy trở lại trạng thái bình thường. Ta sẽ làm cho bà ấy trẻ lại đến 10 tuổi, lấy đi những đường nhăn héo hon trên mặt bà. Ta sẽ đỡ bà đang gục ngã cạnh bãi rác, nâng bà dậy. Sẽ chải tóc cho bà. Sẽ cho bà đi giày. Đưa bà đi tắm cho sạch sẽ. Cho bà mặc quần áo. Cho bà đi dạo. Dẫn bà đi bệnh viện và cho làm phẫu thuật để cắt đi cho bà cái mụn thịt thừa. Ta cũng sửa cho bà cái sẹo ấy biến luôn. Ta không cho bà khóc nữa. Ta cho bà đi dạo phố. Bà sẽ khoác tay người đàn ông. Bà sẽ trần truồng. Da thịt bà có hơi chảy đi nữa nhưng đó là làn da sạch sẽ. Ta sẽ nhờ người đàn ông liếm cho bà. Bà sẽ cười". Cái nỗi bức dọc cố kìm nén không nổi lại bùng dậy. "Ta sẽ lại biến bà ta lại như trước đây, thành mục ăn xin đó". Cậu từ từ đưa bà ta biến trở lại thành mục ăn xin. Neva không biết được nỗi đau khổ đó. Nhưng cho đến hôm qua cậu vẫn nghĩ là mình sẽ xuất hiện trước màn hình. Cậu cũng có được cả cái tự tin là sẽ diễn tốt. Dù bà ta có là người thế nào đi nữa thì cậu cũng sẽ nhắc nhở mình là đừng vội coi đó là người dưng và cậu đã tập luyện như thế". Cậu không nên có ý định chạy trốn khỏi chương trình ngay trước khi nó bắt đầu. Hôm nay, Hashi đã đi quan sát bà Numata Kimie từ xa. Ngài D. dẫn cậu đi vào ban ngày. Cậu quan sát bà Numata Kimie từ xa, trong xe ô tô. Bà ta đang lượn mua củ cải và cá. Một người to cao.

Dáng cao và cổ cũng bự. Trời lạnh nhưng bà ta không đi tất. Cái túi mua hàng thì bằng nylon rẻ tiền và nhàu bần. Bà ta mua củ cải và cải thảo muối. Bà ta cầm một quả cam lên tay nhưng khi hỏi giá xong thì lại lắc đầu trả nó lại. "Bà ta không phải là người giàu có" Hashi nghĩ thế. Bà ta nhuộm tóc, không sơn móng tay, trang điểm nhẹ. Rồi bà ta ghé qua cửa hàng cá, mua một lát cá từng khô. Một lát thôi. "Bà ta sống một mình. Không chồng, không con cái". Bà ta nói chuyện với người bán hàng. Người bán hàng nói đùa gì đó rồi cười. Bà ta không cười. Quan sát người đàn bà đó Hashi thấy người mình run lên. Cậu suýt trào nước mắt. Cậu vui sướng như phát cuồng. Cậu nắm lấy tấm vải bọc đệm trong xe và cố để không hét lên. Nhưng không trấn tĩnh nổi cậu đã định lao ra khỏi xe. Ngài D. ngăn lại. ông ta bịt miệng cậu lại. Hashi đã định gọi to lên: "Mẹ ơi". Cậu vùng vẫy trong xe. "Người phụ nữ đã sinh ra và vứt bỏ cậu không phải bị thần kinh. Cũng không phải là bà già ăn xin. Một phụ nữ bình thường, nghèo khổ, sống một mình và có vẻ buồn bã, không cười". Khi cơn hưng phấn dịu đi, Hashi bỗng thấy sợ. Cậu lại bị một nỗi sợ khủng khiếp tấn công: "Biết đâu cái bà mẹ lí tưởng đó đã phản kháng lại cả chính mình". "Chắc chắn là mình sẽ khóc khi vùi đầu vào ngực bà. Chắc là mình rất muốn được bà ôm vào lòng. Thế nhưng, khi đó mà bà ta tức giận và mình lại bị gạt ra...". Nghĩ đến đó, Hashi lại đâm ra không hiểu gì nữa. Cậu bỏ trốn qua cửa sổ nhà vệ sinh nơi mà Ngài D. theo dõi sát sao cậu rồi chạy về phía căn hộ nhà người phụ nữ đó. Nhưng bà ta không có nhà. Thế mà cậu đi đến cái công viên này.

Hơi xa công viên có một khu dân cư lạng lẽ, khi Hashi đến trước cổng ngôi nhà đó thì tuyết

rơi nhiều hẳn lên. Hashi nhấn chuông cửa. Một cô gái trẻ xuất hiện: "Anh có việc gì ạ". Hashi như một cậu bé con khác hẳn mình, từ sâu trong cổ họng các câu nói cứ thế trôi ra: "Tôi tên là Kuwayama Hashio. Tôi là ca sĩ. Tôi 17 tuổi, 17 năm trước tôi được người ta tìm thấy trong một cái tủ gửi đồ tại Yokohama. Nghe nói trong tủ có rất nhiều cánh hoa giấy. Cách đây một năm, bà nhà văn sống ở đây đã nói chuyện trên tivi. Bà có nói là bà đã gặp một phụ nữ tại nhà giam, người phụ nữ đó rải các cánh hoa giấy lên nơi bà ta vứt bỏ con mình. Bà giáo có nói thế. Tôi muốn hỏi chuyện bà về người phụ nữ đó. Người phụ nữ đó có thể là mẹ tôi. Tôi xin lỗi vì đã khuya. Nhưng tôi muốn hỏi chuyện ngay bây giờ". Cô gái trẻ tỏ vẻ mặt lạ lùng. Nhìn kĩ thì cô có vẻ là một cô y tá. "Bây giờ bà ấy đang ốm. Bà không muốn gặp ai cả. Cô ta nói như thể đọc những câu đã được viết sẵn. Hashi muốn nói tiếp nhưng cánh cửa đã đóng lại. Sau tiếng chìa khóa tra vào ổ, Hashi nghe cô ta nói: "Anh về đi".

Hashi không về. Tuyết không đọng lại mà chỉ làm ướt tóc người và đường phố. Hashi nhòm vào trong căn nhà đã mấy lần rồi. Có sáng đèn nhưng không có dấu hiệu người đi lại trong nhà. Hashi đếm những bông tuyết được đèn đường chiếu sáng và chờ. Tuyết không giống như lũ côn trùng bám cụm lại trên đèn đường mà cứ xoáy lên thành bọt rồi rơi xuống nhẹ nhàng không gây tiếng động. Âm thanh đã lặng. Cả tiếng các con chim nước ban nãy còn vắng đến lúc này cũng đã lặng đi. Cả tiếng xe chạy đằng xa cũng nghe yếu dần đi. Tuyết cứ hiện nhiều lên trong ánh sáng. Hashi tựa người vào cái cột của cánh cổng, vui sướng với cái cảm giác người cứ run lên, răng đánh lập cập chân tay tê cứng đi. Có tiếng mở cánh cửa chớp ngay bên tai cậu. Mất một lúc cậu mới ngoảnh lại được. Ánh sáng lọt ra. Một bà già đang đứng trong tuyết mới. Bà ta chỉ còn là cái bóng, không nhìn rõ mặt. "Không lạnh lắm nhỉ?" Cái bóng đó nói vậy. Trên đầu Hashi tuyết đã đọng lại một ít. Cô y tá xuất hiện và mở cổng. Hashi vòng qua cái sân đi đến phía cái bóng trắng. Trong sân có một cái chuồng to tròn, có 2 con công được nuôi trong đó. Một con thì đang ngủ trong tổ, một con thì đang dang rộng cánh trong tuyết. Đôi cánh nó sáng lấp lánh màu xanh do ánh sáng lọt ra từ cửa chớp dội vào.. Tuyết vẫn rơi dày và bị hút vào trong lớp cánh sặc sỡ của con công. "Mời cậu vào nhà". Nhà văn già mời Hashi vào.

Bóp thái dương cho khách xong, bà ta trở lại phòng đợi rồi hút thuốc. Loại thuốc có vị bạc hà mảnh và dài. Cô bạn cùng làm đã thay đồ, vừa nhai bánh ga-tô vừa chỉ ra tay ra đường. Bên ngoài tuyết đã rơi suốt. Bà ta cởi cái quần lửng ra rồi một lần nữa dùng khăn tắm lau chân. Ban nãy, khi đi đôi tất quần, nó bị vướng vào móng chân. Chỗ bắp chân hơi bị xước một chút, bà ta chặc lưỡi tiếc rẻ. Bà ta chợt nhớ ra là hôm nay đã đi đôi giày boots đến đây. "Sao mà hôm nay xúi quẩy thế không biết". Đôi boots mua trả góp hàng tháng mới trả được có 3 tháng thôi. Người chủ cửa hàng bán giày đã nhắc nhở là cố đừng đi vào những lúc trời mưa, đặc biệt là vào những hôm có tuyết.. "Như thế sẽ giảm một nửa tuổi thọ của đôi boots đấy". Bà u uất nhìn ra ngoài cửa sổ. Đường phố ướt đầm và trên các mái nhà tuyết đã bắt đầu đọng lại. Cô bạn đồng nghiệp ngẩng mặt lên khỏi tờ tạp chí đang đọc: "Có nhìn thấy gì ngoài cửa sổ không?". "Ban nãy, thấy mấy bọn đàn ông đội mũ, cầm máy ảnh và đèn chạy đi chạy lại, chắc họ đang làm phim gì đó, bây giờ bọn họ còn có đó không?" Cô hỏi lại. Bà lắc đầu. "Đêm nay, khi về đến nhà là phải lau boots và dùng vaselin để đánh bóng nó lại ngay". Bà ta quyết vậy. "Sau khi ăn xong thì mệt lắm chẳng còn muốn làm gì nữa nên hể về đến nhà là phải làm ngay. Numata Kimie nghĩ thế.

Toà nhà có cửa hàng xông hơi bị bao quanh bởi 4 cái máy quay video và 12 ngọn đèn 5 kw được bố trí giấu xung quanh sao cho không quá gây chú ý. Còn các loại xe ô tô thì đỗ ở một cái

khu đất trống cách đó chừng 50 mét: xe chở máy phát điện, xe chở dụng cụ, xe phát hình trực tiếp và xe chở các phòng viên truyền hình. Ngài D đang ở trong xe quay video phát hình trực tiếp, nhìn vào màn hình của máy theo dõi màn hình chưa phản chiếu gì cả, rồi cứ thảnh thơi lại nhìn vào đồng hồ. Cạnh đó, Neva đang ngồi bó gối. "Hashi cứ thế này mà không đến thì hay hơn". Cô cứ ngồi yên không ngẩng mặt lên và nói thế. Chiếc điện thoại trong xe đổ chuông. Neva nhảy lên, cầm ngay lấy. "Tìm thấy rồi à ?" cô kêu lên, nhưng rồi vờ vẻ mặt thất vọng chuyển máy cho Ngài D. Anh ta gật đầu, mất một lúc không trả lời gì, mãi mới nói: "Đừng làm thế" rồi cúp máy. Cú điện thoại đó là do Tiệp Lợi gọi từ văn phòng. "Có một gã thanh niên mặc comple đen, cầm súng tự tạo đến đòi gặp Ngài D rồi cứ xông bừa vào. Tôi nói là không có ở đây và định đuổi hắn ta đi nhưng hắn cứ đòi tôi phải chỉ chỗ Hashi gặp mẹ và dí súng vào tôi. Nghĩ hắn chỉ muốn dọa thôi nên tôi im lặng thì hắn chìa súng lên bắn lên trần nhà.. Cái súng đó mạnh ghê gớm nên bọn nhân viên nữ cứ run hết cả lên và nói ra chỗ gặp rồi. Khi biết được thế, hắn lao ngay ra khỏi nhà và đi rồi. Tôi định gọi cảnh sát nhưng bây giờ làm thế nào đây ?". Chẳng là Tiệp Lợi báo thế nên Ngài D nói là "Đừng làm thế". Ngài D dùng máy bộ đàm cầm tay hạ lệnh cho cấp dưới: "Nếu có gã thanh niên mặc comple đen xuất hiện thì dẫn nó đến trường quay. Hãy nói với hắn là có Hashi ở đây. Không được mạnh tay với hắn. Chỉ dẫn hắn đến đây thôi". Ngài D nói thế và lại nhìn đồng hồ.

Bên cạnh Neva là phát thanh viên truyền hình. Cô đang vừa nhìn kịch bản vừa tập để nói cho trôi chảy. "Xin chào các bạn. Bây giờ, cái giờ phút cảm động, một câu chuyện có thật sẽ được bắt đầu. Xin hãy nhớ lại. Trước đây đã xảy ra rất nhiều vụ giết chết hoặc vứt bỏ con nhỏ do mình đẻ ra. Hôm nay, trong cảnh tuyết rơi, sẽ có cuộc hội ngộ sau 17 năm của đứa con bị bỏ rơi trong tủ gửi với bà mẹ đã vứt bỏ nó. Bà mẹ, dĩ nhiên đã phạm một lỗi lầm không thể tha thứ. Nhưng đứa con bị bỏ rơi của bà đã vượt qua mọi đau khổ khó khăn trở thành một ca sĩ tuyệt vời. Chúng ta không thể nói gì được trong cuộc gặp gỡ này. Tôi nhớ lại có một nhà triết học trẻ của Pháp đã từng nói. "Biển cả và bà mẹ đã hung dữ muốn giết con mình đi, đã hung dữ để làm nó sống". Chúng ta trước sự thực sắp diễn ra đây, trước một vở kịch có thật chỉ biết lặng lẽ ngắm nhìn mà thôi".

Neva nhớ lại Hashi đêm qua. Cậu ta không thể bình tĩnh được cứ trở mình liên tục. Khi thần kinh căng thẳng quá không ngủ được cậu ta thường nhờ Neva mút. Đêm qua, Neva chủ động hỏi là làm như vậy nhé nhưng Hashi lại bảo: "Tốt hơn là hãy nói một câu chuyện vui". Neva đã nói về chuyến đi du lịch tuần trăng mật sắp tới vào dịp năm mới. Theo đề nghị của Neva, hai người dự định sẽ đi một vòng qua Canada và Alaska 2 tuần. Rồi Neva nói cho cậu biết là chuyện trượt tuyết sẽ rất đơn giản và thú vị thế nào. Hashi im lặng nghe nhưng rồi cậu áp mặt vào gối và hỏi nhỏ: "Này, Neva, có thể yêu thương hay thù hận một người chưa bao giờ gặp mặt được không ?". Cô đã không thể nói được điều gì. Neva lặng lẽ chuyển giường sang nằm cùng rồi ôm chặt lấy Hashi. "Anh không sao đâu". Hashi cứ nhắc đi nhắc lại: "Anh không sao đâu mà. Có gặp bà ta anh vẫn sẽ xử sự, chào hỏi bình thường được mà". Bây giờ Neva mới thấy hối hận. "Đêm qua, nếu mình trả lời rõ ràng cho Hashi thì tốt biết bao. Bố mẹ phải có nghĩa vụ nuôi đứa con mình sinh ra. Vì thế, anh có hận thù bà ta cũng chẳng sao ! Cho dù chưa gặp mặt lần nào mà anh có hận bà ta thì cũng không sao". Nếu cô đã nói được thế thì tốt hơn biết bao. Đột nhiên, cánh cửa sau xe quay phim bật mở. Có tiếng đàn ông kêu: "Bà ta ra rồi. Đến ngay đi". Cả Ngài D lẫn Neva nhào ra khỏi xe. Công tắc điện máy phát được bật lên. Cái máy phát điện gầm rú lên. Ngài D quát: "Nếu bà ta đến thì quay camera đi. Nếu bà ta định trốn thì cho máy

quay và đèn sáng bao quanh. Bị camera khác chụp lại cảnh đó cũng được. Hãy quan sát đường, cho đông người lên gấp bội. Không được cho cái gã mặc comple đen tôi nói ban nãy đi qua. Cả các gã hiếu kì rồi hơi hay xe cộ cũng không được qua. Nếu Hashi mà quay lại thì lấy dây thừng trói hẳn lại, hẳn có tuyệt vọng gào thét cũng cứ dẫn hẳn đến trước ống quay này".

Kiku xuống khỏi xe tắc-xi. Cậu không trả tiền xe mà nói: "Hãy đợi đây, tôi sẽ dẫn một người nữa quay lại, nên nhớ cứ đợi đây". Tay lái xe nói với theo, phàn nàn cái gì đó sau lưng nhưng Kiku đã lao đi rồi. Ở chỗ cuối của một con đường chợt sáng lên. Chỉ có ở mỗi chỗ đó đường như là đã trở lại ban ngày. "Nghe như có tiếng ga nổ ấy nhỉ". Một lão già kéo xe bán hàng rong lẩm bẩm. Kiku chạy về hướng có toà nhà được chiếu sáng. Ngay lối vào có 4 thanh niên đứng chặn lại. "Chúng tôi đang quay phim nên xin mời đi đường khác". Kiku thở hổn hển. "Tôi là bạn của Hashi". Kiku gào lên. "Dù là ai đi nữa, chúng tôi cũng không được phép cho đi qua đây". "Tôi là anh trai Hashi". Kiku lại gào lên. Những kẻ vô công rồi nghề hiếu kì bắt đầu kéo đến tụ tập ở lối vào đầu đường. Cái máy phát điện gầm rú làm rung chuyển cả mặt đất và bầu không khí, dưới cái ngọn đèn khổng lồ làm những bông tuyết rơi xuống nổi bật lên, nghe cả tiếng kêu gào tiếng hét của mọi người. "Hãy cho tôi gặp Ngài D. Anh ta biết tôi mà". 4 tay thanh niên vẫn lắc đầu. Con đường có một lối rẽ ngang cách đó 20 mét và ở phía phải góc rẽ đó có một toà nhà được chiếu sáng lên. Có nhiều người đi qua cái góc rẽ đó. Hầu hết đều là các tay thợ ảnh. Bọn hiếu kì cũng nhiều lên. Kiku đứng đầu trong số đó. Cuối con đường có tiếng gào thét thanh của một phụ nữ. "Đến rồi". Người đi lại càng lộn xộn. "Hashi !". Có tiếng phụ nữ kêu lên. Tiếng kêu đó nghe rõ giữa những khoảng gào rú của cái máy phát điện. Kiku chợt hét lên "A !". Chả là Hashi đang tắt qua góc phố ngang. Bị các tay phóng viên ảnh vây xung quanh, Hashi cứ nhìn thẳng đi ngang qua. Nhìn ngang, hình như cậu ta đang cười. Kiku rẽ mấy tay thanh niên đang chắn đường, định lách qua. Gã đứng đầu nắm lấy cánh tay cậu. Kiku đâm vào cằm hẳn. Hẳn ngã xuống bên đường phủ tuyết mỏng. Những gã còn lại túm lấy cổ áo và giữ hai bên vai cậu, cố đẩy cậu trở lại. Kiku cầm khẩu súng giắt ở thắt lưng ra xả đạn vào ngay dưới chân mấy đứa đó. Tuyết bắn lên và mấy gã đổ xuống. Cậu bị vướng chân và lộn vòng. "Tránh ra !". Cậu thét lên, còn một người cuối cùng bị chĩa súng vào liền vội vàng bỏ chạy. Kiku chạy theo sau. Cậu rẽ vào góc phải của chỗ đường cắt ngang. Con đường dày đặc các tay thợ ảnh đang bấm máy và cố vươn người cao lên. Phía bên kia hàng rào người có một nguồn ánh sáng cực lớn, cậu nghe thấy tiếng phát thanh viên vọng đến. Kiku rẽ đám đông, định tiến lên, nhưng lại bị đẩy lùi lại. Cậu lại rút thêm một khẩu súng nữa ra. Cậu hướng súng lên trời nhả đạn. Mọi người nhất loạt ngoảnh về phía cậu. Tiếng nói chuyện im bặt. Kiku cứ lăm lăm khẩu súng tiến đến và hàng rào người cứ thế dần ra. "Hashi !" Kiku kêu lên. Chỉ có mỗi tiếng kêu của Kiku vang lên. "Hashi, lại đây đi. Anh đang bắt xe đợi ngoài kia. Về với anh đi". Hashi hiện ra trong hàng rào người. Ngược sáng nên Kiku chẳng nhìn thấy rõ mặt. Hashi đang vẫy cậu. "Kiku, lại đây một lát. Em muốn anh gặp một người". Mọi người đổ dồn nhìn Kiku. Kiku tiến đến trong ánh sáng chói loà của cái bóng điện khổng lồ. Cái nơi ấy sáng như giữa ban ngày. Có rất nhiều các cọc sắt và ở cuối chúng một cái hộp đen to đùng. Ánh sáng phát ra từ cái hộp đó. Nhìn vào giữa luồng sáng đó cậu thấy hoa cả mắt, mọi thứ trong tầm nhìn biến thành màu vàng, mất một lúc chẳng nhìn thấy gì rõ cả. Có Ngài D ở đó. Có cô gái người cao lớn hôm nọ xuất hiện trên truyền hình cùng Hashi cũng ở đó. Phát thanh viên châm thuốc hút. Còn có một người nữa. Một phụ nữ lạ, mặc áo len, giấu mặt vào trong và ngồi thụp dưới đất co người lại. Váy và giày bà ta bị lấm bùn, người run rẩy và quyết không ngẩng mặt lên. Ánh sáng của cái hộp màu đen được chiếu hướng về phía bà ta.

Bốn phía có 4 cái máy quay. Trên các cái ống sắt được cắm làm trụ co cái một cái cạnh người phát thanh, một cái được cầm ở tay để quanh vòng tròn. Ngài D nhìn chăm chăm vào Kiku. "Thảo nào, trông giống thế!". Anh ta lẩm bẩm. Hashi tiến lại gần. Mắt cậu ta long lanh ướt. Kiku đợi cậu sẽ nói với cái câu đó: "Cảm ơn nhé!". "Chắc là Hashi sẽ nói câu đó". Cậu nghĩ thế. Hashi há miệng ra. Cậu chỉ tay về người đàn bà đang lấy áo len che đầu và ngồi thụp xuống dưới đất.

- Kiku, mẹ của Kiku đó - Kiku không hiểu Hashi nói gì.

- Kiku, em đã đi gặp cái bà nhà văn già đó. Em, em vừa gặp ban tối. Vì thế, em biết được rằng cái bà vứt bỏ em đã chết rồi. Nghe nói bà bị bệnh và đã mất năm kia. Vậy thì, người này là mẹ của anh đấy.

Phát thanh viên chạy đến gần người đàn bà đang co rúm lại và bắt đầu nói. "Bà Numata Kimie, con của bà đến rồi kìa. Lần này thì đúng là con đẻ của bà đó. Này bà, đứng dậy và hãy nói cái gì đó với cậu ta đi. Cậu ấy ở đây này. Cậu ấy giống hệt bà. Người cũng to cao, và trông rất khoẻ mạnh. Đúng là một cậu thanh niên cường tráng. Bà hãy ngẩng mặt lên. Nghe nói là một vận động viên nhảy sào đấy. Bà hãy nhìn cậu ấy một tí đi. Cái đứa bé mà bà đã vứt bỏ vào trong tủ gửi đồ bây giờ đang đứng đây đây này. Chắc là cậu ta sẽ tha thứ cho bà". Gã đàn ông mang máy quay trên vai tiến lại gần đến mức ghé sát mặt vào mặt Kiku. Kiku gạt cái máy quay ra và định chạy ra khỏi cái vòng người vây lấy cậu trong ánh sáng chói lóa như ban ngày. Mấy chục tay cầm máy vừa ấn nút bấm vừa đẩy cậu trở lại. "Tránh ra! Tôi về đây. Lùi ra!". Kiku định trở về phòng của Anemone. Có cái gì đó bị lãng quên lại động cựa trong đầu cậu. Có cái vật bằng phát ra ánh sáng và nặng đã bị chôn vùi trong thành não bắt phát ra tiếng kêu. Kiku có cảm giác buồn nôn và nhắm mắt lại. Trong đáy mắt cậu một con búp bê bằng cao su đang phun ra chất lỏng máu đỏ. Hình ảnh cái chân của Kazuyo đã cứng lạnh lại hiện lên. "Đừng có nhìn tôi! Đừng có vây kín tôi lại! Hãy để cho tôi về! Hãy tắt hết điện đi!". Cậu mở mắt ra. Tuyết bay vào mắt làm mọi thứ trông cứ nhạt nhoà. Cậu nhìn thấy tuyết trắng sáng lóa và người đàn bà đang run rẩy trên bùn. "Đây là cái người đã vứt bỏ ta? Bộ dạng bà ta như một khối thịt gọt dẹt một dự cảm chẳng lành. Áo len phủ từ đầu, người thì cứng nhắc co rúm lại chẳng ra làm sao. Cái người đàn bà này đã luôn là một cái khối khó chịu đeo đẳng, bám riết, tạo ra một dự cảm chẳng lành mà ta luôn nếm trải từ khi ta sinh ra. Đó không phải là người mà như một cục kim loại. Mắt cậu bắt đầu đau. Cái ánh sáng phát ra từ cái hộp đen nhảy loạn xạ trong mắt cậu. Bề mặt nhãn cầu khô đi. Cái tầm nhìn của mắt trái và mắt phải bị lệch đi. Tại cái nơi lệch đó có một khối màu xuất hiện. Một nguồn ánh sáng rực rỡ. Cái khối màu ấy cứ to dần lên. Trong vòng mắt của mọi người vây quanh Kiku, cái màu đỏ cứ bám dính lấy má, môi, cổ mọi người. "Hashi, tao hiểu rồi. Mà đã tạo ra một cái núi giả với các mảnh vỡ linh tinh và thả tao vào trong đó. Mà giả vờ khóc để dụ tao, lừa tao rồi". Tia nhìn của Kiku phát sáng thành những vòng kim loại sáng trắng. Vòng kim loại đó bắt đầu quay tròn, bắn ra những tia sáng li ti rơi lả tả. Mảnh vỡ của những tia sáng màu trắng đâm xuyên vào da. Cái vòng quay nhanh dần rồi cậu nghe thấy có tiếng nổ. Một lần nữa, tay cầm máy ảnh trên tay lại ghé sát Kiku đến mức như chạm vào khuôn mặt thất sắc của cậu. Kiku hét lên, rút khẩu súng ra, để tay ở cò súng. Ngài D kêu lên: "Dừng lại ngay". Tay quay phim lập tức né người. Tiếng ào ào nổi lên, không còn phân biệt được ống kính với những hạt tuyết bay tung. Kiku thở hổn hển, ném khẩu súng đi rồi rút luôn khẩu cuối cùng ra.

"Dừng lại!".

Kiku quay lại. Cái người đàn bà từ nãy đến giờ ngồi thụp xuống đất, ngẩng mặt lên nói lại một lần nữa: "Dừng tay lại".

"Bắn tôi đây này!".

Bà ta đứng lên, từ từ tiến lại gần Kiku. Từ mặt bà ta hơi nước bốc lên. Ta đang bị giam giữ, hãy nhớ lại đi ! Tại cái chỗ đang bị cái ánh sáng khổng lồ cắt khoanh lại đây ! Ta cứ bị giam giữ lại trong đó. Hãy phá hoại đi. Mà hãy phá hết cái chỗ đang giam giữ mà lại đi. Kiku hướng về phía các tia sáng đang rơi xuống và lấy cò. Một tích tắc trước, cái thân hình đồ sộ của người phụ nữ che mất tầm nhìn ngay trước mắt cậu. Bà ta đã ghé mặt lại sát ngay miệng súng. Viên đạn xuyên qua mặt. Người phụ nữ dang 2 tay ra vụt bay đi. Bà ta cuộn người lại với bộ dạng giống như ban nãy. Trông cứ như bà ta đang lấy cái áo len đỏ mà che phủ lên đầu. Một gương mặt không mắt, không mũi, không môi, không tai, không cả tóc hướng về phía Kiku. Cái khuôn mặt đỏ lôm bê bết máu đó cứ bị hút sâu mãi vào trong tuyết vẫn đang rơi, từ đó khói hơi nước cuộn bốc lên.

20.

Anemone sắp xếp xong đồng hành lý rồi quay ra tráng miếng trứng mỏng cuối cùng. Cô chuyển miếng trứng vào cái đĩa duy nhất còn để lại bên ngoài dùng chiếc đĩa xắt nhỏ miếng trứng đưa lên miệng. Kể từ hôm đó đến giờ cô không nhớ mình đã tráng mấy chục miếng trứng mỏng như thế rồi. Kể từ buổi tối cô không giữ lời hứa với Kiku rằng phải chờ anh về mới được mở món quà Giáng sinh, hàng ngày cô đều làm món trứng tráng mỏng này.

Anemone được cảnh sát mời đến 7 lần với một loạt các câu hỏi như: "Kiku không nói với cô là làm thế nào anh ta có được khẩu súng à ?", "Vào đêm giáng sinh khi anh ta rời khỏi phòng cô anh ta có mang theo súng không ?", "Anh ta có nói là đi đâu khi rời khỏi phòng cô không ?", "Anh ta không nói với cô là sẽ giết ai ư ?" "Cho tới khi rời khỏi phòng cô anh ta đã làm những gì ? Cô quen anh ta từ khi nào ? Cô có quan hệ thế nào với anh ta ? Cô đã ngủ với anh ta chưa ? Cô bao nhiêu tuổi ? Tên cô là gì ? Anemone có phải là tên thật của cô không ?" Anemone chẳng hé răng một lời. Thế nhưng các cuộc hỏi cung cũng không đến nổi tẻ nhạt. Cảnh sát họ cũng thông cảm nên mỗi khi thấy Anemone mỉm cười buồn bã họ lại đổi câu hỏi ngay. Vả lại, Anemone cũng chẳng phải là nhân chứng quan trọng gì.

Luật sư do Ngài D thuê cũng vài lần đến nhờ cô đến làm nhân chứng khai tại phiên tòa. Ông luật sư nói "Cô Anemone này, anh Kuwayama Hashio nói rằng chắc hẳn Kiku định cứu anh ấy, anh ta nghĩ là Kiku định cứu anh ấy - người bị buộc phải gặp mẹ mình trước các máy quay truyền hình. Thế cô nghĩ thế nào về điều này ? Kiku có nói những điều tương tự như vậy không ? Cô có nghe Kiku nói chuyện anh ta sẽ đi cứu Hashi không. Nếu cô khai là có nghe thấy như vậy sẽ rất có lợi cho anh Kuwayama Kikuyuki.... Anemone đều từ chối cả. Khi bị hỏi nguyên do cô trả lời rằng mình rất ghét tòa án. Nghe nói Kiku bị đưa vào bệnh viện tâm thần trong 2 ngày. Vào ngày diễn ra phiên tòa cô đã nghĩ hay có thể anh đã bị phẫu thuật não trong bệnh viện tâm thần cũng nên.

Trong phiên tòa xét xử, Kiku xuất hiện trong dáng vẻ không được bình tĩnh, anh luôn đảo mắt nhìn xung quanh sợ sệt. Anh trông mập, mắt không có hồn, co mình lại lén nhìn xung quanh vẻ lo lắng. Anemone với bộ trang phục giản dị và trang điểm không nổi bật ngồi trong góc dành cho người đến nghe xét xử. Bên kiểm sát đọc bản cáo trạng trước tòa. Các tội danh tàng trữ vũ khí trái phép, đe dọa, phá hoại tài sản, gây thương tích, giết người. Kiku định nói gì đó với nhân viên phòng xử án nên bị chánh án nhắc nhở. Mới chỉ nghe thấy Tòa nhắc là hãy yên lặng để nghe nội dung bản cáo trạng không thôi mà Kiku đã co dúm lại.

Ngay sau vụ án này Kiku bỗng trở nên nổi tiếng. Vì là vụ án xử trẻ vị thành niên nên đáng lẽ tên và ảnh phải được giữ kín nhưng vụ án của Kiku lại là vụ nổ súng khi đài truyền hình đang truyền trực tiếp. Kiku được phóng to trên màn hình TV trong khoảng 13 phút và phát thanh viên thì liên tục hét lên rằng anh ta là vận động viên nhảy cao Kuwayama Kikuyuki lớn lên cùng với Hashi, người cậu coi như em trai. Rằng Kiku là thiếu niên phạm tội ở cấp độ nguy hiểm loại A đầu tiên trên thế giới giết người ngay trong khi đang truyền hình trực tiếp. Kiku thì trở nên nổi tiếng còn đĩa hát của Hashi thì chỉ trong 1 tháng bán chạy như tôm tươi.

Phiên toà được xử vào thời điểm có những phản ứng đáng sợ ngay sau khi vụ án xảy ra đã tạm lắng. Kiku đã hoàn toàn thừa nhận toàn bộ nội dung bản cáo trạng khiến cho cả phiên toà xôn xao. Luật sư biện hộ vội chạy đến bên Kiku và thuyết phục anh phủ nhận việc cố ý giết người. Kiku lúc lắc cái đầu một lúc nhưng rồi cuối cùng anh cũng đứng lên với dáng vẻ uể oải, rồi anh nói như thể đang đọc từ một sách nào đó rằng anh không hề có chủ ý giết người. Đám người đến nghe toà xử cũng như luật sư biện hộ và thẩm phán, thậm chí ngay cả đến kiểm sát viên cũng có vẻ hài lòng với phát ngôn này của anh.

Việc đối chất nhân chứng của phía luật sư biện hộ diễn ra liên tục trong 3 ngày. Luật sư biện hộ công nhận hết mọi tội trạng, duy chỉ phủ nhận ý định giết người của Kiku. Ông ta nhấn mạnh rằng Kiku đã phạm tội đe dọa và gây thương tích trong một tâm trạng đau xót không thể được khi thấy Hashi người bạn thân thiết nhất cùng được nuôi nấng lớn lên như anh em với mình lại phải chường mặt lên tivi. Và luật sư lấy lời khai của các nhân chứng nhằm hướng tình tiết giảm nhẹ. Cách suy nghĩ đó hầu như trùng khớp với những luận điệu mà báo chí đưa tin, khiến cho Kiku được mọi người thông cảm. Ông Kuwayama và bà vợ của Cô nhi viện từ đảo đến kể lại câu chuyện rằng hai người Kiku và Hashi có mối quan hệ không thể chia cắt ra sao khiến cho những người đến tham dự phiên tòa phải nhỏ lệ. Ngài D nói thật khẽ rằng chính ông ta mới là kẻ xấu xa nhất, người đáng phải chịu phạt nhất chính là ông ta kia. Ông thành thực khai rằng chính ông đã định đem rao bán việc Hashi được sinh ra thế nào hòng bán được thật nhiều đĩa hát. Có lẽ đó không còn là suy nghĩ của con người nữa, đó là cái mà người Kansai chúng tôi gọi là quỷ dữ. Chính ông ta đã suy tính như một con quỷ dữ, rằng ông ta đã thản nhiên làm cái việc thật tàn nhẫn là chỉ nghĩ đến việc làm sao tăng được doanh thu bán đĩa hát mà nên đã biến nỗi đau của con người thành trò chơi và đưa nó ra như thứ để trưng bày. Và ông nghĩ việc bị cáo nổi khùng đến để cứu Hashi người bạn thân cùng lớn lên với mình cũng là điều đương nhiên.

Kiku khai ra nguồn gốc khẩu súng đã bắn bừa bãi vào hôm đó. Hashi đã làm chứng xác nhận là khẩu súng đó là do một người Philippin tên Tatsuo De Lacrus gửi. Cuối cùng luật sư yêu cầu bác sĩ pháp y báo cáo về vết đạn ở xương sọ nạn nhân Numata Kimie. Sau khi phân tích hướng của vết đạn, bác sĩ pháp y tuyên bố khẩu súng khi phát đạn đang ở vị trí hướng lên trên so với đường nằm ngang từ 14 đến 28 độ. Có nghĩa là Kiku khi đó trong trạng thái quá khích đã chĩa súng bắn lên trời. Numata Kimie với dáng người cao lớn đã chường mặt ra ngay trước nòng súng nên Kiku thì hoàn toàn không có ý định giết người. Vì hướng nòng súng lên trên nên anh hoàn toàn không có ý nhằm vào những người quay phim xung quanh. Cuối cùng luật sư kết luận rằng đó chỉ là sự cố. Trong lúc bác sĩ pháp y đang cho mọi người xem ảnh chụp X quang xương sọ nạn nhân và giải thích các tấm ảnh thì Kiku vịn vẹo người một cách khổ sở và bắt đầu run rẩy. Cứ mỗi lần nghe người ta nhắc đến những từ như khuôn mặt hay nổ súng bừa bãi... là Kiku lại lấy tay bịt lấy tai, mắt nhắm nghiền rồi cuối cùng anh bật khóc. Theo lệnh của Chánh án, bác sĩ pháp y phải ngừng khai lời làm chứng và phiên toà tạm thời nghỉ trong 30 phút. Kiku được các nhân viên trong phòng xử án dẫn ra ngoài. Lưng anh cong lại, đôi bàn tay như tay con gái ghì chặt lấy đầu. Tất cả những người có mặt trong phòng xử án đều thấy được Kiku đang đau khổ dằn vặt lương tâm đến mức nào. Có thể thấy bên kiểm sát không còn áp tội cố ý giết người của Kiku trong những câu hỏi thẩm vấn nữa. Những người làm chứng cho luật sư biện hộ cũng không hề có ý định lật ngược lại lời khai mà chỉ dừng lại ở việc thúc giục sự hối hận của những người có liên quan. Việc lấy lời khai của nhân chứng được bên kiểm sát triệu đến

toà chỉ diễn ra trong có nửa ngày. Tất cả chỉ nêu lên là khẩu súng mà Kiku đã dùng hoàn toàn có đủ khả năng gây thương tích. Dường như điều này làm cho tất cả mọi người trong phiên toà kể cả Kiku đều cảm thấy yên tâm và hài lòng. Chỉ trừ có Anemone.

Biện luận cuối cùng của luật sư... Sẽ là rất nguy hiểm nếu nói đến tính văn học trong vụ án này. Tôi rất biết điều đó. Luật pháp không bị cuốn vào một câu chuyện mà bối cảnh được dệt nên bởi quá khứ và tâm lý của con người mà luật pháp là phải được áp dụng nghiêm minh. Tuy nhiên, khi cho rằng một trong những lý do để luật tồn tại là nhằm tôn trọng sinh mệnh của con người thì theo tôi, chúng ta buộc phải ý thức về thứ tội ác nằm trong chính bản thân xã hội do chúng ta xây dựng nên này. 17 năm trước, bị cáo - kẻ bị bỏ rơi trong ngăn tủ để đồ đồ chắc chắn là một nạn nhân của tội ác đó. Đương nhiên điều này không phải nhằm nêu lên một gì đó cho tính chính đáng của bị cáo trong vụ án này, song rõ ràng là một loạt những hành động trong vụ án này của bị cáo xuất phát từ lý do bị cáo không chịu nổi khi phải thấy sự cùng quẫn của người bị hại - người là em mình trong hộ khẩu, người cùng chịu chung sự nhục nhã và nỗi đau khổ. Bị cáo nổ súng không với mục đích làm vấy bẩn sự tôn kính đối với mạng sống con người.

Lời luận tội cuối cùng: Khi thụ lý vụ án phải xem xét đến nền tảng của phiên toà là phải phán xét bản chất của việc phạm tội chứ không phải là tính đặc thù của vụ án. Chúng tôi không thể không đưa ra lý luận rằng tội của bị cáo không thể bù lại cho những gì trong quá khứ của anh ta. Tuy nhiên bản thân tôi không phản đối việc xem xét vụ án từ góc độ là một hồi chuông cảnh báo về việc những hành vi hòng trục lợi gì đó từ sự thoả mãn lòng hiếu kỳ muốn nhòm ngó sự nhục nhã của người khác đôi khi là những thân cây chiết ghép của hành vi phạm tội cần được tha thứ.

Vào ngày tuyên án, thái độ của Kiku cũng không hề thay đổi. Đôi mắt dờ dẩn sợ sệt nhìn ra chung quanh, lưng cong lại và bắt đầu khẽ run lên. Nội dung chính của bản tuyên án là Kiku phạm các tội tàng trữ vũ khí trái phép, đe dọa, phá hoại tài sản, gây thương tích. Riêng với việc giết người toà công nhận Kiku không có chủ ý giết người nhưng vẫn bị quy vào tội giết người do sơ suất. Toà tuyên phạt bị cáo 5 năm tù giam. Mọi người đều đứng dậy. Ngài D và luật sư bắt tay nhau. Bên kiểm sát nở cười đau khổ cho mọi người thấy rằng đây là một vụ án khó khăn ra sao. Hashi và Neva ôm chầm lấy nhau. Neva vừa vuốt tóc Hashi vừa an ủi cậu ta rằng chỉ 3 năm là Kiku được ra thôi. Khi nào Kiku được thả thì hai người lại được ở với nhau thôi mà Hashi. Kiku lưng vẫn đang chùng xuống bị các nhân viên phòng xử án tóm lấy khuỷu tay, định đưa ra anh ra khỏi phòng xử án. Anemone thấy ngứa ngáy trong họng. Thoạt tiên cô nghĩ đó là vì bầu không khí ngột ngạt của phòng xử án, cô khẽ ho cố tống cục nghẹn trong họng ấy ra ngoài. Cô mở miệng dùng ngón tay ấn nhẹ vào cổ, cố dồn sức vào răng và lưỡi để khạc cục nghẹn ấy ra ngoài. Cục nghẹn ấy khi ra đến ngoài nó bỗng phồng lên, không phải là cái ho bình thường mà nó trở thành tiếng hét chói tai bắn ra cùng nước bọt.

"Kiku !!"

Anemone chồm lên khỏi ghế của người đến dự phiên toà tay vẩy chiếc mũ bê-rê trắng đội đầu hét lớn. "Anh quên Datura rồi sao ? Datura ấy. Anh ơi, không được để người ta lừa cho như thế". Những người đến dự phiên toà đang hồi hả ra về nhất loạt nhìn về Anemone với bộ vệt cùng đôi mắt trắng tinh, trên ngực áo trang trí bông hồng kết bằng các sợi ne-on, chỉ có mỗi phần đầu lộn tóc ngắn được cuốn xoắn trên đầu là được nhuộm sáng lấp lánh khiến cô trông

hệt như một hình nộm được hoá trang. Kiku từ từ ngoái lại. Và anh khẽ run lên khi nghe thấy từ Datura.

"Chưa có gì kết thúc cả. Kiku ơi !"

Kiku chỉ mỉm cười với Anemone 1 lần duy nhất. Chỉ mỗi khi cười với Anemone người ta mới thấy anh dướn thẳng lưng. Nhưng kết cục khi bị các nhân viên phòng xử án giục đi, cái lưng anh lại co lại như một con mèo chết đuối rồi mất dạng sau cánh cửa. Anh vẫn mặc bộ vét đen dùng trong tiệc Giáng sinh. Khuy áo đã tuột, khuỷu tay và đầu gối đã ánh sờn, ống tay tưa rách để lộ vài sợi chỉ lông thông. Nhìn khuất theo bóng dáng của Kiku, Anemone phốt lờ xung quanh và nhắm thẳng hướng ra cửa. Trong khi Kiku đang phải chịu khổ sở như thế thì cô bỗng nghe thấy tiếng của Hashi đằng sau lưng. Từ cửa ra vào Anemone quay lại lần lượt nhìn chăm chăm từng người một rồi cái nhìn của cô dừng lại ở gò má gầy gò của Neva:

"Lũ các người, rồi có lúc sẽ phải làm mồi cho cá sấu"

Tối đó Anemone đã mở gói quà Giáng sinh của Kiku. Đó là một cuốn sách toàn bộ nói về món trứng rán. Tại trang 182 có viết cách chế biến món trứng tráng cuộn cơm bên trong. Kiku đã khoanh đỏ để đánh dấu phần đó. Anemone liền mua về 200 quả trứng và bắt đầu làm món trứng tráng cuộn cơm đó. Chỉ trừ những lúc phải đi ra ngoài mua thêm nguyên liệu bổ sung, còn lại Anemone chỉ giam mình trong phòng từ lúc ngủ dậy đến khi đi ngủ miệt mài làm món này. Căn phòng toàn trứng là trứng. Chỉ trừ cái giường ngủ còn lại thì toàn bộ nền nhà được Anemone lấp đầy bằng những miếng trứng tráng mỏng và cơm cùng sốt cà chua đóng hộp. Cô nhìn quanh khung cảnh ấy lẩm bẩm thành tiếng rằng mình quả là điên rồi cười và cuối cùng là khóc cho đến khi toàn thân cứng đờ.

Sau khi khóc xong, cô nhặt cái đĩa gần giường ngủ nhất ném thẳng vào tấm hải đồ đảo Karagi treo trên tường. Tiếng đồ sứ vỡ làm cô nhớ đến tấm thân trần của Kiku. Tấm thân trần trụi của Kiku như một tờ giấy mỏng dán bên trên những thớ thịt. Cô bỗng thấy hoảng vì nhớ chẳng may cô không còn có thể chạm vào anh được nữa thì sao. Người cô run lên và suýt bật khóc. Cô đã nghĩ rằng nếu cạn hết nước mắt rồi thì khéo mình sẽ phát điên mất. Khi cởi đồ, cô đặt ngón tay vào giữa khe mông giống như Kiku vẫn thường làm cho cô. Ngón tay cô lạnh ngắt. Mông cô nổi da gà co lại cho đến tận cửa mình. Anemone thọc móng tay nhọn vào sâu trong mông. Cô để thế rất lâu cho tới khi người cô hết run rẩy. Cuối cùng từ cửa mình một thứ nước nhờn nhờn bắt đầu chảy ra. Anemone làm trơn đầu móng tay bằng chất nhờn đó, nhón lấy chiếc vớ da chân nylon ngắn vừa cởi ra ban nãy, ấn vào chỗ cửa mình rồi bắt đầu di chuyển nó từ từ. Cô cố liên tưởng đến hình dáng "thằng bé" của Kiku. Vừa lắng nghe tiếng cọ xát giữa vớ nylon và những sợi lông bên dưới cùng với thứ chất lỏng chua nồng, cô cố nhớ lại cái đó của Kiku mà cô luôn hình dung nó giống hệt như cái đầu ngọn măng tây hầm. Nhưng mãi mà không hình dung ra nổi. Trong đầu cô lúc thì hiện lên hình ảnh đầu ngọn măng tây lúc lại tưởng tượng thấy cái bộ phận ấy của cha cô mỗi khi cùng ông tắm khi cô còn nhỏ. Anemone nhớ lại được từ cảnh lúc đầu Kiku cởi bỏ quần áo cho đến cả những chiếc lông mọc ở chính giữa ngực, hay đến những vết nhăn sâu quanh rốn hoặc vết thương nổi lên ở bên lườn hay cả đến những vết chai giày trên mu bàn chân. Thế rồi khi quờ tay tìm xuống phía giữa háng cô bỗng nhận ra là mình đã quên mất gương mặt của Kiku. Cô hét lên thành tiếng nhảy bật ra khỏi giường, vẫn kẹp chiếc vớ da chân cắm lủng lẳng giữa hai bên đùi, cô dầm lên cơm trộn nước sốt cà chua đóng hộp trên sàn nhà bằng qua căn phòng và với tay lấy khung ảnh có lồng ảnh của Kiku. Anemone

ngắn bức ảnh ấy trong 30 giây. Và cô quyết định phải đến chỗ Kiku thôi.

Ngày hôm sau cô bán căn hộ. Cô bán hầu hết mọi thứ mình có từ đồ trang sức đến vợt tennis. Cô chia số tiền ra gửi vào tài khoản tiền gửi thường của 7 ngân hàng với tổng số hơn 200 triệu yên. Cô đã dối cha mẹ là mình đi London. Cô cùng gọi điện đến văn phòng quản lý người mẫu bảo với họ là cô phá hợp đồng vẫn còn 4 tháng nữa mới hết và bảo họ cứ giữ lại tiền trình diễn của 6 tháng cuối năm ngoái mà đáng lẽ văn phòng phải trả vào tháng tới coi như khoản bồi thường vi phạm hợp đồng. Văn phòng chấp nhận như thế. Và giờ đây mọi thứ hành lý đã gói ghém xong xuôi, cô ăn miếng trứng tráng mỏng cuối cùng. Cái thùng xe được cải tạo lại để chở chú cá sấu. Cô cũng phân vân mãi nhưng rồi đã quyết định cho con cá sấu theo cùng. Con Gulivet cong cái đuôi lên như thể cực chẳng đã, chìm mình vào bể nước đơn sơ. Guliver à mi sẽ phải chịu cực trong khoảng 10 giờ đồng hồ cơ đấy. Rồi mi sẽ được gặp Kiku mà. Mi cũng muốn gặp anh ấy còn gì nữa ? Chết ít quần áo nhất có thể cùng với các khí cụ lặn cho hai người lên xe, Anemone xuất phát vào lúc 3 giờ sáng bằng chiếc Ford Blanc.

Xe ngược lên phía Bắc theo con đường Tohoku dành cho ô tô. Chỉ cần chạy xe đến tận cùng con đường, vượt qua eo biển hẹp là đến thành phố nơi Kiku ở. Đó là thành phố cảng có tên gọi Hakodate. Anemone đi đôi hài Trung Hoa không gót. Đôi hài thêu vườn cải thảo bằng chỉ màu vàng trên nền lụa sa-tanh đỏ. Anemone nhấn chân ga ở một độ sâu nhất định bằng đôi giày Trung Hoa ấy. Chiếc Blanc với 4500 vòng quay mỗi phút đang tiếp tục chạy với tốc độ 130 km/h. Anemone đang huyết sáo. Cô chẳng hề có cảm giác là mình đang rời xa Tokyo. Tokyo với những ánh đèn các ô cửa sổ của nó dường như biến thành những hạt sợi lấp lánh nổi lên trên bề mặt chiếc áo kim tuyến mà Anemone đang mặc gắn vào lưng cô như thể đã có từ trước đó lâu rồi.

Anemone rất ghét đi du lịch. Từ trước đến nay cô chỉ đi một lần duy nhất. Đó là dịp đi du lịch tập thể hồi học cấp 2. Hồi đó là chuyến du lịch đi quanh cố đô vùng Kansai trong 4 ngày 3 đêm. Tại chặng nghỉ đêm đầu tiên Anemone chẳng hề chớp mắt tẹo nào, cô nói chuyện nhiều gấp 3 lần, ăn cũng nhiều gấp 3 lần so với bình thường. Ngày thứ 2 và ngày thứ 3 cô toàn ngủ ở trên xe buýt. Chắc hẳn xe đã từng đi qua các toà nhà cổ hay các khu vườn song cô chẳng còn nhớ mấy. Chỉ có việc di chuyển đến các địa điểm là cô nhớ được bằng cả cơ thể. Cô tựa vào ghế tiếp tục ngủ, lơ lơ mở mắt khi cổ xe lắc hay tiếng động. Mỗi khi cô hé hé mắt cô lại thấy cảnh sắc bên ngoài thế nào cũng thay đổi. Chẳng biết từ lúc nào mặt trời lặn dần chỉ còn lại như 1 chấm sáng títt đằng xa. Minh đang đi du lịch, cô nghĩ vậy. Ý nghĩ ấy xảy ra lần đầu tiên khi đó và chẳng có lần thứ hai. Anemone ghét đi du lịch bởi kiểu di chuyển từ nơi này đến nơi khác cốt chỉ để thay đổi khung cảnh bên ngoài cửa sổ.

Cô tiếp tục nhấn chân ga. Bóng tối bị cắt ngang bằng ánh đèn pha chỉ dừng trong một khoảnh khắc ngắn ngủi để rồi vụt lại phía sau với tốc độ đáng sợ. Con đường màu xám vẽ nên đường ngoằn ngoèo hơi sáng lên ở phía cuối xa xa. Trời sắp sáng. Anemone quyết định nghỉ để đổ thêm dầu xe và ăn cái gì đó. Chiếc Ford Blanc tấp vào trạm dịch vụ. Cô dừng xe, lấy tảng thịt ngựa từ hộp giữ lạnh vẫn đặt bên cạnh ghế tài xế ra. Anemone ghé nhìn thùng xe bị kín, quăng miếng thịt vào đó rồi đi bộ tới nhà ăn. Những lọn tóc chỉ được nhuộm phía đuôi tóc cùng với chiếc áo khoác lông cáo màu bạc, chiếc quần da đen và đôi hài Trung Hoa gây chú ý đối với cánh lái xe tải đường dài. Trong khi chờ món cơm cà-ri cùng canh tương nước hến được bung tới cô định đi rửa mặt và tay. Đám đàn ông đang và cơm nhất loạt ngược nhìn cái eo thon của

Anemone khi cô đứng dậy khỏi ghế và đi về hướng nhà vệ sinh.

Nhà vệ sinh nằm ở phía cuối khu bếp. Hình như người ta vừa làm vệ sinh xong nên nền nhà vẫn còn ướt. Hệ thống sưởi không sưởi đến được đây nên hơi thở ra trắng đục. Chiếc gương bị vỡ. Nước lạnh khiến cô cảm thấy dễ chịu. Hơi nước nóng từ phía khu bếp theo khe cửa tràn vào. Hơi nước nóng có lẫn mùi bắp cải.

Đột nhiên cánh cửa phòng vệ sinh dành cho nữ bật mở và có hai người đàn ông như lặn đến. Một người phần dưới tồng ngồng đang run lập cập thì thào "Tôi xin mà, dừng lại đi". Gã đàn ông kia tay phải cầm ống kim tiêm đang cười lớn. Cả hai biến sắc mặt khi nhận thấy Anemone. "ôi, con gái à", gã tồng ngồng lặn bệt xuống sàn hai tay che háng. Cái phần đàn ông của gã đang cương cứng mãnh liệt. Gã ngồi bệt ngay phía trước cánh cửa nên Anemone không thể thoát ra ngoài được. Gã cầm ống tiêm mặc chiếc áo vét vải da rần đội mũ bê-rê, mặc chiếc quần dùng để cưỡi ngựa, chân đi đôi tất bình dân. Tuy vóc người thấp song vai hấn u lên, cổ bự, tay chân và khuôn mặt cũng to tướng. Khi nhận thấy Anemone, hắn ngưng cười trong chốc lát, song khi thấy gã tồng ngồng đang vội vã mặc cái quần sịp rồi kéo vạt áo sơ mi xuống như muốn giấu đi của quý của gã thì hắn lại bắt đầu cười lớn. "Thôi, tôi xin anh. Anh đừng cười tôi trước mặt đàn bà con gái như thế. Đừng biến tôi làm trò cười nữa". Gã cương cứng vội vàng mặc chiếc quần màu vàng, đi tất hồng xỏ chân vào chiếc boots đàn bằng da màu đen, Chiếc tất của hắn bị rách ở phần gót chân. Khi nhận ra Anemone đang nhìn mình gã cúi gầm xuống với vẻ xấu hổ. Gã còn thấp hơn cả tên cầm ống tiêm. Gã thấp dưới cả miệng của Anemone. Gã có bộ mặt khoảng tầm 30 tuổi song ở giữa đỉnh đầu hói. Ấy thế mà vẫn còn lấy lược chia mấy sợi tóc thưa được bôi dầu bóng loáng chải ngôi lệch. "Này cô em, anh bị yếu đường ruột bẩm sinh đấy". Gã đàn ông có cặp mắt của một con hầu sống. "Này em, bụng dạ kém tiêu hoá là do bẩm sinh đấy". Do ngã lăn trên sàn nhà ướt nên quần hắn dính nhiều vết bẩn. "Vì bụng dạ yếu nên từ hồi nhỏ tôi đã cho kim từ tính vào mông rồi đấy. Tôi giấu cái pin vào túi ngực còn đầu dây kia là vào điện cực ebonite. Đây là tôi làm theo lệnh của bà. Tôi được bà nuôi từ nhỏ nên bà bảo gì cũng phải nghe theo. Cô em hiểu chứ ? Hả., cô em hiểu không. Trung khu phóng tinh ở ống tuỷ nằm ngang ngay cạnh hậu môn đây này. Tôi đây từ khi thấy xuất tinh lần đầu tiên hồ lớp 2 đến giờ rất hay xuất tinh. Cái điện cực Ebonit thì to hơn cái ngón cái của người lớn một chút nên lỗ hậu môn của tôi cũng doãng ra mất rồi. Người khiến tôi thành pê-đê thế này là do bà tôi thật đấy nhưng tôi chẳng hề giận bà chút nào. Thì bởi lẽ bà ấy vừa đi bán cá khô dạo và bán bánh Cô-rốc-kê nhân cua vừa nuôi tôi mà. Cô em hiểu chứ ? Vào những hôm trời rét ấy à, bà anh cũng chẳng đeo găng tay chắt đầy những con cá Saba đã phơi khô vào giỏ rồi xách đi bán quanh vùng Kawahara. Có những hôm trời lạnh khiến bàn tay bà nứt như thái chỉ vậy. Tôi đi găng tay len và tôi nghĩ chắc bà ghét đi găng tay lắm. Nhưng mà chẳng phải vậy. Bà làm gì có tiền mua găng tay cho mình. Tôi nghĩ bà là người vĩ đại lắm. Tôi đã cố gắng làm theo bất cứ điều gì mà bà bảo. Thế cho nên khi bà bảo tôi dí điện cực vào hậu môn là tôi cũng răm rắp làm theo. Tôi nào có biết đến cảm giác dịch trắng tuôn ra từ đầu cái ấy khi đưa điện cực vào hậu môn sung sướng ra sao đâu. Cô có nghĩ là học sinh tiểu học biết chuyện đó không ? Hả cô em, cô nghĩ là biết ư ?".

Gã hỏi với hơi thở chưa nồng tiếp tục nói. Gã nói đến nổi nước bọt nơi mép hắn suýt nữa thì bắn vào tay Anemone. Anemone cảm thấy khó chịu. Gã đàn ông kia cất ống tiêm vào hộp và ngắm những tia nắng mai qua khung cửa sổ nhà vệ sinh. "Này thế cô em nghĩ tôi có vấn đề ư ?

Không phải vậy phải không ? Hay cô nghĩ tôi đáng thương ?" Những đường mạch máu xanh to nổi lên theo thớ cổ và trên trán gã đàn ông vẫn đang say sưa nói. Gã chỉ mặc một chiếc áo sơ mi thôi mà mồ hôi ra như tắm. Anemone định chuôi qua nách hắt để thoát ra khỏi nhà vệ sinh. "Này cô em chờ cái đã. Từ hôm kia đến giờ bà tôi nguy lắm sắp chết đến nơi rồi. Thế mà tôi có được nghỉ làm đâu cơ chứ. Cho nên tôi phải tiêm vitamin Hàn Quốc để tiếp tục làm việc đây. Thấy tôi tuyệt vời chưa ? Hả.. Cô không nghĩ vậy sao ?" gã hói túm lấy cánh tay Anemone thét lớn. "Cô thấy tôi tuyệt vời chưa hả ?". Anemone cố giằng mạnh cánh tay đang bị gã túm. Cô quát lên với gã đang ngấm khung cảnh ngoài cửa sổ là anh phải làm gì đi chứ.

Gã vai u thịt bắp đội mũ bê-rê ngán ngẩm lắc đầu nhìn gã hói và tặc lưỡi. "Vừa phải thôi chứ. Chẳng ra thể thống gì cả". "Còn cô nữa" hắt quay sang nói với Anemone. "Cô muốn hắt im đi hả ?" Anemone gật đầu. Rồi đột nhiên gã hói bị ăn đòn. Một cú đấm được vung lên ngang trước mắt Anemone trúng vào mũi gã hói. Có tiếng sắc ngọt vang lên. Gã hói ôm mũi đổ gục xuống. Gã co đầu gối ngồi bệt xuống sàn mắt mờ trùng trùng. Một lát sau, vết máu tươi chảy ra.

Anemone rời khỏi nhà vệ sinh. Cô thấy thực sự khó chịu. Gã đã đánh gã hói đuổi theo cô. Khi đi sảnh ngang Anemone gã bắt đầu bắt chuyện với cô. "Này này không cảm ơn anh à". Anemone phớt lờ gã và về chỗ của mình. Món cơm ca-ri đã nguội đi khiến cô chẳng còn muốn ăn tẹo nào. Cô chỉ nhấp mỗi một ngụm canh tương. Gã vai u thịt bắp ngồi ghế ngay cạnh cô. "Này cô em, cảm ơn anh đi chứ". Hắt có một cái răng cửa bity vàng. Trên cổ hắt đeo 1 sợi dây chuyền có mặt vẽ hình phụ nữ người nước ngoài. Mặt dây chuyền đang lung lẳng trước mắt Anemone. "Anh đánh nó rồi đấy, nói lời cảm ơn anh đi nào" Đám đàn ông chung quanh đang nhả nhử chú ý đến hai người. Anemone rút ra 2 tờ 1000 yên từ túi xách đưa cho gã vai u. Gã đang nhìn ánh nắng chiếu xuyên vào nhà ăn trong một chốc nhưng tặc lưỡi khạc đờm ra sàn dùng tờ 1000 yên ngoáy cơm ca-ri nguội ngắt thì đập vào mu bàn tay của Anemone. Thứ bụi màu nâu bay bắn vào mặt và áo lông cáo màu bạc của cô. "Đừng có trêu ngươi tao, con bé này", Anemone cầm trả tờ giấy 1000 bê bết ca-ri vào đĩa ca-ri rồi lấy khăn mùi soa lau tay. Vừa ngừng mặt lên, Anemone rú lên. Gã hói be bét máu đang đứng ngay đó. Tay trái hắt chống trên bàn để đỡ lấy tấm thân, tay phải hắt bưng lấy cái mũi. Trước trán của hắt thấy có những giọt máu nhỏ ra. Đau không hả ? Gã vai u hỏi. Gã hói lắc đầu. Những nhân viên phục vụ trong nhà ăn ngạc nhiên chạy đến. "ôi trời, các người không phải lo đâu. Anh này bị ngã trong nhà vệ sinh ấy mà. Không sao đâu. Chỉ gãy mũi thôi mà". Gã hói gật đầu mấy cái như thể nói "Vâng đúng thế đấy" rồi ngồi đối diện với Anemone. Gã bắt đầu ăn đĩa cơm ca-ri nguội ngắt trên bàn. Gã nhón lấy tờ bạc 1000 yên dính ca-ri nhìn với vẻ rất ngạc nhiên rồi phá lên cười. Cứ mỗi khi cười, cái mũi mềm oặt của gã lại rung rung, máu nhỏ xuống đĩa ca-ri. Lần đầu tiên t.t.t.tôi được ă..ă.. ăn món ca-ri có lẫn tờ giấy bạc 1000 yên. Anemone rời khỏi nhà ăn. Khi thử ngoái lại xem 2 gã kia thế nào, cô thấy 2 gã chỉ trở vào tờ tiền 1000 yên cười hềnh hếch với nhau.

Cô đi đến bãi đỗ xe nơi có những chiếc xe tải chạy đường dài to tướng nằm xếp hàng. Không thấy bóng dáng 2 gã đàn ông đuổi theo sau. Cô chui vào chiếc Blanc, đổ đầy nhiên liệu ở cây xăng. Sau khi lăn bánh được khoảng 1h đồng hồ trên radio của xe phát đi bài hát của Hashi. Lời bài hát "Anh sẽ làm em cuồng điên, câu chuyện vừa mới bắt đầu ...Anh sẽ khiến em điên cuồng" Hashi hát như vậy.

Mặt trời càng lên cao những tia nắng phản chiếu xuống đường càng chói chang. Vừa định

lấy kính râm ra đeo thì cô nghe tiếng còi xe ngay đằng sau. Anemone ngạc nhiên nhìn qua gương hậu. Có một chiếc xe tải đang áp sát ngay đằng sau cô. Khoảng cách giữa 2 xe khéo chỉ có 20cm. Xe tải khá cao nên cô không nhìn thấy rõ ghế tài xế. Choán hết gương chiếu hậu là một khối thép trông có vẻ dày dặn. Anemone gạt cần số nhấn mạnh vào chân ga. Thoáng một cái chiếc xe tải đã lùi xa và giờ cô đã có thể nhìn thấy rõ ghế tài xế. Đó là hai gã ban nãy. Gã hói đang nắm vô lăng, mặt gã đã lau sạch sẽ nhưng vẫn còn máu dính trên áo sơ mi. Anemone thò tay ra ngoài cửa xe vẫy ra hiệu cho đi trước. Chiếc xe tải như trêu ngươi trả lời bằng tiếng còi ghê người và dần thu lại khoảng cách. Anemone tự nhủ mình phải bình tĩnh. Đến con dốc tiếp theo là mình cho hấn rơi luôn. Bây giờ mà cố chạy nhanh hơn, chỉ sợ chiếc Blanc này sẽ mất trạng thái ổn định và đâm vào tường chắn mất.

Con đường cao tốc nối dài với những quãng xuống dốc dài thoai thoải. Anemone giảm tốc độ. Không biết hai gã kia muốn gây sự gì nhưng cô cứ để tốc độ chậm thế này cho dễ xử lý. Tốc độ « xe giảm xuống đến mức 30km/h. Khi đó chiếc xe tải bỗng khựng lại bắt đầu chạy chậm rì giữ khoảng cách khoảng 100m với chiếc Blanc. Anemone cứ giữ nguyên tốc độ đó một lúc. Đột nhiên từ gương chiếu hậu chiếc xe tải bắt đầu hiện lên to dần lao tới với một tốc độ đáng sợ. Anemone nhận ra vội tăng tốc. Song muộn mất rồi. Chiếc xe tải nhấn còi liên tục rồi phần chắn va đập mui xe tải húc vào đuôi bên phải chiếc Blanc rê đi. Cú va đập mạnh dội đến vô lăng. Anemone đánh hết tay lái sang phải, trả số nhấn chân phanh từ từ làm điều gì đó để tránh được cho xe không bị trôi về bên trái. Chiếc xe chạm vào tường chắn bên đường, tiếng tãm thép và bê-tông rê nhau đi tạo nên thứ âm thanh thật khó chịu. Anemone bậm chặt môi chịu đựng. Cô giữ cố định thật chắc tay lái nặng chình chịch và rốt cuộc thì chiếc xe cũng trở lại làn đường. Cô liếc nhìn gương hậu và hét lên một tiếng. Guliver !!! Cửa thùng xe bật tung lên và không thấy tăm hơi con cá sấu đâu. Anemone khựng xe lại kiểm tra xem phía sau có cái xe nào không rồi cô bắt đầu cho xe lùi. Có xe đằng sau chạy đến nên Anemone tấp chiếc Blanc vào bên trái đường. Cô xuống xe và chạy bộ trên đường. Con Guliver đang bị lật ngửa ở bên cạnh giải phân cách giữa. Anemone hét lên định chạy lại phía nó nhưng đoàn xe qua lại làm rung chuyển cả con đường đang cản cô lại. Con cá sấu có lẽ sốc do bị rơi xuống đường hoặc do lạnh nên nó chẳng có vẻ gì là muốn động đậy cả. Guliver !!! Anemone hét lớn. Con cá sấu đột nhiên quẫy đuôi, ổn thôi mà, ổn thôi mà. Anemone thì thào, vẫy của con Guliver rất cứng, mà nó lại nặng tới 1 tấn, nếu bị kéo đi thì thứ bị hỏng phải là cái ô tô kia. Nhưng làm thế nào có thể cứu nó được nhỉ. Thấy Anemone liên tục gọi tên mình nên con cá sấu quẫy cái đuôi cố gắng vùng lên. Cái bụng với ngấn trắng cong lên, cái chân hươu hươu như muốn túm lấy cái gì đó. Những chiếc xe qua lại trên đường khéo léo tránh con Guliver. Con Guliver cong gập cái đuôi lại. Nó làm động tác giống hệt như các tuyển thủ wrestling trong tư thế ưỡn cong người bridge. Hông nó bị rách, máu tứa ra. Lần này cái đuôi nó dón cao dần rồi đập vào những viên lát đường. Cứ mỗi lần đập đuôi nó lại quay người được một chút và cuối cùng nó cũng đã thành công, nó lật lại được thân mình. Nó nhìn ra xung quanh. Nó bò lên dải phân cách giữa của đường và nó cố bò vào trong đám cây. Chắc nó ngửi thấy mùi cỏ. Nó tiến lên trườn vào giữa thảm cỏ của dải phân cách. Con đường cao tốc rung lên bởi đám xe tải khổng lồ. Những cơn gió nặng mùi xăng xộc tới và tiếng rầm rầm của xe tải dội đến phần bụng dưới của Anemone. Anemone mệt mỏi ngừng gọi tên con cá sấu và cô bỗng nhận ra đôi chân run rẩy của mình, sự run rẩy được truyền ngược lên từ đôi hài Trung Hoa và chiếc quần da đang mặc. Khi nhìn con Guliver bò như muốn giấu mình ở trung tâm của đường cao tốc, một cảm giác mà cô chưa bao giờ có bỗng trỗi dậy.

Đó là thứ tình cảm lần đầu tiên cô biết đến kể từ khi được sinh ra đến giờ mà cô cũng không biết đó là thứ tình cảm gì. Cô chỉ thấy lạnh kinh khủng. Hai hàm răng cứng đơ, toàn thân run lên. Kể mà mưa được thì tốt, tự nhiên cô nghĩ vậy. Tự nhiên cô thấy ghét buổi trưa đẹp trời có thể nhìn thấu tới tận con đường xuyên núi đến tít tận phía xa đến thế. Lượng xe tải ngày một nhiều thêm. Cứ mỗi khi chúng chạy ngang qua tạo thành một luồng gió tạt vào mặt cô thì Anemone lại gào lên. Cô sợ những chiếc xe tải. Cô có cảm giác mình như một con kiến. Cô có cảm giác như có những vật nào đó còn lớn hơn xe tải gấp nhiều lần đang đè cô xuống như muốn nghiền nát cô ra. Cô bật khóc thành tiếng. "Mẹ ơi cứu con, mẹ ơi đến đây cứu con". Từ làn đường bên kia, bỗng có tiếng động khô khốc. Con cá sấu tung mình lên bầu trời trong trẻo. Trong cái khoảnh khắc rơi xuống, nó bị chia thành hai khúc, phần đầu rơi xuống mắc vào lùm cây, còn phần mình thì bay ra giữa đường. Khúc mình lại bị lật lên một lần nữa bởi chiếc xe tải cỡ lớn đang chạy trên đường. Máu phun ra từ những mảnh xác con cá sấu bị những chiếc tải kéo lê đi thành những vệt đỏ song song trên đường.

Chiếc gậy nhảy sào bằng sợi thủy tinh màu vàng được quấn vào mui chiếc xe chở tù bên trong. 4 tù nhân và 2 cảnh sát áp tải ngồi bên trong chiếc xe tối om. 2 người áp tải đang nói chuyện với nhau về chuyện tuần trước đi câu bằng thuyền được mười mấy con cá Ainame. Một phạm nhân tóc vuốt dầu bóng mượt bắt chuyện. "Này bác giám thị ơi!", hai người áp giải tù bỏ dở câu chuyện nhìn chằm chằm vào gã. "Xin lỗi, vì tôi gọi là các anh là giám thị, tôi đã quen miệng khi ở trong phòng tạm giam mất rồi... cho tôi hỏi là cơm nhà tù có lẫn lúa mì hay không? Tôi ... không chịu được cái mùi ấy mà". Hai người áp tải nhìn nhau cười. Gã đàn ông bôi dầu bóng vừa hỏi xong cũng cười theo nhưng khi 2 người áp tải chẳng thêm trả lời lấy một tiếng, lấy lại bộ mặt nghiêm nghị thì gã lại chặc lưỡi nhìn xuống dưới đất.

Tại sân trước của trại cải huấn có tượng đồng của 2 người đàn ông đang trồng cây mè cảnh và giơ búa. Bệ tượng có khắc dòng chữ "Bức tượng hy vọng". Cửa chính và thềm được quét tước sạch sẽ không còn lấy một hạt bụi, toà nhà màu tro có rất ít cửa sổ, nơi đây trông giống như một nhà máy của thị trấn vào buổi xế trưa.

"Này Kuwayama", một trong hai người áp giải tù gọi Kiku lại khi anh đang hướng về phía bậc thềm. "Tôi đang giữ chiếc sào nhảy cao bằng sợi thủy tinh - Chiếc sào này tôi sẽ cất ở trong kho dành cho phạm nhân mới nhé. Khi nhận được tờ khai các đồ tư trang nộp lại thì phải nhớ điền cả cái sào này vào đấy nhé, hiểu chưa". Kiku gật đầu. "Không trả lời gì cả à?" "Vâng" Kiku trả lời lí nhí.

Bốn kẻ thụ án bước vào toà nhà. Gã có cái đầu bóng thì thăm: "Không ai thấy ở đây có mùi của bệnh viện à?" Chẳng ai trả lời. 4 người không cởi giày, cứ thế bước thẳng lên cầu thang, họ được dẫn vào căn phòng có đề chữ "Trại trường". Căn phòng rộng khoảng 10 chiều, sáng sủa, có 3 người đàn ông đang ngồi ở ghế sofa. Một người đàn ông gầy gò đeo kính, mặc bộ vest, đang đọc giấy tờ. Đối diện ông ta là một ông già mặc bộ đồng phục ngắn tay màu xanh đen đang hút thuốc lá cuốn và một lão béo mặc đồng phục tháo đôi boots và đang gãi chân tựa lưng vào mép chiếc ghế sofa. Người áp giải tù dẫn 4 phạm nhân vào đứng nghiêm giọng sang sảng báo cáo 4 trại viên mới đã tới nơi. Người đàn ông mặc bộ vest chậm rãi ngẩng mặt lên. Gã

béo mặc đồng phục thốt lên "ồ". Rồi hấn lại xỏ đôi bốt vào.

"Kể từ hôm nay các cậu sẽ được quản thúc tại đây trong một quãng thời gian tương đương với án tù. Tôi là trưởng trại tên là Tosa. Mục đích chính của chúng tôi ở đây không phải là gia tăng các hình phạt với các cậu mà là uốn nắn để các cậu có thể trở về xã hội một cách bình thường. Tất cả các cậu đều là những người phạm tội lần đầu. Ở đây trước hết chúng tôi đào tạo nhiều nghề và thông qua rất nhiều hình thức như phổ cập kiến thức phổ thông, đào tạo từ xa, hoạt động câu lạc bộ thể dục để uốn nắn các đối tượng thanh niên chưa có thâm niên phạm tội. Do vậy các cậu hãy nhanh chóng làm quen với cuộc sống của trại, hòa mình với những người đã vào trại trước mình, trở thành những người cải tạo gương mẫu, đừng để xảy ra bất cứ sự cố gì và mau chóng cố gắng trở về với gia đình".

Ngay sau khi người đàn ông mặc bộ vest lên lớp xong thì gã đầu bóng cúi đầu cười thành tiếng. Chẳng phải vì hấn tức cười điều gì mà có vẻ hấn không thể chịu đựng được sự căng thẳng. Gã béo mặc đồng phục tiến đến đứng trước tên đầu bóng hỏi:

- Thằng kia, đầu óc mày có vấn đề đấy à ?

Bộ ngực to lớn và cái cổ béo bự mặc đồng phục toát ra mùi mồ hôi khiến hấn có uy dễ sợ.

- Mày có hiểu nhầm gì không đấy ? Hay là từ khi sinh ra đến giờ mày vẫn mong được vào tù nên bây giờ vui quá à, sướng quá không chịu nổi hả, thế nào đây hả ?

Đôi bốt của gã béo mặc đồng phục phải to gấp đôi đôi giày thể thao của gã đầu bóng. Hai gò má gã đầu bóng giật giật và gã liên tục nhắc lại xin lỗi ạ, xin lỗi ạ. Trưởng trại vừa cười vừa xoa dịu gã béo mặc đồng phục.

- Thôi thế là đủ rồi thầy Tadokoro ạ. Rồi chúng sẽ hiểu thôi mà.

Gã béo được gọi với cái tên Tadokoro là trưởng phòng trợ huấn. Ông ta có 2 cái tai bẹp rúm. Nghe nói ông ta đã từng tập Judo. Ông ta đi chân chữ bát và lắc hông. Tuy béo nhưng các bắp thịt của ông ta trông có vẻ rắn chắc đến nỗi khó có thể cấu tay vào nổi. Tadokoro dẫn 4 người vào một căn phòng giống như lớp học của trường nào đó. Hai người áp giải tù kéo bức màn đen ở cửa sổ nơi có thể nhìn ra biển. Kiku và mấy người tù khác phải ngồi ở ghế và phim bắt đầu được chiếu lên. Đó là một bộ phim ngắn giới thiệu quá trình phát triển và các trang thiết bị của trại. Đầu tiên là cảnh biển trên nền màn hình không được nét lắm. Đó là cảnh bờ biển lúc chiều tà khi mặt trời đang chìm dần xuống dưới đường chân trời. Giọng đàn ông thuyết minh: "Bộ phim này được thực hiện nhằm mang lại những hiểu biết khái quát về cuộc sống ở trại.

"Xin quý vị cùng theo dõi". Màn hình trở lại cảnh biển lúc chiều tà rồi đến hình ảnh cái bóng của bức tượng đồng khắc 2 người đàn ông. "Bức tượng này do nhà điêu khắc Sumitomo Masanaga tạo nên trong suốt 1 năm 3 tháng. Tác phẩm thể hiện hình ảnh những trại viên ở đây đang cố gắng cải huấn với mục đích được quay trở lại xã hội tươi sáng. Khi hình ảnh tác phẩm điêu khắc về người đàn ông giơ búa dần tối đi, là lúc trên màn hình hiện lên cảnh một trại viên đang sơn tấm thép cho ô tô. "Công tác đào tạo nghề tại trại cải huấn này kể cả loại hình đào tạo, nội dung đào tạo cũng như tỷ lệ kiểm được việc làm đều chỉ có thể điểm trên đầu ngón tay trên toàn quốc. Sau khi kết thúc đào tạo các ngành mộc, in, may mặc, cán thép tại đây các học viên đều nhận được chứng chỉ đào tạo nghề do Cục trưởng Cục Đào tạo dạy nghề Bộ Lao động cấp". Tiếp sau đó, các ngành nghề và nội dung đào tạo cũng như khung cảnh học nghề được giới thiệu trên màn hình. "Đây là máy sấy khô gỗ siêu tốc và máy phay bào của ngành mộc, máy in

phiếu điện tử của ngành in ấn, máy dệt 6 kim của ngành may mặc, máy cán thép hoàn toàn tự động của ngành cán thép, thiết bị hàn cắt hơi của ngành hàn, thiết bị nâng ô tô trong ga ra và máy xạc điện cực nhanh của ngành bảo dưỡng ô tô, chiếc tàu thép thiếu niên Yuyomaru nặng 44,89 tấn của ngành đào tạo thuyền viên, thiết bị điện đàm vô tuyến sóng ngắn của ngành thông tin vô tuyến, mô hình giải phẫu người bằng chất acrylic của ngành thẩm mỹ, phòng tích trữ nước quay vòng của ngành đào tạo giặt là, máy gọt vỏ củ quả của ngành nấu ăn, nồi hơi áp suất thấp 100m³ của ngành quản lý nồi hơi... chúng đều là những thiết bị đáng tự hào của trại chúng tôi. Những trại viên xuất hiện trên màn hình đều có chung một kiểu cười như nhau. Máy quay cận cảnh phần vai áo của những trại viên đang đánh bài, chơi ghi ta và hát trong căn phòng có treo rù tẩm biển ghi: "Phòng giải trí". Phần vai áo các trại viên có những đường khâu bằng dải vải màu vàng, màu bạc. Trong vòng 1 tháng, nếu không vi phạm điều gì, trại viên sẽ được trao tặng một dải vải bạc. Cứ 4 dải vải màu bạc, nghĩa là 2 năm không có vi phạm sẽ được trao một dải vải màu vàng và được trường trại tuyên dương vào lễ chào cờ buổi sáng. Những trại viên thụ án gương mẫu có từ 2 dải vải màu vàng trở lên được phép chuyển lên phòng riêng đặc biệt. Khu phòng riêng đặc biệt có cửa sổ to gấp 1 75 lần và tiện nghi hơn so với khu phòng bình thường với rèm cửa lọ hoa, gương nhỏ, giá treo. Để bảo vệ nhân quyền, khuôn mặt của các trại viên không mấy khi được đưa lên màn hình.

Với những cảnh buộc phải đưa lên thì phần mắt của họ bị bôi đen.

Cảnh trại viên tập Judo, trại viên chạy trên sân, người thì vẽ tranh màu nước, có trại viên thì đang nung gốm, cảnh trại viên đang nghe giảng đạo. "Vào mùa xuân và mùa thu ở đây có tổ chức các ngày hội thể thao mà các giáo viên hướng dẫn và quản giáo cùng tham dự. Ngoài ra mỗi năm đều có các giải thi đấu bóng bàn, bóng bầu dục, bóng chày softball, bóng chuyền, bóng đá, đấu kiếm giữa các Khu nhà trại viên. Các buổi biểu diễn của câu lạc bộ mỹ thuật, thư đạo, ngâm thơ, đồng ca, văn nghệ, diễn kịch v.v... cũng được tổ chức vào mùa thu, có mời cả người bên ngoài cùng tham dự".

Tiếp theo là phòng Khám bệnh, khu bếp, nhà tắm, phòng cắt tóc, phòng giảng giáo lý, phòng giam chung thông thường, phòng giam riêng quản thúc, khu vệ sinh và phòng gặp người nhà. "Phòng thăm phạm chia làm 2 loại, loại 1 và loại 2. Tùy theo mức độ cải tạo của trại viên mà quy định họ được sử dụng phòng nào". Phòng thăm phạm loại 2 có quản giáo giám sát và có lưới ngăn. Còn phòng thăm phạm loại 1 có bàn tròn với ghế, trà và 1 lọ hoa nhỏ.

Phần sau của bộ phim tập trung quay đời sống trong phòng giam chung thông thường, giải thích cận kề từ cách gọi số điểm danh, đi ngủ và ngủ dậy, dọn dẹp, cho tới cách trải giường khi đi ngủ. Sau đó phim kết thúc ở cảnh ra trại của trại viên. Trại viên được trả lại quần áo bình thường chào trại trưởng và nhân viên của trại, ôm lấy người thân đến đón mình về. Một người đang phồng má nhai miếng cơm sushinami do người phụ nữ có vẻ là bà mẹ đưa cho. Khuôn mặt người ấy được phóng cận cảnh.. Từ phần đã bị bôi đen có dòng nước mắt đang lăn xuống và tiếng thuyết minh cuối phim cắt ngang. "Các bạn hãy cùng cố gắng để ngày trở về với xã hội tươi sáng như thế này ngày một lại gần hơn."

Khi chữ "Hết" hiện lên trên màn hình, có ai đó buột miệng thở ra. Tấm màn đen được kéo ra và căn phòng sáng sủa trở lại. Hai kẻ thụ án kéo ghế đứng dậy. Đó là tên đầu bóng và một tên khác lớn da trắng trơn láng như kim loại.

- Không được đứng lên - Người áp giải tù đang cắt máy chiếu phim quá lớn.

- Đấy vừa mới xem phim xong đấy, chúng mày có xem kỹ phim không đấy hả. Phim họ vừa mới nói là không được tự tiện làm điều gì cơ mà. Chờ bao giờ có lệnh đã, thẳng dõ người này.

Gã đầu bóng hốt hoảng ngồi xuống ghế. Gã to lớn da trắng vẫn đứng yên.

- Mày định đứng đó đến bao giờ đó hả ? Mày là người ngoại quốc đấy à ? Mắt mày vẫn màu đen kia mà. Hay là mày không hiểu tiếng Nhật hả ?

Tadokoro nhìn xéo sang kẻ phải thụ án là gã cao lớn, gầy giọng nói.

- Đã có lệnh nào yêu cầu ngồi xuống đâu, - gã cao lớn trả lời với bộ mặt rất nghiêm trang. Tadokoro lấy tay xoa xoa cằm tự nói "thế à thế à" rồi tiến gần đến chỗ gã cao lớn. Hai người có chiều cao xấp xỉ nhau. Trông có vẻ cao hơn Kiku đến 10 cm nên chắc cũng phải tầm cao quá 190cm. Tadokoro ra lệnh "Ngồi xuống !" với gã cao lớn da trắng rồi hỏi tên hắn.

- Báo cáo tên tôi là Yamane Motohiko.

Gã cao lớn trả lời với giọng thản nhiên không chút nao núng. Trong khoảnh khắc ngăn ngủi mắt Kiku gặp ánh mắt của gã xưng tên là Yamane ấy. Những sợi tóc mềm rủ xuống vàng trán trắng và nhẵn của gã. Gã có cặp lông mi lông mày màu xám và giữa đôi mắt hẹp một mí là đôi con ngươi nhỏ tí hầu như không màu. Sống mũi của hắn tròn và không có gì đặc biệt giống như món đồ chơi làm từ chất dẻo vậy. Đôi môi mỏng với thớ thịt cứng chẳng có lấy một thớ kẻ dọc nào. Yamane trông giống hệt như đang đeo mặt nạ vậy. Một bộ mặt như thể được dán miếng nylon màu xám xịt vào. 4 kẻ thụ án đi xuống cầu thang tiến thẳng vào một lối đi tối om.

Phía cuối đường là một cánh cửa sắt. Tadokoro ra hiệu cho hai người canh gác mở cửa. Tiếng sắt va vào nhau loảng xoảng. Bên kia cánh cửa là một buồng nhỏ rộng chừng 3 chiều. Có 2 giám thị tay cầm chiếc gậy cảnh sát ở trong đó. Một người đưa cho Tadokoro cuốn sổ màu đen bên ngoài có đề chữ "Sổ tay giám thị". Tadokoro điền các thông tin ngày giờ họ tên và lý do vào phòng giam vào cuốn sổ đó. Ngày 29-3, Tadokoro, dẫn theo tù nhân mới. Người giám thị đang ấn chiếc chìa khoá lớn đeo xệ bên hông vào bức tường sắt. Căn phòng nhỏ với 2 phía tường đối diện đều là cửa thép. Cả hai giám thị cùng mở cửa, ánh sáng lập tức tràn vào. Kiku và những người khác nheo mắt lại vì chói. Phía bên kia cánh cửa sáng sủa lạ thường. Tadokoro ra lệnh "Vào đi !". Trước mắt họ hiện ra một cánh cửa quay giống như cái cũi được chống đỡ bởi những chiếc gai thép. Từng người một bước vào bên trong, cái cũi lại quay cùng với tiếng còi kêu và cánh cửa được mở đẩy vào phía bên trong. Cứ mỗi lần cái cũi quay là lại 1 lần phát ra âm thanh của tiếng sắt va đập vào nhau. Tadokoro chỉ tay: "Đây là nơi ở của chúng mày".

Một hành lang dài đáng sợ với những ô thoáng đan lưới sắt bên trên, hai bên hành lang là những cánh cửa dày xếp ngay ngắn quy củ. Ánh sáng rọi từ ô thoáng nhuộm vàng cả bức tường và sàn nhà bằng bê tông. Hành lang thì dài tít tắp đến nỗi không nhìn thấy rõ được phía cuối hành lang ở đâu. Giám thị đóng sập lại sau lưng những kẻ thụ án. Gã đầu vượt keo lăm bằm "chán thế !" rồi ngồi bệt xuống sàn. Đôi vai gã rũ xuống và gã chẳng buồn ngẩng mặt lên nữa. Tadokoro tóm lấy cổ áo khoác gã kéo dậy. Hành lang dài và ánh sáng khiến cho những kẻ đi ngang qua phải nhớ đến cảm giác choáng váng. Trên sàn hành lang không có lấy một mẩu rác nhỏ. Thậm chí cũng chẳng có một con côn trùng nào bò trên mặt bê tông. Tất cả những gì nhìn thấy chỉ là chiếc ổ khóa ống sắt, cánh cửa bằng gỗ dày, những vết loang nhỏ và các vết rạn nứt trên tường, cùng với bóng của tấm lưới các ô thoáng trên cao in thành hình bình hành đậm nét trên sàn nhà.

"Lũ chúng mày hả, nếu ví với máy móc thì chúng bay toàn là những máy móc hỏng cả. Bình thường ra những người sửa chữa các máy móc hỏng ấy sẽ nhận được tiền từ chủ máy, phải vậy không nào ? Chỉ cần mang chiếc máy giặt bị hỏng đến cửa hàng sửa chữa đồ điện là bị mất tiền rồi. Còn ở cái nhà tù này thì hoàn toàn ngược lại. Chính phủ bỏ tiền ra để chữa cho lũ chúng mày đấy. Phải biết ơn chứ hả. Trước tiên chúng mày phải biết ơn điều đó đấy". Tadokoro nói vậy. Phòng khám cho những người thụ án mới có các tấm liếp che bằng gỗ và vải rộng bằng khoảng 8 chiếc chiếu tatami. 4 người thụ án mới từng người một bị bắt đứng sau tấm liếp, cởi hết quần áo, giơ hai tay lên trời rồi lần lượt nhấc từng chân lên. Các tù nhân mới bị bắt nhảy lò cò khoảng mười mấy lần. Sau đó họ được phát quần áo lót và quần áo tù. Quần và áo cùng màu với nền xi măng. Quần thì được thắt chặt bằng dải dây rút ở đằng trước. Đôi giày làm bằng loại vải bạt nhọn mũi có phần mu bàn chân được cố định bởi những dải cao su, không có tất. Đến lúc này thì mọi đồ tư trang của tù nhân được đánh số thứ tự và cho vào một cái hộp gỗ. Họ điền tên của mấy đồ vật này vào Tờ khai chi tiết nhận đồ gửi lại. Trong phần điền các đồ gửi lại khác, Kiku điền "Giày nhảy sào bằng sợi thủy tinh sản xuất tại Mỹ dùng thi nhảy cao"

Sau khi thay đồ xong, 4 người đến chỗ phòng cắt tóc để cắt tóc. Gã bôi dầu bóng nhìn những lọn tóc ướt rơi xuống sàn nhà vai rung lên, và cuối cùng thì gã bật khóc thành tiếng. Thợ cắt tóc vốn là người vào thụ án trước cầm lọn tóc của gã bôi dầu bóng bằng tay trái dọa "Cứ khóc rồi lúc lắc cái đầu thế sẽ cắt phải da đầu đấy. Đồ ngu, đồ thối tha, đồ đầu bóng nhảy...".

"Mày là quái nhân do Frankenstein tạo ra đấy à ?", Tadokoro nói thế nên tất cả mọi người hướng cái nhìn về phía Yamane. Trên đầu bị cạo trọc của Yamane có một vạch to chạy dài. Sẹo vết khâu từ vành chân tóc phía trán chạy vòng ra đằng sau. Như thể vết khâu đang vẽ lên trên da đầu những hoa văn vậy. Đỉnh đầu với những vết khâu phẫu thuật có nhiều đường hình sóng màu đỏ đan vào nhau. Gã bôi dầu bóng nhìn cái đầu của Yamane như vậy liền nín khóc, nuốt nước miếng.

"Tôi được phẫu thuật gắn vào xương sọ một miếng nhựa dẻo cứng nên mới thế". Yamane nói bằng một giọng có vẻ hơi ngại ngùng.

4 người nhận số tù của mình. Đó là những chữ số Hán tự được viết bằng loại mực tàu trên miếng vải trắng. Tadokoro gọi tên và số. Hể tiếng trả lời quá nhỏ là ông ta lại gọi đi gọi lại vài lần, Hirayama Kunio số 418, Kudo Takumi số 477, Yamane Motohiko số 539, Kuwayama Kikuyuki số 603.

Mỗi phòng giam đơn rộng bằng khoảng 2 tấm chiếu tatami trơn đã ngả màu trải sẵn ở đó. Mỗi phòng chẳng có gì trừ 1 chiếc chăn bông và 1 chiếc mền mỏng với chiếc gối làm bằng khăn lau cuộn lại trong túi nylon. 3 bên là 3 bức tường bê tông màu kem không có cửa sổ, cửa ra vào được làm từ một tấm gỗ dày. Trên cánh cửa có 2 cái ô nhỏ chỉ có thể mở được từ bên ngoài, ô phía trên ngang với tầm mắt là ô để giám thị quan sát, còn ô phía dưới ngang tầm đầu gối để chuyển cơm bữa sáng và bữa tối vào cho tù nhân. Chiếc đèn ne-on mắc khá cao trên trần nhà để dầu ai đó có nhảy lên đi chẳng nữa thì cũng không thể với tới được. Nhà vệ sinh và nước uống thì ở bên ngoài. Ngoài khoảng thời gian đã quy định nếu phạm nhân nào muốn đi vệ sinh hay muốn uống nước đều phải chờ giám thị đi tuần qua mới xin đi được. Những phạm nhân mới đến sẽ ở trong những phòng giam đơn như thế này trong thời gian tham gia nghe giới thiệu về cuộc sống trong trại và phải kiểm tra nhiều thứ. Bức tường dày không cửa sổ hoàn toàn chia cắt với các loại tiếng động, mùi và cảnh sắc khiến những người vào ở mắc phải chứng

bệnh sợ phòng kín nhất thời. Đứng về phía những người quản lý mà nói điều đó thuận tiện cho họ. Sự bức bối ở phòng giam đơn khiến nảy sinh cảm giác muốn được tiếp xúc được nói chuyện với một ai đó. Điều đó khiến người ta hiểu rõ tính cách của các tù nhân dễ dàng hơn. Hơn nữa nó cũng phát huy được hiệu quả tuyệt vời của việc huấn luyện nội quy trại cải huấn ngay từ đầu. Vì bị cấm nói chuyện nên những tù nhân phải lặp đi lặp lại bài tập thể dục, tự an ủi mình, ngồi thiền hay thực hiện các bài tập hít thở sâu, chùng thần kinh xuống và chờ đợi ngày được ở phòng chung để cùng tham gia các hoạt động của câu lạc bộ hay những khóa dạy nghề. Hầu hết các tù nhân mới đến đều kêu rằng hãy nhanh chóng giao việc cho họ bất kể là việc gì. Ngược lại nếu ai đó không bị ảnh hưởng bởi sự bức bối của phòng giam đơn ấy, không có bất cứ biến chuyển về mặt tâm ý thì sẽ bị liệt vào danh sách những nhân vật cần phải để mắt tới của phòng giáo huấn.

Kiku dường như có vẻ thích phòng giam đơn này. Dù cả ngày phải ngồi đối mặt với 4 bức tường đi chẳng nữa thì anh cũng chẳng hé răng kêu ca gì với giám thị hay cán bộ huấn thị. Đêm đêm có đôi lần giám thị phải chạy vội đến bởi anh nói mớ to song thái độ ban ngày chẳng hề thay đổi chút nào kể từ khi nhập trại.

Nói tóm lại anh ghét tiếp xúc và trò chuyện với người khác, anh tỏ ra tiêu cực chẳng hề hứng thú với bất cứ chuyện gì. Dường như anh đang thả trôi ý chí và sự phán đoán của mình.

Dẫu cho cán bộ huấn thị có hỏi bao nhiêu lần câu "Này Kuwayama cậu muốn làm gì ?" đi chẳng nữa để kiểm tra độ thích hợp cho việc dạy nghề song Kiku không trả lời rõ ràng. Đến khi họ giục giã hơn nữa rằng "Cậu phải học làm nghề gì đó chứ" thì anh mới lí nhí trả lời rằng "gì cũng được ạ" trong khi vẫn cúi gằm mặt. Bác sĩ chuyên khoa tâm thần do trại cải huấn mời đến chẩn đoán rằng chứng bệnh trầm cảm anh mắc phải ngay sau khi phạm tội nhẽ ra cần phải nhập viện ấy vẫn chưa được chữa khỏi hoàn toàn. Có nghĩa là sự đau khổ về mặt tinh thần vì đã giết người phụ nữ sinh ra mình vẫn chưa được xử lý hoàn toàn và nó đang nấu mình trong căn bệnh này.

Những tù nhân mới đến phải trải qua các bài khám lâm sàng, chụp X-quang, cân đo chiều cao cân nặng, kiểm tra thị lực thính lực, kiểm tra chỉ số IQ, kiểm tra độ thích hợp với nghề nghiệp kiểu Hankel, kiểm tra tính cách theo kiểu cộng các chữ số đơn giản của Kraepelin, được xem xét lý lịch học tập, quá trình trưởng thành, tiền án tiền sự và thông qua các buổi gặp gỡ với cán bộ huấn thị để quyết định nghề sẽ học ở trong tù. Song trong trường hợp phạm nhân vẫn còn những rối loạn tâm lý sau khi phạm tội giống như trường hợp của Kiku, hay trường hợp tù nhân có những bất an về cuộc sống trong trại dẫn đến thiếu ổn định trong cảm xúc thì thời gian để quyết định nghề học được kéo dài thêm 6 tháng và được chuyển sang làm công việc tự kinh doanh trong trại. Kiku được chuyển đến tổ chia cơm nấu cơm số 3. Ở trại cải huấn dành cho phạm nhân tuổi vị thành niên, buổi sáng phải dậy lúc 6h40 phút. Tuy nhiên những người trong tổ nấu cơm phải dậy trước đó 2 tiếng để chuẩn bị bữa sáng.

Khi thời hạn giam riêng cho những tù nhân mới đã kết thúc, Kiku được chuyển đến đến phòng giam chung gồm toàn các tù nhân cùng ở trong tổ nấu cơm số 3. Anh cùng bị chuyển đi với gã đàn ông cao lớn da nhẵn và trắng như đang đeo mặt nạ. Đó là Yamane Motohiko. Kiku và Yamane ngồi quỳ theo đúng kiểu Nhật Bản ở tấm ván đặt giữa cửa vào phòng giam chung để chào những tù nhân cùng phòng. Có 4 phạm nhân đã ở đó từ trước. Từng người một tự xưng tên: Fukuda, Hayashi, Sashima, Nakakura. Khi giám thị đi khỏi và màn chào hỏi của Kiku và

Yamane kết thúc thì Fukuda, người có vẻ là nhiều tuổi nhất vừa gãi đầu vừa lên tiếng: "ừ thì chúng mày phải nghe đây này. Đây đã thành lệ rồi đấy. Quy định là những người mới đến phải kể xem mình đã làm gì mà phải vào đây. Sau đó tội này sẽ dạy cho chúng mày mánh khoé kiểu như những tiếng lóng V.V.... Nếu cho là chán toẹt thì đúng là chán thật đấy nhưng đây đã là lệ rồi nên chúng mày cũng nên nhớ cả các từ lóng nữa thì rất tiện hơn đấy".

"Tôi giết người"

Giữa lúc Fukuda đang nói chuyện thì Yamane trả lời trong khi vẫn ngồi kiêu quỵ trên gót chân. Hayashi và Sashima khẽ lăm lăm "Giết người à" - rồi họ nhìn nhau. "À ra thế, không thích phải không. Thực ra hỏi là để biết các cậu đã phạm tội gì để cho tiện cư xử thôi ấy mà. Thế còn mày ? Kuwayama, mày phạm tội gì thế?"

"Tôi cũng thế, giết người"

"Thế ra tất cả mọi người đều phạm tội giết người ư", Nakakura nói rồi cười. Cả Fukuda và Hayashi cũng cười theo. Kiku và Yamane cúi đầu lặng thinh. "Mà này, bọn tao cũng đều phạm tội giết người cả đấy. Ừ, thế nào nhỉ, cả 6 người chúng ta đã khiến cho dân số Nhật Bản giảm tận 6 người đấy nhỉ".

"Tôi đã giết những 4 người cơ"

Nghe Yamane nói thế, tội Fukuda ngừng cười, "4 người nghĩa là sao ?" Nnkukum chồm lên làm điệu bộ bắn súng và hỏi "Bắn hả ?"

"Không, bằng tay không thôi"

"Karata à ? Hay là đấm bốc ? Karate hay là đấm bốc vậy ?" Nakakuru ngấm đôi tay Yamane vẻ rất quan tâm. Yamane trả lời là Karate, "thế mày phải bốc lịch mấy năm"

"10 năm"

"Cái gì cơ ? 10 năm á ? Mày không phải là trẻ vị thành niên đúng không ? Sao ít thế nhỉ. Giết tận 4 người mà chỉ phải tù có 10 năm thì quá nhẹ".

"Thực ra vì tôi cũng bị thương khá nặng mà"

"À, cái vết thương trên đầu chứ gì ? Mà thôi, tóm lại là trông mày rất khỏe. Đùa chứ mày chớ có đánh bọn này đấy nhé. Đã vào đến đây rồi mà còn bị giết thì quả là ngớ ngẩn".

Nghe nói Nakakura là nhân viên cửa hàng thịt. Khi hắn đang pha tảng thịt lúc đang học việc thì bị những nhân viên vào làm từ trước cười nhạo khi họ thấy khuôn mặt của bà hắn lúc đến thăm hắn. Vì thế hắn lấy con dao chọc ngay vào gã đứng ngay cạnh hắn. "Tôi cũng chẳng định đâm đâu chỉ định gí con dao chặt thịt để dọa thôi ai dè nó ngập đánh xẹt luôn. Thịt người mềm hơn thịt lợn mà". Sashima là ngư dân. Hôm đó suốt từ sáng trời đầy mây mà những lúc như thế thế nào cái răng hàm bên phải của hắn cũng bị đau. Răng hàm đã đau hết chịu được thế mà lại còn bị hóc cái xương dăm của món cá trích hầm của bữa trưa nữa chứ. Đúng lúc đau nhất khi định gỡ cái xương dăm đó ra thì gã khách đi câu chết tiệt kia lại bị say sóng ới luôn ra đó. Ông mày đang đau răng thế này mà lại phải đi dọn cái đồng ới mưa đấy ư, mới nghĩ đến đó mà đã thấy diên tiết lên, nên hắn đá luôn gã khách đang cần nhả răng lái tàu không ra gì một cái. Đá nhẹ lắm cơ. Người ta bảo thế là giết người đấy. Gã đó bị mắc vào chân vịt của tàu mà. Lỗi là ở cái chân vịt dở hơi đấy chứ. Fukuda từng là thợ lau dọn lò hơi của xưởng đóng tàu. Hồi cấp 2 hắn từng chơi bóng chày. Hắn là cầu thủ ném bóng kia đấy. Vào đến cấp 3 hắn được chuyển ra

vị trí chơi ở vòng ngoài nhưng hắn vẫn tự hào về sức mạnh của đôi vai. Sau khi xin vào làm việc tại xưởng đóng tàu hắn lấy vợ luôn và có 1 cậu con trai. Hắn đã từng mong đến khi con trai hắn lớn hắn sẽ khoe với thằng bé sức mạnh đôi vai của mình. Hắn làm công việc dùng búa gõ những căn đầu bám dính vào lò hơi trong suốt 2 năm ròng. Đôi vai hắn đã rệu rã vì phải quai chiếc búa nặng chịch đến hàng mấy vạn lần. 2 ngày sau khi hắn biết mình chẳng còn có thể ném bóng ra xa được nữa, hắn say túy lúy, dính vào cuộc ẩu đả và với cái ghế hắn đánh chết một gã trong cuộc ẩu đả. À, tao ném quả bóng mềm xa tới 65m cơ đấy. Bóng mềm ấy nhé. Tao ném quả bóng nhỉnh hơn quả quýt mùa hè xa tới 65m đấy, giỏi không ? Hồi trước tao khá lắm đấy. Hayashi là huấn luyện viên môn lướt sóng. Vì bí tiền nên hắn vào cướp ở tiệm cắt tóc. ông lão la lối nên hắn dùng tay bịt mõm ông ta và bị cắn vào tay, hắn liền bóp cổ ông. Tao rất ghét cái mùi nước gội đầu vì nó làm tao nhớ lại mà. Cái lão làm ở tiệm cắt tóc ấy có mùi của nước gội đầu mà. À mà tao cũng ghét bị lè lưỡi trêu lắm. Chúng mày không biết phải không. Khi bị bóp cổ chết, người ta lè lưỡi dài thượt. Lưỡi dài lắm nhé, nó dài thông đến tận cằm ấy. Tao đã nói với những đứa khác rồi, cả chúng mày nữa Yamane và Kuwayama à, chúng mày chớ có thè lưỡi trêu trước mặt tao đấy nhé.

Sáu người trong phòng thuộc tổ nấu cơm này cùng có 1 điểm chung. Đó là tất cả mọi người đều có giấy phép lái tàu cỡ nhỏ. Ngư dân Sashima và huấn luyện viên lướt ván Hayashi có nó là Qieu đương nhiên. Nakakura trước khi vào làm ở cửa hàng thịt đã từng làm việc tại công ty cứu hộ biển trong 3 năm. Hắn từng đi trên tàu đặt cáp ngầm đáy biển và lái những chiếc xuồng cứu hộ. Fukuda thì có sở thích đi thuyền câu cá ở thành phố cảng nơi có xưởng đóng tàu và hắn câu lưỡi chùm rất cừ. Phí thuê lái tàu khá đắt nên hắn cùng với bạn câu đã thi lấy bằng lái tàu cỡ nhỏ. Còn Yamane thì từ hồi đi học có ông bạn học lớp trên có cả 1 chiếc tàu cruiser kèm theo thuyền buồm và hắn đã từng luyện tập nó suốt. Trước khi bị thương ở đầu hắn đã từng vui vẻ với trò lặn với bình dưỡng khí. Khi ông Kuwayama mua chiếc tàu đi câu sắp bị cấm sử dụng, ông bố Kuwayama nhờ Kiku lái nên cậu đã phải cật công đến tận Nagasaki để theo học lấy bằng. Trừ Kiku ra cả 5 người đều bị trượt trong kỳ thi vào học ngành huấn luyện hàng hải ở đây. Sau 15 người được lấy theo chỉ tiêu, họ bị loại ra và tiếp tục công việc ở bộ phận nấu cơm để nuôi chí cho kỳ thi tiếp theo vào 6 tháng sau. Những người ở phòng giáo huấn cho rằng với ảnh hưởng của 5 người này Kiku có lẽ cũng sẽ muốn theo học ngành huấn luyện hàng hải và ý thức về mục tiêu này sẽ làm tiêu tan triệu chứng bệnh xa lánh mọi người của anh cũng nên.

Trại cải huấn có một cơ chế quản lý hoàn hảo. Không phải dùng vũ lực để quản lý tù nhân mà đó chính là phương pháp dập tắt hết hết thảy mọi cơ hội chống đối ngay từ khi còn trong trứng nước. Nghe nói có tù nhân đã tiết lộ rằng nếu không có những bức tường bằng bê tông cao ngất bao ngăn xung quanh khu giam giữ với 2 tầng cửa thép ở cửa ra vào các khu phòng thì ở đây chẳng khác gì một trường học mà tất cả học sinh đều ở luôn tại ký túc của trường cả. Trang thiết bị ở đây đầy đủ và người ta cố gắng để không có sự bất công nào dù là việc nhỏ nhất trong cuộc sống tại trại. Ví dụ như về bữa ăn chẳng hạn, cứ 2 tháng một lần người ta tiến hành điều tra khẩu vị của tất cả mọi tù nhân, lượng bánh mì hay cơm của bữa chính được chia thành 5 mức và người ta phát chúng dựa trên kết quả đo mức độ vất vả của cơ bắp đối với từng loại công việc. Có nghĩa là những người lao động nặng nhọc thì sẽ được ăn nhiều hơn.

Có điều là vào những khoảng thời gian rỗi, sau khi các tù nhân túa mồ hôi trong 2 ngày thể dục trong tuần, những lúc ăn cơm với thực đơn đã được các chuyên gia dinh dưỡng tính toán

phù hợp, lúc ngồi trong phòng giải trí nghe nhìn xem vô tuyến hay lúc nghe nhạc hoặc trước khi đi ngủ, cái mà tất cả các tù nhân nghĩ đến là cánh cửa thép 2 tầng ở lối ra vào và bức tường bao cao ngất. Khi còn lại một mình, cái mà họ nghĩ đến chắc chắn là thế giới bên ngoài kia. Ai cũng phát cuồng lên muốn ra khỏi nhà tù để được cùng ăn bữa cơm với gia đình mình. Họ tìm kiếm mọi thứ trong cuộc sống sinh hoạt ở đây đáng để có thể coi là lý do khiến họ trốn trại. Họ tìm những yếu tố khiến họ quyết tâm phải trốn trại, hay những kẻ gây sự để họ khiến mình phải trốn ra. Nhưng kết cục khi nhìn ra xung quanh họ phát hiện ra rằng chẳng có gì cả. Tuy họ bị giam giữ, bị trông chừng nhưng họ nhận ra rằng chỉ cần quên đi điều đó thôi là họ sẽ chẳng bao giờ phát hiện ra điều gì bất mãn để khiến họ nghĩ đến chuyện trốn trại cả. Họ hướng mình vào các hoạt động hướng nghiệp, các hoạt động câu lạc bộ hay các môn thể thao để cố gắng sống thoải mái nhất trong phạm vi có thể. Sau một thời gian thấy thỏa mãn họ lại dấy lên ý nghĩ là nếu như không có bức tường và cánh cửa thép dày kia, nếu như có gia đình họ ở đây thì... Cứ đôi ba lần lặp đi lặp lại như vậy rồi sẽ đến lúc nào đó các tù nhân có được quyết tâm sẽ ở đây cho đến khi được tha trước thời hạn. Nghĩa là họ biết chấp nhận thời gian. Những tù nhân hiểu ra rằng cái ngăn cách họ với thế giới bên ngoài kia không chỉ là bức tường ngăn cao ngất và tấm cửa thép dày mà còn có cả thời gian nữa. Đến khi đó họ chỉ chăm chăm chú ý đến việc rút ngắn được thời gian đó mà thôi. Họ tự hướng mình vào việc dành lấy các dải vải màu vàng, màu bạc để thành người tù kiểu mẫu và tự ru ngủ các tham vọng khác. Những người tù đã biết chấp nhận gặm nhấm thời gian ngồi tù của mình sẽ không bao giờ nghĩ đến việc chạy trốn nữa. Họ khép mình vào giấc ngủ đông ngẫn.

Biện pháp quản lý này là phương pháp tối ưu nhất và được thiết lập nên bởi sự cân bằng vô cùng mong manh. Một người tù trốn trại cũng có thể phá vỡ sự cân bằng đó. Điều mà những người quản lý trại lo ngại nhất là việc tù nhân tự sát. Cách quản lý đưa mọi người rơi vào trạng thái trầm uất mãn tính và phẳng lặng ấy cũng giống như cách làm trong trại dưỡng lão. Do vậy thế nào cũng xuất hiện những trường hợp tự sát và nếu nó đã xuất hiện thì sẽ lan rất nhanh thành phong trào. Chỉ cần vài người tự sát khiến cho toàn trại trở nên căng thẳng, các tù nhân sẽ cảm thấy bất an và dao động. Và rất có thể các tù nhân sẽ nhất loạt quăng đi hết ra những quãng thời gian mà họ đã từng gặm nhấm ấy. Nhằm ngăn chặn sự tiến triển của căn bệnh xa lánh mọi người của Kiku mà nếu nó diễn biến xấu đi sẽ dễ dẫn đến tự sát, phòng giáo huấn chuyển Kiku đến phòng giam chung của tổ nấu cơm với dụng ý đặt anh trong nhóm người cùng có chung mục tiêu thi đỗ vào ngành huấn luyện hàng hải của trại.

Khi tiếng nồi hơi réo, cơm đã nấu xong là lúc khu bếp đầy hơi nước và ồn ã tiếng quát tháo. Tổ chia cơm có 3 đội với tổng cộng 18 người, mỗi ngày phải phụ trách chia 3 bữa cơm với 1200 suất ăn. 3 đội thay phiên nhau, hai ngày làm một ngày nghỉ. Có hai đầu bếp chuyên phụ trách. Kiku và các bạn theo sự phân công của đầu bếp lúc thì phải thái hành và bắp cải, lúc thì vo gạo hay trộn cả nui dưa muối, lúc tại ngâm đồ, cân đong muối, vớt đồ rán. Sau khi chuẩn bị xong thức ăn cho 400 người lại phải chia ra các xô để chia cho mọi người. Khi mức canh tương ra các xô, họ phải dùng chiếc gáo cán dài. Đó là để họ có thể múc được cái ở dưới đáy nồi nhằm chia cho đều. Sau khi chia thức ăn xong, trong lúc chờ rửa bát đĩa bản cả đội được nghỉ chút ít.

- Kuwayama, đã quen chưa hả ?

Nakakura vừa lau mồ hôi vừa bắt chuyện. Kiku im lặng gật đầu lưng vẫn dựa vào cái máy tính tiền. Nakakura lớn hơn Kiku 3 tuổi. Cánh tay trái của hắn có xăm hình bông hoa anh đào.

- Cái thằng này, mày khác người thật đấy. Mày ghét phải mở miệng đến thế sao ?

Kiku lại gật đầu.

- Này tao có điều này muốn hỏi mày đây, được chứ hả ?

Kiku thoáng khó chịu nhưng Nakakura mặc kệ và tiếp tục nói.

- Việc giết bà cô ấy hẳn khó chịu lắm nhỉ ?

Kiku nhú mày, cọng rau cải thảo mới thái dính trên ngón tay rơi xuống sàn.

- Thôi đi, đến đêm lại mơ thấy ác mộng bây giờ ?

Kiku nói vậy và Nakakura gật đầu.

Chắc vậy đấy nhỉ, tao hiểu rồi. Nhưng mà này đến giờ này mình vẫn hay mơ thấy những giấc mơ quái gở với hình ảnh của bà mẹ ấy đấy. Không giết được thì thấy bức mình, nhưng lúc nào cũng bức dọc để rồi thử đi giết bà ấy cũng không xong nhỉ. Thank you. Tao tham khảo được chút rồi.

Kiku nhìn xuống sàn nhà ẩm ướt. Bên cạnh bồn rửa chõng chất các thùng các-tông. Trong đó hẳn là có thịt cá voi rồi. Sau khi rửa mấy trăm chiếc bát đĩa nhôm bẩn người đầu bếp hẳn sẽ quay sang dùng cửa điện để xả thịt cá voi đông lạnh. Những hạt băng và thịt bay tung tóe. Lúc đó trong mắt của Kiku có cái gì đó nhấp nháy. Khuôn mặt của người đàn bà đã sinh ra anh. Khuôn mặt ấy bỗng trở thành một hòn thịt lông lốc đầy máu, không da không mắt, không mũi, không tai, không mồm, không tóc. Hai hình ảnh ấy cứ thay nhau nhấp nháy.

Kể từ khi anh bắn phát đạn thứ tư, khi khuôn mặt người phụ nữ bị lột đi da thịt nóng lên, từ từ bị vùi khuất trong tuyết thì cũng là lúc hình ảnh ấy bắt đầu nhấp nháy trong anh. Vào đêm Giáng sinh đầy tuyết đó, hai hình ảnh gương mặt người phụ nữ trùng với mạch đập của quy luật. Nó bắt đầu xuất hiện mạnh hơn cả ánh đèn flash nhấp liên tục kia. Gương mặt người đàn bà ấy rất giống Kiku. Đêm ấy, khi lần đầu tiên nhìn thấy khuôn mặt người đàn bà, Kiku cảm thấy như đó là một phần của mình bị cắt rời rồi đột nhiên phồng lên và được phục chế lại một cách méo mó. Người đàn bà ấy thì thào "Hãy dừng lại !". Vào khoảnh khắc khi khuôn mặt ấy hiện ra trước nòng súng, đôi môi ấy động đậy "Hãy dừng lại !". Bộ mặt ấy thật nghiêm túc. Cứ mỗi lần hình ảnh ấy nhấp nháy là lời thì thầm ấy lại lặp đi lặp lại. "Hãy dừng lại !" những lời ấy dội lại khiến cho Kiku vẫn không hiểu mình phải dừng cái gì. Anh nghe theo và dừng hết mọi hành động tự phát của mình. "Kuwayama này, mày lúc nào cũng thần thờ vậy nhỉ. Yamane đến bên cạnh và nói vậy. Yamane lau mồ hôi, khuôn mặt ửng đỏ. Cả cái sẹo, vết phẫu thuật trên đầu gã cũng đỏ rần. Nakakura và Fukuda nhằng nhằng đòi gã kể về chuyện phẫu thuật và hẳn đã kể. Trong cuộc ẩu đả với nhóm bốn người mà hẳn đã giết bằng tay không, bản thân hẳn cũng bị thương nặng. Khi đó hẳn bị đánh ở ghế chờ nơi có biển bến xe buýt. Phần xương sọ bên trái bị lõm, may mà màng não của hẳn không bị tổn thương nên hẳn giữ được mạng mình như một điều kỳ tích. Người ta lấy mảnh xương sọ bị vỡ ra và gắn vào đó một miếng nhựa cứng. Nghe nói Yamane đã cùng với bác sĩ dùng đèn đốt ga để uốn miếng nhựa cho khớp với xương sọ của mình.

- Tao cũng từng có lúc giống như thằng Kuwayama đấy.

Cuộc phẫu thuật gắn miếng nhựa đã thành công, nhưng mủ từ miệng vết thương đã chảy sang thùy não trước bên phải. Để hút hết chỗ mủ đấy ra, Yamane đã phải trải qua 6 lần phẫu

thuật tổng cộng 100 giờ. Vào cái đêm phẫu thuật của lần thứ mấy không biết nữa, Yamane nghe thấy hai bác sĩ nói chuyện với nhau. Hai tay bác sĩ này nói chuyện về tình trạng của Yamane rằng có lẽ là không cứu được, cũng không có hy vọng cứu được, vẫn trong thời gian thuốc mê còn tác dụng nên trong lồng ô-xy vẫn còn nguyên các dụng cụ phẫu thuật. Phía trên đầu Yamane là tấm gương 8 chiều. Hắn nhìn thấy trên não của mình có gắn bao nhiêu là ống nhiều màu. Yamane nghĩ não mình giống hệt như miếng đậu phụ. Thậm chí lúc ấy, nếu ai đó lấy dĩa gắp ăn não mình thì cũng chẳng có gì là lạ. Mấy ông bác sĩ vẫn còn tiếp tục nói chuyện với nhau, nhưng kể cả khi biết đó là câu chuyện nói về mình, Yamane thấy như thể họ nói chuyện về người khác vậy. "Khi nhìn thấy não của mình giống như miếng đậu phụ ấy, tao cứ cảm giác như mình là người khác vậy. Tao có cảm giác là, ừ thế nào cũng được. Hóa ra mình suy nghĩ hay cảm nhận được mọi thứ là từ miếng đậu phụ này ư ? Tao cũng muốn thử thành miếng đậu phụ ấy, cũng giống như mày bây giờ, hồi đó tao cũng thần thờ suốt".

Kiku và Yamane đến phiên kiểm thực cho bữa trưa. Kiểm thực nghĩa là trưởng phòng hành chính, trưởng phòng giáo huấn, giám đốc trại theo lần lượt sẽ thử nếm thức ăn trước khi đem đi chia cho các phạm nhân. Họ phải bày thức ăn trong thực đơn lên trên cái khay sơn được đầy nắp kính để tránh bụi vào phòng giám đốc. Cơm nấu theo tỷ lệ 7 gạo 3 mì, cá trích ướp muối nướng, đậu nành với rau kiona, súp tảo wakame. Sau khi ông giám đốc gắp từng miếng ăn thử, ông nhờ Kiku đi tưới cây. Còn ông nhờ Yamane cho con chim sẻ Giava được nuôi ở cạnh cửa sổ ăn và thay tờ giấy báo lót chuồng cho nó.

Kiku cầm siêu nước được người ta đưa cho và đi đến khu vệ sinh để lấy nước, giữa lúc đó ông giám đốc cũng đi ra ngoài. Yamane đang cố lấy ống thức ăn và nước trong lồng con chim ra. Sau khi tưới xong 5 khóm Geranium, Kiku ngẩng nhìn Yamane làm việc. Con chim sẻ bắt đầu rĩa cánh với nước mới được thay. Yamane chìa tay gọi Kiku. Sau khi biết chắc ông giám đốc chưa quay về, Yamane cho ít thức ăn vào trong lòng bàn tay, chìa cho một con chim sẻ khác ở trong lồng. Sau khi chờ nó mổ mấy hạt, Yamane đột ngột nắm tay lại và bắt được con chim. Hắn rút tay ra khỏi lồng và dùng tay kia vuốt nhẹ vào đầu nó. Con chim sợ hãi kêu lên, mổ vào ngón tay Yamane. "Mày thử sờ vào nó xem nào !" Yamane đưa con chim sẻ đã hiền trở lại cho Kiku. Con chim không trốn khỏi lòng bàn tay của Kiku. Yamane áp tai mình vào ngực con chim khi nó vẫn đứng trong lòng bàn tay của Kiku. "Kuwayama này", vẫn trong tư thế ấy, hắn bắt chuyện với Kiku. "Tao ấy à, hồi nhỏ tao nghịch lắm, nhưng sau khi phẫu thuật, tao còn kinh khủng hơn. Tao bây giờ thành thần kinh không bình thường rồi, mấy tay bác sĩ bảo vậy. Mày có biết tại sao con người ngủ được không ? Tất nhiên là để khôi phục lại thể lực nhưng cũng là để một phần sâu não được nghỉ ngơi. Cái phần sâu của não cũng cần được nghỉ ngơi đấy. Hình như người nào không để cho phần não sâu ấy được nghỉ ắt hẳn trở lên hung bạo thì phải. Tao bị như thế mất rồi. có một thời gian tao bị nặng lắm. Tao chẳng nhớ rõ nữa nhưng chỉ biết là mỗi khi nó phát tác là tao lại lên cơn. Tao đập phá đồ đạc này, đánh nhau bằng ghế của y tá này, phải nói rằng tao cảm giác có những thứ kỳ lạ đang đầy ứ trong người tao nếu tao không mở đường thông cho nó ra thì tao sẽ chết mất ấy chứ không phải là tao bị lên cơn. Tao nói, mà cơ thể tao nó không chịu nghe. Tao luôn bị trối ấy chứ nếu tao mà được thả ra thì không khéo tao lại giết mấy chục người nữa ấy chứ. Thế cho nên, cứ khi nào tao nghĩ là nó chuẩn bị phát tác là tao lại thử muôn vàn cách để chịu đựng nó. Đếm số này, ngồi thiền này, hát này... Kuwayama, theo mày cách nào là tốt nhất hả. Đó là việc nghe nhịp tim đấy. Nghe nhịp tim của mình cũng được mà của người khác cũng không sao. Cứ nghe thật chăm chú. Khi vợ tao cho thằng cu đến

bệnh viện ấy, nó mới 4 tháng tuổi mà tim nó đập cứ thành thịch đấy nhé. Tao lúc đó thấy cảm động lạ lùng. Cứ mỗi lần tao nhớ đến nhịp tim thằng cu con là tao lại gắng gượng được một cách lạ kỳ".

Kiku áp tai vào ngực con chim sẻ Giava. Hơi ấm từ con chim truyền qua vành tai sang anh. Tiếng trống ngực của con chim đập nhanh lắm, xa lắm nó giống như tiếng của xe máy.

- Mày chạy được chứ ? - Fukuda hỏi Kiku vào khoảng thời gian tự do trước lúc đi ngủ. Cả bọn đang bàn nhau xem có tham gia cuộc thi chạy tiếp sức giữa các tổ trong đại hội thể thao mùa xuân hay không.

- Mày từng là vận động viên hả ? Vận động viên nhảy sào phải không nào ?

Kiku cúi đầu lặng thinh.

- Mày mà nhanh chân chạy thì biết đâu lại lật ngược tình thế ấy chứ.

Đối với các phạm nhân thì cuộc thi chạy tiếp sức là cơ hội hiếm hoi để cá cược. Họ cá độ bằng những đồ dùng hàng ngày được phát hai lần một tuần như bánh mì ngọt, đồ lót hay dép cói.

- Đáng gờm nhất là đội quân giáo thể dục đã vô địch 3 năm liên tiếp. Đội xe cũng có một tay cực nhanh kể cả trong việc bảo dưỡng xe hơi. Hẳn vốn là cựu tuyển thủ đua xe đạp và mùa thu năm ngoái chỉ phải chịu thua trong gang tấc nhận vị trí về nhì. Tao, Hayashi và Nakakura và bọn bên tổ 2 đã hợp thành đội rồi nếu có Kiku chạy cực nhanh nữa thì còn gì bằng. Vì những bọn khác chưa biết điều này nên kết quả sẽ bất ngờ cho mà xem. Bọn mình mà thắng thì sẽ được ăn bánh Daituku và socola đến vỡ bụng mất. Thế nào, mày chạy được chứ hả ? Mày sẽ chạy thật nhanh chứ ?"

- Tức là bắt buộc phải chạy chứ gì ?- Kiku ngẩng đầu nói.

- Hừ, đấy là tao đang hỏi xem mày chạy có nhanh không mà.

- Tôi thì thế nào cũng được.

Nakakura nhào người ra với vẻ sốt ruột.

- Thật không hiểu nổi cái thằng này. Kiku, đây là chuyện thi chạy ăn cá cược đấy, nếu mày chạy nhanh được thì biết đâu đấy, bọn mình sẽ được ăn đến hai chục chiếc bánh Daituku ấy chứ.

Yamane vội hỏi Kiku xem chạy cự li 100m hết bao lâu để xoa dịu Nakakura đang cao giọng. Sau khi mào đầu rằng đã hơn một năm nay chưa đo thành tích rồi Kiku trả lời rằng anh đã từng chạy 3 lần với mức 10 giây 9. Cả bọn ò lên ngạc nhiên. Fukuda ghi tên Kiku vào danh sách dự thi. Khuôn mặt Kiku lộ vẻ khó chịu nhưng anh cũng không phản nản gì. "Thằng Kiku này đến là lạ" Nakakura vừa trải đệm vừa lẩm bẩm. "Mày đúng là chẳng giống ai, nếu chạy được nhanh đến thế thì vui vẻ nói ngay từ đầu có phải hơn không. Mày có biết kiểu như mày "lão công" kia gọi là gì không ? Là Robo đấy, Robo. "Lão công" là từ để chỉ người quản ngục. Robo là nói tắt của Robotomy ấy, là biệt hiệu chuyên đặt cho mấy người sống thực vật không có phản xạ gì, kiểu như mấy bệnh nhân động kinh nặng đã phải phẫu thuật cắt bỏ một phần não ấy"

Sân vận động của trại cải tạo có mặt sân trải cát. Cát ấy được mang từ bờ biển về lúc khai hoang mở đất cách đây 55 năm trước. Cát rất mịn, nên dù gió thổi mưa tạt nhưng vẫn không hề bị mất đi. Là vì sân được bao quanh bởi một bức tường bê tông khá cao.

Kiku vốc lên một ít cát trên sân, rồi xòe tay cho gió thổi đi. Fukuda tiến lại gần nói "Này, vòng chạy tiếp sức sắp bắt đầu đấy". Kiku gật đầu và bắt đầu khởi động. Anh co gập đôi chân, thả lỏng cơ, nhắc cao đùi vài lượt và chạy đi chạy lại thật nhanh vài vòng, xoay cổ chân xoa bóp gót chân.

Nhìn cảnh ấy Nakakura lẩm bẩm "Đúng là điều luyện thật" Cứ như thể các cơ bắp đang tự biểu diễn những gì đã thuộc lòng. Vòng loại có 6 đội tham gia. 4 người một đội sẽ lần lượt chạy một vòng đường đua 200m. Fukuda, Nakakura, Hayashi rồi đến Kiku.

Một quản giáo quen trêu Kiku "Ồ cậu cũng chạy cơ à, đừng có lơ đãng mà đánh rơi cây gậy đấy nhé"

Người chạy số một đứng vào vạch xuất phát, tiếng súng báo hiệu vang lên và cuộc thi bắt đầu. Fukuda lao ra rất nhanh đang chạy ở vị trí thứ hai không xa người dẫn đầu là mấy. Tiếp theo sẽ là đội xe và đội quản giáo đấu vòng loại. Nếu về thứ hai thì có thể sẽ gặp họ trong lượt chung kết. Fukuda về thứ hai và chuyển cho Nakakura cây gậy. Nakakura chạy không nhanh bằng Fukuda, suýt nữa thì bị người bên đội thợ mộc đang ở vị trí thứ ba đuổi kịp. Nakakura cuống lên xoạc chân ra định ngang đối phương, anh ta cố tránh và đá vào chân Nakakura. Người mất thăng bằng lại chính là Nakakura. Khi anh ta đang cố hết sức để lấy lại tư thế thì toi bị người bên đội thợ mộc đuổi kịp lên bị đẩy vào vai và ngã ra đường chạy. Hayashi và Fukuda thở dài. Nakakura bật dậy chạy liếp nhưng bị tụt lại sau cùng cách người chạy đầu những 20m.

Nakakura hằm hằm đưa cho Hayashi khúc gậy, rồi nhao ra định đấm người chạy số hai bên đội thợ mộc nhưng bị Fukuda và Kiku ngăn lại. "Thằng điên này chẳng phải tự mày định ngang chân nó còn gì ?. Hayashi đã bút lên vị trí thứ năm, nhưng khoảng cách với người dẫn đầu vẫn không hề được rút ngắn.

Kiku tiến ra đường chạy rồi hít sâu hai cái. Anh chạy tới khi Hayashi còn cách 5m. "ôi trời thằng cha chạy cuối cùng của đội nấu ăn này chẳng phải Robo là gì, ngẩn ngơ thế lại ngã cho mà xem" Khi Kiku dồn hết sức bình sinh để chạy thì tiếng xì xào dè bĩu tắt hẳn. Chẳng mấy chốc Kiku đã vượt người chạy ngay phía trước. Chẳng mất tới một giây. Nakakura và Fukuda nín thở lẩm bẩm "Cái thằng này, thật không hiểu nổi..." Với tư thế chạy đẹp vững chãi không hề biểu lộ cảm xúc Kiku lại vượt qua thêm một người nữa. Tiếng bàn tán rộn lên. Bộ đồng phục của anh bay phần phật tưởng sắp bị rách toạc ra. Nếu như chỉ dõi theo Kiku thì có lẽ những người chạy khác trên đường đua đều như thế đang dừng lại. Kiku đã về đích thứ hai ở vòng cuối. Hội Nakakura phấn khích quá nhảy lên ôm chầm lấy nhau. Các phạm nhân khác lúc đầu cũng sững sờ nhưng một người đứng bật dậy hét lên "ôi thằng Robo này siêu thật" thì đám đông xúm lại quanh Kiku đang được công kênh. "Mày làm thế nào thế, có phải vận động viên thi Olympic không đấy, hay mày là vận động viên điền kinh chuyên nghiệp ?" Đám đông xúm lại mặt mày hớn hờ nói. Kiku không hề thở gấp. Mồ hôi lấm tấm trên trán. Lấy mấy đầu ngón tay quạt mồ hôi, Kiku tỏ vẻ khó chịu. Anh đưa mắt nhìn hàng người đứng xung quanh. Yamane chạy tới cốc nhẹ vào đầu Kiku bảo "Mày giỏi thật đấy".

Đúng lúc ấy một cơn gió mạnh thổi tới cuốn bay cát trên sân. Kiku nhắm mắt lại. Mồ hôi ngấm lạnh khiến anh nổi da gà. Anh khẽ hé mắt, một hạt cát nhỏ choán hết tầm mắt, trong phút chốc đám tù nhân vây quanh hiện lên như một bóng đậm. Hạt cátбет lại trên mồ hôi đã khô. Một màn khói cát trắng xóa nhòa cảnh vật phía sau. chỉ còn lại đám người. Đám người ấy đang nhìn Kiku, chỉ trỏ anh. Anh cảm thấy máu bắt đầu hạ bớt và chuyển tầm mắt xuống bàn chân

mình. Anh rung mình cảm giác như có ai đó vờn nhập vào mình từ cái khung cảnh trắng nhòa ngoài kia. Anh nhớ ra người đàn bà biến thành cục thịt đỏ tróc hết da, không mắt mũi mồm, không tóc tai lẫn đến ngay cạnh mình. Khuôn mặt người đàn bà ấy bắt đầu nhấp nháy một cách đáng sợ. "Làm sao thế, thấy trong người khó chịu hả Kiku ?" Yamane lên tiếng. Kiku mặt tái mét. "Sao thế, chạy gấp quá nên trong người có vấn đề gì à ?"

"Tại sao mọi người lại vây lấy tôi thế ?" Kiku thều thào hỏi. Thấy có chuyện không ổn mọi người vây lại ngày càng đông. Yamane xốc Kiku lên. "Vì mọi người kinh ngạc đấy Kiku ạ, lần đầu tiên mọi người mới thấy một người chạy như mày nên ngạc nhiên chứ sao nữa"

"Đừng nhìn tôi, tôi có làm gì đâu" Kiku đứng dậy len khỏi phía đám đông. Mọi người dần tản ra. "Này mày tưởng mày là vận động viên được lên truyền hình chắc ?" Một phạm nhân lắc vai Kiku nói. Kiku vừa tránh tay người ấy thì anh ngã bổ nhào xuống đất. Hai chân anh khụy xuống, người cúi gập tay ôm đầu xóng xoài trên mặt đất. Kiku nằm nguyên đó cố giấu mặt vào gấu áo tù màu xám. Quản giáo tới xua đám tù nhân đang tụ lại, lay lay Kiku "Kuwayama, cậu làm cái trò gì ở đây vậy ?" Kiku không hề động đậy. "Thằng ngốc ấy làm sao thế không biết, đúng là cái thằng Robo thật, đến chiều là lại nhiều sóng, cán bộ quản giáo ơi, não thằng này có sóng điện nên nó mệt đấy. Robo mà có sóng điện lên não là nó teo rồi. Miệng nó phều cả bọt ra kìa".

Kiku được khiêng tới phòng y tế ở trong tư thế người gập lại, run rẩy quệt mồ hôi không nói một lời nào. Bác sỹ định tiêm thuốc an thần nhưng tay chân Kiku cứng đờ làm gãy cả kim tiêm. Răng Kiku bắt đầu va vào nhau lập cập, y tá vội nhét chiếc khăn mặt vào miệng Kiku để anh khỏi cắn vào lưỡi. Vừa lúc Yamane, Nakakura và Hayashi chạy tới phòng y tế. "Kiku như thế liệu có tham gia trận chung kết được không ?" Nghe Nakakura hỏi thế bác sỹ bật cười "Cậu nói gì cơ, bây giờ còn chưa biết cậu ta có thể tỉnh tại hay không nữa là..." Yamane tiến về phía bác sỹ và quản giáo nói "Tôi đã ở bệnh viện tâm thần nửa năm và đã từng chữa cho bệnh nhân giống thế này bằng cách ứng dụng thuật hồi sinh của Karate, hay là cứ để tôi thử xem sao ?". Vì Yamane cứ nhắc đi nhắc lại rằng sẽ không có gì nguy hiểm cả và sau một hồi bàn bạc khá lâu quản giáo và bác sỹ đã đồng ý. Yamane nắm lấy cổ Kiku đang run rẩy.

Bằng ngón tay cái Yamane lần tìm huyết giữa gáy và đầu rồi ấn mạnh hết sức. Người Kiku nảy lên. Phần thân trên của anh cong lại ngửa lên trên. Chân tay thả lỏng ra đôi chút, Kiku khẽ mở mắt rồi chớp chớp môi. Yamane ghé xuống bên tai và rút chiếc khăn trong miệng Kiku ra. "Kiku, có nghe thấy tao nói không ? Nghe thấy thì chớp mắt đi, tao đang cố giúp mày đây, nghe thấy gì không ?"

Kiku nhắm mắt lại.

- Có sợ không ?

Kiku lại chớp mắt lần nữa. Yamane bảo Kiku nói to lên.

"Nói to cho vỡ tung cả dạ dày ra xem nào, sẽ thấy đỡ hơn đấy". Yamane bắt đầu nói chuyện với Kiku bằng một giọng rất lạ, chậm rãi đều đều không âm sắc. Giống như tiếng đọc sách đang vắng lại từ phòng bên cạnh qua một bức tường mỏng. Kiku nhắm mắt lần nữa và hét to đến rung cả giường. Tiếng hét của Kiku dài và lâu. Khi hét hết hơi Kiku thở dốc và bật khóc.

- Mày sợ gì thế ?- Yamane ghé tai Kiku hỏi.

- Thử nói xem, nói ra xem nào, giữ trong bụng thì không hết sợ được đâu, nói đi !

Kiku lắc đầu nguầy nguậy.

- Kiku, mày thử nghĩ xem, mày bây giờ như trẻ con mới đẻ ấy, không được đầu hàng, chịu thua cái mày đang ghê sợ, đầu hàng là hết tất cả đấy, một phút đầu hàng thôi sẽ là địa ngục đấy, sợ cái gì thì nói ra xem nào.

- Tôi, tôi...

Cổ họng Kiku cứ nghẹn lại, hốn hển giống như người bị bệnh dại.

- Thế hả, mày sợ này, run lên này, khóc này. Thế mới là mày. Mày không cần phải huyênh hoặc mình đâu. Tao là bạn mày mà. Mày nhìn thấy gì thế hả ?

- Một khuôn mặt.

- Mặt ai ?

- Khuôn mặt người đàn bà ấy, đang nhìn tôi.

- Là ai, người đàn bà nào ?

- Một người đàn bà tôi không quen biết.

- Quen chứ, phải quen chứ.

- Không quen, thật mà.

- Nói đi xem nào, mày biết mà.

- Đồ ngốc ! Đã bảo là không biết mà, nó cứ lập lờ lúc ẩn lúc hiện. Chó thật ! Đó là người đàn bà đã sinh ra tôi, nhưng mà tôi không quen cái người đàn bà đã bao bọc tôi ấy, nhưng thực sự tôi không quen bà ta, chỉ gặp có một lần thôi thì làm sao mà quen được cơ chứ, là người đàn bà mặc áo len đỏ rực ấy, mặt cũng đỏ ngầu, chỉ toàn máu là máu, một con quỷ không mắt mũi không mồm, không tai không tóc, đương nhiên là tôi không quen người đàn bà như thế rồi, nó cứ không chịu biến đi, cái con quỷ đầy máu ấy, nó bảo tôi "dừng lại, dừng ngay lại !" Tôi không biết phải dừng cái gì, làm sao mà biết được cơ chứ, tôi không biết nữa.

Yamane lau mồ hôi đang chảy ròng ròng trên trán Kiku, rồi lau cả quanh miệng. "Tao hiểu rồi, có nghe thấy tao nói không ?" Kiku lại chớp mắt.

- Bây giờ làm theo tao nói nhé, được không. Xua hết mọi thứ hình ảnh trong đầu đi, xua hết mọi chuyện đi, nghe nhé, chỉ nghe tiếng thôi, nghe thấy gì nào ?

- Thấy anh, thấy tiếng Yamane.

- Chỉ thế thôi hả ? Tốt rồi đấy

Kiku nhắm mắt lại.

- Có tiếng hét thì phải.

- Đúng rồi, ngoài sân vận động người ta đang chơi nhảy ngựa đánh trận giả đấy, còn gì nữa không ?

- Tiếng ô tô, như là tiếng xe tải lớn ấy, cả tiếng còi nữa.

- Còn gì nữa ?

- Tiếng chim hót.

- Ừ, có con chim đang đậu trên cây ngoài kia, còn gì khác nữa không ? Còn nữa đấy.

- Tiếng bước chân, tiếng dép lê và tiếng chân trần, tiếng cọt kẹt của cái giường này, tiếng thở của anh Yamane, tiếng ai đó nuốt nước bọt, tiếng người thở, tiếng thủy tinh hay vật gì đó lăn trên bàn, cả tiếng gió thổi thì phải, tiếng lá cờ bay phấp phật, tiếng bọn trẻ, có phải chúng đang đá bóng không nhỉ, tiếng đá vào quả bóng cao su không căng lắm, hình như có cả tiếng chuông, hay mình ù tai nhỉ, có tiếng chuông kêu bên kia núi, đúng rồi, là tiếng chuông

- Thấy trong người thế nào rồi ?

- À, nghe thấy tiếng anh nhẹ cả người.

- Tốt rồi.

- Có tiếng mưa đấy.

Trời không mưa.

- Tiếng mưa rơi, ngay sát tai tôi, nghe rõ lắm, tiếng mưa rơi nhẹ nhẹ rất đều.

- Có thật là tiếng mưa không ?

- Đúng thế mà, cho đến bây giờ tôi đã đôi lần nghe thấy, có cảm giác như đã từng nghe hồi còn rất nhỏ.

- Rồi, biết rồi, Kiku, giờ ngủ đi, ngủ đi một tí nhé ?

Yamane ra hiệu cho bác sỹ tiêm thuốc an thần. Bác sỹ vội tiêm vào đùi Kiku. Kiku giấy mạnh rồi toàn thân dần thả lỏng.

Kiku thấy mình bỗng biến thành một con sâu nhỏ. Một cảm giác như mình đang trườn trong lòng đất mà nghe tiếng giọt nước lớn rơi. Rồi chẳng biết từ khi nào bị hút vào trong giọt nước ấy. Tiếng động ngày một lớn. Khuôn mặt người đàn bà hiện lên. Dừng lại, dừng lại, người đàn bà cứ liên tục nói. Kiku ngừng tất cả mọi hành vi lại. Và trở lại mình của 5 giây về trước. Rồi lại tiếp tục trở lại 5 giây trước nữa. Màu nước dần biến thành đỏ khi Kiku dần chìm vào trong giọt nước. Vài tia sáng xuyên qua làn nước đỏ ngầu ấy. Tiếp tục trở lại mình của 5 giây trước, với một tốc độ đáng sợ, Kiku vô thức chìm xuống đáy làn nước đỏ ngầu nhầy nhụa.

Đột nhiên, Kiku tỉnh lại. Anh kêu lên thật to. Mọi người trong phòng y tế hoảng hốt nhìn Kiku. Họ thấy Kiku ngồi bật dậy trên giường. Bác sỹ chạy lại. "Chắc chắn cậu ta phải ngấm thuốc an thần rồi chứ, có chuyện gì thế ?"

Kiku mắt mở trừng trừng, tay cứ dấm vào thái dương rồi lắc đầu. Anh loạng choạng cố ra khỏi giường, đẩy vị bác sỹ đang định ngăn mình lại. Kiku cảm thấy toàn bộ xương cốt như sắp gãy, máu đông lại rồi mềm oặt đổ xuống sàn nhà. Yamane đỡ Kiku dậy. "Ngủ đi, ngủ đi thôi". Kiku tựa vào Yamane chống hai chân gượng đứng dậy, lười lười lại.

"Tôi, bây giờ bây giờ bây giờ tôi sẽ chạy"

Yamane thuyết phục bác sỹ và quản giáo. Không thể không cho nó chạy, đây là lần đầu tiên nó tự mình muốn làm việc gì đó. Kiku được Yamane dìu ra sân vận động. "Yamane bỏ tay tôi ra đi, tôi đi một mình được mà", Kiku lão đảo đứng lại. Anh bắt đầu thận trọng bóp chân. "Nakakura, còn bao lâu nữa thì đến trận chung kết ?", Nakakura nói còn 7, 8 phút nữa, nghe vậy Kiku lăm lăm "Đến lúc đó thì máu huyết cũng lưu thông rồi"

"Nhưng Kiku có chạy được không đấy ?" Nakakura hỏi. "Nhìn xem" Kiku nói, duỗi thẳng hai chân kéo căng cơ bắp rồi vận mình. Phần cơ bắp trên cánh tay và đùi cuộn lên khiến bộ áo tù

màu xám dính chặt vào người. Toàn thân Kiku trông giống như cây gậy. Giữ nguyên tư thế ấy Kiku ngả người về phía trước. Một chân hơi khụy xuống để trụ, tư thế lao về phía trước để chạy hết tốc lực. Phải liên tục đưa chân ra trước để không bị ngã, thế mới là chạy, nếu chạy nhanh hết sức thì sẽ không có chuyện ngã, loài khỉ lần đầu đứng được bằng 2 chân sẽ chạy hết sức bình sinh. Anh Gazeru ơi, em chạy đây này.

Fukuda người chạy đầu tiên của đội đang chạy ở vị trí thứ ba. Đội quản giáo chạy nhanh một cách áp đảo. Thứ hai là đội xe. Kiku khởi động tay chân và liên tục vốc nước lên đầu. Yamane đi tới cổ vũ. Liệu có ổn không ? Nakakura đón lấy cây gậy. "Đừng có ngã đấy !" Hayashi hét lên. Khoảng cách giữa người chạy đầu và người chạy thứ hai ngày càng xa, nhưng Nakakura vẫn giữ vị trí thứ ba. Tay cự tuyển thủ đua xe đạp người chạy cuối cùng bên đội xe trông nhỏ con nhưng đùi thì to hơn hẳn Kiku. Hayashi lao ra. Kiku đứng lên đi về phía vạch xuất phát. Hayashi đã rút ngắn khoảng cách lại một chút, cách người chạy đầu tiên đội quản giáo Khoảng 7, 8m và cách người của đội xe đang chạy thứ hai 3m. Tay cự tuyển thủ đua xe đạp đứng cạnh Kiku cất tiếng gọi "Này, mày có chạy tử tế được không đấy ? Tao sẽ chỉ chạy chơi thôi, làm gì có tiền thưởng, nên dù có chạy vượt tao thì cũng đừng có mà hãnh diện đấy, tao có định chạy tử tế đâu mà".

Người chạy cuối cùng của đội quản giáo xuất phát trước tiên. Tiếp theo là cự tuyển thủ xe đạp và sau đó Kiku cũng đã nhận được cây gậy. Tay cự tuyển thủ xe đạp ngay lập tức phát huy sức mạnh của mình và đuổi áp sát ngay sau quản giáo. Thế nhưng hẳn cũng không vượt nổi quản giáo. Kiku thu ngắn dần khoảng cách song hình như chân tay anh có nặng hơn nên hơi bị hổng tư thế. Kiku gắng hết sức như muốn tóm lấy ngọn gió. Nếu như lấy được thăng bằng nào đó thì anh sẽ tóm được luồng không khí và có thể len vào bên trong nó từ khe hở đó. Nồng độ dịch thể tăng lên khiến nó bịt kín các lỗ chân lông và các khe hở của tế bào. Đôi bàn chân không tạo nên luồng gió để chạy nữa mà nó như được nâng lên vậy. Ma sát giữa các thớ thịt tăng lên va vào nhau tạo nên gió từ các lỗ hở, luồng khí tạo ra từ sự chấn động của các dịch thể nâng cả cơ thể lên.

Ở góc cua thứ 2, Kiku ngả hẳn người về bên trái. Trông như anh sắp chống tay xuống đất nhưng sau đó ngay trước khi chân trái quỵ xuống Kiku với sức mạnh toàn thân anh đã đạp lên trên mặt đất để bứt lên. Móng chân anh bám mạnh xuống đường tạo nên xung chấn mạnh truyền khắp toàn cơ thể anh. Kiku rần người lại và cảm được sức mạnh của luồng gió mát lạnh. Cảm giác như mọi khi đã trở lại với anh. Anh đã bắt kịp 2 người đang chạy theo đường thẳng đằng trước anh. Anh chạy hết sức bình sinh và đặt mình vào giữa luồng không khí vừa mới được mở ra khi đó đột nhiên anh cảm thấy mọi thứ chung quanh mình đều thu nhỏ lại. Không còn cảm giác xa gần của cảnh vật mà mọi thứ quanh anh trắng đục ra tĩnh lặng. Tốc độ chạy khuấy tan mọi cảnh vật xung quanh trộn lẫn mọi thứ ở phía sau Kiku. Nó giống như thể anh đang đứng giữa một căn phòng tối om rồi đột nhiên có ánh đèn bật sáng vậy. Bóng tối xung quanh đột nhiên thu lại thành cái bóng của mình. Những hạt cát trong sân, hai người chạy ngay đằng trước anh, đám phạm nhân hò reo cổ vũ, những dãy nhà xây, cây cối với những chiếc lá mềm mại đang lay động, những bức tường cao bao quanh xám xịt, những đám khói lẫn dầu đang bay lên phía xa, và cả bản thân Kiku nữa, tất cả mọi thứ cùng một lúc đang bắt đầu thu nhỏ lại. Đã xuất hiện một ánh đèn điện làm tan rã bóng tối nhất nó lại thành cái bóng hay nguồn sáng khổng lồ có thể làm được giống như thế. Một con vật kỳ lạ đồ quạch ưót át, con vật

có bộ lông phát sáng. Sân chạy giống như lá lách của con vật này, đường chạy với cát bốc mù lên giống như tuyến lymph rồ lỗ chỗ, những người trên đường đua trông giống như bạch cầu và vi trùng. Kiku đã nhớ ra rồi. Anh nhớ rất rõ. Rằng tại sao người đàn bà sinh ra anh lại nói "Hãy dừng lại" rồi. Có phải bà đã nói là hãy dừng tất cả mọi hành động của mình và trở lại là mình của 5 giây trước đó phải không. Người đàn bà ấy bằng việc bóc các miếng da mặt, bóc đi mắt mũi miệng tai tóc của mình chỉ để còn trơ lại hòn thịt lông lốc như thế là để dạy cho Kiku. Chắc hẳn bà muốn Kiku tìm lại chính mình, quay trở về giai đoạn là bào thai, muốn anh nhớ về âm thanh đó. Âm thanh đó là âm thanh mà anh cùng với Hashi nghe thấy ở căn phòng bị dán cao su. Hashi à, đó không phải là tiếng mưa rơi ngoài cửa sổ đâu. Hashi đoán không nhầm đâu. Thứ âm thanh khúc xạ, thẩm thấu vang mãi mang đến cho người ta cảm giác yên bình. Là tiếng con tim đập. Cái tiếng mà ta nghe thấy ở trong căn phòng của bác sĩ thần kinh ấy là tiếng đập của quả tim. Đó là tiếng trống ngực của người đàn bà định mệnh đột nhiên bị chính đứa con đỏ hỏn mình sinh ra và vứt đi khi xưa bắn chết vào một ngày nào đó. Người đàn bà ấy - Kiku nghĩ, người đàn bà ấy không ai khác chính là mẹ của mình rồi. Người mẹ đã sinh ra ta, đem vứt ta vào một cái hộp trong mùa hè nọ, cướp đi sức mạnh của ta nay biến thành một hòn thịt, biến thành một chiếc túi nilon đỏ ắm ướt kín mít ấy đang định dạy ta. Trong chốc lát thôi bà ấy định dạy ta tất cả mọi điều để ta có thể lớn lên được một mình. Khi đó bà không ngại tất cả những ánh mắt xung quanh, bà đứng dậy vì ta, bà đến gần bên ta chỉ thì thầm với ta. Ta thấy kính trọng bà ấy - một bà mẹ tuyệt vời.

Kiku đã chạy đến vòng chạy cuối cùng và chạy ra phía ngoài 2 người đang chạy trước mình. Thế rồi trong chốc lát anh bỏ lại 2 người đằng sau. Anh về đích với dải băng quấn quanh người song anh không dừng lại. Đám Yamane và Nakakura hò reo chạy lại phía anh. Kiku vẫn còn muốn chạy nữa. Người anh nhẹ bẫng. Anh nghĩ chẳng cần đến cây sào anh cũng có thể nhảy qua được bức tường bao quanh màu xám kia. Anh như được lao đi với sức mạnh đến từ đôi bàn chân và anh chạy đến cuối sân. Trước mắt anh là bức tường. Như muốn giải thoát sức mạnh của mình Kiku quăng mạnh cây gậy đỏ mình cầm trong tay ra xa. Cây gậy bay lên cao, phản chiếu ánh sáng lấp lánh xoay tròn và biến mất vào phía bên kia bức tường.

23.

Đĩa hát của Hashi bán chạy như tôm tươi. Nhất là đĩa đơn thứ năm và album thứ hai của anh đạt doanh số kỷ lục. Nhiều cửa hàng liên tiếp bán hết đĩa và các chủ cửa hàng đó xúm đến văn Phòng của Ngài D đòi in thêm đĩa để bán.

Hashi cắt hộ khẩu chuyển khỏi đảo nơi có khu mỏ bỏ hoang và chính thức làm lễ cưới với Neva. Ngài D đã tổ chức một buổi tiệc cưới thật thịnh soạn, và tặng cho hai người một nơi ở mới là toàn bộ cả một tầng của một chung cư cao tầng. Ngài D định gửi thiệp mời tới tất cả những người có quan hệ với Hashi đến dự tiệc cưới, từ các bà xơ ở trại mồ côi, ông Kuwayama, lũ bạn cùng học hồi ở đảo, những cư dân của khu Yakushima, thậm chí cả đám dĩ đực nữa. Nhưng Hashi bảo tuyệt đối không được. Hashi xé tan những chiếc thiệp mời đã được chuẩn bị từ trước đó đi.

- Cậu làm sao thế hả. Ngài D hỏi "Cậu hãy thử nhìn cái từ "loài người" xem có nghĩa gì không ? Viết chữ Hán là "Nhân" và "gian", có nghĩa sống giữa nhiều người đấy thôi. Cậu được như hôm nay cũng là nhờ tất cả những người đó, nếu cậu nghĩ cậu đã tự sống một mình từ trước đến nay thì cậu nhầm to rồi".

- Không phải vậy- Hashi nói.

- Tôi đã được tái sinh rồi. Cho đến trước thời điểm tái sinh đó, mọi thứ trong cuộc đời tôi đều là dối trá. Tôi thấy căm ghét, thấy sồn gai ố với tất cả con người mà tôi đã gặp trong phần đời trước đây.

Dù đã có buổi tiệc cưới hoành tráng được trang trí với hàng trăm bức tượng điêu khắc bằng băng, nhưng theo đề nghị của Neva, 2 người vẫn tiến hành lễ cưới đơn giản chỉ có 2 người tại 1 ngôi đền ngay bên cạnh nơi ở mới của họ.

Tuần trăng mật ở Alaska và Canada đã bị hoãn lại một năm. Bởi lẽ tuần trăng mật không thể len chân nổi vào lịch làm việc dày đặc không thể cựa vào đâu của Hashi với những buổi ghi âm đĩa hát mới, xuất hiện trên TV và trên đài, quay quảng cáo và chuyển lưu diễn 6 tháng. Chính Neva đã lên lịch này cho Hashi. Tuy Ngài D gợi ý rằng Hashi cần phải nghỉ ngơi song Neva nghĩ sẽ tốt hơn nếu không để cho anh đi du lịch, không để cho anh bất cứ khoảng thời gian rỗi rãi nào đó nghiền ngẫm về những thay đổi đột ngột diễn ra trong vài tháng vừa qua. Cô nói với Ngài D, "Để lúc khác. Giờ đây anh ấy sẽ giống như một gã không biết bơi bị ném xuống một dòng nước xiết. Thà bỏ anh ấy đó một thời gian và để anh ấy tự học bơi còn hơn là kéo anh ấy lên và để cho anh ấy nghỉ. Nếu anh ấy không đủ khả năng dòng nước kia sẽ cuốn anh ta đi và điều đó minh chứng rằng vốn dĩ anh ấy không có đủ tư cách để lao vào dòng nước đó".

Chuyến lưu diễn là một sự dày ải. Những nhạc sĩ thực thụ đều được tôi luyện qua những chuyến lưu diễn như thế. Càng đi họ sẽ thấy những thành phố tựa tựa giống nhau. Người nghệ sĩ phải kiên nhẫn chịu đựng việc hát mãi bài hát ấy, thực hiện mãi những động tác ấy. Thậm chí một khi những mệt mỏi đã dồn ứ lại rồi thì cả đến sự cuồng nhiệt và phấn khích của khán giả cũng không còn tươi mới với họ nữa. Rồi khi bị bào mòn đến cùng cực các ngôi sao nhạc POP

sẽ tự vấn mình xem có phải thực sự là họ thích kiểu thương mại như thế hay không.

Chọn các thành viên cho ban nhạc đệm là khâu vô cùng quan trọng. Hashi nói với Ngài D yêu cầu về phong cách ban nhạc cũng như các điều kiện tuyển chọn nhân sự. Phong cách ban nhạc phải giống với các ban nhạc POP của Pháp những năm đầu thập kỷ 60. Nói cách khác, trống đơn giản có dây tăng âm dưới mặt trống, guitar bass trầm, tiếng ghita giống với tiếng đàn của Django Reinhardt hơn là của Jimi Hendrix, một saxophone và một bandneon. Ban nhạc sẽ có thành phần giống hệt như ban nhạc của Johnny Halliday trong chuyến lưu diễn đến Đan Mạch năm 1963.

Hashi đưa ra hai điều kiện để lựa chọn nhạc sĩ, các thành viên ban nhạc: họ phải là những người không túng thiếu và phải là người đồng tính nam. Ngài D có hỏi lý do tại sao nhưng anh không trả lời.

Neva đã cho rằng có lẽ Hashi muốn các thành viên của ban nhạc dù ít hay nhiều phải yêu anh. Có lẽ anh sợ những nhạc công trẻ tuổi tham gia vào nhóm hồng kiếm tiền sẽ gây rắc rối với anh chẳng.

Quan điểm về âm nhạc của anh khá lập dị nên dễ khiến nhiều tay nhạc phản bác ngay từ khi chỉ mới bắt đầu thu âm. Hashi không tin rằng âm nhạc có thể biểu lộ tình cảm con người. Anh căm ghét cái gọi là tình cảm. Hãy để âm nhạc được tồn tại riêng rẽ ra. Anh luôn nhắc các nhạc công như vậy. "Hãy đánh lên thứ âm thanh trần trụi siêu thoát hẳn khỏi con người các cậu cho tôi. Hãy cho tôi thứ âm thanh không vương hơi ấm cơ thể hay mùi mồ hôi của cơ thể các cậu ấy". Chỉ có những nhạc sĩ dư giả về tiền bạc mới cùng đồng cảm được điều đó với Hashi. Và nếu họ đều cùng là những kẻ đồng tính, sẽ không hề có việc họ ghét anh. Anh đã có sự hiểu biết sâu sắc trong nghệ thuật điều khiển những kẻ đồng tính.

Tay trống họ chọn là một người Mỹ gốc Nhật 31 tuổi tên là John Sparks Shimoda, người nghề tay trái là kinh doanh một cửa hàng đồ cổ chuyên buôn bán các cổ vật thời nhà Thanh. Shimoda chơi trống từ khi anh lên 8, khi sống ở vùng Bờ Tây nước Mỹ, đến tuổi teen anh ta đã tham gia vào đoàn hòa tấu của Lee Connitz.

Sáu năm trước, anh ta đến Nhật với tư cách là người tình cưng của giám đốc chi nhánh tại Nhật của một hãng sản xuất bút máy.

Tuy không thường xuyên nhưng anh ta vẫn duy trì việc chơi nhạc như một nhạc công trong phòng thu. Tay chơi bass là một nhiếp ảnh gia 29 tuổi tên là Toru. Anh này xuất thân là thợ làm tóc sau đó sang Mỹ học về chụp ảnh về thời trang tóc. Tại đây anh học thêm ba thứ mới: ngủ với đàn ông, chơi bass trong ban nhạc jazz, dùng cocain. Sáu năm trước đó, anh ta đã từng 1 lần bị bắt và hưởng án treo vì tội tàng trữ ma túy. Khi cần, anh ta vẫn có thể làm tình với phụ nữ. Tay chơi guitar là Yuji Matsuyama, 22 tuổi, con trai độc nhất của ông chủ một công ty lớn chuyên cung cấp dịch vụ bảo vệ ban đêm cho các khu liên hợp công nghiệp khổng lồ vùng duyên hải tỉnh Chiba. Từ hồi học tiểu học Matsuyama đã theo học ghita với một giáo sư riêng. Nhạc sỹ guitar thần tượng của anh là We Montgomery. Anh chàng có thể quan hệ tình dục cả với phụ nữ miễn là họ gầy và không có mùi gì đặc biệt. Người thổi kèn sắc-xô là Kitami Hiroshi, 21 tuổi, được sinh ra trong một gia đình có truyền thống theo nghề y song bởi bị mù màu nên anh đành phải chia tay với nghiệp học tại trường y. Chính vì lý do đó khiến bố mẹ Kitami ly hôn, Kitami về ở với mẹ là người quản lý ba toà chung cư trong Tokyo. Bỏ dở việc

học kèn ở Nhạc viện, anh đi lưu diễn như một nhạc công đệm cho các ca sĩ hát nhạc đồng quê Pháp và cũng vừa mới quay trở về. Cuối cùng, người chơi đàn bandneon là Tokumaru Shizuya, 62 tuổi, đồng thời cũng là một người viết nhạc nổi tiếng. Tokumaru có hơn chục bản nhạc thành công và hiện đang vui sống thoải mái bằng nguồn tiền bản quyền. Thời sinh viên ông đã từng chơi trong dàn nhạc tango Argentine. Bản "Olé Guapa" do ông biên soạn lại và chỉ huy được cho là tuyệt vời, lưu lại trong lịch sử nhạc tango thời hậu chiến. Ngoài ra, ông được biết đến như một người sành sỏi chuyên kiếm được bọn trai xinh và là khách quen ở khu "chợ ngầm Dược đảo". Mỗi năm một lần ông đều cất công đến Rio de Janeiro để "mua hàng" bọn thiếu niên. Hashi đặt tên nhóm thành viên này là: Traumerei.

Nhóm Traumerei tiến hành tập với nhau trong suốt 5 tuần tại phòng thu của Ngài D trên vùng cao nguyên Izu. Ngay từ khi mới bắt đầu ghép nhạc, 5 thành viên đều phát huy hết sự tinh tế riêng của giới đồng tính. Hashi đã tẩm tặc với kỹ thuật trình diễn của họ. Ngài D đã giữ lời hứa rằng sẽ tạo nên một ban nhạc tuyệt đỉnh. Sự bức dọc mà Hashi thường có khi thu âm trước đến nay đã tan biến Chỉ cần anh nói là muốn phần nhạc dạo như tiếng mưa lấn vởi tiếng sấm sét trong đêm xuân thôi là cả 5 người bọn họ đều hiểu được ý tưởng của bản nhạc. Mỗi ngày qua đi Hashi đều trong trạng thái ngất ngây, anh nói với họ "Các bạn là những thi sĩ thực thụ ! Thật tuyệt vời !". Mỗi thành viên của nhóm nhạc đều có một phòng riêng. Giờ thức giấc là 11 giờ sáng, và tay chơi ghi ta Matsuyama Yuji là người dậy sớm nhất. Kể cả khi họ thức thâu đêm để luyện tập đi chẳng nữa thì anh ta cũng vẫn dậy lúc 9 giờ sáng hôm sau để luyện Karate thay cho tập thể dục. Đôi khi anh ta cũng thích phóng mô tô phân khối lớn. Matsuyama rất kiệm lời đối với các thành viên khác trong nhóm. Sân trước của phòng thu có một bãi cỏ thoải thoải ngăn cách đường lớn dẫn tới tận bờ biển. Đến ngày tập thứ 2, Matsuyama đặt cái hộp gỗ ở sân đó xếp những lát táo cắt vào trong. Trong khi chờ những thành viên khác tỉnh giấc, anh vừa nhấm nháp trà vừa ngắm nhìn đàn chim sà xuống mổ những khoanh táo kia. Người dậy muộn nhất là Toru. Hết mọi người đã ngồi vào bàn ăn và định nhờ cô đầu bếp đi gọi anh ta là anh ta xuất hiện miệng nghe ngao điệp khúc quen thuộc "Bé cưng ơi hãy để anh vắt nước chanh cho em cho đến khi nó chảy tràn xuống chân em...". Cái áo sơ mi lụa và quần bằng flanel của anh ta sặc mùi nước hoa cạo râu. Toru rất hay nói, anh ta bắt chuyện với bất cứ ai. "Này, Kitami, hôm nay cậu chớ có thối sai nhịp 2/3 trong đoạn trầm đấy nhé. Lại trướng ộp la à ?.. Có ai trong các cậu có cuốn băng quay giải Grammy năm 1979 không ? Có nhớ ai đã giật giải trong lĩnh vực hát nhạc nhà thờ gospel không nhỉ. À này, các cậu có biết rằng TWA là hãng hàng không duy nhất cho phép mèo được bay cùng với hành khách không ? Còn các hãng khác không cho phép bất cứ một loài vật nào kể cả chó, mèo hay chim chóc lên máy bay cả".

Sau bữa sáng muộn mằn và nghỉ ngơi được 30 phút, buổi tập bắt đầu. Họ tập liên tục không nghỉ cho tới tận bữa tối. Kitami Hiroshi kiểm tra tiến độ của bài nhạc để âm nhạc của mọi người trong ban nhạc không bị phân tán. Chẳng phải anh ta có tài cán gì, mà vì các thành viên khác trong ban nhạc không tha thiết với quyền chỉ đạo âm thanh lắm. Ai cũng biết rõ anh chàng Kitami trẻ tuổi nhất nhóm này quá tôn thờ Hashi, người còn ít tuổi hơn cả anh ta. Anh ta tự nhận vai trò liên lạc giữa Hashi và các thành viên khác trong nhóm và lớn tiếng nhắc lại các chỉ thị của Hashi như một cái loa vậy. "Đoạn điệp khúc ghita này cần thêm nhiều âm mang tính kim loại hơn. Ở khổ thứ hai khi có tiếng bandneon vào thì tiếng cần phải chú ý để giảm bớt tiếng Bass. Tiếng trống nữa, khi roll ngắn của đoạn kết thúc phải thể hiện như có cảm giác vắt sạch mồ hôi vậy". Cả bốn nhạc công kia đều mang đến cho Hashi thứ âm thanh trung thực theo

như anh đòi hỏi, thứ âm thanh trần trụi gột sạch khỏi mọi hơi ấm, máu và mùi cơ thể của nhạc công. Chính bởi thế, trong khi các thành viên khác đang tiếp tục diễn nhạc một cách lạnh lùng, gần giống với một chiếc hộp nhạc tinh xảo thì Kitami Hiroshi đôi khi lại bị tách ra. Sau khi thổi một đoạn solo sắc-xô hơi quá hưng phấn và bị ai đó trêu chọc là Kitami lại cười một cách ngượng ngùng cầu cứu Hashi. Hashi vỗ vai Kitami, động viên "Không sao !"

Trong tuần tập đầu tiên, Neva đã gọi cho Ngài D ba lần. "Âm thanh ban nhạc đang bắt đầu tập hợp lại đúng như Hashi muốn nhưng vẫn có điều gì đó khiến em lo lắng. Hình như vẫn còn thiếu một cái gì đó. Việc hòa tấu hoàn hảo đến mức khó tin. Với thứ âm nhạc này, em nghĩ khán giả sẽ tỉnh táo ra và họ hoặc là buồn ngủ hoặc là bỏ về. Hashi vẫn chưa hiểu thế nào là hát trước hàng trăm, hàng nghìn người như thế nào đâu". Tuy nhiên lần nào cũng vậy, trả lời của Ngài D vẫn thế. "Em đừng có nói gì cho đến lúc Hashi tự nhận ra đấy nhé. Hơn nữa, đám nhạc công ấy không thích lặng im và phức tạp như những gã nhạc công yếu đuối khác đâu".

Khoảng bảy giờ, cô đầu bếp cao kều đang dọn mâm cho bữa tối. Các thành viên đều có thể đặt được thực đơn đặc biệt cho mình nhưng các món đó phải được đặt trước ít nhất là một ngày. Tất cả mọi thành viên chỉ trừ có John Sparks Shimoda đều ăn thực đơn như nhau mà chẳng hề phàn nàn gì. Nhân dịp việc tập luyện chung, Shimoda mang theo tận 2 thùng rượu vang để tận hưởng nhu cầu ăn uống. Shimoda có gương mặt của người Nhật nhưng tóc anh ta lại có màu bạch kim. Da anh ta trắng đến nỗi có thể nhìn thấy rõ những mạch máu nhỏ dưới da. Anh ta mắc bệnh sợ bẩn đến nỗi có lần anh ta suýt nôn mửa khi bắt gặp móng tay cáu bẩn của Matsuyama. Shimoda dành cả một tiếng đồng hồ để ăn tối. Có mỗi một người ngồi tiếp anh ta, đó là Neva. Có lẽ chỉ có cô là người duy nhất có thể chịu đựng những câu chuyện lê thê về những bức bình phong, đồ sứ, điêu khắc ngà voi và những đồ cổ đời nhà Thanh.

Có khoảng hai tiếng nghỉ sau giờ ăn tối. Trong lúc đó Hashi nghiên cứu những cảnh quay video về các mô hình hiệu quả ánh sáng có thể được sử dụng trong chuyển lưu diễn: ánh sáng qua quả cầu gương, gương méo ảnh, máy chiếu ánh sáng laze hình bong bóng, một máy chiếu phim 3d trên một cái chao, một chiếc máy phóng to 50.000 lux, thiết bị phản chiếu bóng. Hashi lựa chọn được tổ hợp ánh sáng gồm chiếc projector chiếu hắt hình con lợn bị giải phẫu được phóng đại trên chiếc chao hình tròn và một thiết bị phun những vụn kim loại phát quang.

Trong giờ nghỉ giải lao, kiểu gì Matsuyama Yuji cũng phải đi dạo. Cũng có lúc anh ta bơi ở bờ biển khi tắt nắng. Kitami Hiroshi thì không quên luyện tập những nốt âm cơ bản trên chiếc sắc-xô của mình. Còn Shimoda chơi cờ tướng một mình. Toru lúc thì gọi điện cho người yêu lúc lại xem Tivi hay tự tiêu khiển bằng cách tạo một kiểu tóc mới cho Neva. Anh ta có vẻ chán chường khi các thành viên khác chẳng ai chịu chơi mạt chược cả. Tokumaru Sliizuya đọc sách về nghệ thuật làm vườn, gọi người ở một nhà nghỉ gần đó đến xoa bóp cho và làm một giấc ngắn. Rồi tất cả bọn họ lại bắt tay vào luyện tập cho đến tận ba giờ sáng hôm sau.

Neva đã mấy lần cảnh báo Hashi khi chỉ còn 2 người với nhau trong phòng ngủ. "Hashi này, chắc hẳn anh đang khá hài lòng với mọi thứ, nhưng nếu cứ thế này thì nhóm nhạc Traumerei sẽ lộn xộn mất. Các anh tập hợp với nhau chưa đầy mười ngày thế mà không khí của ban nhạc không thoải mái như thể các anh đã diễn cùng nhau hai mươi năm rồi. Nó quá lạnh lùng khô khốc, giống như những người dưới âm ty đang chơi nhạc vậy".

- Anh biết chứ.

Hashi nói. So với những ngày đầu nhóm họp để tập luyện, tâm trạng Hashi đã chùng xuống ghê gớm. Anh thổ lộ rằng anh đã nhận thấy rõ điều đó nhưng anh không biết nên phải làm thế nào.

- Bọn họ quá hoàn hảo đến mức anh phải sửng sốt. Liệu họ có khinh miệt anh không nhỉ ?

- Em chỉ nghĩ là hiện nay anh đang làm việc tự tin quá thôi. Để có thể duy trì được chuyển lưu diễn cần phải có được những năng lượng vượt trên cả những gì có thể tưởng tượng được. Cứ như tình trạng hiện nay thì khó có thể thực hiện được anh ạ.

- Vậy ý em là ta cần một nhóm mà mọi người phải hòa nhập cùng nhau, cùng nói nói cười cười ư ? Không phải ý em là thế chứ.

Hashi hỏi.

- Không phải vậy đâu. Trong một buổi hòa nhạc chính anh - ca sĩ sẽ là người chi phối đám đông, anh hiểu chứ. Anh phải làm lay chuyển hàng trăm hàng ngàn người, lúc ôm lấy họ, lúc lại đẩy họ ngã. Nó là một loại sức mạnh có sức hút không thể cưỡng lại được giống như lực hút của một thỏi nam châm cực mạnh. Nó giống như một loại ma thuật ấy. Người không thể chi phối được ban nhạc của mình, thì làm sao anh ta có thể chi phối được đám đông khán giả chứ.

- Neva à, anh thấy sợ.

- Sợ cái gì cơ ?

- Anh cảm thấy như thể anh bị lôi đến tận đỉnh của một ngọn núi rất cao, anh cô độc ở đó một mình và nhìn xuống bên dưới. Thực ra anh hay mơ giấc mơ như thế lắm.

- Nhưng anh đang làm gì ở đỉnh núi đó cơ chứ ?

- Anh đang vẫy đôi cánh tay để có gắng bay lên.

- Vậy anh có bay được không ?

- Ban đầu anh bay được chút ít, song một lúc sau anh mệt dần và cuối cùng thì kiểu gì anh cũng bị rớt xuống. Khi anh rớt xuống, tất cả mọi người cười nhạo anh khiến anh rất khó chịu.

- Nếu anh đánh mất nghị lực thì tất cả sẽ biến mất đấy !

- Đúng vậy. Đôi khi anh vẫn nghĩ hay là mình đã đến hồi kết rồi chẳng. Neva à, nói thật với em, anh lo lắng đến chết mất.

- Anh lo ngại điều gì cơ chứ ? Hay anh lo là vì anh đột nhiên trở nên nổi tiếng ?

- Không, không hẳn như vậy. Có điều anh nghĩ cách thức để nổi tiếng như trường hợp của anh như thể một trò gian lận vậy. Đấy, em thử nhìn những người nổi tiếng khác mà xem. Những ca sĩ hay các võ sĩ quyền Anh kia tất cả đều phải mất nhiều năm mới bò lên đến được đỉnh vinh quang đấy thôi. Nhưng với anh thì không thế. Anh không phải động chân động tay dùng hết sức bình sinh để bò lên đỉnh. Anh chỉ ngồi ở đấy đu theo một chiếc trục thẳng bay lên đến đỉnh thôi. Hoàn toàn chẳng do sức lực của chính anh tạo nên. Anh nổi tiếng chỉ vì anh được sinh ra trong một ngấn tử gửi đồ chứ đâu có vì các bài hát của anh. Anh nổi tiếng là nhờ Kiku đã giết người đàn bà ấy đấy chứ. Anh cảm thấy như mình đã gian lận gì đó. Neva à, liệu anh giữ được sự nổi tiếng này được bao nhiêu năm nữa đây. Liệu anh có ổn không nhỉ ? Bởi vì anh không có được sức mạnh tích lũy được như những người nổi tiếng kiên trì trèo lên đến đỉnh kia....

- Trời đất, sao anh lại lẩn thẩn lo cho mấy năm tới vậy kia chứ. Rõ ngớ ngẩn. Anh thật giống những gã hâm ngời run như cầy sấy chỉ vì lo cho cái chết của mình ấy.

Hashi ngồi dậy và chui sang giường với Neva. Khi nói hết ra được cái cục nghẹn ứ trong họng mình bấy lâu nay, Hashi cảm thấy bình tĩnh hơn một chút. Neva dùng môi khẹp mí mắt Hashi lại.

"Này nhé Hashi, ngày xưa, có một ông vua xứ Xlavor tên là Fruksaz. Fruksaz vốn là một người chăn bò song với trí thông minh và lòng quả cảm ông đã đánh bại mọi kẻ thù và lên làm vua. Sau khi lên làm vua, Fruksaz đã làm rất nhiều thứ: nào là xây dựng hệ thống tưới tiêu, nghĩ ra những phương pháp căn bản trong việc chăn nuôi gia súc và chinh phục những nước láng giềng. Một ông vua làm được nhiều việc và mọi người xung quanh đều xem ông như một siêu nhân. Có lần, nữ hoàng của một trong những nước mà Fruksaz đã chinh phục hỏi ông rằng người ta thấy dường như ông đã làm hết mọi thứ cần phải làm rồi vậy ông có còn những mục tiêu sắp tới không. Anh nghĩ Fruksaz đã trả lời gì nào?... ông ấy trả lời thế này. Đó là việc làm bằng hết những việc còn tồn tại của ngày hôm nay".

Hashi chẳng còn lắng nghe câu chuyện ngụ ngôn của Neva nữa. Anh đang bắt đầu vuốt ve mạng sườn cô. Da thịt Neva đã mất đi độ đàn hồi và mềm nhẽo. Da thịt cô mềm như thể xương của cô được phủ lớp keo với một lớp da mỏng bên trên. Hashi bỗng nhớ ra điều mà Toru đã nói cách đó 2 ngày. Bọn đàn ông là loài bò sát còn đàn bà thì như chùm quả ngọt. Nếu cắn được quả ngọt vừa mới được vật từ trên cây xuống thì ta có thể nếm được hương vị của cả rễ cây, đất màu, không khí, và ánh nắng mặt trời nơi nuôi dưỡng quả chín. Một cô gái trẻ khóa thân người căng đầy cũng giống như quả chín vậy. Quả chín vẫn gắn với cành nên cảm giác khi ta lấy móng tay ấn vào nó chỉ lồm đổ đi chút ít song nó lại gắn với phần xa xa ở đâu đó. Nhưng cơ thể phụ nữ lớn tuổi hơn thì không như thế. Nếu ví với thịt thì cơ thể đó giống như miếng thịt lợn muối, còn nếu so với hoa quả thì như thể quả đào được làm trong một chiếc bánh đào vậy. Da thịt của họ nhẽo nhèo nhẹo rời rạc bởi chất keo với đường dính dính. "Cậu cũng làm chuyện đó được với cô vợ già ấy nhỉ. Tôi ấy à, lạy hồn, chẳng có hứng tẹo nào".

Neva cúi gập người đưa lưỡi đến chỗ giữa hai chân của Hashi, cặp móng phủ đường và keo dính đang rung rinh trước mắt anh. Đột nhiên, chẳng vì lí do gì Hashi sực nhớ đến thiếu nữ đã thét lên trong phòng xử án trong ngày kết án Kiku. Anh nhớ bầu vú nhọn của cô ấy đã nổi bật lên như thế nào dưới chiếc vét trắng bó sát cơ thể. Anh muốn được chạm thử vào cơ thể đó. Chắc khi móng tay anh bầu vào đó sẽ để lại những vết tụ máu. Nghĩ đến cơ thể của cô ấy trong tâm trí mình, "thằng bé" của anh cương cứng khiến Neva thở dài thở mãi. Phần kín của Neva lộ ra giữa những lát đường với chất keo. Mình phải để lại được những vết đỏ trên cơ thể cô ấy, Hashi nghĩ. Nếu không làm được thế khó có thể nói là mình đã hoàn toàn thắng được Kiku.

- Tôi dừng đây ! Xin lỗi nhé, tôi nghỉ chơi thôi.

o6n luôn tập thứ hai, đột nhiên vào một ngày nọ tay chơi ghita Mutsuyama Yuji nói vậy, đột ngột dừng việc trình diễn ném miếng gảy đi. Kitami Hiroshi cố gắng xoa dịu để tập lại một lần nữa song Matsuyama đã tắt micro của chiếc ghita. Anh ta chỉ tay vào Hashi nói: "tôi quá thất vọng vì cậu", rồi bước ra khỏi phòng thu. Không có ai níu anh ta lại. Tất cả bọn họ kể cả Hashi

đều biết rằng đến ngày nào đó điều này sẽ xảy đến. Sau những lần nhắc nhở của Neva, Hashi đã cố gắng biên tập lại nhạc thay đổi motip nhạc và cách hát, song sau mỗi lần thay đổi Traumerei lại càng trở nên lạnh lẽo hơn, với những âm thanh trong suốt yếu ớt và tù túng.

"Sao bây giờ?" Toru nói

Hashi ra hiệu tạm nghỉ đã. Toru vừa lau dây đàn vừa nói với Hashi đang chăm chăm nhìn xuống đất. "Tôi thích cậu đấy, hiền lành này, lịch sự này lại đối xử biết điều nữa. Tôi cho là tất cả mọi người trong nhóm cũng nghĩ vậy. Cậu cũng khá giống với tính cách của mọi người chúng tôi. Bọn tôi biết cậu đang kiếm tìm thứ âm thanh gì chứ. Nếu bọn tôi muốn phản đối thứ âm thanh mà cậu đang săn đuổi ấy thì ngay từ đầu bọn tôi đã chẳng tham gia làm gì, phải không nào. Này nhé, cậu muốn bắt đầu với những âm thanh thoáng và thoải mái để cho khán giả thấy dễ chịu, sau đó cậu dần dần muốn đưa vào những hợp âm chói tai với hơi chút lạc điệu để hồng reo rắc mầm mống của sự khó chịu. Khán giả tỉnh dậy từ một giấc ngủ sâu, đối mặt với cái hố bất hạnh ảm uớt với đầy các con côn trùng lạ bò lổm ngổm. Họ nhận ra là ở đó không hề có lối thoát, và ngay trong khoảnh khắc họ chán nản nghĩ không còn cách nào ra khỏi đó nữa, họ bỗng phát hiện ra rằng xác của những con côn trùng kinh tởm kia đã kết tinh lại tạo nên những quầng sáng lung linh tuyệt đẹp. Và khi họ lần theo những rặng san hô phát sáng trong động ấy, nó đưa họ đến một cái cửa trên vách đá nhìn xuống một vùng biển sáng... Đúng chưa nào, đó là những gì cậu đã thuyết minh về khúc dạo đầu đấy. Bọn tôi đều hiểu như thế cả. Chúng tôi đã tạo được âm thanh như cậu mong muốn rồi đó. Việc trình diễn của chúng tôi đang mắc lại trong cái hố tởm lợm yên lặng đến rợn người đó. Cả tiếng hát của cậu cũng thế. Chúng tôi biết cậu đang phải vật lộn với nó làm thế nào cho tốt lên được. Thế nhưng ngay cả chúng tôi cũng không biết nên phải làm gì nữa kìa"

- Không phải vấn đề là ở đó. Nói sơ toẹt ra là giọng hát quá yếu đi.

Trong khi Toru đang nói Matsuyama đã quay lại phòng thu và lớn tiếng phá tan cuộc nói chuyện. Tay phải anh ta đang giữ một con ếch khiến cho Shimoda nhăn mặt vì kinh tởm. Matsuyama dí miệng con ếch vào chiếc mic véo mạnh vào cổ khiến nó kêu lên. Con ếch vẫn kêu thứ tiếng khàn khàn vào micro. "Nó kêu còn hay hơn bài hát của cậu" anh ta cười khẩy.

- Giọng công tử ếch này còn có uy lực hơn giọng của cậu. Nghe thử mà xem. Tiếng kêu chí mạng đấy.

Một giọt nước màu xanh ngọc chảy ra từ mồm con ếch khiến Shimoda quay mặt đi và Matsuyama đưa con ếch ra xa micro.

- Hashi à, quả thực là cậu có giọng hát hay đến rợn người thật đấy. Cậu biết cách tạo nên chất giọng một cách tài tình và rất giỏi tạo nên bầu không khí lạ lẫm. Không, không phải là tạo nên bầu không khí mà là làm cho bầu không khí xung quanh ở trạng thái chân không. Khi đó trong đầu người nghe như mở ra một khoảng không không có áp lực khí vậy. Điều mà những kẻ nghe bài hát của cậu thấy như mình đang nằm mơ giữa ban ngày ấy là do khoảng không họ đang hút hết mọi mảnh ký ức của họ vậy. Với cách làm như thế cậu đúng là ca sỹ hàng đầu đấy. Tiếng hát của cậu chui sâu vào bên trong thính giả, xoa xoa dây thần kinh của họ. Hệt như ma túy vậy. Nhưng mà để thống lĩnh được đám đông khán giả kia và đạt được đến một cao độ nào đó thì chỉ ma túy thôi chưa đủ. Cần phải có bộc phá nữa. Cần có một quả bộc phá có thể phá tung trong nháy mắt những giấc mơ ban ngày được gây dựng bằng ma túy của những

thính giả kia. Dù Shimoda có đập những cái trống của anh ta mạnh đến thế nào chẳng nữa, dù tôi có đánh guitar to đến mức làm vỡ tung cả tầng âm hay Kitami cắn nát cây kèn để thổi nên những âm thanh như gió bão đi chẳng nữa cũng chẳng ích gì. Chẳng ích gì bởi giọng hát của cậu quá yếu. Giọng íortissimo của cậu chưa như tiếng hét, giọng cậu mới chỉ như tiếng khóc của một đứa trẻ con mới sinh. Nói đoạn Matsuyama mở cửa sổ phòng thu ném con ếch ra ngoài.

- Lớp nước trong bên trên đấy mà. Ta phải khuấy nó lên. Hashi. Tất cả chúng ta chắc chắn đều muốn như thế. Cho nên chúng ta thấy bức mình lắm chứ. Không chỉ riêng cậu đâu. Tất cả đều như thế. Mọi người đều muốn cởi đồ, cào xé da thịt hông phơi bày cái gì đó ra nhưng kết quả là chẳng có gì cả. Chẳng có gì nhão nhoẹt sền sệt cả. Chỉ là thứ gì đó mỏng dính trơn tuột như nhựa thôi, có lần tôi nghe thấy tiếng kêu gào của một người đàn bà nọ. Bà ấy kể lại vào thời chiến tranh khi bà mới chỉ là một cô bé con, bà ta đã từng đi qua sông trong đêm. Đến giữa chừng khi ở trên lưng mẹ, bà ta phát hiện ra anh trai mình trượt chân bị dòng nước cuốn đi. Nghe nói chân cậu ta bị cuốn vào những thân rong dưới đáy sông rồi chìm xuống. Chỉ còn nhìn thấy cánh tay của cậu nổi lên trên mặt nước. Bà có gọi mẹ nhưng mẹ bà đã quá mệt vừa ngủ vừa lê bước. Mẹ bà buồn ngủ đến mức không mở nổi mắt. Khi cánh tay của người anh càng xa dần bà quá sợ hãi và bật thét lên. Người đàn bà này nhớ mãi về tiếng thét của mình khi ấy. Sâu trong lòng người đàn bà nọ là tiếng thét ngày nào. Trong tôi không có được những điều như thế. Nhưng Hashi ạ, tôi nghĩ, có lẽ cậu có điều đó. Cậu đã chẳng hét lên khi bị nhốt trong tủ đựng đồ là gì. Vì thế tôi nghĩ là trong sâu thẳm cậu có được tiếng thét như thế".

Hashi bỗng ước giá mình có thể nghe lại được thứ âm thanh đó. Thứ âm thanh kỳ lạ khi anh và Kiku đã được nghe. Nếu mình được nghe lại nó một lần nữa, nếu mình được nghe lại âm thanh mình đã được nghe trong căn phòng của bác sĩ tâm lý kín bưng ngày nào...

- Chẳng có gì liên quan đến nó cả. Tôi nghĩ là chẳng khó khăn đến mức đó đâu. Vấn đề là ở chất giọng của Hashi, giọng anh ấy quá đẹp. Tokumaru chơi bandneon nói. Shimoda cũng đồng ý.

- Vậy nếu tôi phá giọng mình thì sao nhỉ ?" Hashi nói và lướt nhìn các thành viên của nhóm.

- Không được đâu, Shimoda trả lời. Có một nữ ca sỹ nhạc Jazz người Đức đã chịu phẫu thuật để có được giọng khàn. Người ta chọc kim tiêm vào cổ họng cô ta và cấy vào thanh quản một cục u nhân tạo. Và quả thực nó đã cho kết quả ngay, giọng của cô ta khàn hẳn đi, nhưng chưa đầy 2 năm sau cô ta bị mất giọng luôn. Cô ta chỉ nói khò khè được thôi. Hình dạng thanh quản có được do di truyền nhưng ta có thể rèn luyện làm cho nó mạnh lên, giống như trọng tài của trận đấu Sumo hay đứa con trai thứ của những cô nàng làm văn phòng. Nhưng phải mất nhiều thời gian, phải mất đến mấy năm ấy"

- Có thật là do tại giọng không nhỉ ?

Hashi hỏi Tokumaru. Tokumaru cất chiếc đàn bandneon vào hộp, châm thuốc rồi gật đầu.

- Chính xác hơn đó là chất giọng. Có 1 báo cáo nói rằng giọng của John Lenon - ca sỹ mọi thời đại và Bộ trưởng tuyên truyền Úú'C Goebbels của Hittle giống nhau đến kỳ lạ. Có những người chỉ cần phát nhiệt từ lời ca hay giọng nói cũng đủ khiến người nghe phát cuồng lên mà không biết vì nguyên do gì. Trong giọng những người ấy như có âm hưởng của tôn giáo. Vô hình chung nó có lẫn cả lời cầu nguyện hay lời nguyện rửa. Vì âm thanh là những sóng âm

trong không khí mà. Chẳng biết có phải nó khiến những vật chất hưng phấn có trong không khí rung lên hay không nữa. Giọng của Hashi chưa chắc ra được những lời nguyện cầu hay những tiếng nguyện rửa. Nhưng vì nó thật nên vẫn còn tốt chán. Ngoài kia còn ối kẻ giả vờ như mình đang cố nặn ra những lời nguyện cầu hoặc lời nguyện rửa. Kẻ thành thật chả tốt hơn kẻ giả dối sao. Phía những người thành thật cũng ối ca sỹ nổi tiếng đấy thôi. Chat Baker hay Bryan Ferry, Lou Reed, đoàn hợp xướng thiếu niên Wien hay Shoji Taro chẳng hạn. Tôi chẳng hợp lắm với hòa nhạc nhưng hiện giờ tôi chẳng thấy phiền gì cả. Hay phải nói là thích ấy chứ.

Tokumaru Shizuya nói vậy và cười với Hashi.

- Người già có thể thích nhưng giới trẻ không chấp nhận đâu. Bọn trẻ chúng sẽ thấy là không có khuấy động ờn ả gì. Chẳng ai muốn đến một buổi hòa nhạc diễn theo kiểu đưa đám ấy cả. Matsuyama lớn tiếng.

- Được rồi. Hashi nhìn hết lượt mọi người nói.

- Tôi hiểu rồi. Tôi có ý này. Tất cả chúng ta sẽ nghỉ tập một tuần. Nếu sau một tuần mọi người thấy thất vọng vì giọng của tôi thì chúng ta sẽ giải tán ban nhạc Traumerei. Tôi sẽ không làm ca sỹ nữa và trở về với cuộc sống pê-đê trước đây.

Hashi nói vậy và rời khỏi phòng thu. Anh về phòng ngủ khóa chặt cửa giam mình lại. Neva gọi cửa "Anh à, mở cửa đi" nhưng anh nói với cô "Xin lỗi, Neva tối nay hãy để anh ở một mình"

Hashi cho cô đầu bếp cao lớn và 3 người quét dọn cùng với 1 những người quản lý về nghỉ 3 ngày, chỉ còn lại một mình trong Tàu vũ trụ phòng thu rộng lớn.

Anh định làm một thử nghiệm. Ngày xưa anh đã đọc ở đâu đó, một cuốn sách viết về ban nhạc Rolling Stones. Cuốn sách kể rằng giọng của Mick Jagger đã thay đổi sau khi anh gặp tai nạn bất ngờ. Sau tai nạn đó anh ấy có được giọng hát quyến rũ của mình. Hashi định sẽ sắp xếp một tai nạn tương tự cho mình. Trước hết, Hashi bày ra các dụng cụ: một chiếc đèn cồn, thật nhiều băng gạc, những mẫu lá cây lô hội, một chiếc ly, một chai rượu vodka và một cái kéo to. Đổ đầy rượu vodka vào ly, anh thè lưỡi ngâm trong đó. Anh bật lửa đèn cồn và khử trùng cái kéo. Anh vừa ngắt cái lưỡi mình đang ngọ nguậy trong ly rượu vodka, Hashi cười cay đắng. Thật là ngớ ngẩn. Chẳng hiểu sao mình lại làm việc này nhỉ ? Đó chẳng phải vì ban nhạc, cũng chẳng liên quan gì đến Neva. Ngài D ư ? Chuyện vật vãn. Chuyển công diễn thì sao cũng được không thành vấn đề. Bài hát ư, thực ra thế nào chẳng được. Nếu họ có thể phá hỏng được thì phá hỏng xem nào. Mình cũng thấy chán làm ca sỹ rồi. Có điều mình không thích bỏ trốn, không muốn bỏ chạy thôi. Mình ghét những thanh gậy sắt nên bỏ những giờ học thể dục. Mình đã cầu cho trời mưa để không phải học thể dục. Chắc chắn là mình không muốn bị người khác chế nhạo. Nhưng làm thế cũng không giải quyết được việc gì. Càng sợ hãi trốn tránh bao nhiêu thì mình lại càng hay phải nghĩ về nó, về kẻ thù. Kẻ thù ư ? Nhưng ai là kẻ thù ? Đó là kẻ cố gắng giam hãm mình, bắt mình nói dối, bắt mình sống cuộc sống giả tạo. Mình không được thua chúng. Ta sẽ không chạy trốn nữa. Ta sẽ không từ bỏ những gì ta đã có được. Mình sẽ thống trị Traumerei và Neva. Mình sẽ chỉ cho chúng thấy mình có thể điều khiển cả buổi công diễn ra sao.

Không biết giờ này Kiku đang nghĩ gì nhỉ. Nếu anh ấy nghĩ rằng mình phẫn bực ăn dấy tể và đang ngủ say thì anh nhầm to rồi Kiku ạ. Tôi chẳng sợ hãi cũng chẳng khóc đâu nhé. Mình không phải xấu hổ với Kiku nữa. Nếu mình có được giọng hát và sức mạnh chinh phục được

buổi biểu diễn thì tôi sẽ cướp bạn gái của anh. Tôi sẽ cào lên thân thể trần trụi cô nàng của anh cho mà xem.

Lưỡi Hashi vẫn chưa thấy tê đi gì cả. Cậu thử cắn nhẹ vào lưỡi, vẫn còn có cảm giác đau. Cầm cậu đã mỏi đờ. Hashi rút lưỡi lại rồi lại thè ra hết cỡ. Cậu lấy ngón tay trái cầm lấy đầu lưỡi mình. Chiếc lưỡi trơn tuột khiến cậu không thể nào nắm được nó. Cậu bấm mạnh móng tay, tay kia cầm chiếc kéo. Lưỡi kéo đỏ rực bị bắn bởi muội lửa. Khi lưỡi kéo vừa chạm vào đầu lưỡi Hashi nhảy dựng lên. Anh ôm lấy miệng ngã lăn ra lăn lộn trên sàn nhà. Anh không còn thời gian để hét lên được. Anh hất đổ cái bàn khiến mặt kính vỡ tung tóe. Anh đau đến mờ cả mắt. Mồ hôi Hashi vã ra như tắm. Chiếc kéo bị hơi nóng tạo thành vết cháy trên tấm thảm, vẫn nằm lăn trên sàn anh tước lên trên lưỡi kéo một ít rượu Vodka. Anh có thể ngửi thấy mùi rượu bốc hơi và tiếng kim loại nóng bị làm nguội đột ngột. Anh không thể ngừng khóc. Anh nghĩ không hiểu tại sao lúc này khi nóng và đau như thế mà anh không hét lên nhỉ. Có khi tiếng hét là để cầu cứu người khác một cách vô thức nhưng khi anh chỉ có một mình như thế thì nó cũng chẳng giúp ích gì nên có lẽ bỏ đi tiếng hét đó cũng chẳng ảnh hưởng gì, Hashi nghĩ vậy.

Hashi lại thè lưỡi ra một lần nữa. Khi anh ấy nhắm mắt lại, anh cảm thấy toàn bộ cơ thể cũng giống như chiếc lưỡi vậy. Anh mở rộng chiếc kéo hết cỡ kẹp vào đầu lưỡi mình. Chiếc lưỡi bỗng rất có phần dịu lại khi nó chạm vào lưỡi kéo nguội lạnh. Một trong những câu chuyện mà các bà xơ đã đọc cho Hashi nghe khi anh còn bé tẹo ở Cô nhi viện là về loài chim sẻ bị cắt mất lưỡi. Bà lão đã cắt lưỡi con chim và sau này con chim đó luôn nhớ tới để trả thù. Nhưng trả thù bằng phương cách nào thì trong khoảnh khắc ngắn ngủi ấy anh không tài nào nhớ ra nổi. Anh cố làm cầm mình hết run nhưng không được. Đầu lưỡi rung rinh trên lưỡi kéo Trong khoảnh khắc chiếc lưỡi dừng lại Hashi bấm mạnh lưỡi kéo Ngay khi miếng thịt mềm mềm trơn tuột trượt trên lưỡi kéo là lúc máu phun ộc ra. Hashi vội ấn miếng gạc vào miệng. Máu chảy ra quá nhiều làm anh sợ hơn cả nỗi đau từ vết thương. Toàn bộ cơ thể của anh bắt đầu run lên. Anh lấy hết miếng gạc này đến miếng gạc khác để ấn vào miệng. Anh ấn nhiều đến mức suýt không thở nổi. Anh lão đảo đứng lên khạc những miếng gạc lớn nhồn đầy máu ra nhai nát lá lô hội vào lưỡi nhưng vẫn không cầm được máu. Cái kéo rơi chổng gọng trên sàn nhà. Cái đầu lưỡi bị cắt rời vẫn đậu trên lưỡi kéo. Giờ thì Hashi đã nhớ ra con chim sẻ bị cắt mất lưỡi đã trả thù người đàn bà nọ thế nào rồi. Nó đã gửi tặng cho bà ta một chiếc hộp ma quái. Hashi vẫn đứng đó ấn miếng gạc bông trong miệng cho đến khi máu ngưng chảy. Trong suốt thời gian đó anh đã suy nghĩ. Anh suy nghĩ mãi về người sẽ được anh gửi tặng chiếc hộp ma quái.

24.

Anemone đang chờ xe buýt. Bến xe buýt vào giờ tan tầm có khoảng chục người xếp hàng chờ. Phía trước Anemone là một bà già đeo băng mắt còn đằng sau cô là một phụ nữ dẫn theo 2 đứa con. Bà già nhìn bảng giờ xe buýt so với đồng hồ rồi ngoái lại nói với Anemone rằng xe buýt đến muộn quá. "Bến trước chắc đông người quá bà ạ" Anemone trả lời. Bà già gật đầu rồi rút hộp thuốc lá trong chiếc túi vải màu nâu và lấy một điếu. Hai đứa bé đằng sau cô đang tranh nhau chiếc mô hình máy bay, chốc chốc lại đụng phải lưng của Anemone. Cứ mỗi lần Anemone quay lại là bà tay xách chiếc giỏ mua hàng lại mở miệng xin lỗi. Từ giỏ mua hàng ló ra sợi len và mấy chiếc lá cần tây. Bà già châm thuốc hút rồi gỡ miếng băng mắt, dùng miếng gạc lau mắt vừa nói với Anemone "người cô thơm nhỉ". Mắt bà già sưng tấy gây vết vàng vàng ra miếng gạc. "Có mùi sữa bò nhỉ, cô bán sữa đấy à?" Anemone ngửi cánh tay và mu bàn tay của mình. "Cô này, tôi nói là cô có mùi nhưng chắc cô chẳng tự nhận ra đâu. Cô bán sữa ở đâu hả?"

"Tôi làm ở tiệm bánh. Cửa hàng bánh ngay bên cạnh Trung tâm thương mại". Anemone trả lời vậy. Bà già gật đầu và ném cái gạc bẩn vào thùng rác. Con mắt sau lớp băng của bà già bị sưng tấy, khiến Anemone nhớ lại mắt con cá sấu bị chết kẹt.

Cảnh sát gom nhặt những mảnh vụn của con cá sấu và quăng vào nơi quy tập rác. Sau khi bị chất vấn điều tra xong, Anemone trở lại nơi quy tập rác, nhặt những mảnh xác con cá sấu cho vào túi nylon. Cô xách túi đến mấy điểm hỏa táng nhưng đều bị họ từ chối. Cô bán chiếc Blanc bị hỏng nặng cho cửa hàng bán xe hơi cũ, gói ghém quần áo và các dụng cụ lặn đóng thùng gửi thành hành lý xách tay và lên tàu. Khi lên đến tàu, chiếc túi nylon bị rách khiến máu và dịch của con cá sấu chảy ra nhuộm bẩn sàn tàu.

Trong khi còn chưa bị người soát vé phát hiện ra, cô xuống tàu luôn ở ga dọc đường và bắt taxi đến Aomori. Cô vớt những mảnh xác cá sấu đang rửa ra xuống biển. Trong chiếc thuyền đi tới Hakodate, cô giận run lên khi đọc mẫu tin về một con cá sấu lớn bị kẹt chết trên đường cao tốc.

Buổi tối khi đặt chân đến Hakodate, cô nghỉ tại khách sạn.

Tâm trạng bất an khiến gần như phát cuồng, cô đặt vé máy bay ngay ngày hôm sau. Có ở thành phố này đi chẳng nữa thì Kiku cũng đâu có ở bên cô nên cô quyết định trở về Tokyo. Cô chẳng chợp mắt được chút nào. Ngay hôm sau, trên đường đi ra sân bay, cô nhìn thấy bức tường dài, cao màu xám xịt. Người lái xe bảo đó là trại cải huấn thiếu niên. Anemone xuống khỏi taxi. Cô đi bộ quanh bờ tường xám xịt hồi lâu. Bên kia bức tường ấy là Kiku đang ngồi cong người lại và cô định bụng sẽ hoãn việc trở về Tokyo chỉ 1 ngày thôi, ở cổng chính trại giam là 2 người đứng gác, tay mang cây gậy cảnh sát. Anemone e dè bắt chuyện rằng mình muốn được gặp mặt Kiku. Người lính gác bảo cô vào trong làm thủ tục tại phòng tổng hợp. Anemone lấy hết can đảm đi vào bên trong tòa nhà tối. Trước khi gặp nhân viên phụ trách, cô đi ngang qua một phạm nhân đầu cạo trọc lóc, tay xách chiếc xô đựng nước khử trùng. Người tù dừng lại nhìn Anemone. "Này cậu làm cái gì đấy hả?". Có tiếng quát vang lên và người tù đi

mất.

- "Nào hiện giờ cô chưa có nghề nghiệp và địa chỉ ổn định phải không ?" Người đàn ông mặc bộ đồng phục màu xanh đen thẫm đầy mồ hôi nhìn chăm chăm vào đôi giày Tàu và chiếc quần da với những móng tay dài được sơn đỏ của Anemone.

- "Tiếc là quy định của chúng tôi là không cho phép gặp trừ phi đó là người thân ruột thịt của phạm nhân". "Thế chỉ cần viết rõ nghề nghiệp và địa chỉ là được vào thăm phải không ạ ?" Anemone hỏi. Người nhân viên gật đầu rõ mạnh.

Chiếc xe buýt đã vào bến. Người người bắt đầu lên lên xe buýt khiến khoảng cách giữa dòng người xếp hàng ngày càng thu hẹp lại Người đàn ông đi ngay đằng trước bà già đeo băng mắt cầm theo 1 chiếc vali lớn. Khi ôm chiếc vali lên xe, người đàn ông hơi ngả người khiến hông của ông ta va vào lưng của bà già. Bà già loạng choạng suýt ngã vào người Anemone. Điều thuốc đang hút của bà già chạm vào tay Anemone. Cô khẽ kêu lên và vung tay ra sau. Chẳng may tay cô va vào mặt của đứa bé đứng ngay sau lưng. Đứa trẻ đánh rớt chiếc mô hình máy bay khiến cánh của nó bị gãy. Bà già dụi thuốc lá và xin lỗi Anemone. Anemone xoa xoa tay định leo lên xe buýt. "Này cô kia, chờ đã". Người phụ nữ trông ra đúng là mẹ của đứa trẻ gọi cô lại. Một tay bế đứa trẻ đang khóc tay kia cô ta giơ chiếc mô hình máy bay đã bị gãy mất cánh. "Cô làm gãy nó đấy !". Anemone mặc kệ, định trèo lên xe. "Chờ đã, cô định chạy đấy à ?" Từ phía sau Anemone người ta bắt đầu lên xe buýt. Bà lão đeo băng mắt đứng nhìn cảnh ấy được một lúc rồi bị những người đứng sau đẩy lên vừa ngoái lại nhìn vừa bị đẩy tuột vào bên trong xe buýt. Chiếc xe buýt rú ga ầm ĩ. Khói xe sặc mùi xăng bốc lên mắt cay xè. Cô cảm thấy ngọt ngào. "Thế bao nhiêu tiền đây ? Tôi sẽ đền cho cô. Bao nhiêu đây hả ?" Anemone hỏi người phụ nữ. "À, cô giấu tôi đấy hả. Tôi nói thế bao giờ nào ? Cô chỉ cần xin lỗi đứa con nít này là được". Thằng bé con cao hơn đứa em đang khóc lấy chân đá Anemone. Anemone giơ tay định đánh nó. Nhưng ông lái xe đã tóm lấy tay cổ ngăn lại. "Ranh con này, làm gì thế hả ? Nó là trẻ con kia mà". Hành khách ló mặt khỏi ô cửa sổ xe buýt. "Lỗi tại tôi, lỗi tại tôi đấy" bà già đeo băng mắt gào lên từ ô cửa sổ xe buýt. "Người gì mà lại đi phá hỏng đồ chơi của trẻ con thế" ông lái xe không chịu buông tay Anemone ra, cười hèn hèn, có ai đó trong xe tức tối giục xe nhanh xuất phát bằng cách bấm còi xe. "Cấm động vào vô lăng đấy !" ông lái xe hét lớn. Anemone vùng khỏi tay ông tài rút ví từ trong túi ra. Cô lấy tờ bạc 10000 yên và đưa cho người phụ nữ. "Cô định làm gì thế hả". Người phụ nữ đưa mắt nhìn về phía ông tài nói "Lại có những người như thế kia đấy, thật quá thể !", ông lái xe cười lớn chỉ tay vào Anemone "cô tệ quá" rồi quay về xe. Đứa bé đá vào chân Anemone cứ đòi cô phải xin lỗi. Người phụ nữ kéo thằng bé trèo lên xe. "Thôi xe xuất phát đây, có lên không đây ?" Anemone chẳng thèm trả lời. "Tôi mới là người có lỗi, cô ấy chẳng có lỗi gì đâu. Lỗi tại tôi, không phải tại cô ấy". Bà già đeo băng ở mắt thò đầu ra ngoài cửa sổ vẫy Anemone.

Anemone đi bộ về căn hộ của mình.

Vào ngày nghỉ của tiệm bánh, Anemone đi mua máy khâu và vải. Đó là vải in hình cá sấu trong truyện tranh để may rèm cửa. Do chưa hiểu rõ cách sử dụng máy khâu khiến cô gặp thất bại mấy lần. Suốt từ quá xế cô hì hụi thức cả đêm để may cho xong tấm rèm.

Từ cửa sổ căn phòng có thể nhìn ra đến cảng. Có thể thấy rõ đường đỉnh núi nối tiếp nhau phía bờ biển kia đang bắt đầu sáng dần lên. Đây là lần đầu tiên cô thấy cảnh bầu trời lúc rạng sáng. Mặt biển phía xa nổi đến cuối trời trở nên màu xám xám. Những vệt nhỏ dài, những ánh đèn nhỏ kia là hình những con tàu ở phía bên kia đê chắn sóng. Vệt sóng do các thuyền bè tạo nên làm lay động bóng những đám mây in hình trên mặt biển. Đèn hắt từ các con tàu dần tắt quện vào bầu không khí đang loang dần màu xanh.

Anemone che mắt lại. Những đám mây được vén lại và chùm ánh sáng đang tỏa chiếu xuống phân nửa khu cảng. Nhìn cảnh bầu không khí ấm dần kia đang dần chuyển sang màu sáng trắng, Anemone treo chiếc rèm cửa vừa mới may xong lên cửa sổ. Đường may chặn bị lệch, những quả bông gắn dưới chân rèm không dài đều nhau tạo nên các đường nhăn nhưng Anemone lại thấy vui sướng. Những tia sáng xuyên qua lớp vải mỏng màu kem. Cô nghĩ chẳng ở đâu có tấm rèm đẹp như thế. Cô muốn khoe nó cho ai đó. Cô muốn cho Kiku xem. Gió thổi tấm rèm tung lên, dây mái nhà màu bạc chạy dài đến tận cảng ánh lên chói mắt.

Ngày hôm đó, Anemone trang điểm phơn phớt. Đi từ nhà cô đến trại cải huấn thiếu niên chỉ mất chưa đầy 15 phút dù đường có đông đến máy. Cô căn giờ rời khỏi nhà lúc 1h45 chiều. Cô không thích phải ngồi chờ trong căn nhà tối om nếu đến nơi sớm quá. Sau một hồi nghĩ mãi, cuối cùng cô đã chọn mặc chiếc áo sơ mi trắng và chiếc váy xòe màu đỏ. Cô khoác lên ngoài cùng chiếc áo khoác bằng vải mỏng. Cô chọn đi đôi giày thấp màu ghi. Tất cả những thứ trên là những thứ cô mua mới để trông không nổi quá so với đám con gái làm việc tại tiệm bánh. Kiku vốn không thích những bộ cánh của Anemone bởi nó quá lòe loẹt hay quá mỏng. Kiku thích nhất là những bộ quần áo đi làm của các cô ngồi làm lễ tân của ngân hàng. Anemone đứng trước gương, chỉnh trang lại đồ và nghĩ thế nào Kiku cũng sẽ thích bộ này cho coi.

Chiếc đồng hồ hẹn giờ được đặt kêu vào đúng 1h43 phút. Anemone chải lại tóc và xức chút nước hoa vào cổ để sao cho không bị xức mùi quá.

Anh chàng quản giáo trẻ hướng dẫn cho cô đường đến phòng gặp phạm nhân. Căn phòng hơi tối được ngăn bởi một tấm lưới sắt đã rỉ. Có 2 chiếc ghế gấp. "Đây là phòng thăm phạm loại 2" - anh quản giáo nói với giọng phân trần. "Phải 1 năm nữa nó mới được nâng cấp lên thành phòng loại 1 cơ. Ở đây có muốn hôn nhau cũng chẳng được nhỉ". Anh quản giáo nói vậy như muốn giúp Anemone đỡ căng thẳng rồi mỉm cười. Khi người quản giáo ra khỏi phòng, Anemone rút trong túi ra một mảnh giấy nhỏ. Trên mảnh giấy ghi: Khi Kiku nhoẻn miệng cười "Anh trông khỏe đấy chứ", Khi Kiku rầu rĩ - "Chào anh", Khi Kiku có vẻ buồn rầu - "Không nói gì và chạm vào vai anh". Vì cô không nghĩ là có tấm lưới chắn này nên Anemone đã vắt óc để viết nên kịch bản trong trường hợp Kiku có vẻ mặt buồn phiền. Cái nào xuất hiện trong kịch bản cũng như thiếu thiếu cái gì. Kể cả bây giờ cô đang nóng lòng hồi hộp xem liệu có phải là khuôn mặt của Kiku hiện ra sau cánh cửa sắt kia chẳng, cổ họng cô khô không khốc, lòng bàn tay nhóp nháp mồ hôi, cô vội nắm chặt chiếc khăn mùi soa. Nếu như mình mà không bình tĩnh thì không thể giúp Kiku thêm mạnh mẽ được. Trong đầu cô lúc đó chỉ có duy nhất hình ảnh Kiku đang co rúm người run sợ mà thôi.

Cô hít một hơi thật sâu. Cô phải tạo được bình tĩnh và cô quyết định kể cả Kiku có cười hay làm mặt lăm lỳ đi chẳng nữa thì cô sẽ nói với anh rằng anh phải mạnh mẽ lên chứ. Cô hình dung ra anh ngồi ở chiếc ghế phía bên kia, vai rũ xuống lăm lỳ và cô bắt đầu thì thầm tập nói những câu ấy. "Anh phải mạnh mẽ lên chứ" Nghe có vẻ như không thật lắm. Mình phải nói

giọng thật nhỏ nhẹ. "Anh phải mạnh mẽ lên chứ". Nghe có vẻ hơi lạnh lùng thì phải. Vì nghe nó hơi giống như giọng của giáo viên. "Anh phải mạnh mẽ lên chứ". Không, nghe như đang quát ai vậy. Đúng rồi, mình phải nói giọng ấm áp, rõ ràng và tự nhiên. "Anh phải mạnh...". Đột nhiên cánh cửa bật mở, mùi mồ hôi quen thuộc ào vào phòng, có bóng người xuất hiện. Anemone !! Kiku hét lớn và lao đến rung mạnh tấm lưới chắn. Bụi gỉ sắt bay tên, tấm lưới phát ra tiếng động tưởng chừng như nó sắp hỏng đến nơi. "Nào nào không được phá hỏng đâu đấy" tiếng người quản giáo đi theo phía sau. "Không thể tin được, không thể tin nổi" Kiku thì thào và mãi rồi mới ngồi xuống ghế. Kiku ngồi sát gần tấm lưới chắn đến mức mũi anh chạm vào nó và anh mỉm cười với Anemone. Anemone cũng nhoẻn miệng cười. Kiku mấp máy môi định nó điều gì đó mà không cất nên lời.

- Anh trông khỏe đấy nhỉ. Anemone nói cố kìm những giọt nước mắt.

Kiku gật nhẹ.

- Em đã may tấm rèm đây này. Nếu không nói điều gì đó chắc cô sẽ khóc mất nên Anemone nói những gì mà mình nhớ ra. - Hiện giờ em đang làm việc tại tiệm bánh ngọt Guten Morgen tại Hakodate. Guten Morgen tiếng Đức có nghĩa là chào buổi sáng anh ạ. Món bánh gato dâu tây là thứ bánh bán chạy nhất nhưng gần đây mọi người chán rồi hay sao ấy nên có ngày món gatô kiwi và gatô đào bán chạy lắm. Em chơi với cô bé tên là Noriko. Cô ấy tốt lắm, bọn em đã 2 lần đi xem phim với nhau. Noriko thích đọc sách và hay cho em mượn sách lắm. Em chẳng thích đọc sách lắm nên hay buồn ngủ. Toàn những sách của các nhà văn hay những sách của các bà vợ họa sỹ thôi. Anh nghĩ sao ? Có nên đọc những cuốn sách đó không anh ?"

Tại sao mình lại nói những điều ngớ ngẩn thế nhỉ, Anemone vừa nói vừa thoáng nghĩ. Kiku chỉ ngồi cười và ngắm khuôn mặt của Anemone. Nếu hai người mà im lặng nhìn nhau thế không khéo mình sẽ hét lên mất nên Anemone nói liên tục không ngừng không nghỉ.

- Tiệm bánh ở ngay cạnh trung tâm thương mại. Có một anh chàng con trai của tiệm đồng hồ tại tầng 5 của trung tâm thương mại cứ hay làm phiền em. Hắn hay đi chiếc xe ngoại nhập quá đắt đến mua bánh chỗ em mặc dù chỉ cần đi bộ không đến 10 giây là đến nơi. Anh ta dở người và nói chuyện chẳng đâu vào đâu, nào là anh chàng có một nửa cổ phần công ty của ông bố, nào là anh chàng nuôi 3 con chó giống Dobermann và hay được nhận bằng Wien của cảnh sát, nào là chuyện anh chàng có những người bạn là võ sỹ đấu Kick box V.V.. anh chàng cứ kể mãi những câu chuyện chán ồm. Anh ta dai như đũa nên cuối cùng em cũng đi uống nước một lần để nói cho anh chàng biết. Em bảo là người yêu em đang ở tù vì tội giết người, rằng nếu anh ta chỉ cần chạm 1 ngón tay vào người em thôi thì anh ta sẽ ra cái tốp. Noriko cũng bảo em nên nói như thế mà. Thế là anh chàng mặt xanh lét và anh có biết anh chàng nói gì không ? Anh chàng nói thế ra em là con gái hư hỏng à ? Em phá lên cười đấy.

Kiku nín lặng nhìn Anemone, dường như anh chẳng để ý đến câu chuyện của cô.

"Con cá sấu thế nào rồi ? Nó lớn lắm hả ? Kiku hỏi vậy. Anemone liếm môi giọng nhỏ lại:

- Nó chết rồi

- Thế à. Thương nó quá !

- Vâng, đáng thương lắm. Nhưng thôi, giờ không sao anh ạ

- Không sao nghĩa là thế nào ?

- Ừ thì nghĩa là em đã quên chuyện đó rồi

Kiku lại im lặng. Anh ngấm mái tóc của Anemone, mu bàn tay cô, móng tay và ngực cô. "Kuwayama à, còn 5 phút nữa" người quản giáo nói mà không thèm quay mặt lại. "Vâng" Kiku trả lời mà vẫn nhìn Anemone không rời. Anemone nhìn đồng hồ và nhận ra thoát một cái đã 25 phút trôi qua thế mà cô vẫn chưa nói được chuyện gì cả. "Này Anemone", Kiku thềm thì để không cho người quản giáo nghe được. "Em thềm lười qua khe của tấm chắn này được không?" Anemone ấn đầu lười qua khe hở của tấm chắn. Kiku nhanh như chớp liếm lấy đầu lười đó của cô. Khi rời lười cô ra vẫn còn thấy sợi nước bọt trong trong. "Anh đang luyện tập để đi thuyền đấy" Khi Kiku vừa bắt đầu nói chuyện thì người quản giáo thông báo là sắp hết giờ. Kiku xin anh ta "Làm ơn cho tôi 1 phút nữa" và thì thềm rất nhanh với Anemone. "Em có tiền không?" Anemone gật đầu. "Anemone em nghe nhẽ, anh sắp được đi thực tập trên biển đấy. Anh sẽ báo cho em biết nơi anh sẽ đến, em phải bám theo anh được không? Em ở trên đường bộ đuổi theo tàu của anh nhẽ. Em hiểu chứ?" Người quản giáo đến gần Kiku và bắt anh đứng dậy. Khi Kiku sắp biến mất sau cánh cửa thì Anemone hét lên. "Kiku ơi, anh chưa quên Datura đúng không?" Kiku gật đầu. Mắt Anemone ánh lên, cô nhớ mạnh những rỉ sắt đang lạo xạo trong miệng mình ra.

25.

Hoa hồng lại được chuyển đến phòng thay đồ. "Hoa của ai gửi đây ?" Toru lớn tiếng hỏi cậu bé đưa hoa. "Thưa ngài hoa của phòng quảng cáo truyền thông thuộc công ty đồ hộp cua và cá ngừ ạ !". Cậu bé đưa hoa trả lời nhưng Toru đã bỏ ngoài tai. Matsuyama Yuji đứng ở giữa phòng đang chỉnh dây lần thứ 17. Từ đỉnh đầu cho tới móng tay của Matsuyama được sơn chia thành hai gam màu tím đậm và hồng. Cả tóc của anh ta cũng được chia nhuộm hai màu đỏ luôn. John Spark Shimoda lọt thỏm trong cái ghế sofa bọc da đang quay tới quay lui chiếc gậy. Trông như thể hắn đang đánh cái chũm chọe trên không trung. Người ta mang bánh kem tới phòng thay đồ. Sau khi sai cậu bé trong ban nhạc lấy con dao, Matsuyama nói "ăn thôi" rồi cắt mạnh chiếc bánh. "Cứ cho những của ngọt thế này vào bụng thì lúc lên đến sân khấu ta khạc ra đấy !". Toru nói vậy.

"Khạc ra thì có sao đâu, dẫu có bất tỉnh đi chẳng nữa thì ta đây cũng chẳng bao giờ đánh đàn ghita dở ẹc cả". Matsuyama vừa cười vừa nói, vừa tiên tiếp đưa miếng bánh kem và rượu sâm- panh vào miệng. Còn Tokumaru thì đang bắt hai thiếu niên da trơn vuốt thắt cho hắn cái cà vạt hình bướm.

"Tôi dùng bài hát để cứu cả thế giới. Tôi sẽ cứu giúp những con người đói khổ và những người không có khả năng suy nghĩ nữa, chỉ có vậy thôi !". Bị vây giữa các phóng viên nhiếp ảnh và nhà báo, Hashi mặt đỏ lên đi vòng quanh và hét lớn. Anh thấy rất phấn chấn. Trước lúc biểu diễn anh luôn như vậy. Anh cố làm cho mình trở nên trống rỗng. Sau khi tất cả đã trống rỗng cạn kiệt thì Hashi mới bắt đầu nạp năng lượng cho mình. Hashi có nhiều cách để nạp năng lượng. Ví như việc anh nạt nộ đám phóng viên những việc chẳng đâu vào đâu, bắt họ ra câu hỏi...giống như hôm nay chẳng hạn. "Vậy thì những bài hát của anh không phải gây hồi hộp phấn chấn nhất thời cho giới trẻ Nhật Bản mà là để cứu rỗi những người đói nghèo trên thế giới đúng không ạ ?" Mắt Hashi ngời lên, anh đi đi lại lại vẻ mặt bình tĩnh. Hai chuyên gia trang điểm bám dính lấy Hashi như 2 vệ tinh đang cố làm cứng phần tóc bên của Hashi bằng lòng trắng trứng "Vậy thì âm nhạc của Hashi là một thứ tôn giáo phải không ạ ?" Hai chiếc máy quay VTR đang cố chụp lấy cận cảnh đôi giày giả da bóng lộn của Hashi đang đi nhoáy nhoáy dưới ánh đèn của máy. Còn Kitami Hiroshi đang thổi lấy hai nốt bắt đầu bằng phím Bb trên kèn Saxophone. Âm thanh nghe hết như tiếng hí của đàn trăm con ngựa đực đến kì động dục và chẳng đều nhau gì cả. "Đúng vậy không nhỉ ? Âm nhạc của Hashi có phải là một thứ tôn giáo không nhỉ ?"

Neva dùng loa phóng thanh thông báo với khán giả còn 5 phút nữa là đến giờ biểu diễn. Hiện nay có tới 50 người bảo vệ nên tuyệt đối không được để xảy ra những chuyện quái gở như lần trước. Matsuyama Yuji đánh rơi ly sâm-panh xuống sàn vỡ tan. Anh ta quệt miếng gậy đàn lên mái tóc nhuộm để lau khô.

"Tôn giáo ư ? Không phải là cái thứ đó. Không phải là tôn giáo mà chính xác hơn nó hoàn toàn giống như một vụ nổ dưới ga tàu điện ngầm, sẽ có nhiều người thiệt mạng, mảng mông họ sẽ bị luồng khí dữ dội ấy thổi bay lên, giắt cả vào những chiếc cột quảng cáo hết những quả

đào lũng lảng. Hashi càng đi tới đi lui gấp gáp hơn. Một nhà báo vỗ vai Hashi vẫn đi đi lại lại này giờ, hướng Hashi về phía mình. "Vậy là đối với anh Hashi thì cái được gọi là sự cứu tế chung quy lại cũng chỉ là chủ nghĩa khủng bố thôi sao ?",

"Đừng có động vào tôi ! Anh không thấy là mãi tôi mới ráo được mồ hôi đây à ?"

Hashi hất mạnh viên nhà báo ra, rướn đuối theo Matsuyama, giăng lấy chiếc bánh kem ném bụp lên chiếc gương treo trên tường. Kem bánh tung toé khắp phòng. Neva lại hét toáng lên qua loa khi tiếng chuông báo buổi diễn bắt đầu vang lên. "Đi thôi nào !". Toru hét lên và quàng lên cổ chiếc khăn ni-lông, còn Kitami khẽ nhấp một ngụm coca súc súc miệng rồi tất cả cùng theo sau Hashi tiến ra sân khấu.

Khi chuyển lưu diễn của Hashi bắt đầu là ngay lập tức tất cả các tờ tin buổi chiều khắp trong nước đều cho đăng những bài như sau.

Thật là một sở thích quái gở ! Lần đầu tiên xuất hiện một ban nhạc rock trình diễn theo sở thích quái gở như vậy. Giống như thể tâm trạng của một người uống say mềm quậy phá lung tung vào đêm trước ngày đi tiễn đưa người thân trong gia đình mình về với đất. Rồi đến khi tỉnh lại người ấy lại thấy phiền não căm ghét chính bản thân mình đến mức muốn chết. Buổi trình diễn được bắt đầu bằng phần nhịp điệu như có gì đó bổ nhào từ trên xuống, tiếp đó là phần diễn xuất dài dòng chậm chạp đến đáng sợ của Hashi qua những bài hát nổi tiếng của 40 năm trước như "Gặp em ở Yurakucho" hoặc "Yêu em nhất trên đời", về tổng thể, âm nhạc của những bài này thật lạnh lùng, bộ gõ tuy đánh mạnh mẽ và vang rền nhưng lại chỉ đạt được hiệu quả chẳng hơn gì một chiếc máy đánh nhịp (metronom). Trong khi đó Hashi uốn éo trên sân khấu, quật chiếc thắt lưng da to bản lên không trung cố gắng làm đêm diễn có âm hưởng của nhà có người chết. Nhưng điều y ngạc nhiên nhất chính là giọng hát. So với giọng hát trong album "Đảo lưu huỳnh" trình làng vào 2 tháng trước, giọng của Hashi đã thay đổi rất nhiều. Nếu như giọng hát trong album kia được ví như giọng của một thiếu niên tự kỷ mới bị đá ra khỏi dàn hát thánh ca của nhà thờ, thì giọng hát của Hashi trong chuyển lưu diễn này giống như giọng một con hải cẩu cái đang trong kỳ giao phối. Giọng hát "mới" này trơn tuột, bám chặt lấy cổ họng, và ngực bạn giống như cặn dầu. Không thể gột sạch kể cả khi được xả bằng những vòi sen nước nóng. Khi chúng tôi hỏi với Hashi về nguyên do của sự thay đổi trong tiếng hát mới này, anh đánh trống lảng và đùa rằng do anh đã dùng kéo cắt đi khoảng 5mm chót lưỡi của mình.

Nghe nói có chuyện ngày xưa trong phiên tòa xét xử các mục phù thủy người ta tra tấn nạn nhân bằng cách rót mỡ dê vào tai họ để buộc họ phải thú tội. Giọng hát của Hashi và ban nhạc đệm đánh nhạc giống như thứ mỡ dê đó nhồi nhét chúng vào khán giả. Giọng bandneon tấu lên những âm thanh nào nề găm nhấm những dây thần kinh xấu hổ của chúng ta giữa rừng nhịp điệu dồn dập và giọng Saxophone điện từ rền rĩ. Ta có thể tưởng tượng thứ âm nhạc đó khiến ta hình dung ra cảnh một tòa nhà chọc trời đang bị đập nát bởi thuốc nổ và một chiếc máy phá với cái chùy thép hay giống quang cảnh cậu bé ăn mỳ dặt tay một ông già vừa chìa mũ xin vừa đi vừa hát trên con đường chật hẹp chen giữa những làn đường cao tốc trên cao đầy tiếng rít của ô tô đang chạy với tốc độ chóng mặt. Hashi thường bắt đầu hát như thế !

Ta chờ em khi trời đổ mưa, bị ướt vừa lo em không tới. Ta ngồi trong quán trà bên cạnh tòa nhà cao tầng này ngắm mưa, yêu mưa với nỗi buồn ngọt ngào ngân nga. Nhạc điệu giống như tâm trạng một người bị trói tay chân đang nhìn ngắm cô em xinh đẹp ngồi gõ máy chữ với vệt

mồ hôi rịn nơi khía móng đầy khiêu khích trong căn phòng tràn ngập ánh nắng. Liệu nó có giống như khúc nhạc đêm do một nghệ sĩ dương cầm mù chơi giữa hàng đàn rocket đang gầm rú ở London hồi chiến tranh chẳng. Đúng như vậy. Phần giai điệu trong khúc nhạc đêm của Hashi từ đâu đó giống như tiếng bom len lỏi đến tai của khán giả như reo rắc mầm mống của nỗi sợ hãi. Nỗi khiếp sợ. Đó không phải sự sợ hãi rằng bom sẽ đánh trúng hầm trú ẩn mà ngược lại người ta sợ mình không tìm được ham muốn được xem quả rocket lóe sáng, hét lớn và chui ra khỏi hầm trú ẩn trong đêm. Nỗi sợ rằng có lẽ bản thân mình chuẩn bị làm một điều gì đó thật khủng khiếp. Ví dụ như việc giết cô bé ngồi ngay bên cạnh mình hay châm lửa đốt ghế ngồi. Những nỗi sợ ấy bắt đầu giăng kín ong ong trong đầu. Hashi sẽ không để lỡ thời điểm ấy để tung ra những pha hành động đầu tiên. Anh cất lên tiếng hét còn sắc nhọn nhức nhối hơn cả tiếng guita đang đánh feedback. Tiếng hét ấy cứa vào da thịt, nó khiến cho thứ mỡ dê đã được rót vào tai khán giả như sôi lên sùng sục. Nào là màng nhĩ, nào là tai giữa, nào là ốc tai của họ được ninh lên xình xịch, tan chảy trào ra từ mắt mũi mồm. Những biến đổi của thính giả bắt đầu xuất hiện từ giờ phút này. Ngay cả những kẻ từ đầu đến giờ chỉ cười mỉm và nói chuyện thì thảo bồng như bị điện giật nhảy chồm lên sân khấu, mắt ghim chặt vào đó. Họ đều ngấm phải thuật thôi miên của Hashi. Quả là một bức tranh đánh lừa đầy kỹ xảo. Từ trong sân khấu một chiếc chao lớn hình bán cầu với ảnh phóng đại giải phẫu một con lợn được đưa ra. Các bộ phận nội tạng bị mổ xẻ của con lợn khổng lồ rung rinh theo nhịp bass uỳnh uỳnh, những mạch máu và cơ gân của con lợn đỏ lòm đập dòn không hiểu sao lại khiến người ta liên tưởng về biển. Nơi đó không phải là nơi loài cá thần tiên bơi lội tung tăng, mà là vùng biển thời cổ đại đầy bùn trước cả khi có sinh vật xuất hiện cùng những mảnh thiên thạch đang ngùn ngụt cháy chọc thủng bầu khí quyển rơi xuống tạo nên những tiếng ục ục. Âm nhạc ấy gọi cho ta liên tưởng đến những núi lửa dưới đáy biển liên tục phun trào nhuộm đỏ cả vùng biển. "Hãy đến đây, hãy đến bên anh" - Hashi hát *"Mọi người còn thiếu cách điên cuồng, còn quá nhiều thứ trong thế giới mà bạn chưa biết. Nếu bạn nghĩ mọi thứ đều trong tầm hiểu biết của mình thì bạn đã nhầm to rồi. Hãy tháo đinh trong đầu mình ra, đổ đầy dầu mỡ vào đó. Hãy để cơ thể mình rung lên, đấy mới là những bước đầu tiên. Tiếp đó bạn tiếp tục rung lên, đi bộ trên đường ray lúc tảng sáng chất đầy xác những con chó hoang để những ngọn gió thổi thấu vào tận trong tâm can mình. Chẳng có gì sung sướng hơn thế. Tàu điện kia sẽ nổ tung trước khi nó đâm vào bạn. Cho nên bạn chẳng phải lo lắng điều gì. Trong đám gương vỡ vụn của cửa sổ kính chiếc tàu bị lật nhào là cổ của những cô gái tóc vuốt keo cứng trên cổ đeo những dây trang sức bằng hổ phách. Bạn là chúa tể. Bạn vẫn còn thấy lưu luyến những cảnh quan nhàm chán ấy ư. Đó là ảo giác, đó là ảo ảnh. Hãy đá bay chiếc máy chiếu kia và đốt lửa lên. Bên kia tấm màn trắng là bức tường mỏng bần thủ, bên kia là nội tạng con lợn, bên kia là mưa rơi là thế giới của hoa trái.*

Hashi đánh lười lách cách vào micro và giới thiệu tên các thành viên trong ban nhạc trong khi các mảnh kim tuyến rơi như mưa từ trên trần xuống báo hiệu sắp kết thúc buổi hòa nhạc. "Cám ơn. Xin cảm ơn" anh nói lời chào cuối buổi diễn. "Cám ơn tất cả các bạn, chúng tôi không thể làm nên buổi diễn hôm nay nếu thiếu tình yêu của các bạn. Tối nay tôi muốn các bạn cùng cầu nguyện với tôi cho linh hồn của ba cô bé bị đám thủy thủ tàu chở hàng người Armenia dùng dao tấn công, mổ bụng và bị hiếp dâm trong một công viên ở Yokohama gần 68 năm trước. Thứ cứu rỗi thế giới này không phải là việc quyên tiền ngoài phố. Đó là tình yêu. Xin cảm ơn". Khi Hashi kết thúc, từ cánh sân khấu những nhân viên bảo vệ với dùi cui trong tay đã dàn hàng ngang trên sân khấu. Có cả 4 con chó nữa. Ban nhạc tấu lên khúc nhạc cuối cùng kết thúc

buổi diễn.

"Câu chuyện mới chỉ bắt đầu" Hashi tiếp tục khuấy động bầu không khí ngọt ngào cuồng nhiệt của hội trường. Hầu như mọi người đều đứng hết cả dậy. Dòng người chen lấn định lao lên sân khấu bị chặn lại khiếp sợ bởi tiếng sủa của những con chó. Matsuyama ném miếng dây đàn đi. Sân khấu trở nên tối sẫm cả ban nhạc biến mất. Chiếm lĩnh toàn bộ sân khấu là những người bảo vệ và mấy con chó. Những ảo ảnh về bom, biển, nội tạng lợn, mỡ dê đều biến mất trong nháy mắt. Đám đông như thể không muốn mình bị sót lại đó ồ ạt tiến ra phía cửa, vừa cười nói vừa nhanh chóng ra về.

Hashi chạy thẳng một mạch đến phòng thay đồ nơi có Neva đang đợi. Họ ôm ghì lấy nhau, môi mút chặt vào nhau. Hashi đổ bia lên đầu, nốc cạn phần còn lại rồi đập tan cái chai không trên sàn. "Tôi còn phải bảo anh bao nhiêu lần nữa. Cao hứng là một chuyện, nhưng đừng có bắt chước cái trò trẻ con đấy". Ai đó quát. Matsuyama cười trần, thơ thẩn quanh Hashi và bắt đầu liếm láp chỗ bia và mồ hôi chảy thành giọt xuống cổ và hàm Hashi. "Này Matsuyama, cậu nghĩ sao ? Tôi là thiên tài đúng không nào ? Cậu có thấy cổ họng tôi được làm từ bụng con rắn bằng nhôm không ?" Hashi hỏi. Kitami Hiroshi đổ bia lên mặt Shimoda đang vừa cười vừa nằm lăn dưới sàn nhà rồi đập vỡ vỏ chai. Ngoài ra cũng có mấy chai bia bị vỡ bọt bia chảy tràn trên sàn. Tiếng Ngài D nhắc đi nhắc lại qua loa phóng thanh về chuyện đã chuẩn bị tiệc tại phòng suite của tầng cao nhất của khách sạn nơi cả nhóm đang ở. Toru, Matsuyama, Shimoda tay cầm những bó hoa và các hình thú nhồi bông đang rẽ đám fan cuồng nhiệt đứng xếp hàng ngoài cửa phòng thay đồ để chui vào trong chiếc Limousine đen đang đợi ở cửa sau phòng hòa nhạc.

Hết kết thúc lịch trình biểu diễn tại một địa phương nào đó là Ngài D lại tổ chức một buổi tiệc. Những người giàu có trong vùng đó đều được mời đến dự tiệc. Khi đó các chính trị gia, các chủ ngân hàng sẽ mở đầu bữa tiệc bằng những lời phát biểu chào mừng ngắn. "Thứ đầu tiên tôi muốn nói giữa trung ương và địa phương không có gì hữu hiệu bằng văn hóa và thể thao" Sau khi ông già mặc bộ lễ phục Tuxedo phát biểu xong là đến phần nâng cốc coc-ktail và rượu sâm panh. Một căn phòng rộng bỏ hết vách ngăn và giường đi, chỉ có những chiếc ghế sofa với những chiếc gối tựa êm mềm quây tròn xung quanh. Đám phu nhân các bác sỹ và chủ doanh nghiệp diêm dúa tay cầm ly rượu cuộn trong chiếc khăn ăn đang ngồi nói chuyện. Trên chiếc bàn ở chính giữa phòng tiệc là một loạt những tảng băng khắc hình các chú chim nhiều kiểu dáng.

Matsuyama đang nói chuyện cùng ông già mặc bộ lễ phục Tuxedo. "Cậu là đàn ông con trai mà sao để màu tóc trông tầm thường thế ?" "À là bởi cháu nghĩ nó sẽ nổi bật trên sân khấu" "Nhiều ông bạn của tôi bảo muốn đưa những người cố tình làm cho mình trông trẻ ra như các cậu vào trong quân đội, gọt trụi tóc và rèn luyện các cậu đấy" "ở quân đội có thú vị không bác ?" "Chẳng thú vị gì sắt. Những ai mà không tuân thủ quân luật sẽ bị phạt nhốt trong phòng giam của trại lính rồi ngày hôm sau sẽ bị đem bắn bỏ. Ta chưa từng ở trong quân ngũ nhưng nếu ta mà vào quân đội được làm sỹ quan thì ta sẽ muốn thử làm vài thứ", "ồ thế ạ, là gì vậy bác ?" "Chỉ huy việc hành quyết ấy mà. Chỉ huy hô: Chuẩn bị ...Nhắm bắn....bắn. Xem cảnh ấy trên phim ta thấy có vẻ thú vị lắm". John Spark Shimoda đang trò chuyện với một quý bà bạn chiếc đầm dài đỏ rực -phu nhân một giám đốc công ty gốm sứ- về chiếc bình đời Thanh với họa tiết hoa anh đào màu hồng phớt vàng. Kitami Hiroshi đang khoác vai với nhà kinh doanh truyền hình và tờ báo địa phương thuyết trình về 2 show sắp diễn ra ngay sau đây. Show thứ

nhất có lẽ là show thoát y của những cô gái ngoại quốc. Còn show thứ hai thì chắc là show đồ rồi. Show của những thanh niên gầy guộc tiêm thuốc giãn cơ vào cánh tay, sẵn sàng cho ai đó thích lên nhét cả nắm đấm vào hậu môn. Nhà kinh doanh thấp lùn với cặp kính cận kinh doanh đài truyền hình và tòa báo ve vướn vai Kitami Hiroshi bằng đôi bàn tay sưng mồ hôi nói: "Các tit báo sáng mai của tôi sẽ đăng tin ở trang nhất về sự thành công cuồng nhiệt của buổi diễn hôm nay". Tokumaru đang thao thao cùng giám đốc một hãng giày thể thao - trước đây từng là bạn - về những động thái thị trường, về đám bốc, câu chuyện kỷ niệm về một chàng trai đồng tính tên là Necropolis ở Rio de Janerro. Chỉ có mỗi Toru là đang phàn nàn với Ngài D "sao ta lại phải nói chuyện cùng những người lớn tuổi thế này kia chứ. Ở trong phòng tôi có 3 fan hâm mộ đang đợi kia kìa. Không biết bao giờ tôi mới được giải phóng khỏi đây kia chứ". Ngài D nhìn đồng hồ tăt nhẹ vào má Toru bảo sắp xong rồi cố gắng chờ thêm chút nữa đi.

Màn thoát y của các cô gái ngoại quốc trẻ bắt đầu. Các cô có khuôn mặt xinh đẹp song bụng và đùi đã không còn săn chắc. Hashi ngồi ở ghế sofa bị vây kín bởi 3 phụ nữ trung niên. Các bà trát phấn trắng vào những kẽ chân chim trên mặt đang vắt miếng chanh vào trứng cá hồi trên lát bánh mì mỏng, tai ửng đỏ vì rượu cọ đùi vào Hashi. "Nghe cậu hát tôi tự nhiên muốn lấy dao thái đứt miếng thịt đang rỏ nước này thôi". Nói đoạn một bà áp ngay miếng thịt mềm đang rỏ nước vào người Hashi. "Nhưng mà này Hashi, cậu đẹp thật đấy y như con gái vậy. Có khi sờ tay vào ngực cậu mà thấy vòng lên thì cũng chẳng có gì là lạ đâu ấy nhỉ". Một bà mặc bộ Kimono vừa mới phẫu thuật cắt đi dây thanh vì bệnh ung thư vòm họng nói chuyện về những bộ phim sex được trình chiếu ở Hawaii nói. "Nhìn Hashi ấy mà, tôi lại liên tưởng đến những thiếu niên xinh đẹp được cấy ghép mông và ngực thật lớn trong cuộc thí nghiệm về cơ thể sống của Đảng Nazis ở Đức. Chỉ trừ chỗ đó ra còn lại tất cả mọi chỗ khác đều được cấy da láng mượt của con gái. Trông quả là tội nhưng chỉ cần nhìn thôi là đã phải nín thở vì họ quá đẹp". Hashi liếm giọt rượu đậm "Tôi có những sợi lông mọc ở chỗ lạ lắm nhé" nói đoạn Hashi xắn tay áo chộp tay một bà luồn vào lưng mình. "Thế nào ? Lạ đấy chứ ? Bây giờ nhìn kỹ mặt tôi nhé, tôi sẽ cho bà thấy một cảm giác kỳ diệu nhé. Đừng buông tay ra vội. Gương mặt của tôi giống như trẻ con phải không nào. Nếu không phải là trẻ con thì là một tiểu phu trắng thần. Hãy nhìn vào gương mặt tôi mà nghĩ đến những bộ phận khác của tôi xem nào. Tôi không có bộ ngực nở nhưng ngực tôi căng mềm mại với những sợi lông ngực nhỏ. Hãy thử ấn vào các thớ thịt của tôi xem. Nó sẽ nảy lên và ta sẽ thấy xương nó rung lên như thế nào. Ngón chân ngón tay tôi gầy thôi, cả cổ nữa khi thử bóp mạnh nó như thể dễ bị gãy đến nơi phải không nào. Da tôi dày này kể cả mùa hè đến mấy cũng không bị toát mồ hôi, da cũng trắng nữa đúng không. Hãy giữ những hình ảnh ấy trong óc mình đi. Thế nào mọi người cũng muốn thử nâng niu cái đó của tôi. Tôi sẽ cho mọi người sờ thử. Lúc đầu nó chỉ như cái lưỡi mèo thôi nhưng rồi nó sẽ lớn dần thành hình hài nghiêm chỉnh. Chỉ cần vẽ ra trong đầu mọi người về những ngón tay nhỏ xương, bộ ngực với các bắp thịt ấn vào nảy lên, làn da trắng mịn màng là tay mọi người có thể kiểm tra thẳng bé nhà tôi bằng cách đếm nhịp đập của nó giữa các kẽ ngón tay mình, thấy nó lớn lên. Khi đó là lúc hưng phấn đấy".

Tuy vẫn nói chuyện nhưng đầu Hashi lại đang nghĩ sang chuyện khác. Anh ngạc nhiên không hiểu tại sao mình lại không cảm thấy khó chịu khi bị vây quanh các quý bà sồn sồn quá già so với mình và cho họ sờ sẫm cơ thể mình theo ý thích như thế này. Ngài D có bảo với mọi người trong nhóm là hãy cố gắng tiếp chuyện các ông bà trung niên để dễ dàng được phép thuê hội trường biểu diễn và vì tuyên truyền cho nhóm nhạc. Nhưng riêng với Hashi anh không

thấy việc bị các bà vây quanh là một cực hình.

Gã thanh niên sau khi đã tiêm thuốc giãn cơ phải mất 1 giờ đồng hồ mới nhét được viên đạn nghe nói được làm bằng vàng ròng to bằng đứa trẻ mới sinh vào hậu môn. Toàn bộ quan khách vỗ tay tán thưởng và bữa tiệc kết thúc lúc hơn 3 giờ sáng. Lúc Hashi định quay về phòng mình, Toru cất tiếng. "Tớ sẽ pass cho cậu một em trẻ nên hãy tới phòng chúng tớ nhé. Đợi khi bà già yêu quý của cậu ngủ rồi sang cũng được, nhớ đến đấy".

Trở về đến phòng lúc vừa tắm Hashi vừa nghĩ xem mình phải lấy có gì để từ chối Neva nếu cô nàng không mặc gì chui lên giường. Mình sẽ nói "Anh mệt quá, xin lỗi em" là ổn thôi và Neva như thường lệ lại sẽ uống 3 viên thuốc ngủ hình bầu dục để lên giường đi ngủ trước. Neva đang ngồi trước gương tẩy trang.

- Này anh, em có chuyện muốn nói với anh. Neva nói. Hashi đáp:
- Giờ anh mệt quá, để mai đi em. Và tắt chiếc đèn ngủ đầu giường.
- Ừ cũng được, để ngày mai cũng được. Neva quay về giường mình.
- Neva dạo này em có ngủ được không đấy ?
- Sao anh hỏi vậy ?
- Cái viên thuốc ngủ hình bầu dục ấy, anh có thấy em uống nữa đâu
- À thuốc đó ư, em ngừng rồi
- Chúc em ngủ ngon. Hashi nói. Khi căn phòng đã tối om, Neva bắt đầu câu chuyện:
- Hồi còn bé bà có kể là hễ em bảo đi bơi là bà lại nói không được, cấm em đi bơi. Em hồi đó là trẻ con không được bơi lội một cách thoải mái nên cứ nghĩ biển là một cái gì đó vô cùng nguy hiểm. Em còn lo là nếu mình đi ra biển thì không khéo sẽ chết mất nữa kia. Ngày xưa em cứ nghĩ mình thật là ngốc nghếch nhưng gần đây em hiểu những cảm giác ấy là gì rồi.
- Thôi em đừng nói những chuyện vô bổ nữa, em nên ngủ đi. Em đi ngủ sớm đi.
- Hashi, sao anh lại cắt lưỡi mình đi thế ?
- Anh chẳng đã nói với em rồi còn gì. Anh muốn thay đổi giọng hát của mình.
- Anh không được làm điều gì dại dột nữa đâu đấy. Gần đây em thấy anh có vẻ hơi cố quá sức mình đấy. Anh chỉ cần làm theo những gì anh muốn làm là được rồi. Anh không cần phải nghe ai cả.
- Anh luôn tự mình quyết định mọi việc đấy chứ. Chả phải từ chuyện thay đổi cách hát nên buổi biểu diễn đã rất thành công đấy hay sao.
- Anh không được để đánh mất mình đâu đấy
- Em lảm chuyện quá. Em thôi đi cho anh nhờ. Em hãy uống những viên thuốc ngủ hình bầu dục kia để ngủ đi.
- Hashi à, vì anh là người nổi tiếng nên anh sẽ bị người ta nói đến nhiều, bị người ta đòi hỏi nhiều thứ. Giống như kiểu anh phải mạnh mẽ hơn, anh phải cố gắng thu tóm được linh hồn bài hát, phải làm cho bài hát dễ hiểu hơn, phải hát thêm nhiều bài hát vẻ tinh yêu hơn nữa v.v...Những điều ấy chẳng liên quan gì tới anh cả. Điều quan trọng nhất là anh làm được cái mà anh muốn

- Điều đó anh biết rồi. Anh đang muốn đi ngủ đây. Neva dạo này em lạ lắm.

- Em xin lỗi. Em thôi ngay đây. Anh biết bà đã nói gì với em khi biết em chẳng chịu nghe lời cấm của bà để xuống biển không ?

- Làm sao mà anh biết được.

- Bà bảo em, đừng ra xa quá chỗ ngập cổ nhé.

- Anh đi ngủ thật đây.

- Hashi, anh ...được làm bố rồi đấy.

Trong đêm tối mắt Hashi mở thao láo, tấm ga trải giường nhòe đi trông giống màu xám.

- Em có thai ư ?

Hashi thấy như những hạt bụi bông của ga giường bám nghệt lấy cổ họng mình. Anh định nói một điều gì đó nhưng không tìm được từ nào. Có con ư ? Mình là bố ư ? Hashi nhớ lại việc chôn đứa trẻ sơ sinh đỏ hỏn đã chết. Xác đứa trẻ cứng đờ khi đặt vào hộp các tông nó kêu thành tiếng lạch cạch. Vì không hiểu việc bào thai lớn dần lên trong bụng mẹ nên Hashi cảm giác như hài nhi mà mình không nhìn thấy đang trôi lơ lửng trong không trung. Khi đến thời điểm quyết định đứa bé sẽ xuất hiện từ háng người phụ nữ cất tiếng khóc oe óe. Còn từ giờ đến lúc đó nó sẽ được treo bằng sợi dây thép ở đâu đó quanh mình nơi mà anh không nhìn thấy được, anh nghĩ thế. Nếu khéo tìm được chỗ đó thử động vào nó ta sẽ khiến bầu không khí rung lên và không khéo nó lại va vào nhau vang lên những tiếng lạch cạch cũng nên. Anh cảm thấy khó chịu. "Mai thông thả mình nói chuyện anh nhé". Neva nói vậy và thiếp đi. Hashi nhẹ nhàng chuồn ra khỏi giường sao cho Neva không nhận ra điều ấy.

Phòng của Toru không khóa nhưng tối om. Cô gái chỉ đi mỗi đôi giày cao gót màu vàng đang nằm lổa lổ trên sàn nhà. Nước rãi chảy ròng sặc mùi rượu. Hashi bật đèn khiến cô gái nhắm nghiền mắt "Chối quá !" cô ta rên rỉ. Hashi nhớ ra khuôn mặt cô nàng. Đó là cô gái đứng ngay hàng trên cùng tay vẩy mũ trong buổi công diễn tối nay. Nhận ra Hashi cô ta chồm dậy ôm choàng lấy anh. Cô ta cao hơn cả Hashi. Cổ chân treo đi vì đôi giày cao gót, hai tay cô ta ôm choàng lấy cổ Hashi đu xuống. Không chống đỡ nổi, Hashi cũng ngã vật ra sàn. "Anh là Hashi đúng không ?" cô gái lim dim mắt hỏi. "Anh đúng là Hashi chứ ?" Hashi gạt đầu tay sờ vú cô gái. Bầu vú cứng và ánh lên. "Anh à, ôm em đi, em không thích ve vuốt khỏi đầu đầu. Không ướm cũng được, em thích nó cọ vào càng đau càng thích". Cô gái nói vậy và mở rộng chân. Hashi bắt đầu cởi quần áo. Lần đầu tiên anh làm tình với một cô gái khi nằm ngửa ra phần thịt quanh nách, đùi non và thịt lườn không hề bèo nhèo, xệ xuống..

Giấu Neva, Hashi đã ngủ với 3 người phụ nữ. Cả 3 người đều cùng tuổi tầm tuổi Neva. Các bà này đều ngượng ngùng khi phải cởi đồ. Dường như họ thấy xấu hổ vì cơ thể không còn săn chắc của mình. Đám phụ nữ ấy bắt Hashi nhắm mắt khi họ cởi đồ. Cái phần đùi non, phần da cơ thể dưới đầu gối, phần lườn, phần xung quanh nách phía sau khuỷu tay lạnh lẽo mềm oặt rủ xuống như phần thừa ra chỉ chực rơi khỏi cơ thể. Da thịt họ như miếng đất sét bị cho quá nhiều nước, cứ định làm cho nó cứng lại được giây lát thì ngay sau đó nó lại nhéo ra mềm oặt rớt xuống. Có lấy tay véo vào mông thì cũng chẳng thấy gì và nó cho Hashi thấy một cảm giác an toàn kỳ lạ. Nhưng cô gái trước mặt Hashi lúc này không thế. Phần đùi và mông rắn chắc và chẳng đung đưa. Cô gái đang hé cười nằm dang chân trần trụi khêu gợi kia là cái vỏ bên ngoài. Hashi không thấy hứng khởi. Cô gái ngậm của quý của Hashi cố làm cho nó cứng lên, cô khe khẽ

hát "to lên đi nào, to lên đi nào".

"Đúng là cậu chẳng chơi được với các cô gái trẻ nhỉ", Toru và Matsuyama đang đứng ở cửa cười cợt. "Ái chà lưỡi mệ quá nhỉ. Hashi này cậu bắt lực đấy à". Cô gái rời khỏi người Hashi. "Các cậu nhìn tôi đấy à?" Hashi hỏi Toru và Matsuyama. Khi họ vừa cười vừa gật đầu xác nhận, Hashi lao đến định đánh. Toru tránh cú đâm của Hashi túm tay anh đẩy xuống giường. "Bình tĩnh nào Hashi. Để bọn này làm mẫu cho mà xem". Matsuyama để cô gái bò chống chân tay xuống đất nhanh chóng kéo khóa, không cởi hần quần hần lao vào cô gái. Mỗi lần hần đẩy mạnh hông cái khóa thắt lưng lại kêu lên thành tiếng. "Này Hashi, Shimoda nói rồi đấy. Rằng tên dĩ đực sẽ y như vậy đấy. Nên biết rõ ràng những kẻ bán mình vì tiền là đang bán đi sự sỉ nhục. Các cô gái trẻ chìa mông ra như thế mà nó không cương cứng lên là họ cảnh giác đấy. Những chỗ đó chẳng phải là cái gì đáng xấu hổ. Nó là một bộ phận cơ thể giống như miệng hay mũi vậy". Toru nháy mắt với Hashi đến gần cô gái đang bò chống chân dùng mũi dày bịt da rắn đá nhẹ vào đôi mông đang vĩa mồ hôi của cô ta. "Hashi, cậu là trẻ mồ côi phải không nào", Toru vừa nói vừa cười. "Vì cậu có biết mẹ mình là ai đâu nên bây giờ cậu mới thế. Cậu cắn xé da thịt nhéo uột của những quý bà có tuổi và tưởng tượng mình làm chuyện ấy với..., hê hê, mẹ ời, mẹ ời"

Mặt Hashi biến sắc. Vớ lấy chiếc gạt tàn ở mép giường anh thẳng tay ném vào Toru. Toru cúi người tránh, chiếc gạt tàn sủi va vào tường vỡ tan. "Tao không cho phép mày nói những điều vớ vẩn ấy", Hashi hét lên. Anh tuột xuống khỏi giường xông vào đánh Toru. Toru không hề chống đỡ. Hashi nện được 2 cú vào ngực Toru - người có vóc dáng cao hơn mình. Toru ngừng cười. Matsuyama lúc này đã rời cô gái ra và ngăn Hashi đang hung hăng định đánh tiếp. "Cậu là một thằng đồng tính mồ côi", Toru lại nói một lần nữa, lần này nói với giọng nghiêm chỉnh. "Bây giờ có thể cậu là một ca sỹ nổi tiếng nhưng trước kia cậu là một thằng đồng tính mồ côi chứ còn gì. Có cố cũng không thể xóa đi được điều đó đâu. Tôi lớn tuổi hơn cậu, đã gặp nhiều loại người hơn cậu nên nói được điều này. Cậu không bao giờ được quên điều đó đâu. Chuyện không làm việc được với bọn con gái hâm mộ như con lợn này thì có sao đâu". Cô gái trẻ lú lờ "Lợn ư, anh nói ai thế hả?" Toru đá mạnh vào mông cô gái đang chìa ra "Im đi, đồ con lợn". "Hashi à, có những thằng cứ có tiền vào là hồng đấy. Những thằng như thế là bọn ngu cứ tưởng là mình từ khi sinh ra đã được ngồi trên chiếc xe có thuê tài xế lái. Hừ, dù cậu có ăn những thức ăn tuyệt đỉnh, được nghe mọi lời tán dương đi chăng nữa nó cũng chẳng thay đổi được sự thật cậu là một thằng đồng tính mồ côi đâu. Bọn ta đứng diễn đằng sau cậu cũng luôn thấy bốc đấy. Matsuyama luôn bảo rằng những cảm xúc như thế ít có lắm. Bọn này luôn muốn diễn mãi diễn thật bốc. Hashi, cậu đừng có quên cậu là một thằng mồ côi đồng tính đấy nhé".

"Không phải vậy" Hashi muốn nói như thế. "Chỉ là vì mình thích chỗ da thịt mềm mại khê rung lên của những người phụ nữ có tuổi ấy mà thôi. Nó làm mình an lòng. Không biết tại sao nhưng mình thấy an lòng. Nó gợi cho mình nhớ lại căn phòng mềm mại. Cái nâng đỡ mình không phải là việc mình là đứa trẻ mồ côi hay mình là thằng đồng tính gì hết. Mà là âm thanh ấy. Thứ âm thanh mà mình đã cùng với Kiku nghe được trong căn phòng mềm mại bịt cao su xung quanh thưở nào. Mình hát vì muốn tìm lại cái âm thanh ấy. Mình muốn hát bài hát gần giống với âm thanh ấy. Lúc nào mình cũng nghe thấy âm thanh ấy trong căn phòng mềm mại. Căn phòng với sàn, tường và đồ đạc được tạo nên bởi da thịt từ phía đùi non của những người phụ nữ sau khi đã lột xiêm y. Giống như quả bóng bay với luồng không khí chứa đầy bên trong

không ngừng thay đổi, căn phòng ấy mềm mại thu nhỏ lại không ngừng, không cố định lại thành bất cứ hình dạng nào. Âm thanh mà chỉ có ở đó mình mới nghe thấy được”.

Hashi đứng tại phòng của tầng cao nhất của khách sạn nhìn xuống dưới đường. Tấm kính cửa sổ dày phản chiếu căn phòng tan hoang sau buổi tiệc. Trên chiếc bàn chính giữa phòng, một thanh niên gầy gò trần như nhộng đang lăn ra ngủ. Đó là gã thanh niên đã trình diễn tiết mục nhét viên đạn vàng vào hậu môn. Những tảng băng khắc hình chim chóc đã tan chảy hết.

Hashi đứng ở bên cửa sổ nhìn xuống phố. Mưa bắt đầu rơi. Tiếng mưa đã bị tấm kính dày ngăn lại. Những hạt mưa rơi xuống quanh đèn đường biến thành những chiếc kim ánh bạc. Hashi bỗng nhớ lại hình như thời đi học cấp 3, anh cũng đứng bên cửa sổ lớp học ngắm nhìn Kiku nhảy sào như thế này thì phải. Có mùi hương đâu đó. Cái mùi xộc vào mũi là mùi hương gì nhỉ ? Anh nhắm mắt cố nghĩ. Khi nhận ra đó là mùi bụi phấn bám vào ghế lau bảng, anh se sẽ mỉm cười. Kiku vừa nhảy xong một cú ngoạn mục đang mỉm cười vẫy tay. Anh tớ đấy, Hashi chỉ tay về phía Kiku nói với đám bạn cùng lớp về đặc chí. Khi Hashi đang liên tưởng đến hòn đảo với khu mỏ bỏ hoang và bãi biển trải rộng là lúc gã thanh niên đang ngủ giữa phòng cất giọng rất khó chịu ngồi nhồm dậy. Khiếp quá, chưa sạch hết vaseline này, đoạn hấn cho tay vào mộng. Trong khung kính cửa sổ trước mặt Hashi phản chiếu gương mặt của gã và khuôn mặt Hashi chồng lên nhau. Hashi chột rùng mình. Trong gương là khuôn mặt của anh chồng lên cơ thể trần trụi của gã thanh niên kia. Phía bên ngoài kia là dãy phố đang tỏa khói. Trong mắt anh là hình ảnh hòn đảo với khu mỏ hoang và biển trải rộng. Những hình ảnh ấy bỗng hóa thành những bức tranh trong suốt chồng chéo lên nhau. Trong một thoáng, Hashi không còn biết mình đang ở đâu nữa. Anh có cảm giác mình đang rơi xuống, bỏ lại khuôn mặt mình giữa những khe hở của các bức tranh trong suốt ấy. Anh thấy ngọt ngào. Có lẽ tấm kính với những giọt nước mưa đang lăn dài kia đang ngăn mình lại rồi, anh thầm nghĩ. Anh đập tay thật mạnh vào cửa kính. Không vỡ. Thanh niên mặt xám ngoét nhìn Hashi rồi tung cho anh viên đạn bằng vàng rỗng. "Anh lấy cái đó mà đập, thế nào cũng vỡ" nói đoạn hấn cắn miếng bánh mì còn sót lại của buổi tiệc.

26.

Quần áo tù của Kiku được thêu một đường chỉ dài màu bạc dọc theo cầu vai. Khi bộ tứ Kiku, Yamane, Nakakura và Hayashi được chuyển sang bộ phận đào tạo nghề hàng hải cũng là lúc họ được chuyển tới phòng giam chung. Ngay ngày đầu tiên mới vào phòng giam chung Kiku đã được tận mắt chứng kiến sức mạnh cánh tay đáng sợ của Yamane. Anh chàng Yamane này ngay từ sáng sớm đã kêu than là mình bị đau đầu. Cả người hằn nổi da gà, trán và gáy thì rịn mồ hôi lạnh. Hắn nói với tụi Kiku: "Có lẽ miếng nhựa gắn ở hộp sọ của tao bị lệch mất rồi. Nếu tao có bị mất ý thức, không động đậy được thì cấm có được kêu la hay lay tao đấy nhé. Cái miếng nhựa cứng đó mà chạm vào chỗ dở hơi nào là tao không biết đâu đấy nhé"

- Không biết ấy có nghĩa là chết ư ? - Kiku hỏi.
- Chết được thì đã tốt - Yamane nặn ra nụ cười gượng gạo.
- Chết được thì đã tốt. Tao chỉ sợ tao lại phá phách ấy chứ.

Ở màn chào hỏi nơi phòng giam mới, Yamane chẳng nói được gì cho ra hồn, hắn vừa phủ phục xuống vừa run. Bọn Kiku, Hayashi và Nakakura cố trấn an những tù nhân cũ rằng Yamane đang bị cúm nặng. Nakakura bắt đầu đấm bóp cho những tù nhân cũ đang bực mình vì cho Yamane là một gã ngạo mạn. Hai gã tù cũ vừa được đấm bóp vừa cười nhạo mùi hôi nách của Nakakura. "Thế à, xin lỗi các anh, tôi xin lỗi nhé, tôi lau mồ hôi ngay đây" Nakakura nói vậy với bộ mặt bình thản.

- Nếu mày mà là con gái thì còn đỡ, vì nó giống như mùi toát ra khi đang yêu nhau nồng nhiệt vậy - Nghe người tù cũ nói vậy, Nakakura tỏ vẻ mặt rất khó chịu.

Ngày hôm sau, Nakakura kể rằng khi đó hắn nhớ tới mẹ. Mẹ hắn nặng mùi lắm. Vào những ngày hè, có ở phòng bên cạnh đi chẳng nữa cũng ngửi thấy mùi hôi. Bình thường hầu như không nhận ra nhưng khi bà ta ở với đàn ông sẽ thấy hôi hơn hẳn. Nakakura liếc nhìn về phía Kiku và Hayashi, giả bộ như muốn bóp cổ gã tù nhân đang nằm sấp và cười. Với động tác ấy hắn như muốn giải tỏa tâm lí khó chịu của mình, nhưng một gã tù nhân ở đằng sau hắn đã nhận ra và rất tức giận:

"Bọn mày là ma mới ở đây mà dám chọc tức bọn tao thế hả ?". Nói đoạn hắn đá nhẹ vào vai của Nakakura.

Lúc này Yamane quỳ gập người vừa thì thào "Thôi mấy người yên đi, yên đi cho tôi nhờ".

Kiku nghĩ có lẽ lúc đó hắn ta nhớ đến việc cố gắng nghe nhịp tim của cậu con trai. Kiku cố hết sức xin lỗi bọn tù để nổi tức giận của bọn chúng không làm ảnh hưởng đến Yamane nhưng muộn mất rồi. Càng xin lỗi thì hai người bọn họ càng nổi xung lên. Chúng la lối om sòm véo má của Nakakura rồi hơi lơ trớn, hắn đùng nhẹ vào đầu Yamane. Yamane đang thì thào "Dừng lại, dừng lại" thì đột nhiên hắn bật dậy hô lên tiếng giống như tiếng chim kêu rồi đấm thẳng vào tường phòng giam chung. Bức tường phòng giam có trát lớp vôi vữa dày đến hơn 5 cm. Vôi vữa rơi lả tả. Hắn quát lên "Bọn mày có im đi không hả". Toàn bộ đám tù nhân giật thót. Mặt gã tù nhân kia cũng biến sắc, hắn ta đứng như trời trồng, lặng ngắt. Yamane lại phủ phục xuống và

ôm đầu chịu đựng cơn đau.

- Tao phải luyện bao nhiêu năm mới khoẻ được như mày nhỉ ? - Nakakura vừa xác định vị trí tàu bằng tấm bản đồ hàng hải vừa hỏi Yamane.

- Cái gì kia ?

Yamane thì rất lóng ngóng trong cái khoản xác định tọa độ của thuyền và đo phương hướng. Cơ thể và chân tay hắn khá to nên hắn hấn hấn gặp khá nhiều khó khăn trong việc di chuyển compa và êke.

"Mày lại còn đùa, đâm hỏng tường đấy còn gì. Chắc cũng phải mất năm năm đấy nhỉ ?"

Đập vỡ tường thì ai mà chẳng làm được, cần quái gì phải luyện tập.

- Mày cứ đùa, làm gì mà phải khiếm tốn thế.

- Thế mày cứ thử dùng búa xem có phá được không nào.

- Búa á ? Uhm, chưa chắc. Thế nào hả Kiku. Nakakura nhìn về phía Kiku. Lúc này Kiku đang đo độ lệch của compa dựa vào đo phương vị của một vật làm chuẩn ở xa.

- Tao ư ? Kể cả có dùng búa chắc gì đã phá nổi.

- Thế à. Yamane này, có mối liên hệ nào giữa việc dùng búa và việc luyện tập không đấy ?

Yamane đang tìm giao điểm từ đỉnh núi đến ngọn hải đăng trên đảo với phao cứu đắm trong cảng. Nhìn về phía Nakakura hắn nói "Đợi tao một chút" rồi tiếp tục đọc kinh độ, vĩ độ của giao điểm đó, đối chiếu với con số Kiku vừa đo được. Vì hai con số đó khớp nhau nên trông hắn hớn hờ ra mặt, bật ngón tay kêu đánh tách một cái.

- Này Nakakura, karalo không phải là thử để luyện cho nắm đấm trở nên cứng và mạnh lên đâu.

- Thế thì cái gì làm nên điều đó vậy ?

- Đó là tốc độ và việc tập trung tinh thần. Cho dù nắm đấm có mạnh như sắt đi chăng nữa thì cũng không thể chọc thủng bức tường mà dùng búa cũng không phá được, đúng không ?

Chuông kêu, giám thị yêu cầu mọi người nộp bài thi. Yamane tạm ngừng câu chuyện chép vội chép vàng đáp án của Kiku. Thầy giáo già người nhỏ thó huấn luyện hàng hải này phát hiện thấy thế liền nói. "Chép bài của người khác như thế thì làm được trò trống gì", cả phòng thi cười ồ lên. Yamane gãi đầu và lên nộp bài thi.

Sau bữa trưa, Yamane mở rộng tờ báo, nắm 2 mép rũ thẳng tờ báo xuống, chìa ra trước mặt Nakamura bảo. "Mày thử đâm thẳng vào đây tao xem có thủng tờ báo này không nào"

- Giấy báo ư ? Mày đùa tao đấy hả ?" Nakakura nói đã thử đâm mấy cú nhưng cũng chẳng dễ chút nào, tờ giấy báo cứ chuồi đi. Nakakura cố gắng đâm di đâm lại hơn chục lần, mồ hôi túa ra. Yamane bảo Kiku cầm hộ tờ giấy báo vừa đâm làm mẫu một cách tuyệt hảo với tiếng hét như chim. Tờ báo hầu như không hề rung mà lại tạo được một lỗ hổng to bằng nắm đấm rất đẹp.

- Nếu cứ chăm chăm nghĩ việc làm sao đâm rách được tờ báo thì làm sao mà đâm thủng nó được kia chứ. Yamane bảo. Khi đâm tay không ấy mà, giả dụ như đâm một tấm ván nhỏ. Nếu chỉ nghĩ là mình sẽ đâm vỡ tung tấm ván thì đâu có được. Phải nghĩ thế này cơ. Nghe rõ vào nhé. Phải tự nhủ là mình phải dồn toàn tâm toàn lực vào nắm đấm rồi ngay lập tức hướng nắm đấm ra đằng sau tấm ván. Mình phải coi tấm ván là không khí để nắm đấm của mình xuyên

qua. Và ngay tích tắc sau đó nắm đấm của mình sẽ ở bên kia của tấm ván. Mày hiểu rồi chứ ?

- Đó là khả năng tập trung phải không ?" Kiku hỏi và Yamane gật đầu.

- Chúng mày hãy thử nghĩ đến lúc cùng quần nhất từ trước tới giờ và thử đấm với cảm giác rằng nếu mình thất bại thì sẽ chết.

- Được rồi. Kiku đứng lên. Kiku đứng trước tờ báo, nhắm mắt lại và hít thở. Cậu mở mắt ra cũng là lúc tung ra cú đấm. Không tạo được cái lỗ đẹp như cái lỗ hồng Yamane tạo ra nhưng dấu sao thì cậu cũng đã hoàn tất. "Mày nhớ lại lúc mày nhảy xa đấy à ?" Yamane nói. Kiku gật đầu với vẻ mặt vui sướng. Tiếp theo là Hayashi, hấn nghiêng mình qua trái, qua phải, tạo nhịp điệu cùng với tiếng kêu và ngay khoảnh khắc dừng lại mình hấn tung cú đấm. Phải nói là hấn phá rách tờ báo thì đúng hơn là tạo lỗ hồng, nhưng thế cũng gọi là thành công rồi.

- Những chuyển động lúc này của mày là gì vậy ? Có phải là lướt ván không ?

Hayashi lắc đầu ngượng ngịu nói "Không, đó là trò ném bóng nước đấy" "Mày chơi ném bóng nước à ? Nhưng trò này thì chẳng kiếm ăn được mấy". Nakakura từ nãy đã đứng xem Kiku và Hayashi đấm thủng tờ báo, hấn hỏi Yamane với vẻ mặt lúng túng "Nếu những người không chơi thể thao thì nghĩ đến cái gì bây giờ ? Tao là đầu bếp mà".

"Thì Nakakura, mày chẳng đã từng làm trên tàu cứu hộ đó sao, hấn là siêu lặn còn gì nữa. Hayashi nói vậy. Mà thợ lặn thì phải kể đến sức bền hơn là độ tập trung nhỉ. Yamane giảng giải là không cứ phải chơi thể thao thì mới làm được đâu. Cái cốt yếu là phải dồn toàn tâm toàn lực vào nắm đấm"

Nakakura ra ngẩng lên nhìn trời một lúc gật đầu như thể nghĩ ra điều gì. "Được rồi, tao hiểu rồi Lại đây !" Hấn liếm môi và hướng về phía tờ giấy báo. Sau khi mở to mắt, hơi thở càng lúc càng dồn dập hơn, hấn hét lên "Chết nè !" rồi tung ra cú đấm. Cú đấm tạo nên một cái lỗ tròn cực đẹp khiến tụi Kiku vỗ tay hoan hô. "Giỏi thế còn gì nữa Nakakura. Mày nghĩ về gì thế hả ?" "Chẳng gì cả" Nakakura lắc đầu khẽ nói.

Trên đường trở lại phòng tập hàng hải, Nakakura vỗ vỗ vào vai Kiku nói "Tao nghĩ về mẹ tao mày ạ. Bên kia tờ báo ấy là bộ mặt của mẹ tao, tao tập trung để đấm nát khuôn mặt ấy. Khi nhìn về phía tờ báo nếu tao trông thấy mặt mẹ tao thì tao mới có thể tập trung được"

"Bộ mặt đó không hay lắm nhỉ" Kiku khoác vai Nakakura nói.

Nakakura vừa đi về phía bức tường của phòng giam chung bật môi tạo nên tiếng kêu "bập...bập..." Hấn ta vừa xoay cổ liên hồi vừa làm như vậy. Yamane lên tiếng hỏi "Cái gì thế mày ? Chẳng hiểu là cái gì nhỉ Kiku, mày có hiểu không ?" Kiku lắc lắc đầu.

"Tiếng cái bật lửa ấy mà. Cái đó cũng không rẻ đâu nhé. Bọn đi Macao mua tặng tao đấy. Bật lửa Dunhill đấy bọn mày biết chứ ? Nặng lắm nhé. Cái nắp của nó bật ra kêu "Tách" một cái thế này là lửa chưa lên ngay đâu. Ừ chờ một chút rồi lấy ngón cái miết thì nó kêu "bập". Tiếng nghe thích chưa. Nói thế với những đứa không biết thì cũng chẳng ăn thua gì nhưng mà cái tiếng ấy nghe đã lắm. Nghe như tiếng châm lửa ấy, thuốc lá sẽ ngon lắm. Tao cứ muốn nhớ lại cái âm thanh ấy mà không được. Nó không phải là bập bập..nó kiểu như xuýt...bập...xuýt...bập..."

Vào ngày chủ nhật và ngày nghỉ lễ họ không phải học nghề. Nếu là ngày đẹp trời thì tù nhân sẽ chơi bóng đá hay môn bóng n1m. Hôm nay trời lại mưa. Các nhóm khác thì tham gia vào hoạt động của các câu lạc bộ. Bọn họ vẽ tranh, gảy ghita, hát hò. Cũng có nhiều tù nhân đọc

sách. Còn bộ tứ Kiku học về hàng hải số 3 thì lại có vẻ thừa thãi thời gian. Chỉ có mỗi Yamane là đang đọc quyển sách có tựa đề "Bí mật của Ma Vương trong hạt dẻ" mà hẳn đã mượn ở thư viện. Nhưng đang đọc một lúc thì Nakakura hỏi chuyện và phá bình nên hẳn đành dừng lại không đọc nữa.

Mãi vừa rồi bộ tứ mới nảy ra ý định chơi vật tay. Khi họ thi vật tay thì điều ngạc nhiên nhất đó là Hayashi khỏe nhất. Kiku vốn tự tin rằng mình chưa thua bao giờ thì cũng chỉ có thể thắng được mỗi Nakakura mà thôi, còn Hayashi và Yamane thì mạnh hơn hẳn, ở một đẳng cấp khác. Chỉ cần xem trận đấu phân tranh thắng bại của Hayashi và Yamane thôi, đã cảm thấy mình cũng mạnh hơn rồi. Đến mức nghĩ là cánh tay của ai đó sẽ bị gãy mất. Bắp tay của Hayashi chỉ bằng nửa so với Yamane nhưng lại rất dẻo dai, cổ tay của hắn thì cực khỏe. Cuộc đấu của bọn họ mãi mà không phân thắng bại, đầu gối họ quỳ rách cả cái đệm mỏng khiến bông bay tứ tung. Đến cả mấy chục lần Hayashi dùng lực cổ tay để đối chọi với sự tấn công của Yamane và cuối cùng đã chiến thắng bằng sức dẻo dai của mình. Yamane đành chịu thua Hayashi sau nhiều lần không ép mu bàn tay và cánh tay của Hayashi chạm mặt sàn được. Yamane nằm vật ngửa ra xoa bóp mãi cánh tay "Lần đầu tiên tao bị thua đấy" Yamane nói vẻ ngạc nhiên. Hayashi mặt phùng phùng nói "Hồi còn phổ thông ngày nào tao cũng tập bơi, quạt tay không 5000m, đập chân không 10 000m, mà vận động viên bơi lội thì ai mà chẳng dẻo dai, không khỏe nhưng dẻo dai". Yamane đứng dậy vừa cười vừa nói "Đâu phải, mày khỏe thật đấy chứ". Sau đó theo như gợi ý của Yamane cả bọn họ lại thi vật ngòi. Cứ ngòi nguyên như thế chỉ bằng hông và cánh tay mà ẩy đổ đối phương. Trong trò này Yamane chiến thắng áp đảo khiến 3 người còn lại nhanh chóng mất hứng. Lúc này Nakakura lại bắt đầu điệp

Khúc bập..bập..xuýt..bập..xuýt..bập. Cứ khác khác ấy. Chết tiệt. Bập..bập..bập..suýt..suýt..x..bập..x..bập..bập..bập. "Ong hết cả tai lên rồi". Hayashi cất tiếng hát "Đoàn tàu đoàn tàu xinh xinh...xinh xinh..." làm mọi người cũng phải bật cười. Khi tiếng cười đã dứt, Nakakura lớn tiếng "Mẹ kiếp thêm thuốc quá". Mặt hắn méo xẹo, cố cười mà không thể cười nổi, cuối cùng hắn bật khóc.

Yamane mở cửa sổ ra. Mùi của những chiếc lá còn non đắm nước mưa cùng với hợp xướng của câu lạc bộ đồng ca cũng ủa theo vào. Đúng lúc Yamane định nói gì với Nakakura thì ô cửa nhỏ quan sát tù nhân mở ra. Người giám thị thò mặt vào, Nakakura vội vàng ngừng khóc ngay.

"Vào lúc 4 giờ sẽ mở khóa nên tất cả sẽ xếp hàng ở hành lang đấy" Người giám thị thông báo vậy rồi đóng ô cửa lại.

"Lại có chuyện gì thế ạ ?" Hayashi lên tiếng hỏi, giám thị vừa đi vừa trả lời vọng lại "Kịch giải trí".

Toàn bộ tù nhân và hầu như toàn bộ nhân viên trại cải huấn tập trung ở giảng đường. Vì không có đủ ghế nên nhiều tù nhân ngồi bệt ngay xuống sàn gỗ. ông Trại trưởng lên giới thiệu "Thưa các bạn ngày hôm nay đoàn kịch đến từ Trường đại học thương mại Hakodate đến thăm trại chúng ta. Mọi năm cứ vào dịp tiết trời nhiều mưa này, khi mọi người không thể tham gia vào các hoạt động ngoài trời thì đoàn kịch lại đến với chúng ta. Hoạt động này đã bắt đầu từ năm kia, năm ngoái và năm nay là năm thứ ba. Chắc chắn trong số các bạn chúng ta có rất nhiều người mong chờ vở kịch này, chúc các bạn có được dịp tiếp xúc với thế giới bên ngoài và thư giãn với vở kịch của đoàn".

Mở màn, tấm giấy có ghi dòng chữ "Vở nhạc kịch: Tiếng vọng xanh trên núi Anpo" rủ xuống. Một ông lão lưng còng đi ra từ bên trái cánh gà. Phông vẽ một căn nhà nhỏ trên núi, cây cối và những dãy núi phủ đầy tuyết. Tiếng chim kêu thì thay bằng âm nhạc, ông lão bắt đầu cất tiếng hát bằng chất giọng khàn đặc của mình.

"Mùa xuân lại về rồi đó. Ôi hoa lại nở. Tuyết tan hết. Những chú gấu cũng tỉnh giấc. Cá đua nhau bơi nhảy. Con gái ta đi đâu rồi nhỉ. Có lẽ là nó lên phố rồi. Không biết là nó mua kẹo hay đi mua bộ Kimono màu đỏ nhỉ"

"Cái gì thế ? Cái lão già thối tha kia" Nakakura lẩm bẩm. Hayashi khẽ suyt một tiếng rồi nhìn về phía người quản ngục quan sát.

"Cô gái đó không xuất hiện à ?" Nakakura ôm gối nói. Kiku ngồi ngang đó thì thào "Người ta đã nói về cô ta như vậy thì sớm muộn gì cô ta cũng xuất hiện thôi".

Thế nhưng mãi mà không thấy cô gái xuất hiện. Cho đến khi người làng rồi người khách của ngôi nhà nhỏ trên núi, cả tiểu phu và người buôn da động vật đến thăm ông lão Sahei thì người ta vẫn chẳng thấy một cô gái nào.

Nội dung vở kịch thế này. Cô con gái mà ông già Sahei đó nuôi thực ra là cháu gái của ông. Cô con gái Torie của ông ngay sau cái chết của người chồng đã bỏ trốn theo người khách của căn nhà nhỏ trên núi. Cuộc sống ở căn lều nhỏ thật khó khăn. Vào cái ngày mùa xuân khi cô con gái bẻ bồng của ông lão mới tròn mười bốn tuổi thì có một thanh niên tuần tú đến căn lều. Anh thanh niên đó từng là thư ký của mẹ Torie hiện đang điều hành 4 gánh xiếc. Chàng thanh niên nọ nói với ông Sahei rằng bà Torie muốn nhận nuôi lại cô con gái của mình, ông lão vô cùng tức giận đuổi ngay người thư kí đi. Đến cảnh đó thì Yamane đã bắt đầu ngủ gật. Người xem chăm chú nhất là Nakakura, hắn ta lẩm bẩm "Một bà mẹ bỏ trốn cùng một thằng đàn ông như thế thì thật là đáng chết". Mãi rồi thì cuối cùng thì cô gái cũng xuất hiện. Khi Nakakura đang nhòm dấy thì bị Hayashi và Kiku kéo gấu áo lại. Các phạm nhân ra sức hoan hô khi thấy đôi chân cô gái lộ ra sau chiếc váy ngắn. Cô gái vừa hát vừa nhún nhảy. "Tôi sống trên núi, luôn luôn sống vui vẻ hòa thuận với động vật và những chú chim nhỏ trên một ngọn núi đẹp tuyệt vời. Tôi rất yêu núi. Tôi rất yêu núi. Tôi yêu ngọn núi này. Nhưng chuyện đó có thật không nhỉ, mẹ tôi giờ đang ở nơi đâu ? Thực ra người cha lại chính là ông ngoại của tôi. Ôi, làm thế nào bây giờ. Tôi nên làm gì nhỉ ? Giá mà có lời khuyên của một bà tiên thì tốt quá". Thế rồi một bà tiên bước ra sân khấu từ thân cây nho. Hình như bà là hoá thân của thần núi cai quản cho những sinh vật sống trên ngọn núi này.

"Này con, vì con là một cô bé ngoan luôn sống hòa thuận với muôn thú của ta nên ta muốn giúp con. Hãy nói cho ta biết con, ước điều gì, bất cứ điều gì cũng được. Con thích cái gì thì hãy nói ra ta sẽ giúp con toại nguyện". Cô gái rất bối rối hát rằng "Con không biết làm thế nào thì tốt".

Nghe thấy thế bà tiên vô cùng tức giận "Một đứa bé mà ngay cả mình thích gì cũng không biết thì phải trở thành tượng thần thổ địa" và bắt đầu vươn những chiếc rễ và cành cây mình ra khắp nơi. Trên sân khấu khói mạnh bốc lên và trong lúc các tù nhân ngồi phía trước gần sân khấu đang bị ho bởi lớp khói thì cô gái đã biến thành một cái tượng thổ địa bằng đá. Người ta nghe thấy tiếng cô khóc từ chiếc micro.

"Thật độc ác" Nakakura nói. "Quả là bà tiên thật độc ác khi nữ biến một cô gái như thế

thành một tượng đá. Mà có nghĩ thế không ?" Cô gái sau khi biến thành tượng thần nghe thấy âm mưu của bà mẹ Torie và gã thư ký, cô nhận ra tình thương yêu của ông Sahei dành cho mình và được bà tiên trả lại cho hình hài như cũ và câu chuyện kết thúc có hậu. Cuối cùng là bài hát của cô con gái. "Tôi chẳng hề biết gì cả, tuy có ghét bà tiên đã biến tôi thành đá nhưng nếu nghĩ đi nghĩ lại thì cho đến lúc ấy tôi chẳng biết điều gì về bản thân, những điều xung quanh tôi, tôi chẳng biết gì về thế giới cả. Tôi đúng là một con ngốc. Nghĩ kĩ lại thì cho dù có bị biến thành đá mà biết chịu đựng thì mùa xuân vẫn đến".

Trên đường trở về phòng giam chung, Nakamura vẫn còn ầng ậng nước mắt vì vở kịch nói "Dù sao đi chăng nữa thì biến cô ấy thành tượng đá thì cũng hơi tàn nhẫn quá". "Đúng là chẳng hiểu gì sất Nakamura ơi, đấy là lời rao giảng rằng các người hãy ngoan ngoãn thụ án như bức tượng đá kia rồi sẽ đến ngày các người được ra trại nữa chứ sao". Hayashi nói. Yamane gật đầu. "Vớ vẩn thật. Làm gì có chuyện đó. Bà mẹ kia bỏ trốn với giai ấy mới tệ chứ. May quá rồi cô gái được sống với ông già kia". Nghe Nakamura nói rất thật như vậy Yamane và Hayashi nhìn nhau cười. Nakamura cầu cứu Kiku. "Kiku mà nghĩ sao ?" "Mày có nghĩ là vớ vẩn không ?" Kiku đang đi đằng trước ngoái lại nói "Đâu, hay đấy chứ !" "Hay hả ? mày thấy hay ở chỗ nào ?" Yamane hỏi.

"Cỗ gái bị biến thành tượng đá đúng không nào, chỗ ấy hay đấy".

Nakamura lấy làm lạ nói "Thằng này lạnh lùng thật. Chi tiết đó đáng thương đấy chứ". Kiku vừa cười vừa trả lời:

- Ai mà chưa biết mình mong muốn gì thì hóa thành đá cũng được. Bà tiên ấy siêu thật. Này nhé, những kẻ mà chưa biết mình mong muốn thứ gì thì không thể lấy được thứ mà mình muốn phải không. Thế thì cũng chỉ như hòn đá mà thôi. Con ngốc ấy cứ mãi làm tượng đá cũng tốt mà.

Những tấm gương và cửa sổ kính vào ban đêm, bức tường dát đá cẩm thạch đen được mài kỹ lưỡng, bộ phận giảm chấn bằng kim loại của xe hơi hay bề mặt nước không gợn sóng khiến Hashi thấy sợ. Cậu sợ tất thấy những thứ có thể soi được thấy bản thân mình. Buổi hoà nhạc đã kết thúc, vẫn trong tâm trạng phấn khích cậu vẫy tay với khán giả rồi về phòng thay đồ. Trong tấm gương chạy dài hết một mặt bức tường của căn phòng ấy hiện lên khuôn mặt của người đàn ông đã thống lĩnh hàng ngàn thánh giả và dẫn dắt ban nhạc trong suốt 2 giờ đồng hồ liền.

Người là ai ? Hashi thì thầm. Anh cảm giác như đó không phải là mình. Hồi con người với nụ cười trước hàng trăm cú chớp đèn flash hay con người nói liên tục với tốc độ chóng mặt mà chẳng hề che giấu cơn thịnh nộ đến bất chợt kia, người là ai vậy hả ? Người làm gì trong con người ta vậy ? Mà đúng rồi từ dạo đó trở đi ta bắt đầu tự thấy ghét bản thân mình - Một kẻ yếu đuối chỉ chăm chăm theo dõi sắc mặt của người khác như thế thì làm sao có thể trở thành một ca sĩ lừng danh kia chứ. Ta đã được dạy là phải diễn trước mặt mọi người. Ta đã học rất xuất sắc. Ai cũng đều phải diễn trước ống kính camera cả nhưng ta là người diễn giỏi hơn cả. Cách diễn làm sao không để mình không phải để ý đến thái độ của người khác, tránh các câu hỏi, cố tình lái theo những ý kiến của mình, lại còn dùng những ngôn từ dị thường và hay dùng những triết lý ngược đời v.v... Và thế là người ta bắt đầu phải để ý đến sắc mặt của ta. Chuyện ấy bắt đầu từ khi nào ta cũng không nhớ rõ nữa nhưng ta đã nuôi dưỡng một sinh thể khác ngay trong chính cơ thể mình để dành cho những lúc khiến cho người khác phải chú ý đến ta.

Có lần bà xơ trong Cô nhi viện đã đọc sách cho tôi nghe. Rằng có một người đàn ông đã ký giao kèo với quỷ bằng cách nuốt một Quả trứng ác để đổi lấy thành công trong sự nghiệp của anh ta.

Quả trứng nhỏ đến mức mắt thường không nhìn thấy được.. Nó dính vào khí quản, lấy nước bọt tạo thành cái kén và biến thành con nhộng. Con nhộng ấy đưa ra nhiều lời khuyên để anh ta trở thành con người thành đạt. "Anh hãy ngẩng mặt lên, uốn ngực mà đi, anh nên nhìn thẳng vào mắt đối phương mà nói chuyện. Con nhộng khi trưởng thành lên nó sẽ bay khắp nơi trong cơ thể và nó sẽ ra các mệnh lệnh đầy ngạo mạn. Phải rồi. Khi đó lần đầu tiên cái con vật sống trong cơ thể của ta đã ra mệnh lệnh. Nó nói hãy cắt lưỡi mình đi. Vậy cái sinh thể mà ta đã nuôi lúc ban đầu là con gì ấy nhỉ. Hình như đó là một con sâu nhỏ có cánh thì phải. Ta có cắt lưỡi đi chẳng nữa thì nó cũng đâu có cảm nhận thấy đau. Khi nhặt cái phần lưỡi đã cắt bỏ của ta lên hóa ra nó cũng chỉ là một cục máu mà thôi. Lấy đầu ngón tay bóp nó thì nó kêu bép một tiếng. Đúng là khi đó rồi, khi mà đầu lưỡi bị cắt rời của ta bị bóp nát ra bắn lung tung lên cũng là lúc con sâu trong người ta có được đôi cánh và biến thành con ngài. Con sâu đó định biến đổi con người ta. Nó dùng a-xit làm tan lục phủ ngũ tạng, định bắt ta thành một con người hoàn toàn khác. Con sâu có cánh này khiến cho chuyển công diễn thành công, Nó thường nói chuyện với ta, ra mệnh lệnh nhưng nó không hề trả lời ta. Thế cho nên bây giờ ta không thể nói chuyện được với nó. Nó lúc nào cũng lăng mạ ta. Nó nói rằng "nhà ngươi là một con sâu yếu ớt và ta sẽ giúp cho nhà ngươi mạnh lên".

Vào đêm kết thúc chuyến lưu diễn trải suốt cả vùng Kyushu, Hashi ngỏ ý muốn trở lại hòn đảo quê hương dù chỉ là trong 1 ngày. Neva cũng tán thành điều này. Neva cũng muốn đi cùng nhưng Hashi khẳng định là mình sẽ đi một mình. Từ trước đến nay ngày nghỉ là ngày luyện tập của nhóm nhạc nên Neva phải thuyết phục các thành viên khác trong ban nhạc. Các thành viên khác đều vui vẻ đồng ý và ngược lại còn khuyên anh nên về quê bởi thấy anh cần được nghỉ ngơi. Tất cả mọi người đều nghĩ Hashi đã vô cùng mệt mỏi. Hashi có vẻ đã khá vất vả để làm dịu đi sự phấn khích của khán giả trong các buổi hòa nhạc. Có hỏi Hashi thì anh ta cũng không hé răng, chỉ trừ những lúc tổng duyệt lần cuối ra còn lại thì hầu như lúc nào Hashi cũng giam mình trong phòng ngay cả đến Neva cũng không được phép bước vào. Hình như anh bị mất ngủ hoàn toàn nên anh bắt đầu uống thuốc ngủ mà Neva vẫn hay dùng. Vừa bị ghen lại vừa lo cho Hashi nên Neva cũng bị căng thẳng thần kinh. Neva nhiều lần xin tư vấn với bác sĩ gia đình quen. Không có gì phải lo lắng đâu. Bác sĩ nói vậy. Những nghệ sĩ chuyên đi lưu diễn liên tục mà không có ngày nghỉ tất thấy đều mắc bệnh thần kinh nhẹ hết. Chắc là vì cô đang lo lắng đến việc chào đời của em bé phải không ? Không sao đâu cô. Về quê hả ? Thế thì hay quá. Đó là liều thuốc tốt nhất đấy.

Hashi đi bằng tàu hỏa xuôi đến tận Sasebo. Vẫn còn dư thời gian cho đến giờ xe buýt xuất phát. Để đi về đến hòn đảo nơi có khu mỏ bỏ hoang phải đi bằng xe buýt và qua phà. Hashi quyết định thử đi đến trung tâm thương mại xem sao. Khi còn là học sinh cấp 2, trung tâm thương mại ấy chính là địa điểm thôi miên anh mỗi khi anh đứng trên mái nhà. Thành phố Sasebo luôn luôn u ám. Thành phố không có bóng. Hashi cảm nhận được một loại sóng nào đó phát ra từ những người qua lại, những khu kiến trúc hay ở toàn thể cảnh sắc nơi đây. Những tia sóng mà mỗi lần anh dừng chân tại một thành phố lạ trong chuyến lưu diễn anh đều cảm nhận được. Nó không phải âm thanh hay màu sắc, không phải mùi hương hay cơn gió. Đó là bầu không khí bị bóp méo giữa những con người đó, những khu kiến trúc đó hay những cảnh sắc đó với Ooh một khi khoảng cách ấy được thu ngắn lại hay đẩy xa ra. Thành phố vẫn không thay đổi. Kiku và Hashi rất thích đi bộ trên con đường rộng từ nhà ga dẫn ra đến khu buôn bán sầm uất.

Trước khi trở nên khu mỏ hoang phế, hai bên đường này xưa kia từng là sàn nhảy với những người đàn ông đàn bà dập dìu đằng sau những khung cửa sổ tối, là ngôi nhà thờ với vô số chim chóc lượn trên những tháp nhọn, những cửa hàng san sát bán hoa quả hay hương liệu, những người dạo bán cá khô.

Anh bước vào chợ. Ngay gần cửa ra vào là bể nước. Bể nước với hàng trăm con lươn đang bơi. Anh vẫn còn nhớ anh đã mất nhiều thời gian thích thú ngắm nhìn cảnh người đàn ông dùng đôi tay đeo găng trắng vớt đuối bắt những con lươn vào góc bể nước. Người đàn ông đeo găng trắng tóm được con lươn và dứ về phía Kiku và Hashi. Bụng con lươn trơn trơn dính nơi má khiến hai đứa trẻ kêu ré lên làm đám người lớn xung quanh bật cười. Đám lươn tụ lại thành búi nơi góc bể. Đầu tất cả bọn chúng cùng hướng về một phía và chúng chồng chất lên nhau. Nó giống như đám tóc người phụ nữ lẳng ở đáy bồn tắm. Chắc chắn một điều là khi đó anh đã nghĩ như vậy.

Hashi ra khỏi chợ vượt qua rạp chiếu phim, sang đường, cắt ngang công viên nhỏ và nhìn thấy cửa ra vào của khu trung tâm thương mại. Hashi bấm thang máy lên tầng khu ăn uống trên đó. Anh gọi 1 đĩa trứng tráng bọc cơm. Nó chẳng ngon tạo nào. Cô phục vụ bàn nhìn Hashi

chăm chú. Hashi cúi mặt. Cô phục vụ nhìn Hashi đến nỗi vẹo nghiêng cả cổ. Cô ta gọi đồng nghiệp và lấy tay chỉ trỏ Hashi rồi thì thầm điều gì đó. Hai người cùng tiến đến gần Hashi. Em nói đi ! Không đâu chị nói đi ! Hashi vẫn không ngẩng mặt lên. "Xin lỗi anh có phải là ca sỹ Hashi không ạ ?" Cô phục vụ bàn hỏi má ửng đỏ. Hashi định trả lời là không phải. Thế nhưng khi anh vừa ngẩng mặt lên thì miệng anh lại bật ra câu trả lời khác. "À đúng rồi tôi là Hashi đây, có chuyện gì không ?" Hai cô phục vụ bàn nhảy lên sung sướng đập tay với nhau. "Wa ! đúng vậy rồi. Các khách hàng khác cũng nhìn sang phía bàn bên này. Cô phục vụ mang đến 1 tập giấy màu. Những người làm bếp cũng từ trong bếp lộ mặt ra nói gì đó với nhau. Nhìn anh ấy có vẻ thấp hơn khi thấy trên vô tuyến nhỏ. Hashi ký chữ ký với nét chữ đã thành phản xạ. Một phụ nữ mặc Kimono dẫn theo 1 đứa trẻ cũng đến trải cái khăn tay ra. Xin lỗi cho phép tôi được bắt tay anh. Hashi cầm tay người phụ nữ đặt lên đó một nụ hôn. Tiếng reo vang lên và các khách hàng khác, những người phục vụ bàn khác, đầu bếp, trưởng cửa hàng cũng tiến về phía bàn của Hashi. "Xin chờ một chút. Xin mọi người xếp thành hàng đi. Tôi không đi đâu cả mà". Hashi đứng dậy vừa cười vừa nói vậy. Cô nhân viên cửa hàng với mồ hôi rịn ra lưng áo đã xin chữ ký hỏi. Anh thích món trứng tráng bọc cơm ạ ? Hashi gật đầu và nhìn xuống đĩa cơm. Trên cái thìa lật úp ấy hiện lên gương mặt méo mó của Hashi. Một khuôn mặt tươi cười. Một người đàn ông tự xưng là phóng viên của một tờ báo địa phương chìa tấm danh thiếp và bắt đầu phỏng vấn anh. Thợ ảnh nháy đèn. "Xin anh cho biết bao giờ thì anh cho ra đĩa hát mới ?" Mấy cô bé học sinh đứng sau lưng anh định sờ vào tóc anh. Cô gái tóc nhuộm muốn anh ký cho vào đồ lót mới mua, ông già đang uống bia hét lên. "Anh ký cho lão với, anh ký cho lão được không ?" Bị đám người đằng sau xô đẩy khiến một đứa trẻ con bị ngã. Bà mẹ định bế con lên chạm phải chiếc bàn làm đổ cốc và lọ gia vị trên đó. Anh phóng viên bị bắn hết cả áo vét. Cốc rơi xuống sàn nhà vỡ tan. "Đừng có đẩy nữa !". Có ai đó bức tức hét lớn. "Thế nghĩa là chuyển đi lần này hoàn toàn là vì chuyện riêng phải không ạ ?" Những cô bé học sinh đằng sau lần lượt chạm tay vào tóc của Hashi. Đám người xung quanh anh mỗi lúc lại đông thêm. Có tiếng trẻ con khóc. Nào là sổ ký, giấy màu, khăn tay, sách, túi sách, túi mua hàng, giấy gói hàng, đồ lót, áo sơ mi, lòng bàn tay, chiếc trâm cài áo, bút tất v.v.. đều được chuyển đến cho Hashi ký. Chiếc bàn bị xô nghiêng. Người thợ ảnh nháy đèn chụp ngay trước mắt cậu. Cô bé học sinh đưa tay định sờ vào tóc Hashi làm rớt cặp kính.

Giày ai đó lại dẫm lên nó. Cô bé thét lên định nhặt cặp kính. "Vậy anh nghĩ là chuyển lưu diễn này không có mối liên hệ gì với văn hóa địa phương chứ ?". Chiếc bàn lại bị xô nghiêng. Đĩa trứng tráng bọc cơm với chiếc thìa trên đó trượt theo. Trên bề mặt ấy phản chiếu mặt Hashi. Người là ai vậy, Hashi thầm nghĩ. Cái gì cái gì vậy hả ? Cái đám người đông nghẹt này. Hả.. Hashi ư ? Đây đây cậu có đúng là Hashi không đấy hả ? Gã thanh niên say rượu cất giọng thề thề. Chiếc thìa in khuôn mặt méo mó của Hashi rơi tuột xuống đất. Tay cô bé đang bò trên sàn nhà tìm chiếc kính rơi chạm phải nước sốt cà chua dính nhóp nhóp. "Đây đây, mày có đúng là Hashi không đấy hả ?" Gã thanh niên lại nạt nộ. Chân giẫm phải những mảnh mắt kính bị vỡ, những hạt cơm dính trứng và nước sốt cà chua, Hashi gật đầu.

Số chuyển phà đã ít đi. Ki-ốt cạnh nơi xe buýt thả khách cũng đã bị hư hỏng hết cả. Ki-ốt ấy là nơi người đàn ông mặc bộ comple đen đã mua những chiếc kem đang chảy cho Kiku và Hashi. Tấm biển quảng cáo quen thuộc vẽ hình cô gái đang mút kẹo thuở nào nay bị vùi trong cát. Hashi nhìn thấy hòn đảo ở ngoài vịnh có hình con thú. Lý do khiến cậu muốn trở về là bởi cậu muốn gặp con chó của mình. Con Milk trắng lông xù dài mà Kiku đã tặng cậu. Cậu định sẽ

dẫn Milk ra bờ biển chơi. Nó chẳng hề biết Hashi đã thành ca sĩ bán được trên 1,3 triệu đĩa hát. Chẳng hiểu nó có còn nhớ đến mình không nữa. Nếu cậu bị con sâu có cánh kia thống trị khiến cậu trở thành con người khác thì con Milk sẽ làm gì nhỉ ? Nó sẽ sửa và cắn cậu cũng nên. Nếu như thế thì mình làm nô lệ cho con sâu có cánh kia cũng được. Nếu con Milk vẫn hít mũi chạy đến bên Hashi như xưa thì cậu sẽ dẫn nó ra bờ biển, chạy chơi cùng với nó. Chỉ thế cũng là đủ. Mình sẽ nhớ ra chuyện gì đó nữa chẳng. Có thể cậu sẽ nhớ lại rằng trước khi con sâu có cánh kia xuất hiện, cậu cũng đã có một thời kỳ oanh liệt.

Hashi lên phà. Vẫn cái mùi dầu ma-zút mà dù đi bao nhiêu lần cậu vẫn không thể thích nổi, vẫn thanh tay vịn gờ sắt, chiếc bọc ghế rách, tiếng động cơ tàu rung đến tận bụng, mọi thứ chẳng hề thay đổi. Hòn đảo hiện ra mỗi lúc một lớn dần. Khi toàn cảnh của hòn đảo không thu được vào trong ô cửa sổ của phòng tàu nữa, Hashi liền đi ra boong. Biển hiền hòa. Cả các con sóng nữa. Những bọt nước tóe lên từ mũi tàu cũng rất thấp. Những con gió mang đều hương vị thủy triều khiến mùi dầu ma-zút cũng tan biến. Con vịnh tí xa kia vốn chỉ là những chấm xanh nhỏ ở ngoài khơi xa giờ đã dần dần hiện lên rõ hình hài tạo nên khung cảnh choán hết tầm mắt. Đảo kia. Hashi muốn nhớ lại cái gì đó trong khi mình đang tiến rất nhanh đến gần đảo. Càng cảm nhận đến độ rung của máy tàu vừa dần gần đến đảo, những điểm nhỏ xíu càng hiện lên to dần lên thành các cảnh vật. Cậu có cảm giác như có một điều gì đó thật hạnh phúc xảy ra giống với việc đến gần với đảo. Cậu chẳng nghĩ ra được hạnh phúc đó là gì. Cậu nhớ lại lần đầu tiên khi mình và Kiku cùng đi phà này. Bất chợt cảm giác vị kem đang chảy dính dính trong miệng ngày nào chợt ủa về. Nước mắt cậu muốn trào ra. Chiếc phà giảm tốc độ. Người ta quăng sợi dây thừng lên cầu tàu. Đứng từ cảng có thể nhìn thấy những dãy chung cư cao tầng không người ở đứng sát nhau trên lưng đồi. Về đến nơi rồi, Hashi thì thầm thành tiếng.

"Milk !". Khi tới con dốc dẫn đến nhà Kuwayama, Hashi cất tiếng gọi to. Dốc nổi con đường chạy xe buýt được trải nhựa đến phà này hẹp và thoải hơn con dốc trong trí nhớ cậu. Ngắt quãng những bụi Canna nước ở triền đê bên trái là những cột điện gần những đèn đường nhỏ. Chỉ đi quá 3 bước khỏi cột điện ấy, ngoảnh lại là có thể nhìn thấy biển, vừa ngấm biển vừa đi giật lùi. Bên phải là vạt hoa màu trắng mà cậu vẫn không nhớ nổi tên dù đã được bảo cho không biết bao nhiêu lần. Ở khóm hoa trắng đây mùi thơm nhất có một cây quất vươn chéo cành. Mọi lần mỗi khi đi qua chỗ cây quất, hể Hashi cất tiếng gọi "Milk !" là lập tức con chó lông trắng từ cuối con dốc lại chạy tới. Hashi đứng ở chỗ mọi khi cất tiếng gọi mấy lần. Không thấy con Milk chạy tới. Hay là nó bị xích nhỉ. Nhưng nếu có bị xích thì thế nào nó cũng sửa chứ. Hashi cảm thấy bất an đi lên đến tận cuối con dốc.

Không nghe thấy tiếng máy đập của Kuwayama. Vườn đầy những vụn gạch và cỏ, con Milk thì chẳng thấy đâu. Những tấm ván của cái chuồng con Milk mà ngày xưa Hashi và Kiku làm cho nó đã bị mục và bị kiến làm tổ. Đĩa nước bám đầy bùn và nằm chổng chơ. Toàn bộ cửa chắn mưa của cửa sổ căn nhà đều đóng kín. Hashi nghĩ hay là ông Kuwayama đã chuyển nhà rồi chẳng ? Nhưng vẫn còn biển tên nhà. Vẫn còn mảnh kim loại thông báo đã kiểm tra xong điện và ga, và ở hòm thư có giấy thông báo ngày giờ sẽ cắt nước, ông Kuwayama có nhà rồi, mình phải hỏi xem con Milk đang ở đâu mới được. Cửa không khoá. Hashi thử mở ra thì thấy giật mình. Trong nhà tối om bốc toàn mùi rượu lẫn với mùi khai khai. Chai không được bày la liệt từ ngoài cửa đến hành lang. Nào là chai whisky nào là rượu Shochu. Hashi nghe thấy tiếng ho ở trong nhà.

- Ai đấy ?

Tiếng của Kuwayama. "Con đây", Hashi trả lời. Yên lặng một lúc Kawayama xuất hiện với chiếc tai nghe gắn với một bên tai.

- Hashi đấy ư ? Có thật là Hashi đó phải không ?

Hashi gật đầu. Chiếc đài trên tay ông Kuwayama rơi xuống đất.

- Vừa nãy trên đài người ta đang nói về con đấy. Đúng lúc Yumemaru đang nói về con. Con là bạn với Yumemaru đấy à.

- Yumemaru là ai vậy ?

- Anh chàng chuyên kể chuyện hài hước Rakugo trẻ ấy, anh ấy là người quen của con đấy à ?

- Không phải người quen đâu ạ.

- Vào nhà đi, con không vào à ?

Kuwayama tắt đài kéo tay Hashi vào nhà. "Con Milk đâu rồi ạ ?" Hashi hỏi nhưng Kawayama không trả lời mà nói sang chuyện dạo này mắt ông kém, nếu ra đến chỗ sáng là mắt sẽ bị đau. Trong bếp cũng như trong phòng trà, phòng kiểu Nhật rộng 8 chiếu cũng chỉ thấp mỗi bóng đèn nhỏ tí mờ nhạt.

- Tối quá hả ? Bật đèn lên cũng được. Ta đã đeo cái kính này rồi.

Kuvvayama đeo một chiếc kính giống của thợ hàn hay dùng, ông bật đèn lên. Tại phòng trà có trái chiếc chần và ở phòng kiểu Nhật rộng có đặt bàn thờ của Kazuyo.

- Kinh tế kém quá nhỉ. Ta cũng có được tiền lương hưu, nhà máy thì đóng cửa rồi. Có bán cái máy dập cũng chẳng được bao nhiêu nên ta để lại chẳng bán. Hôm kia ta cũng vừa mới đi thăm mộ Kazuyo về. Thế thì sao phải không ? Thế cho nên là Hashi đột nhiên trở về đây thôi. Chắc là Kazuyo đã dẫn con về đây chẳng ?

- Con Milk ấy, nó đi đâu rồi ạ ?

- Ta đem cho rồi

- Cho ai ạ ?

- Ta cho ông bảo vệ xưởng muối ở bãi dưới. Ông ấy bảo nó hợp làm chó canh nhà nên ta cho luôn rồi.

Kuvvayama cởi chiếc áo tanzen khoác ngoài và chiếc yukata kiểu Nhật rồi lấy quần áo âu phục trong tủ ra thay. "Chờ chút nhé, chờ chút nhé Hashi. Ta đi chợ mua mấy thứ" ông nói vậy và vội vã ra khỏi nhà. Hashi lấy những bộ quần áo bé xíu đầy kỷ niệm ngày xưa đang thò ra trong tủ. Những chiếc quần chiếc áo nhỏ xíu quen thuộc hầu hết được xếp thành từng cặp 2 chiếc một theo các cỡ khác nhau. Để công bằng giữa Kiku và Hashi mà Kazuyo luôn mua cho mỗi đứa một chiếc giống nhau. Chiếc áo sơ mi mùa hè in hình thuyền buồm này, chiếc áo khoác len kẻ ô, cái quần soóc có vết bẩn to ở mông là cái quần mà anh từng mặc khi bị con chó hoang ở khu mỏ hoang cắn.

Có tiếng lao xao bên ngoài, tay vẫn cầm chiếc quần soóc Hashi ngó ra ngoài hành lang, cậu thấy Kuwayama đeo chiếc kính thợ hàn chỉ trở về phía mình. "Đấy nhìn đi xem nào. Đã bảo là đúng mà. Chẳng phải vẫn giống với Hashi trên vô tuyến đấy thôi". Khoảng hơn chục người dân đảo đang tụ tập lại. "Hashi hả. Cậu nổi tiếng quá rồi đấy" bà già bán hàng khô lớn tiếng nói

khiến mọi người cười rộ. Họ tiến gần đến phía Hashi. Ông chủ trẻ của cửa hàng giày ngay bên cạnh tiệm làm đầu của Kazuyo, người chủ tiệm bánh trên đường có xe buýt chạy qua, chủ hiệu bán đồ văn phòng phẩm, bác lái ta-xi tư nhân, và những người vợ của họ. Ông chủ trẻ tuổi bán giày tiến đến bắt tay Hashi. Tiếp đó mọi người cũng lần lượt đến đòi bắt tay anh. "Anh đã trở về rồi, cháu đã trở về rồi. Hashi à, cháu là niềm tự hào của đảo chúng ta đấy". Kuwayama chia bát cho mọi người, ông đem rượu từ bếp lên. "Nếu nói như thế thì cũng không phải nhưng 2 đứa là anh em mà sao khác nhau một trời một vực. Hashi à, con là niềm tự hào của đảo đấy. Khi con được các tạp chí ngợi khen thì vui như chính ta được khen vậy". Chỉ trừ có bác lái xe ta-xi còn tất thấy mọi người đều bắt đầu uống rượu. Nhà đóng hết các cửa che mưa chỉ bật đèn nhỏ, nên dù là ban ngày nhưng khiến người ta tưởng như đã tối rồi. "Cậu đã gặp Kiku chưa ?" Bà già bán hàng khô hạ giọng bắt chuyện. Hashi lắc đầu. "Nó vào tù rồi đúng không ? Nếu nó chịu khó cố gắng để ra được thì tốt". Bởi Kuwayama đeo đôi kính mắt màu đậm nên không biết được ông đang nhìn đi đâu. Hình như ông đã nghe thấy chuyện bà già bán hàng khô đang nói. "Thôi bà đừng nhắc chuyện Kiku cho tôi nhờ", ông quay về phía bà già. "Kiku là sự sỉ nhục. Nó là điều đáng xấu hổ của chúng ta". Kuwayama lớn tiếng rồi ực một hơi cạn bát rượu. Mọi người im lặng. Chỉ có tiếng ho của Kuwayama vang rõ trong căn phòng tối mờ mờ. Đám khách nhìn nhau.

Anh chủ trẻ tuổi hiệu giày nói để làm tan bớt bầu không khí đang nặng nề. "Hashi à, cậu hát một bài nhé ?". "Chuyên gia đã đến đây rồi mà không hát là thất lễ với mọi người đấy nhỉ ?". Bà già bán đồ khô cũng hòa vào nói theo. Những người khách nhìn phản ứng của Hashi và theo dõi sự biểu lộ của Kuwayama đang trầm xuống. "Chắc chị Kazuyo dưới đó cũng muốn nghe Hashi hát lắm đấy nhỉ !" Chủ cửa hàng văn phòng phẩm nói. Kuwayama gầy hơn xưa, trông như lại càng nhỏ thó hơn. Tóc ông thưa đi, trên cổ và chân tay gầy guộc của ông nổi lên các mạch máu và những vết nám, nhìn đôi má hõm và bộ ngực xẹp lép của ông, Hashi hình dung ông giống hệt một con sâu. Cặp kính ông đeo trông giống đôi mắt kép của sâu. Nếu thêm xúc tu và đôi cánh sơn những chấm trên toàn thân nữa thì có lẽ ông sẽ bay về về thẳng đến ngọn đèn kia mất cũng nên. Kuwayama kéo chiếc kính tay bịt lấy mắt không biết ông lau nước mắt hay mờ hôi rồi nói với Hashi "Con hát đi. Ta muốn con hát cho Kazuyo nghe với. Con có nghĩ bà ấy sẽ vui sướng không". Những người khác cũng hòa vào yêu cầu Hashi Phải đấy cậu hát đi !". Rồi có tiếng vỗ tay. "Tôi không hát đâu".

Hashi nhìn mọi người rồi nói vậy. "Tôi mệt lắm, không muốn hát đâu" Kuwayama nghe vậy gật đầu mấy lần thật dài. "Hashi về thế này là Kazuyo thấy mãn nguyện lắm rồi. Lúc nào chả thấy nó trên vô tuyến. Mình đừng bắt nó phải hát nếu nó không muốn" ông nói. Đám khách nghe Kuwayama nói vậy cũng gật đầu mơ hồ. Kuwayama cúi đầu lặng thinh.

Hashi vào căn buồng trải đệm rộng 8 chiếu, mở ngăn kéo bàn và tìm gì đó. 1 người khách, 2 người khách bắt đầu lục tục ra về. Khi bà lão bán hàng khô đứng dậy là mọi người nổi gót ra về chỉ trừ có anh chàng hiệu bán giày. Anh chàng có vẻ mặt như muốn xin lỗi. "Anh này" Anh nhồm lên và cất tiếng với Hashi "Anh này, tôi đã đường đột đề nghị anh hát thế thật là không phải, xin lỗi nhé. Anh đừng để bụng nhé". Hashi mang mấy cuốn băng catset lấy từ ngăn kéo bàn trở lại phòng uống trà nói "Tôi có để bụng gì đâu. Chỉ có điều tôi mệt quá không muốn hát mà thôi". Anh chàng ở cửa hàng bán giày nghe thấy vậy chùng thây an tâm, gật đầu chào Kuwayama rồi đi ra khi trời vẫn còn sáng.

Hashi nhét mấy cuộn băng vào túi. Kuwayama chăm chú nhìn các động tác của Hashi.

- Ngạc nhiên thật đấy, mọi thứ chẳng thay đổi gì so với ngày xưa cả. Kể cả những thứ ở trong ngăn kéo bàn nữa kìa. - Kuwayama rót rượu vào cái bát uống cạn một hơi.

- Ta chẳng bao giờ sờ vào ngăn kéo của người khác. Hashi à, con nghỉ lại chứ hả ?

- Không ạ, con về.

- Vậy à, ở đây chẳng có gì nhĩ. Trên Tokyo thì thế nào ? Chắc thú vị lắm phải không ?

- Chẳng có gì hay ho cả. Con đến thăm con Milk một lát. Con đến gặp con Milk xong rồi về luôn, không nhanh thì sẽ chẳng còn phà về nữa.

Hashi đứng dậy. Kuwayama lặng thinh, ông loạng choạng đi theo ra khỏi phòng định tiễn Hashi. Kuwayama nói với Hashi đang xỏ giày ở cửa ra vào "Xin lỗi nhé, ta chẳng giúp gì cho con được" Hashi vừa cười vừa ngoảnh lại: "Sao bố lại nói thế ?" Kuwayama nhét ngón tay vào bên trong cặp kính gại gại đuôi mắt. "Chắc con có điều gì lo lắng phải không ?" Khi Hashi đi ra khỏi cửa, Kuwayama liền vẫy tay. Chẳng biết được đôi mắt ông đằng sau cặp kính kia thế nào. Ông đang vẫy bàn tay khẳng khiu không còn sức lực ở ngay trước mũi. Ông giống như con sâu bị vật xúc tu và đôi cánh, bị rơi vào một cái lỗ tối đang ngọ nguậy. "Con giữ sức khỏe nhé" ông hét lớn "Con nhớ giữ gìn sức khỏe. Cho cả phần thằng Kiku nữa nhé"

Hashi đi bộ xuống dốc vừa nghĩ bụng mình sẽ mua gửi cho ông Kuwayama một chiếc kính râm mới. Chứ cái kính thợ hàn hùm hụp kia chắc chắn sẽ làm vùng quanh mắt của ông bị đau. Hashi trở lại con đường chạy xe buýt, đi dọc theo con đường. Cậu tìm con đường đất đỏ dẫn xuống xưởng muối. Dấu hiệu nhận ra là khu nhà được xây bằng gạch đỏ. Vết tích của nhà kho bị phá của khu mỏ than, cậu đi theo con đường đất đỏ chạy ngang khu nhà kho đi xuống đến biển. Dọc đường là chuồng lợn lớn và bãi xả tro của xưởng muối. Giữa những khu nhà cho thợ mỏ không người ở này là đám bùn ngả trắng vì tro. Chung quanh đám bùn trắng là những hàng rào thép. Có lần khi đám bùn trở nên trắng toát, Kiku và Hashi đã định luồn qua hàng rào thép để vào. Đó là bởi 2 đứa muốn xem xem những con ếch sống nhiều trong bùn kia sẽ trông ra sao. Hashi bảo trông bùn đã trắng đục hẳn thế kia thì chắc chẳng còn sinh vật nào có thể sống sót được. Nhưng Kiku nói rằng nếu như những con ếch sống được trong loại bùn ấy thế nào toàn thân nó cũng sẽ trắng cho mà xem, mà loài ếch hiếm thấy như thế hẳn bán được ổi tiền. Hai đứa không chịu vào mà quay về. Chẳng phải vì có tấm biển cấm vào. Mà là vì mùi hôi thối không chịu được. Hashi nghĩ dù là ếch hay là nòng nọc đi chẳng nữa thì nó cũng chẳng thể nào sống được trong thứ nước trắng có mùi nồng nặc thế này. "Kể cả là nó có sống được đi chẳng nữa" Hashi nói "thì em cũng chẳng muốn xem cái con vật đó đâu. Cứ kinh kinh thế nào ấy. Bùn trắng có để ngay dưới ánh nắng mặt trời đi chẳng nữa thì nó cũng đâu có óng ánh. Bề mặt của nó sẽ không phản chiếu gì hết". Xưởng muối nhìn ra phía biển. Nó được xây xong vào mùa hè khi Hashi học lớp 9. Hashi vẫn còn nhớ rất rõ buổi lễ khánh thành khi đó. Người ta bắn pháo hoa, tặng bánh dày ngày lễ cho tất cả những hộ dân xung quanh và chiều ngày hôm đó cũng là ngày Gazeru chết. Anh ấy rơi từ mỏm đá xuống cùng với chiếc xe máy. Kiku và Hashi đã đến xem chiếc xe máy bốc cháy. Xăng xe chảy tràn ra mặt biển và khi bị sóng đánh là thấy làn khói xanh trắng lại rung nhẹ. Kiku buồn rầu đến mức không ăn nổi miếng bánh dày.

Hashi hỏi người gác cổng địa chỉ của phòng bảo vệ. Người ta bảo anh là ông bảo vệ dẫn theo con chó sẽ không đến trước 6h chiều. Hashi băng ngang khu xưởng muối ra đến bờ biển.

Thủy triều đang rút. Anh thả bộ trên những tảng đá ướt. Hashi giật bắn người khi gặp một bà lão đang đi vớt rong biển. Bởi bà lão trông giống người đàn bà ăn xin mà ngày xưa Hashi cứ tin rằng đó là người mẹ đã vớt bỏ mình. Bà xắn gấu chiếc quần đàn ông đang mặc đến tận bẹn, tay cầm chiếc sào tre có đầu chẻ làm đôi tìm vớt tảo dưới biển. Bộ quần áo kimono của bà được cởi ra vớt trên tảng đá. Bộ kimono màu tro mỏng mảnh. Chắc có lẽ bà là một trong số những người sống trên thuyền neo tại con vịnh nhỏ phía sau của đảo. Hashi nghĩ vậy. Một lần Hashi đã nhìn thấy họ. Mọi người đều mặc kimono màu tro mỏng. Hashi chào bà lão. Bà lão cười nhún nhún kéo dây sào lên vội vã quấn chiếc kimono mỏng màu tro lên mình. Chiếc sào tre lẫn trên tảng đá ướt suýt bị sóng cuốn trôi. Hashi nhặt nó lên. Đầu chiếc sào còn dính chút tảo biển. Trên bề mặt tảo biển lấp lánh giống như cầu vồng. Đó là dầu từ xương muối chảy ra biển. Hashi đưa chiếc sào cho bà lão.

Bà lão hỏi có phải Hashi đến từ Tokyo không. Sao bà biết vậy, Hashi hỏi lại. Có điều gì đó mách bảo già thế, bà lão cười trả lời. Hashi hướng về phía đằng sau bà lão đang chống cái sào tre xuống mặt nước lớn tiếng nói. "Cháu đang điên đây. Cháu đang phát rồ lên đây". Bà lão ngoảnh mặt lại nói với vẻ mặt nghiêm trang. "Nếu đúng là cháu bị điên thì chắc sẽ không nói mình như thế rồ. Hashi kiểm được một tảng đá khô nằm lẫn ra trên đó. Tảng đá thấm dầm mùi thủy triều. Hashi ngửa mặt lên trời hét lớn. Tôi đang điên đây. Đầu óc và thân thể tôi đang mỗi nơi một chỗ đây. Bà lão có vẻ quan tâm tiến đến gần bên Hashi nhìn cậu và hỏi.

- Cháu này, cháu đã ăn ruồi rồi phải không ? Ăn ruồi ấy.
- Cái gì cơ ?
- Con rể của già cũng giống như cháu ấy.
- Bị điên ấy ạ ?
- Ừ, nó nói thế này. Con đã ăn ruồi, con đã ăn ruồi.

Theo câu chuyện của bà lão, nghe nói cứ 1 vạn con ruồi thì có một con có mặt giống người. Nếu ai khi ngủ mà há mồm ra thì đôi khi có thể sẽ bị con ruồi hình mặt người ấy chui vào trong cổ họng bởi nó bị dụ bởi mùi dây thanh của con người. Hình như phần thịt ở dây thanh của con người là phần ngọt nhất trong tất cả các loại bộ phận cơ thể thì phải. Ai mà ăn phải con ruồi hình đầu người ấy sẽ bị phát điên. Bởi lẽ con ruồi ấy sẽ bay về về trong đầu người đó và người ấy sẽ làm theo những gì con ruồi ấy sai khiến.

Làm thế nào chữa khỏi được điều đó ạ ? - Hashi hỏi.

- Chẳng khỏi được đâu. Bà lão nói.
- Vậy thì phải làm thế nào ạ ?
- Phải chung sống với nó thôi.
- Với con ruồi ấy ư?
- Phải, phải chung sống với nó, thường xuyên nói chuyện với nó thì sẽ ổn hơn. Bà lão cười nói.

Từ đằng xa có tiếng chó sủa. Hashi bật dậy hét lên. "Milk !" Trên đê chắn sóng ngoài xa kia hiện ra một chấm trắng. "Milk !! Tao ở đây !" Hashi chạy tới. Anh chạy trên những tảng đá trơn ướt nên suýt ngã. Con Milk bị giăng lại bởi xích với một người đàn ông thấp bé. Sợi xích căng ra, con Milk dướn lên bằng 2 chân sau và sủa liên hồi. Người đàn ông thấp bé tháo xích cho nó.

Con Milk với bộ lông trắng và dài dựng lên chạy thẳng tới. Từ trên đê chắn sóng nó nhảy xuống bãi đá. Nó tránh những bọt sóng đánh lên trắng xóa phi đến gần Hashi với tốc độ kinh người. Những tia nắng chiều rọi qua bộ lông trắng đẹp tuyệt vời và lấp lánh. Hashi dang rộng hai tay đón con Milk. Đúng mà, nó chẳng thay đổi gì cả.

28.

Con tàu Thiếu niên Yuyomaru dừng máy tại hải phận số 2 của cảng Hakodate. Nó dừng lại đây để thực tập tại cảng.

Sáu người huấn luyện về máy móc sẽ kiểm tra động cơ, còn 9 người huấn luyện phần việc boong tàu sẽ chia làm hai nhóm, thay nhau làm các công việc thực tập đọc hải đồ, đo hệ thống rada và vô tuyến hàng hải, kiểm tra miệng về luật hàng hải. Người đang lớn tiếng hướng dẫn cho hai nhóm trên là thuyền trưởng Eda, chỉ huy tàu thiếu niên Yuyomaru. Thuyền trưởng Eda là một người nhỏ thó, ít nói, vốn đã từng làm nghề tuần tra an ninh biển. Nếu gặp ông đi trên phố người ta sẽ nghĩ ông là một ông già yếu ớt nhận lương trợ cấp dưỡng lão chỉ ăn đủ những món ăn loãng hàng ngày mà thôi. Thế nhưng, trên tàu, ông thay đổi hẳn phong độ ngay cả từ gương mặt. Khi giảng những khoá học trong tù, hai mí mắt thuyền trưởng Eda sụp lại nặng nề. Dường như đôi mí mắt dày với vài đường chân chim ấy hay bị ngửa nên ông có tật xấu là luôn lấy đầu ngón tay út gại gại nó. Ấy thế mà hễ lên đến tàu ra khơi là đôi mí mắt của thuyền trưởng Eda như gọn lại làm hiện lên đôi con ngươi sắc sảo. Giọng của ông cũng vang lên đánh thép khác thường đến mức đôi khi cái thân già của ông không theo kịp được với sự nhiệt tình trong việc đào tạo các tù nhân làm thủy thủ này. Bình thường ông vốn kiệm lời, hầu như ngoài những buổi giảng bài và hướng dẫn thực tập ông chẳng hé răng lấy nửa lời. Ngoài thuyền trưởng Eda còn có 1 cơ trưởng và 1 giám thị. Cả ngài Tadokoro trưởng phòng trợ huấn cũng tham gia cùng.

Khi dừng động cơ, con tàu khá chòng chành. Kiku và bọn Yamane xúm quanh tấm hải đồ trong ca-bin chật chội để thực tập tính toán tiêu cự. Họ đang tập ghi lại đường đi theo la bàn của tàu, tốc lực tàu, tính toán vị trí thực tế, xác định tọa độ, ghi lại thời gian mặt trời mọc và mặt trời lặn, thời gian và tốc độ của thủy triều lên xuống. Mọi người làm việc trên chiếc bàn trong ca-bin chật hẹp và bị lắc lư mạnh khiến họ cảm thấy khó chịu. Mà Kiku và Yamane lại vốn rất dễ bị say sóng. Yamane quăng thước và êke định đi ra khỏi ca-bin để hóng gió bên ngoài.

- Yamane, cậu đi đâu thế ? - Thuyền trưởng Eda cất tiếng hỏi.
- Tôi muốn ra ngoài xem cảnh mây trên đỉnh núi Hakodate thôi ạ, thưa thuyền trưởng, - Yamane nói dối, mặt hần tái mét.
- Quên nó đi, đồ ngốc. Hãy quay trở lại công việc đi. - Dường như thuyền trưởng Eda không thích thú gì hơn việc nhìn Kiku và Yamane mặt xanh như tàu lá đang cố gắng ghìm cơn nôn.
- Nếu các cậu tập trung vào tấm hải đồ thì chẳng đời nào các cậu bị say sóng cả. Mà có bị say sóng thì cũng đã chết đâu nào. Trong khi đó nếu các cậu không đọc được hải đồ thì các cậu có thể làm ma dưới đáy đại dương này đấy.

Nakakura đã từng làm việc trên tàu cứu hộ nên hẳn rất khỏe nên không bị say sóng. Hẳn bảo Kiku và Yamane "Phải nghĩ là con tàu này đang rung đi. Ông ấy nói đúng đấy. Các cậu hãy cố nghĩ gì đó để quên đi việc con tàu đang rung là được. Chuyện bỏ trốn hay chuyện đàn bà, bất cứ điều gì cũng được - các cậu hãy thực sự tập trung nghĩ về nó. Mà phải thực sự tập trung kia.

Rồi các cậu sẽ không bị say đâu".

Triệu chứng đầu tiên của bệnh say sóng là một cảm giác tê cóng ở thái dương, sau đó là thấy miệng khô và cảm giác như nước bọt đang dâng lên trong cổ họng mình, cố gắng kìm cơn nôn, Kiku chăm chăm đọc biểu tọa độ. Đến khi không chịu nổi nữa anh rên lên và ngẩng mặt lên. Anh nhắm mắt nhìn phía xa kia và chờ cho cơn buồn nôn qua đi. Hayashi đang tính toán thời gian và độ cao của thủy triều, mặt tỉnh queo đập vai Nakakura chỉ về phía Kiku và cùng cười phá lên với nhau.

"Này Kiku," Nakakura gọi to trong khi Kiku mặt xám ngoét vì buồn nôn vẫn đang nhìn qua cửa sổ về phía xa. Vẫn đang ngửa mặt lên, Kiku nhìn Nakakura

"Kiku này datura nghĩa là gì ?" Kiku cau mày vờ như không biết. "Hôm qua cậu nói mớ cái từ đó to lắm. Đêm qua cậu nói ồn quá khiến đây chẳng thể ngủ được. Lúc đầu thằng này chẳng hiểu cậu nói cái gì nhưng riêng cái từ đó thì cậu nhắc đi nhắc lại mấy lần. Nó là gì vậy cái từ datura ấy. Cái này hả ? Nakakura nói và giơ ngón tay út lên. Nếu đó là con bồ của cậu thì đó quả là một cái tên lạ lùng".

Kiku không trả lời lại đưa mắt xuống những biểu tọa độ trước mặt. Biểu tọa độ được dùng để đọc kinh độ và vĩ độ giữa khoảng cách trên biển và hướng đi theo la bàn. Nào thử tìm vị trí kinh độ và vĩ độ của một con tàu đi với tốc độ 18.5 hải lý đi theo hướng 119 độ sau 45 phút ở đâu nào. "Này Kiku ! Datura là gì vậy hả ?"

Nhìn vẻ mặt của Nakakura người ta có thể hiểu được những ai trên thế giới này có thể gây ra án mạng chỉ vì chút xíu thay đổi về thể trạng hay thời tiết. Ấn tượng về Hayashi cũng vậy. Cả Yamane cũng thế. Họ làm người ta liên tưởng đến bức ảnh về một chiếc ly đang rơi. Một bức ảnh mà phía sau chiếc ly đó không hề có gì chống đỡ khiến người ta hiểu ngay là nó đang rơi. Người ta nhìn nó với một linh cảm chắc là nó sẽ vỡ tan vào khoảnh khắc ngay sau đó mà không biết lý do chính xác tại sao họ linh cảm thế. Nhưng bộ mặt của hắn khiến người ta nghĩ đến trong chớp mắt ngay sau đó hắn có thể thọc dao vào cổ đối phương ngay lập tức được.

Trời bắt đầu đổ mưa. Trong suốt giờ ăn trưa, Nakakura và những kẻ khác đều tọc mạch xúm lại hỏi xem 'datura nghĩa là gì ?' nên Kiku đành phải nói dối đó là tên của một cô gái. "Tôi cũng không biết tên thật của cô ta là gì. Ngày xưa cô ấy làm người mẫu thời trang và hình như đó là tên trong nghề của cô ấy" Kiku trả lời. Ai chà ngày xưa khi còn dạy lướt ván, tớ cũng đã cặp với một cô người mẫu thời trang rồi đấy". Hayashi hãnh diện nói chen vào. "Mà này khi làm chuyện ấy chân dài mấy cũng chẳng can hệ gì nhỉ. Nếu ôm chân thì nặng còn khi làm tình theo kiểu chó thì thẳng nhẽ lại không với tới được vì hông ả sẽ ở tít trên cao".

Buổi chiều là giờ thực hành. Ngày trước, tàu thiếu niên Yuyo maru làm nhiệm vụ đánh bắt hải sản, song do lượng cá mực giảm nhanh chóng nên từ 4 năm trước tàu bắt đầu chuyển sang nhiệm vụ thủy táng. Việc thủy táng không có nghĩa là quăng nguyên xác chết xuống biển mà trước khi liệm trên biển xác chết được hỏa táng, tro xương được để trong một chiếc hộp chỉ có thể tích 15cm sau đó đem thả hộp tro này xuống biển. Phương thức này được coi là khá tốt đối với những người không có tiền mua đất mai táng. Khi thực hiện nghi lễ này sẽ có một giáo sỹ trong nhà tù đi theo tàu. Chiếc hộp chì được khắc tên và số hiệu, ở cảng người ta chuyền tay nhau xếp từng hộp một rồi con tàu hướng đến mũi Ohana. Chiếc tàu thiếu niên Yuyomaru chạy chậm chậm với khoang tàu chật cứng những chiếc hộp lặc lè chạy với mực nước xấp xỉ mớn

nước của tàu. Chỉ vượt qua mũi Ohana là đến khu nghĩa trang công trên biển. Khu vực này có một người bảo vệ. Khu vực được đánh dấu bằng những sợi thừng màu vàng nổi lên trên cột với bốn chiếc phao, trên đó có đề dòng chữ "Những ai đi vào bên trong khu vực dây màu vàng hoặc tự ý thả đồ vật bất kể với lý do gì ở đó đều bị xử phạt theo quy định của thành phố".

Sau khi được phép của người bảo vệ, con thuyền tiến vào khu nghĩa trang. Thuyền trưởng Eda ra lệnh dừng máy, thả neo. Toàn bộ nhóm thực tập mặc áo khoác vải đi mưa xếp hàng trên boong tàu. Bọn họ chuyển những chiếc hộp từ khoang tàu ra. Từng chiếc hộp được đặt ngay dưới chân các thực tập viên, sau khi chấp tay cầu siêu thoát họ ném chúng xuống biển. Giáo sĩ bắt đầu cầu nguyện, ông cầu cho các linh hồn nghe được tiếng của Chúa, ngủ yên trong tiếng sóng rì rào và được nâng niu trong vòng tay của Mẹ Biển, dưới ánh sáng của thiên đường.

Kiku và ba người bạn đang thi nhau xem ai có thể ném cái hộp chì ra xa nhất. Hiệu lệnh là một phát súng. Hiển nhiên Yamane luôn là người chiến thắng còn Kiku bị áo mưa dính vào người làm anh thấy vướng víu khó chịu. Mặt biển không gợn sóng nuốt lấy những giọt mưa lâm thâm. Mọi thứ trở nên xám xịt: Từ bầu trời đang đổ mưa, cảng ở bờ bên kia, làn sương mù kéo đến từ bờ biển tím ngoài khơi, khói từ hương do hai người quản giáo đốt, cho đến cả những chiếc áo mưa của các tù nhân cũng như những chiếc hộp chì nặng kia nữa. Chỉ những chiếc hộp khi được tung xuống mặt biển là tạo nên được một khoảnh khắc màu trắng nhờ đám bọt nước.

Khi tất cả những chiếc hộp đã được thả xuống biển, người quản giáo cũng ném theo một bó hoa. Thuyền trưởng Eda quát: "Quay lại cảng, khởi động máy, mọi thực tập viên về vị trí". Kiku và Nakakura ra mũi tàu nhổ neo, con tàu bắt đầu chuyển hướng quay trở lại hải cảng.

Kiku đang nhìn chằm chằm về phía con đê chắn sóng phía bờ biển. Khi nhìn thấy một điểm chấm, anh đưa tay vẫy thật nhanh. Nhưng Nakakura đã phát hiện ra. "Gì vậy hả?" hắc hởi. Kiku giơ ngón út lên ra hiệu. "Em yêu đấy à?" Kiku gật đầu. Nakakura cũng nhìn về phía con đê. "Cái ô đỏ đó phải không?" Kiku lại giơ tay vẫy roẹt lần nữa. Nakakura cũng vẫy theo. Trên con đê chắn sóng, chiếc ô đỏ đứng nguyên. Cô mặc áo mưa dùng ống nhòm đang đuổi theo con tàu thiếu niên Yuyomaru. Anemone. "Ái chà, cô bồ của Kiku đến tận Hakodate này kia à?" Vừa đúng lúc Hayashi và Yamane ôm cái laptop cũ đến cuối tàu treo bên mạn tàu để bảo vệ tàu khi tàu cập bến. "Đằng kia có bạn gái của Kiku đấy" Nakakura nói với mọi người. "Này tất cả bọn mình cùng gọi tên cô ấy nhé. Chắc cô em sẽ cảm động lắm" Nakakura nói vậy và Yamane lẫn Hayashi đều gật đầu. "Tôi sẽ gặp rắc rối mất", Kiku cố ngăn lại nhưng đã muộn. Cả 3 vừa vẫy tay vừa đồng thanh hét lớn:

"DATURA!"

Anemone vui mừng giang tay vẫy mạnh chiếc ô đỏ đáp lại.

Kiku đang ngồi viết thư.

Cuối cùng thì sau khoảng 1 tuần nữa là bọn anh sẽ bắt đầu thực tập đi biển theo hành trình 9 ngày 8 đêm. Chỉ nghĩ đến việc bọn anh sắp được rời khỏi cảng là anh lại thấy hồi hộp sung sướng. Những cảng nơi tàu anh ghé lại vẫn không có gì thay đổi so với nội dung thư trước anh gửi em.

Người nhận: Anemone

Kiku nhận thấy ánh nắng chiếu qua ô cửa sổ phòng giam chung làm chiếc chiếu trong phòng ấm lên. Anh cũng nhận ra mình chỉ ngồi không thôi mà mồ hôi cũng túa hết cả ra. Bất giác anh nhìn lên ánh sáng chói chang đang vờn trên khung cửa sổ và bóng nắng đậm của ô cửa. Mùa hè đến rồi ! anh hét lên. Nakakura đang nằm bệt trên giường lầu bầu "Đồ dỏ hơi" còn đám Yamane và Hayashi thì cười với nhau. "Đúng là làm trò. Thì đã chẳng là hè đấy còn gì nữa". Kiku gãi gãi đầu đá chân mấy cái vào tường của phòng giam chung. "Nhiều lời quá đi, các cậu làm gì mà phải ầm ĩ vậy hả ?", Yamane nhìn Kiku vẻ ngạc nhiên, "ôi, tôi quên mất mùa hè rồi". Kiku đáp. "Mà tôi thích mùa hè lắm". Nakakura lật người tặc lưỡi: "Đồ dỏ hơi ! Mùa hè trong trại là khủng khiếp nhất đấy. Nhìn ra cửa sổ mà xem. Nhìn cửa sổ ấy. Làm gì có cửa lưới đâu. Nằm ngủ mà mồ hôi túa ra lại bị lũ muỗi hỏi thăm thôi, địa ngục đấy biết chưa"

Quản giáo mở ô cửa quan sát phòng giam gọi tên Kiku. "Kuwayama, đi ra đi. Có người thăm". Nakakura bật dậy lầu bầu "Có người thăm ư ? Chó chết thật, hàng tuần nó đều có người đến thăm. Cô nàng Datura kia ngoan đấy chứ nhỉ". Kiku cài lại khuy áo định đi ra thì quản giáo nói.

"Kuwayama, hình như là em trai cậu đấy"

Em trai ? Hashi ư ? Kiku dừng bước. Người quản giáo gật đầu. "Gương mặt vẫn hay xuất hiện trên tạp chí hàng tuần ấy. Cậu ấy là ca sỹ đấy nhỉ". "Tôi không muốn gặp nó" Kiku nói đoạn định quay lại phòng giam chung. Người quản giáo túm tay anh lại. "Này cậu gặp cậu ta đi. Em trai cậu bị ốm hay sao ấy"

Hashi không có trong phòng thăm phạm. Trong phòng chỉ có một phụ nữ khá to lớn với mắt và lông mày xéch ngược. Chắc là mình nhầm phòng, Kiku nhủ thầm. Anh vừa định quay đi thì người phụ nữ gọi lại. "Xin lỗi tôi là vợ của Hashi". Kiku nhớ ra người phụ nữ này đã xuất hiện cùng Hashi trên truyền hình khi nào đó rồi. Cô ta là vợ của Hashi. Kiku đứng nguyên không ngồi xuống ghế. "Lúc này anh ấy ngồi đợi ở đây cùng với tôi" người phụ nữ to lớn với đôi mắt và lông mày xéch ngược nói với giọng trầm. Với đôi môi đánh son màu đỏ sẫm không mấy hé mở, tay chỉ chiếc ghế cô ngược mắt mời Kiku ngồi. "Lúc này khi nghe thấy giọng nói và bước chân của anh, tôi đã ngăn anh ấy lại rồi nhưng anh ấy nói muốn đi vệ sinh. Tôi nghĩ chắc anh ấy thấy sợ. Hashi sợ khi gặp anh lắm". Cứ mỗi khi Neva cử động Kiku lại thoáng ngửi thấy mùi thuốc lá trộn lẫn với mùi nước hoa. Kiku ngồi lặng yên. Neva lúc lại giấu hai tay xuống dưới chiếc túi xách lúc lại ngược mắt lên trần nhà lúc lại ngóng ra phía cửa. Cô thầm cảm ơn tấm lưới sắt. Cô có cảm giác như tấm lưới sắt đang hút bớt đi bầu không khí nặng nề. "Cô là ai ?" Kiku hỏi, một thoáng rùng mình, Neva ngẩng mặt lên. - "Tôi là vợ của Hashi", cô trả lời nhỏ nhẹ nhưng rành rọt. Vừa mới đây thôi khuôn mặt cô như sắp khóc đến nơi nhưng chỉ với một câu trả lời ấy đã giúp cô lấy lại tinh thần.

- "Tôi nghĩ Hashi đang rất mệt mỏi. Kể từ cuối tháng trước anh ấy bắt đầu những biểu hiện khác lạ. Mấy tháng trời đi lưu diễn đứng trên sân khấu anh ấy trông chẳng khác bây giờ là mấy. Lúc đầu tôi cũng có nói chuyện với mấy anh trong ban nhạc rằng có lẽ anh ấy chưa hết hào hứng biểu diễn chẳng, song sau đó thì anh ấy chẳng nói chuyện gì nữa, luôn bức mình cả ngày. Khi lưu diễn đến Kyushu anh ấy nói muốn về thăm quê nên anh ấy đã về gặp bố rồi. Sau bữa đó về anh ấy gần như đã trở lại như xưa. Nhưng sau đó anh ấy nói không ngủ được và bắt đầu tăng liều lượng thuốc ngủ hơn trước. Bác sỹ có khuyên anh ấy nên đi xét nghiệm kỹ và nên nghỉ

ngôi công việc, rằng cũng chỉ còn vài buổi diễn nữa là kết thúc chuyến lưu diễn nên hãy hủy chúng và đi du lịch đi. Thế nhưng anh ấy bảo chẳng muốn đi đâu và ngược lại còn yêu cầu tăng thêm suất diễn nữa. Anh ấy bảo nếu không diễn nữa anh ấy sẽ chết mất. Lúc trên sân khấu thì vẫn là Hashi nhưng ngoài những lúc đó ra anh ấy nhốt mình trong phòng cả ngày, lẩm bẩm điều gì đó một mình và ngồi lì ở một góc phòng. Tôi có bắt chuyện nhưng anh ấy chẳng trả lời, gần đây anh ấy còn dán giấy màu đen lên cửa sổ làm căn phòng tối om đi".

- Nó ngồi trong phòng làm gì ?

- Anh ấy ngồi nghe băng. Đúng là ca sỹ thì nghe băng là chuyện bình thường nhưng khốn nỗi những cái băng đó toàn là tiếng kêu của động vật, tiếng mưa rơi, tiếng gió hay tiếng máy bay trực thăng. Những băng ấy toàn là những băng anh ấy mang từ quê về. Anh ấy còn mua thêm một số băng nhạc làm hiệu quả hình ảnh trong điện ảnh và TV. Anh ấy toàn nghe những thể loại nhạc ấy. Hôm kia, anh ấy nói là muốn đi thăm anh nhưng anh ấy cũng chẳng nói lý do tại sao. Anh ấy chẳng nói chuyện gì với tôi.

Khuôn mặt của Kiku bỗng thay đổi góc độ, anh nhìn về phía cửa ra vào. Neva để ý thấy điều ấy và quay lại nhìn về phía cánh cửa. Hashi, mặc áo khoác màu trắng làm bằng lông đà điểu đang đứng đó. Anh lấy từ trong túi ra những viên màu trắng được bao kín trong một cái túi nhựa trong. Neva chồm tới giằng tay Hashi khi anh mở gói thuốc cho vài viên lên lòng bàn tay định cho vào mồm. Cô thét lên "Không được Hashi !". Một viên thuốc rơi xuống lăn trên sàn của phòng thăm phạm. Kiku nhìn viên thuốc lăn và nghĩ nó hình bầu dục trông giống như hạt gạo. Hình như Hashi đã nuốt được vài viên thuốc và Neva cố cạy tay anh để lấy những viên thuốc đó ra. Kiku đứng dậy làm đổ chiếc ghế. Tiếng ghế đổ làm Neva nhìn về phía Kiku. Kiku tiến lại gõ cửa, gọi người quản giáo. Anh rời căn phòng mà không thèm ngoái lại nhìn Hashi và Neva lấy một lần. "Xong rồi hả ?", người quản giáo hỏi. Kiku lặng lẽ gật đầu bước đi, cố gắng quên đi những gì anh vừa thấy. Kiku cố vớt khỏi đầu hình ảnh gương mặt trắng bệch của Hashi khi đang vật lộn với người phụ nữ. Chưa bao giờ anh thấy Hashi có bộ mặt như thế. Bộ mặt kiểu gì vậy thế - Kiku lẩm bẩm. Giờ đây nó giống với khuôn mặt của bà Kazuyo, một khuôn mặt tởm lợm với máu chảy ra từ mũi, miệng và tai cánh tay và tưởng như sắp lạnh cứng lại. Anh không hề muốn nhìn thấy khuôn mặt ấy nữa. Một khuôn mặt gây cảm giác buồn nôn. Nhưng tự nó có lỗi, lỗi tại nó. Khi Kiku đang cố quên đi cánh tay gầy guộc của Hashi trong óc mình thì có một giọng gọi giật anh ta từ phía sau.

"Kiku !"

- Chết tiệt, Kiku thì thầmm và tiếp tục rảo bước.

- Anh ta đang gọi cậu đấy. Có vấn đề gì không ? - Người quản giáo nói.

- Kiku !

Cảm giác tiếng hét ngăn của Hashi như len lõi tới làm rung những cánh cửa phòng giam riêng dọc hai bên hành lang. Đi qua từng cánh cửa phòng giam riêng, Kiku có cảm giác như vô số những bản sao của Hashi sợ sệt ngồi đó không ngừng hét lên gọi anh. Kiku dừng lại. Âm vọng cũng dừng theo. Đột nhiên Kiku thấy lạnh người. Bất giác anh rùng mình khi tưởng tượng thấy toàn thân Hashi đã cứng đờ đổ vật ra với máu tuôn ra từ mắt, mũi, tai và miệng. Kiku chạy lại phía phòng thăm phạm. "Đừng chết, Hashir, Kiku tự nhủ và dồn hết sức chạy. Ngay khi người quản giáo mở được cửa, Kiku lao như tên bắn vào phòng. Anh thấy Hashi bám chặt vào

tắm lưới sắt như con khỉ trong công viên. Chỉ có mắt anh ta mở to, có tiếng như Hashi đang cắn nát cái gì trong miệng. Kiku nhìn thấy có một ít bột màu trắng trong nước dãi giữa răng và lưới của Hashi: Chắc đó là những viên thuốc khi nãy đây. Hashi hắt hàm ra hiệu cho Neva đang đứng bên cạnh với hai tay che mặt ý bảo đi ra khỏi phòng. Neva lúng túng nhìn Kiku và Hashi không biết mình nên làm gì.

"Cút đi !", Hashi gào mạnh đến nỗi bắn cả nước miếng màu trắng đục vào mặt Neva. Neva buồn bã lau nước miếng của Hashi trên mặt mình, đôi vai cô rung rung. Khi Neva nhìn về phía Kiku, anh chợt nhớ tới hai người phụ nữ. Đó là Kazuyo và một người phụ nữ đã vứt bỏ anh rồi bị anh giết chết. Anh nghĩ cả 2 người phụ nữ ấy đều có những cảm giác đớn đau giống như Neva lúc này. "Cút đi !", Hashi gầm lên một lần nữa song lần này Kiku chặn Hashi lại bằng cách đâm mạnh vào tấm lưới sắt chắn. Với cú đánh đó, Hashi với khuôn mặt đang dí chặt vào tấm lưới bị bắn tít ra phía sau. Kiku nói với Neva khi cô ngạc nhiên định ra đỡ Hashi. "Xin lỗi, hãy để hai chúng tôi ở lại với nhau". Hashi vẫn nằm trên sàn nhà lấy tay dụi mắt. Hình như bụi gỉ sắt trên tấm lưới bay vào mắt anh thì phải. Hashi loạng choạng đứng dậy dùng ống tay áo khoác lau mồ hôi rồi ngồi trên cái ghế tròn. Một sợi lông đà điểu vẫn còn dính trên mép.

"Sao anh đánh em ?", Hashi hỏi.

"Mày tình tượng với vợ thế thì vui lắm hả ?", Kiku hỏi.

"Chẳng đau. Người em tê liệt rồi".

Hashi vừa nói vừa cúi mặt xuống sàn. Vẫn nhìn xuống sàn Hashi tiếp tục. "Anh vẫn khỏe đấy nhỉ. Đây là lần đầu tiên trong đời anh đánh em mặc dù em đã thấy anh đánh nhiều người. Kiku à, em đã rất muốn được gặp anh". Nói dứt lời Hashi ngược mắt nhìn Kiku đầy vẻ cầu khẩn. Bắt đầu nói chuyện với giọng nhỏ, trầm, từ từ quan sát đối phương một cách sợ sệt. Quan sát để biết được cảm xúc của họ. Chỉ trong một thoáng ngắn ngủi có thể biết được người này thích mình hay ghét mình, họ là người hiền lành hay tâm địa xấu xa. Đó là thủ thuật tự phòng vệ mà Hashi đã học được khi tiếp xúc với những người lớn xung quanh từ hồi ở Cô nhi viện.

- Kiku.. em đã từng là loại người thế nào ấy nhỉ ? Hả, em không còn biết em đã từng là loại người kiểu gì nữa ?

- Trước khi nói về chuyện ấy tao hỏi mày đến đây làm gì ? Kiku nói.

- Em đã thay đổi rồi ư, anh có nghĩ là em đã đổi khác không ? Không biết em có khác gì so với ngày xưa không nhỉ. Này, anh có em và anh cùng đi xem kết quả thi vào trung học không ? Kazuyo muốn đi cùng chúng ta, nhưng buổi sáng hôm đó khi đi tắm, huyết áp tụt đã làm bà ấy mệt nên chỉ có 2 đứa bọn mình đi thôi. Anh nhớ không ? Xe buýt đến muộn, nên chúng ta đi nhờ trên chiếc xe jeep của ông làm ở tòa thị chính. Đúng vậy không nào ? Anh có nhớ những điều đó không ?

- Mày đã trở lại đảo đúng không ? - Kiku hỏi.

- Ừ, Neva nói với anh à ?

- Con Milk khỏe không ?

- Khỏe. Nó vẫn nhớ em. Em chắc là nó cũng nhớ anh. À phải rồi, bà già bán hàng khô có nói em là niềm kiêu hãnh của đảo. Còn anh Kiku là điều hổ thẹn của họ.

Kiku im lặng, Hashi nhếch mép cười.

- Em cứ nghĩ anh trông tồi tệ hơn thế này kia. Nên em thật ngạc nhiên khi thấy anh vẫn ổn. Khi ở phiên tòa trông anh chẳng có chút sinh lực nào kia. Cho nên em nghĩ có lẽ anh còn tệ hơn thời điểm ấy. Em chắc là anh tệ hơn nên định cùng nhau suy nghĩ. Ngày xưa bọn mình đã từng nghe rồi đấy thôi, ở trong phòng của bác sỹ ấy ta đã nghe âm thanh đó phải không nào. Kiku, anh không biết rồi.

- Tao biết.

Hashi giật mình ngược mắt nhìn lên.

- Anh đã nhớ ra là ta đã từng nghe âm thanh ấy hả ?

Kiku gật đầu.

- Âm thanh đó là gì thế ?

- Bây giờ tao quên rồi.

- Anh nhớ ra âm thanh ấy khi nào ?

- Sau khi tao bắn người phụ nữ đó. Tao luôn nghe thấy âm thanh đó. Nhưng giờ thì hết rồi.

Hashi bắt đầu run rẩy khi nghe Kiku nói. Mắt mở to, Hashi không bình tĩnh được nữa, Hashi hấp tấp thọc tay vào túi lấy thuốc cho vào mồm nhai.

- Kiku, em thấy sợ. Có lúc em không biết mình là ai nữa, em nhìn vào gương và không nhận ra ai đang nhìn chăm chăm vào em. Em có cảm giác cơ thể em bị tách làm đôi và mỗi nửa làm một việc riêng của chúng. Em đã nuốt phải một con ruồi mặt người độc nhất trong số một vạn con ruồi bình thường. Nghe nói những con ruồi mặt người là loại ruồi kinh tởm nhất, là đầu thai của những kẻ phạm tội ở kiếp trước. Nó bay quanh trong đầu em như thể muốn chế ngự em. Phải rồi, đúng là phải giết người. Em ấy ư, sau lần đó em chỉ nghe được âm thanh đó mỗi một lần duy nhất. Đó là lúc ở nhà vệ sinh công cộng ven sông Sasebo, có một kẻ vô gia cư trêu chọc em, em đã đập viên gạch vào đầu hắn, giết hắn. Kể từ đó em không nghe thấy âm thanh ấy nữa. Con ruồi trong đầu em ra lệnh cho em làm những việc xấu xa. Nào là tự cắt đứt lưỡi mình, nào là nhét xích sắt vào hậu môn các cô gái hay chộp chân mi-crô nện vào người các fan hâm mộ định trèo lên sân khấu. Nhưng em càng làm những việc như thế, mọi việc lại càng trở nên tốt hơn. Em thấy người mình bị chia làm đôi, đầu luôn đau như búa bổ và thấy hoảng sợ vô có. Cho nên em muốn nghe lại âm thanh đó. Khi em đang vắt óc nghĩ xem làm thế nào để nghe được âm thanh đó thì con ruồi bảo cho em. Nó bảo rằng để làm điều đó em phải giết người em yêu nhất trên đời, rằng em phải hy sinh người đó thì những điều em ước nguyện mới thành sự thực được. Bằng chứng là có lẽ em đã yêu kẻ vô gia cư đã liếm chỗ đó của em. Bởi vì khi em đập vào đầu gã giết chết gã thì em mới nghe được âm thanh kia. Phải rồi, Kiku cũng thế mà. Cái bà đó là mẹ anh đúng không nào. Anh giết bà ta thì anh mới nghe được âm thanh đó đúng không. Trời ơi ! Quả là con ruồi không nói dối. Ta phải giết người ta yêu quý !? Thống trị thế gian này đâu phải là những vị thần nhân từ mà là ông vua của những kẻ tội đồ. Cho nên khi muốn cầu xin hắc bảo cho điều gì ta phải làm điều khủng khiếp. Ra là thế. Quả đúng là thế rồi. Em phải giết Neva. Anh biết không, Neva đang mang thai đứa con của em. Nếu giết cô ấy là em giết được cả đứa con trong bụng cô ta. Vậy là em được nghe thấy âm thanh đó những hai lần. Đúng vậy không Kiku? Kiku anh cũng nghĩ thế chứ.

Đúng lúc đó, người quản giáo thò đầu vào thông báo "Hết giờ rồi". Hashi đứng phắt dậy định đi. "Cảm ơn anh Kiku" Hashi nói. "Em đã rõ mọi việc rồi".

"Hết giờ" người quản giáo nhắc lại. Kiku vẫn không hiểu chuyện gì đang xảy ra anh ngồi chôn chân tại ghế.

- Tạm biệt Kiku, bảo trọng nhé. - Hashi nói và đi ra khỏi phòng.

- Đợi đã ! Hashi, chờ đã !

Người quản giáo tóm lấy cánh tay Kiku. "Hết giờ rồi Kuwayama" ông nói. "Đã quá ba phút rồi". Kiku chợt nhận ra anh phải gọi người phụ nữ nhưng anh ta không biết tên của cô. "Cô gì ơi ! Cô gì ơi !", anh hét lớn. Neva xuất hiện ở cửa ra vào. "Hashi vui lắm, cảm ơn anh". Người quản giáo kéo tay Kiku định lôi anh đi. "Hashi, nó bị điên rồi. Nó bị làm sao thế ? Ai làm nó nên nông nổi này vậy ? Nó mất trí hoàn toàn rồi".

Hai người quản giáo bước vào phòng tóm lấy hai tay Kiku và kéo anh đi trong khi Neva vẫn đứng chôn chân ở đó. Kiku vừa bị lôi đi trên hành lang vừa lẩm bẩm "Rất cuộc thì nó bị làm sao thế nhỉ". Kiku nghĩ Hashi đang gắng sức theo kiểu của nó. Nó đáng thương quá. Nỗi bức dọc trào lên trong anh. Sao nó lại nghe theo những kẻ mà nó chưa từng gặp để họ nói lung tung về bọn ta kia chứ. Đúng rồi chẳng có gì thay đổi cả. Chẳng có gì thay đổi kể từ khi những đứa như bọn ta cất lên tiếng thét từ trong tủ chứa đồ. Một cái tủ chứa đồ đại tướng. Trong tủ ấy có cả bể bơi hay vườn bách thảo. Bọn ta đang sống trong một ngăn tủ chứa đồ có đầy đủ cả những động vật nuôi nhỏ xinh, dàn nhạc với những người trần truồng, có cả bảo tàng mỹ thuật, rạp chiếu phim, bệnh viện tâm thần. Cứ mỗi lần định gỡ bỏ những lớp nguy trang đó để tiến theo ham muốn của mình ta đều húc phải bức tường của ngăn tủ. Nếu ta định trèo vượt qua tường, thế nào trên đỉnh bức tường đó sẽ có những gã cười nhả nhổ sẵn sàng đập ta rơi trở lại. Khi ta tỉnh lại sau khi bất tỉnh, ta sẽ nhận ra mình đang ở trong tù, hay ở trong nhà thương điên. Bức tường lại được nguy trang một cách tinh tế. Phía sau những chú chó con với bộ lông dài đáng yêu hay những cây cảnh, nước bể bơi, những chú cá nhiệt đới, sau những màn hình chiếu phim, sau các cuộc triển lãm và phía sau của các lớp da phụ nữ mềm mại trần trụi kia là bức tường, có quản giáo ẩn mình đâu đó và sừng sững đài quan sát trên cao. Khi màn sương màu xám bất ngờ được vén lên, ta sẽ phát hiện ra nào là tường nào là đài quan sát. Ta có sợ hãi, có tức điên lên cũng chẳng ích gì. Khi ta cáu giận hay sợ hãi đến mức không thể chịu đựng được hơn ta buộc phải phản ứng, làm một cái gì đó. Khi đó, nhà tù, nhà thương điên, hay hộp chì đựng xương tro sẽ đợi bạn. Chỉ có một cách. Đó là đập vỡ thành từng mảnh mọi thứ ta nhìn thấy, đưa nó về trạng thái như ban đầu, cho nó trở thành hoang phế. Đột nhiên Kiku như thể vừa sực nhớ ra điều gì, anh hét toáng lên "Hashi" và định lao về hướng phòng thăm phạm. Người quản giáo ngăn anh ta lại. "Hashi ! âm thanh đó là nhịp đập trái tim ! Mày có nghe thấy không Hashi ? Đó là tiếng đập trái tim của mẹ mày đấy !" Tiếng Kiku vang vọng khắp hành lang. Người quản giáo cười và nói "Kuwayama, mày mới đúng là thằng điên".

Anemone đứng trên cầu cảng dùng ống nhòm dõi theo con tàu Thiếu niên Yuyomaru đang rời cảng. Cô tự nhủ không biết Kiku định sẽ trốn bằng cách nào.

Hai ngày trước, cô xin nghỉ việc tại cửa hàng bánh ngọt. Noriko rất buồn và khóc. Bốn cô gái

ở cửa hàng đã tổ chức tiệc chia tay cho Anemone. Họ mượn một góc phòng tại một nhà hàng và mỗi người mang đến tặng cô một món quà. Một bộ khăn tay, một chiếc dây đeo chìa khóa. Noriko đã tặng cô một cuốn sách được bọc trong giấy màu.

- Nữ nhân vật trong truyện này hơi giống cậu - Noriko nói. - Cô ấy là vợ của một nhà văn trẻ giàu có và nổi tiếng, cô đi chơi khắp nơi rồi trở nên điên khùng. Tên cô ấy là Zelda.

- Cô ta giống tôi ở chỗ nào vậy ? - Anemone thử hỏi.

- Tôi không thông minh nhưng chắc tôi sẽ không bị điên đâu. Vậy cô ấy giống tôi ở điểm nào nhỉ ? Noriko cân nhắc một lúc rồi nói.

- Đầu tiên, cả cậu và Zelda đều xinh đẹp. Dù cậu có bảo là mình không thông minh, nhưng tôi vẫn nghĩ cậu là người thông minh, lại xinh đẹp nữa. Nhưng tôi vẫn có cảm giác như cậu thiếu cái gì đó. Những thứ rất quan trọng. Giống như những chiếc bánh ngọt bị quên cho hương va-ni vào ấy. Noriko vừa nói vừa nhai miếng thạch đậu phụ.

- Nhưng trên đời này làm gì có ai hoàn hảo đâu. - Một cô gái xen vào và mọi người đều gạt đầu đồng tình.

- Ý tôi không phải vậy. - Noriko nuốt miếng thạch màu xanh và tiếp tục nói. "Đứng ở góc cạnh nào đó trên đời này có những cô gái thoát trông ta nghĩ họ thật ngu ngốc đáng ghét và dù ta biết thế nào họ cũng phải chịu bất hạnh nhưng tận đáy lòng ta vẫn thấy thâm ghen với họ. Tớ đang nghĩ cậu là một trong số họ chẳng. Nếu cậu là loại người đó thì hay nhỉ" Anemone cảm thấy hình như cô nàng Noriko đang khen mình hay sao vậy.

- Cảm ơn, nhưng dù gì thì tớ sẽ không điên khùng đâu.

Anemone đã làm tất cả những gì mà Kiku yêu cầu. Đầu tiên cô mua hơn chục bộ quần áo cho anh, chuẩn bị sẵn một chiếc xe ô tô không mấy nổi bật đậu nó tại những cảng mà tàu Thiếu niên Yuyomaru ghé vào và phải chuẩn bị thật công phu sao cho Kiku ngay lập tức nhận ra chiếc xe ấy. cô cũng đã chuẩn bị sẵn thực phẩm, nước uống và dụng cụ lặn trên một chiếc thuyền máy - một chiếc thật to - và buộc nó ở một cảng gần Tokyo.

Con tàu Yuyomaru khuất dần ở phía xa. Anemone móc lấy chiếc chìa khóa từ túi áo sa mi đang dính chặt vào người vì mồ hôi và lồng vào ngón tay xoay xoay nó và đi lại phía chiếc ô tô của mình. Một chiếc xe Landrover bốn cầu. Thân xe có in dòng chữ "DATURA" màu đỏ. Cô khởi động xe chạy đến cảng đầu tiên nơi tàu thiếu niên Yuyomaru sẽ ghé qua, trong bụng vẫn không hiểu Kiku định trốn thoát kiểu gì.

Cô mở cửa kính xe. Mồ hôi cô thấm đẫm đến tận đờ lót. Mặt đường ánh lên, cảnh vật xa xa trông méo mó. Cứ vào mùa này cá sấu lại vui mừng vẩy đuôi đập đập xuống nước. Lần đầu tiên cô gặp Kiku cũng là vào dịp hè. Quyển sách Noriko tặng cô ở ghế bên cạnh. Cô định đọc sách để giết thời gian khi chờ tàu của Kiku rời bến, nhưng chữ in nhỏ khiến cô đau đầu nên cô từ bỏ ý định đó ngay lập tức. Gió từ cửa sổ xe đùa nghịch lật tung các trang sách. Trong khi dừng chờ đèn đỏ, cô đọc được dòng trên cùng của trang bên phải khiến cô thấy thích và đọc lên thành tiếng. Một cô gái nghiêm túc chẳng có gì là hấp dẫn, nên tôi không muốn trở nên nghiêm túc.

Neva bắt đầu tham gia lớp học Yoga dành cho các bà bầu. Chuyến lưu diễn đã kết thúc, và

Hashi sẽ được nghỉ ngơi ba tuần cho đến đợt thu âm tới. Hashi bị rơi vào trạng thái kiệt sức một cách thảm hại làm cho Neva chưa bao giờ bị mệt hơn thế. Do bị mất ngủ và bị căng thẳng nên Neva có nguy cơ bị sẩy thai, vì vậy cô phải nhờ đến phương pháp tập Yoga để ổn định tinh thần và có thể ngủ được mà không cần dùng đến thuốc. Hashi làm cho phòng tối đi, mang ghế ngủ vào rồi nằm dài trong đó cả ngày không làm bất cứ một việc gì cả. Hashi nói rằng có ai đó đang truy đuổi anh. Nhưng anh sẽ không chạy trốn vì chẳng nào thì cũng sẽ bị bắt thôi, anh đã từng nói những chuyện như vậy. Thế nhưng, bây giờ thì anh vô hại. Không dùng bạo lực cũng không có ý định tự sát. Anh ăn rất ít. Neva vẫn tin đó là hậu quả của việc kiệt sức sau chuyến lưu diễn. Tuy nhiên, Ngài D khuyên Neva nên đưa Hashi vào bệnh viện tâm thần. Hấn nói: "Chúng ta có thể làm một chương trình truyền hình giới thiệu Hashi từ bệnh viện". Ý của hấn là: thông tin về bệnh tâm thần của Hashi có thể vực dậy việc bán đĩa đang có chiều hướng giảm sút gần đây.

Toru và Matsuyama đến thăm. Hashi rất hiếm khi rời căn phòng tối tăm đó nhưng anh đã dậy và ra tiếp hai người. Toru mang quà đến. Đó là một cái kèn ác-mô-ni-ca. Toru đã nói với Hashi rằng: "Khi không khoẻ thì trình tấu nhạc cụ là cách tốt nhất". Hashi rất vui và ngay lập tức bắt đầu thổi bản nhạc blues của G.. Còn Matsuyama lấy cái đàn ghi ta treo ở trên tường xuống đánh, Toru gõ cái trống bongo để lẫn lóc trên sàn nhà. Ngay lập tức họ trở nên rất hưng phấn. Neva vui tới mức muốn bật khóc khi cô thấy Hashi với tâm trạng khoan khoái, mắt nhắm lại thổi kèn ác- mô-ni-ca. Đã lâu lắm rồi cô mới thấy Hashi vui như thế. Và cô đã nghĩ rằng nếu như việc biểu diễn có hiệu quả tốt thế như thế này thì họ sẽ cùng nhau nhanh chóng tổ chức thêm buổi biểu diễn. Toru đã hát theo tiếng nhạc blues một bài hát của một nhạc sĩ không tên tuổi về một chuyến đi trên tàu hỏa.

Nhà ga vắng vẻ, màn đêm ghê sợ

Tôi thả cái túi rách xuống

Từ trần tàu cao

Rơi xuống thật nhẹ nhàng

Nơi sàn bê tông thấp

Cái kèn Clarinet trong túi

Đừng vỡ nát

Kéo tôi phải dùng dao kết liễu đời mình.

Ánh sáng rời xa trong màn đêm Ngọn đỏ, đồi xanh

Ngọn đỏ là trái tim tôi,

Ngọn xanh là trái tim người tình cũ

Và cả hai cùng ra đi,

Xa rời tôi mãi mãi

Khi Neva vỗ tay hưởng ứng, Toru cười một cách ngượng ngùng. Toru hỏi Hashi "Cậu bắt đầu tập thổi ác-mô-ni-ca từ bao giờ thế?". Thế nhưng, Hashi say sưa thổi đến mức dường như không nghe thấy câu hỏi đó của Toru. Matsuyama nói rằng, trong buổi biểu diễn tiếp theo, chúng ta cho thêm tiết mục thổi kèn ác-mô-ni-ca được đấy chứ. Hashi hơi cúi đầu tán thành và

tiếp tục thổi bản nhạc blues tên "Midnight Rambler- Người du ngoạn giữa đêm" với tiết tấu rất nhanh. Neva ngồi nhìn Hashi cúi người lấy hơi thổi kèn ác-mô-ni-ca, cô cảm thấy những cảm xúc cô bỏ quên lâu nay đã quay trở lại. Cái cảm giác lần đầu nghe Hashi hát, cảm giác được Hashi ôm chặt vào lòng, cảm giác tha thứ cho bản thân, giải phóng cho bản thân và trở nên thánh thiện hơn. Hashi khi đó là 1 vật phát sáng. Tự phát sáng không nhờ vào sức của ai cả và cô đã từng được bao bọc trong cái màng ánh sáng mềm mại đó. Cô lấy làm lạ làm thế nào mà cô đã từ bỏ cái ý nghĩ về người đàn ông trẻ hơn mình rất nhiều mà lại có sức hút đến như thế. Cô nhớ đã từng cho rằng người đàn ông trẻ này đã kinh qua cái địa ngục nơi cô chưa từng biết đến. Cô nghĩ những làn điệu phát ra khi Hashi hát đã làm dịu đi những kí ức về địa ngục đó. Nhưng giờ thì cô không còn nghĩ thế nữa. Hashi vẫn không thoát khỏi được địa ngục đó. Anh là người đang nuôi trong mình cái địa ngục như một khối u ác tính. Hát là cách anh muốn tống khứ nỗi đau đớn này ra khỏi anh. Dây thanh rung lên và bằng cách ấy anh soi sáng địa ngục của mình, phun ra ngoài để đạt được một sự cân bằng.

- "Tôi mệt rồi", Toru nói và Matsuyama gật đầu đồng tình.

- "Tôi sẽ đi pha trà", Neva nói và vội vàng vào trong bếp. Trong khi chờ nước sôi, cô không còn nghe thấy tiếng trống nữa, tiếng ghi-ta cũng dừng hẳn. Cô lắng nghe tiếng kèn ác-mô-ni-ca của Hashi độc diễn, và cảm thấy thật hạnh phúc... Khi pha xong trà tảo, thì Matsuyama vào bếp với vẻ mặt lo lắng và hỏi:

- "Hashi làm sao thế?"

- Neva trả lời: "Anh ấy hơi mệt nhưng các anh đến chơi đã làm anh ấy rất vui. Đã lâu rồi em chưa thấy anh ấy vui như thế".

- "Vui ư ? Matsuyama lắc đầu lẩm bầm: Nó khác thường lắm, trông như người vô hồn. Hãy ra mà xem. Nó chơi nhạc điên dại đến nỗi đầu môi chảy máu kia kìa. Toru bảo nó nghỉ nhưng nó không nghe". Matsuyama và Neva quay lại phòng, Toru đang ngồi trên sofa, giơ hai tay lên tỏ ý tuyệt vọng. Một vệt máu đỏ tươi chảy ra quanh mồm Hashi.

"Hashi" Neva thét lên, nhưng Hashi không đáp lại.

- Toru hỏi "Cô muốn chúng tôi ngăn Hashi lại không ? Nếu cứ để thế môi nó sẽ nát tươm, không ăn được cơm mất"

- "Giúp em với", Neva thì thào. Toru lại gần Hashi, nhưng khi anh vừa đưa tay về phía chiếc kèn thì Hashi đá vào bụng anh. Matsuyama vòng tay ra sau nhưng Hashi nhận ra, Hashi dịch mình về phía cửa sổ dựa lưng vào tường. Toru nhảy tới túm tóc Hashi và vật anh xuống sàn nhà. Thậm chí trên sàn nhà, Hashi vẫn ấn mạnh chiếc kèn vào môi và vẫn cố gắng tiếp tục thổi trong khi Matsuyama thì cố gắng giật chiếc kèn ra khỏi tay cậu. Neva bịt tai lại để không nghe thấy tiếng kêu thất thanh của Hashi. Nó giống như tiếng kêu của con vật khi bị bóp cổ chết. Cuối cùng, Matsuyama trán đầy mồ hôi cũng đã lấy được chiếc kèn ác-mô-ni-ca từ tay Hashi. Chiếc kèn ác-mô-ni-ca thấm máu.

"Ngu xuẩn". "Anh có biết anh đang làm gì không ?". Matsuyama nói như muốn khóc khi dùng khăn mùi xoa lau môi cho Hashi. "Anh không làm được điều điên khùng như vậy đâu".

"Đó không phải là việc ngôi sao nhạc pop làm ư ?" Hashi thăm thì qua đôi môi rách, mắt nhìn lên trần nhà.

Buổi tối hôm đó, Hashi ngồi và nhìn ra ngoài cửa sổ. Neva đang tính hay là đưa Hashi vào bệnh viện. Cả Matsuyama và Toru ủng hộ việc điều trị bệnh cho Hashi. Họ bảo tốt hơn là cho điều trị tại bệnh viện tâm thần ở nước ngoài. Nhưng Neva biết dù có đưa vào bệnh viện nào thì Ngài D cũng tìm được họ và sẽ cử phóng viên và thợ chụp ảnh theo họ. Cô nghĩ Hashi không có chỗ nào để ẩn náu. Hashi đã trở nên nổi tiếng bằng cách bán đi quyền được giấu mình.

Chỉ cô mới cứu được anh ấy. Cô phải sát cánh cùng Hashi chống lại địa ngục anh ấy mang trong người. Cô phải quyết định cùng Hashi, không biết có làm nổi không nhỉ. Có lẽ bây giờ mình và Hashi đang sắp bị địa ngục nuốt chửng, phải quyết định thôi.

Hashi nhìn chăm chăm vào một điểm trên đường. Một vệt gì màu xám trên đường, dường như là xác một con chó hoặc một con mèo bị cán chết. Nhìn vào hình dạng, có thể đó là một con mèo. Anh ấy nhìn vào vật đó rất lâu, sau đó đột ngột rời khỏi phòng. Neva biết rõ anh ấy sẽ đi làm gì: anh ấy sẽ xuống đường và nhặt xác con mèo và đem đi chôn nó. Anh ấy đã từng chôn xác những sâu bướm, xác gián, chuột. Sau một lúc, anh ấy trở lại, mặt trắng bệch như giấy. Nhưng Neva lờ đi và đi vào phòng ngủ, cô thiếp đi khi đang đọc cuốn sách viết về những điều cần lưu ý trong khi mang thai.

Cô thức dậy khi có cảm giác lạ. Hình bóng của Hashi đứng bên giường làm cô sợ hãi và định hét lên. Toàn thân Hashi khẽ run lên. Với tất cả dũng khí, cô nhìn thẳng vào anh.

Hashi hỏi Neva với giọng thì thầm: "Con của anh có khỏe không ?. Em có nghĩ rằng con anh nên chết thì hơn không ? Anh không thể là tấm gương tốt cho con và không biết cách nói chuyện với con. Neva à ! Trong người anh luôn có con quỷ mang khuôn mặt người. Nó ra lệnh cho anh: Hãy giết Neva ! Em biết có thứ âm thanh này, cái âm thanh mà bản thân anh cũng muốn nghe. Kiku cũng nói như vậy. Cái giá anh phải trả khi nghe âm thanh đó là việc anh phải làm một điều gì đó tồi tệ. Đó là việc giết người mình yêu dấu. Nếu không thế thì không nghe được cái âm thanh ấy. Anh được sinh ra là để nghe cái âm thanh đó. Vì anh đã chôn xác con mèo ở vườn hoa và chôn con sâu ở gốc cây nên cho có giết em và con thì có lẽ tội của anh sẽ được nhẹ đi. Anh chắc chắn rằng con anh nên chết thì tốt hơn".

Hashi sờn gai ốc nhìn ngay vào cái bụng đang lớn dần của Neva. Người Hashi run bần bật. "Anh không muốn giết, anh không muốn giết Neva ! Anh thật sự không muốn giết. Nhưng anh không giết em thì không thể nghe được âm thanh đó. Anh không thể trở thành con ruồi mang khuôn mặt người. Nhưng anh đã trở thành con người mang mặt ruồi. Đôi mắt Hashi mở to vằn máu đỏ. Neva sợ tới mức không thể mở miệng được. Neva cố hết sức chống lại nỗi sợ hãi. Cô định cất tiếng nhưng cổ họng đau nhói, không thể lên tiếng được. Neva nghĩ mình bị giết cũng được. Có bị giết cùng với hài nhi trong bụng cũng được. Tự nhiên cô cảm thấy mình không còn yêu Hashi. Cô chợt nhận ra rằng nỗi lo sợ của cô xuất phát từ ý nghĩ không muốn Hashi thành kẻ sát nhân. Người cô đột nhiên nhẹ bồng. Cô thấy khuôn mặt Hashi bỗng xấu tệ. Ghê sợ một lúc nhưng sau đó cô hét lên "Con của anh sẽ không chết !" Hashi thấy người bỗng cứng đờ. Con anh sẽ không chết. Cho dù nó vẫn là trứng bị thả xuống cống thì nó sẽ vẫn sống sót. Đứa con của người cha được hồi sinh tại từ trong cái tử phủ đồ sẽ không bao giờ bị chết.. Chắc chắn nó sẽ sống. Vì thế, đứa trẻ sẽ được sinh ra, lớn lên và sẽ đi tìm anh. Lúc đó, dù anh đã trở thành một con ruồi nhưng anh không thể chạy trốn được. Nó sẽ đến. Nó sẽ dẫm nát anh dưới bàn chân của nó.

30.

Con tàu Thiếu niên Yuyomaru đã ra Thái Bình Dương tiếp tục xuống dưới phía Nam men theo bờ biển Honshu. Trên tàu có tất cả 22 người gồm 15 tù nhân và 7 cán bộ quản lý theo cùng là thuyền trưởng, trưởng máy, trưởng boong tàu, trưởng phòng điện trưởng phòng giáo huấn, và 2 người quản giáo, ở khoang lái chín tù nhân thay phiên nhau lái tàu. Sáu người chen chúc nhau ở trong khoang: Thuyền trưởng Eda, trưởng phòng điện đài, trong bốn cải tạo viên học nghề có một người lái tàu, một người quan sát Ra-đa và các thiết bị hàng hải khác còn hai người đọc hải đồ. Vào ngày thứ hai, đến lượt Kiku lái tàu, Yamane phụ trách Ra-đa và các thiết bị dò tìm phương hướng, Nakakura và Hayashi đọc hải đồ.

Những chuyến thực tập đi biển trước đây chủ yếu là để luyện tập việc đánh bắt hải sản như câu mực. Nhưng giờ đây, do không còn thỏa thuận được với Hiệp hội ngư nghiệp nữa, nên mục tiêu của các chuyến đi biển chuyển sang thực hành kỹ thuật đi biển và lái tàu.

Một trong những nội dung huấn luyện kỹ thuật lái tàu là việc luyện tập cứu hộ. Đó là việc xử lý khi có thành viên trên tàu bị rơi xuống nước. Thuyền trưởng Eda hỏi Nakakura về vị trí của con tàu -142 độ 39 phút Kinh Đông, 40 độ 44 phút Kinh Bắc. Đột nhiên nhân viên boong tàu thông báo bằng loa phát thanh sẽ bắt đầu huấn luyện cứu hộ. Có người rơi ở phía phải mạn tàu". Kiku kêu lên "Rõ !" và Kiku cho động cơ về 0 rồi đánh lái mạnh sang phải. Làm như vậy là để đuôi tàu tách xa khỏi người bị nạn, để họ không bị thương bởi chân vịt của tàu. Sau khi khởi động lại động cơ, con tàu tiến chậm về phía trước, xác định vị trí người rơi xuống nước, phao cứu hộ được thả xuống. Sau đó, vừa quan sát người gặp nạn, vừa chuẩn bị cứu hộ, Kiku dừng động cơ trước địa điểm rơi của người bị nạn khoảng 20 đến 30m và dùng quán tính trong tàu để tiếp cận sao cho người bị nạn sẽ luôn ở mạn phải tàu. Trong luyện tập, người bị nạn được thay bằng quả bóng biển màu đỏ. Kiku đã thất bại vì đã không thể lường hết những ảnh hưởng của sóng và gió. Khác với khi luyện tập ở trong cảng, sóng gió ngoài khơi rất mạnh. Khi tiếp cận người bị nạn, phải làm sao để mạn trái tàu tiếp xúc với sóng gió, nhưng Kiku đã để mạn phải tiếp xúc với sóng và vì thế con tàu bị đẩy rời xa người bị nạn.

Thuyền trưởng Eda vừa cười vừa hỏi: "Thế nào, Kuvvayama ? Có quá khó với cậu không ?". Kiku thanh minh "Tôi không nghĩ sóng lại mạnh như vậy". Thuyền trưởng Eda đề nghị Hayashi đọc bản đồ thời tiết. Hayashi báo cáo:

"Phía quần đảo Ogasa-wara có luồng áp khí cao ổn định. Gió đang thổi từ phía Nam. Phía Nam của Xi-bi-a-ri có luồng áp khí cao và lạnh đang lan rộng và được dự báo sẽ di chuyển xuống phía Nam". Thuyền trưởng Eda gật đầu khi nghe Hayashi báo cáo.

Ông hỏi tiếp: "Trong điều kiện thời tiết như thế này thì vấn đề cần được chú ý nhất là gì ?"

"Là luồng gió mạnh thổi bất ngờ ạ". Nakakura trả lời rất to. Sau đó hấn báo cáo với thuyền trưởng về dự báo thời tiết biển theo thông báo của cơ quan khí tượng thủy văn số 2 Shioagama:

"Hình như đã phát sinh một cơn bão nhỏ. Theo dự đoán nó sẽ suy yếu và tan trên vùng biển phía Nam Okinawa, không đổ bộ vào đất liền".

Biển phẳng lặng và êm ả. Thỉnh thoảng có đàn cá nhảy lên khỏi mặt nước biển. Trên boong tàu, gió thổi nhẹ nhẹ. Nhưng bên trong buồng lái lại ngọt ngào. Mồ hôi của Nakakura và Hayashi rơi trên tờ hải đồ. Kiku phải liên tục dùng ống tay áo quạt mồ hôi trán khi đang nhìn vào la bàn để mồ hôi không rơi vào mắt.

Tỉnh Miyagi cảng Sunosaki, đêm của ngày thứ ba. Con thuyền Thiếu niên Yuyomaru thả neo nơi có những dãy nhà kho màu xám.

Sau khi thả neo, các tù nhân tỏ vẻ háo hức. Tối nay họ được phép gặp gỡ người thân. Chỉ những tù nhân có người thân, người quen đăng ký trước mới được phép gặp gỡ trong vòng 1 tiếng sau bữa ăn tối. Khi mặt trời lặn, người thân của các tù nhân tập trung trên bờ. Trên con đường phía sau bờ, hai người quản giáo và trưởng phòng trợ huấn đang đứng và đối chiếu tên, số người với danh sách. Tên của những tù nhân lần lượt được đọc lên. Ngoài Kiku ra, toàn bộ tù nhân xuống tàu và lên bờ. Người đàn bà bế đứa nhỏ đến thăm Yamane có lẽ là vợ của anh ta. Một đôi nam nữ trẻ, hay có lẽ là vợ chồng chị gái hay vợ chồng em trai đến gặp Hayashi; mẹ của Nakakura đến thăm. Khi được gọi tên, Nakakura có chút lúng túng và không mấy vui vẻ. Ánh đèn đường phía sau đã khiến khung cảnh hội ngộ trở nên mờ ảo khó nhận dạng nhưng Kiku vẫn có thể nhận ra Yamane đang bế cao đứa trẻ.

Thuyền trưởng tiến gần Kiku, người còn trơ lại một mình trên boong tàu. Ông bắt chuyện với Kiku lúc đó đang nhìn lên bờ nơi có những tiếng cười nói: "Cậu buồn à ?".

Kiku nhìn lâu vào khuôn mặt r ám nắng nghiêng nghiêng của người thuyền trưởng và đáp lại: "Mọi người có vẻ vui nhĩ !".

Người thuyền trưởng nói tiếp: "Nghe nói cậu là trẻ mồ côi". Ánh sáng đèn đường chiếu trên mặt nước đang lay động và chiếu sáng đến cả khuôn mặt của Kiku và người thuyền trưởng. "Trẻ mồ côi vất vả đủ đường". Kiku thấy ánh sáng đèn đưa đã tạo ra cảm giác những biểu hiện nét mặt của thuyền trưởng cũng thay đổi. Thuyền trưởng tiếp tục: "Trong cuộc đời, tôi đã biết hai đứa trẻ mồ côi. Cả hai đứa lạc bố mẹ từ khi còn nhỏ. Chuyện xưa rồi, bây giờ mọi thứ đã khác cái thời ngày xưa khi những đứa trẻ mồ côi không thể xin được việc tại công ty lớn chỉ vì chúng không có bố mẹ. Vì thế, cả hai người tôi quen đều rất ngang. Nghe nói không ngang bướng thì không sống được trên đời. Tôi nghe nói có hai loại mồ côi: một loại rất ngoan cố và hay chống đối. Một loại nữa là hay xu nịnh. Cậu Kuwayama thuộc loại nào nhĩ ?". Giọng nói của thuyền trưởng trầm, khàn khàn nghe có cảm giác an tâm kỳ lạ. Con gió biển đã làm dịu đi sự nóng nực của cơ thể và sự mệt mỏi của chuyến đi biển ban ngày. Tôi cũng không biết Kiku trả lời. "Vây hả ? Cậu không biết sao ? Kể cả như thế thì cũng không xóa hết được nỗi buồn đúng không ?". Kiku im lặng. "Kuwayama, nhìn kia". Thuyền trưởng chỉ tay về phía rất nhiều cái bóng khác nhau xếp hàng trên bờ. "Kia là gia đình. Tôi cũng có hai đứa con gái và vừa có một đứa cháu. Cậu có lẽ đã đơn côi từ lâu rồi. Nhưng cậu có thể lập gia đình mà. Kuwayama, hãy lập gia đình đi ! Hãy tạo ra một gia đình bắt đầu từ cậu".

Kiku tìm kiếm Yamane, Nakakura và Hayashi từ trong những cái bóng xếp hàng đó. Hayashi dựa lưng vào bờ, ngẩng dưới ánh đèn những thứ trông giống như những mảnh giấy vụn. Hình như là những bức ảnh. Yamane đang công kênh đứa trẻ trên vai, vẫy tay gọi "Kiku. Này ! Kiku lại đây một chút". Thuyền trưởng vỗ vai Kiku: "Ra đó đi". Yamane khoe đứa trẻ với Kiku với vẻ rất tự hào: "Con trai của tớ đấy. Kiku à, cậu biết không. Tôi sẽ cho nó đi tàu thật. Nó vẫn chưa được một tuổi nhưng đã biết bơi rồi đấy". Yamane cười, gương mặt giãn ra. Kiku đến

gần đưa trẻ, áp tai vào khuôn ngực nhỏ được cuốn bằng. Đứa trẻ giật mình khóc thét lên. Yamane hỏi "có nghe thấy không ?" Kiku gật đầu. Yamane dùng đưa mạnh đứa trẻ và bắt đầu hát. "Tôi là con của biển, của sóng trắng". Bài hát từ từ lan rộng ra xung quanh đến cả bãi thông của bờ biển ồn ào. Thuyền trưởng cười và lắng nghe. Nhưng cuối cùng đứng trên boong tàu thuyền trưởng đã bắt đầu hát cùng với một giọng rất to. Kiku cũng khe khẽ hát theo. Tiếng vỗ tay vang ngay sau khi kết thúc bài hát.

Kiku nhận ra luồng ánh sáng mạnh đang chạy trên đường. Ánh đèn pha chiếu rọi vào bức tường màu xám của nhà kho, làm cái bóng của bờ biển đậm lên rồi lại tắt. Có chiếc xe Land Rover màu đỏ chạy qua. Chiếc xe Land Rover chột khuấy động buổi đêm ẩm ướt của bờ biển nơi tất cả đã bị nhuộm màu tro. Kiku nghĩ đó là Anemone. Chắc hẳn cô ở ngay gần đây. Kiku nhớ tới cái lưỡi ẩm áp trơn trơn nhòn nhòn của Anemone.

Các học viên ngủ trên những chiếc giường đơn sơ được tạo ra trong khoang tàu. Chỗ ngủ hẹp được khoảng hơn 10 mét, chen chúc với 3 dãy giường 5 tầng. Không có thừa chỗ để trở người. Các cán bộ, quản lý ngủ trong các phòng phía trên. Quản giáo thay phiên nhau đứng canh gác trên boong tàu. Hầu như các tù nhân đều không thể ngủ được. Vì lâu lắm mới gặp gia đình nên họ đang phấn khích, hơn nữa khoang tàu nóng nực và ẩm ướt. Trong khoang không có cửa sổ. Mặc dù cửa sàn vẫn để mở nhưng hầu như không hút được gió vào. Mồ hôi thấm ướt cả đồ ngủ. Hơi thở của 15 con người khiến cho không khí trong khoang tàu càng trở lên ngột ngạt và ẩm ướt hơn. Nghe thấy tiếng thổn thức nho nhỏ. Kiku ngủ ở giường tầng 3 dãy giữa. Yamane ở bên cạnh giơ tay chạm vào vai của Kiku, chỉ vào Nakakura đang nằm ở tầng 1 phía đầu bên phải, úp sấp xuống cái gối nilon, Nakakura hình như đang khóc. "Hình như bà nó mất" Yamane thì thầm vào tai Kiku. "Nó như là con của bà vậy. Lúc này thấy nó nói gì đó với mẹ nó. Thật tội nghiệp". Kiku không hứng thú với những câu chuyện như thế nên tỏ vẻ buồn ngủ. "Dù có khó ngủ đến mấy cũng cố mà ngủ

Không thì ngày mai sẽ rất mệt". Yamane gật đầu. Tiếng thổn thức của Nakakura vẫn tiếp tục hồi lâu.

Con tàu Thiếu niên Yuyomaru vòng cảng này và quay lại Hakodate. Nếu mà định trốn thì cảng này là phù hợp nhất. Anemone chắc hẳn đã giấu từng chiếc xe khác nhau ở 3 nơi trên đường đến Tokyo. Kiku đợi cho tất cả ngủ yên. Đây đó vang lên tiếng ngáy. Đúng lúc Kiku khẽ nhòm dậy thì thấy Nakakura đang nhìn quanh và rời khỏi chỗ ngủ. Kiku đưa tay kéo vai của Nakakura đang định đi cắt ngang qua khoang tàu. Nakakura run bắn và đứng sững lại. Kiku hỏi: "Đi đâu thế ?" "Đi tiểu". Nakakura trả lời: Kiku bỏ tay ra nhưng Nakakura không đi về phía nhà vệ sinh mà leo lên cầu thang của cửa lên xuống. Kiku vội lay Yamane dậy. "Yamane dậy đi ! Nakakura đang định bỏ trốn. Phải ngăn nó lại". Kiku nói xong thì nhảy khỏi giường và nhìn về phía boong tàu.

Nakakura giấu mình sau cái bóng của cầu tàu và quan sát quản giáo. Quản giáo ở trên bờ. Anh ta vừa câu cá vừa trò chuyện với tay cảnh sát tuần tra đang đứng phía bên kia đường. Thỉnh thoảng ông nhìn về phía con tàu. Yamane đã tỉnh thì thào: "Nakakura ! Dừng lại !". Dù không có chỉ thị nào nhưng khi Nakakura đã ở trên boong tàu sẽ bị coi là có ý định bỏ trốn rồi. Và hẳn sẽ không còn tư cách dự kỳ thi trở thành thủy thủ mất. Nakakura đang nấp cứ run lên. Không thể leo lên bờ mà không bị quản giáo phát hiện được. Để lao xuống biển cần phải bám vào rạn trái, thì con tàu sẽ lắc. Làm gì có chuyện Thuyền trưởng sẽ không nhận ra. Có tiếng

xe ô tô. Kiku nghĩ: "Thôi chết rồi!".

Anemone từ trên cao của toà nhà nào đó suốt đêm quan sát boong tàu Thiếu niên Yuyomaru. Nếu Kiku xuất hiện thì cô sẽ đánh lạc hướng sự chú ý của quản giáo sang phía khác. Cô ấy nhằm Nakakura là mình rồi. Chiếc Land Rovel dừng ngay trước bến cảng. Có tiếng Anemone: "Xin lỗi! ở hội trường lính thủy có người đang say xỉn gây náo loạn". Cảnh sát tuần tra chạy về phía có tiếng nói của Anemone. Nghe thấy tiếng bước chân của hai người Kiku phân vân. Anemone sẽ chạy quay trở lại và nói với người quản giáo như sau: "Cảnh sát tuần tra muốn nhờ ông giúp cho một tay". Chắc chắn là Anemone đã cố tình thu hút sự chú ý về phía hiện trường hỗn loạn để quản giáo thông báo cho người trực thay biết. Hay là, cứ như thế này mình sẽ cùng Nakakura trốn thoát có hơn không.

Có tiếng bước chân của Anemone chạy tại gần. Quản giáo đã rời bến nhảy xuống con đường. Kiku đã quyết. Không cần biết việc của Nakakura, nếu bỏ lỡ dịp này thì có lẽ sẽ không có cơ hội tẩu thoát nữa. Kiku từ cửa hầm định lên boong tàu. Đúng lúc đó Nakakura đứng lên hét: "A a a a a ! và lao xuống biển, Kiku rụt cổ lại. Đèn phòng lái bật sáng. Thuyền trưởng và trưởng phòng trợ huấn cùng nhảy ra, người quản giáo cũng đã quay lại bến. Nakakura vẫn tiếp tục hét: "Aaaa a !", và đạp chân trên mặt biển. Hồng rồi. Kiku lăm bắm và đi ra boong tàu. Có ánh đèn soi tìm kiếm. Trưởng phòng trợ huấn soi đèn vào Nakakura. Yamane và Hayashi cũng đã chạy ra boong tàu. Quản giáo chạy đến, giơ cái gậy và cảnh báo: "Quay về khoang tàu ngay!". Anemone mặt xanh tái đứng ở bến cảng. Cô biết người nhảy xuống biển không phải là Kiku nên nhìn lên boong tàu. Kiku vẫy tay ra hiệu: "Hãy lánh đi nhanh lên!" Anemone xuống đường và nổ máy xe. Trưởng phòng trợ huấn đuổi Kiku và Yamane vào trong khoang tàu và đóng cửa lại. Tiếng xe ô tô chạy qua, tiếng gào của thuyền trưởng: "Nakakura hãy bám vào cái móc tàu!"

Hôm sau vì phải tra hỏi và báo cáo cho nhà tù về sự việc của Nakakura nên việc rời cảng bị chậm bốn tiếng đồng hồ. Việc xử lý sẽ được quyết định sau khi quay về Hakodate. Nakakura bị nhốt trong khoang tàu. Khi Kiku mang thức ăn lại, Nakakura bắt chuyện với Kiku "Tao không có ý định trốn".

Nakakura là đứa con yêu quý của bà. Hẳn rất ghét mẹ. Mẹ hẳn vốn là nữ y tá nhuộm tóc nặng mùi hôi nách và lúc nào cũng chọc tức bà. Mẹ hẳn cười khoái chí và nói rằng người bà đã chết vì tai nạn giao thông, nhờ thế được nhận tiền bảo hiểm và tiền hiếu. Bà ta đã dùng số tiền đó để đi du lịch Hawaii cùng với người tình. Nakakura bảo hẳn không định bỏ trốn mà chỉ định giết mẹ rồi quay tại tàu. Nghe Nakakura cúi đầu nói vậy, Kiku chỉ muốn đập cho hẳn một trận. Tại mày mà tao hết hy vọng tẩu thoát. Từ tối nay, việc canh gác có lẽ sẽ nghiêm ngặt hơn!

Con thuyền Thiếu niên Yuyomaru chạy hết tốc lực. Đó là vì tàu rời cảng muộn và do bão đã đổi hướng. Sóng của máy vô tuyến liên tục kết nối với kênh dự báo khí tượng. Dầu thế nào Thuyền trưởng vẫn hướng tàu cập cảng đã định. Vì với tư cách của tàu Thiếu niên Yuyomaru việc kiếm được chỗ neo đậu hay chỗ ở là rất khó.

Vẫn chưa có mưa. Đám mây sát đường chân trời, phủ toàn bộ bầu trời đang nặng trĩu cái nóng. Cái bóng của nó sà thấp xuống mặt đáy biển trông giống như một tấm kim loại to. Tấm kim loại mang sức nóng và phình to lên. Tấm kim loại bị phủ bởi xác vi sinh vật và lớp gỉ xám, không phản chiếu ánh sáng. Gió bắt đầu thổi vào khe hở chật hẹp giữa mây và mặt biển. Ngọn gió làm sóng tạo bọt trên mặt biển. Nó chạm vào đám mây nóng và áp lên má người ta cảm

giác ẩm ẩm. Nó làm cờ hiệu bay đến mức gần rách tướp. Gió liên tiếp thổi bay những bộ đồng phục của học viên đang phơi trên boong tàu. Những khoảng lặng ngắn ngủi giữa những cơn gió là điềm báo trước cơn say sóng sẽ đánh gục tất cả các học viên. Cơn gió thoáng qua chốc lát khiến cảm giác ẩm ẩm dội lên bề mặt da ngấm vào bên trong cơ thể.

Trên biển xuất hiện những đợt sóng lớn. Thuyền trưởng lần đầu thân chinh cầm bánh lái. Ông vừa lái tránh con sóng ngang vừa chỉ tay ra sau. Một bức tường màu xám đang tiến sát đến tàu với một tốc độ khủng khiếp. Con thuyền nghiêng mạnh tránh cơn gió nổi lên đột ngột. Luồng gió tạt đầu con sóng, làm những đám bọt trắng xoá trôi phía sau.

Mưa bắt đầu rơi. Boong tàu nhanh chóng bị ngập nước. Mưa rơi tạt theo chiều gió. Gió mưa hất tung áo che mưa khiến đồng phục học viên ướt sũng dính sát vào cơ thể, đập vào da. Cứ mỗi lần sóng biển dâng con tàu lên là gáy Kiku lại bị tê cứng. Thuyền trưởng ra lệnh chuẩn bị thả neo. Sau đó trưởng boong tàu ra lệnh cho các học viên vào trong khoang tàu. Trong khoang tàu, Nakakura ngã lăn dưới sàn rên, tay ôm ngực và nôn. Cái mùi nôn sộc lên mũi. Có lệnh tất cả phải nằm im ở giường ngủ, nhưng con tàu lắc mạnh quá nên học viên không thể leo lên chỗ ngủ được. Một tù nhân đã dẫm chân vào thứ mà Nakakura vừa nôn ra trượt ngã. Một cơn gió ẩm từ boong tàu tràn vào khoang tàu. Kiku bám chặt lấy giường nằm định thả lỏng gáy cổ đang tê cứng. Hơi thở của các tu nghiệp sinh chen chúc trong khoang tàu nhỏ hẹp trộn lẫn với mùi đồng nôn của Nakakura biến thành 1 cái màng tởm lợm phủ lên da thịt. Cảm giác của da mất đi. Sự tê cứng lan từ cổ lên mặt và toả vào cả trong đầu. Từ bề mặt da và từ cổ trở lên nặng trĩu, tê cứng. Nội tạng và gân thịt sôi sùng sục. Các học viên lần lượt bị ngã ra sàn và giằng cấn rách cả các khăn trải giường. Cái đầu dường như biến thành thối nam châm, hút nội tạng, thần kinh và gân thịt. Trong cổ họng có cái gì bị mắc lại. Mở miệng, thì chất dịch chua rớt xuống cổ. Kiku nhìn lên trần.

Cúi xuống thì cái dạ dày như thể đang bị nhô lên đến tận miệng.

Bóng đèn điện rung rất mạnh ở phía trước mặt anh. Hình ảnh còn lại của bóng đèn là một màu cam, vẽ thành đường gấp khúc kì lạ. Đường gấp khúc màu cam chồng chất lên nhau tạo thành hình ngôi sao. Ngôi sao xoay tròn tắt đi rồi lại hiện ra. Kiku không còn biết việc con thuyền đang bị lắc nữa. Có cảm giác như phần đầu phía sau sưng lên. Thịt trong đầu phồng lên và tan chảy kết hợp với ánh sáng của bóng đèn điện gắn dính lên tấm trần. Đỉnh đầu anh và con tàu đang nghiêng đi, lắc lại như được nối với nhau bởi một thứ sợi dính dính. Ai đó nôn ở dưới chân. Để giày nhóp nháp. Bóng điện đung đưa vẽ nên những hình thù hư ảo nơi đáy mắt. Những điểm màu vàng, xanh lá cây và màu cam.

Ai đó túm lấy cổ chân của Kiku và nôn vào đó. Cái điểm nhìn sau võng mạc cứ nhờ nhờ nhão nhoét như các thứ nôn ọe.

Kiku muốn chặt phẳng cái đầu mà quảng đi. Có lẽ thế thì mới sạch được hết. Giờ mà ngã xuống sàn thì coi như xong.

Bị dính chất nôn ọe đó lần thứ hai thì sẽ không còn sức lực mà đứng lên.

Có tiếng gọi Kiku. Ai đó gọi từ cửa khoang tàu. "Kuwayama, Yamane, Hayashi ! Hãy đến phòng lái !". Kiku tay vẫn bấu lấy giường, giẫm lên chân, lưng của các học viên đang ngã lăn dưới sàn, rồi tiến về phía cửa khoang. Những người không bị ngã xuống sàn chỉ có Kiku, Hayashi, Yamane và hai người học ở bên khoang máy. Nhóm Kiku như bò vào phòng lái.

Trưởng boong tàu bị ngã và bị chảy máu ở trán.

"Đến rồi à ?" Thuyền trưởng nhìn nhóm Kiku: rồi ra lệnh xác định vị trí con tàu dựa vào Rada và thiết bị định vị.

Mặt biển liên tiếp dâng cao, đỉnh sóng vỡ oà, bụi nước bị gió thổi bắn tung tóe như kính bị vỡ thành từng mảnh vụn. Đầu sóng phá tung tạo thành đám khói nước. Không thể phân biệt được những giọt nước đập vào cửa sổ buồng lái là nước mưa hay sóng. Nhưng ở đây còn hơn hẳn so với ở khoang tàu. Không có cái mùi chua và không bị chen chúc. Sự căng thẳng khi đối mặt với mưa gió đã làm mất đi cảm giác say sóng.

Thuyền trưởng lẩm bẩm: "Tệ thật". Con tàu hầu như không nhích lên được tẹo nào. Chỉ (có thể nhìn) thấy nó đang tránh những đợt sóng vỗ ngang dồn dập ập tới. Đài radio phát thông báo yêu cầu các tàu đánh cá nhỏ hãy lánh nạn vào bến gần nhất. Thuyền trưởng ra lệnh cho Hayashi tìm bến gần nhất. "Là cảng Mutsugun ạ" Hayashi kêu lên. Trưởng phòng điện đài tiếp tục gọi cho Đội phòng vệ biển song do liên lạc bị quá tải nên chẳng có ai trả lời. Ông gọi Trụ sở Hiệp hội ngư nghiệp của cảng Mutsugun để yêu cầu cho vào cảng tránh nạn khẩn cấp, cũng như để yêu cầu họ giữ chỗ neo đậu. Trụ sở Hiệp hội ngư nghiệp trả lời: Các tàu cá đang liên tiếp xin tránh nạn khẩn cấp, các anh phải nhanh lên.

Mặt biển nổi sóng trắng xóa. Đầu ngọn sóng ập tới vỡ vụn ra, gió thổi bọt tung trắng xóa. Yamane phát hiện ra 1 điểm không hề chuyển động trên Radar. Đồng thời, điện tín cấp cứu SOS liên tục xuất hiện trong bộ đàm. Con tàu đánh cá cỡ nhỏ 8 tấn hiện đang gặp nạn ở 142 độ 18 phút Đông, 38 độ 58 phút Bắc. Con thuyền đang yêu cầu cứu viện vì không thể điều khiển được. Tàu Thiếu niên Yuyomaru chỉ có cách con thuyền cỡ 0.8 hải lý về phía Đông Bắc. Nhưng thuyền trưởng lơ đi báo cáo của trưởng phòng điện đài. Tất cả mọi người nhìn thuyền trưởng. Ta cứ thế này về thẳng cảng. Gió mưa ngày càng mạnh hơn nên phải tranh thủ từng giây vượt qua đề chắn sóng số 1905 để vào cảng Mutsugun. Thuyền trưởng nói: "Không có rảnh rồi để cứu hộ đâu. Đội phòng vệ biển chắc chắn sẽ cứu họ. Hãy liên hệ khẩn cấp với Đội phòng vệ biển. Nếu tín hiệu quá tải, hãy liên lạc với đất liền, tới Hiệp hội ngư nghiệp của cảng Mutsugun". "Chúng ta hãy đi cứu họ" Yamane nói. Thuyền trưởng lơ đi. Từ cảng Mutsugun có tín hiệu trả lời. Đội phòng vệ biển đang gấp rút cứu viện ở Kesenuma, Hirota, Otunato, Matsushima, Ishimaki khắp nơi nên họ không thể gửi được dù chỉ một tàu tuần tra đến vùng khơi cảng Mutsugun. Thuyền trưởng gật đầu nhưng không có ý định thay đổi hướng con tàu.

- Thừa thuyền trưởng, tôi nghĩ ta nên ra đó cứu họ. Yamane rất kính cẩn cúi đầu nhắc lại:

- Im đi. Thuyền trưởng Eda quát.

- Khoảng 3 phút nữa, tàu chúng ta sẽ tới điểm gần con tàu gặp nạn nhất. Hayashi ngẩng mặt lên khỏi hải đồ.

- Tàu đánh cá nhỏ đã ngừng liên lạc, Trưởng phòng điện đàm hét lớn.

Ba học viên bò lên từ khoang tàu. "Chúng ta đều là ngư dân. Con tàu đánh cá nhỏ bé không chống chọi được với cơn bão này đâu. Xin ông ! Hãy cứu họ với !" Ba người với quần áo bê bối đồ nôn mưa quỳ xuống đất.

- Hãy nghe rõ đây. Thuyền trưởng trừng mắt nhìn mọi người. Mọi người nghĩ sai rồi. Tất cả các cậu đều dưới sự bảo hộ của Nhà nước đó. Các cậu không thể lo cho người khác được.

Một học viên vẫn quỳ dưới đất mắt đỏ hoe bật khóc.

- Ngài thuyền trưởng không hiểu về ngư dân rồi. Nếu ngài ở trên thuyền gặp nạn thì ngài cũng sẽ mong có người đến cứu thôi. Tôi nghĩ vậy đấy.

- Thế này nhé. Trưởng boong tàu thì đang bị thương. Với sóng gió thế này tôi phải tự cầm lái. Vậy thì cứu họ kiểu gì được.

- Chúng tôi sẽ làm. Yamane nói.

"Tôi nhìn thấy rồi". Hayashi kêu lên: "Có khối màu cam ở chệch phía trước bay lên. Đó là tín hiệu báo đang gặp nạn. Thuyền trưởng gọi Yamane. Ông nói nhỏ vào tai Yamane và hắt gậy đầu, sau đó hắt nhờ Hayashi mang dây sắt từ khoang tàu đến. "Bây giờ, Hayashi, hãy chọn 5 người khỏe mạnh cho tôi". Đầu tiên, Hayashi và Kiku quấn dây vào bụng, buộc đầu dây đó với cầu ván và tiến đến đầu tàu và đuôi tàu. Hayashi bám chặt được, nhưng Kiku bị gió thổi bay ngã lăn trên boong tàu. Kiku kéo dây và bò lên. Anh lần lượt buộc dây nối căng máy cuốn neo với cầu ván, cầu ván với tời buộc tàu. Bám theo sợi dây chẳng ấy, 2 đội mỗi đội 2 người chia nhau đi về phía mũi tàu và đuôi tàu. Tất cả mọi người đều cuốn dây vào bụng, đầu dây còn lại được buộc vào tời buộc tàu và máy cuốn neo. Nakakura cùng với Kiku thành 1 đội. Chắc hẳn đã đỡ say sóng nên sắc mặt đã khá hơn. Kiku nắm lấy móc thuyền. Con tàu đánh cá nhỏ bị lật ngược, các thành viên trên tàu bám lấy cái phao cứu hộ màu đỏ, lúc ẩn lúc hiện trên sóng biển. Thấy tàu Yuyomaru đến gần, mấy người vẫy tay. Ở đầu móc tàu treo bộ áo phao cứu sinh, chúng được mắc vào thang ở đuôi tàu. Kiku cắn răng, đưa cái móc tàu vào đầu vai của cậu thanh niên đang kêu cái gì đó. Đúng lúc sắp chạm đến thì có cơn sóng bất thành linh ập đến dâng những người bị nạn lên cao và trùm lấy cả con tàu. Kiku và Nakakura giữ chặt tay và cố gắng chịu đựng cơn sóng đổ ập xuống mình. Có cảm giác như trong chốc lát họ bị nhấn chìm xuống biển có dòng chảy xiết mạnh. Người bị nạn bị tung lên đỉnh cơn sóng và đầu bị đập vào boong tàu. Trán anh ta bị thương. Kiku dùng cái đầu móc tàu, móc vào cổ áo anh ta kéo lại. "Không phải là người Nhật. Đó là những ngư dân đánh cá trái phép" Nakakura lẩm bẩm. Họ có khuôn mặt của người Đông Nam Á. Nakakura giữ lấy họ lúc này đang thất thần, hoảng hốt. Có vật gì đó cứng cứng ở lưng quần màu rằn ri. Đó là một khẩu súng nhỏ.

Cảng Mutsugun, tỉnh Miyazaki. Những nguồn sáng của cảng chỉ là phao phát sáng nơi ra vào đê chắn sóng, là tháp hải đăng không người với ngọn đèn quay nơi mũi đất nhô ra biển. Trên bờ có 2 đèn pha rọi nhưng đã bị đổ bởi gió ngoài khơi, bóng đèn và kính vỡ tan tành. Những mảnh kính thủy tinh vỡ dính lại trên bê tông ẩm ướt nhưng ngay sau đó đã bị cơn sóng lớn cuốn trôi đi, cuốn vào cơn gió xoáy và bay lên bầu trời tối đen. Điện vẫn mất.

Lúc con tàu Thiếu niên Yuyomaru cập bến, bốn cảnh sát mặc áo mưa nặng nề trong màu ra đón. Những người của trụ sở Hiệp hội ngư nghiệp đứng từ xa, nhìn ngó. Cảnh sát và trưởng phòng trợ huấn nói chuyện rất lâu về chỗ ngủ đêm cho các học viên là tù nhân. Đường dây điện thoại bị đứt. Cảnh sát đang liên lạc với nhau bằng bộ đàm. Cảnh sát giải thích: "Hội quán của Hiệp hội ngư nghiệp đã đầy kín những ngư dân đi biển đến tránh nạn. Có trường tiểu học, nhưng hiệu trưởng đã từ chối dùng nó làm chỗ ngủ cho tù nhân. Người cảnh sát đã nói rằng: "Chỉ còn mỗi nhà kho ở chợ cá có thể dùng làm chỗ ngủ thôi". Trưởng phòng trợ huấn đã giải thích với người cảnh sát rằng: Các học viên được nhà nước bảo hộ. Song ông ta không nghe. Trong suốt lúc 2 người nói chuyện, học viên không được phép lên bờ mà bị nhốt trong khoang tàu ngập nước nơi mà lúc này bãi nôn đã nổi lênh bênh. Trưởng phòng trợ huấn đành nhượng

bộ để các học viên ngủ ở dưới sàn nhà kho với điều kiện phải cho họ thay đồ và được mượn chăn, ông muốn chuyển các học viên thật nhanh vì họ đã quá mệt mỏi rồi. Phía cảnh sát nói: "Hiện tại ở Mutsugun chỉ có bốn cảnh sát nên hãy chờ đến khi đội tiếp viện từ trụ sở cảnh sát tỉnh đến. Việc di chuyển tù nhân đương nhiên phải giám sát. Nhưng những người nước ngoài mà các anh cứu là người nhập cảnh trái phép nên chúng tôi phải bắt họ".

Những người đánh bắt cá trái phép được cứu gồm bảy người. Họ co cụm lại ở một góc của khoang tàu, người rét run cầm cập. Hầu như ai cũng bị thương ở đâu đó. Vì có họ nên khoang tàu đã chật lại càng chật hơn. Giường ngủ dãy giữa bị hỏng do sức ép của các trại viên chật cứng và do con tàu bị rung, ở khoảng giữa các dãy giường, đến chỗ ngồi cũng không có nên nhóm Kiku đều phải đứng. Nước ngập vào đến bắp đùi, mùi nôn mửa và dầu ma-zút chảy ra xộc vào mũi. Cho dù đã thả neo, buộc ở bến nhưng khoang tàu vẫn rung. Đang hưng phấn vì đã cứu được tàu bị nạn nên thoát đầu mọi người vẫn còn khoẻ. "Chỉ lát nữa thôi, cố chịu thêm chút ít nữa". Quản giáo và thuyền trưởng thay phiên nhau ló mặt ở phía cửa hầm động viên. Song những tiếng trả lời dần dần thưa đi. Con tàu rung lên liên tục, thì thoảng lại nghiêng ngả. Tất cả đều bám chặt lấy tay vịn giường ngủ, nhưng có người vì mệt nên trượt chân ngã. Họ ngã xuống nước bắn đang nổi lênh phênh những thứ nôn mửa và dầu ma-zút. Giờ thì có nhìn những khuôn mặt ngốc lên nhầy nhụa dầu bốc mùi chua chua cũng chẳng ai cười. Khoang tàu bị ngăn cách với không khí bên ngoài. Mỗi lần tàu rung lên không khí âm âm lại bị khuấy động mùi mồ hôi khó chịu lại toả ra.

Tao muốn trở về cái xà lim khổ kiếp quá. Yamane đang kêu than đau đầu. Trong lúc cứu hộ hình như phần đầu phía sau của hắn đã đập vào cái tay nắm tời kéo thì phải. Kiku cố nén cơn buồn nôn. Mỗi lần con thuyền rung mạnh anh lại nhớ lại từng bức tranh một. Những bức tranh được treo ở trên tường nhà nguyện ở Cô nhi viện. Bức tranh có người đàn ông với bộ râu dài, đang dang con cừu vừa được sinh ra hướng lên trời. Người đàn ông được các bà xơ bảo là Đức cha đang quỳ ở vách đá nhìn xuống biển. Biển khi đó đang điên cuồng những đợt sóng cao liên tiếp vỡ vụn. Kiku nhớ là ở góc bức tranh có vẽ một con tàu nhỏ bị vỡ. Kiku nghĩ có lẽ mình đang ở trên con tàu vỡ nhỏ bé trong bức tranh kia: "Phải cố lên !" cố chịu đựng. Nếu ra khỏi cái khoang tàu này thì người đàn ông có râu kia có lẽ sẽ ở trên đỉnh núi lấp lánh những đồng tiền vàng đón chào ta cũng nên. Từ cửa hầm, trưởng phòng trợ huấn thò mặt vào.

- Toàn thể mọi người hãy ra đây ! Bây giờ chúng ta sẽ chuyển đến chỗ ngủ đêm !

Các học viên vừa reo hò vừa ôm nhau ra khỏi khoang tàu. Chờ họ bên ngoài là chiếc xe Jeep với đèn pha chiếu sáng, những người cảnh sát xếp thành hai hàng và một nhóm ngư dân vừa nhìn họ với đôi mắt hiếu kỳ, tay chỉ trỏ và nói cái gì đó với nhau. Nhóm Kiku được dồn lên xe tải. Trong xe tải, mỗi người được phát một cái chăn. Những ngư dân đánh cá trái phép được chở đến một nơi khác bằng xe Jeep.

Chiếc xe tải mãi vẫn chưa xuất phát. Trưởng phòng trợ huấn phàn nàn với người chỉ huy đội cảnh sát "Việc thay quần áo như đã hứa thì sao rồi ?".

- Đi thuyền, dù có bị ướt do nôn ói cũng không chết mà, một ngư dân trong đám người xem hét lên. Sau đó là tiếng vỗ tay hưởng ứng nổi lên. Trưởng phòng mặc kệ và tiếp tục.

- Các tù nhân là những người đã được nhà nước bảo hộ mà. Từ trong xe tải tiếng của các học viên vọng ra: "Không cần phải thay đồ nữa". Lúc đó, một luồng gió mạnh bất ngờ thổi tới,

tấn công vào làm lật bạt phủ xe tải, bạt kêu phần phật và bị thổi bay đi trong chốc lát. Đền pha rọi vào các tù nhân. Một người bị bắn toàn thân bởi dầu ma-zút và những thứ nôn mưa đứng lên hướng về nhóm ngư dân, đội cảnh sát và hét:

"Ai cơ hả ? Tụi này phải chờ chúng mày rủ lòng thương ư ? Tất cả học viên định đứng dậy. Mưa như quất vào những tù nhân không được che chở gì. Nhóm cảnh sát vây xung quanh chiếc xe tải. Họ lăm lăm các cây gậy. Một tù nhân ở đầu xe vừa quật chần vào thùng xe vừa hét: " Bọn cảnh sát đừng khinh bọn tao. Chúng mày á, tao không sợ". Bị nói vậy, người cảnh sát bất giác rút cái gậy ra. Đồng nghiệp vội trấn áp. Trưởng phòng trợ huấn, thuyền trưởng và quản giáo đang tiếp tục quát: "Tù nhân ! Ngồi xuống !" Chiếc chần mỏng được cấp phát đã ngấm đầy nước mưa, trở nên nặng trĩu.

Cái kho ở bên ngoài cảng biển. Cửa ra vào nhỏ đến mức nếu không cúi gập người thì không thể vào được. Bên trong lại rộng hơn mấy cái phòng tập thể dục. Bao xi măng được chát đồng cao đến mái nhà. Ở cuối góc kho nơi để mấy chiếc xe nâng, các phạm nhân trải giấy báo ra sàn nằm. Yamane hình như không được khỏe. Toàn thân hằn nổi gai ốc, trán và đầu túa mồ hôi lạnh, lông mày lông mi màu tro của hằn máy máy nhẹ. Khuôn mặt như bị dính nhựa nylon, hằn lên những vết nhăn khốn khổ.

Mưa gió không hề có vẻ gì là yếu đi. Thân thể Kiku như vẫn còn cảm nhận thấy sự rung chuyển của khoang tàu. Cái kho tối om chỉ có 5 cây nến khiến người ta có cảm giác như đang nổi trên biển. Các cơ quan nội tạng vẫn chưa ngừng rung. Cơm nắm và trà nóng được đưa đến. Trừ Yamane, tất cả mọi người đều reo lên. Yamane không ăn, chỉ uống ít trà. Kiku ăn ngẫu nhiên 3 cái trong khẩu phần được chia, và nói với Hayashi: "Say sóng sợ thật". Hayashi cũng gật đầu. Ruột gan óc ách thế mà kiểu gì mình vẫn cứ ăn nhỉ. Hayashi vừa nói vừa cười: Dạ dày và ruột lợn tưng phèo thế chắc dễ trôi cơm đấy nhỉ. Ruột lòng bị rung có lẽ sẽ khiến cơm trôi dễ hơn chẳng. Từ phía bên cạnh, Nakakura xen vào. "Không ăn được là toi đấy". Ba người nhìn Yamane đang gập mình, tay ôm đầu.

Cơm nắm và trà nóng đã mang lại sự hưng phấn về cơn bão cho các học viên. Thuyền trưởng Eda bắt đầu kiểm điểm lại các sự kiện đã xảy ra trước khi ngủ, nhớ và thuật lại việc nước ngập phòng máy, cơn say tàu khủng khiếp ở khoang tàu và việc cứu hộ con tàu gặp nạn. Đúng lúc đó, cửa nhà kho mở ra. Đó không phải cửa ra vào dành cho công nhân mà là cái cửa lớn để máy nâng và cần cẩu ra vào. Gió ùa vào, giấy báo bay tung lên, ngọn nến bị thổi tắt. Một chiếc xe màu bạc đi vào. Xe không có cửa sổ, trên nóc chở cái đèn lớn. Kiku đã từng nhìn thấy thứ như thế. Chiếc xe màu bạc này giống cái xe đậu trên tuyết trong đêm giáng sinh năm đó. Cùng với hơn chục người cảnh sát là những người đàn ông mặc áo jacket chống cháy màu sắc lòe loẹt và đội cái mũ bảo hiểm màu vàng xuất hiện. Và một người đàn ông mặc áo vét đang cầm cây gậy thon dài sáng lấp lánh. Phía sau người đàn ông đó, là máy quay của đài truyền hình. Người phụ trách tới chào trưởng phòng trợ huấn. "Chúng tôi muốn ghi lại cuộc phỏng vấn các học viên đã cứu con tàu đánh bắt cá trái phép. Người phụ trách bên truyền hình ưỡn ngực nói là đã được Giám đốc trại cải huấn thiếu niên cho phép. Những học viên tham gia công tác cứu hộ ngồi quay lưng về máy quay camera, được đánh số thứ tự sau lưng. Các đèn đồng loạt chiếu sáng, toàn bộ cái kho nổi lên trong ánh sáng vàng. Người đàn ông mặc vét bắt đầu nói: "Chúng tôi đang truyền tin từ cái kho số 8 của cảng Mutsugun. Theo thông tin chúng tôi đã thông báo đến thời điểm này, cơn bão số 12 đang di chuyển nhanh lên phía Bắc biển Thái Bình

Dương, gây nhiều thiệt hại cho cảng biển ven Thái Bình Dương của khu vực Kanto và Tohoku. Có nhiều ý kiến cho rằng dự báo của Cục Khí tượng về diễn biến cơn bão từ đêm qua đến sáng sớm hôm nay không chính xác lắm, nhưng ở đây, ngay chính trong lúc nguy cấp đã xảy ra một việc hiếm thấy. Chiếc tàu thực tập nghề của Trại cải huấn thiếu niên đã cứu trợ và bắt được một tàu đánh cá trái phép của người Thái Lan gặp nạn, một câu chuyện rất nhân đạo.. Tối nay trong lúc các học viên còn đang mệt mỏi nhưng chúng tôi đã mời họ tập trung ở đây. Chúng ta sẽ có buổi nói chuyện đặc biệt với những con người này. Đầu tiên, tôi muốn quý vị hiểu rằng, những học viên này được bảo hộ về nhân quyền nên họ sẽ ngồi quay lưng lại máy quay. Cũng vì lý do này giọng nói sẽ bị thay đổi. Thêm nữa vì vấn đề nhân quyền nên chúng tôi sẽ không nêu tên của họ chúng tôi đã đánh số. Bây giờ xin mời người mang số 3, xin anh cho biết, cảm xúc của anh lúc này.

Người số ba là Hayashi. Hayashi trả lời ngắn gọn - Tôi rất mệt.

- Vậy à ! Quả là anh đã phải vất vả nhiều !

- Người số 1 thì sao ạ ?

- Bản thân tôi cũng mệt. Trong cơn giông tôi đã gồng mình cố gắng nên không thấy gì nhưng khi tàu cập bến thì tôi thực sự rất mệt.

- Ra vậy ! Những người đàn ông của biển khi vào đất liền đã bị mệt. Đó là lý do phải không ! Tiếp theo xin mời người số sáu. Con thuyền được cứu là tàu đánh cá trái phép. Anh có nhận ra điều đó ngay không. Người số sáu là Kiku. Kiku không trả lời. Lưng anh bồng rập vì cái đèn chiếu. Trước mặt có cậu thanh niên đang đứng cầm tấm phản xạ. Cậu ta vừa nhai kẹo cao su vừa nhìn Kiku và cười hềnh hếch.

- Vậy chắc anh không trả lời được, vậy tiếp theo xin hỏi người số năm với cùng câu hỏi đó được không ạ ? Học viên số năm gập mình có vẻ xấu hổ, bối rối như thể trong chương trình câu đố.

Yamane xuất hiện trên tấm phản xạ trước mắt Kiku. Yamane nằm nghiêng như đang ôm cái bao xi măng. Trưởng phòng trợ huấn bảo cứ để Yamane nằm im tốt hơn là đưa tới bệnh viện. Sau khi uống thuốc cảm, hiện giờ cậu ta đang nằm sấp. Mấy cái dây điện to của máy quay và micro chạy trên sàn. Mỗi lần cái máy quay chuyển dịch thì cái dây to lại nảy lên. Một cái dây đã đập nhẹ vào cạnh đầu của Yamane. Hai chân Yamane bật nảy lên động đậy. Hắn ôm lấy đầu và rên hừ hừ. Yamane lắc đầu, nhồm người lên và đột nhiên phát ra tiếng như tiếng chim, rồi dấm tay vào bao xi măng. Cảnh sát, nhân viên truyền hình và mọi học trại viên đều nhất loạt nhìn về hướng Yamane. Trong ánh đèn chiếu từ hai bên, Yamane đã dùng tay đánh rách mấy bao xi măng. Người phụ trách ánh sáng đang nhai kẹo cao su lẩm bẩm: "Hắn sao thế nhỉ ? Hắn làm cái quái gì vậy ?. Đang quay trực tiếp mà". Yamane làm bao xi măng rách tả tơi không để ý đến những người cảnh sát vây quanh. Đặt tay lên ngực, mắt nhắm chặt, hắn cắn môi lại như đang chịu đựng cái gì đó. Kiku nghĩ có lẽ Yamane đang nhớ tới nhịp tim của cậu con trai. Yamane đã từng nói những lúc hắn sắp trở nên hung bạo tới mức muốn giết một ai đó thì hắn lại nhớ đến nhịp tim của cậu con trai.

Một cảnh sát chạm vào vai của Yamane và hỏi: "Cậu sao vậy ?" Đó là người cảnh sát già. Yamane mở mắt chớp hai tay yêu cầu: "Hãy để tôi yên". Yamane cắn răng và bắt đầu rên kêu la với giọng kỳ lạ. Người phụ trách bên truyền hình ngoáy ngoáy ngón tay ngang đầu ra ý "Thăng

cha này ! Hắn bị điên à?". Người cảnh sát trẻ nhìn thấy vậy dùng gậy chọc vào vai Yamane. Yamane áp hai tay vào ngực, lắc cái cổ ra hiệu "Hãy dừng lại !". "Sao thế hả ? Mà làm ảnh hưởng đến chương trình quay đấy. Đây ! Sao vậy hả ? Đây ! Thôi đi ! Thôi ngay đi". Viên cảnh sát trẻ đã mấy lần chọc gậy vào Yamane. Kiku nghe thấy Yamane lẩm bẩm: "Không được !" Sau đó không ai thấy rõ hành động của Yamane. Hành động đó quá nhanh. Yamane thoát đứng lên, quay người và giơ nắm đấm lên. Một thoáng sau đó, cái cằm của người cảnh sát già đã bị chẻ ra, ngã ra sàn và dính đầy bột xi măng. Viên cảnh sát trẻ dùng gậy đánh. Yamane xoay chân đổi sang bên phải và đá vào phía sau cổ của người cảnh sát. Có tiếng xương gãy. Viên cảnh sát nhào về phía trước, đập vào cái đèn và ngã xuống. Những mảnh vỡ của bóng đèn điện bắn tung toé, hình như bắn vào mắt của nam phát thanh viên. Anh ta kêu thét lên và khuỵu xuống. Đúng lúc anh ta giữ mắt và ngã xuống thì Yamane đá lên. Người phát thanh viên bắn lên và ngã ngửa, cổ họng anh ta bị xé rách. Đám người bên truyền hình chạy đi trốn. Không có ai lên tiếng. Người cảnh sát cầm trên tay khẩu súng, giơ khẩu súng và hét lên với các học viên và người của đài truyền hình: "Nằm sấp xuống sàn !". Yamane chạy lại gần người cảnh sát đang quất lên đó. Viên cảnh sát sợ hãi tay rút khẩu súng. Nhưng anh ta không bắn được. Yamane dùng 2 ngón tay chọc chính xác vào mắt anh ta. Ngón tay chọc và ngấp vào tận gốc kêu đánh "sụt". Người cảnh sát đánh rơi khẩu súng. Vừa chạm xuống sàn khẩu súng phát ra tiếng nổ, viên đạn bay vào thân xe màu bạc rồi bắn ngược vào bao xi măng. Tất cả cảnh sát đã chuẩn bị súng sẵn sàng. Thuyền trưởng hét lên: "Dừng lại !", và lao tới. Yamane quay lại. Hai người cảnh sát nhắm chân Yamane bắn. Yamane ôm lấy bắp đùi và ngã lăn ra sàn. Yamane bị bắn thủng một bên chân, ngã lăn ra làm đổ hai cây đèn và vung chân đèn sắt ném về phía đội cảnh sát. Đội cảnh sát khom người nhích nửa bước một tiến gần Yamane. Yamane ôm chân định đứng dậy. Thuyền trưởng thét lên: "Đừng bắn !". Một người bên truyền hình từ chiếc xe màu bạc tức giận hét lên: "Bắn chết ! giết đi !". Yamane cắn răng, run lên bần bật và bám vào chân đèn định đứng dậy. Một người cảnh sát bèn đá đổ chân đèn đó. Yamane mất thăng bằng nhưng trước khi ngã xuống đã dùng cái chân không bị thương đá vào người cảnh sát đó. Hắn tóm lấy cái thắt lưng của viên cảnh sát. Người cảnh sát hét lên như thể hết hơi và đập báng súng vào đầu của Yamane. Yamane đưa mặt ra đỡ. Cái báng súng làm vỡ xương mũi của Yamane. Nhưng trước khi bị giáng cú tiếp theo. Yamane đã kịp dùng nắm đấm đánh vỡ đầu gối của người cảnh sát. Người cảnh sát gãy đầu gối khuỵu xuống. Người cảnh sát ngã đè lên Yamane, trong chốc lát ngăn hết mọi cử động của Yamane. Lệnh ban ra "nhắm vào cánh tay mà bắn". Ba người đã nổ súng. Viên đạn của một người đã trúng cánh tay phải của Yamane. Hayashi nằm sấp ở dưới sàn lẩm bẩm: Đồ súc sinh ! Tuy bị như vậy Yamane vẫn cố đứng lên. Đầu gối chân trái của hắn bị chảy máu đang khuỵu xuống. Yamane dùng chân phải và cánh tay trái định nâng người lên. Đám người bên đài truyền hình như định làm điều gì đó nên đã chiếu sáng Yamane bằng tất cả đèn chiếu còn lại. Yamane đã định nâng lưng lên. Người cảnh sát trẻ liền dùng gậy đánh vào lưng đó. Yamane vẫn không chịu khuất phục. Người cảnh sát trẻ mở to đôi mắt, thở dốc tiếp tục nhắm gáy và phang cái gậy. Yamane đỡ cú đánh đó bang vai. Có tiếng khục sắc gọn. Yamane không phản ứng chỉ nhìn chằm chằm vào người cảnh sát trẻ. Người cảnh sát run lên và bắt đầu đánh liên tục vào mặt Yamane. Lúc đó, Kiku nhảy tới.

Vì tối nên không ai để ý cho đến khi anh xuất hiện ở chỗ được đèn chiếu sáng. Kiku túm lấy cổ áo của người cảnh sát kéo ngã xuống. Một người ở phía sau lưng đánh vào ngang tai của Kiku. Hayashi, Nakakura và hai tu nghiệp sinh khác cũng lao tới. Một cảnh sát thấy vậy rút

súng hướng lên trần kho bắn. Kiku ngáng chân của người cảnh sát đó lại. Hai người vật lộn giành giật khẩu súng. Khi Kiku cười được lên người cảnh sát thì bị một khẩu súng khác chĩa vào ngay trước mắt. Có tiếng súng nổ. Máu bắn vào mặt Kiku. Người cảnh sát ở trước mặt đẩy vào lưng Kiku và ngã ngửa ra sau. Nakakura đang cầm khẩu súng. Hắn giáng súng vào thái dương của một nhân viên đài truyền hình. Nakakura hướng về đội cảnh sát và nói: "bỏ súng xuống!".

Nakakura đang lái chiếc xe màu bạc. Cùng đi trên xe có Kiku và Hayashi. Chiếc xe tiến về cảng Tona, chạy trong cơn giông. Cảng Tona là nơi mà con tàu thiếu niên Yuyomaru định đến. Chắc chắn Anemone đang đợi ở đó. Cách cảng Tona khoảng 2km, ba người bỏ chiếc xe màu bạc lại. Trời đã tạnh mưa. Ở bãi đỗ xe của khách sạn chuyên dành cho dân bussiness gần bến cảng có xe Land Rover màu đỏ với hàng chữ DATURA. Kiku gọi điện thoại cho Anemone ra. Sau khi Anemone tự giới thiệu với Nakakura, Hayashi mình là người tình của Kiku, cô lấy chiếc xe Land Rover và cả nhóm cùng chạy trốn. Lúc tắt cả các con đường ở khu vực ở tỉnh Miyagi đều bị phong tỏa thì chiếc xe Land Rover đã đi qua thành phố Utsunomiyar.

Hôm sau, Kiku, Hayashi, Nakakura cả 3 bị truy nã trên toàn quốc là những tội phạm đào tẩu nguy hiểm. Trên những con đường trọng yếu của vùng Kanto và Tohoku, cảnh sát đã bố trí những trạm kiểm tra. Các khách sạn và nhà nghỉ đều bị lục soát Trong khi đó, bốn người khoác lên mình bộ đồ đi thuyền màu trắng tinh, lên chiếc tàu CÚM pattōras với hai động cơ 260 mã lực chạy thoát khỏi cái đảo lớn. Họ đường hoàng nạp dầu ở đảo Hachizyo và hướng về đảo Karagi chạy hết tốc lực. Mặt biển xanh ngắt sau khi cơn bão đã đi qua.

31.

"Con cừu của tôi, em gái của tôi, con thuyền của tôi, công viên của tôi, nhãn cầu bị đánh cắp của tôi. Tôi đã tìm nhãn cầu ấy. Tôi và cái nhãn cầu đã bị chia cắt vì tiếng đập cánh của con ruồi. Nó không còn gắn liền nhau vĩnh viễn nữa. Tôi không thể nào chạm tay được vào những vật tôi nhìn thấy và không thể nào nhìn thấy những vật tôi chạm vào. Nhãn cầu của tôi ở trên tháp. Cái tháp đang nhìn tôi. Ông chủ của cái tháp là con ruồi. Và cái tháp là người bố mà tôi chưa từng biết mặt". Hashi mãi ngâm bài thơ đó và hỏi Neva thấy thế nào ? Neva không trả lời và vẫn đang mài thiết kế bộ đồ cho thiên thần. Không phải là bộ đồ của Hashi mà là bộ đồ khoác ngoài cho em bé trong bụng. Hashi hỏi lại một lần nữa to hơn: Em thấy thế nào ? Neva im lặng. Hashi ném cái đĩa đựng khoai tây và thịt hun khói ở trên bàn về phía Neva. Cái đĩa trượt qua tóc của Neva, đập vào tường vỡ tan, khoai tây và thịt hun khói dính bắn lên chiếc áo trắng.

Neva gỡ từng lát khoai tây và thịt hun khói dính trên cổ và cái áo trắng rồi vứt vào cái gạt tàn. Cô đi vào phòng ngủ lấy giấy mềm lau vết bẩn và thay áo. Cô lấy túi Boston mới toanh từ cái giá. Đó là cái túi đã mua định dùng cho chuyến đi nghỉ tuần trăng mật ở Canada Alaska. Có đồ lót, bộ âu phục, đồ mỹ phẩm và mấy quyển sách ở trong đó. Neva sờ vào gáy thấy vẫn còn mùi dầu của thịt hun khói nên cô xúc một ít nước hoa, chải tóc và quấn cái khăn quàng cổ có hình chú hươu đang giẫm lên con chim sẻ. Hashi xuất hiện trước gương đang nhìn cô. Neva cười. Cô xách cái túi Boston xuống, đi qua trước mặt Hashi và ra khỏi phòng. Không nói một lời. Hôm đó, Neva không về và ngày tiếp theo cũng không về.

Lúc đầu, Hashi còn lại một mình thì thấy rất vui. Hashi nghĩ mình sẽ quên dần đi suy nghĩ thôi thúc nếu Neva ở cùng thì phải giết cô ấy. Nhưng ngay sau đó, anh đã nhận ra là không phải vậy. Thời gian không có Neva bên cạnh càng dài thì bây giờ ngay khi gặp lại cô ấy mình sẽ phải giết ngay. Hashi nghĩ như vậy. Hashi không muốn giết Neva. Đó là một trong số những việc anh không muốn làm nhất trên đời này. Chính vì thế mà Hashi đang lo sợ phải làm việc đó. Nỗi sợ hãi bủa vây Hashi. Nỗi sợ mà các tế bào của Hashi ghi nhớ không phải là nỗi sợ hãi về cái đói hoặc cái chết. Mà là thời gian. Nỗi sợ hãi về khoảng thời gian dài khi cảm nhận cơn đói và dự cảm về cái chết. Chắc chắn đứa trẻ sơ sinh không biết lý do tại sao. Các tế bào của đứa trẻ chỉ nhớ đến khoảng thời gian sợ hãi dằng dặc. Hashi đã bị vứt bỏ trong chiếc tủ đựng đồ công cộng trong suốt 13 tiếng đồng hồ. 13 giờ đồng hồ của mùa hè với tiếng chó sủa, tiếng gậy của người mù, tiếng phát thanh của nhà ga, tiếng rơi của những cái vé và những lon coca cola rơi xuống từ máy bán hàng tự động, tiếng chuông xe đạp, tiếng vụn giấy bay trong gió, tiếng ho của bà già, những bài hát văng ra từ cái đài Radio, tiếng chuông, tiếng chạy nhảy của học sinh tiểu học nhảy xuống bể bơi, tiếng nước chảy vào xô, tiếng phanh gấp ở ngã tư, tiếng riu rít của con chim của mùa hè, tiếng người con gái cười và cả tiếng khóc của chính mình. Những cảm giác về gỗ, nhựa, sắt, làn da mềm mại của người phụ nữ và cả cái lưỡi của con chó, những cái mùi như mùi của máu, của chất thải, mùi mồ hôi mùi thuốc, mùi nước hoa và mùi dầu. Tất cả những cảm giác đó chỉ gắn với nỗi sợ hãi. Hashi nghe thấy âm thanh mà các tế bào đã ghi nhớ. Âm thanh đó đang nói rằng: "Người là đồ vô dụng, không ai cần người cả !"

Trên sân thượng của văn phòng, Ngài. D vừa sai một người phụ nữ da đen xoa bóp. Trên sân thượng có sân thi đấu tennis với lớp cỏ nhân tạo màu hồng và giàn đậu tía. Ngài D đang ngủ dưới bóng râm của cây hoa đậu tía. Hashi ra khỏi cầu thang máy và thấy chóng mặt. Hashi đeo kính râm vào. Đôi kính anh mua định để gửi cho ông Kuwayama. Sân thượng được bao quanh bởi các toà nhà cao tầng. Toà nhà phía bên trái đón nhận ánh mặt trời, trông như 1 thác nước cực lớn. Đám mây mỏng trôi về phía Tây in hình lên kính cửa sổ ôm lấy toàn bộ bức tường. Đám mây chiếu xuống nền thành ánh sáng màu cam. Hashi nghĩ nếu kéo ông Kuwayama đến cái sân thượng này thì chốc lát có lẽ con mắt ông sẽ bị nát mất. Hashi đi vào trong bóng râm của cây đậu tía. Cậu chưa bị toát mồ hôi. Làn da xấu bị khô, có mảng phấn trắng nổi lên chỉ cần ra nắng mấy chục giây là đau rát. Trong cái nóng bức này, có một người đàn ông và một phụ nữ chỉ mặc đồ bơi đang chơi tennis.

Ôi ! Hashi ! Cậu anh của cậu đã bỏ trốn, quả là giỏi ! - Ngài D chỉ tay vào tờ báo đặt ở bên cạnh. Phạm tội nguy hiểm bỏ trốn. Hiện chưa rõ tung tích. Họ giết hại 5 người cảnh sát địa phương. Trong cuộc ẩu đả có một người bị thương và đã chết trong bệnh viện. Ai đã giúp sức để họ chạy trốn ?. Đội điều tra cho rằng đây là hành động phạm tội có kế hoạch.

Hashi chỉ đọc những chữ to.

- Thử đọc một chút ! Nó viết về người anh quý hoá của ca sĩ Hashi. Nhờ người anh trai này mà có lẽ đĩa ghi âm của ca sĩ ấy sẽ được bán rất chạy.

- Ông gọi tôi có việc gì vậy ? Hashi hỏi:

Ngài D bật cười.

- Có việc gì ư ? Đồ ngớ ngẩn, còn cười gì nữa ? Cậu đã ghi âm thế nào ? Hơn một tháng rồi còn gì. Bài hát thế nào rồi ? Đã xong chưa ? Người Ngài D ướt đầm mồ hôi. Người đàn bà da đen xoa bóp và lau mồ hôi sau lưng bằng những ngón tay thon dài và rắc cái thuốc bột màu xám trên đó có mùi bạc hà. "Nhạc vẫn chưa có nhưng tôi đang sáng tác thơ !" - Hashi nói. Lấy mảnh giấy từ túi ra và ngâm thơ.

Chú cừu của tôi

Em gái của tôi

Con thuyền của tôi

Công viên của tôi

Con mắt bị đánh cắp của tôi

Tôi đi tìm con mắt ấy

Con ruồi kia đập cánh

Chia lìa tôi với nhãn cầu

Tôi và con mắt của tôi

Rời xa nhau vĩnh viễn

Thứ tôi thấy tay tôi không thể chạm vào

Còn thứ tôi chạm vào thì mắt tôi không nhìn thấy

Con mắt tôi ở trên ngọn tháp

Cái tháp ấy canh chừng trôi,

Chủ nhân của cái tháp là con ruồi

Cái tháp là người cha mà tôi chưa biết mặt.

Giữa chừng Ngài D cắt: " Thôi đi ! Dở ẹc". Sau lưng có tiếng cười. Hai người mặc đồ bơi đánh tennis cười rung cả bụng. Người phụ nữ vuốt mái tóc, có dáng cao hơn hẳn Hashi. Bầu ngực nhô ra qua cái nịt vú làm bằng sợi thủy tinh mỏng. "Con mắt bị đánh cắp của tôi. Ngốc nghếch thật !". Mồ hôi đọng lại ở rốn người phụ nữ. Hashi bị người phụ nữ cười, tai trở nên nóng ran. Hashi rất xấu hổ khi bị người phụ nữ mặc bộ bơi bikini nhìn chằm chằm. Hashi mặc chiếc áo dài tay cổ kim tuyến vàng và cái quần nhung màu xám, đi đôi ủng da rắn. Người đàn ông mang chai nước soda trong suốt đưa cho người phụ nữ đó. "Hashi ! Cậu sắp hết hạn hợp đồng rồi, thế nào, có ký tiếp không hả. Hay không có Neva thì cậu không làm được gì ?". Người phụ nữ da đen chống khuỷu tay và đầu gối leo lên lưng và hông của Ngài D. Cái mông được bao phủ bởi cái quần lót ngắn nhô lên. Mồ hôi từ bên trong đùi của người phụ nữ da đen rơi xuống hông của Ngài D.

Ở trên sân thượng có cái bóng đậm hình chữ nhật do toà nhà cao tầng bên phải tạo ra. Bỗng chốc, Hashi không hiểu tại sao mình lại ở trên cái sân thượng nóng thế này. Đôi nam nữ mặc bộ đồ bơi, Ngài D cùng với người phụ nữ da đen đang nói chuyện phiếm. Đột nhiên trên sân thượng làm cậu khó chịu. Cái khoảng hình vuông và cái tháp bằng kính cực to phía đối diện làm anh đột nhiên rơi vào ảo giác. Không phải là ảo giác vừa xuất hiện. Những chấm trong cơ thể, ví dụ như cơ quan màng nhĩ thoát ra từ mắt, hút không khí và căng phồng lên, có cảm giác như khoảng hình vuông đã hoàn thành. "Hashi, làm sao thế ? Tôi mang bản phôtô hợp đồng đến này. Này ! Hashi cậu có nghe không ? Cậu đến làm gì vậy ?"

Hashi với tay vào cái bàn tròn bằng sứ cầm lấy cốc sô-da. Anh áp cái cốc đầy bọt nổi trên bề mặt vào má và trán. Không mát mấy. Anh uống một hơi. Người đàn ông mặc đồ bơi kêu lên: "A ! Cái đó là của tôi đấy !" Nước sô-da ấm, chảy vào trong nội tạng và cổ họng như thể kéo theo sợi dinh dưỡng. Cảm giác thật khó chịu, bất giác Hashi ôm lấy cổ họng. Cái cốc rơi xuống vỡ tan. Các bọt nước ngấm vào nền bê tông khô. Người đàn ông và đàn bà mặc đồ tắm nhìn nhau. Họ nhìn mình như thể mình đã làm phiền tới họ. Hashi nghĩ. Và bắt đầu lẩm bẩm. Cho dù có rón rén bò quanh thế giới này thì ta cũng không phải là đũa ăn xin rách rưới. Nhầm rồi. Ta xấu hổ ư ? Tại sao ta lại thản nhiên nói là mình xấu hổ. Mồ hôi dưới nách người phụ nữ có thân hình to, đen có lẽ rất chua. Ta chưa từng uống nước ở trên cao làm sao cho không bắn áo, cũng như chưa bao giờ xem kịch hay tham quan bảo tàng mỹ thuật và sân vận động. Nhưng liệu đó có phải là vấn đề hay không ? Tất cả đều nhìn ta như thể ta đang làm phiền họ.

- Làm sao vậy ? Làm sao vậy ? - Ngài D cuốn khăn tắm vào eo lưng và lay lay Hashi.
- Này ! Ngài D, Tôi có ích đấy chứ ? Với anh tôi là người có ích phải không ?
- Cậu làm sao vậy ? Cậu đang nói cái gì ngớ ngẩn thế ? Bình tĩnh tại đi Hashi ?
- Anh hãy trả lời nhé ! Đây là việc quan trọng nên phải trả lời tôi đấy ! Tôi có ích với mọi người không ? Vì tôi mọi người có được hạnh phúc không ? Thực sự tôi chỉ muốn mọi người đều vui vẻ ngoài ra tôi chẳng cần gì cả. Ngài D. Tôi chỉ cần có điều ấy thôi. Chỉ cần mọi người cười vui vẻ là được. Tôi đâu cần tiền. Mọi người thấy ghen tỵ khi thấy tôi đi trên chiếc xe to mà Neva mua cho nửa năm trước nhưng tôi chẳng thấy hạnh phúc. Sao mọi người không tử tế với

tôi được. Trong khi tôi luôn làm cho mọi người được hạnh phúc. Hả Ngài D. Sao mọi người lại xa lánh tôi. Neva bỏ đi đâu mất rồi. Kiku cũng không có ở đây. Ông

Kuwayama thì biến thành con sâu rồi. Matsuyama và Toru bỏ rơi tôi. Bà Kazuyo thì đã chết rồi. Các bà xơ có khuôn mặt rất buồn. Mọi người đều thấy là tôi làm phiền tới họ. Tôi chỉ muốn được họ yêu mến. Tôi muốn mọi người nói là ở cùng Hashi thật là hạnh phúc từ trong sâu thẳm trái tim. Tôi chỉ muốn có thể, không nghĩ điều gì khác. Thế mà tôi đã bị bỏ rơi. Mọi người đã vứt tôi vào trong tủ đựng đồ rất rộng, rộng, rộng, rộng, rộng, rộng, rộng, rộng.

Hashi ôm lấy cái eo của Ngài D, mồ hôi của ngài D dính vào làn da khô của Hashi.

- Thả tôi ra ! Ngài D nói. "Tôi thấy khó chịu, buông ra đi ! Hashi run rẩy và bám chặt. "Thật kỳ cục ?" Người phụ nữ mặc bộ đồ bikini và người phụ nữ da đen nhìn nhau.

- Đã bảo buông ra mà không hiểu à ? Ngài D đẩy Hashi ra. Hashi ngã ngửa. Từ trong túi quần rơi ra chiếc lọ nhỏ. Lọ đựng những viên thuốc ngủ sáng lấp lánh và lặn trên sân thượng. Hashi đuổi theo, đuổi đến mép sân thượng mới vồ kịp lấy lọ thuốc và mở nắp ra. Mười ba toà tháp thuỷ tinh như có vẻ bị đổ ngay bây giờ. Cảnh vật bị bóp méo. Hashi muốn trở về nơi nào đó. Nơi nào không rõ nhưng cậu muốn trở về đó. Để ba viên thuốc ngủ trên bàn tay. Vào cái lúc cắn nát viên thuốc, Hashi cảm thấy buồn nôn. Hashi nôn ra cái dịch màu vàng lên nền bê-tông nóng. Hashi biết Ngài D và người đàn ông, người đàn bà mặc đồ bơi đang nhìn về phía Hashi. Người phụ nữ da đen đi bộ về phía cầu thang máy. Đôi móng rắn chắc đang đưa sau quần đùi. Không nhìn thấy bóng sủa người phụ nữ đâu nữa. Anh nghe thấy giọng Ngài D nói: Thăng này điên thật rồi ! " Tôi không điên. Anh cắn vỡ những viên thuốc. Nuốt nước bọt trắng đục. Tôi không điên, chỉ vì mọi người ghét tôi nên tôi buồn thôi.

Hashi đang đi bộ trên con đường đông người vào ngày nghỉ của mùa hè. Con đường sực mùi cao su tan chảy dưới cái nóng gay gắt của mùa hè mềm nhũn dưới chân làm cho Hashi cảm thấy như thể những sợi nhựa đường dính chặt vào chân anh. Như thể tất cả mọi đi trên đường bị mắc kẹt giữa thuỷ tinh, thép và bê-tông. Bàn chân nhả ra những sợi tơ tạo thành những con nhộng trắng toát.

Cả thành phố là một con nhộng óng ánh được bao bọc bởi bức xạ nóng của trái đất và nó đang dần dần phồng lên. Nhưng khi nào thì con bướm khổng lồ bay lên nhỉ. Cái kén nhộng được bọc trong khí nóng đó sẽ nổ tung, ít nhất là biết thời điểm mà nó xuất hiện. Khi nào con bướm cái sẽ bay lên bầu trời và bụng của nó sẽ rách ra, từ đó hàng triệu con ruồi mang bộ mặt người sẽ bám hết lên bề mặt các toà nhà. Hashi nghe thấy tiếng đập cánh của chúng ở bên tai. Tại sao mình tại cố gắng để được mọi người yêu thích nhỉ. Nếu ai đó không ở bên mình và đối xử tốt với mình thì làm sao mình sống được. Sau khi bị vứt bỏ trong tủ đựng đồ ở ga, điều mình muốn là gì ?. Mình đã đói gì đó ! Chắc là âm thanh đó rồi, chỉ đói thứ âm thanh đó. Mình không có cái gì cả. Mình chẳng thay đổi gì, vẫn đang ở trong tủ đựng đồ với làn da gầy gầy bốc mùi và vẫn bị đóng trong hộp. Mình sẽ không đợi cho đến khi chó dẫn đường cho người mù đánh hơi thấy mùi của mình nữa. Vậy thì, mình phải làm thế nào đây ?

Hashi đã chui qua cái cầu đỏ. Mỗi lần tàu điện chạy qua, chiếc cầu đỏ lại gồng lên chịu đựng và thở hổn hển. Mỗi lần hít thở cái không khí nặng nóng ngột ngạt là gan ruột lại ứ lên cổ họng. Đầu của những người đi bộ phía trước chuyển động khiến toàn bộ con đường trông như thứ chất lỏng đặc đang sôi. Đến một công viên với mô hình các cây nhiệt đới. Hashi ngồi xuống

một đầu ghế đá. Một kẻ lang thang ngồi bắt chéo chân bên cạnh bắt chuyện hỏi anh có thuốc lá không ?. Một bên mắt hấn bị xung huyết đỏ ngầu vụn bánh mỳ vẫn còn dính trên râu, bên hông đeo cái bình sữa đựng rượu mạnh. Trời nóng thế này mà anh ta vẫn đi bao tay len. Hashi đặt tờ 1 vạn Yên lên chiếc bao tay đó và nói nhỏ vào tai anh ta: "Anh có thể liếm vào chỗ đó của tôi không ? Và sau đó để tôi dùng viên gạch đánh vào đầu anh. Tôi sẽ trả anh 1 vạn Yên".

Kẻ lang thang cúi xuống bắt đầu cười. Hấn gật gật đầu bảo mua cho tôi cái kem trước đã. Hấn vừa liếm kem màu xanh vừa bước đi. Và gật đầu ra hiệu cho Hashi đi theo anh ta. Hai người đi vào con đường nhỏ cắt ngang công viên. Con đường quanh co, uốn lượn rồi ra đến một con phố chen chúc các quán bar và quán rượu. Các cửa hàng đều đóng cửa. Hai bên đường có đồng rác chưa khô. Trong cái hộp dầu chất đầy những cái đầu cá bị lòi mắt. Từ bình rượu đổ có những giọt màu bã chè chảy ra. Kẻ lang thang đi vào các hẻm chật hẹp giữa các cửa hàng, ở kịch cuối đường có nhà vệ sinh công cộng. Cái cửa bằng gỗ bị hỏng nên có thể nhìn thấy cổ chân của người phụ nữ. Kẻ lang thang chỉ chỗ và cười. Người phụ nữ mặc mỗi chiếc váy lót màu da đi ra. Cô ta nhìn Hashi và kẻ lang thang một lúc rồi đi khuất phía bên kia con đường. Hai người đã chui vào nhà vệ sinh chật hẹp. "Đợi tôi một chút. Tôi tìm viên gạch đập vào đầu anh". Hashi nói và định đi ra thì kẻ lang thang túm lấy tóc của Hashi. "Cái gì ? Gạch nào cơ ? Đồ ngu ! Bọn mày là đồ dơ bẩn ! Cơ thể của chúng mày cũng dơ bẩn". Kẻ lang thang túm tóc Hashi và giật. Hãy thú tội trước mặt tao 10 lần rằng: "Tôi là kẻ dơ bẩn". "Những kẻ như mày đang bôi bẩn thế giới này như con chó hay con lợn. Mày hiểu không ?". Hashi sợ hãi và nhận ra rằng kẻ lang thang có râu không còn là người được tái sinh từ một con chó hiền lành tạo ra từ không khí. "Ngay bây giờ sự tức giận của ông trời sẽ giáng xuống người đấy. Trần Đại Hồng Thủy sẽ tới và chỉ có những người không còn gì để mất như chúng tao mới được cứu sống thôi. Còn những kẻ tầm thường như người kết cục chỉ là cái tổ chuột. Những kẻ đầu óc như người chỉ giống như con chuột chạy loanh quanh. Đồ đồng tính". Hashi định ra khỏi nhà vệ sinh thì kẻ lang thang đột nhiên đánh vào bụng anh. Hashi bị ngã vào tường và cứ thế đổ nhào xuống. Kẻ lang thang lục túi quần, cướp lấy tiền và đôi giày của Hashi. "Này đồ Quốc tặc". Đây là nghi thức gột sạch sự bẩn thỉu của mày đấy. Mày hãy cảm ơn tao đi. Có lẽ mày sẽ phải xuống địa ngục. Nhưng tao đã cầu xin ông trời gậy lược thì người mới được tha đấy. Cho nên, mày phải tự làm chảy máu và cầu nguyện đi ! Hãy cầu nguyện đi ! Hãy cắt đứt nguồn gốc của sự bẩn thỉu". Hashi lần đầu tiên trong đời bị người khác đánh. Cho tới giờ anh chưa đánh ai và cũng chưa bị ai đánh. Kẻ lang thang vừa đếm nhẩm tờ một vạn Yên vừa quay lại quát lên lần nữa: "Hãy cầu nguyện đi !".

Hashi nghĩ có lẽ hấn đang phải chịu đựng nỗi đau mà ngay cả mình cũng không thể tưởng tượng được. Hashi nghĩ hay hấn là bố mình chăng ?. Có lẽ ông định dạy bảo mình điều gì đây ? Ông định chỉ cho mình thấy nếu không chịu được nỗi đau khủng khiếp một mình thì sẽ không thể khắc phục được sự sợ hãi. Ra là vậy. Mình chưa từng chịu đựng được nỗi sợ hãi bị đánh và chưa bao giờ tự mình đứng dậy. Mình luôn có ai đó giúp đỡ. Con chó dẫn đường cho người mù, các bà xơ ở Cô nhi viện, bố mẹ nuôi và Kiku đã cứu mình. Vì thế mình luôn cố gắng để được những người đó yêu quý. Đến cả những người khác mình cũng mong được họ cứu. Mình cố gắng để họ vừa lòng, được họ yêu thích. Nhưng chắc chắn sẽ đến lúc phải tự mình chiến đấu. Mình mơ hồ nhận thấy điều đó. Và đến bây giờ, những người đã bảo vệ mình sẽ lần lượt rời xa mình, từng người một. Bởi lẽ mình muốn trở nên mạnh mẽ. Mạnh mẽ hơn có nghĩa là mình sẽ phải rời xa những người yêu quý mình. Mình phải chịu đựng nỗi đau, và là nỗi đau đớn nhất. Ra

vậy đấy. Nếu giết Ne va, mình sẽ trở nên mạnh mẽ.

Đêm hôm đó, Neva trở về nhà sau bốn ngày và xin lỗi Hashi vì đã tự ý làm những việc không đâu.

Để hoàn thành cái nghĩa vụ khủng khiếp là giết Neva, Hashi đã huy động nào là ảo giác của bản thân, tiếng ù tai, âm thanh chuyển động của huyết dịch, mạch đập, thấy thêm một người như mình trong gương hay ảo giác phản chiếu qua cửa kính cửa sổ để có can đảm. Hashi bước vào căn phòng nhỏ được cách âm hoàn toàn nhờ cao su và kính dày 10 ly. Hashi tạo căn phòng này để tìm kiếm những âm thanh mà bác sĩ điều trị tâm thần đã cho anh nghe trước đây. Có cái loa được giấu ở bên trong cao su, nó trở thành căn phòng cách âm hoàn toàn để không bị lẫn tạp âm từ bên ngoài dù là với âm thanh nhỏ đến thế nào. Hashi lúc nào cũng như lúc nào ngồi thu mình trong căn phòng nhỏ này. Nhưng cái khác với trước kia là không còn nghe thấy gì từ cái loa. Hashi cố gắng nghe bằng ảo giác. Ta phải giết Neva. Việc đó thật đáng sợ. Hãy cho tôi dũng khí để vượt qua sự sợ hãi và nỗi đau đó. Trong đêm tối đen, Hashi nhắm mắt lại. Khi nhắm mắt trong căn phòng không có nguồn sáng sẽ thấy bóng tối lan rộng. Màn đêm đen như nhung, nặng trĩu bị lôi kéo ra phía sau con mắt và những thứ đó dần dần rời xa khỏi Hashi. Bóng tối lan rộng đến giới hạn thì xuất hiện những điểm màu xám ở phía xa. Nó trở thành nơi tập hợp những cái chấm nhỏ và dài như vết vết thương bị kéo xước. Điểm đó dần dần được nhuộm màu, số lượng các điểm bắt đầu tăng lên. Cách nó tăng lên không phải như việc tập trung nhiều người ở một quảng trường. Nó cũng khác với việc phân tách các tế bào trứng. Việc thay đổi màu của một điểm kích thích những điểm mới xuất hiện giống như cái bóng điện giấu kín đột nhiên phát sáng. Nó giống như việc quay ngược cuộn phim pháo hoa nổ để xem. Mật độ các điểm dày đặc dần. Nó khiến ta liên tưởng tới việc quả cà chua phát sáng trong ruộng, hay việc phóng to vi trùng lao dưới kính hiển vi để quan sát. Nó sáng hơn phần cánh của con sâu bướm, xoắn như thể gân ngực con mèo bị giải phẫu và khiến ta tưởng tượng đến dòng nham thạch sôi sùng sục với những đám cát vàng ngủ yên dưới đáy bắn tung trên mặt nước. Những điểm đó cuối cùng tập trung thành một đám đông ngay trước khi bạo động. Từng người, từng người của khối đó phát sáng vì tức giận. Tất cả mọi người đang cầm ngọn đuốc vậy. Hashi nghĩ lúc nào cũng giống hệt như vậy. Cái khối lớn nhấp nháy ấy đã biến thành biển lúc giữa trưa. Nhưng chỉ có một điều khác. Không có âm thanh. Chỉ còn nghe thấy tiếng ong ong liên tục bên tai như tiếng huýt sáo. Chiếc máy bay Jet khổng lồ bay ngang biển lúc giữa trưa. Từ mặt biển có cái bóng thoát di chuyển về phía kè đá lởm chởm. Hashi rơi từ kè đá đó. Trong một thời gian ngắn Hashi chìm nổi trên mặt biển. Có cảm giác nước dinh dính trơn trơn và càng gần đến đáy thì chuyển sang màu đỏ. Tảo biển quấn lấy chân Hashi. Tảo mắc vào những tảng đá dưới biển và giữ các ngón chân người, quấn lại khiến không thể cử động được.

Đột nhiên, Hashi run lên và mở mắt. Cậu nghe thấy có tiếng gì đó. Là âm thanh của dòng máu chảy trong cơ thể, âm thanh của dòng máu chảy trong mạch máu ở cánh tay. Có sóng âm nhỏ. Trong một khoảng thời gian nhất định lại có sóng. Hashi lắng tai nghe. "Đúng là âm thanh này". Anh lẩm bẩm: "Để giết Neva ta đã nghe thấy được âm thanh này. Âm thanh này mang lại cho ta dũng khí mạnh nhất. Ta biết rồi. Đó là nhịp đập của con tim".

Hashi ra khỏi căn phòng nhỏ, đi tìm Neva. Quần áo của Neva cởi ra vứt bừa trên bồn rửa mặt. Cô đang tắm vòi hoa sen. Trong căn bếp, khi Hashi nắm con dao bầu trong tay, nhịp tim bắt đầu tấu lên giai điệu cổ vũ cho anh. Trong khi hướng về phía nhà tắm, cảm giác hạnh phúc

dâng trào bao bọc lấy anh. Hashi nắm chặt con dao. Cỏ mũi gù lị. Mùi móng tay bị cháy. Qua cửa kính nhà tắm trong suốt, Neva với cái bụng bầu nhô hẳn lên nhìn rõ mồn một. Hashi quỳ xuống trước đó cảm tạ nhịp đập của con tim. Âm thanh đó vang vọng làm rung động cả sàn nhà, căn phòng và khắp cả tòa nhà, vọng đến Hashi như địa chấn của cơn động đất. Hashi mở cửa phòng tắm. Bọt nước phủ lên khắp người Neva. Trong khoảnh khắc giờ con dao bầu lên, Hashi chợt nghĩ không biết nhịp tim nghe thấy trước đây trong phòng bác sĩ tâm thần là của ai. Nhưng Hashi vẫn đột ngột vung dao lên nhằm vào cái bụng dưới của Neva để đâm. Neva đang tắm người vẫn đầy bọt nước chợt mở to mắt ra nhìn anh. Đúng lúc cô vươn cánh tay thon nhỏ ra phía trước, đột nhiên tiếng tim đập làm rung chuyển cả bầu không khí chợt ngừng lại. Hashi kinh ngạc, trong thoáng chốc, sự phấn khích chuyển thành nỗi sợ hãi. Hashi định giữ cánh tay đâm con dao ngừng lại. Nhưng muộn rồi. Đầu con dao đã ngập vào phần ngang thành bụng của Neva.

32.

Vậy là cuối cùng ta cũng đã đến được vương quốc của cá sấu, Anemone nghĩ. Từ lúc rời cảng chỉ cần ở vài giờ trên boong tàu là chẳng mấy chốc làn da đã bị cháy đen giống như da thỏ bị nướng chín vậy.

Anemone đeo cái nhẫn san hô vào ngón tay áp út bên trái. Cái nhẫn Kiku đã mua cho cô ở đảo Ogasawara. Trên hòn đảo Ogasawara có nhà thờ nhỏ từ thời kỳ quân đội Mỹ đóng quân. Kiku và Anemone đã tổ chức đám cưới ở đó. Nakakura thay cha xức dầu chúc phúc. Sau đó, bốn người đã bơi trên cái vịnh nhỏ yên tĩnh. Vì đã chạy trốn bằng tàu suốt nên đây là lần đầu tiên họ bơi. Hayashi bơi rất nhanh khiến mọi người ngạc nhiên. Nakakura người đã từng đi thuyền cứu hộ đã dạy ba người cách lặn xuống nước, ở ngoài biển có một chỗ san hô nhô ra khỏi vách đá. Họ đã lặn chơi ở đó. Khi đó, đột nhiên Hayashi kêu lên "A !" và bắt đầu rượt theo cái gì đó. Nakakura, Kiku và Anemone chăm chú theo dõi sự rượt đuổi của Hayashi dưới đáy biển. Một sinh vật hình Elip từ mặt nước đã lặn một hơi trốn xuống chỗ sâu tối tăm. Đó là con rùa có cái mai rất đẹp. Hayashi sử dụng chân nhái một cách thành thạo và quyết liệt đuổi theo, mấy lần suýt tóm được. Nhưng con rùa đã đổi hướng ngay trước lúc hắn tóm được nó. Hayashi đã gần hết hơi nên đã sử dụng biện pháp cuối cùng. Hayashi lặn sâu xuống cách con rùa khoảng 10 mét, đá chân vào đáy biển rồi tăng tốc ngoi lên cao thật nhanh từ phía chếch sau con rùa. Con rùa cảm thấy thế định đổi hướng nhưng ngay lúc đó Hayashi đã tóm chặt từ lưng nó. Để nguyên như thế Hayashi tiếp tục ngoi lên rất hưng phấn, nhảy trên mặt nước cho đến khi mặt nước đến đúng đầu gối thì anh ném con rùa lên bãi cát như thể sút quả cầu nước.

Anemone bảo để ăn. Cô nói đã từng nghe người bạn cũ nói về cách chế biến món thịt rùa. Kiku này, đầu tiên anh hãy nhóm lửa lên ! Lấy chảo khô để châm lửa, rồi bẻ gãy các cành củi bụi trôi trên biển để đốt. Sau đó dí cành củi đỏ vào bụng con rùa là được đấy. Anemone lật ngửa con rùa, mồ hôi từ cánh mũi chảy xuống bãi cát, cô dùng cái cành củi đang cháy dí vào con rùa mấy lần. Con rùa cử động tay chân từ từ và vươn dài hết cỡ cái cổ, để lại cái thân bị cháy. Dường như chỉ có cái đầu định bỏ trốn. Có mùi khét khi các móng chân và lông nó bị cháy. Con rùa phát ra tiếng kêu như thể bọt biển hút nước. "Tàn nhẫn quá !" Nakakura lẩm bẩm: Hayashi gặt đầu và nuốt nước miếng.

Anemone ngẩng mặt lên và tức giận hét lên.

- Gì thế ! Mọi người ? Đây là vương quốc của loài cá sấu đấy. Tại vương quốc cá sấu, nếu bắt được gì là phải dùng lửa mà thiêu mà giết chết hết cả rồi ăn thịt. "Thật ngốc !". Con rùa vẫn còn sống mặc dù cái bụng trắng của nó bị nướng mềm. Nó kêu lên, miệng lúc thì mở ra lúc lại khép vào.. Anemone lại lật sấp con rùa lại và bảo đám đàn ông xé cái mai con rùa.

"Kiku ! Anh làm nhanh lên ! cần sức mạnh để làm nhanh mà. Nếu để nó lạnh lại sẽ khó xé đấy !"

Kiku vỗ vai Nakakura bảo: "Mày làm đi !". Nakakura lại nhìn Hayashi và nói "Ai bắt nó thì có trách nhiệm làm thịt nó đi" và nhìn Hayashi.

"Tha cho tao đi !" Hayashi nói: "Từ khi sinh ra tao chưa từng giết một sinh vật nào cho dù là con sâu nhỏ. Tôi đã cướp giết và giết bà già nhưng đó là lần đầu và mong sao cũng là lần cuối. Tha cho tao !"

Anemone nhìn ba người đàn ông một cách lo lắng rồi đột nhiên nhìn vào con rùa và hét lên "A". Con rùa đang bò trên bãi cát. Mỗi lần cái mai của nó rung lên, nó lại phản chiếu ánh sáng lấp lánh. Bốn người đồng loạt đuổi theo. Hayashi đập sóng với tay định tóm lấy nhưng con rùa đã chạm được sóng biển. Có tiếng "xèo" Hashi rút tay lại. Sau đó, nó từ từ lặn xuống. Không ai định bắt nó lại. Hayashi lẩm bẩm "Ghe gớm thật" Thấy không ? Dù bị bắt, bị nướng bụng vậy mà nó vẫn không bỏ cuộc". Tất cả gật đầu.

Kiku và Anemone ngẩng nhìn ráng chiều đang lặn dần. Màu xanh của cây dừa và cây đước mọc kín dọc bờ biển, nổi bật lên trong ánh sáng màu cam rực rỡ. Cứ mỗi lần cái bong bóng màu nổi trên mặt nước tan biến thì lúc đó bóng dáng của Kiku và Anemone nằm trên bãi biển cũng mờ dần. Hoàng hôn mùa hè ở vùng Á nhiệt đới sinh ra một thứ giống như một tinh thể lạnh trong sâu vào cơ thể từ làn da rám nắng. Tinh thể bên trong cơ thể lạnh hơn băng. Nó lan rộng nhanh chóng giống như lúc mặt trời lặn, bóng tối bao trùm. Lúc tinh thể đó sát ngay dưới làn da, bề mặt của da cảm nhận rất rõ nhiệt của nó thế nào. Anemone đưa lưỡi vào trong lỗ tai của Kiku. Có vị mặn và cô cảm nhận được sự thô ráp của cát. Anemone nghĩ "không còn lưỡi sắt nữa". Anemone vừa thở vừa thì thầm vào tai Kiku: "Anh thấy đúng chưa nào ? Ở dưới lưỡi của em như có vương quốc của loài cá sấu vậy. Rất nóng, tất cả sẽ tan chảy ra như kem vậy. Phòng thu đã được làm mới lại với cái tường trắng tinh rồi".

"Em nói gì ? Anh không hiểu". Kiku cười và bóc nhẹ lớp da đùi bị cháy đỏ của Anemone. Lớp da mới ướt ướt đang run lên phản chiếu ánh trắng và cả con côn trùng phát sáng trong đêm.

Con thuyền Power nổ máy và nhấc cao mũi thuyền lao đi. Trời sáng, con thuyền đã xuất phát rời đảo Ogasanwara. Cơ thể ta sẽ làm đường biên xé rách cái không khí của vương quốc cá sấu. Anemone đứng trên boong tàu. Cô chỉ tay về phía trước. Cô nhìn thấy điểm màu đen. Đó là đảo Kitaiou. Càng đến gần càng thấy hiện những tảng đá nhả khói quanh đảo. Đó là phần nhô lên của núi lửa dưới đáy biển. Trên tảng đá có vô số vết nứt và phun ra khí lưu huỳnh. Khí lưu huỳnh phủ là trên mặt biển lẫn với hơi nước buổi sáng. Để đi qua đảo Kitaiou phải giảm hết tốc độ. Bởi lẽ ở khắp nơi có đá ngầm ở phía dưới. Kiku đi về phía mũi thuyền và chỉ đạo. Mùi lưu huỳnh vây lấy con thuyền Power. Những vết nứt trên đá và những đám khói phun từ trong biển bay lên, những bọt nước khổng lồ nổi lên trên mặt biển không có sóng. Bán cầu tích đầy khí đục, căng phồng và nổ tung với một tiếng nổ trầm. Khí lưu huỳnh tan ra trong hơi nước ấm và biến thành nhiều màu sắc khác nhau ứng với các góc độ mặt trời chiếu. Những làn khói được chiếu thẳng có màu vàng, cái bóng đỏ sậm. Lúc ánh sáng ngược xuyên qua nó lại có màu trắng đục của sữa. Khí Gas bắt đầu nổi lên. Nó thành lớp màng không cho nhiệt thoát đi.

Để con thuyền không bị mắc cạn thì phải đi với tốc độ của người đi bộ nhanh. Có mùi trứng thối. Anemone cố gắng chịu đựng trước đám đàn ông nhưng cuối cùng cô cũng phải bịt mũi và ôm lấy ngực trốn vào Cabin. Mặt trời đã lặn, không gian vàng đục. Kiku không thể mở được mắt. Anh đeo cái mặt nạ dưỡng khí vào. Cổ họng đau rát. Hayashi chuyển cho Kiku bình khí nén và máy điều chỉnh. Việc hít thở đã dễ chịu hơn. Khí lưu huỳnh tích tụ lại không thoát được do khí nóng khủng khiếp. Cái nóng của mặt trời áp chặt vào cơ thể, cộng với nhiệt độ của lưu huỳnh nên người ta có cảm giác đang bị vùi trong bùn nướng.

Đột nhiên dưới đáy thuyền có tiếng "khục". Sự rung chuyển dội tới chân. Nakakura biến sắc, cho tàu dừng lại. "Kiku, mày làm cái chết tiệt gì đấy?" - Nakakura hét to.

- Nếu bị mắc cạn ở đây là chết đấy. Hayashi cầm cái móc tàu và nhìn quanh.

- Không phải là đá, tuyệt đối không phải là đá ngầm ! Kiku nói lẩm bẩm một mình. Con thuyền đã dừng động cơ, vừa lắc lư vừa từ từ lùi về sau. Khi tiếng động cơ ngừng hẳn thì bắt đầu nghe thấy tiếng khí lưu huỳnh phun ra, tiếng khí từ trong lòng biển phun lên, tiếng bong bóng vỡ trên mặt nước, tiếng bọt bắn ra, khí phun trào, đập vào đá.

- Nhìn kìa - Hayashi cất tiếng.

Con cá màu bạc to lớn nổi lên trên mặt biển phía trước ở bên phải. Đó là con cá nhồng. Hình như nó đang ngủ và lạc vào biển lưu huỳnh. Nó vẫn còn thở. Khi chọc vào cái bụng trắng phình thì thấy cái đuôi cử động và có thể nhìn thấy răng nhe ra trong miệng. Nổ máy đi ! Cá nhồng đấy. "Đừng lo !" Kiku hét lên với Nakakura. Khi chân vịt quay, con thuyền quay một chút sang phải. Và chính lúc đó, trong chốc lát con cá màu bạc bị quấn vào chân vịt. Liên tục có tiếng kim loại sắc cắt thịt và xương cá. Từng mảnh xác của con cá nhồng bắn tung tóe trên mặt biển vẫn đục vàng. Trong chốc lát mùi máu, mỡ cá lẫn vào khí lưu huỳnh. Sau vết con tàu Power vẫn còn nổi lên những khối màu đỏ tươi.

Quần đảo Miruri được hình thành từ hơn 40 hòn đảo nhỏ. Tất cả các hòn đảo và 2km vùng biển xung quanh thuộc sở hữu của một người gốc Nhật. Người này thành lập một công ty hàng không nội địa tại quốc đảo ở Đông Nam Á và hiện nay đã lùi về hậu trường. Trên hòn đảo Miruri vốn không người ở, ông đã xây cơ sở lọc nước sạch và nhà máy nhiệt điện nhỏ. Nhiên liệu là đất của ba hòn đảo cực nhỏ ở Miruri. Họ đã tinh chế một loại bùn đất có màu gần giống màu của tảo cát, đốt nó lên để lấy nguồn nhiệt lượng.

Con thuyền Power của nhóm Kiku ghé vào đảo Miruri để nạp nhiên liệu. Hòn đảo với những kênh nhỏ hẹp phức tạp hầu như không có người. Nó nằm chen giữa đảo Minamiou và đảo Karagi, lúc nào cũng có gió nam thổi nên lượng mưa cũng rất nhiều. Vì thế toàn bộ hòn đảo phủ đầy cây chuối, cây dừa và cây đước. Không có bản đồ biển Miruri, vì không có đường giao thông chính thống. Kênh đi vào đảo nhỏ rất nông mọc đầy tảo biển, khiến ta như rơi vào ảo giác là đang tiến vào con sông hay đầm lầy nhiệt đới. Tàu như bị ngăn lại bởi tảo biển. Tầm nhìn hoàn toàn bị chặn lại ở hòn đảo với muôn hình dạng, bởi mặt nước nhuộm một màu xanh đục của tảo biển nhờn nhớt. Mặc dù đã ra khỏi vùng biển có khí lưu huỳnh của đảo Kitaiou nhưng thuyền đã dùng quá nhiều nhiên liệu hơn dự định vì liên tục phải tắt máy rồi lại khởi động lại. ở Karagi, không biết sẽ còn xảy ra chuyện gì nữa. Kiku đã quyết định nạp nhiên liệu ở Miruri. Nghe nói ông chủ đảo Miruri có khoảng hơn chục chiếc thuyền. Anh đã từng nghe rằng ông ta có tàu cánh ngầm, thuyền thủy tinh cho đến cả tàu lặn cỡ nhỏ. Chắc phải có nhiên liệu. Nhưng không hiểu họ có bán cho hay không. Chính những hòn đảo trồng nhiều cây đước là nơi thích hợp cho vương quốc của cá sấu chỉ có Anemone vui mừng.

Lúc đi qua hòn đảo lưu huỳnh (đảo Iou), máy bay của đội tự vệ đã đuổi theo rất lâu. "Con thuyền của quý vị đi đâu vậy ?" Sóng vô tuyến phát tín hiệu hỏi. Con thuyền Power trả lời: "Karagi". Mục đích là gì ? "Tham quan". Họ đã yêu cầu quay lại. "Hiện tại, ở Karagi không có chỗ ở, có nhiều chỗ cấm bơi lặn nên không thích hợp để tham quan. Hãy quay lại gấp !" Kiku không nghe theo và đã cắt đuôi được chiếc trực thăng. "Nguy hiểm quá !" Nakakura và Hayashi

sau đấy đã lo lắng ra mặt.

Vào giữa quần đảo, chỗ sâu bên trong con kênh có thể nhìn thấy cầu tàu. Nó nhô ra từ bãi cát nhỏ của một con sông. Đó là chiếc cầu kiên cố bằng xi măng và cột thép, có một phòng nhỏ bằng gỗ, đối diện với nó là cánh rừng rậm cắt qua và con đường rải nhựa nối tiếp. Tiến gần bãi cát thì thấy trên bãi cát có chiếc xuồng gỗ, chèo tay bị gãy làm đôi vớt trên đó. Nakakura nhét khẩu súng nhỏ vào thắt lưng rồi từ mũi thuyền nhảy lên cầu tàu. Hayashi quàng dây neo thuyền. Kiku nhét mấy viên Vitamin tổng hợp và gạo vào cái ba-lô định để đổi nhiên liệu. Anemone xịt thuốc chống côn trùng lên toàn thân rồi lên đảo.

Trong căn phòng nhỏ không có dấu hiệu người ở. Tấm ván trượt sóng, thùng phuy, áo phao, bình khí nén, lưới và mấy sợi dây, thứ nào cũng hỏng, gỉ sét hoặc bị ăn mòn thủng lỗ chỗ. Không có dấu hiệu là đang có người. Có cái tổ cua ở góc sàn ẩm thấp. Kiku cảm thấy toàn bộ hòn đảo bốc lên cái mùi thân quen. Mùi của những mảnh gỗ và kim loại đang tan chảy trên đất bị khô nứt toác vì ánh mặt trời và mùi của nấm mốc lan ra những tảng xi măng.

Con đường bằng nhựa đường dính chặt vào chân. Và cánh rừng rậm nơi cắt ngang hai bên xuất hiện một vùng vốn trồng xoài và dừa. Vượt qua con dốc thoai thoải là thấy được toàn bộ hòn đảo nhỏ. Hòn đảo có hình Elip với chu vi hơn 2km nhưng lại chưa đến được 3km. Có những khoảng rừng rậm rừng thưa nối quãng với nhau. Có vài toà nhà ở phía cuối rừng, ở đó có sân bay dành cho máy bay lên thẳng, cái kho chứa máy bay màu xám, nhà máy phát điện quy mô nhỏ, nhà máy tinh chế nhiên liệu, ngôi nhà bằng lá dừa có mái che và cả sân chơi bóng chuyền. Tuyệt nhiên không thấy bóng người. Trạm phát điện và cả nhà máy đều yên tĩnh. Chỉ nghe thấy tiếng sóng và tiếng hót của những chú chim từ cánh rừng rậm.

- Không có ai ư ? Anemone lẩm bẩm.

- Hãy đến đây ! - Nakakura đang xem cái kho chứa máy bay, kêu lên. Hắn chỉ tay vào cái cửa sổ vỡ kính. Có hai chiếc trực thăng bám đầy bụi. - ở trên kia ! Nakakura nhìn lên trần: Trên trần nhà tối tăm có hàng nghìn con dơi bay xuống cửa. Có tiếng mở cửa phía sau. Bốn người giật mình quay lại. Nakakura lấy khẩu súng ở thắt lưng ra. Cửa ngôi nhà bằng lá dừa đang mở. Cánh cửa mở ra mở vào vì gió. Có con dê đen xuất hiện và có tiếng nhảy trên mái tôn. Nó kêu lên mấy lần rồi từ trên mái che nhảy xuống sân và bắt đầu gặm cỏ. - "Làm tao giết hết cả mình" - Nakakura nói - rồi nhét khẩu súng vào dây lưng. Lúc đó, Anemone hét lên. Cô nhìn vào cửa sổ của ngôi nhà. Có cái mặt người dán chặt vào cửa kính đang nhìn về phía này cười nhả nhỏ. Lão già đó vẫy tay mời bọn Kiku.

Bên trong căn phòng có bể nước, những chú cá Napoleon đang bơi trong đó. Ông lão pha cà phê đặc mời mọi người. Những đồ đặc bằng mây, trên giá sưu tập nhiều loại vỏ sò, chiếc răng cá mập, những con vật của biển xanh nhồi da, hai con vẹt và máy hát quay tay. "Có nóng không ?" Lão già hỏi cả hội. Bốn người nhìn nhau và lắc đầu. Gió thổi từ trên mái hiên xuống, không bị ánh mặt trời chiếu thẳng nên mát mẻ. Lão già mặc chiếc quần sờn đầu gối và chiếc áo sợi đay màu trắng tinh. Cà phê đặc ngọt khủng khiếp.

- Chúng tôi muốn ông chia cho chúng tôi một ít nhiên liệu của động cơ con thuyền. - Kiku nói: - Chúng tôi có thể trả tiền hoặc tôi có mang theo cả vitamin tổng hợp, gạo nên trao đổi cũng được.

Phía đối diện chỗ con thuyền của bọn Kiku có một cái cầu tàu nữa. Lão già nói ở đó có bốn

thả neo và thùng đựng dầu dưới đất, cần bao nhiêu thì lấy. "Tôi không cần tiền. Cảm ơn cũng khỏi. À, mà các cậu đi đâu vậy ?" - Karagi. Nakakura trả lời: - Lão già gật đầu. Từ cái dây lưng của Nakakura lộ ra cái bóng súng. Lão già hướng mắt về phía khẩu súng. Trên cái giá mây và trên cái bàn để cốc có mấy quyển album. Lão già mở một quyển trong đó ra, chỉ cho Anemone thấy ông đang ngồi chỗ ghế lái của máy bay phản lực cỡ nhỏ. Lão già tự hào kể rằng tất cả những chiếc máy bay được thuê cho cuộc vận động bỏ phiếu cho những ứng viên nghị sĩ quốc hội Malaysia đều do ông lái.

- Thật xin lỗi nhưng chúng tôi đang vội. - Anemone nói vậy rồi đứng lên. - Xin cảm ơn vì tách cà phê, nó thật thơm ngon, tách cà phê Espresso ngon tuyệt.

Lão già đóng quyển album lại với vẻ mặt tiếc nuối. Lão cùng con dê đen tiễn bọn Kiku một đoạn. Bên cạnh vườn xoài với những quả nứt toác vì quả nóng, ông chỉ vào khẩu súng của Nakakura rồi hỏi:

- Để bắn ai à ?

Những tên xấu xa.

Nakakura chỉ ngón tay trở lên trời và trả lời. Lão già cười.

- Từ khi lão thành ra sống một mình đến nay thì mấy người là những người khách đầu tiên. Khi nào từ Karagi trở về hãy ghé qua nhé ! - Lão già vừa xoa xoa vào cái lưng con dê đen vừa nói.

- Sống một mình như thế, lúc bị ốm bác sẽ vất vả lắm phải không ? Hayashi hỏi.

- Tôi đã từng bị thương do bị con cá chình biển cắn mưng mủ, cái chân sưng tấy như cái thùng phuy. Thuốc penicillin cũng hết, tôi định cưa cái chân đi. Tôi đã không sợ và nghĩ nếu làm thế không biết có thể tự mình làm được không ? Tôi nghĩ cái máy chém là tốt nhất, vấn đề là phải có lưỡi dao to. Tôi quyết định sử dụng lưỡi dao bằng thép, loại dùng để cắt than bùn. Tôi đã mài lưỡi dao. Tôi làm cái bục bằng gỗ rồi tự mình kéo dây. Tôi thiết kế để khi đó con dao sẽ rơi thẳng xuống. Tôi đã làm trước tất cả từ cái hố chôn chân và cái nạng. Việc khó khăn nhất là tạo cái rãnh để chứa lưỡi dao khi rơi xuống. Nếu quá hẹp thì sẽ không trơn, nếu rộng quá con dao sẽ bị rung, không thể ổn định được góc độ lưỡi dao tiếp xúc với chân. Tôi đã định thực hiện vào chủ nhật nhưng lại bị mưa và phải trì hoãn thêm một ngày nữa. Tôi đã chuẩn bị cả thuốc cầm máu, băng gạc, thuốc khử trùng. Tôi cố định cái chân bị sưng tấy để làm sao cho đầu dao rơi đúng vào giữa đùi. Lúc đó, cái chân của tôi không có cảm giác gì. Nó tê cứng như cái gậy đen. Thật đáng tiếc, vì là chân phải nên chân trái cứ bị gạt xuống đến là khổ sở.

- Chân phải bác chẳng phải vẫn còn kia hay sao ? - Nakakura nói.

- Ừ, tôi đã thất bại. Nó đã không cắt được bởi mắc cái xương. Con dao rất sắc nhưng cũng không cắt được. Mọi người biết rồi đấy xương người rất cứng. Thật sự rất cứng.

- Chắc đau lắm ? - Anemone hỏi.

"Kinh khủng, mủ chảy tràn ra từ chỗ cắt. Và việc cố gắng để nó không bắn vào mắt thật là vất vả. Vì nếu thế tôi sẽ bị mù. Cái chân có hỏng cũng không sao. Nhưng bị mù thì rất khủng khiếp"

- Tại sao ?

- Vì tôi là phi công. Cho dù chỉ có một chân thì vẫn lái được. Nhưng mù thì không thể.

Con rắn vằn hai màu đen vàng cắt ngang con đường nhựa. Lão già cho xem vết thương ở đùi phải. Sau đó yêu cầu Nakakura cho lão bắn một phát súng. Nakakura đưa súng cho ông già và ông già hướng về phía rừng rậm bắn bừa một phát. Bầy chim theo đàn rời khỏi cánh rừng rậm.

- Hãy ghé qua đây nhé ! Lão già nhắc đi nhắc lại mấy lần.

Sau khi lên thuyền Power, Kiku chột ngắc mặt lên hỏi lão già.

- Kia là cái trục thẳng đúng không ? Ông vẫn thường xuyên bay chứ ?

- Chỉ cần chăm sóc nó độ một tiếng là nơi nào tôi cũng có thể bay đến được.

Bầy chim vừa rời cánh rừng rậm ban này đang bay lượn trên bầu trời cao. Cái bóng của nó phản chiếu trên mặt biển xanh bao phủ bởi tảo biển. Con dê đen ve vẩy cái đuôi vừa đuổi bắt con mòng vừa kêu.

Đảo Karagi có hình dáng giống như chiếc giày phụ nữ. Khi họ đang kiểm tra lại dụng cụ lặn thì bị cuốn vào một cơn gió lốc khủng khiếp. Sau đó thì tiếng máy động cơ của con thuyền Power có gì không ổn. Lúc đó Hayashi đang lái liền cho dừng động cơ. Kiku và Nakakura lặn vào bên trong buồng lái, kiểm tra thiết bị làm mát và dầu nhớt. Đã xuất hiện mùi khét cháy của dầu. Họ điều chỉnh bơm phun nhiên liệu van, khí thoát, van nhiên liệu và cả áp lực phun. Nguyên nhân là tảo biển đã chui vào bên trong ống nước biển của thiết bị làm mát. Hình như lưới sắt của bộ lọc nước biển đã bị phá hỏng, do tảo biển của con kênh ở Miruri đã chui vào đó. Họ khởi động máy, dọn vệ sinh và xả nước biển. Buồng lái nóng khủng khiếp, mồ hôi vã ra.

Cả Kiku và Nakakura đều bị cháy nắng.

Nakakura vừa tháo bộ lọc bị hỏng vừa cất tiếng hỏi Kiku:

- Này, nếu như có được loại thuốc độc đó thì sẽ làm gì nhỉ ?

Mày định rải khắp Tokyo thật à ? - Kiku đưa bàn chải sắt vào ống nước và cọ.

- Không thể rải ở Chiba sao ? Tao muốn rải ở Chiba. - Nakakura cho bu-lông nhỏ vào túi áo sơ mi, tháo chi tiết bị hỏng khỏi động máy và gắn bộ lọc mới vào.

- Vì có mẹ cậu ở đó ư ? - Kiku vừa cười vừa hỏi.

Nakakura gật đầu.

- Chính vì thế mà tôi đã bảo anh cho tôi xuống Chiba mà.

Những mảng tảo biển chạm vào ngực của Kiku dính đầy dầu, theo mồ hôi rơi xuống đất.

- Có trốn đến Chiba thì cũng chẳng mấy chốc sẽ bị bắt lại thôi.

Kiku nói. Tảo biển xanh bám chặt quấn lấy bàn chải sắt.

Hayashi tại sao lại đi cùng chúng ta nhỉ ? Hay vì nó không có gia đình ? Kiku xẹt trôi tảo biển dính ở sàn của buồng lái qua lỗ thoát nước. Những tảo biển nhỏ mọc đầy lông mao, những cái mao ấy khiến anh cảm thấy nhờn nhớt ở giữa các ngón tay.

- Không có chỗ nào để đi cả. Đàng nào đến một lúc nào đó cũng sẽ bị bắt. Tóm lại là chẳng có chỗ nào mà đi. Chỉ có đi xuống đáy biển may ra. Trán Nakakura dính đầy tảo. Kiku với tay gỡ nó ra. Tôi sẽ không bị bắt. Kiku nói và đập cái nắp của ống nước.

- Nhưng nếu không có Datura thì sao ? - Nakakura hỏi Kiku lúc anh đang làm sạch những

vết bẩn của cánh bơm tăng nạp. Anh gõ vào động cơ lớn của Hatteras trả lời: "Tôi định tìm thử ở quần đảo Mariana hay quần đảo Marshall".

Khi đó nghe thấy tiếng của một loại máy bay nhỏ, hai người đi ra boong tàu. Đó là máy bay của đội tự vệ. Chiếc điện đàm cứ lặp đi lặp lại "Không được đến gần đảo Karagi". Kiku trả lời động cơ bị hỏng nên hiện tại đang sửa chữa và sau khi sửa xong sẽ quay lại khu vực Ogasawara theo đúng như lời hướng dẫn. Chiếc máy bay nhỏ đã bay lượn trên con tàu rất lâu. Sau khi nó mất hút, Kiku đã cho thuyền chạy. Anemone đang ngủ trưa trên Cabin. Nakakura đang kiểm tra lại áp lực còn lại trong bình khí nén, còn Hayashi đang đọc hải đồ. Mặt trời đang lặn. Đảo Karagi đã xuất hiện ngay trước mắt.

33.

Giữa gót chân và phần gan bàn chân theo hình dạng chiếc giày nữ của đảo Karagi có tảng núi đá Uwane. Sau khi trời tối, thuyền đã vào được hõm Uwane. Họ cho nhỏ tiếng động cơ và không bật đèn cứ thế tiến thẳng. Con sóng hiền hòa tỏa sáng ánh trắng chiếu trên mặt biển. Con thuyền thả neo trước tảng đá vài mét.

Đầu tiên, Kiku và Nakakura lặn xuống quanh bãi đá và tìm kiếm vết nứt, vết tích được sinh ra từ trận động đất dưới đáy biển. Đèn chiếu dưới nước rọi sáng bề mặt tảng đá đen ngòm. Bao nhiêu loại cá bơi lượn trước tia sáng nhỏ của ngọn đèn phát ra. Nakakura nhiều lần nhắc nhở Kiku: "Kiều gì cũng phải bơi bám sau hẩn". Nakakura bấu chặt lấy hòn đá mà di chuyển. Xung quanh hòn đá Uwane, tùy thuộc vào vị trí và độ sâu của nước mà có những dòng chảy rất nhanh. Khi bị cuốn vào rồi có thể bị cuốn trôi và mắc kẹt vào chỗ sâu. Hầu như các hòn đá đều nằm thẳng đứng so với đáy biển. Nó có hình dáng như tòa nhà cao 12, 13 tầng bị chìm xuống nước chỉ còn sót lại mỗi sân thượng Dụng cụ đo độ sâu đặt ở dưới chân hòn đá phía sâu nhất hiển thị con số 38 mét. Kiku và Nakakura bơi dọc theo hòn đá, vòng quanh chỗ nước sâu 20 mét và cứ 3, 4 mét lại chiếu sáng bề mặt hòn đá gần đấy một lần. Vì tối nên cũng có vài cái bóng của hòn đá nhìn như vết nứt. Khi không khí trong bình nén bắt đầu hết, Nakakura chỉ tay về phía trước. Trong ánh đèn xuất hiện con cá mập (Torazame) dài khoảng 3 mét. Nakakura ngăn Kiku khi anh vội vàng giương súng. Con cá thông thả lượn quanh hai người. Nakakura tắt đèn đi. Con cá có cái bóng nhơn nhớt màu tàn tro bất thành linh dừng lại, đổi hướng và tiến sát gần. Kiku nhắm cái răng nanh đang tiến gần lại mà bắn. Viên đạn chệch hẩn không chạm. Nakakura giật lấy cái đèn Kiku đang cầm, và cùng với cái đèn của mình, chiếu thẳng vào mắt của con cá. Con cá đột nhiên đổi hướng khi cách hai người khoảng 2 mét. Nakakura lại tiếp tục nhấp nháy cái đèn. Con cá nhòm ngó bóng dáng hai người rất lâu rồi bỏ ra xa theo hướng ngược lại.

Ngay sau đó, Kiku đã tìm thấy vết nứt. Trên mặt hòn đá có thứ gì đó phản chiếu lại ánh sáng của cái đèn. Ống hợp kim duy-ra và lưới sắt rộng được cố định ở chân hòn đá, bịt kín vết nứt. Vì đồng hồ đo áp lực còn lại trong bình nén không khí đã chỉ số 0 nên hai người nổi cái phao đánh dấu với một ống hợp kim Dura và tạm thời cùng quay lại thuyền.

Anemone đã làm món Spagetti bằng lò điện trên Cabin. Nakakura vừa ăn vừa kiểm tra trình tự công việc. Mọi người quyết định Anemone sẽ ở lại tàu một mình. Anemone phàn nàn tỏ ý

muốn đi cùng nhưng khi nghe nói có rất nhiều cá mập nên cô từ bỏ ý định. Đầu tiên, Nakakura lặn xuống, lấy những thiết bị được thả xuống nối với dây neo. Đó là ba chiếc Scooter dưới nước, ắc quy hoạt động dưới đáy biển, hai máy đào chạy bằng điện, mười hai bình nén khí, sáu khẩu súng dùng dưới nước và các loại dây thừng. Đến khi Hayashi và Kiku xuống đến nơi thì Nakakura đã cắt đứt được lưới sắt. Lưới sắt và lưới được gắn kết bằng ống hợp kim duy-ra-bít cửa vào. Dây thép quấn lấy hòn đá đã bị gỉ cứng lưới cửa, nên rất vất vả khi đưa lưới cửa vào. Họ thọc dao vào khe hở giữa hòn đá và dây sắt, làm dây sắt nổi lên rồi cắt đứt. Lưới ống hợp kim duy-ra đã được đổ xi-măng cố định lại. Công việc cắt lưới sắt vẫn tiến triển chậm. Nakakura đã quyết định dùng máy khoan và ra hiệu để Kiku nối dây điện vào ắc quy. Một thứ âm thanh khủng khiếp phát ra, Nakakura bắt đầu xẻ xi-măng. Hòn đá rung nhẹ. Những chú cá đang ngủ đông loạt ra khỏi hốc đá. Lớp xi-măng khá dày. Nakakura đã đổi phiên cho Hayashi rồi nhìn đồng hồ đo áp lực còn lại trong bình khí. Với công việc tốn thời gian như thế này thì có bao nhiêu không khí cũng không đủ.

Anemone hết nhìn trời lại nhìn mặt biển. Âm thanh phá đá từ dưới đáy biển dội đến. Tiếng nổ của Pit-tong nghe như ở công trường xây dựng các toà nhà hay làm đường, biển đêm đang hấp thụ những rung động. Con thuyền đón lấy cơn gió mát thổi từ ngoài khơi.

Trên mặt biển đã thấy những tia sáng. Mặc dù ẩn hiện giữa những con sóng nhưng càng ngày số lượng tia sáng phát ra càng tăng lên. Anemone bất giác nắm chặt lấy khẩu súng dùng bắn dưới nước mà Kiku đã đưa cho cô. Ánh sáng nhấp nháy và di chuyển trên mặt biển với tốc độ khá nhanh. Đó là cá heo. Một đàn cá heo với những con sáo phát sáng đánh khắp toàn thân. Trong thoáng chốc Anemone cảm thấy rất sợ hãi và nói rất to một mình "Cá heo gì thế này?". Những con cá heo phát sáng vẫn tiếp tục xuất hiện. Nó nhuộm mặt biển bằng thứ ánh sáng trắng xanh và hướng ra ngoài khơi xa. Anemone nghĩ trông giống như trong khu vui chơi. Cuối cùng có lẽ có ông già Noel trần truồng đi ván trượt trên nước, được bày cá heo kéo vừa cười tủm tỉm xuất hiện cũng nên. Cô muốn Kiku xem cảnh này. Đàn cá heo vượt biển đã tạo ra đường viền sáng thon dài lấp lánh. Những cảnh tượng còn sót lại mờ mờ lay động phía sau con mắt. Anemone suýt rơi nước mắt Anemone nghĩ nếu được cùng Kiku thấy cảnh này sẽ tuyệt biết bao nhiêu. Hồi Kiku còn ở trong tù cũng có những thứ cô muốn cho anh xem mà chẳng có cách nào cả. Những thứ đó là gì cô cũng quên mất rồi mà muốn nhớ lại rất mất thời gian. Anemone nghĩ tới cái rèm cửa tự tay cô làm. Cô nghĩ từ bây giờ trở đi, cả hai người có thể được cùng nhau ngắm nhìn mọi thứ.

Nakakura ôm máy đào chạy bằng điện bên tay trái và điều khiển Scooter dưới nước bằng tay phải. Hayashi mang 6 bình khí nén được bó bằng dây cao su, còn Kiku mang ắc quy và khẩu súng dưới nước. Chỉ còn cái đèn được gắn ở đầu máy Scooter dưới nước là ánh sáng duy nhất. Cái hang động càng vào trong càng rộng. Khi nhìn thấy có cá Butai và Hata dài đến 50 cm đang lượn lách ở dưới hốc đá và vết nứt đã được niêm phong thì họ biết trong động này còn có một lối vào khác. Vì đất ở đáy của động rất mềm nên họ tiến về phía trước một cách thận trọng để không làm đục nước. Có vô số những con cá utsubo. Chúng nhe răng nanh để đe dọa khi có ánh đèn chiếu vào. Hai tay họ đều vướng nên nếu bị tấn công thì không thể thoát được. Hayashi hình như rất ghét con Utsubo. Một lần có một con rất to gần bằng cổ tay người đã ngóc đầu lên lộ ra từ hốc đá. Nó định cắn đuổi theo chân của Nakakura, cắn nham nhở cả chân nhái. Hayashi nhìn thấy vậy, sợ quá, không dám tiến lên trước. Nakakura và Kiku đã thử nghiệm rất nhiều lần

để cho Hayashi thấy con chình biển rời khỏi tổ nhưng không tấn công ai cả. Cuối cùng thì Hayashi cũng hiểu ra. Cái động quanh co, uốn lượn trên dưới, trái phải, Nakakura đi đặt từng cái đèn nhỏ ở những góc khuất mà không thể nhìn phía trước. Đó là cách đánh dấu. Cái động trở nên rộng hơn hẳn. Kiku đang nhớ tới con đường hầm ở đảo mỗ hoang. Hashi đã khiếp sợ vì con dơi rơi từ trên trần xuống. Vì nó có đôi mắt đỏ và tiếng kêu thì thật rùng rợn. Nakakura đột nhiên quay lại và ra hiệu bằng tay là hãy nằm xuống. Nakakura tắt công tắc máy Scotter ném máy đào bằng điện sang bên rồi nằm bò xuống dưới đáy động. Trong khi Kiku và Hayashi đang định bắt chước như vậy thì bề mặt hòn đá màu xám phía trước chuyển động. Bức tường cá. Đó là đàn cá lớn ishidae. Chúng nhằm ánh sáng và lao tới. Kiku nhận thấy nguy hiểm. Chắc chúng không bị kinh động bất ngờ ở phía chúng ta. Đằng sau bức tường phía đối diện có cái gì đó đang xảy ra ? Nakakura vói tay về phía Kiku lấy khẩu súng. Ba người cầm sẵn khẩu súng tiến về phía trước. Trong số những con Ishidae thoát được có con đã bị thủng ruột, chúng bơi với nội tạng tả tơi. Vây cá màu xám bắn tung tóe.

Ánh sáng tròn của cây đèn chiếu vào một con cá mập có màu rằn ri. Nó nhỏ, nhưng răng rất sắc nhe ra từ cái miệng đang mở to. Nakakura nổ súng và nhằm vào cổ họng của con cá mập đầu đàn. Con cá quần quai và đau đớn nhưng ngay sau lưng họ tiếp tục xuất hiện 3 con nữa. Con thứ nhất ăn ruột trắng của đồng bọn đang phun máu. Con thứ hai hướng về phía họ. Kiku giơ súng bắn. Trượt rồi. Con cá mập nhe răng lao tới Kiku. Kiku vẫn mình định tháo con dao giấu ở cổ chân. Con cá mập lao vào tấn công sát vào lưng Kiku. Hàm dưới con cá cạo vào lưng Kiku. Con cá mập hình như cắn và kéo cái vôi của máy điều chỉnh. Nó vẩy đuôi rất mạnh và uốn lượn toàn thân, định kéo đứt. Trong hang động không thể nhìn thấy gì vì bụi cát. Có một tiếng Bục. Tiếng súng của ai đó. Máu của con cá màu xanh lục chảy ngay trước mặt, bụng cuộn lên cắn một nửa hàm vào đất mềm và tấn công dữ dội. Vôi máy điều chỉnh của Kiku bị kéo đứt tả tơi. Bong bóng phun phè phè. Kiku đã tháo được con dao ở cổ chân. Hết ô-xy. Kiku phải tìm bình nén khí dự phòng. Tầm nhìn trong hang động bị giới hạn. Có thể nhìn thấy được từ 3 cây đèn chiếu sáng các góc là những đám cát li ti cuộn lên, gan ruột và máu của con cá mập màu xanh, và bọt trắng từ vôi máy điều chỉnh. Hơi thở trở lên khó nhọc hơn. Kiku tự nhắc nhở mình phải bình tĩnh. Chắc chắn Hayashi đã cầm bình khí nén dự phòng. Kiku đi tìm Hayashi. Trước mắt phải tiến về phía ánh sáng của cây đèn. Hai bên thái dương anh bắt đầu buốt.

Đột nhiên con cá mập xuất hiện ngay trước mặt. Trên lưng nó bị cây xiên cắm ngập nhưng nó đang nhằm vào cổ của Kiku tấn công. Kiku bám lấy mảnh rách của vôi máy điều chỉnh và xả bong bóng vào con cá mập. Cổ của con cá hơi hướng lên trên. Kiku giơ con dao lên đâm vào cổ họng trắng toát của con cá. Lúc đó, Kiku đã bị uống một lượng nước lớn. Nước vào cả mũi làm cho Kiku ho sặc sụa. Ngay sau khi thành ngực bị co giật, ho sặc sụa thì miệng và mũi lại bị nước vào. Lúc này ý chí của bản thân cũng không làm được gì, nước vẫn ào ào chui vào. Kiku sợ hãi khủng khiếp. Nếu không hết ho thì sẽ bị hoảng loạn. Kiku dùng hết sức bịt mũi và miệng. Đau đớn như xé ngực. Kiku nghĩ "Nếu không tìm thấy bình khí nén dự phòng thì...". Trong lúc đang nghĩ tới bình khí, bản thân anh hoàn toàn không hiểu nổi mình đang ở đâu, mình đang làm cái gì. Kiku cũng không hiểu tại sao lại bị đau đớn như thế này. Không khí còn lại cũng đã cạn kiệt, phình lên như đang xé cơ thể thành hai. Trong chốc lát anh cảm thấy tối sầm mặt mày. Kiku đã buông xuôi. Thay vì hít thở không khí anh lại uống nước. Lúc uống nước thì mất hết cảm giác đau đớn. Nước biển tạo ra những âm thanh dội vào nội tạng. Các cơ quan bị thấm nước. Kiku nghĩ mình đã chết rồi. Hoàn toàn không còn đau đớn gì nữa. Kiku cảm thấy hơi tức

giận vì bản thân không còn cảm thấy đau đớn. Kiku có cảm giác đã không chiến đấu đến cuối cùng mà đã buông xuôi. Toàn bộ cơ thể dần tê cứng mất cảm giác. Nhưng quả tim đập cuồn cuộn. Kiku tức giận đùng đùng. Kiku thấy hối hận là tại sao mình lại dễ dàng chấp nhận cái chết như vậy ? Nhịp đập của con tim vẫn chưa ngừng. Kiku cố hết sức còn lại để ngừng uống nước. Không thể. Thành ngực vẫn cử động không theo ý. Không thể nào giờ được tay lên. Lúc ấy, có ai đó đã nhét bình khí mới vào miệng. Không khí ập vào rất nhiều. Vừa mới ngừng uống nước thì lại có cảm giác đau đớn. Dường như có kim đâm vào toàn bộ các tế bào. Kiku vô thức định tháo bình khí ra một cách hung tợn. Kiku đã muốn lấy dao giết cái gã cố tình đưa không khí vào. Ai đó đã ấn ngực thật mạnh và anh bắt đầu thở ra được một chút. Một luồng không khí mới lại thổi vào lồng ngực. Phun ra thứ không khí đó đau nhói. Kiku cảm nhận được từng tế bào khí ở phổi hỗn hển ra. Phía trước dần dần sáng hơn. Nakakura và Hayashi nhìn vào khuôn mặt Kiku và ra hiệu bằng ngón tay là "Không sao chứ ?" Kiku khẽ gật đầu.

Kiku đã nhận ra hai điều khi ở trong vũng máu của con cá mập xanh. Một là, khi ngừng chiến đấu với cái chết thì cơ thể sẽ hết đau đớn. Hai là, khi vẫn nghe thấy được nhịp đập của con tim thì lúc đó không được buông xuôi mà phải cố gắng tiếp tục chiến đấu.

Chờ Kiku lấy lại được bình tĩnh, ba người lại bắt đầu tiến vào động. Nakakura và Hayashi đều đã hết không khí và đã đổi sang dùng bình khí dự phòng. Con cá thứ ba đã chết và con cá thứ hai đang cắn xé những nội tạng đó. Trong hang động chỉ nghe thấy âm thanh của Scooter dội lại. Nakakura chỉ tay về phía trước. Hai bộ xương người vẫn còn dính ít thịt bị vùi trong cát. Ngay bên cạnh có con dao đã gỉ, cái đầu lâu trở thành nơi trú ngụ của loài cá bướm. Có thể nhìn thấy tảo biển tím lay động và một bóng tối rộng ở phía trước. Ánh sáng của cái đèn không đủ để chiếu sáng hết căn phòng tối rộng đó. Nakakura tăng tốc máy Scooter.

Đi qua những đám rong biển tím là đến gò đá. Nakakura bảo hai người tuyệt đối không được tháo bình khí nén. Ở gò đá có hàng trăm con tôm hùm rất to. Khi có ánh sáng chiếu vào thì vỏ của chúng phát ra ánh sáng của bảy sắc cầu vồng. Chúng bám dày đặc vào bờ đá thành hình bậc thang và nhất loạt ngo nguậy cái râu. Cảnh tượng đó giống như nhạc trưởng của một đoàn nhạc giao hưởng đang phất cái gậy chỉ huy. Ở góc khuất có 1 con cá utsubo bị vỡ mắt. Những chú cá đuối trông giống như con bướm đuôi nhọn bị giật mình bởi ánh sáng cây đèn đang chạy trốn, những con rắn biển vằn vện và một loại cá biển sâu có gai bên trong cơ thể nhả ra những sợi chỉ màu vàng từ miệng, khi chúng tắm mình trong ánh sáng thì ruột nó phình lên tưởng chừng sắp nổ tung đến nơi.

Gò đá khiến người ta liên tưởng tới phần bên trong của ngôi chùa có tháp nhọn. Phần chóp cao, nơi thờ cúng có những con tôm hùm đang xếp hàng và những đám tảo biển tím là cái màn trướng đang lay động, con utsubo mù là thầy tế, đàn cá có màu sắc rằn ri là những tín đồ đang xưng tội. Và ở trong góc đó ba vết nứt há miệng như là tượng thánh dài và cao. Nakakura tiến sát lại một cách thận trọng, soi đèn vào từng góc nứt. Nakakura đã nhìn thấy những vết nứt ở giữa, vẫy tay gọi Kiku và Hayashi. Cái Đèn nghiêng nhiều từ chân lên. Nakakura chỉ tay vào một điểm bên trong góc. Có một tảng đá, màu sắc của nó khác hẳn với xung quanh. Hơn thế nữa mặt phẳng của nó như bị cắt thô bởi một con dao to. Nakakura nhìn đồng hồ đo độ sâu dưới nước. Lúc này tại đây là 29 mét. Chỗ hòn đá màu xám có lẽ sâu đến 40 mét. Nakakura so sánh tính toán giữa tâm hiển thị giảm sức ép và máy tính giảm sức ép. Liệu có đủ không khí không nhỉ ? Và thời gian thao tác ở dưới độ sâu 40 mét là mấy phút ? Nakakura xoè 6 ngón tay

ra. Sáu phút. Nakakura và Kiku buộc dây thừng vào và quyết định tiến đến hòn đá màu xám. Hayashi giữ phần đầu dây chuẩn bị thật nhanh và đợi ở gờ đá. Hai người ôm ắc quy và máy đào đi vào miệng vết nứt.

Phần đáy của động nghiêng này không phải là đất xốp mà là xác của san hô. Tảo biển phủ một lớp mỏng lên bề mặt đỏ. Áp lực của nước làm tăng trọng lượng cơ thể, có cảm giác như tính kết dính của nước tăng lên hơn là do sức ép. Nước biển dường như kết chặt với cơ thể. Xác của san hô khiến ta liên tưởng tới bộ xương. Kiku nhớ tới bộ xương của Kazuyo nhận được từ lò thiêu xác, cũng có chất kết dính của áp lực nước dính chặt vào cơ thể. Một cảm giác khó chịu thoáng qua. Cái cảm giác ấy giống như cảm giác tê liệt sau khi giết người phụ nữ đã sinh ra mình. Giống như máu của cơ thể dần dần đông cứng lại hoặc là bị mất đi. Thật là tồi tệ. Ở dưới đáy biển từ những bất an nhỏ nhoi của bản thân sẽ rất dễ dẫn đến sự hoảng loạn và sợ hãi. Nói cách khác thì do bị ngăn cách với tất cả những âm thanh và mùi vị nên ngay lập tức cảm giác bất an đã tăng lên. Nếu như không còn không khí thì sẽ thế nào nhỉ? Khi có suy nghĩ như vậy thì đầu óc Kiku bắt đầu quay cuồng, run lên vì quá sợ hãi và nôn ra, mất ý thức và định nổi lên. Kiku cố gắng nghĩ tới việc khác. Kiku chợt nghĩ tới cái lưỡi, nách và chỗ kín của Anemone. Trong bóng tối của đáy biển thấp thoáng hiện lên mặt ngoài của làn da màu mặt trời thiêu cháy khi chạm vào đó anh cảm thấy nó như cửa vào của một vương quốc cá sấu kéo căng những sợi tơ trong suốt.

Đồng hồ đo độ sâu chỉ 38 mét. Kiku chiếu đèn vào hòn đá màu xám. Sò và tảo biển phủ trên đó nhưng chắc chắn đó là bê-tông, một khối bê-tông. Đây đó có những vết nứt. Từ khe nứt có chỗ nhô lên màu trắng kéo dài. Hình như là san hô. Nakakura đã nối ắc quy với dây của máy đào và đưa điểm đầu của máy đào vào chỗ lớn nhất của vết nứt, bật công tắc. Động bắt đầu rung. Những con cá nhiệt đới đang ngủ trong đá và san hô giật mình lao ra khỏi tổ. Lúc đầu, khối bê-tông không hề dịch chuyển. Nakakura vừa nhìn đồng hồ vừa cố gắng mở rộng vết nứt. Trong lúc đang chờ vết nứt tách ra, vì không biết độ dày của khối bê-tông là bao nhiêu nên Nakakura dùng hai tay đo chiều dày của khối bê-tông, khoảng 30cm. Mảnh vỡ của khối bê-tông bắn tung tóe. Chúng va vào đường parabol rộng và từ từ chìm xuống. Nakakura tập trung vào giao điểm của hai đường nứt để đào. Có một cái lỗ bằng lòng bàn tay. Nakakura bỏ đèn chiếu và nhòm vào, anh ngừng mặt lên lắc đầu. Kiku cũng nhìn vào bên trong. Nhưng không thể nhìn rõ. San hô trắng đang sinh sôi nảy nở. Nakakura đã mở rộng cái lỗ hơn, đủ rộng để người có thể chui vào được. Nakakura tiếp tục đào trong giới hạn tối đa số vòng quay của máy. Trong lúc đang làm thì một phần ba mặt phẳng của khối bê-tông phát ra tiếng động và khói, rồi rơi xuống. Nakakura cũng bị rơi theo. Kiku cầm cái đèn và bơi theo ngay sau.

Bên trong bị vùi lấp bởi đá sỏi và san hô. Nakakura bị mắc vào tảo biển nhờn nhớt. Anh đang vùng vẫy kéo cái dây rồi nâng người lên, chiếu đèn vào bên trong. Khối bê-tông này giống như là cái lô cốt cỡ lớn. Có 3 lỗ ngắm bắn ở ba hướng. Đây là đất xốp dính. Gạt lớp đá vụn đi rồi nhưng cũng chỉ có hai cái san hô lớn. Còn ngoài ra không có gì. Nakakura cười đau khổ. Kiku nhìn san hô có hình đầu và nghĩ đến Yamane. "Nếu tách một phần xương sọ ra, và nhìn vào não mình thì tao thấy nó nhũn nhũn rất giống đậu phụ". Yamane đã từng nói như vậy. "Cái mà mình vừa suy nghĩ vừa cảm nhận được là nhờ vào cái giống đậu phụ này chẳng. Mình cũng cảm thấy là mình đã trở thành đậu phụ. Và mình cảm thấy là trở thành cái gì cũng được". Và Kiku lẩm bầm "Đậu phụ và san hô hình cái đầu" rồi bật công tắc của máy đào đã bị rơi, bắt đầu phá

san hô hình đầu mềm mềm. San hô bị gãy và bị thổi bay một cách dễ dàng. Nakakura ngăn Kiku lại và chỉ vào khe hở bị vấy bẩn trắng bởi mảnh vỡ của san hô. Có cái gì đó phát sáng. Nakakura giật cái máy đào từ Kiku, cẩn thận dẹp xác san hô còn sót lại thì thấy xuất hiện cái ống màu bạc. Đó là cái bình bằng Molybden. Trên thân không khắc gì cả. Có 16 cái bình ga cỡ bằng bắp đùi được chôn ở đó. Nhựa Vinyl dày được nhét vào khe hở. Cái đầu đó bị buộc dây xích và được vùi lấp dưới bê-tông. Nakakura đào bê-tông và tháo xích. Đồng bình ga bị vỡ xuống. Nakakura quyết định vận chuyển sáu chiếc bình khí, cứ 3 chiếc một được buộc cố định bằng dây chun chia làm đôi, giật dây ra hiệu cho Hayashi kéo lên. Từ bờ đá nơi Hayashi đang đợi có ánh sáng lọt ra. Nó giống như cửa sổ của ngôi nhà được nhìn thấy từ con đường tối không có đèn. Một vài chỗ bị vướng vào xác san hô, cái dây bị căng lên. Có thể nhìn thấy bóng dáng của Hayashi đang cố hết sức kéo dây. Máy đào và bình ắc quy được để lại ở lô cốt. Kiku và Nakakura chỉ ôm bình ga và bơi đến được nửa chặng đường giữa gờ đá và cái lô cốt. Hai con cá đuối giật mình bơi nhanh qua trước mặt Kiku.

Ngay sau đó nghe thấy tiếng kêu của Nakakura và tiếng phun của bong bóng. Kiku quay lại. Nakakura đang tháo máy điều khiển ra khỏi miệng, giữ lấy cái trán, rên rỉ một cách đau đớn và vẫn ôm cái bình khí ở nách trái, ngã nghiêng xuống. Kiku không hiểu lý do tại sao nhưng ra hiệu cho Hayashi đến giúp nối lỏng dây thừng và đến cứu Nakakura. Nakakura vẫn nằm trên cái lô cốt và đang ôm trán. Thấy Kiku, Nakakura ngẩng mặt lên chỉ tay về phía con cá đuối đang tiến gần. Nakakura bị nó đâm rồi. Trên cái lưng tuyệt đẹp của con cá đuối có phần nhô lên rất sắc. Lúc bị đâm thì toàn thân tê liệt. Chỗ bị đâm đau khủng khiếp. Nakakura dùng tay ra hiệu "Tưới cho tôi ít nước tiểu đi!". Vì nó là nọc axit nên hãy tưới nước tiểu vào trán tôi. Kiku đang chần chừ thì Nakakura đã mở cái khoá bộ bơi và thả nhiên lôi chim của Kiku ra, dí cái đầu chim vào chỗ bị thương. "Đái nhanh lên Kiku" Nakakura giục và đè vào háng của Kiku. Kiku cố gắng để buồn đái. Khi nhìn thấy cái dáng Nakakura chui vào giữa hai bắp đùi của mình thì Kiku buồn cười đến mức đã dồn lực vào bụng dưới của mình và không còn buồn đái nữa. Nakakura cầm đầu chim màu hồng cọ vào trán như kiểu bảo bao giờ đái cũng được. Kiku vẫn ấn vào bụng dưới vẫn còn buồn cười nhưng anh ghìm lại.

Đột nhiên, Nakakura đẩy cái của Kiku ra. Kiku nghĩ không biết có chuyện gì? Và nhìn chăm chú xuống khuôn mặt của Nakakura. Khuôn mặt của Nakakura qua kính lặn đột ngột bắt đầu nhăn nhó. Nakakura nhắm chặt mắt lại và bặm môi. Cái cằm run lên bần bật, răng đập vào môi. Máu loãng chảy ra. Cánh tay bám chặt lấy bắp đùi của Kiku, cứng lại như kim loại. Kiku đã có kinh nghiệm về việc đó. Chắc chắn khi bị con cá đuối đâm, Nakakura đã tháo máy điều chỉnh ra khỏi miệng. Kiku nhìn cái bình khí mà Nakakura đang ôm. Cái van hình mỏ vịt ở trên đầu của chiếc bình khí đã bị gãy gập và thoát ra bong bóng màu xanh. Bong bóng đó ngay lập tức bị ép vỡ tung lẫn vào nước biển. Nakakura mở mắt, đồng tử đã bị giãn. Con mắt nhìn qua cái kính lặn giống như trái cây bị sấy khô. Quanh mí mắt xung huyết. Anh thở ra bong bóng màu xanh nhạt. Bắp đùi của Kiku bị thắt lại như bị cắt gân. Nakakura đột nhiên buông tay, nhả ra bọt khí và hét lên cái gì đó. Âm thanh đó như vừa ho vừa cười lớn. Kiku cố gắng chịu đựng sự tê dại của bắp đùi và định chạy trốn. Nakakura ngừng kéo dây. Kiku lấy con dao cắt đứt cái dây thừng nối với Nakakura và ra hiệu cho Hayashi kéo lên. Dùng toàn bộ lực để làm dịch chuyển cái chân nhái. Bắp đùi anh tê cứng, không tuân theo ý muốn của mình. Áp lực của nước dính chặt người và Kiku nghĩ đã gặp giấc mơ giống như thế này mấy lần rồi. Đó là giấc mơ khi chân tê cứng, cơ thể nặng trĩu lại bị bạn bè, người thân đuổi theo. Nakakura bằng sức của mình bò qua mặt dốc

và đuổi theo sau và tiếp tục phát ra những âm thanh khủng khiếp. Cái giọng như vừa thở vừa ho. Hayashi kéo dây thừng. Kiku nín thở bò lên gờ đá. Vì dưới biển có áp lực nên có cảm giác cơ thể nhẹ hơn, hơn thế nữa nhiệt độ lại thấp hơn so với trên mặt đất. Nên nếu cố gắng di chuyển không để ý đến giới hạn của nó thì sẽ mệt đến mức không thở được. Vừa lên đến được gờ đá và đứng lên thì trong chốc lát Kiku cảm thấy mặt mày sa sầm và mất ý thức. Nếu lúc đó Kiku đánh mất cảm giác thì sẽ quên luôn việc phải thở. Kiku thu mình lại, khom lưng ép lồng ngực và hít thở mạnh. Tự mình ra lệnh cho bản thân "Hãy hít thở đi !". Nghe thấy tiếng đập của quả tim. Lại tự nói với bản thân hãy giữ không khí trong phổi, hãy thở ra. Lặp đi lặp lại. Chợt nghe thấy tiếng thở phía sau. Hayashi đang đưa tay kéo Nakakura lên. Kiku thét lên "Hãy dừng lại !". Nhưng không phát ra tiếng. Chỉ có bọt nước bắn tung toé. Nakakura tóm lấy tay của Hayashi. Khuôn mặt của Hayashi nhăn nhó trong cái kính lặn. Nakakura rút con dao bằng tay phải. Hayashi định gỡ tay đang bị Nakakura tóm. Kiku nhặt lấy khẩu súng giơ lên nhắm vào Nakakura đang đâm con dao vào bụng Hayashi và bắn. Cái xiên màu bạc kéo những cái gân giống như dải khói chui vào cổ họng của Nakakura.

Hashi cứ ngồi nguyên trong bồn tắm. Thấy đầu ngón tay đã bắt đầu nhả lại nên anh tắt cái vòi hoa sen vẫn xả nước nguyên như thế từ nãy. Tay anh vẫn cầm nguyên con dao bếp. Máu vẫn đang chảy trôi theo nước từ vòi hoa sen. Việc đâm Neva hình như là giấc mơ thì phải. Hashi cứ ướt sũng như vậy quay về phòng gọi Neva, tìm những dấu tích chứng tỏ Neva đã trở về và đang ở trong phòng. Hashi tìm cái gạt tàn, giấy gói kẹo Caramel, mỹ phẩm trên bàn trang điểm, vết giày ở hành lang và những vết bẩn trên bàn ăn. Đặt con dao đang cầm lên giá bếp. Hashi thấy không có gì thay đổi cả, chắc đó chỉ là một giấc mơ kỳ lạ.

Trong đầu anh, vẫn còn hiện rõ đầu mũi dao đâm vào cái bụng chữa của Neva với vết máu đen đọng lại. Anh nhớ Ngài D đã từng nói "Mày bị điên rồi". Hashi cảm thấy bất an. Có phải ta thực sự bị điên ? Nếu gặp giấc mơ mà như thật thì đây là chứng cứ chứng tỏ mình bị điên. Anh nhớ tới bà già đã gặp hồi nhỏ ở bãi rác. Bà đó bị điên. Bà ta cứ chỉ tay lên bầu trời và hét lên "Máy bay" trong khi chẳng có gì bay trên bầu trời và nằm úp sấp xuống đất. Phải chăng mình đã trở thành loại người như thế ? Tại sao lại như vậy chứ ? Phải chăng mình là đứa con mà bà già ăn xin bị điên đó sinh ra rồi bỏ rơi ? Phải chăng vì mình đã cắt lười nên mình bị tội. Vì những cái mình nhìn thấy là những thứ mà người khác không nhìn thấy được. Những cái người khác nhìn thấy rõ thì mình lại nhìn thấy chúng méo mó đi.

Hashi lấy đá từ trong tủ lạnh, cứ nắm lấy viên đá cho đến khi tay tê cứng lại và đau. Sau đó anh châm lửa bếp ga và cho tay vào trong lửa. Hashi kêu hét, nhảy dựng lên. Lòng bàn tay bị bỏng nhẹ. Anh viết mấy con số lên tờ giấy rồi làm phép tính cộng những con vô nghĩa. Mở báo ra đọc thành tiếng mục cáo phó. "Nhà thơ đạo Gyourayoshio đã mất tại bệnh viện Matsuyama hồi 2 giờ 20 phút sáng ngày 11 vì bệnh tim, thọ 83 tuổi, lễ viếng tại Gyausageisuku - TP Matsuyama 9-3 honcho. Chủ tang là bà vợ Yoshi Eda, địa chỉ là thành phố Matsuyama phố Kamiiri số 3-4". Hashi vẫn đọc vanh vách được tất cả. Anh nghĩ: ta vẫn bình thường mà.

Chiếc túi rác trong suốt để ở bồn rửa trong bếp đập vào mắt. Hashi nhìn thấy cái gì màu đỏ. Đó là miếng bông thấm máu. Toàn thân Hashi sởn gai ốc. Việc đâm Neva không phải là giấc mơ rồi ? Hashi run sợ. Ngay bây giờ có lẽ cảnh sát sẽ đến bắt, nếu như bị bắt sẽ giống như Kiku là bị nhận án tù. Và còn bị đưa đến tòa nhà màu xám với bức tường cao lưới sắt. Mình rất yếu ớt nên không biết sẽ làm được gì. Mình vốn là niềm tự hào của đảo nhỏ hoang nhưng giờ đây có lẽ sẽ trở thành nỗi hổ thẹn của đảo mất thôi.

Có tiếng gõ cửa. Hashi run sợ và trở lên mất bình tĩnh. Nhưng Hashi lại nghĩ rằng đây có thể là cơ hội tốt để kiểm chứng xem mình có bị điên không. Lại có tiếng gõ cửa. Nhìn qua lỗ thấy cảnh sát mặc đồng phục, Hashi run lên. Hashi run run mở khoá và mời cảnh sát vào, chuẩn bị tinh thần về việc bị còng tay. Hai người cảnh sát nhìn thấy Hashi liền kính cẩn cúi chào. Một người đứng tuổi hơn nói: "Thật sự xin lỗi vì đã làm phiền ông lúc khuya khất thế này nhưng bà nhà vừa gặp chuyện không may như vậy. Xin lỗi là trong lúc gia cảnh đang rối ren thế này lại đến, nhưng chúng tôi chỉ điều tra xem thế nào mà thôi". Tôi cũng hoàn toàn không hiểu có chuyện gì xảy ra nữa, nhưng nếu thế thì xin mời vào". Hashi dẫn họ vào nhà. Nhìn quanh căn

phòng, viên cảnh sát nói với Hashi "thật khủng khiếp". Hashi cười cay đắng và gật đầu. Cảnh sát tìm thấy con dao bầu từ trên kệ bếp, đưa ra hỏi Hashi "Vợ ông đã định tự sát bằng con dao này nhỉ ?" Hashi lại gật đầu. "Tuy nhiên đây là kiểu tự sát cũ rích, không còn dính vết máu nhỉ ?".

Hashi đứng lên và nói rất to "Tôi đã lau rửa rồi". Người cảnh sát nói "Thế, tại sao hai vợ chồng lại cãi nhau như vậy ?" rồi anh ta giơ ngón tay út lên "Bồ bịch hả ?". Hashi trả lời "Thật chán, một cô gái là fan hâm mộ tôi đã đến nhà và nói vớ vẩn rằng đã có quan hệ với tôi. Một sự dối trá trắng trợn nhưng đã khiến Neva tức điên lên". Giống như một cuộc phỏng vấn. Dù không hiểu chuyện gì cũng vẫn nhìn thẳng vào mặt người hỏi chuyện cười đau khổ và trả lời và thế là thành câu chuyện. "Thế ư ? Hóa ra những người nổi tiếng là thế. Đằng sau cuộc sống của họ cũng có những điều buồn khổ đấy nhỉ ? Nếu chỉ nhìn trên tivi thì tưởng cuộc sống của họ chỉ là toàn là những điều vui vẻ cả thôi. Hình như bà nhà đã mang thai phải không ? Vì nghe nói ông nói một điều gì đó kinh khủng lắm nên cô ấy mới có ý định tự sát đấy nhỉ ? Có lẽ là vì ông đã nói "hãy bỏ đứa con đi hoặc một cái gì đó tương tự như vậy chẳng ?".

Hashi lấy nước cam từ trong tủ lạnh mời 2 viên cảnh sát uống. Anh mời họ ngồi xuống ghế và cả 2 đồng ý ngay. Họ muốn biết cuộc sống của người nghệ sĩ. "Có nữ ca sĩ nổi tiếng khi tổng duyệt, để giữ được bình tĩnh đã đánh rắm". Khi anh kể những chuyện đó cho họ, 2 người đó rất vui. Hashi cũng cười. Vừa cười anh vừa nghĩ toàn bộ câu chuyện chỉ là một giấc mơ. Và chắc chắn rằng mình đã ở trong mơ rất lâu. Hai người cảnh sát thôi không cười nữa, sau khi hút xong mỗi người hai điếu thuốc, định đứng dậy ra về thì Hashi lại hỏi "Đây, tất cả là mơ phải không ? Những người trong giấc mơ của tôi như các anh sau khi đóng vai xong thì sẽ trở về đâu ? Sẽ tan biến hết sao ?". Người cảnh sát gãi đầu và cười. "Đúng như vậy, chúng ta đều mong có được những giấc mơ đẹp". Họ chào và đang định đóng cửa thì Hashi lại hét lên "Đợi đã !" Viên cảnh sát ngạc nhiên quay lại. Hashi vuốt má anh ta và hỏi: "Hãy nói cho tôi sự thật ! Đây là giấc mơ sao ? Vì là giấc mơ, nên dù đã đâm Neva tôi cũng không bị tội phải không ?" Nghe thấy vậy, trong chốc lát 2 viên cảnh sát mặt biến sắc, nhìn nhau. Họ nắm lấy tay Hashi và hỏi: "Có phải anh đã đâm bà ấy không ?". Hashi sợ hãi, lắc đầu. Hashi nói giọng yếu ớt "Vì không hiểu gì cả nên tôi mới hỏi các ông đấy chứ". Hai người cảnh sát không hiểu đang thì thầm cái gì. Hashi lại sờ má viên cảnh sát, làn da anh ta nhóp nhép mồ hôi và đầu. Hashi nghĩ: "Làm thế nào để xóa đi được cái giấc mơ sắp xếp hoàn hảo thế này về mấy viên cảnh sát ?". - "Anh Hashi này, đã đêm khuya rồi, chúng tôi không thể nghe mãi các câu chuyện đùa của anh được. Rất may là, đứa trẻ ở trong bụng hình như không bị việc gì, nên nếu có thể anh nên đến bệnh viện thăm nó đi".

Hai người cảnh sát đi khuất sau thang máy. Hashi đóng cửa, sờ bàn tay vào cánh cửa kim loại. Anh bị mất cảm giác. Anh sờ vào tấm thảm ở trên sàn. Lông và bụi dính đầy kẽ tay. Anh chạm vào mặt bàn, cầm bình nước cam nhỏ một giọt vào lòng bàn tay, ném những giọt nước cam màu vàng có vị chua. Hashi nghĩ đến chuyện con ngỗng sờ vào cái gì thì mọi thứ đều bị biến thành vàng. Con ngỗng đó thật cô đơn. Trong khoảnh khắc chạm vào mọi thứ đều mất đi cảm giác về chất như thế thì rốt cục trên thế giới này chỉ còn lại mỗi mình nó mà thôi. Hashi cảm giác như ngẹt thở. Có lẽ vì nóng quá hay vì cái gì cũng không biết nữa. Anh bật điều hòa. Có tiếng kêu khó chịu và phản vào mặt là cơn gió khét mùi dầu. Anh áp má vào kính cửa sổ. Cảm giác mát lạnh thật dễ chịu. Nhiệt độ của lớp kính đục màu trắng lập tức trở về với nhiệt độ

cơ thể.

Hashi nhớ lại hồi còn nhỏ. Hồi ở đảo mỗ hoang. Đạo đó anh luôn có cảm giác rõ ràng về cơ thể mình. Trên khắp bề mặt con người anh lúc nào cũng có cái gì đó sưng tấy đau nhói. Nhói như sau khi bóc khi những vết thương do bị đánh hoặc lớp da cháy xám do ánh nắng mặt trời thì lại mọc ra một lớp da non màu hồng, tai tái. Chỉ cần một chút thay đổi ánh nắng hay hướng gió là cơ thể sẽ lập tức có phản ứng ngay. Còn bây giờ, lúc nào cơ thể anh cũng có một lớp da dính bao bọc bên ngoài, dù có bị tiếp xúc nặng nề đến đâu vẫn có lớp da trơ đó bảo vệ, ngăn cách với không khí bên ngoài. Nó giống như lớp nhựa nylon hay lớp phấn hoặc lớp dầu gì đó. Ta không thể còn xác định được những vật mà ta đã sờ vào. Nhấn cầu, tai mũi của ta đang rời xa cơ thể ta. Hashi định làm sưng tấy cơ thể để thoát khỏi giấc mơ đó. Để có thể thoát ra khỏi giấc mơ thì có lẽ nên chết ở đây một lần. Hashi cầm lấy tay trái, lấy con dao bếp trên bàn cắt lên mạch máu ở cổ tay. Đường gân màu đỏ căng lên và ngay lập tức máu bắt đầu phun ra. Chợt thấy sợ hãi vì không có cảm giác đau. Hashi nghĩ nếu chết đi trong mơ này biết đâu lại có thể trở về lại với cái thế giới nơi có thể cảm nhận được cái đau nhói trước đây chẳng ?

Hashi chạy ra khỏi căn phòng và lao nhanh vào hành lang, chui vào thang máy. Sau khi cho nó khởi động, anh ấn vào nút liên lạc khẩn cấp. Thang máy dừng lại và có tiếng Alô, Alô... Có tiếng nói của người đàn ông từ trong hộp nhựa nhỏ phát ra. "Có chuyện gì thế ? Mất điện à ?". Hashi lại ấn vào nút và thét lên "Hãy đưa tôi ra khỏi đây ! Mất bao nhiêu tiền cũng được". Giọng người đàn ông như cái Radio hỏng lại vang lên: "Hoả hoạn à ? Hay là mất điện ? Trong thang máy có chuyện gì thế ? Tình trạng ra làm sao ?". Cái giọng đó giống như cái đài radio bị hỏng. Cái giọng được phát trên sóng bị tắc nghẽn lại. Cái thang máy này dẫn tôi đi đâu vậy ? Nếu cửa mở ra và đó là địa ngục thì sao ? Hãy đưa tôi ra khỏi đây nhanh lên. Hashi nói. Hashi đá chân vào tường thang máy. Cái loa ở thang máy vẫn phát ra những câu hỏi của người quản lí. "Hãy giải thích rõ cho tôi sự cố gì đang xảy ra. Bây giờ thang máy đang dừng ở giữa tầng 12 và tầng 11. Trong thang máy có điện không ?".

Hashi đâm vào cái hộp nhựa nhỏ. Anh định phá hỏng nó vì có cảm giác như trong đó có 4 người. Thang máy bắt đầu hạ xuống, cửa mở ở tầng 1. Hai người đàn ông ôm bình cứu hoả đứng đợi. Hạ cái hộp dụng cụ xuống, nhìn cổ tay Hashi và hỏi. Sao vậy ? Anh bị thương à ? Hashi không để ý và ra khỏi thang máy, chạy ra đường. Máu hình như đã cầm. Hashi đã tìm được phòng khám ngoại khoa. Hashi ấn chuông. Đèn đã tắt và không có phản ứng gì. Hashi đập vào cánh cửa. Một người đàn ông trẻ thò mặt từ cửa sổ tầng hai và hỏi "Gì thế anh kia ?". Hashi cho xem cổ tay trái bị chảy máu. Tôi bị chảy máu. Người đàn ông tức giận, thét lên "Chết đi" và đóng sầm cửa lại.

Hashi đi bộ giữa đường, cảm nhận được chỉ có tay trái đang tồn tại. Hashi nhìn thấy 13 cái tháp ở phía đằng kia. Đôi mắt mờ mờ. Con đường này là con nhộng màu bạc lớn. Nó nhả tơ nhờn nhớt và làm kén. Kén của nó cách biệt với không khí bên ngoài. Cảm giác thật mơ hồ. Con nhộng khi nào sẽ thành ngài nhĩ. Cái kén lớn đó khi nào sẽ bay. Tơ, kén và những toà tháp kia lúc nào sẽ đổ xuống ? Hashi nằm xuống giải phân cách. Chỉ có tay trái đang thở. Ánh đèn pha từ khe bụi cây chiếu vào mắt. Anh ngửi mùi của đất. Khô không khốc và chẳng có mùi gì. Hashi ra lệnh cho mình: "Hãy ngủ đi !". Có cái gì đó đang sôi sục trong cơ thể. Bỏ đi thứ đã cắn xé và làm cơ thể sục sôi, anh muốn đánh vào con đường đêm của con nhộng mềm nhẽo. Hashi chậm rãi rơi vào giấc ngủ.

Kiku đứng trên bãi cát và hình như đang đào một cái hố. Ánh nắng chói chang nên không nhìn rõ lắm. Bên cạnh Kiku là một thi hài vẫn đang mặc bộ đồ lặn nhưng đã cứng lại. Kiku chôn thi hài xuống hố. Có giọng một người con gái. Một cô gái trẻ có gò bồng đảo và cái mông nhọn. Anemone che cái ô đỏ và cầu nguyện, lấp cát vào hố. Gió khiến cho cát cuốn tung lên. Anemone che mắt lại.

Kiku chôn xong thì bẻ một cành đước to nhô ra bờ biển, bắt đầu dùng dao róc hết cành nhỏ và đẽo gọt. Anh lấy chiều dài của cơ thể mình để đo độ dài của cái gậy, chọc vào cát đu người lên và thử độ cứng. Một lão già cùng với một con dê núi đen đi xuống bờ biển. Lão già lấy cát chà vào tay đầy dầu và rửa bằng nước biển. Cát chìm xuống còn dầu nổi loang trên mặt biển.

Lão già thông báo đã sửa xong chiếc trục thẳng. Anemone đứng lên gọi Kiku "Kiku ! Đi tắt công Tokyo thôi" Kiku giơ tay về phía hai người ra hiệu đợi một chút. Lão già lẩm bẩm: "Làm gì thế không biết !" Từ cái vú phình căng của con dê đen chảy ra những giọt sữa trắng. Bãi cát đang hút chúng vào hừng hực. Kiku sẽ dùng cành gậy đó để nhảy cao đấy. Mùi ngọt ngọt của sữa dê phảng phất. Đàn ruồi bu lại. Kiku kiểm tra lại vị trí nắm gậy. Anemone giương cao cái ô đứng ở chỗ sóng biển đánh vào bờ. Hãy bay thẳng về phía em đi, Kiku. Kiku nhìn lên chớp cái ô đỏ, nhằm hướng cái bóng lóa lờ của Anemone đổ xuống nơi bãi cát mà chạy. Các đường gân căng lên. Cát trắng bị đá tung lên nhảy múa ở phía sau. Kiku khuấy động bầu nhiệt huyết của tất cả mọi vật ở bãi biển. Đầu của cây gậy đước rung rung. Mồ hôi từ người Kiku rơi xuống cát. Có cảm giác như hơi thở của Kiku vọng đến tận đây. Anemone nhắm mắt lại. Lúc nào hơi thở nóng bỏng đó cũng thổi vào lỗ tai, dưới nách cô và bao bọc lấy toàn thân cô. Có tiếng bước chân tiến gần.

Anemone mở mắt. Một cây gậy lớn cắm phập vào cát trắng. Có cơn gió thổi đến thoáng chốc đã làm mồ hôi như đông cứng lại. Cái ô bay, lặn xuống bãi cát. Cái ô màu đỏ phát sáng lấp lánh, nổi trên mặt nước san hô. Anemone nhìn chăm chăm vào cái màu vải vinilon đỏ nhỏ đang từ từ quay tạo thành một vòng tròn đỏ trong nước biển màu xanh sẫm.

Lũ dơi bắt đầu gây ồn ào. Vì có trần và bờ tường nên toàn bộ cái kho chứa máy bay phát ra âm thanh rào rào. Trục thẳng rú lên, cánh bắt đầu quay. Bánh xe nghiêng lên lũ dơi. Tốc độ cánh quay tăng lên, thổi bay những con dơi đẫm máu. Kiku mở cửa kho, ánh sáng lùa vào. Những con sói sọt tập trung vào góc kho, tìm kiếm hơi ẩm và bóng tối, vẫy những cái cánh cứng. Chúng nhe răng cắn vào đồng bọn và cào bằng móng. Chúng rúc sâu vào cái bóng do bọn chúng tạo ra. Chiếc trục thẳng bay lên, bỏ xa những đám đen rung rung trong bóng tối nhỏ còn sót lại. Kiku lẩm bẩm: "Đợi anh nhé Hashi. Anh sẽ đi gặp em ngay bây giờ, Hashi". Hình ảnh Hashi hiện lên trong đầu. Một người luôn sợ ngay cả những kẻ mình chưa gặp bao giờ.

Hashi ôm đầu gối run rẩy. Định nói gì đó nhưng lại không thốt nên lời. Hashi vẫn thường nghĩ rằng tất cả những người cao lớn hơn mình sẽ làm mình đau. Từ cơ thể Hashi tỏa ra mùi thuốc, và Hashi đang đợi sự xuất hiện của con chó hiền lành chỉ đường cho người mù. Không

có con chó nào cả. Chỉ có xác của con chó bị khô dính lại mặt đường ray của thành phố vào buổi sáng. Ai đó vỗ vai Hashi. "Không được nghỉ ở chỗ thế này. Không được đâu. Dậy đi". Hashi định bỏ chạy. Khí thải bốc lên từ mặt đất đã thiêu đốt bề mặt của mắt và cổ họng. Có khuôn mặt nhìn ra bao trùm cả cửa sổ của xe ô tô. Máu từ cổ tay chảy ra đông lại trên bãi cỏ.

Đường hai bên đang tắc khủng khiếp. Hashi ngẩng mặt lên. Cảnh sát vỗ vào vai. "Không được ngủ ở chỗ thế này đâu. Anh đang bị thương mà". Tiếng còi của xe cứu thương vang lên từ xa. Người lái xe tải nhả kẹo cao su. "Đây chính là ca sĩ mà bị bỏ rơi từ bé thường xuất hiện trên tivi sao ? Tại sao lại thành ăn xin thế này". Hashi ngồi dậy. Cánh tay trái vẫn để trên bãi cỏ, máu đông lại không gỡ ra được. Có cảm giác như đang bị đất hút mất máu. Và hình như toàn thân đã thành các cành cây. Hashi gỡ cổ tay trái dính xuống cỏ ra. Có tiếng rách của làn da. Nhiều cây cỏ chạm vào vết thương.

"Ôi, anh thành ăn xin từ khi nào vậy ?" Người lái xe tải hét lên. Người cảnh sát khoát tay: "Tiến lên trước nhanh lên !". Tài xế lấy tạp chí và cái bút bi chìa ra từ cửa sổ chỗ ngồi của lái xe và nói. "Này anh ! Hãy cho tôi xin chữ kí. Hãy ký vào trang này", chỗ có ảnh người phụ nữ nước ngoài hở ngực. Anh ta xuống khỏi xe tải đưa tờ báo cho Hashi. Hashi lắc đầu lăm bằm: Không. Tiếng còi giận dữ của chiếc xe đằng sau nên anh ta không nghe thấy gì. Anh ta liền nhắm nước bọt đầu ngón tay và lật sang trang khác của cuốn tạp chí và nói "Đây !", đưa ra trước mặt Hashi. Đó là trang mà người phụ nữ nước ngoài với bầu vú to đang đứng trước những dụng cụ tra tấn thời trung cổ. "Hãy kí nhanh đi. Tôi sẽ mua đĩa của anh mà". Cảnh sát ngăn người lái xe lại. Hãy cho xe chạy đi, anh đang làm phiền người khác đấy. Từ xe bị chặn không đi được phía sau, hai người đàn ông bước xuống và đá vào thùng hàng. Làm cái quái gì thế ? Thằng ngốc, xe tao đang chở trứng đấy. Hashi nhìn người phụ nữ nước ngoài ở trong tạp chí và nghĩ khuôn mặt cô gái với đầu vú rung rinh có vẻ gì đó rất buồn. Cánh lái xe đập nhau, một người đàn ông lấy gậy kim loại đập vào thùng hàng xe tải. Bị đập, khoá bật ra, một hai quả trứng rơi ra đường vỡ tan. Tiếng còi của xe cứu thương đã tới gần. Hashi đứng dậy. Không khí trắng đục. 13 toà tháp đang lấp lánh. Đường phố nhầy nhụa trứng. Xe cứu thương rú lên và đi qua. Người thanh niên đội mũ bảo hiểm cười. Trang tạp chí bị cơn gió khét mùi xăng lật lật. Lại không nhìn thấy người phụ nữ nước ngoài với khuôn mặt buồn buồn nữa. Vô số quả trứng lăn ra đường. Hashi nhặt lấy một quả, ném vào toà tháp cao. Nó không tới nơi mà đập vào cốp trước của xe ô tô vỡ tan. Quả trứng bị vỡ, màu vàng nhầy nhầy chảy từ từ trên thân xe. Bán cầu màu vàng di chuyển phản chiếu kính cửa sổ của toà nhà.

Kính cửa sổ phòng bệnh phản chiếu cây cảnh trong phòng, lấp lánh màu xanh. Một chậu cây nhựa cảnh với những chiếc lá dày rung rung trước làn gió lạnh của cái điều hoà. Một phụ nữ với khuôn mặt xanh xao đang dùng Vasaline đánh bóng các phiến lá dày của cái cây cảnh đỏ. Cô mặc một chiếc áo ngủ màu tím nhạt với hai cái chân bị phù. Dưới làn áo mỏng nhìn rõ cái bụng có quấn quanh một mảnh băng. Nghe tiếng gõ cửa, cô trở lại giường, kéo cái chăn lên bụng, vắt cái khăn mặt lên vai. Neva nói:

"Xin mời vào, cửa mở đấy". Hashi bước vào cùng với người y tá. Neva thét lên sợ hãi.

"Hãy đuổi người đàn ông này ra ngay". Hashi lắc đầu buồn bã, cho Neva xem cổ tay trái.

"Anh không điên nữa đâu, Neva. Anh đã tự trừng phạt mình rồi. Anh đã suy nghĩ suốt cả đêm". Neva run lên. Y tá định đuổi Hashi ra ngoài. Hashi nói cho tôi 5 phút thôi. Neva thu mình vào góc giường, chỉ tay ra cửa.

"Hãy về đi". Người y tá định túm tay Hashi đưa ra ngoài thì bị Hashi hất cánh tay đó ra. Người y tá loạng choạng tránh ra và làm đổ lọ dịch tẩy mùi để trên sàn. Cái lọ màu trà lăn ra sàn, đập vào tường vỡ tan. Mùi cồn làm ngọt ngào không khí trong phòng bệnh. Neva che mắt, bịt mũi.

"Rút cục, tôi là người vô dụng. Hết đường rồi". Mắt Hashi bị sưng đỏ vì khí cồn. Anh nói:

"Anh biết không ai cần anh. Mọi người đã không cần anh từ lâu rồi. Và vì vậy anh sẽ trở thành người không cần ai. Thế nhưng, Neva ạ không chỉ mình anh. Không có ai là cần thiết cả. Tất cả mọi người đều không cần thiết. Anh rất buồn và cô đơn nên anh đã bị bệnh. Tối hôm qua, máu của anh đã bị đất hút, cơ thể đã rất yếu. Những con bọ nhỏ đã tập trung lại, và nghỉ trên cánh tay của anh. Anh đã đập nát từng con một. Chúng chết thành một đường đen dài. Anh đã nghĩ là có ai đó sẽ giết anh như việc anh giết các con bọ đó. Những con bọ chắc đã nghĩ cánh tay anh là công viên. Con bọ bị anh giết làm sao biết được anh là con người mà chúng tưởng nhầm anh là con sư tử cũng nên. Nó có thể chỉ biết là khác với con bướm. Cũng giống như loài sâu bọ, có đứa dù có bị anh giết, cũng không hiểu là bởi cái gì. Chắc chắn cơ thể của chúng đã được tạo ra từ không khí. Chúng giống như quả bóng bay căng tròn. Chúng đã dùng đất sét 1 tạo ra người phụ nữ sinh ra và bỏ rơi anh.

- Tại sao lại anh đâm tôi ?
- Có lẽ anh làm vậy để bọn đó thích anh.
- Tại sao anh lại phải đâm tôi cơ chứ ?
- Vì anh đã rất sợ. Nếu không giết em, thay vào đó anh sẽ bị chúng giết, vì nghĩ thế nên anh sợ.
- Hashi, tốt hơn hết là anh nên đến bệnh viện đi. Tôi không thể nào làm được gì hơn.

Ngài D bước vào phòng bệnh. Theo sau là mấy người đàn ông đội mũ bảo hiểm và mặc blu trắng. Họ tóm lấy Hashi từ hai bên nách. Hashi chống cự, trốn vào góc phòng và lấy những mảnh vỡ của lọ tẩy uế ném vào họ. Những người đàn ông mặc blu trắng giữ cả hai tay, hai chân, cả đầu của Hashi lại. Hashi thét lên: "Ngài D, ông là công cụ của những kẻ giống như không khí căng phồng".

Hashi bị nhét quả bóng cao su vào miệng, quần lấy cầm và buộc lại thật chắc bằng dây lưng. Quả bóng cao su trượt ra phía sau lưỡi của Hashi, dính vào răng làm miệng không cử động được.

Cảm nhận về chất cao su trong miệng khiến Hashi căng hoảng loạn, muốn hét lên: tôi không làm gì cả nên hãy tha cho tôi. Nhưng các từ ngữ đều bị quả bóng cao su chặn lại, không phát ra được mà chỉ có tiếng ga ga ga lọt ra....Hashi vùng vẫy đôi chân. Gương mặt co giật vì sợ hãi. Anh nghe thấy tiếng khóc tức tưởi của Neva. Những người đàn ông mặc blu mặc cho Hashi bộ quần áo màu xám. Không phải là quần áo mà chính xác hơn là cái túi có ống tay dài khác thường thì đúng hơn là cái áo. Có thắt lưng da rất lạ. Bị cái túi bao chặt, khi cái khoá được xiết lại thì không thể nào nhúc nhích được. Hashi sợ quá đái ra cả quần.

"Thẳng ngực bắn thủ này". - Người đàn ông gõ vào đầu của Hashi bảo. - "Thôi đi !".

Sợ quá mà ! Neva từ giường tụt xuống sàn nhà. Ngài D ngăn Neva khi cô định tiến gần Hashi.

"Nó bị điên đấy. Tôi lấy làm tiếc nhưng anh ấy điên rồi". Hashi ngã lăn xuống chân của Ngài D và chỉ nhìn thấy được chân và bụng của Neva. Dưới lớp vải màu tím nhạt mỏng thưa, nhìn rõ cái bụng của Neva đang chuyển động. Cái bụng căng tròn thì thoáng lại phập phồng nhô lên. Hashi định tiến gần đưa con của mình. Dồn hết sức, anh muốn chạm vào cái bụng của Neva. Cái túi và dây cao su thắt vào cơ thể anh nên không thể trườn qua được. Những người đàn ông mặc blu trắng túm Hashi lên rồi vác lên vai đưa đi.

Neva, người không được buồn. Anh ta sẽ bị nướng cháy. Sẽ bị cháy đen. Nếu người nghỉ ngơi một chút có lẽ sẽ ổn thôi. Hashi được chở đến hành lang. Neva nghĩ mình không được nghỉ. Làm gì có thời gian cũng như chỗ để mà nghỉ ngơi. Neva ôm cái bụng và đuổi theo sau Hashi. Cô tháo cái nhẫn và nhét vào trong cái áo trói Hashi. Neva thì thào vào tai Hashi:

"Ngọc lục bảo. Hiểu không Hashi ? Ngọc lục bảo đã từng nói là sẽ có lúc thích anh. Anh có nghe thấy không Hashi". Các máy quay truyền hình vây quanh Hashi. Ánh đèn chiếu vào Hashi và Neva, bắt giữ hình ảnh của họ. Khuôn mặt trắng xanh của Hashi nổi lên. Máy quay chụp cái bụng bầu của Neva.

"Hashi, anh không được nghỉ. Cho dù bị đốt bằng dây điện hay bị cơ thể cháy đen cũng không được nghỉ, không được trốn. Vì dù có trốn đi đâu thì những người này cũng sẽ đuổi theo anh đấy. Anh hãy tiếp tục cháy và trở thành ngọc bích. Anh sẽ trở thành viên ngọc quý đấy". Hashi nhòm vào máy quay. Có thể nhìn thấy sắc cầu vồng màu đen trên màn hình máy quay. Khuôn mặt Hashi hiện lên. Khuôn mặt gầy gò khóc vì bị nhét bóng cao su vào miệng. Hashi nghĩ: "khuôn mặt mình kìa". Hashi lăm bắm liên tục từ sâu trong cổ họng bị nhét bóng cao su. Anh hỏi khuôn mặt khóc nhăn nhó của mình hiện trên màn hình máy quay "Này anh đi đâu mà tôi đã tìm anh mãi ?".

Trên tóc của Hashi còn dính những mảnh thủy tinh vỡ. Mảnh vỡ của lọ tẩy uế. Mùi rất nặng. Từ toà nhà Hashi bị dẫn đến cũng toát ra cái mùi giống như vậy. Trong vườn của toà nhà có cây hoa anh đào rất lớn. Một người con gái mặc áo Yugata đang ngồi đàn dưới bóng cây. Những người đàn ông mặc đồ Pijama đang chơi bóng rổ. Những người phụ nữ vây quanh đàn organ đang hát nhất loạt nhìn Hashi. Hashi vẫn bị vác trên vai và đi ngang qua khu vườn. Khuôn mặt Hashi chảy đầy mồ hôi. Cứ mỗi lần những người đàn ông mặc blu trắng bước 1 bước, thì dường như mặt trời lại đứng đưa. Họ chui qua hàng rào dây thép gai ở cuối vườn, rồi bước vào một toà nhà tối om. Ở cửa vào của toà nhà có đặt một còn búp bê nhựa manocanh. Con búp bê trẻ con đội mũ đeo ba lô sau lưng, tay cầm bảng nhựa ghi dòng chữ: "Bố ơi, mẹ ơi con khỏe và đang chờ bố mẹ ở đây". Có vết nứt trên cánh tay và khuôn mặt sáng bóng màu trà của nó. Tiếp đến họ đi vào một căn phòng có tường và trần nhà màu trắng. Hashi được đặt lên giường ngủ. Cái dây đai da buộc thắt ở đùi được tháo ra. Cái kéo lướt qua trước mặt, tưởng chừng như nó đang xẻ cái quần. Có cái gì mềm mềm chạm vào bắp đùi. Đó là một cơn gió mát.

Từ đầu kim tiêm 1 giọt thuốc chảy xuống. Mũi kim đâm vào da. Cơ thể trở lên ấm áp hơn. Hashi thả lỏng cái cằm bị cắn chặt và không phân biệt được đâu là bóng cao su trong miệng, đâu là răng là lưỡi. Có cảm giác như cơ thể lún sâu vào cái giường. Cái đèn neon ở trên trần nhà bị hỏng mất một cái nên ánh sáng rất tối và liên tục nhấp nháy một cách yếu ớt. Mỗi lần như thế cái bóng của nó mở rộng ra rồi lại biến mất. Một cái bóng với những đường viền xoắn màu nhạt. Có tiếng tháo khoá ở bộ quần áo tù. Quả bóng cao su đen được lấy ra. Nó dính đầy nước bọt ẩm ướt. Các bọt trắng làm cho bề mặt của nó nhờn trơn.

Hashi bị tóm hai cánh tay và bị thả xuống giường. Hashi đi bộ ra hành lang như thể bị những người đàn ông mặc blu trắng kéo lê đi. Hai bên là những căn phòng bằng lưới sắt. Anh được thả trên cái chiếu Tatami ẩm ướt. Trong góc phòng chất mấy cái chăn. Người bệnh nhân ở phía phòng đối diện đang nhìn Hashi. Một lão già có mụn đốm khắp người, bộ yukata há ra nhìn thấy cả tả nilon trong suốt. Ngay sau đó, lão đã bắt chuyện với Hashi.

"Này ! Anh kia. Anh có phải là người tốt không ?". Hashi chống khuỷu tay xuống chiếu rồi nhồm dậy. Người đàn ông nhìn thấy vậy liền thét lên và trốn vào trong góc phòng. Lão tì cái lưng vào tường và thở dốc. Rồi hướng khuôn mặt lên trần nhà và không hiểu đang nói gì đó. Thỉnh thoảng lão lại nhìn trộm Hashi nhưng nếu bắt gặp ánh mắt của Hashi lại hét lên:

"Anh kia, tôi biết đấy. Anh là người xấu. Anh dẫm lên cái bóng khiến cho người tốt bị bất hạnh. Tôi đang chịu đựng nên tôi hiểu. Anh muốn bao nhiêu ? năm trăm Yên à ? Anh định giải quyết bằng tiền ư. Này, Tôi không có năm trăm yên. Không có nhưng tôi là người tốt. Lúc nào tôi cũng cảm ơn trời phật". Lão già phẫn khích. Mạch máu trên trán nổi lên. Vì lão nói to nên người y tá chạy tới, đá vào cái lưới sắt và quát:

"Không được thế !" Lão già chỉ tay về phía Hashi tỏ ý yêu cầu y tá giúp đỡ.

"Hắn là người xấu. Hắn dẫm lên bóng của tôi khiến tôi bất hạnh. Đừng dẫn người xấu đến chỗ này nhé. Điện cứ chập chờn. Người xấu thì dẫn đến cảnh sát còn chỉ cho những người tốt ở bệnh viện thôi. Vì chính nghĩa không phải bao giờ cũng thắng cả đâu. Cả thần thánh cũng thế thôi, khi mà điện cứ chập chờn, bị giẫm lên bóng, bị bắt thì cũng hết chịu nổi". Người y tá lại đá vào lưới sắt, nện cái dép đang đi xuống sàn bê-tông hét lên: "Không được thế ! Lão kia, không được thế". - Người y tá cầm quả bóng cao su hươu hươu trước mặt lão già và nói tiếp - "tôi nhét cái này vào miệng lão nhé ?". Lão già nhìn thấy quả bóng cao su vội lấy tay chọc vào miệng. Và định ngậm luôn cả bàn tay phải. Sau khi phát ra tiếng kèn kẹt lão bắt đầu khóc.

Người y tá tức giận gọi.

"Này lão kia, không hiểu sao ? Không được làm thế". Lão già tiếp tục khóc.

"Tôi gọi bác sĩ nhé ? Tôi gọi bác sĩ bây giờ đây này". Nghe thấy từ bác sĩ, lão già run run và không khóc nữa. Lão cắn bàn tay chịu đựng. Tiếng rên rỉ vẫn còn. Lão cắn răng vào bàn tay.

"Bỏ tay ra. Không được cắn ! Hình như máu chảy ra rồi kia kìa". Lão già lắc đầu quầy quậy. Viên y tá mở khoá, vào bên trong định bỏ tay của lão ra khỏi miệng. Anh ta nện cái dép đi trong nhà xuống chiếu. "Không được thế !" Viên y tá lấy cái dép đánh vào má lão. Cuối cùng thì lão già cũng trở lại bình thường. Viên y tá kéo tai lão, mắng: "Không được thế !" Lão già gật đầu sợ hãi. "Vâng, vâng, vâng, vâng". Viên y tá lại giơ cái dép lên lần nữa. Hashi đột nhiên lên tiếng: "Dừng lại !". Viên y tá quay đầu lại: "Gì thế anh kia ? Anh vừa nói gì ?" Hashi im lặng. Y tá lại hỏi lại: "Anh vừa nói gì ?". Hashi sợ hãi. Người y tá trợn mắt lên. Hashi cúi xuống. Có tiếng đánh lão già bằng dép và tiếng kêu yếu ớt: Vâng, vâng. Hashi cảm thấy khó chịu. Cậu muốn chắc lưỡi. Cậu nghĩ chắc người đàn ông mặc y phục trắng kia đang chắc lưỡi. Nhắm mắt lại, cậu cầu nguyện cái câu học ở thời Cô nhi viện và nói "Dừng lại", "Hãy dừng lại" một lần nữa rồi mở mắt ra. Y tá nhìn về phía Hashi. Bỏ cái tay khỏi tai lão già và nói "giỏi lắm !"

Viên y tá chậm rãi ra khỏi cái chuồng của lão già và mở khoá chuồng của Hashi, bước vào. "Anh đã nói ai dừng lại ?" Hắn xỏ chân vào dép và tháo cái gậy đeo bên hông xuống. Hashi cúi xuống. Tay y tá giơ cái gậy trước mặt Hashi. Hashi véo nhẹ vào tay. Không có cảm giác gì và

anh nghĩ cho dù có bị đánh chắc cũng không đau. Hashi ngược nhìn người y tá. "Tôi nói anh đấy". Người y tá cười đau khổ và lắc đầu. Hắn đánh vào vai Hashi, đẩy anh ngã xuống chiếu và tóm lấy cổ chân trái, nâng lên. Hashi dậm chân phải xuống chiếu và định chạy trốn. Y tá nói: "Tao cấm mày ra về ta đây !" Rồi dùng gậy đánh vào chân của Hashi. Cảm giác đau chạy khắp người. Hắn nện thêm một phát nữa. Da đầu phía sau của Hashi bị kéo căng ra. Cảm giác đau đón truyền từ gót chân lên đến cằm. Dù có thế Hashi cũng không kêu. Cắn chặt răng, Hashi quyết không nói lời xin lỗi. Phát thứ ba đánh vào cẳng chân.

Khớp háng run run. Hashi bắt đầu hiểu giữa những trận đòn sẽ sinh ra nỗi sợ, từ những tưởng tượng về nỗi đau sẽ khiến sợ hãi. Anh vẫn cắn răng, cổ chân tê cứng. Phát thứ tư khiến bắp thịt co giật và nước tiểu đọng lại trong dương vật. Cú đánh tiếp theo chắc chắn sẽ khiến mình đái dầm mất. Nghĩ vậy Hashi đã định xin lỗi. Phút chốc nỗi sợ hãi đã tràn đầy trong cơ thể, đầy đến cả chân răng. Răng cắn chặt lại và cằm bắt đầu run run. Vừa định nói tôi xin lỗi thì cắn phải vào lưỡi. Anh nhớ mình đã từng cắt lưỡi, mình đã chịu đựng nỗi đau đó. Anh tự nhủ và định bụng sẽ cố vượt qua nỗi sợ hãi. Không được. Mình đã quên mất nỗi đau lúc cắt lưỡi. Vì cái lão già kì dị đó mà mình đã phải khổ sở. Cái mà mình thấy chỉ là lão già.

Dù có đái ra quần cũng không xấu hổ. Anh lẩm bẩm: "Lại đây !". Anh lại lẩm bẩm một lần nữa để xua đuổi đi nỗi sợ hãi cho đến khoảng khắc bị đánh tiếp theo. Nhanh lên ! Hãy đánh nhanh lên ! Thét ra những lời đó anh cảm thấy dễ chịu hơn một chút. Dự cảm về nỗi đau bị đánh giảm dần. Sự buồn đái cũng mất. Lúc đó, tiếp tục phát thứ 5. Cố cắn răng chịu đựng. Hình như sồn đái rồi. Anh gồng mình lên chịu đựng. Chuẩn bị nhận gậy tiếp theo, anh lại lẩm bẩm.

"Đến đi ! Lại đây nhanh lên xem nào ! Tao không thua mày đâu !" Anh dậm xuống chiếu và thét lên.

"Đánh nhanh lên !" Y tá bỏ cổ chân đang giữ ra. Bụng Hashi cuộn sóng. Lòng bàn chân nóng rực. Anh ngồi dậy và nhìn y tá. Cái má đỏ lên. Giơ cái gậy lên. Trong phút chốc Hashi lại hét lên.

"Đánh thử xem nào !" Cái gậy dừng lại trên đầu y tá và hạ xuống từ từ. Y tá nói:

- Anh không được ra khỏi đây ! Có hiểu không ? Tôi sẽ cho anh uống thuốc tốt, sẽ rất hiệu quả đấy. Nó sẽ làm sạch cái đầu của anh, hút ra hết phiền não, là sẽ vui thôi.

Gan bàn chân của Hashi sưng tấy lên. Lão già nhìn Hashi. Người y tá vừa đi về phía hành lang, lão cười và nói: "Anh là người tốt". Hashi im lặng nắn bóp gan bàn chân. Áp nó vào tường thì sẽ mát hơn và dễ chịu hơn. Lão già vừa liếm bàn tay vừa gọi: Này anh, anh người tốt ời, anh người tốt ! Hashi lườm ông già "Ông thật lảm chuyện. Vì không liên quan gì nên ông hãy yên lặng đi". Khuôn mặt lão già trở lên buồn buồn và gật đầu mấy lần. Vâng, vâng, vâng... Hashi nhìn vào trong góc phòng và giật thót. Vì nhìn thấy cái ngón chân nhỏ thò ra từ cái chăn được gấp. Một người con gái đang trốn ở sau. Cô ta đắp chăn lên chân. Chỉ có tóc, trán, tay trái và ngón chân là thò ra khỏi cái chăn. Hashi nghĩ đó có lẽ là con gái vì ngón tay ngón chân nhỏ và trắng. Lão già giải thích " Bị võ đầu". Tên cô gái là Cabbage (cải bắp), không phải người tốt cũng không phải là kẻ xấu. Cải Bắp đang thối nhưng vẫn là Cải Bắp nên không phải người tốt cũng không phải kẻ xấu, có điều không thể ăn được. Cải Bắp đeo cái nhẫn vàng ở ngón tay út bên trái. Đắp chăn như thế không nóng sao ? Bên trong cái chuồng không có cửa sổ. Có tiếng quạt hút gió ở hai đầu hành lang nhưng cũng chẳng có gió vào. Hashi tựa vào tường. Nóng khủng khiếp thế này mà Cải Bắp không toát mồ hôi. Bóng đèn màu vàng trên trần và cái bóng

vừa đủ đến tay trái của Cải Bắp. Chiếc nhẫn ở tay trái của Cải Bắp lại ánh lên lên sau một khoảng thời gian nhất định. Hashi nhìn lên trần nhà. Bóng đèn và cái chao không đung đưa. Cải Bắp đang cử động ngón tay. Khi đến một góc độ nào đó thì cái nhẫn phản chiếu lại bóng đèn và phát sáng. Ngón tay của Cải Bắp chạm vào mép chần rồi lại rời khỏi chần. Khoảng cách giữa cái chần và ngón tay thụt ra thụt vào cứ lặp đi lặp lại không đổi.

Người y tá mang đồ ăn tới. Đó là thức ăn lỏng được đựng trong cái ống. Trong đó có sữa, cơm, rau và muối. Hashi nhìn y tá đưa cái ống vào miệng của Cải Bắp rồi ấn chặt lỏng vào. Khuôn mặt của Cải Bắp được che bởi cái mặt nạ rất kỳ lạ nên không thể nhìn thấy được. Nó che toàn bộ khuôn mặt. Hashi đã nhiều lần nhìn thấy cái mặt nạ giống như vậy khi ở đảo mồ hoang. Cái mặt nạ chống độc có cái ống dài thông xuống từ miệng. Tháo chỗ nối của ống ra, người y tá cắm cái ống thức ăn vào trong lỗ tối. Cổ họng đang kêu vì thế chắc hẳn cô đang ăn.

Ăn xong, người y tá bỏ toàn bộ chần ra. Đúng là con gái. Và thay tã lót cho Cải Bắp. Cải Bắp được lau bắp đùi và bôi phấn. Dù bị làm gì cô gái cũng chẳng nhúc nhích. Xong lại đắp chần vào. Chỉ khi tự mình ôm chần cô mới phát ra một tiếng nhỏ. Người y tá nói với Hashi: "Đầu của Cải Bắp đã được vệ sinh sạch sẽ. Chẳng bao lâu nữa sẽ đến lượt anh". Cải Bắp bắt đầu cử động ngón tay. Hashi vẫn tiếp tục theo dõi sự cử động của ngón tay. Thi thoảng có mùi phấn hoa bay đến. Cải Bắp đang phát sóng. Sự cử động của ngón tay khiến không khí lay động. Trong căn phòng không có cửa sổ chỉ có bóng đèn cực tím ở trên trần. Không thể biết lúc nào là đêm lúc nào là ngày. Hashi từ từ tiến gần về phía Cải Bắp. Mỗi lần Hashi tiến về cái chiếu ẩm thì cách cử động ngón tay của Cải Bắp lại thay đổi. Hashi nghĩ tới người đàn ông bị co giật có vẻ cô đơn ở công viên của dược đảo. Hashi đã luyện hát với đối tượng là người đàn ông mắc bệnh nháy. Hashi đã hát liên tục mấy giờ liền bên cạnh người đàn ông nháy múa như thể chân đang bị súng máy bắn quét vào chân. Vừa nghĩ tới giai điệu của hàng vạn thể loại, Hashi vừa bò vào cái chiếu và đến gần sát tới mức có thể chạm vào chân của Cải Bắp đang thò ra khỏi chần. Hình như máu lưu thông kém nên khô, có màu bã chè và bị phù. Hashi chạm nhẹ vào đầu ngón chân. Không có phản ứng gì. Véo nhẹ các ngón, có cảm giác như túi cao su đầy dịch thể rất nặng. Nếu lấy cái kim chọc thì chắc nó sẽ biến mất. Hashi nghĩ nó giống như kẻ lang thang liếm cho Hashi lúc ở nhà vệ sinh công cộng dọc con sông Sasebo. Người con gái này giống như con cún đã cứu mình ra khỏi tử phủ đồ công cộng. Hashi có ý định trả ơn. Cái mà tôi có thể làm chỉ là hát. Hướng về khuôn mặt chắc chắn đang ẩn giấu trong chần, Hashi cất giọng với âm vực thấp giống như tiếng kèn. Lúc đầu không thấy sự thay đổi ở Cải Bắp. Có lẽ tai không thể nghe được chăng. Hashi thay đổi một chút âm sắc. Từ âm thanh của cây sáo vượt qua rừng sâu đến âm thanh của những chiếc lá mềm rơi nhẹ trên mặt hồ. Rồi là âm thanh của tiếng sóng đập vào bãi biển làm ướt cát. Tiếp theo ngâm nga ba đoạn điệu ballade của người bệnh nháy giống như tiếng chim kêu bắt đầu bằng nốt hoa mỹ. Cái chần hơi lay động. Hẳn là Cải Bắp đã nghe thấy bài hát. Hashi hát to hơn. Các ngón của Cải Bắp cử động nhanh hơn. Trên bàn tay cô ta toát ra mồ hôi dính dính. Lúc đó có tiếng thét từ phía sau. "Hãy hát khoẻ lên!".

Những người bệnh đang xếp hàng ngoài hành lang đu người lên lưới sắt. Người hét lên chính là ông già. Hashi ngừng hát. "Người tốt này, đúng là anh rồi. Chỗ này không phát dự báo thời tiết nên tôi biết không phải bài hát phát ra từ cái Radio. Đúng là Người tốt đang hát mà. Vì anh là người tốt nên hãy hát to lên nữa. Nếu hát những bài hát mừng sinh nhật hay những bài hát khi đi dã ngoại thì thật tuyệt. Em gái anh chết à ? Không có khí thế gì cả. Bài hát của anh

không vui vẻ, khí thế. Cải Bắp ghét như vậy. Vì nếu người tốt hát những bài hát ảm đạm thì sẽ càng mất hết sinh khí”.

Khi Hashi ngừng hát, Cải Bắp bắt đầu cử động các ngón như lúc đầu. Có thật sự là cô ấy ghét thế không ? Liệu có đúng thế không nhỉ.

- Này người tốt, anh ốm à ?

Những người bệnh xếp hàng thò đầu từ lưới sắt nhìn Hashi. Tất cả đều có vẻ lo lắng cho anh.

- Nếu bị bệnh thì tôi sẽ gọi bác sĩ tiêm cho.

Hashi hỏi các bệnh nhân khác: Các anh cũng ghét bài hát của tôi sao ? Mọi người nhìn nhau. Lão già đại diện cho mọi người nói có vẻ khó nhọc.

- Uh. Tôi muốn được khóc hơn..

Hashi lẩm bầm nhỏ: "Hiểu rồi" rồi lủi xa khỏi phía Cải Bắp, tiến về góc phòng phía đối diện và nằm xuống. Các bệnh nhân nhìn Hashi một lúc. Rồi rời khỏi cái chuồng, trở về nơi mà ánh đèn cực tím không chiếu đến. Chỉ còn lại lão già lúc nào cũng nhìn Hashi một cách lo lắng. Hashi ngồi dậy nửa người và nói "Chúc ngủ ngon !" Lão già gật đầu có vẻ rất vui và mãi rồi cũng lui lại. Hashi nói một mình để không ai nghe thấy. "Hãy hát khỏe lên à ?. Nếu nói vậy, tôi không biết cái bài hát nào mà hát lên thì có thể khỏe ra được". Nghĩ vậy anh cười đau khổ. "Chịu thôi !". Lẩm bầm vậy rồi Hashi cười thành tiếng. Anh thấy tất tần tật mọi thứ đều trở nên dở hơi rồi không nhận được cười. Mình đã sáng tác giai điệu của hàng vạn thể loại, ghi nhớ tất cả các loại âm thanh, cắt cả lưới, vậy mà chẳng có gì thay đổi cả. Chỉ là mình ngẫu nhiên gặp lại con người thật sự của mình thôi. Con người miệng bị nhét quả bóng cao su, cả người bị trói bằng dây lưng da, vừa lẩm nhẩm cầu xin hãy tha thứ cho tôi vừa khóc. Chỉ tìm được con người mình như thế. Có tiếng Cải Bắp cử động sột soạt chần. Hashi nhìn về phía đó và một lần nữa mở miệng định hát nhưng ngay lập tức ngừng luôn. Anh cảm thấy chán nản. Muốn quên. Anh đã hát hết tất cả những giai điệu những ca khúc tích lũy từ trước đến giờ. Giờ anh muốn hát một bài hát mới. Anh nhắm mắt lại và tìm kiếm những cảm xúc để có thể hát bài hát mới. Anh loại bỏ từng ký ức một ở trong đầu, cái ký ức nối kết một số lượng vô cùng lớn những giai điệu và âm sắc mà anh có được cho đến bây giờ và tìm kiếm. Hashi nhớ tới những người lang thang, cái kéo đâm máu, thịt mỡ vệt, người phụ nữ với làn da mềm mại, không khí ẩm ướt của đảo mở hoang, khuôn mặt tươi vui trán đầm mồ hôi của Kiku, để kỳ cùng gột sạch tất cả mọi nơi, những con người, những mùi vị. Mất rất nhiều thời gian và làm nhiều lần. Những thứ còn đọng lại trong con mắt trống rỗng này luôn là một hình ảnh giống nhau vừa nhìn thấy vài giờ đồng hồ trước đây. Khuôn mặt của chính mình sợ hãi và không thể nói gì được đang hiện trên màn ảnh máy quay. Hashi đã không muốn xóa hình ảnh khuôn mặt đó. Không phải chỉ vì nó rất thân thiết mà ngay cả bản thân anh cũng không hiểu lý do tại sao. Chính khuôn mặt đó muốn hát bài hát mới. Hashi quyết định lần theo khuôn mặt đang sợ hãi đó, gỡ bỏ cả những cái tên, những ý nghĩa, trang phục, sự vận động. Từ bây giờ dù có chuyện gì xảy ra cũng quyết không rời xa khuôn mặt đó. Dù đã nuốt phải con ruồi mang gương mặt con người thì vẫn quyết không quên và cũng không ghét bản thân luôn sợ hãi mà khóc. Bởi vì dù có tìm ở đâu cũng không tìm thấy chính bản thân mình mà.

Nghe thấy tiếng ồn của chiếc trực thăng từ xa. Đó là chiếc trực thăng cao tốc có những vết máu khô của con dơi dính bết vào bộ điều khiển và ống Cross. Nó bay cắt ngang trên đầu theo một đường chéo. Lão phi công nắm cần lái cười khoái trá. Thực ra 4 năm rồi lão mới lại bay mà. Chiếc trực thăng hạ cánh xuống sân bay nằm tại vùng đất lấp biển thuộc vịnh Tokyo để cấp dầu và bảo dưỡng. Kiku và Anemone ôm cần thận cái cặp dùng để đi du lịch bên trong đựng bình khí xuống khỏi trực thăng. Hai người uống nước Coca ở góc kho rộng nơi chứa chiếc máy bay. Người phi công già và hai người thợ bảo dưỡng như quen biết nhau. Họ đang nói chuyện về chiếc trực thăng kiểu mới có thể thu cả cánh quạt vào bên trong thân. Chiếc trực thăng đó khi bay với tốc độ cao sẽ trở thành máy bay phản lực theo đúng nghĩa, hình như có thể tăng tốc đến MO.8. Đợi hết câu chuyện, Kiku lên tiếng. Chúng tôi có chút việc cần làm. Người phi công già gật đầu. Dừng có muộn giờ đấy nhé ! Vì mọi người ở tháp điều khiển khó tính lắm nên sau bốn tiếng sẽ phải trở về Miruri đấy. Kiku cầm tay Anemone bước đi, không quay lại và nói: "Có đến bốn tiếng. Thế là đủ". Hai người không nói câu nào mà rảo bước trên bãi biển hầu như không có chiếc xe nào qua. Mùa hè vẫn chưa kết thúc nhỉ ! Tokyo nóng như Karagi và Miruri. Cái khác là có mùi xăng bay lại từ phía đằng kia con đường và tiếng nói chuyện lao xao của những người bán xư vọng lại. Cả 2 chui xuống một đường hầm chạy thẳng. Đó là cái đường hầm dài màu bạc, có những chiếc xe tải cỡ lớn thường xuyên ầm ầm đi qua. Anemone nghĩ tới con cá sấu bị cắt tả tơi trong không trung. Lúc đó mà có mưa thì tốt. Tại sao nhỉ ? Tại sao mình không bao giờ muốn mưa rơi nữa nhỉ. Anemone chạm vào lưng Kiku. Cái áo sơ mi dầm mồ hôi dính chặt vào cơ thể. Có một trạm bảo dưỡng mô tô ở đầu con đường giao nhau nơi cửa ra vào của đường hầm. Cái bảng hiệu đã tróc sơn, một người thợ trẻ nhìn chăm chăm vào Kiku mặc bộ vét bằng vải đay màu trắng, da cháy nắng và Anemone mặc chiếc đầm liền thân. Anh ta nhuộm chóp tóc màu đỏ. Trong nhà trưng bày giới thiệu sản phẩm kính mờ có hai chiếc xe cổ, Anemone chỉ tay về chiếc có phân khối lớn.

Tôi mua cái đó, đó là chiếc mô tô địa hình 250CC, Anemone nói: *Hãy khởi động động cơ cho tôi*. Sau khi lắng tai nghe tiếng nổ của động cơ, Anemone mặc nguyên váy đầm liền thân màu trắng và cười lên nó. Cô cho xe chạy trên đường khoảng 10 m thì bỏ hai tay khỏi tay lái. Người thợ trẻ lẩm bẩm: thật là tài. Kiểm tra độ an toàn của thân xe khi mua cái xe cổ là một việc quan trọng. Anemone cho xem giấy phép lái xe và ký vào những giấy tờ cần thiết. Còn Kiku thì cho cái cặp đựng bình khí vào cái cốp xe màu

trắng. "Hai anh chị có làn da rám nắng rất đẹp, hình như hai người đều là những tay lướt sóng chuyên nghiệp à ? Vì tôi nhìn thấy anh chị chọn bộ vét màu trắng". Người bán hàng vừa đếm tiền vừa hỏi: "Anh chị là những người lướt sóng chuyên nghiệp nhỉ ?" Thắt cái dây mũ bảo hiểm vào Kiku trả lời:

- Sai bét. Chúng tôi là những đứa trẻ bị bỏ rơi ở tú đọng đồ.

Con đường cao tốc tắc đường khủng khiếp, Anemone cho xe len lỏi vào giữa các xe, giữa chừng thì bị kẹt vào hai chiếc xe tải cỡ lớn và chạy chậm lại. Kiku nhìn thấy ảnh của mình ở trong chiếc xe taxi chạy song song, bên cạnh là ảnh của Nakakura và Hayashi. Dưới bức ảnh là

dòng chữ đậm: "Ai nhìn thấy người đàn ông trong ảnh này hãy báo cho cảnh sát". Bức ảnh do cảnh sát chụp. Sau cái đêm giáng sinh Kiku giết chết người phụ nữ đã sinh ra và bỏ rơi mình, anh bị kéo lê từ nơi giam giữ ra và bị chụp ảnh. Lúc đó, Kiku cứ thét lên: "Không được động vào tôi". Anh bám chặt sán nhà, khóc và rên rỉ mấy trăm lần: "Hãy tha thứ cho tôi". Bức ảnh có khuôn mặt thật khủng khiếp, đôi mắt đầm lệ mờ nhạt, cái môi hé một nửa lộ cả hàm răng, "khuôn mặt thảm hại quá !" Kiku nhìn về bức ảnh và lẩm bẩm như vậy. Không được phép sợ hãi, nếu mà tức giận và bị lạc thì coi như xong. Chỉ chần chừ một lát thôi là sẽ bị ngăn cách và nhốt lại sau lớp kính dày. Đột nhiên, hết tắc nghẽn giao thông. Một bên làn đường có 1 chiếc xe gặp sự cố. Đó là xe chở sữa bò. Thùng chứa bị vỡ, sữa màu trắng đục đọng thành vũng khắp trên đường. Chiếc taxi có dán ảnh Kiku chạy qua với tốc độ rất nhanh. Trong mùi sữa, 13 cái tháp hiện ra ở phía đối diện con đường nơi chiếc ta-xi biến mất. Cái tháp bị hâm nóng mờ đi. Ánh sáng màu cam nhấp nháy trên đỉnh tháp. Cái ánh sáng được phản chiếu bởi mặt trời trở nên yếu ớt. Từ đằng xa những cái tháp như thể đang xích lại gần nhau, thở hổn hển. Cái bức tường đá và cửa sổ kim loại có vẻ mềm hơn cả bụng con rùa. Những cái hộp mềm bị tan chảy trong mùa hè, mùi sữa phảng phất. Mỗi một cái hộp nhốt một đứa trẻ. Kiku nói cái dây đai bằng da của cốp xe và mở cốp, kiểm tra lại cái bình khí. Anemone kéo căng cái van. Chiếc xe máy chạy qua cái cầu dài và lớn bắc qua thành phố như thể bị hút vào cái tháp đằng kia, không có cái gì thay đổi cả. Ai cũng phanh lồng ngực, nhận được một luồng gió mới và cầu mong làm vang vọng tiếng đập của con tim mình. Tất cả đều muốn sống như thể người lái xe mô tô lách qua những con đường cao tốc đang bị tắc đường rồi chạy hết tốc lực. Mình thì tiếp tục nhảy sào, còn Hashi thì tiếp tục hát. Chúng tôi, tất cả những đứa trẻ ngủ trong cái hộp mềm vào mùa hè đều nghe thấy âm thanh đó. Cái mà chúng tôi vẫn tiếp tục nghe cho đến khi ra đời, chạm vào không khí là nhịp đập trái tim của người mẹ. Chúng tôi không thể nào quên được cái tín hiệu đã liên tục không ngừng không nghỉ dù chỉ một phút, đã được gửi đến chúng tôi. Cái tín hiệu đó chỉ có một ý nghĩa. Kiku đã chọn loại thuốc độc datura. 13 cái tháp hiện lên dần trước mắt. Khối màu bạc che cả tầm nhìn. Chúng trông như những con nhộng lớn sắp hoá ngài. Những đứa trẻ nằm trong cái hộp mềm vẫn tiếp tục nhả tơ và những con nhộng ở bê-tông, sắt, kính đồng loạt hoá ngài.

Có tiếng vỡ kính ở phía hành lang. Có tiếng thét của y tá: "Hãy khiêng nhanh lên ! Cho vào trong chuồng ! Cửa hành lang bật mở. Người đàn ông mặc bộ đồ buộc kín được chở tới, bị ném vào chuồng của Hashi ở. Khi người đàn ông rơi xuống chiếu, cả căn phòng rung lên. Giống sản phẩm điêu khắc bằng sắt có hình người rơi từ trên trần nhà xuống. Cái bập sọ hãi trùm chân kêu rên rỉ. Cái ống thông xuống từ cái mặt nạ rung lên. Trong phòng ngập tràn những âm thanh nghe ghê rợn. Những âm thanh nghe như thể bộ xương của mình bị gọt, phát ra từ hàm răng đang nghiến lại của người đàn ông đó. Người đàn ông bị bốn người là các bác sĩ và y tá giữ lại. Bác sĩ tháo cái kim tiêm, ở đầu kim tiêm những giọt dịch rơi xuống tong tong, ở trên trán người đàn ông đó nổi lên những mạch máu, nhả cầu lồi ra hết cỡ, đỏ ngầu. Hashi nghĩ người đàn ông đó đang kéo căng mắt hay sao ấy vì con mắt chảy máu đông đen lại. Người đàn ông đột nhiên cong người lại trong bộ quần áo đó với một lực rất mạnh. Người y tá giữ vai bị văng đến tận tường. Hashi hiểu rất rõ bộ quần áo kín đó thắt cơ thể như thế nào. Nó phủ bằng vải

cứng và được quấn bằng cái dây đai da dày vì thế mà không thể nào dịch chuyển được ngón tay dù chỉ 1 mm. Những bệnh nhân khác vươn người xem và kêu lên. Người đàn ông khoẻ thật. Hãy cố lên, hãy cố lên ! Lão già mặc yukata kêu lên như vậy. Y tá lờm lờm lão già như muốn trút cơn thịnh nộ nhưng tiếng kêu thất thanh của bác sĩ đã ngăn nó lại. Người đàn ông dùng cổ và chân lật thành tư thế cây cầu. Dây đai sắp đứt - Bác sĩ giữ cái kim tiêm và cao giọng. Cái dây đai da dày ôm theo hình cơ bắp của người đàn ông phát ra những âm thanh kèn kẹt, trên dây đã xuất hiện nhiều vết nứt. Vì đã căng chặt quá mạnh nên chiếc răng của người đàn ông như sắp gãy tận gốc đến nơi. Cái dây đai da bị bật tung ra. Cái khoá bật vào mắt một người y tá và người y tá bị ngã quay ra sàn nhà. Tiếng kêu của những bệnh nhân to hơn hẳn. Hashi ngửi thấy mùi lạ toả ra từ miệng của người đàn ông. Cái mùi đó giống như cái móng tay bị đốt cháy. Ngực đập hỗn loạn. Anh đã ngửi thấy cái mùi giống như vậy ở bồn tắm - nơi đã đâm Neva. Cái mùi giống như mùi toả ra từ đầu con dao bếp. Người khổng lồ ở trong lưới sắt đã tỉnh giấc. Máu từ bụng chảy ra, người khổng lồ trong lưới sắt bị chôn ở dưới tảng đá tỉnh dậy sau giấc ngủ bởi tiếng sấm sét xuất hiện từ biển. Thời đại của thịt cá thối rửa đã kết thúc rồi. Giờ chuyển về thời đại đồ đồng, đồ sắt và bom đạn. Để có thể thoát ra khỏi cái chuồng, và có thể lại được chơi bóng chày bóng bàn thì thần linh sẽ từ cõi Niết bàn xuống cho chúng ta sức khoẻ để ra khỏi cái chuồng này. Ánh mắt lão già long lên và thét đúng lúc bác sĩ định tiêm vào cổ họng người đàn ông. Cánh tay của người đàn ông chọc rách bộ quần áo tù, cái cánh tay ấy tóm vào cổ của người y tá. Ngón tay chọc vào cổ họng. Người y tá rên rỉ, tháo cái gậy ra và đánh vào cánh tay của người đàn ông đó. Có âm thanh nghe như đánh vào loại cao su cứng. Người đàn ông làm rách bộ quần áo cười vang lên. Giọng cười như thể bị sắc nước. Bác sĩ định tiêm vào cánh tay trần lộ ra của người đàn ông. Kim tiêm không đâm vào được, chỗ da đó chỉ bị lõm xuống chứ không bị xuyên thủng. Bác sĩ ấn thật mạnh. Cái kim tiêm bị gãy tận gốc, người y tá bị tóm cổ họng bắt đầu bị chảy nước màu vàng từ mũi và miệng. Cái lưỡi trắng xoá và chảy xuống tận cằm. Bác sĩ lại dí cái bơm tiêm có gắn cái kim tiêm lớn vào cái gân cổ của người đàn ông, nhằm vào cái mạch máu to nổi ở gân cổ. Kim tiêm đâm thủng da nhưng không ấn được pít tông để bơm thuốc vào người được. Bác sĩ lẩm bẩm: "Không được rồi !" Không còn nghe thấy gì do tiếng kêu của các bệnh nhân, nhưng bác sĩ mấy lần lắc đầu và lẩm bẩm: "Không được rồi, làm thế nào bây giờ ?"

Hashi đã ra khỏi chuồng, chạy ra hành lang, cái sàn của phòng khám dính chặt vào gan bàn chân, cái lọ thuốc bị vỡ làm tan vãi sơn lót sàn. Ống nghe, máy đo huyết áp, ống truyền dịch, blupanh và những viên thuốc rơi vãi lả tả.

Bên ngoài là giữa trưa. Hashi luồn qua hàng rào kẽm gai và đi xuyên qua vườn. Khu vực này trở nên yên tĩnh. Anh hướng về phía tường. Lũ sâu kiến có cánh đang bu đầy trên các bông hoa hướng dương trồng trong bồn. Trong khu vườn không có dấu tích con người chỉ nghe thấy tiếng đập cánh của lũ sâu kiến. Khu vườn của bệnh viện tâm thần không nhìn thấy bóng dáng của các bệnh nhân cứ giống như một bãi tử hình chưa chuẩn bị xong. Tử tù là ai nhỉ ? Hashi tiến sát vào cái ao hình elip có đài phun nước. Hashi muốn uống nước. Cái mùi toả ra từ miệng của người đàn ông làm đứt cả cái đai da trói buộc mình, cái mùi khét của móng tay bị đốt cháy làm cổ họng của Hashi đau rát. Hashi nhìn xung quanh, dùng hai tay vốc nước ao, đưa sát vào mặt rồi chọt ré lên. Xác của những con sâu có cánh đang nổi đầy trên mặt nước.

Cái cổng sắt thông về phía bức tường đối diện đang mở. Ngay bên cạnh cổng, một chiếc xe

ô tô bị vút bỏ với cái kính cửa nát vụn. Mặc dù không có vết tích bị va chạm, nhưng ở trên ghế sau nó lại có vết máu. Cái cánh cửa phía bên trái bị vỡ đôi nát nhăm nhở. Hashi bắt đầu thả bộ theo con đường kẹp giữa khu nhà dân với xưởng sản xuất pháo hoa. Thỉnh thoảng lại có những cơn gió thổi đến cùng với cái mùi khó chịu bám theo. Mùi chua chua sộc vào tận sâu trong mũi khiến cậu không thể mở mắt được. Nhưng Hashi lại thấy phải cảm ơn cái mùi khó chịu đó. Bởi đi mãi suốt cả dọc con đường mà vẫn không gặp được ai, rồi từ cả các nhà xưởng hay là khu nhà ở cũng hoàn toàn không có lấy một bóng người nào nên Hashi bắt đầu nghĩ: có lẽ mình vẫn đang bị điên chẳng ? Và cậu đã lần bước đi, nương tựa theo cái mùi khẳm chua cực kỳ khó chịu đó. "Nếu như cái mùi khó chịu sộc vào mắt đó không bay đến thì chắc là ta đã đứng lì mãi một chỗ ở giữa đường, không thể nào dịch chuyển đi như thế này được", ở chỗ ngã tư có mấy cái xe ô tô đang đỗ nhưng trong xe lại không có người. Không có dấu tích chứng tỏ ở đây đã xảy ra tai nạn. Đèn giao thông vẫn nhấp nháy như thường. Hashi bật thử cái Radio của cái xe vẫn còn cấm nguyên chìa khoá. Nghe thấy một giọng đàn ông, Hashi vận to hết cỡ lên. Người đàn ông với cái giọng như đọc thông báo thời tiết đang lặp đi lặp lại những câu giống hệt nhau. "Hãy vận chặt van gas vào. Khi đi không được mang theo đồ đạc gì. Hãy ưu tiên đường lánh nạn cho các phụ nữ có bầu trên 8 tháng và các em bé dưới 6 tuổi. Nhóm được xe bọc thép dẫn đường là chỉ dành cho trẻ em dưới 6 tuổi và phụ nữ có bầu trên 8 tháng. Hãy vận chặt van gas vào. Khi đi không được mang theo...", có chính sóng đến đài phát thanh nào đi nữa thì cũng chỉ có một nội dung giống vậy. Hashi tiếp tục đi bộ theo sự dẫn đường của cái mùi khó chịu đó. Cậu cắt ngang qua sân vận động của một trường học. Hashi lăm bắm: "Sao mà giống thế !". Nó giống ngôi trường không người sót lại trên đảo mỏ hoang. Những đôi giày nhỏ bị cởi vút ra, những chiếc cặp học sinh với các bộ đồ thể thao, các tập sách giáo khoa vẫn nằm nguyên trong đó bị vút lăn lóc đó đây. Cái đường kẻ trắng đá vôi phân ranh giới của khu vực sân bóng chuyền giữa hai vùng ranh giới vẫn dùng dang dở. Cậu đi tiếp qua một khu phố mua sắm nhỏ hẹp. Tại ngân hàng, trong những chiếc túi mua đồ bị người khách trốn ra ngoài bỏ quên, những miếng thịt và cá đã bắt đầu có mùi. Còn trong nhà hàng thì món thịt viên rán vẫn còn cấm nguyên cả cái đĩa đồ lẫn trên mặt bàn ở quầy hàng. Một cái máy quay đĩa không phát ra tiếng mà vẫn tiếp tục quay. Trước cửa hàng hoa quả, ruồi bậu thành đàn trên các loại quả như nho, lê và chuối bị giẫm nát vẫn chưa khô.

Hashi đã đặt chân đến tận cái nơi phát ra cái mùi khó chịu từ nãy. Đó là một công viên có rất nhiều tre trồng ở xung quanh và cái gây ra mùi chua đó là một thứ bột trắng được rắc đầy khắp cả mặt đất. Hashi che mắt, định chạy khỏi chỗ đó. Một cái khăn trải nilon màu xanh che lấp một nửa công viên đập vào mắt. Ruồi nhặng đang bu lại đó giống như chúng vẫn bu bám vào các đồng hoa quả nát. Hashi tiến sát lại, cầm 1 góc cái khăn trải nilon giơ lên. Mấy ngón chân người hiện ra. Hashi kêu lên, đưa tay phải lên miệng. Anh cắn vào mu bàn tay, từ đó có mùi móng tay cháy khét thoảng nhẹ bay lên nhưng Hashi không nhận thấy. Nghe thấy tiếng kêu của lũ ve từ rừng tre vọng đến, Hashi lấy tay che miệng và chạy trốn về phía đó. Hashi cố nén cơn buồn nôn và chạy. Vì ánh nắng mặt trời không thể xuyên vào trong nên rừng tre rất ẩm. Đất mềm chui vào giày khiến đôi chân như nặng hơn. Chỗ cuối rừng tre đứt quãng có con chó bị chết. Cái đầu nó bị đập nát. Hashi đứng lại và định bụng sẽ chôn nó. Cậu định đào một cái hố thật sâu để chôn và mong là biết đâu nhờ thế mà cơn buồn nôn có thể sẽ lắng xuống và có thể suy nghĩ một cách bình tĩnh về những việc xảy ra xung quanh cho ra ngô ra khoai cũng nên. Chắc là đất mềm nên việc đào hố cũng dễ dàng thôi ! Bất chợt anh nhớ đến việc đã chôn

một đứa trẻ bị chết ở vùng đất trống trong khu Dược đảo. Gió thổi lá tre kêu xào xạc. Con buôn nôn đã lắng xuống. Con khát cũng dịu bớt. Hashi cảm thấy nhẹ người hơn. Giống như đang lướt sóng. Vùng cổ họng và dạ dày nóng lên, Hashi thấy dễ chịu hơn. Lúc này, Hashi mới nghĩ thấy mùi móng tay cháy. Một cái mùi rất nặng. Hashi hơi chóng mặt. Đào hố xong, đúng lúc anh túm lấy cái chân sau con chó thì cơ thể có cảm giác bị kéo căng phồng với một cái lực rất khủng khiếp. Và đột nhiên anh bị xâm chiếm mạnh mẽ bởi ý nghĩ muốn xé xác con chó đang cầm trên tay phải thành từng mảnh nhỏ. Hashi ngạc nhiên. Ý nghĩ bất ngờ đó lan toả một cách bùng phát trong cơ thể Hashi. Dù nhắm mắt lại, lắc đầu và ngay cả cắn môi cũng không thể xóa được nó. Hashi thấy sợ, định thả tay phải đang cầm con chó ra. Đúng lúc đó, thái dương chột nhói đau. Theo phản xạ, anh dồn lực vào tay đang nắm con chó. Thế rồi cái đau nơi thái dương biến mất. Anh cầm một cái chân chó nữa bằng tay trái. Có tiếng nói là hãy xé đi ! Hashi lạnh sống lưng, nhìn quanh, không có ai cả. Lại nghe thấy một lần nữa có tiếng nói bảo rằng: "hãy xé nát đi !". Hashi thấy sờn gai, ngậm chặt miệng lại. Chính Hashi đã nói những câu ấy. Cái gì thế nhỉ ? Tại sao lại như vậy ? Ta lại điên sao ? Như thể cái lỗ trong đầu mở ra và được rót nước vào vậy. Vừa định bỏ con chó ra thì thái dương anh lại đau như sắp vỡ ra. Cái miệng anh tự nhiên cử động và nói: "Hãy xé đi !". Hashi ngậm miệng lại và lẩm bẩm: "Đừng đùa !". "Ngày xưa, từ trong cái tủ đựng đồ công cộng ta đã được chó giúp đỡ. Ta không thể đối xử tệ với con chó chết thảm này được"! Hashi hét lên và thả xác con chó ra. Anh loạng choạng đi ra khỏi rừng tre, thái dương đau như búa bổ. Không thể nào mở được mắt. Anh mơ hồ nhận ra gan bàn chân mình đã giẫm lên nhựa đường cháy nắng. Anh sờ lên đầu kiểm tra xem có cái lỗ nào thực sự mở ra không. Vì anh cứ có cảm giác như liên tiếp bị đổ dầu nóng sôi sùng sục vào. Đó là mỡ động vật có lửa, nó làm máu chảy nhanh, dính vào gân thịt, khiến co giật và làm cứng cả người. Bắp đùi bị nóng. Nóng đến mức không thể chịu đựng được hơn. Hashi nhắm mắt và chạy ra, đâm vào cây bạch dương, cái ba-đờ-sốc của ô tô, túi đựng rác, bờ tường, hộp điện thoại và cả cột điện. Trán bị rách toạc và chảy máu. Biết vậy nhưng anh hoàn toàn không đau. Mỗi lần va chạm thì gân thịt lại tăng độ cứng. Hashi bị vấp và ngã xuống cái rãnh hẹp. Khi đi xuyên qua rãnh nước cống âm ẩm, anh cảm nhận được có hơi người. Anh nhìn thấy có chân người dầm trong rãnh nước. Ý nghĩ xảy ra với con chó lại dâng lên khắp người, và nó đồng thời lật hai mí mắt của Hashi ra. Những con phố, con đường có hàng cây hai bên. Khí nóng bốc lên. Có một người con gái lơ đãng đang ngồi thả một chân xuống rãnh nước. Vì loại mỡ dính lửa lan khắp người chẳng nên Hashi cảm thấy như mình đã thành một người khổng lồ. Từ miệng Hashi trào ra nước dãi nhờn xanh và anh cảm thấy có thể giết người con gái đang ngồi kia chỉ bằng đầu ngón tay út của mình. Hashi tiến lại gần và phát hiện ra cô ta có bầu, mặc váy liền thân chấm thủy. Cô ta bị thương ở vai trái. Cô đang dùng chân khuấy chỗ nước bẩn. Cô ta nhìn Hashi và cười một cách yếu đuối rồi nói rằng: "kỳ ghén đã qua rồi thì uống một ít bia cũng được, bác sĩ nhỉ ? . Tôi chỉ ghén nhẹ, và đã cố nhịn bia đấy..". Mỗi lần tiến gần từng bước tới người con gái, các cơ hàm của Hashi lại thả lỏng ra. Trong đầu cậu hiện lên hình ảnh mình đưa hai tay vào miệng cô gái và xé rách mặt cô ta ra "Xé nát mặt nó ra đấy. Ta sẽ xé nát mặt mày". Hashi nghĩ. Cổ họng của cô gái đang nuốt nước bọt run lên. Hashi cười. Điệu cười như tiếng súc miệng. Hashi đặt tay vào giữa đùi. Hashi phun trào... với cảm giác thoải mái ập đến từ nhựa đường dưới gan bàn chân đến lưng. Con phóng- vẫn chưa dừng lại. Dường như một chất dịch màu trắng đang phóng ra rất mạnh trong các lỗ chân lông bên trên khắp cả người.. Hashi sờ vào tóc của cô gái, tóm lấy, kéo lên khỏi cái rãnh. Trước khi cô gái thét lên, Hashi đã nhét tay phải vào trong mồm cô

ta. Cô gái tiết ra dịch chua từ trong cổ họng, cuộn cứng cái lưỡi lại. Hashi đưa cái tay trái đang giữ tóc lên cầm trên của cô gái. Lúc đó, anh mới ngừng phóng... Cái cảm giác mềm mềm, man mát thật tuyệt đó bao quanh anh. Cảm giác thật sự hạnh phúc. Môi của người con gái hơi nứt. Cơ thể của Hashi chợt run lên. Anh đã nghe thấy nhịp đập của con tim. Tiếng đập đó vọng đến từ một nơi rất xa. Đúng rồi. Khi sắp sát hại người phụ nữ mang thai trong niềm hạnh phúc vô tận và trong khoái cảm cực độ thì âm thanh này chắc chắn đã bao trùm quanh ta. Thế nhưng, con tim đó là của ai ? Của ta hay của cô gái này ? Hashi nhìn vào tận đáy cái cổ họng của người phụ nữ đang mở rất to. Trong cái hố tối om là cơ thịt, huyết quản chạy đan nhau. Và trong tận cùng Hashi nhìn thấy một mảng da mỏng. Đó là niêm mạc gần như trong suốt có đầy các đường vân màu trắng dính vào. Ở đó nổi lên những đường nét khiến anh nhớ lại hình ảnh của một con chim rất đẹp dang đôi cánh trong cảnh tuyết rơi: Đó là hình ảnh của một con công. Con công mà Hashi đã nhìn thấy vào đêm trước lễ giáng sinh Kiku giết chết người phụ nữ kia. Một phụ nữ đứng tuổi bệnh tật đang đứng dưới cái bóng của đôi cánh màu xanh và màu bạc của nó. Hashi đã vô cùng tức giận, lột da của bà nhà văn già bệnh tật đang im lặng mỉm cười. Một phụ nữ chưa một lần gặp mặt đã lặn vào phía sau da thịt của nữ tác giả già. Vậy à, chính bà đã vút tôi vào tử ngục đồ à ? Hashi lẩm bẩm như vậy. Hashi xé toang ngực của người đàn bà đã sinh ra anh và bỏ rơi anh, gạt hết nội tạng ra và chui vào trong đó. Có một cục màu đỏ co bóp thoi thóp và ấm nóng. Một quả tim. "Cuối cùng rồi ta cũng tìm ra được nó". Hashi hét lên. "Chính là nhịp đập của quả tim này đây", "là âm thanh của con tim người phụ nữ đã sinh ra mình ? Suốt trong thời gian chưa tiếp xúc với không khí, ở trong bụng bà ta mình đã nghe thấy âm thanh này đây". Hashi thấy cảm ơn cái âm thanh đó. Anh cảm tạ cái âm thanh đã mang đến cho mình năng lực tràn trề và niềm hạnh phúc tột đỉnh. "Ta không thể nào căm ghét cái âm thanh đó được". Hashi đã tha thứ cho bà mẹ. Hơn thế nữa Hashi còn cảm ơn bà nhà văn già, con chim công và cả cái màng nhầy gần như trong suốt phản chiếu cái hình ảnh đó. "Ta không còn muốn giết người con gái có cái màng nhầy, mạch máu, cái hốc tối và cả cái lưỡi cuộn cứng ấy đang đứng trước mặt ta". "Hãy lấy hết sức lực của tôi đi ! Hãy lấy hết máu của tôi đi ! Hãy buộc chặt tôi lại bằng bộ quần áo cứng đó đi ! Đừng để tôi giết người con gái này !" Hashi bắt đầu đi tìm. Trong cái mùi khét cháy của móng, Hashi bắt đầu đi tìm các bộ phận của cơ thể mình, những nơi không bị cái thứ mỡ dính lửa kia chi phối. Hashi tìm từ các đầu ngón chân đến từng sợi tóc một. Không ở đâu có cả. Lớp mỡ dính lửa đã chi phối hết tất cả các tế bào. Có những chỗ cứ rung lên. Ở đâu vậy ? Hashi gắng gượng hết sức để tìm kiếm. Chính là cái Lưỡi đây. Cái đầu lưỡi !

Cái ký ức về cái đầu lưỡi đã bị Hashi cắt đi từ hồi nào. Cậu để cái kí ức đó trượt qua kẽ hở giữa các khe răng nghiền chặt. Cái ký ức về đầu lưỡi tạo ra một nỗi đau rồi từng chút một đã chuyển nỗi đau đó ra khắp cả cái lưỡi. "Ta quyết không chịu thua. Ta không giết người con gái này. Ta quyết không tước đi nhịp đập của con tim".

Cái lưỡi mềm bật ra, răng suýt cắn đứt lưỡi. Con đau rất đột ngột mạnh lên rồi nó từ từ lan khắp vòm miệng, làm tan chảy dần dần lớp mỡ nối với dây thanh. Đúng rồi. Vì nhịp tim vẫn tiếp tục gửi tín hiệu đến mà. Cái thai nhi ở trong bụng bà bầu khùng này cũng đang nhận được các tín hiệu tương tự. Hashi hít một hơi sâu. Không khí mát lạnh làm dịu cả cái lưỡi và dây thanh. Tín hiệu mà người mẹ truyền những nhịp tim đó đến thai nhi đã dạy cho anh một điều duy nhất. Ý nghĩa của những tín hiệu đó là chỉ có một. Hashi lại hít thở thật sâu một lần nữa. Không khí mát lạnh chạm vào các dây thần kinh nối với cổ họng và môi làm Hashi bật hét lên.

Hashi bật khóc như đứa bé mới được sinh ra lần đầu tiên chạm vào không khí. "Ta không bao giờ còn quên được nữa. Ta không bao giờ còn quên cái tín hiệu của nhịp đập con tim ta nhận được từ mẹ. Không được chết ! Không được chết ! Tín hiệu đó bảo vậy. Hãy sống ! Anh kêu lên như vậy khi trái tim anh vẫn đập từng khắc một. Gân thịt, mạch máu, thanh quản anh đã không còn quên được nhịp đập đó nữa rồi.

Hashi buông tay khỏi cầm người phụ nữ mang bầu. Anh kêu lên như đứa trẻ nhỏ, bỏ lại người phụ nữ ở phía sau rồi đi về phía trung tâm thành phố không người. Tiếng kêu của Hashi dần chuyển thành lời bài hát. Vừa hướng về phía những cái tháp xa Hashi vừa lẩm bẩm: "Có nghe thấy không ? Đây là bài hát mới của ta đấy !"

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>